

Số: 55/4 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các Sở: Y tế, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 320/TTr-SYT ngày 17/12/2025, Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 467/TTr-SNV ngày 02/12/2025, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 9020/TTr-SGDĐT ngày 24/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

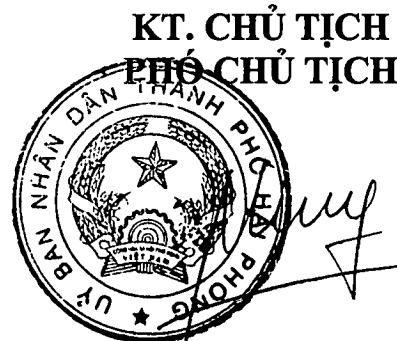
Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các Sở: Y tế, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo (Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan điện tử hóa mẫu đơn, mẫu tờ khai, tích hợp, kết nối với các hệ thống, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo phương án tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Y tế, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

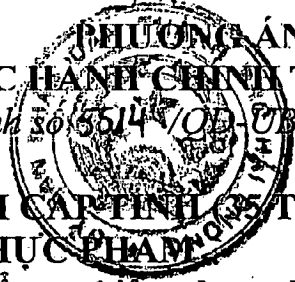
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- CT, PCT UBND TP H.M.Cường;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND TP;
- Các PCVP UBND TP;
- Trung tâm PVHCC TP,
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, P.T.Dương.



Hoàng Minh Cường

Phụ lục I

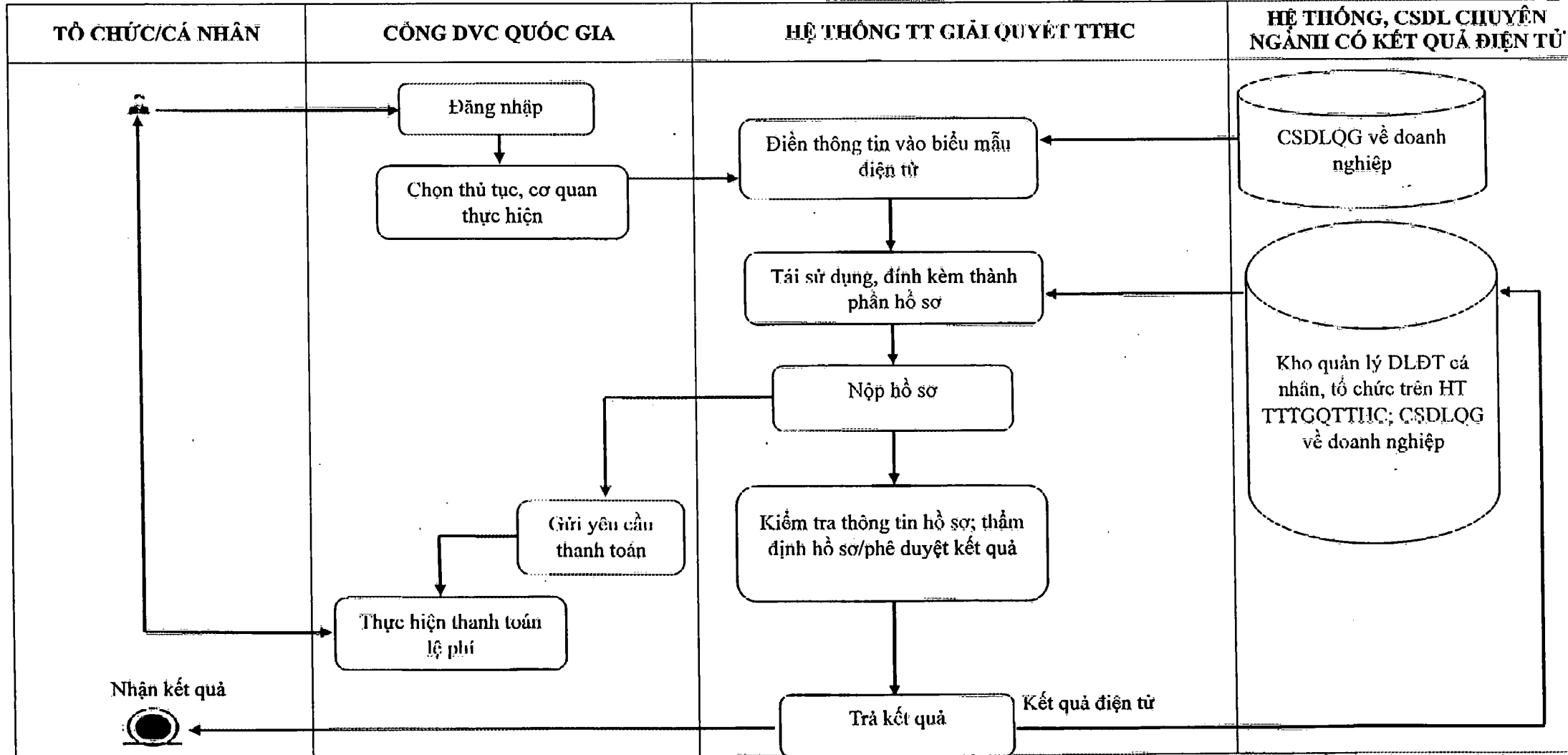
PHƯƠNG ÁN TÀI CẤU TRÚC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ
(Kèm theo Quyết định số 5514/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)



A THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (35/TTHC)

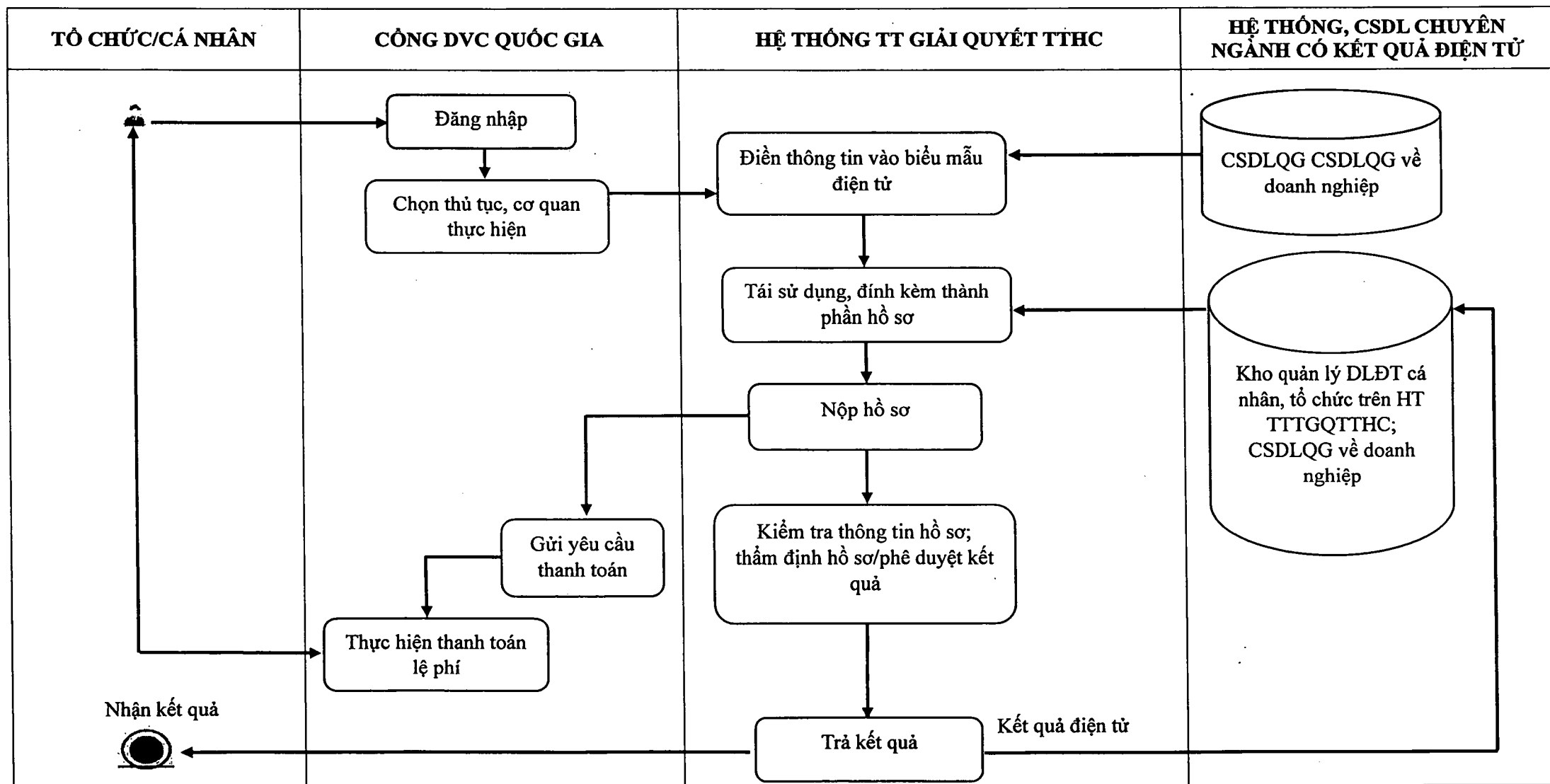
I. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Thủ tục Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước (Mã thủ tục: 1.013857)



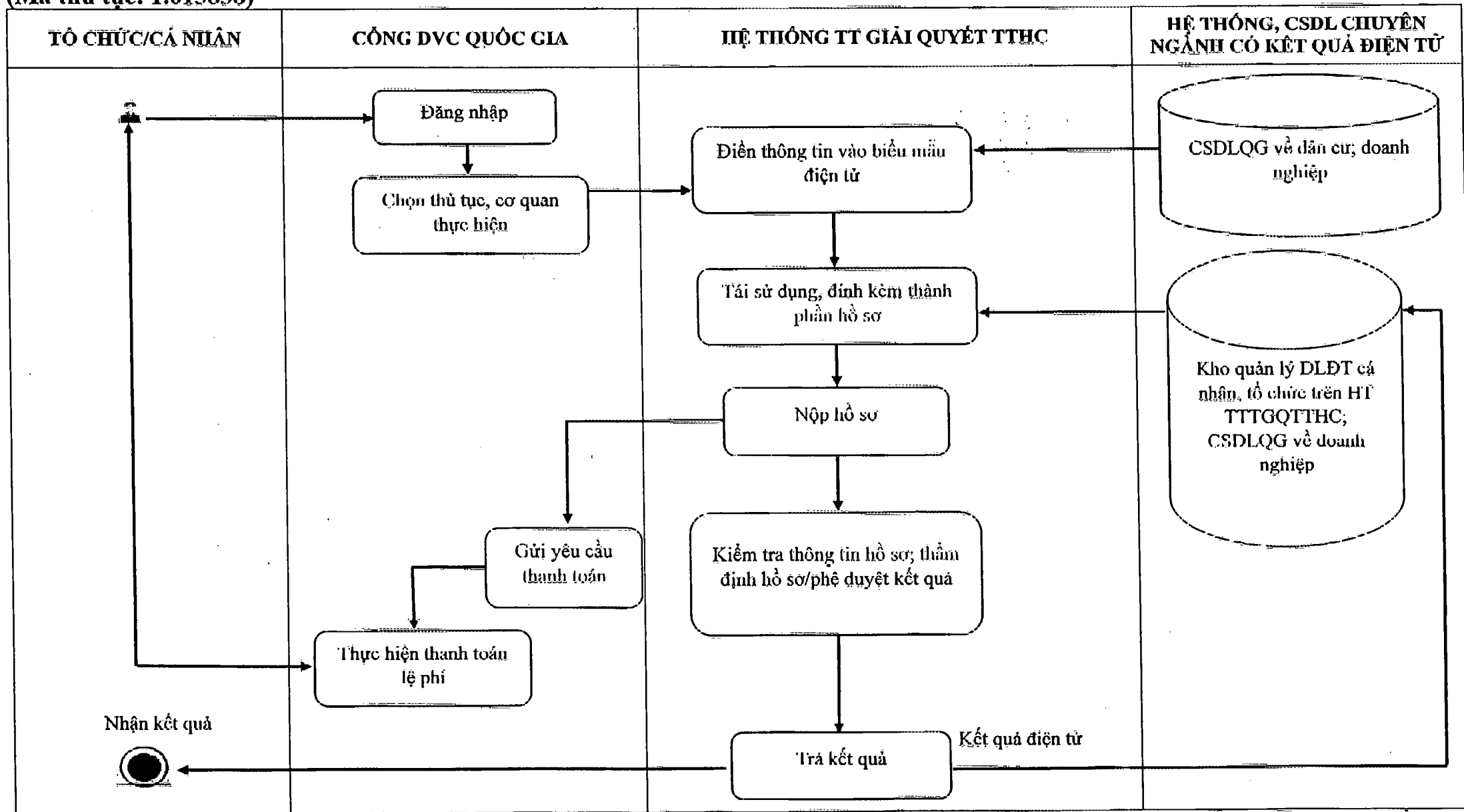
Ghi chú: Tải sử dụng, đính kèm thành phần "Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao có chứng thực)" từ CSDLQG về doanh nghiệp

3. Thủ tục Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 (Mã thủ tục: 1.013844)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao có chứng thực)” từ CSDLQG về doanh nghiệp

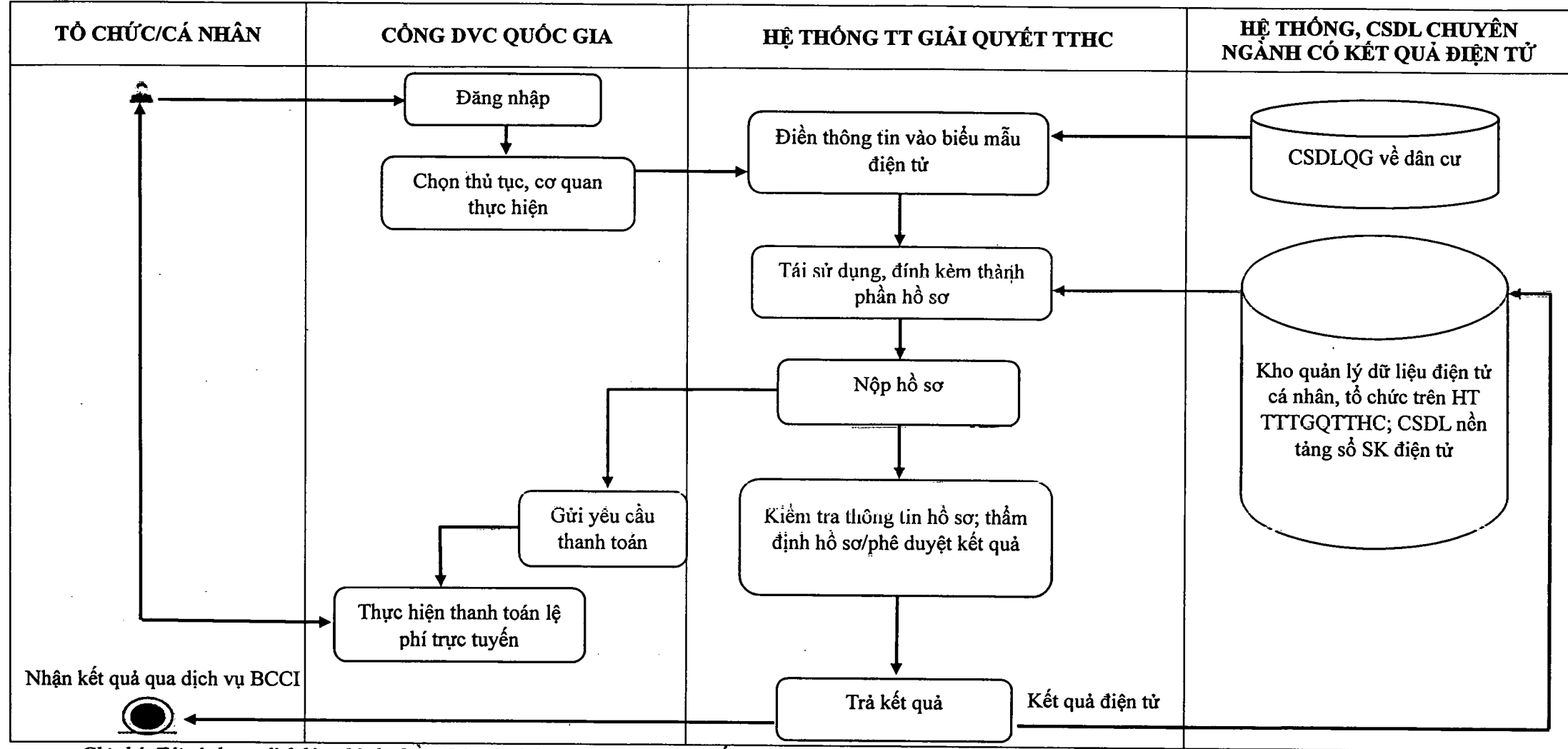
5. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (Mã thủ tục: 1.013838)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần ""Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp"" từ CSDLQG về doanh nghiệp

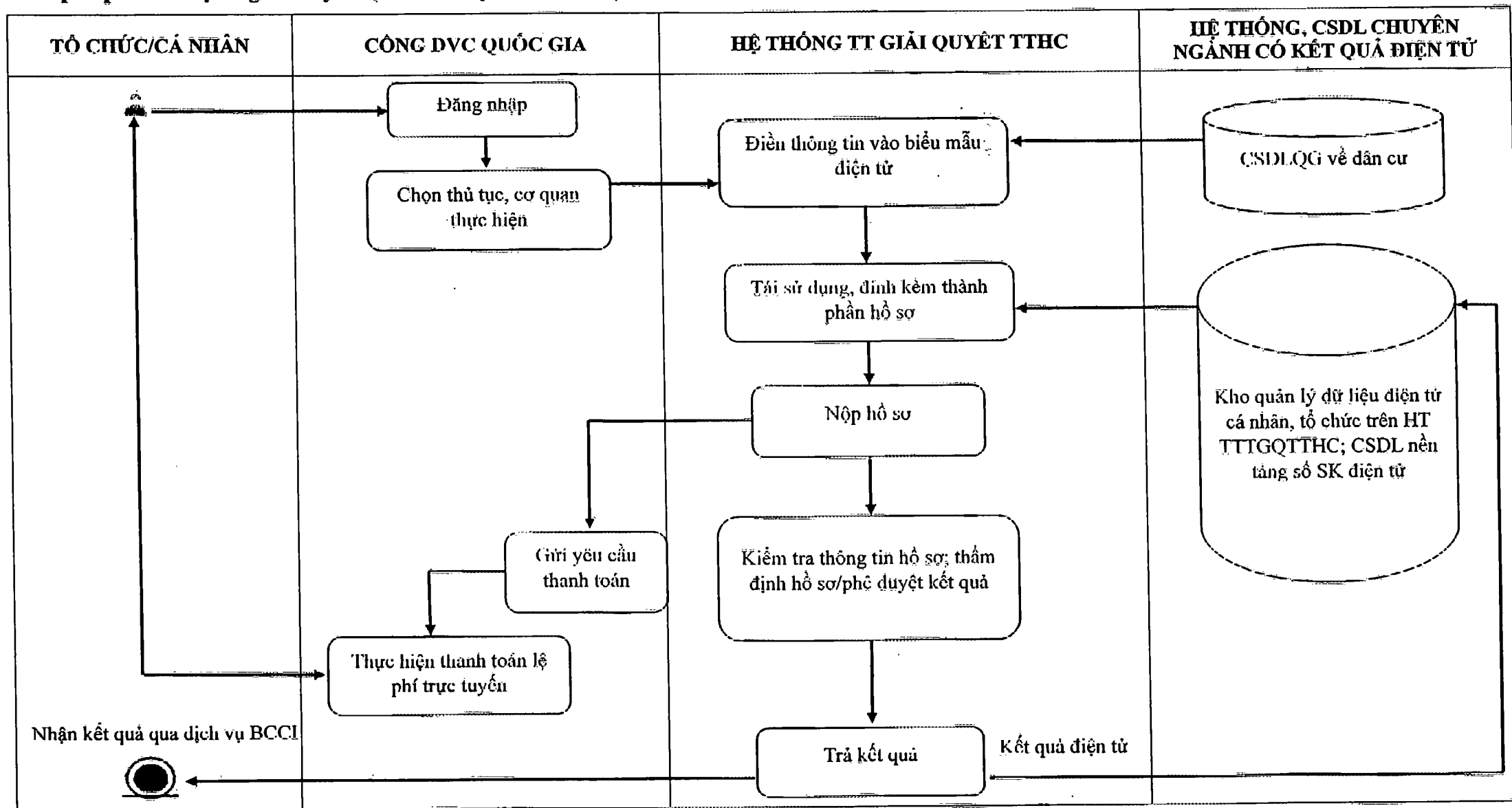
II. LĨNH VỰC KHÁM CHỮA BỆNH

1. Thủ tục Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (Mã thủ tục: 1.012289)



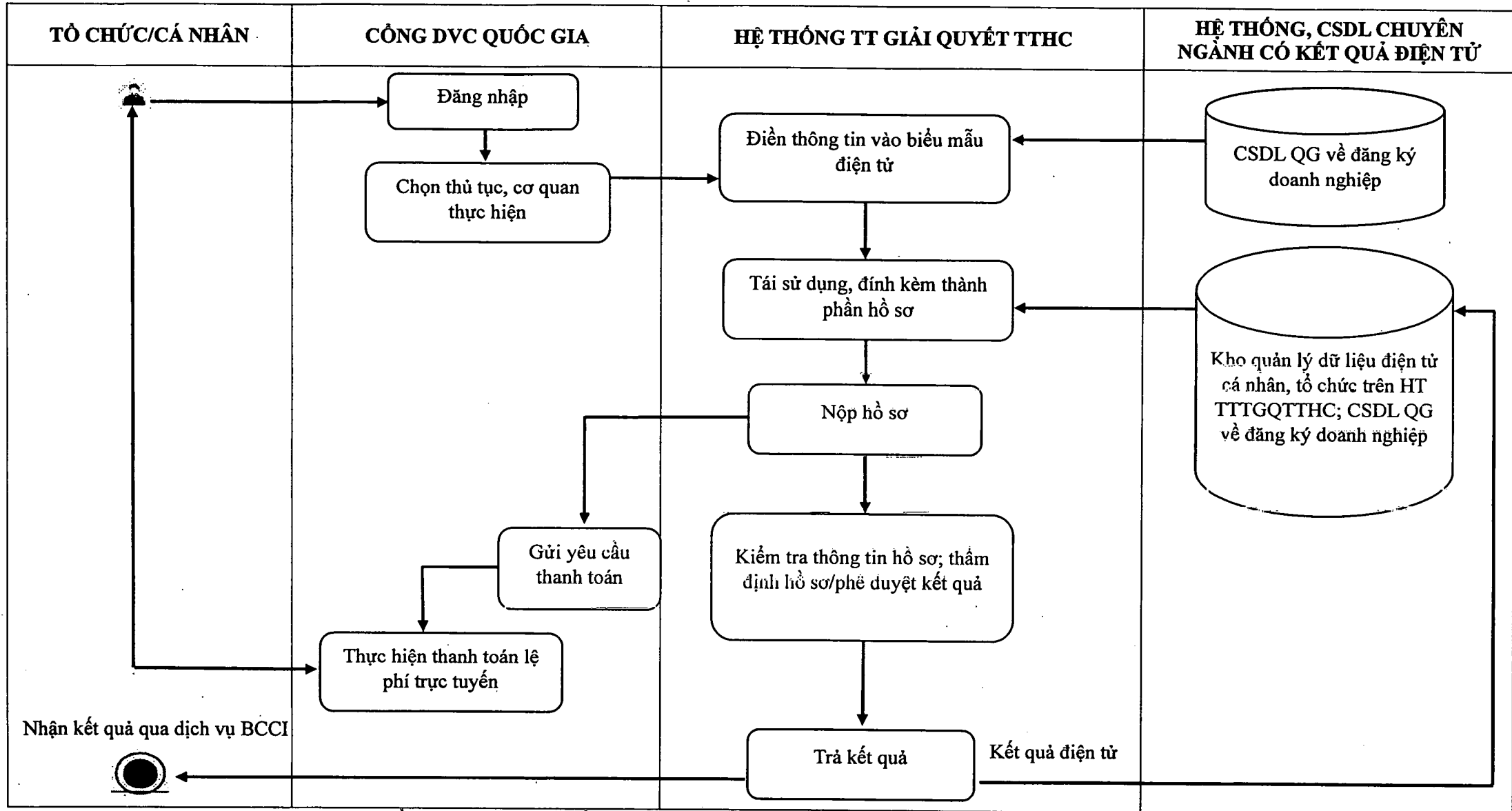
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp (không áp dụng đối với trường hợp kết quả khám sức khỏe đã được kết nối, chia sẻ trên Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế) hoặc bản sao hợp lệ giấy phép lao động đối với trường hợp phải có giấy phép lao động theo quy định của Bộ luật Lao động” từ CSDL nền tảng số SK điện tử

2. Thủ tục Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền (Mã thủ tục: 1.012271)



Ghi chú: Tải sử dụng, đính kèm thành phần "Bản chính hoặc bản sao hợp lệ giấy khám sức khỏe do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện cấp" từ CSDL nền tảng số SK điện tử

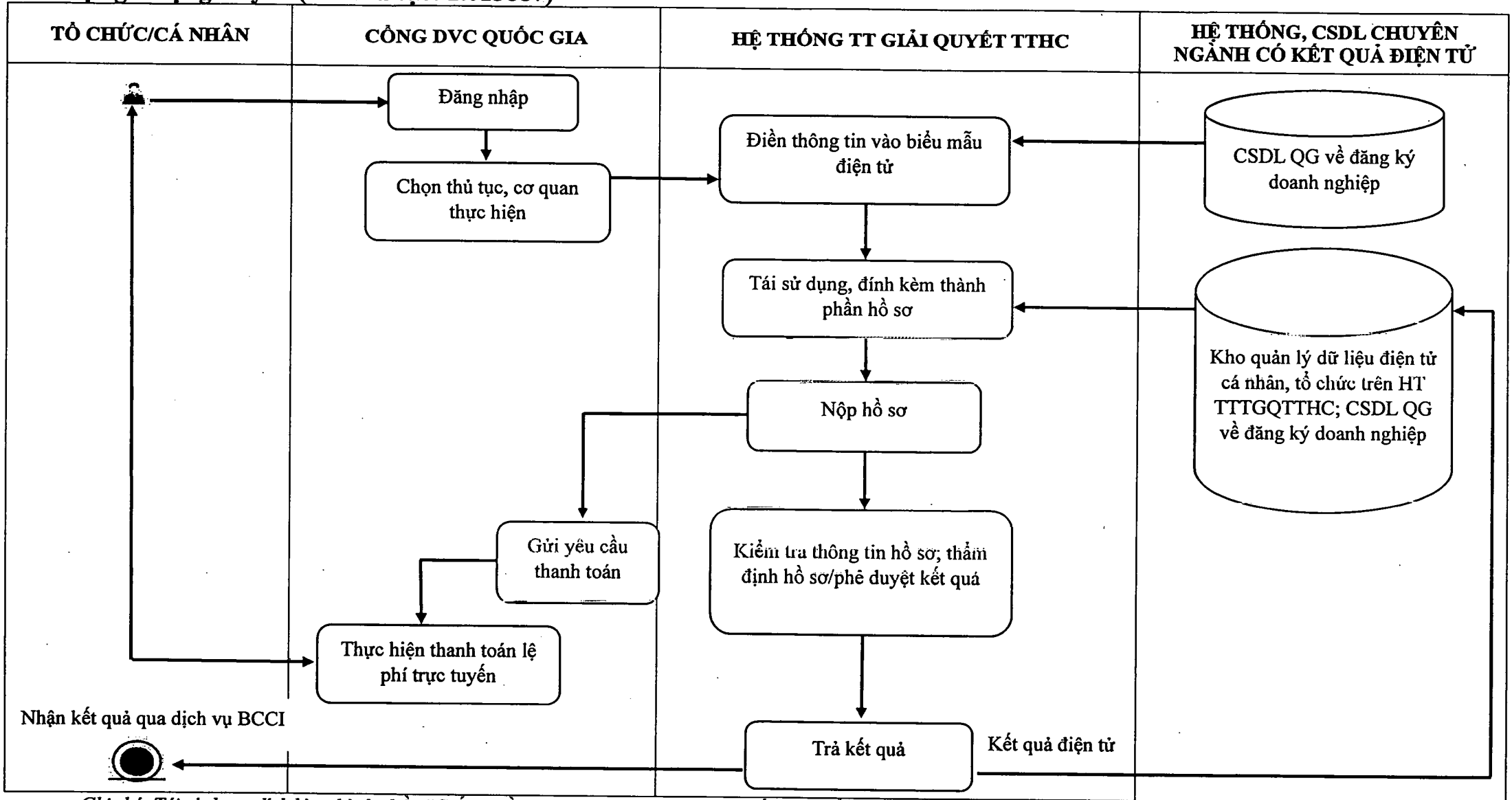
3. Thủ tục Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (Mã thủ tục: 1.012278)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Bản sao hợp lệ quyết định thành lập hoặc văn bản có tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài” từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

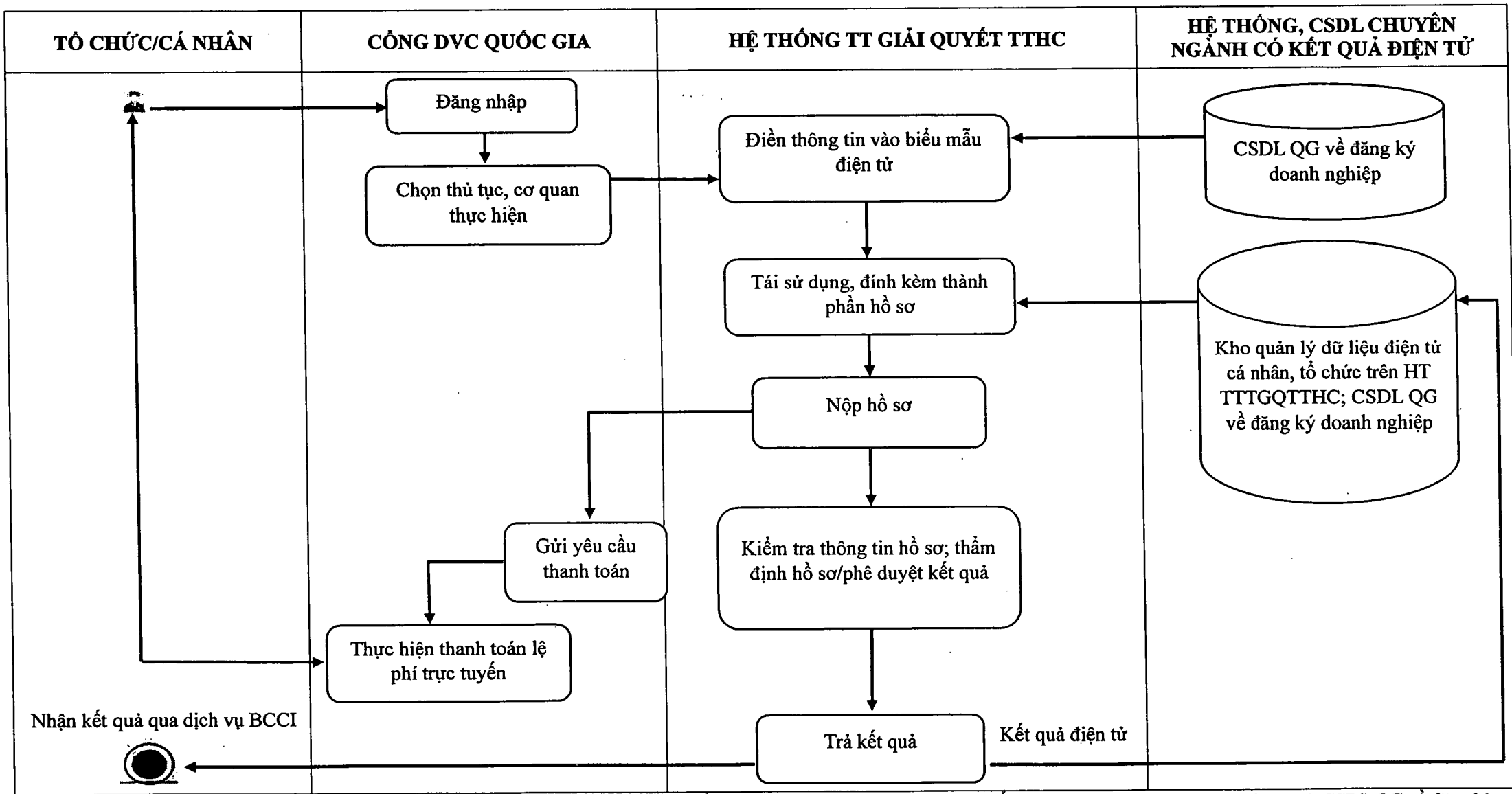
III. LĨNH VỰC PHÒNG BỆNH

1. Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (Mã thủ tục: 1.013887)



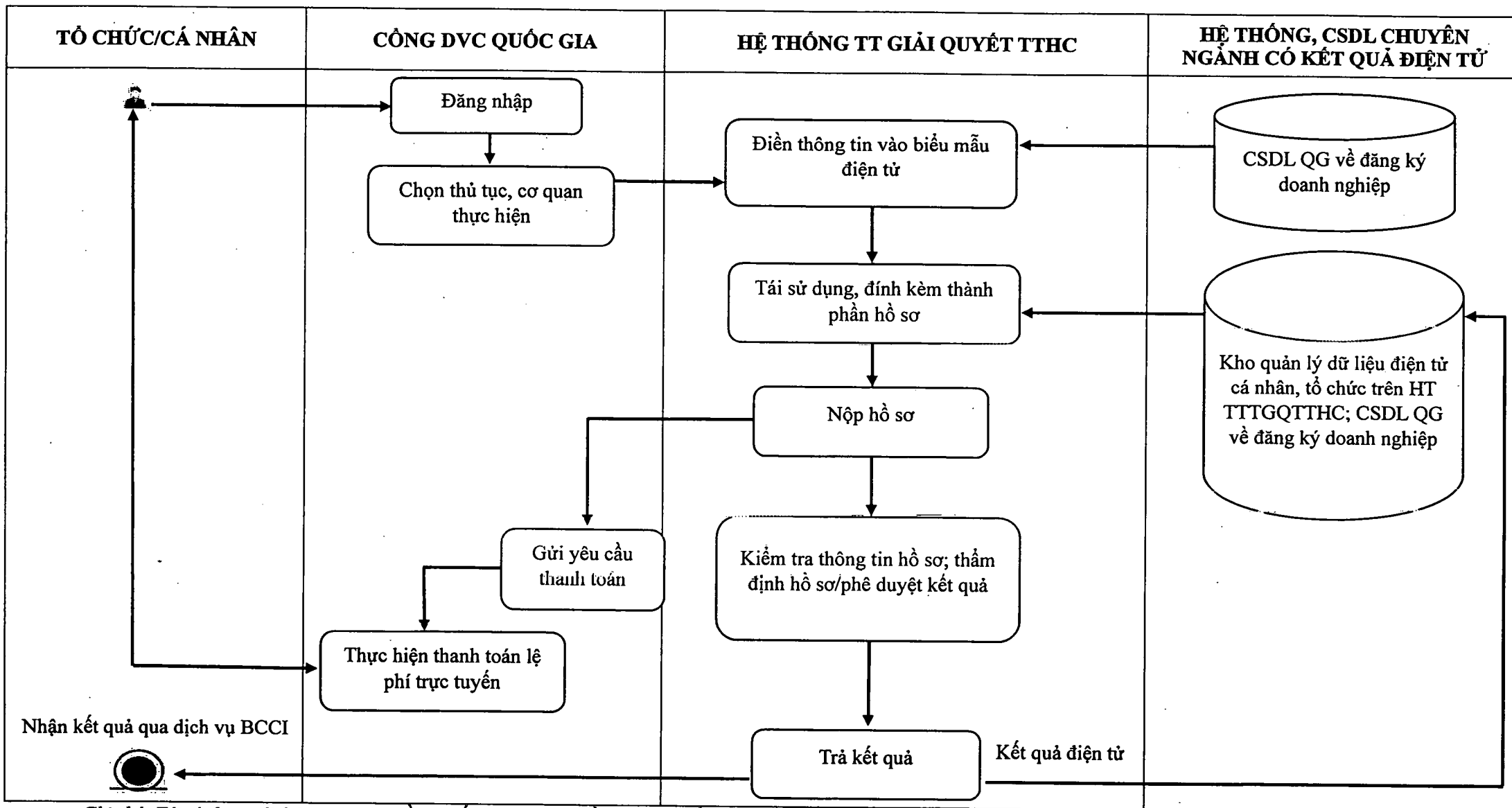
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy tờ về tư cách pháp nhân của cơ sở tiếp nhận số đăng ký lưu hành (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)” từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

2. Thủ tục Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu (Mã thủ tục: 1.013889)



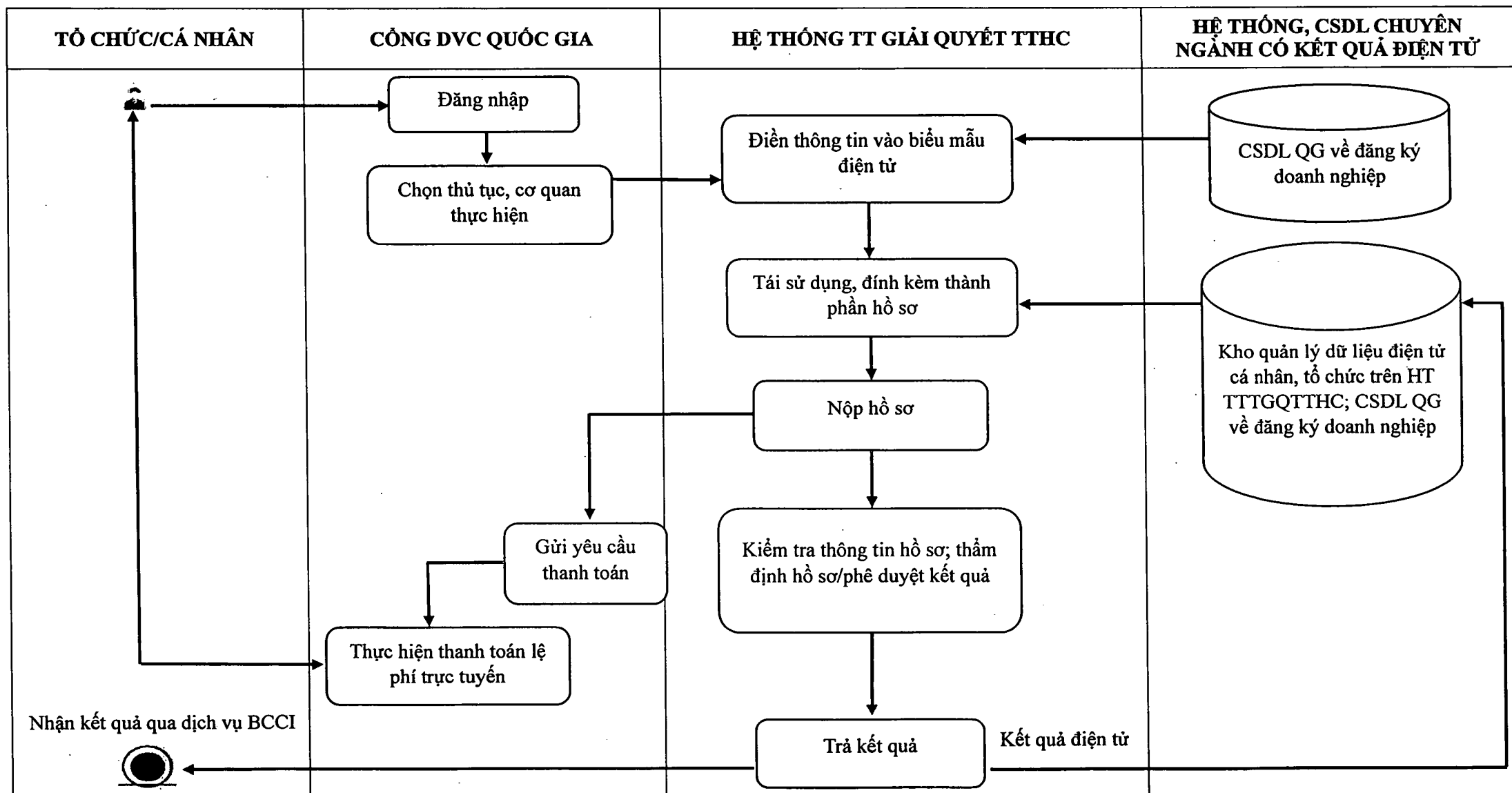
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp" từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

3. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu Mã thủ tục: 1.013886)



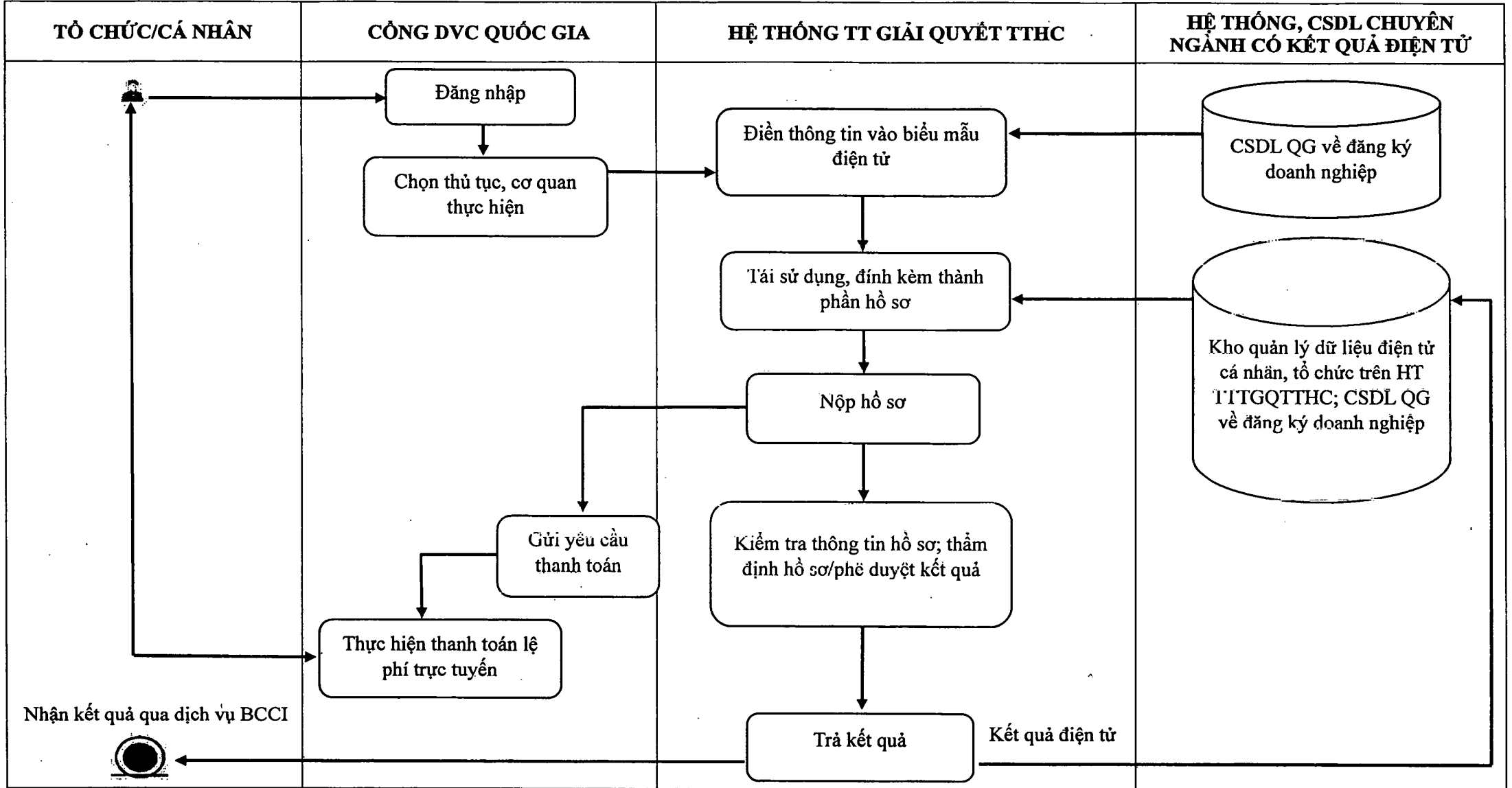
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp" từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

4. Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế (Mã thủ tục: 1.002564)



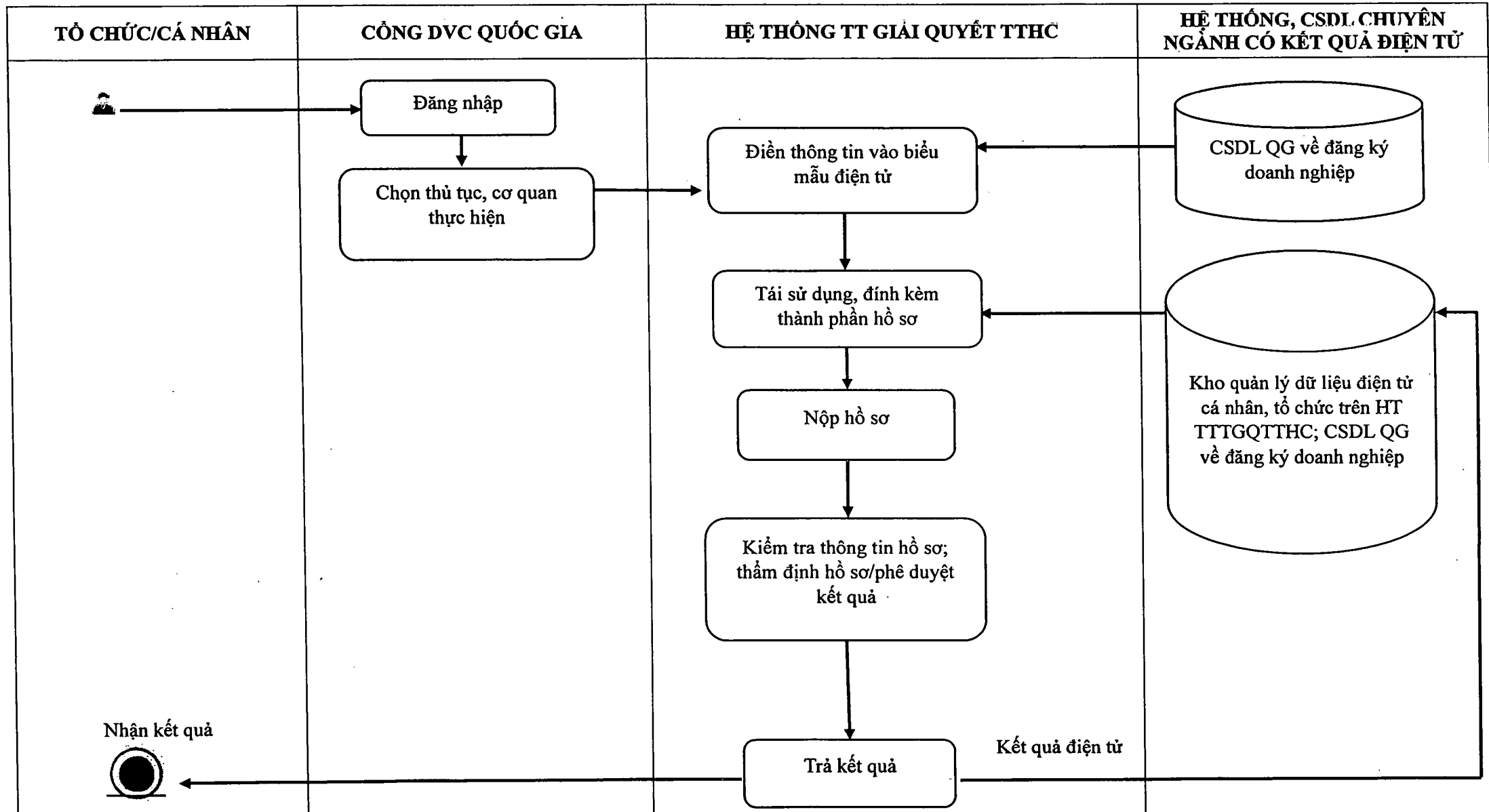
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp hoặc giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài" từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

5. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm.
 (Mã thủ tục: 1.013865)



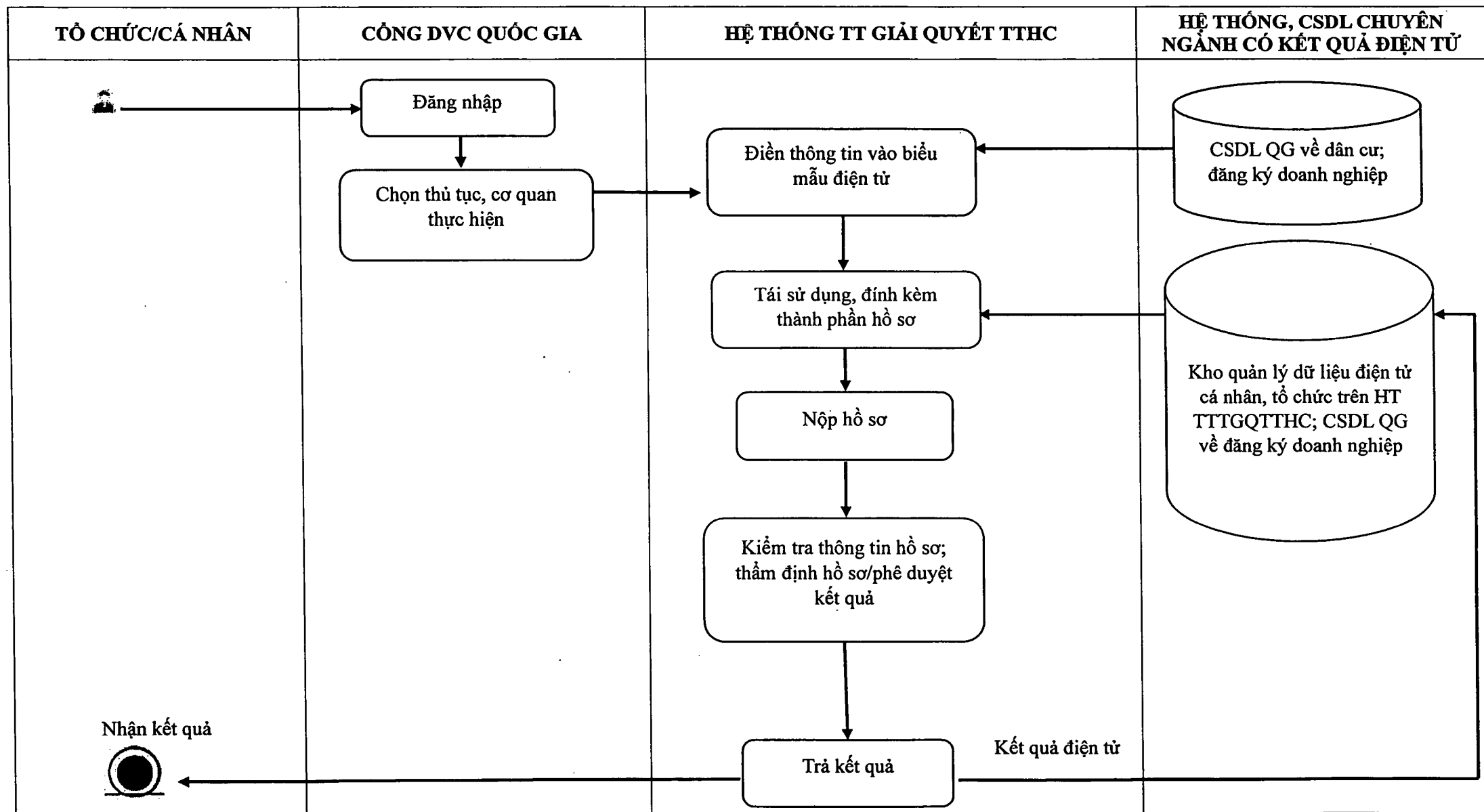
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Các giấy tờ chứng minh việc thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm: Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở y tế nhà nước hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở y tế tư nhân hoặc Giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở y tế có vốn đầu tư nước ngoài" từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

6. Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Mã thủ tục: 1.013036)



Ghi chú: Tải sử dụng, đính kèm thành phần "Bản sao quyết định thành lập của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc bản sao giấy chứng nhận đầu tư hoặc bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác của cơ sở" từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

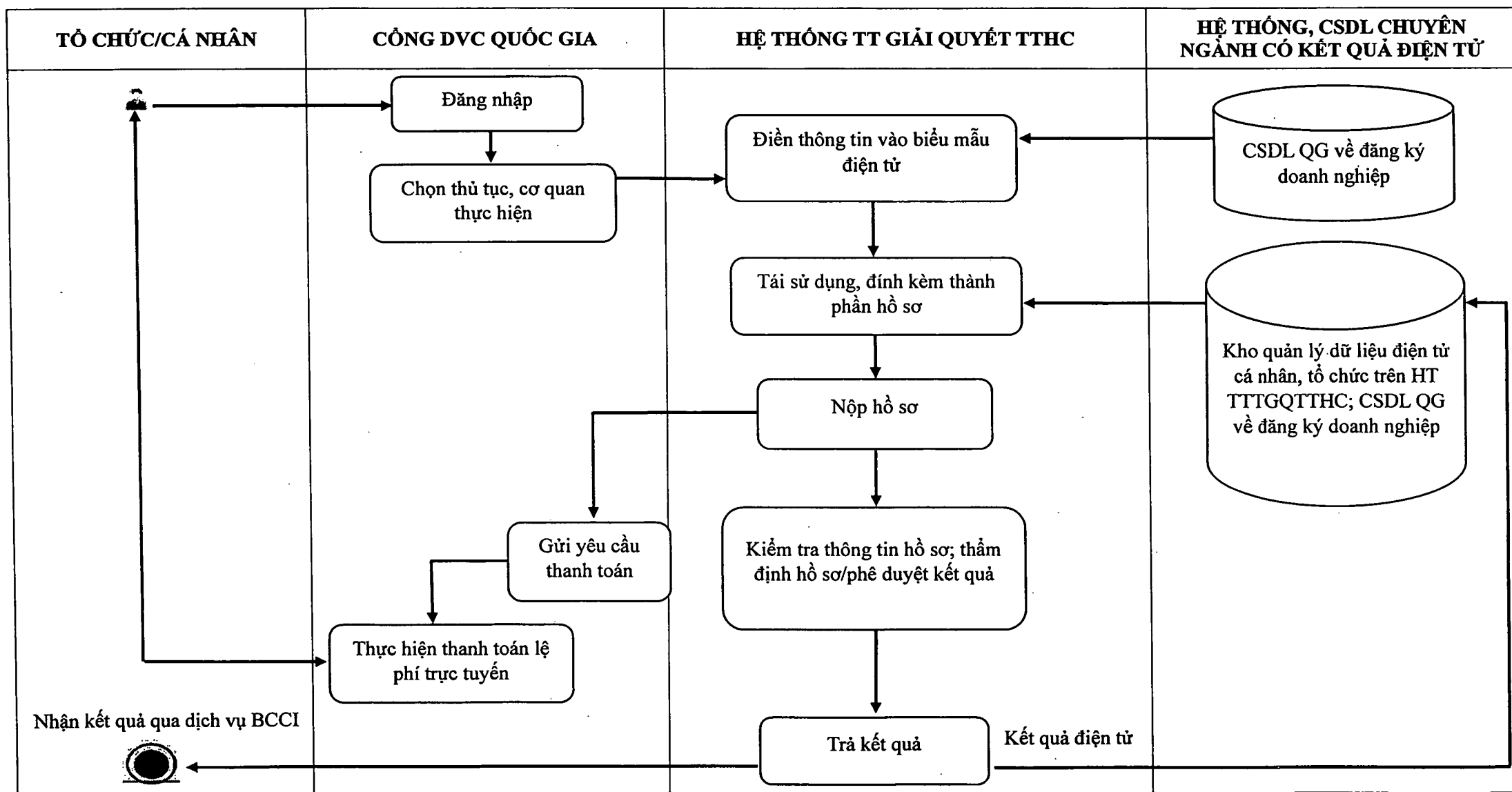
8. Thủ tục Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá (Mã thủ tục: 1.013896)



Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp*

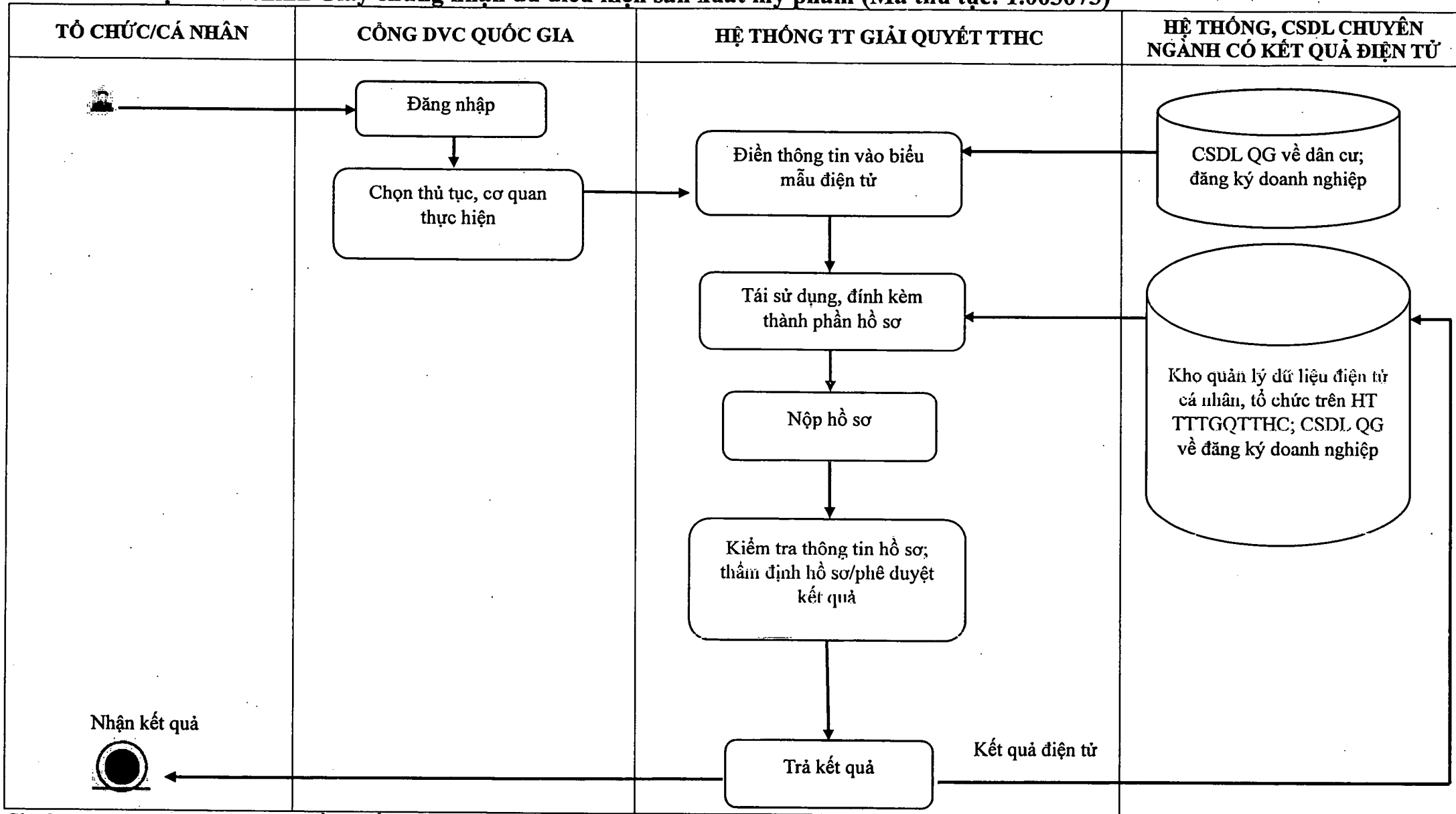
IV. LĨNH VỰC MỸ PHẨM

1. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu (Mã thủ tục: 1.009566)



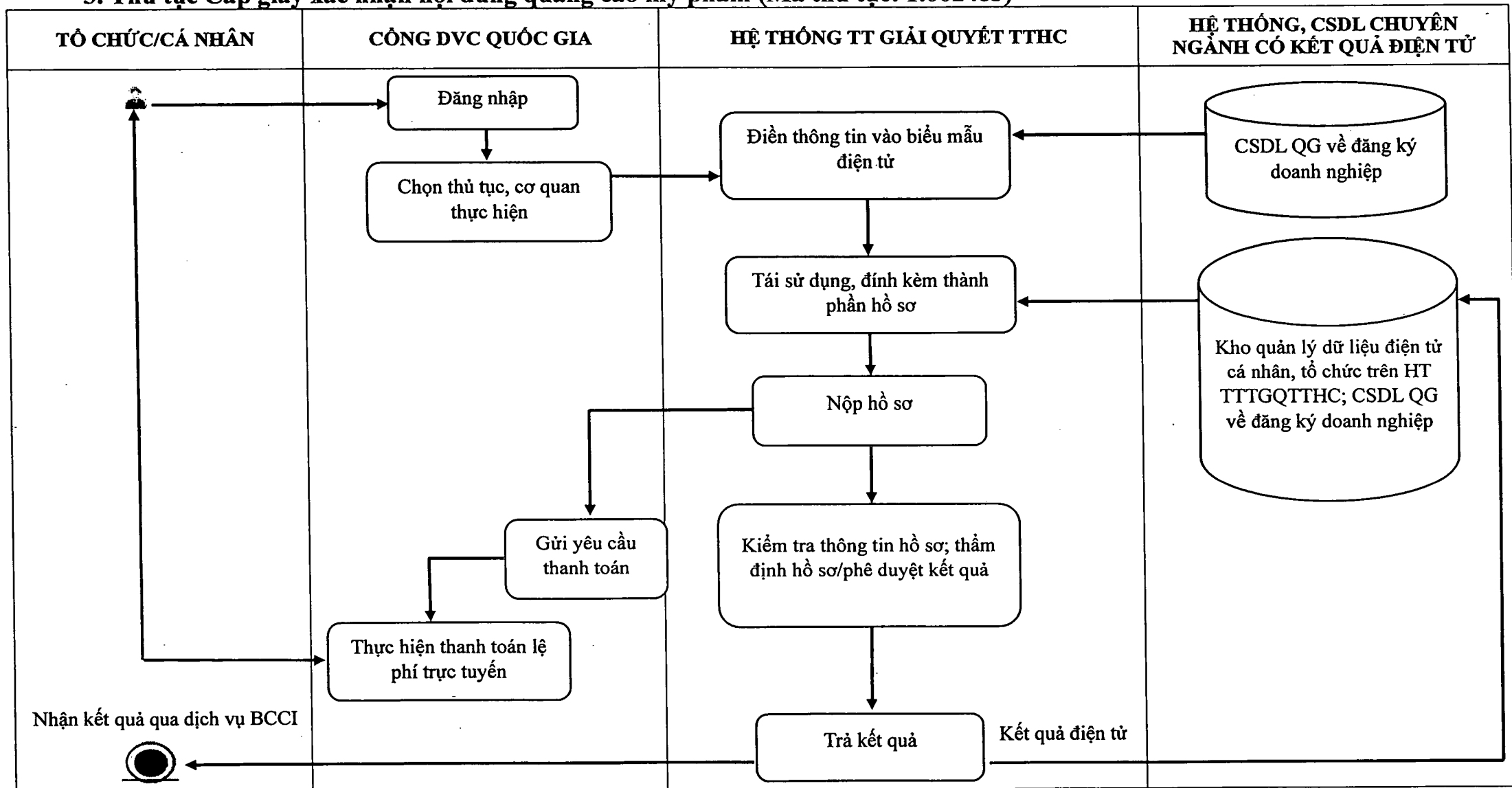
Ghi chú: Tải sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 01 bản sao có đóng dấu của thương nhân” từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

2. Thủ tục Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm (Mã thủ tục: 1.003073)



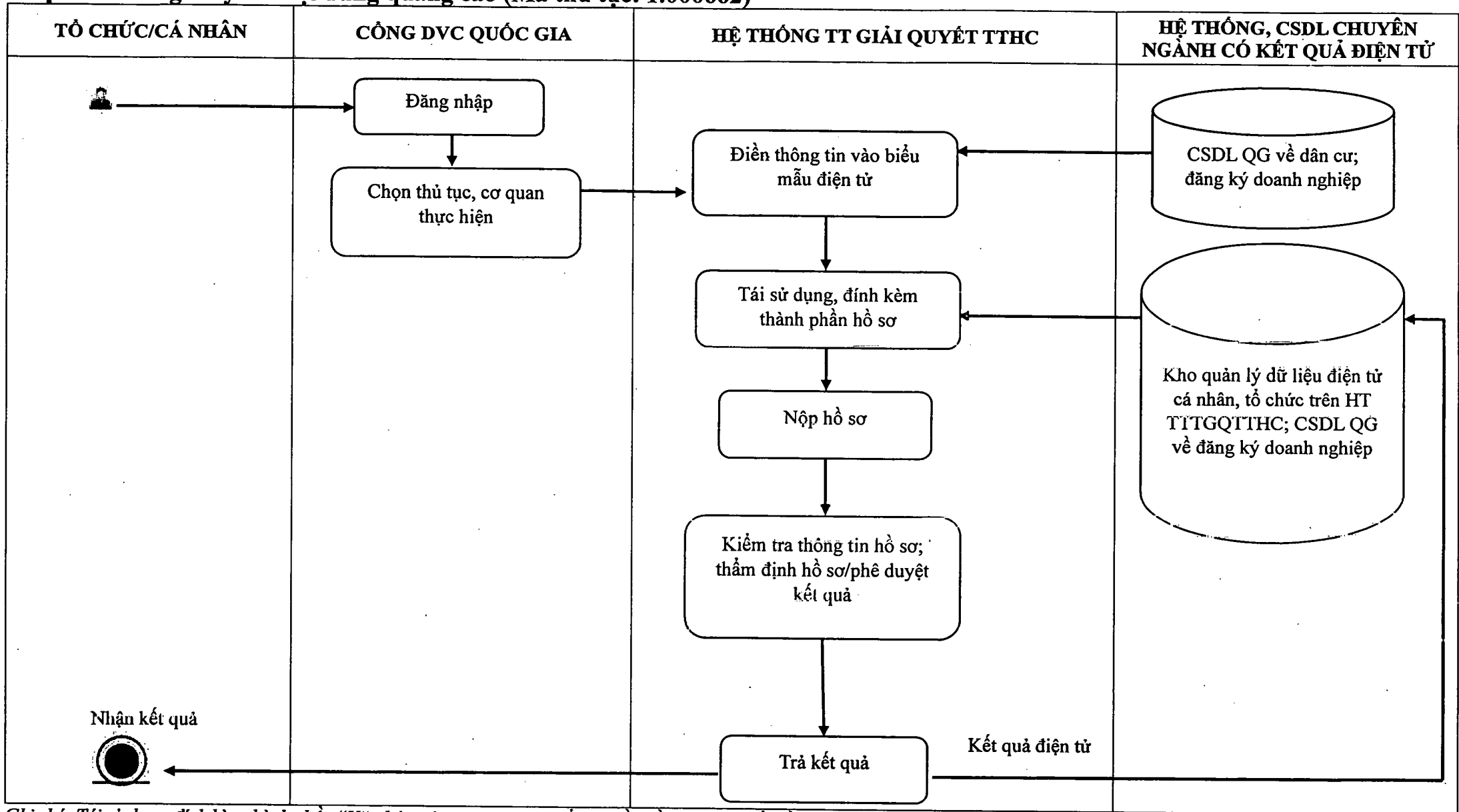
Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy tờ chứng minh sự thay đổi (Trong trường hợp thay đổi về Giấy đăng ký kinh doanh)" từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp*

3. Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm (Mã thủ tục: 1.002483)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp hoặc giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài” từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

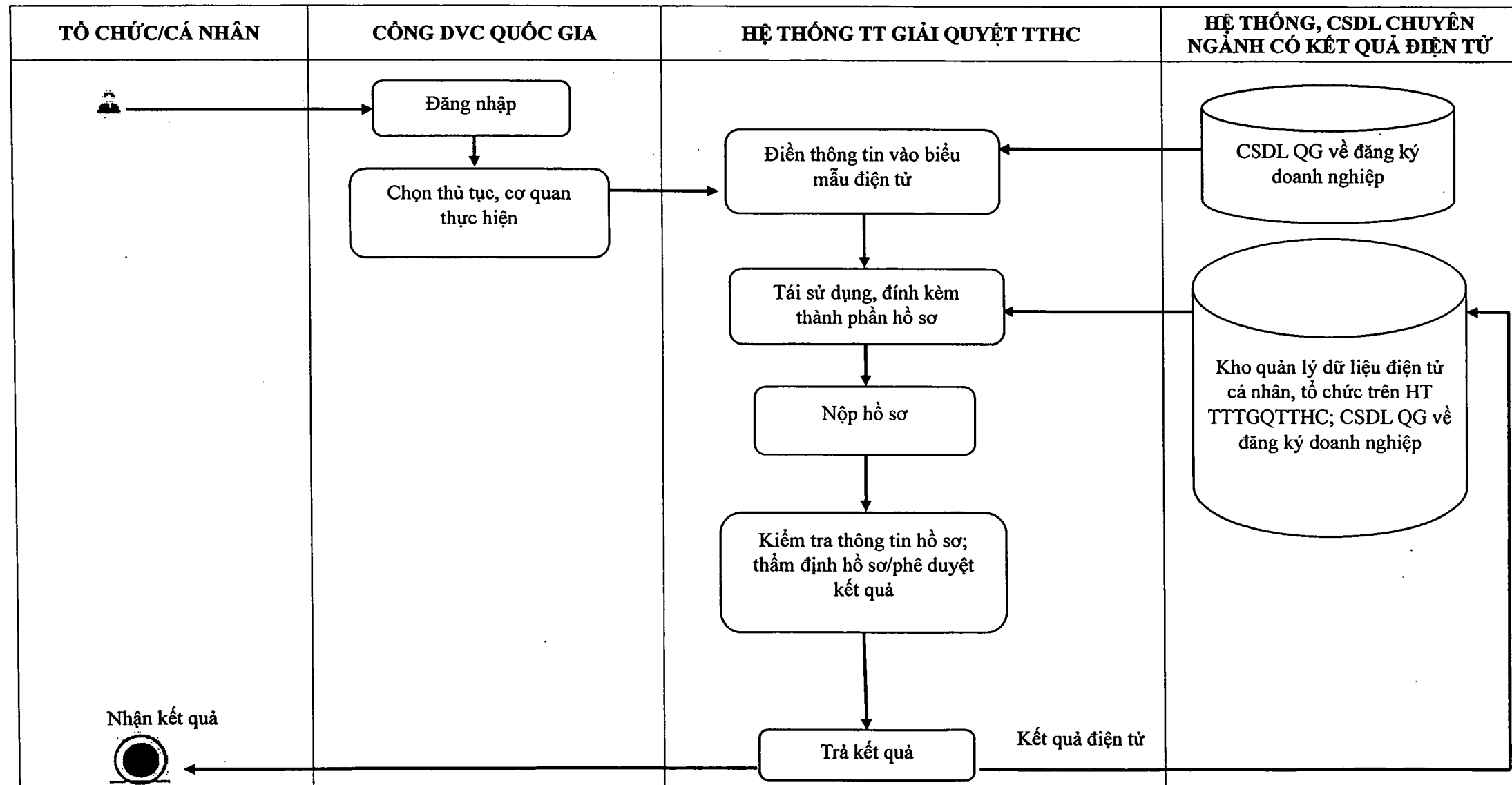
4. Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo (Mã thủ tục: 1.000662)



Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường (trường hợp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh." từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp*

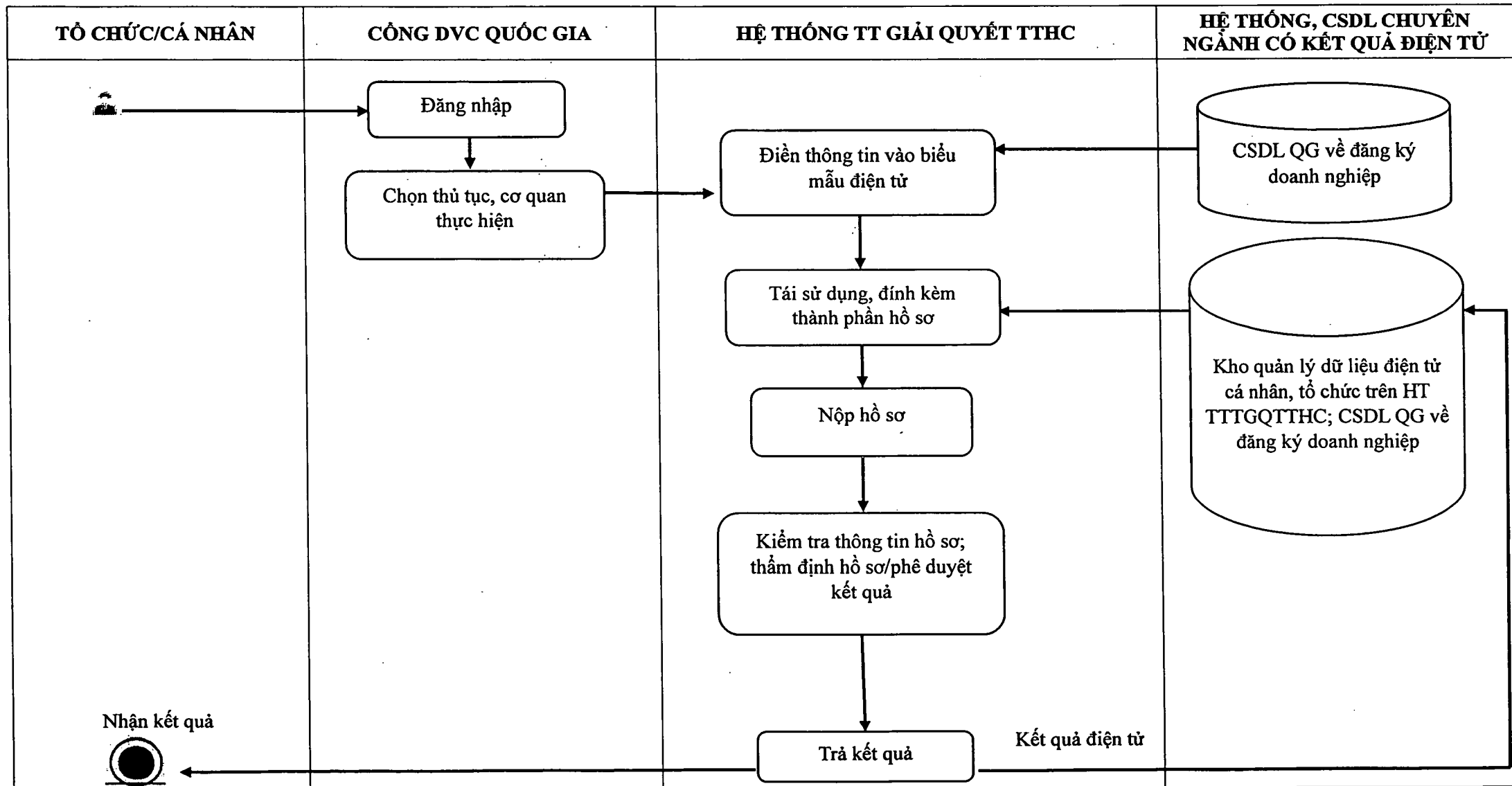
V. LĨNH VỰC DƯỢC

1. Thủ tục Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) (Mã thủ tục: 1.014104)



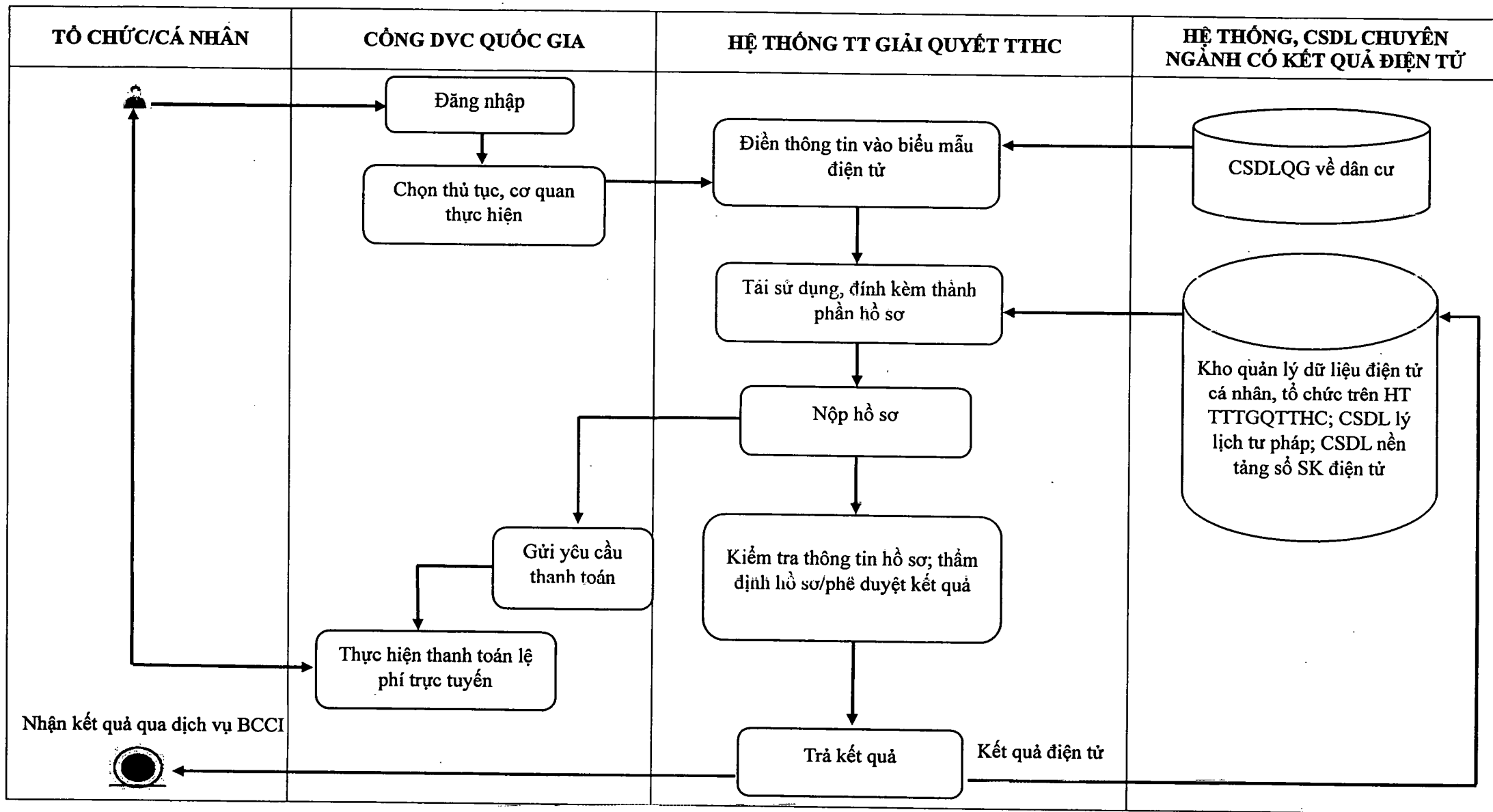
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý chứng minh việc thay đổi trong trường hợp thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở” từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp

3. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền) (Mã thủ tục: 1.014076)



Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu pháp lý chứng minh việc thành lập cơ sở” từ CSDL QG về đăng ký doanh nghiệp*

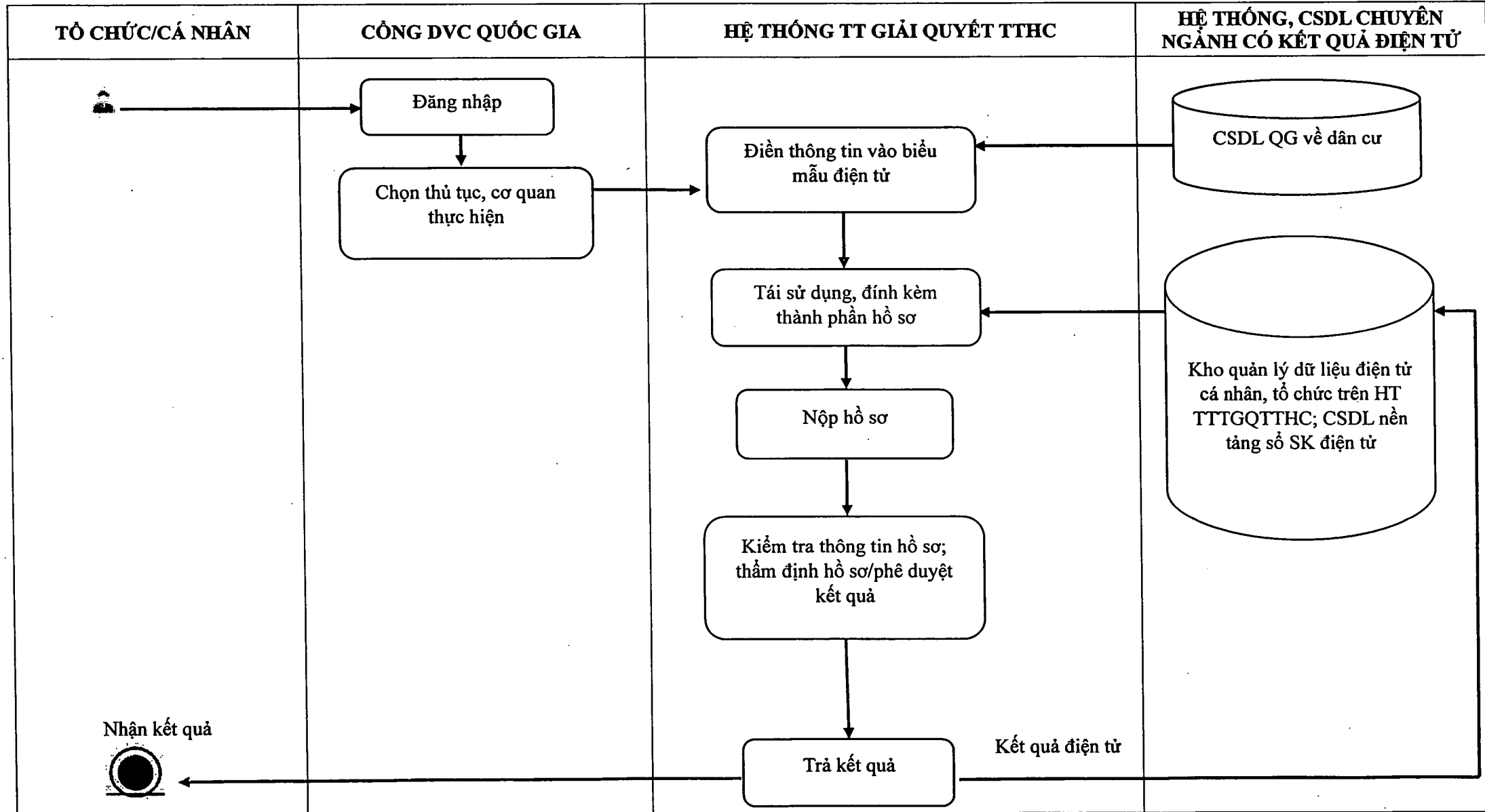
4. Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ (Mã thủ tục; 1.014092)



Ghi chú: Tải sử dụng, đính kèm thành phần "Phiếu lý lịch tư pháp" từ CSDL lý lịch tư pháp; thành phần "Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề dược do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp" từ CSDL nền tảng số SK điện tử

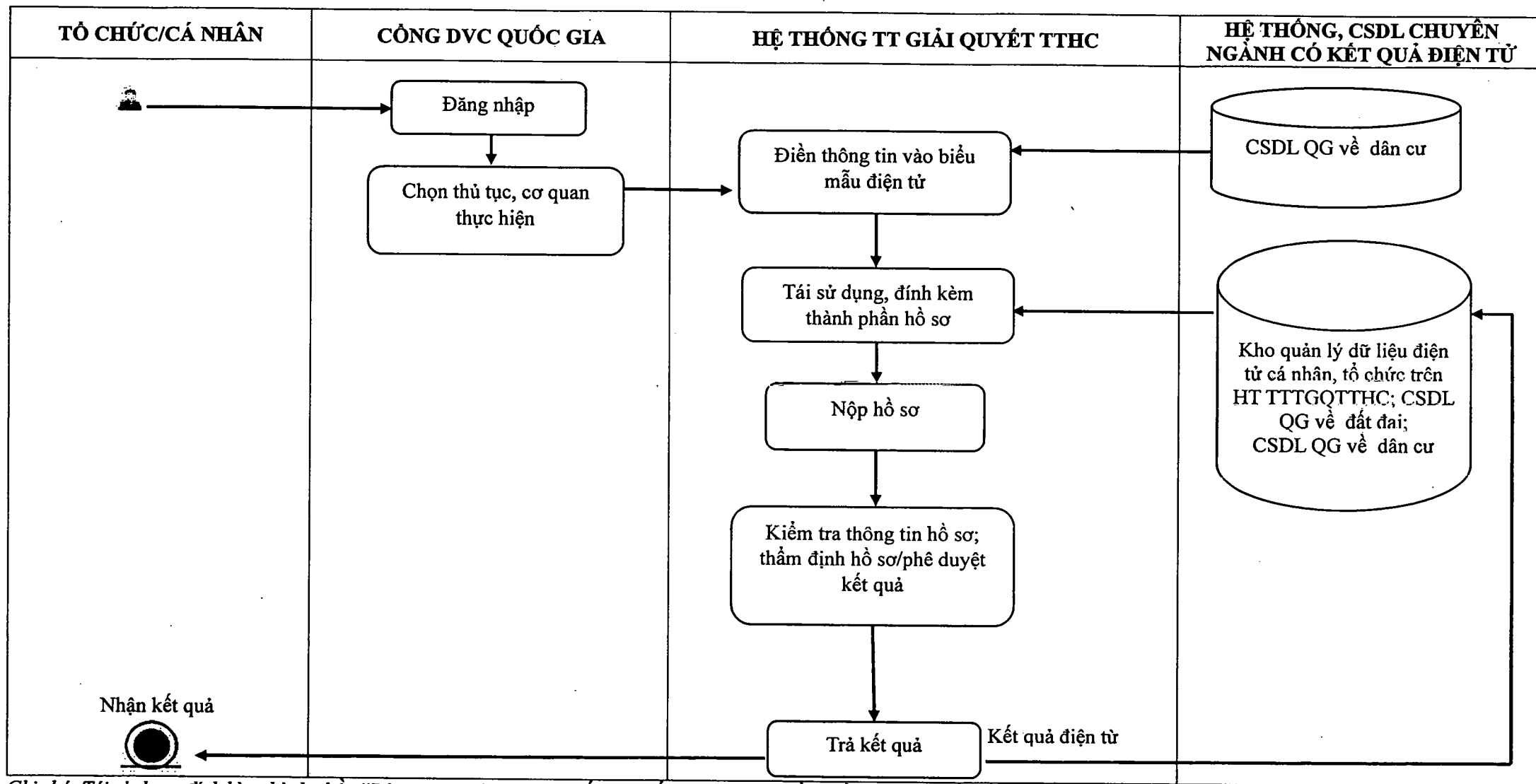
VI. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Thủ tục Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội (Mã thủ tục: 1.013817)



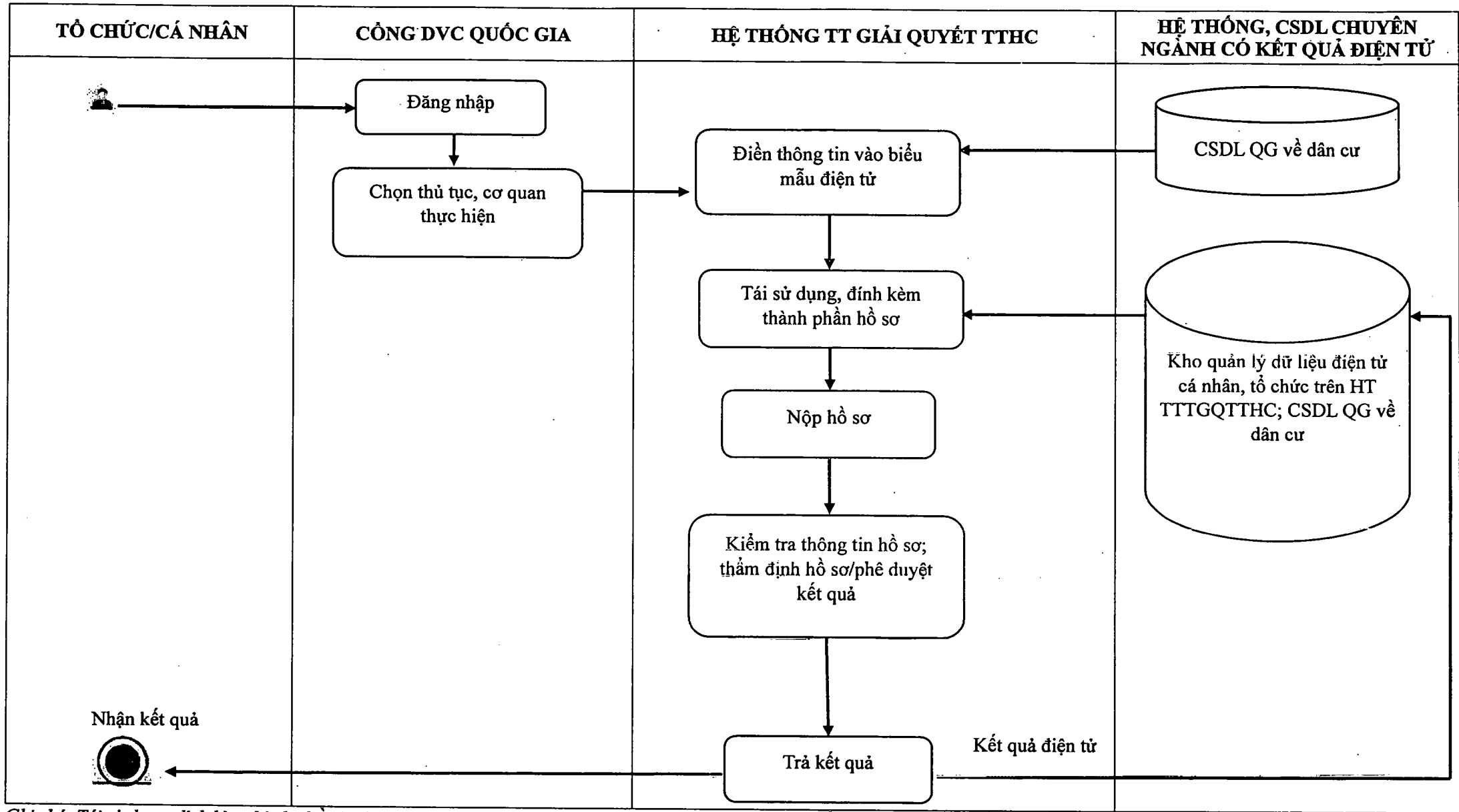
Ghi chú: Tải sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp mà thời điểm cấp giấy chứng nhận sức khỏe tính đến ngày nộp hồ sơ để nghị cấp chứng chỉ hành nghề không quá 12 tháng" từ CSDL nền tảng số SK điện tử

2. Thủ tục Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập (Mã thủ tục: 1.013814)



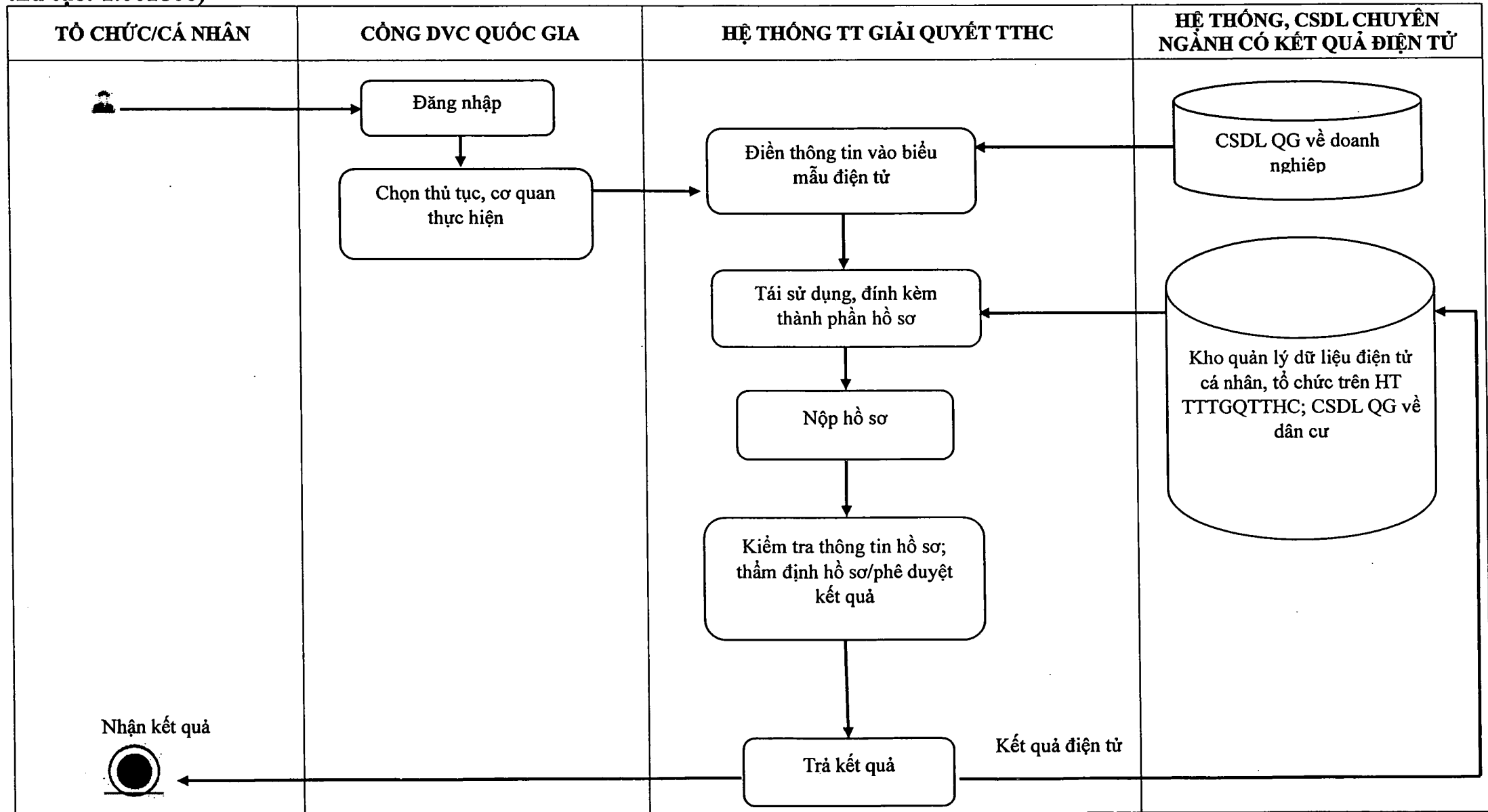
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Bản sao có chứng thực đối với giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở hoặc hợp đồng cho thuê, mượn đất đai, cơ sở vật chất và tài sản gắn liền với đất phục vụ cho hoạt động của cơ sở" từ CSDL QG về đất đai; thành phần "Bản sao các giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân hoặc căn cước hoặc giấy chứng minh nhân dân. Đối với sáng lập viên là cá nhân nước ngoài, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của các sáng lập viên; Quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức và văn bản ủy quyền; thẻ căn cước công dân hoặc căn cước hoặc giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo ủy quyền của tổ chức. Đối với sáng lập viên là tổ chức nước ngoài thì bản sao quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương phải được hợp pháp hóa lãnh sự" CSDL QG về dân cư

4. Thủ tục Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội (Mã thủ tục: 2.000282)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Bản sao chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân của đối tượng (nếu có)” từ CSDL QG về dân cư

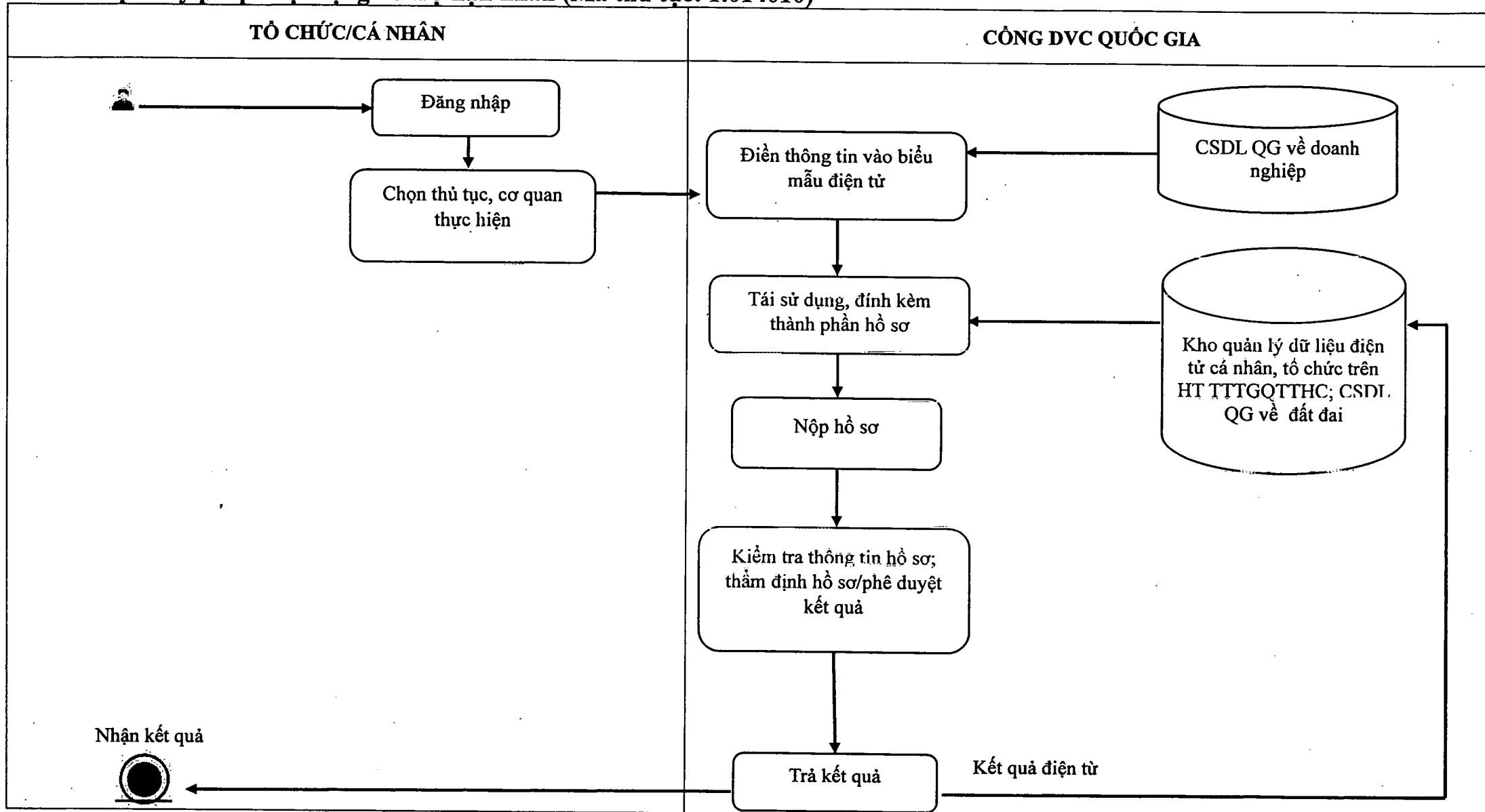
5. Thủ tục Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật (Mã thủ tục: 1.001806)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân;” từ CSDL QG về dân cư

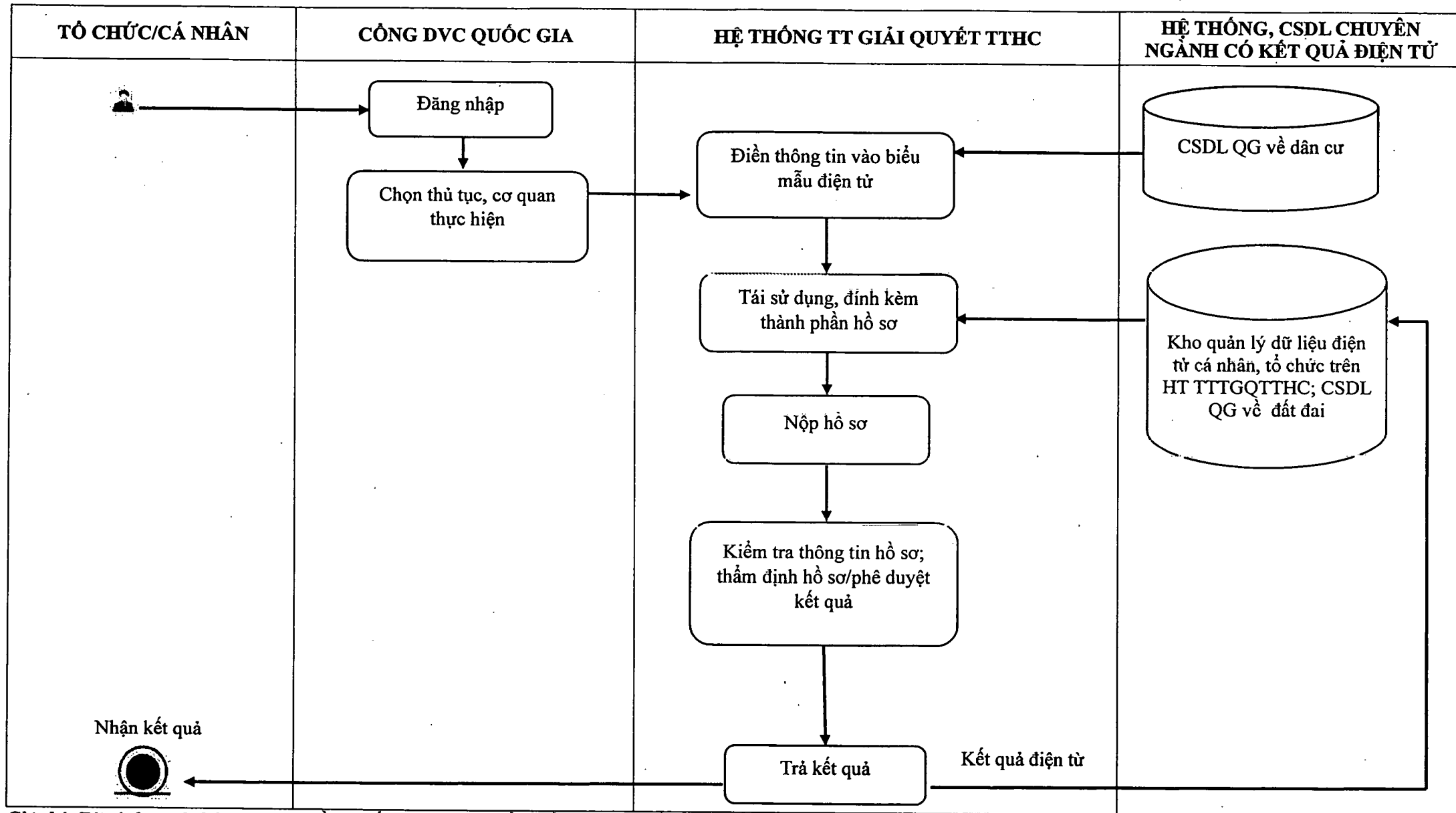
VII. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

1. Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân (Mã thủ tục: 1.014010)



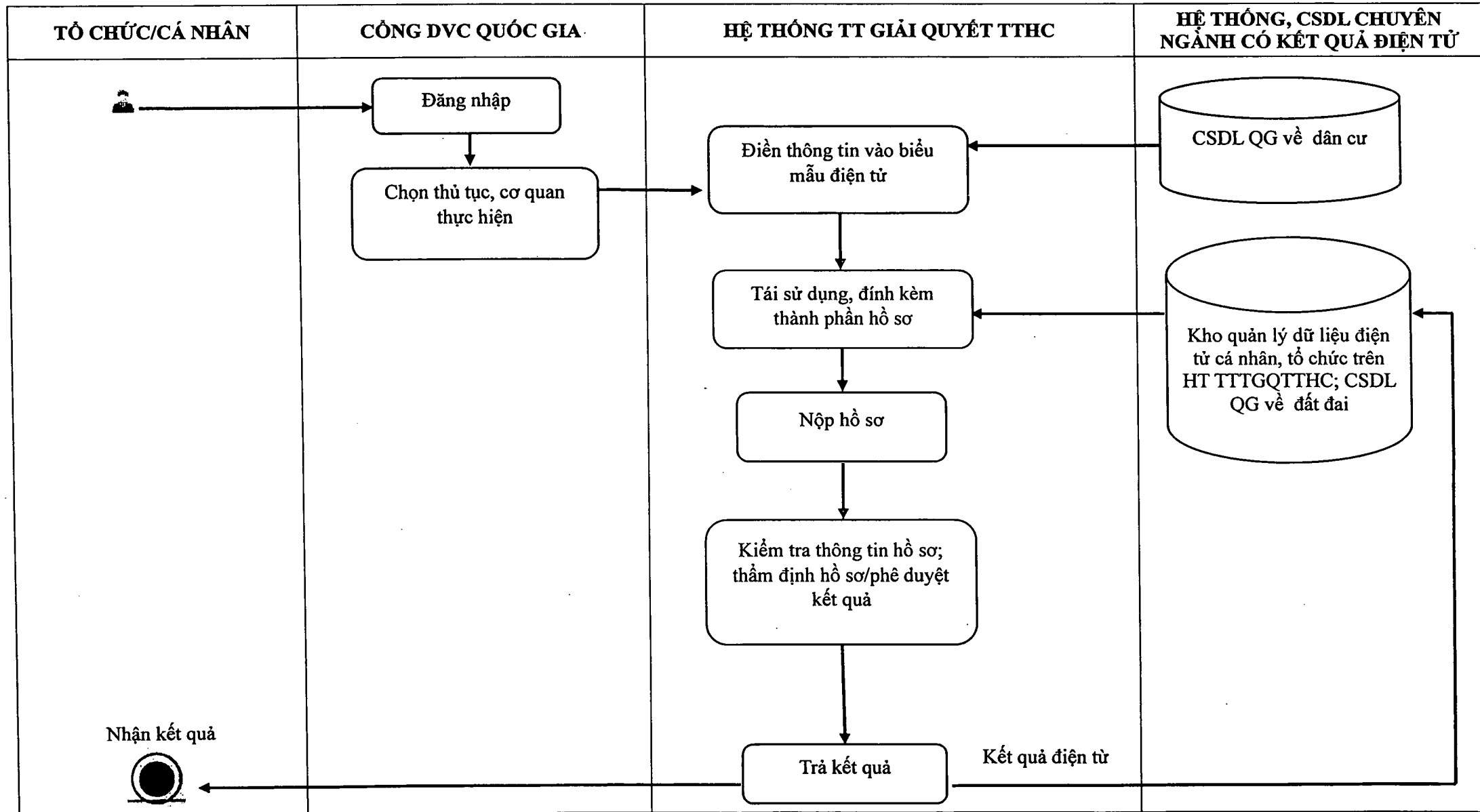
Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy phép thành lập/Giấy phép hoạt động đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật)" từ CSDL QG về doanh nghiệp*

3. Thủ tục Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân (Mã thủ tục: 2.000027)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở hoặc tài sản gắn liền với đất phục vụ cho hoạt động hỗ trợ nạn nhân" từ CSDL QG về đất đai

4. Thủ tục Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân (Mã thủ tục: 2.000025)

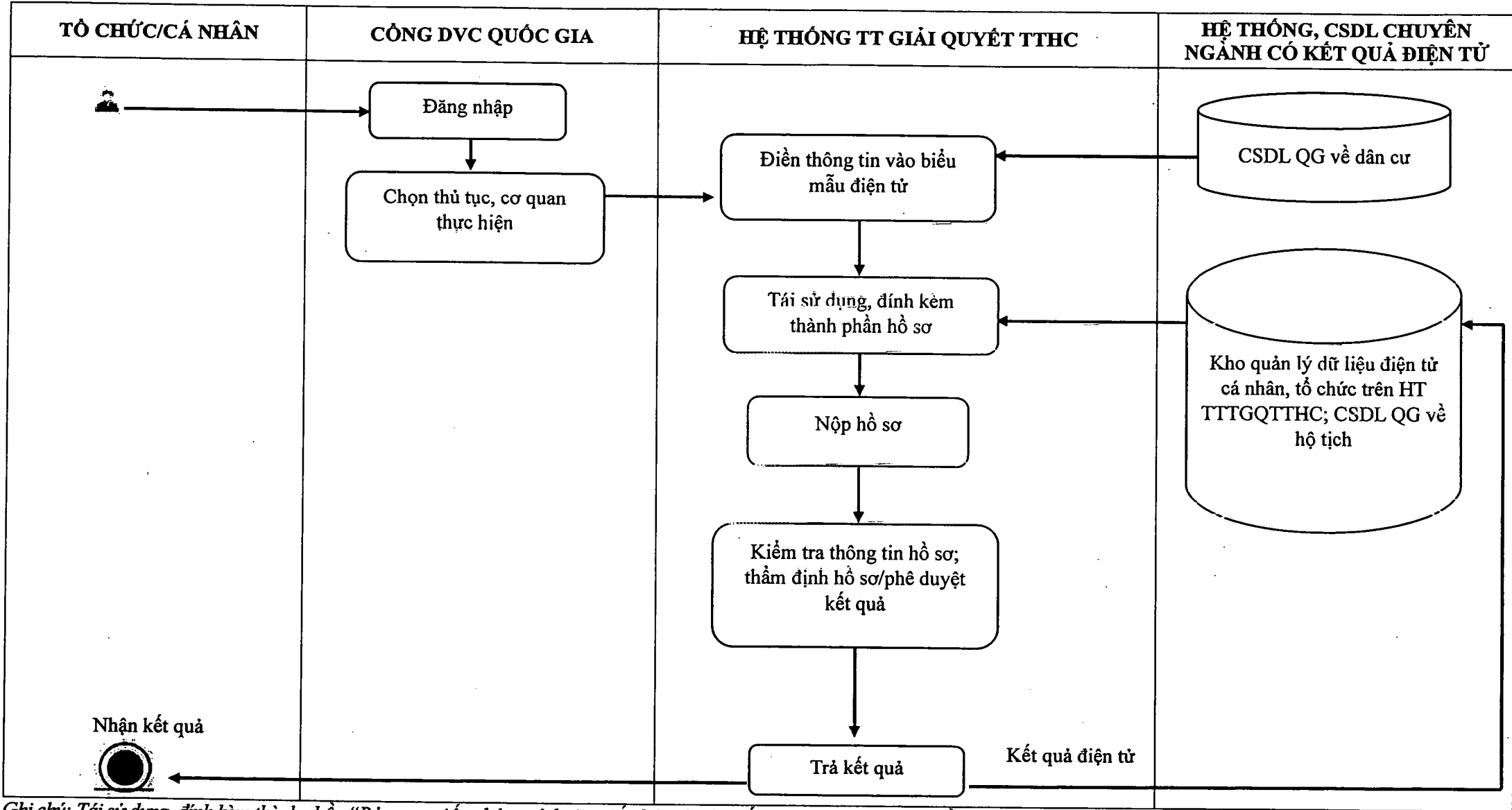


Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Một trong các loại giấy tờ chứng minh quyền sử dụng địa điểm hợp pháp, bao gồm: hợp đồng thuê hoặc mượn địa điểm có thời hạn tối thiểu phù hợp với thời gian đề nghị cấp phép; giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/quyền sở hữu công trình của bên cho thuê/cho mượn" từ CSDL QG về đất đai*

B. THỦ LỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (08 TTHC)

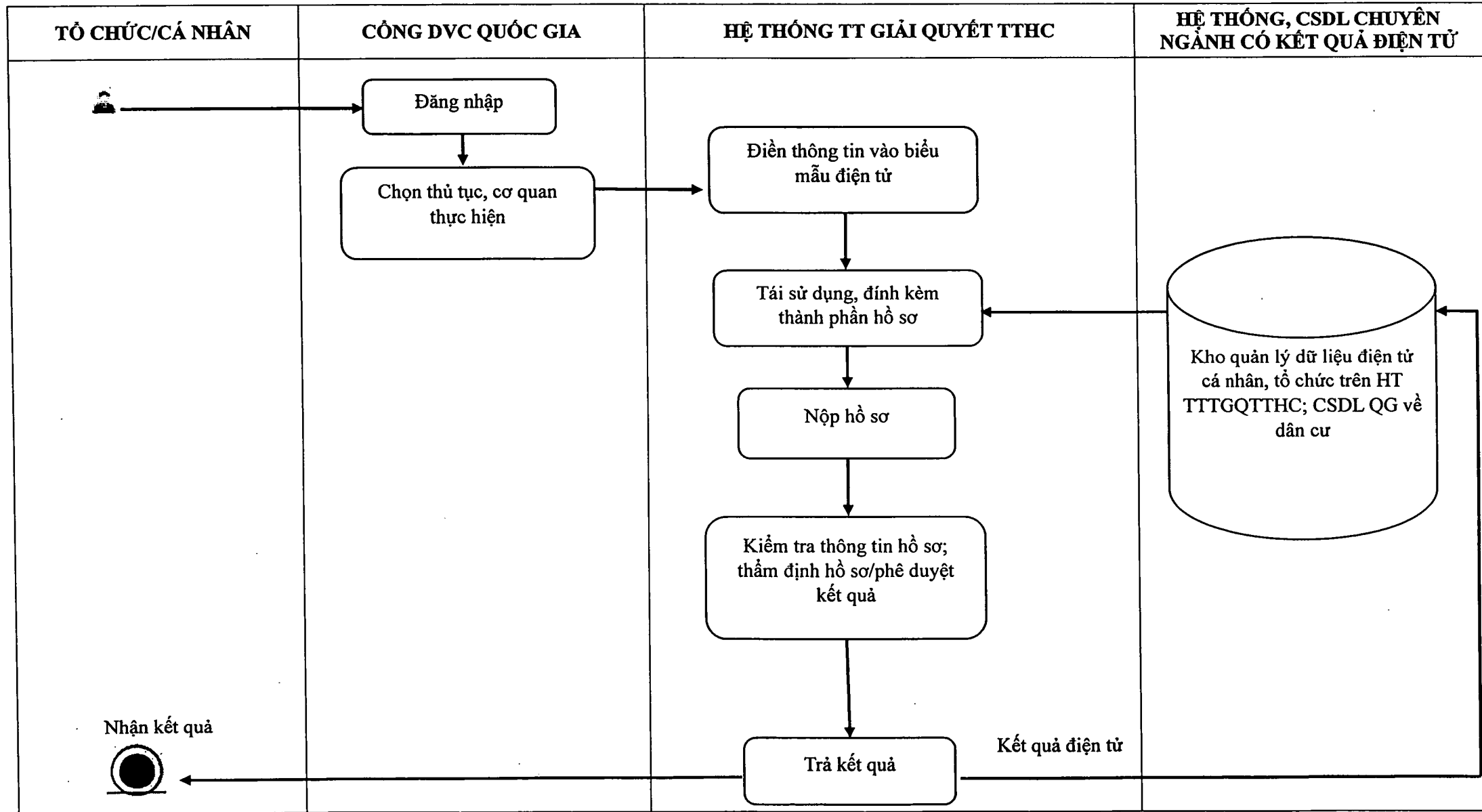
I. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI

1. Thủ tục Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (Mã thủ tục: 1.001731)



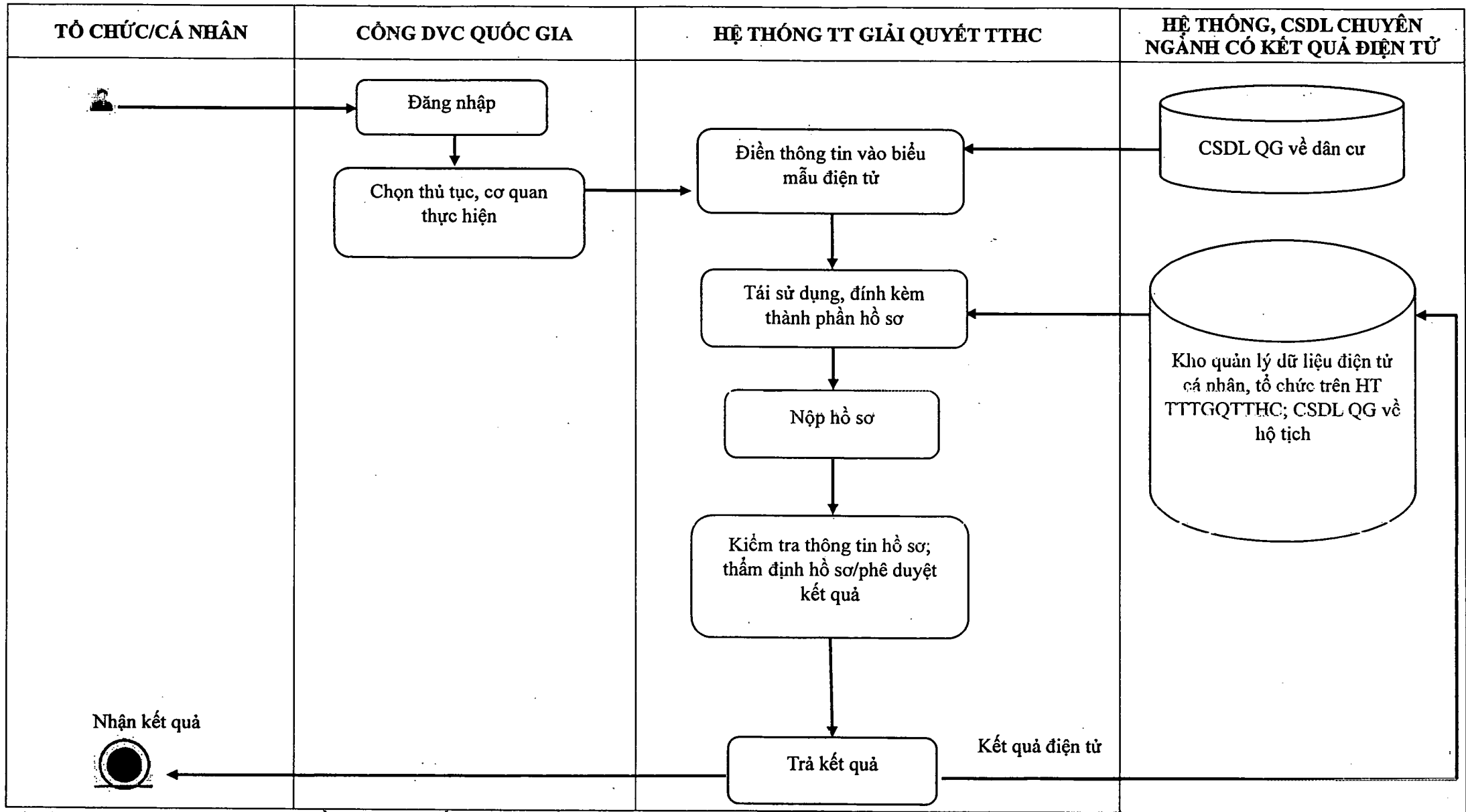
Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Bản sao giấy chứng tử hoặc giấy báo tử của đối tượng" từ CSDL QG về hộ tịch*

2. Thủ tục: Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (Mã thủ tục: 2.000355)



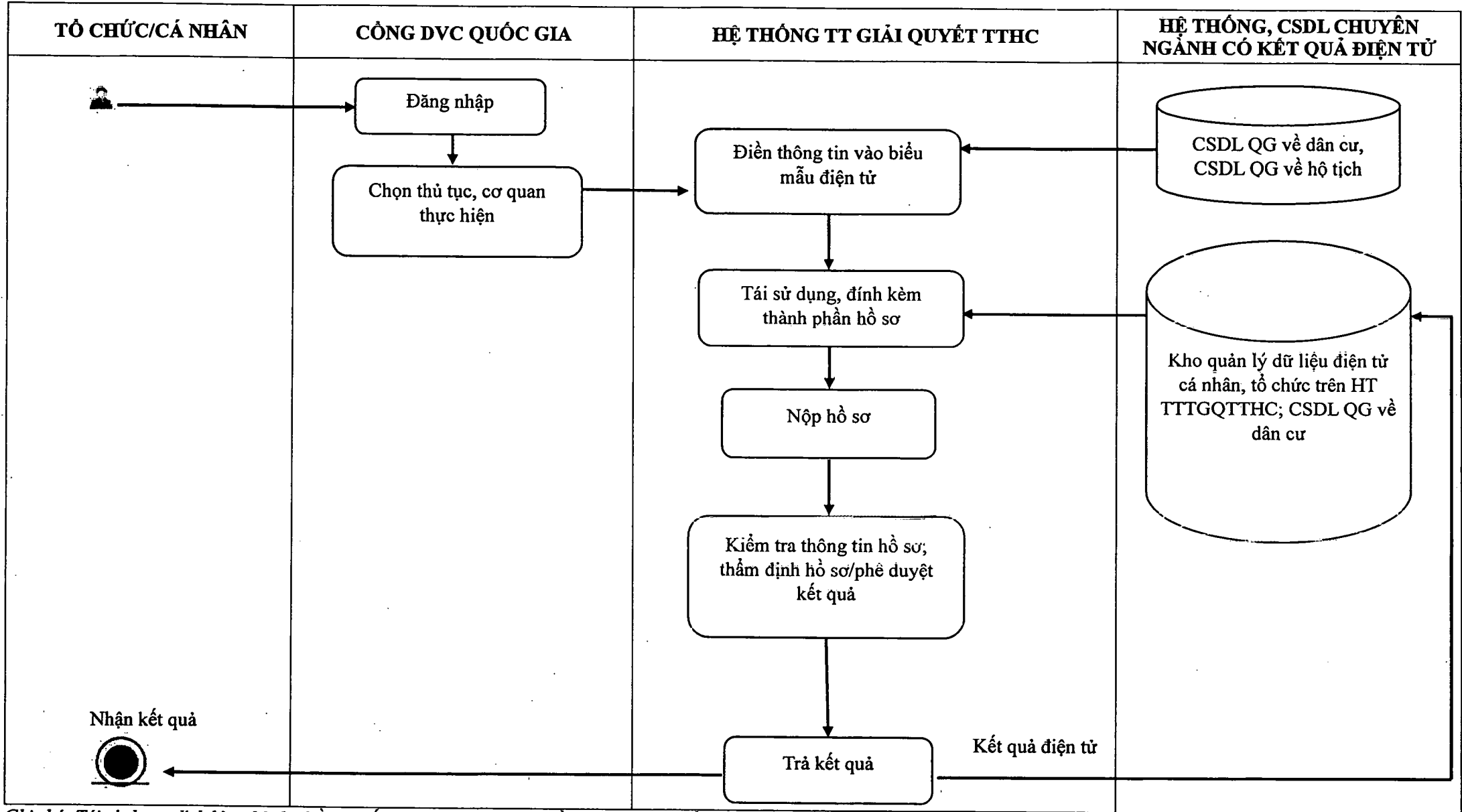
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc căn cước hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đứng đầu, nhân viên của cơ sở" từ CSDL QG về dân cư

3. Thủ tục Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội (Mã thủ tục: 2.000286)



Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Bản sao giấy khai sinh đối với trẻ em, trường hợp trẻ em bị bỏ rơi phải làm thủ tục đăng ký khai sinh theo quy định của pháp luật về đăng ký hộ tịch" từ CSDL QG về hộ tịch

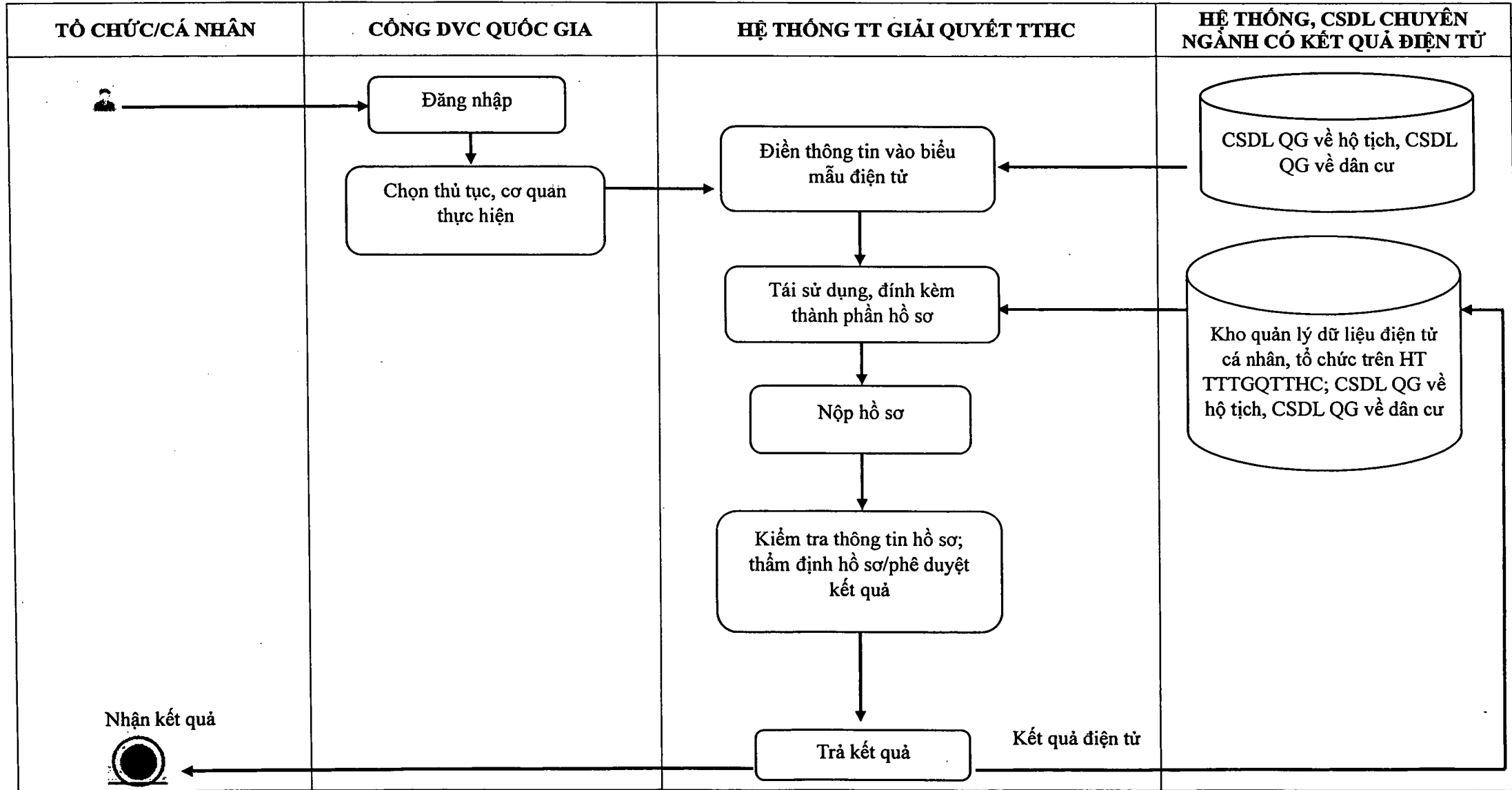
5. Thủ tục Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng (Mã thủ tục: 1.001776)



Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân;" từ CSDL QG về dân cư*

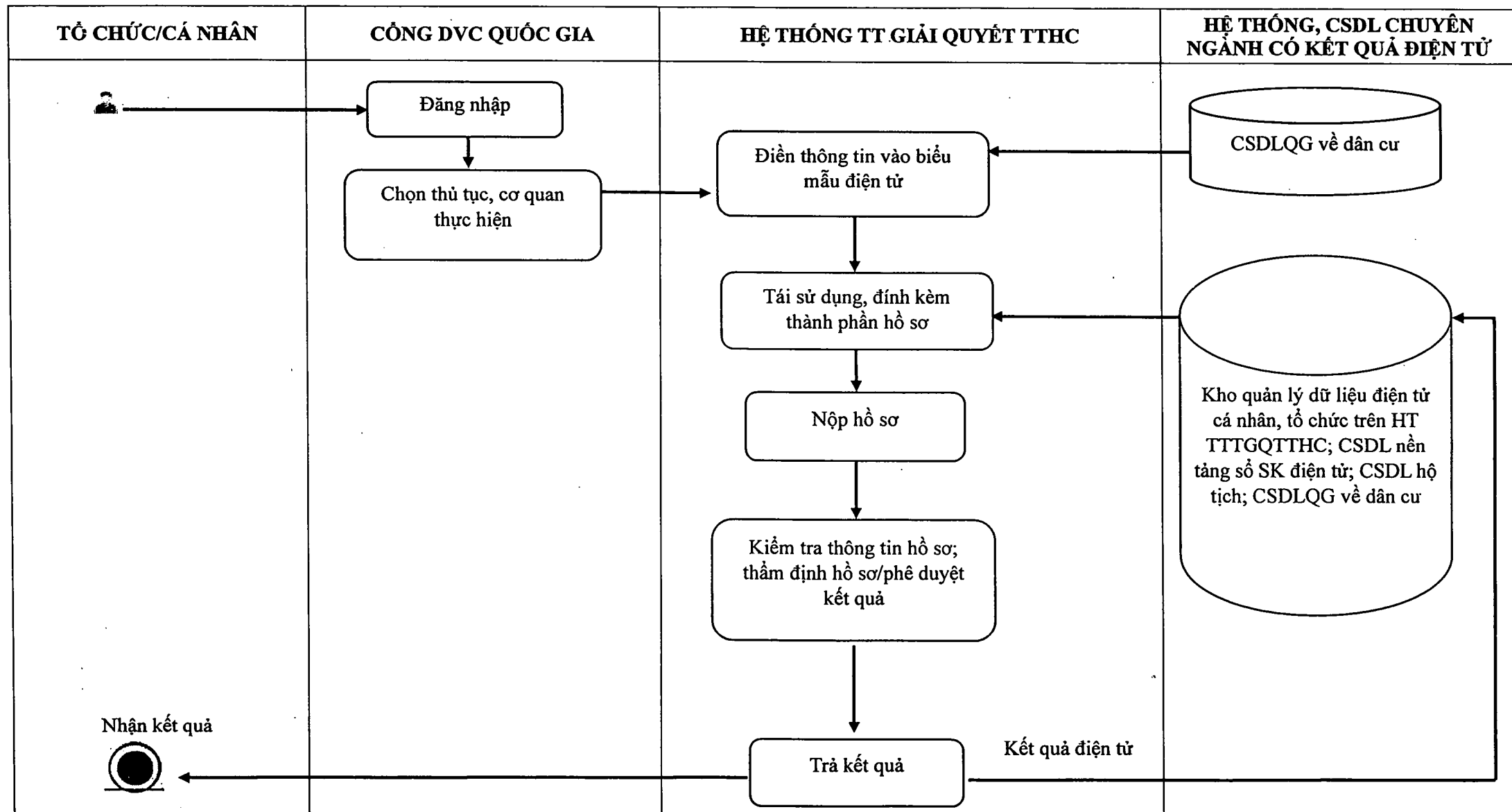
II. LĨNH VỰC DÂN SỐ, BÀ MẸ - TRẺ EM

1. Thủ tục Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số. (Mã thủ tục: 2.001088)



Ghi chú: *Tái sử dụng, đính kèm thành phần "Giấy đăng ký kết hôn đối với đối tượng hưởng chính sách là người dân tộc Kinh có chồng là người dân tộc thiểu số" từ CSDL QG về hộ tịch*

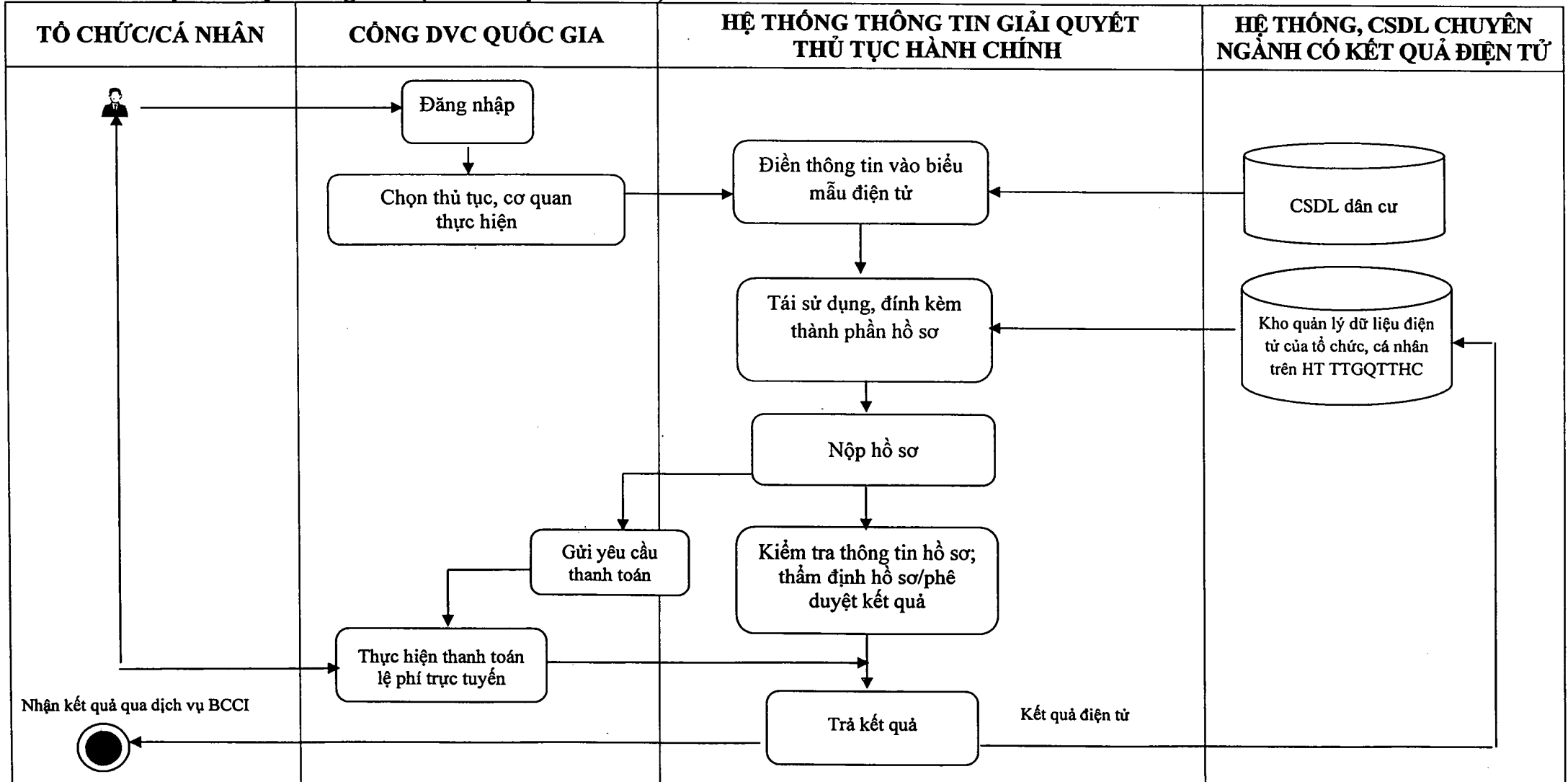
3. Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế (Mã thủ tục: 2.001942)



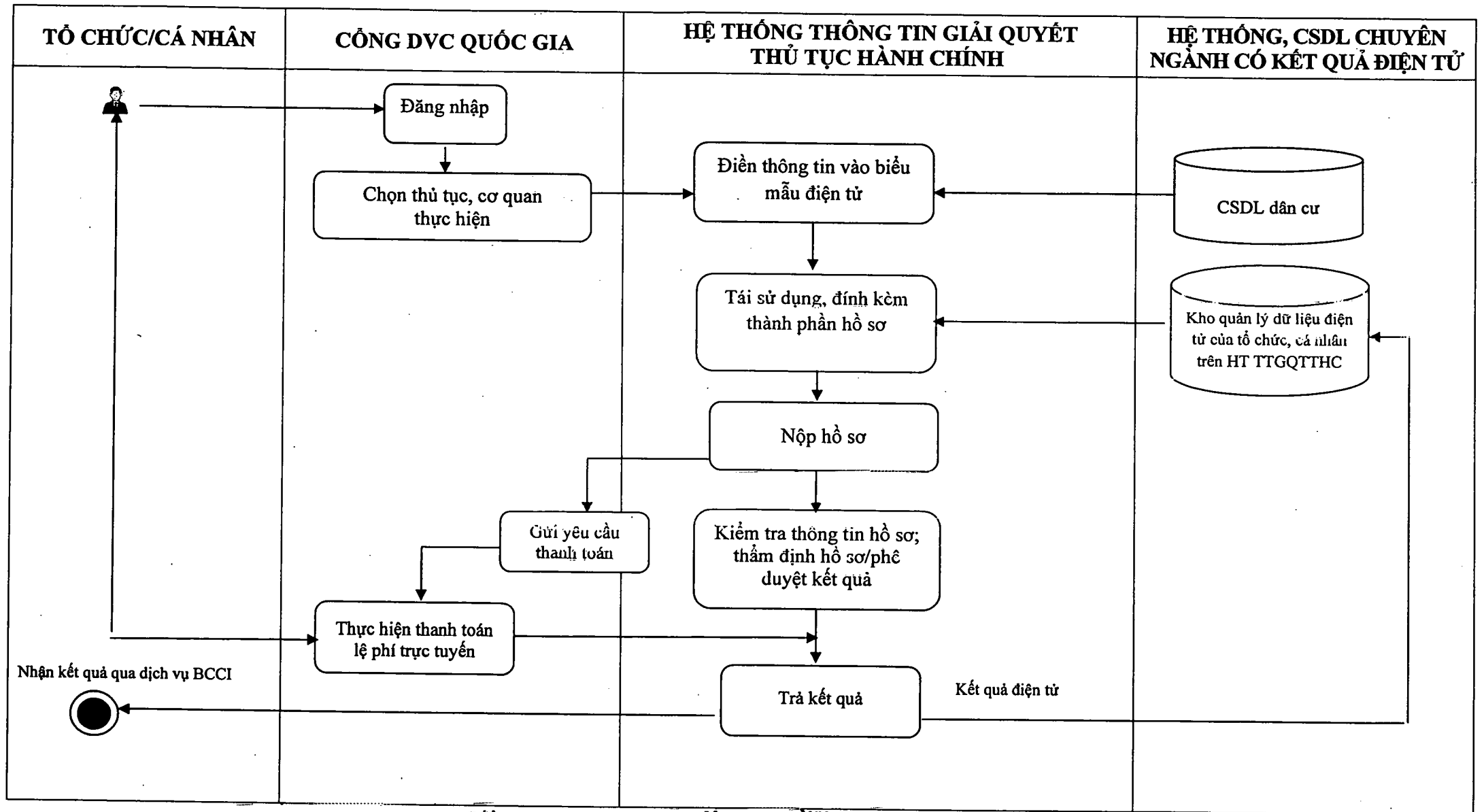
Ghi chú: Tái sử dụng, đính kèm thành phần “Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp theo quy định của pháp luật” từ CSDL nền tảng số SK điện tử; thành phần “Giấy chứng sinh hoặc giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu (nếu có);” từ CSDL hộ tịch/CSDLQG về dân cư

Phụ lục II
PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NỘI VỤ
(Kèm theo Quyết định số 5514 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

A. DANH MỤC TTHC CẤP TỈNH (87 TTHC)
I. LĨNH VỰC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC (06 THỦ TỤC)
1. Thủ tục Thi tuyển công chức (Mã thủ tục: 1.014111)



2. Thủ tục Xét tuyển công chức (Mã thủ tục: 1.014113)

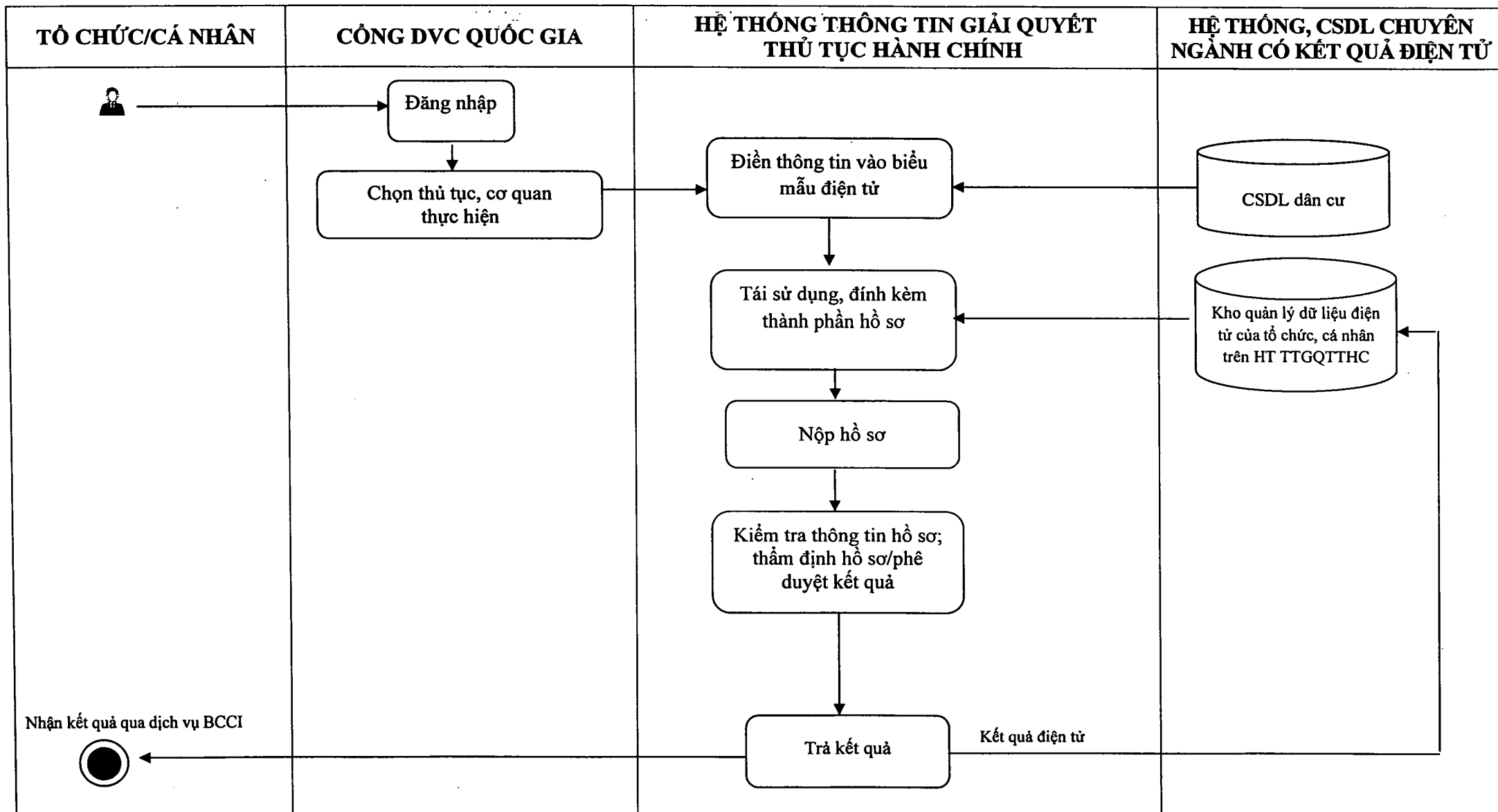


22/17

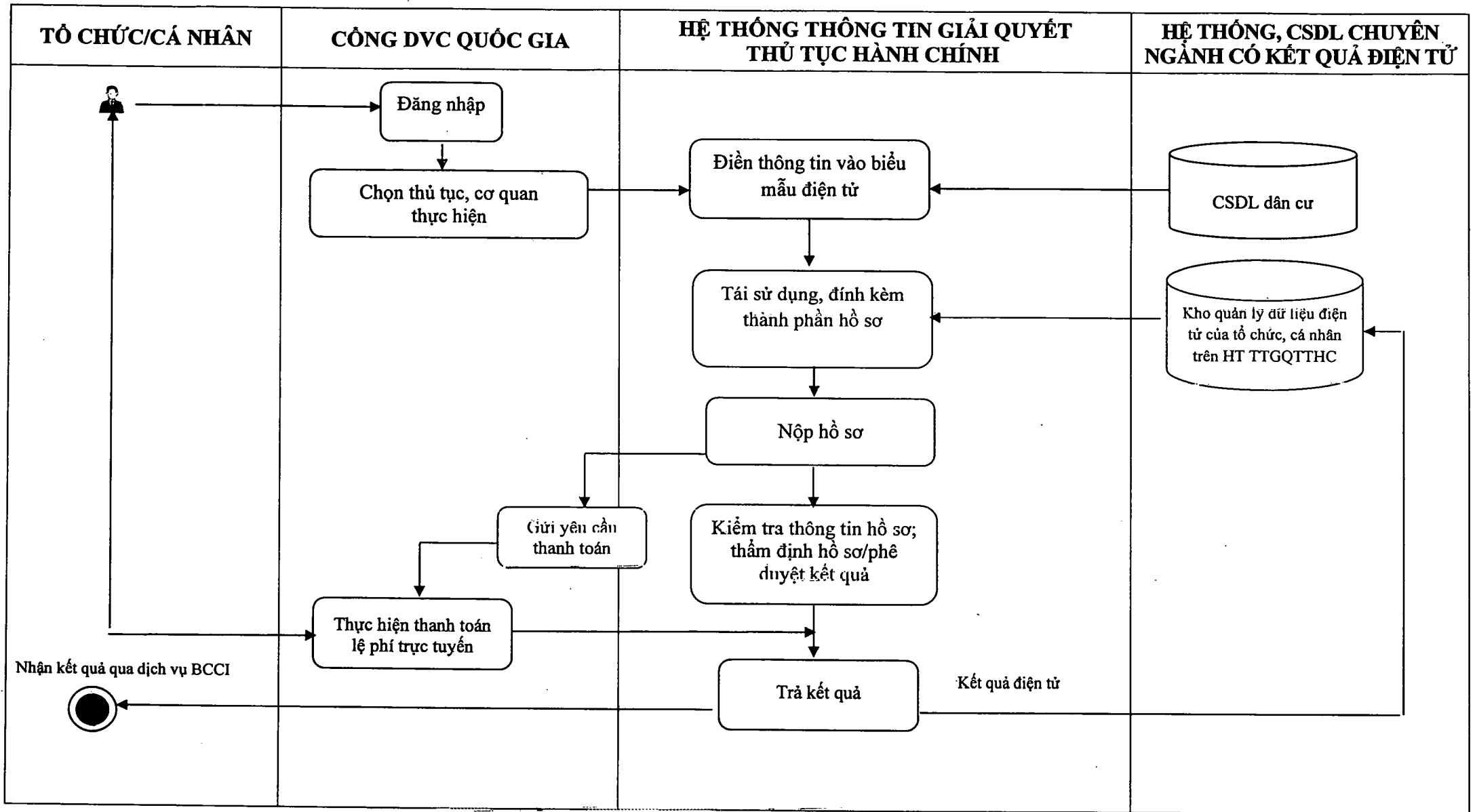
31

15

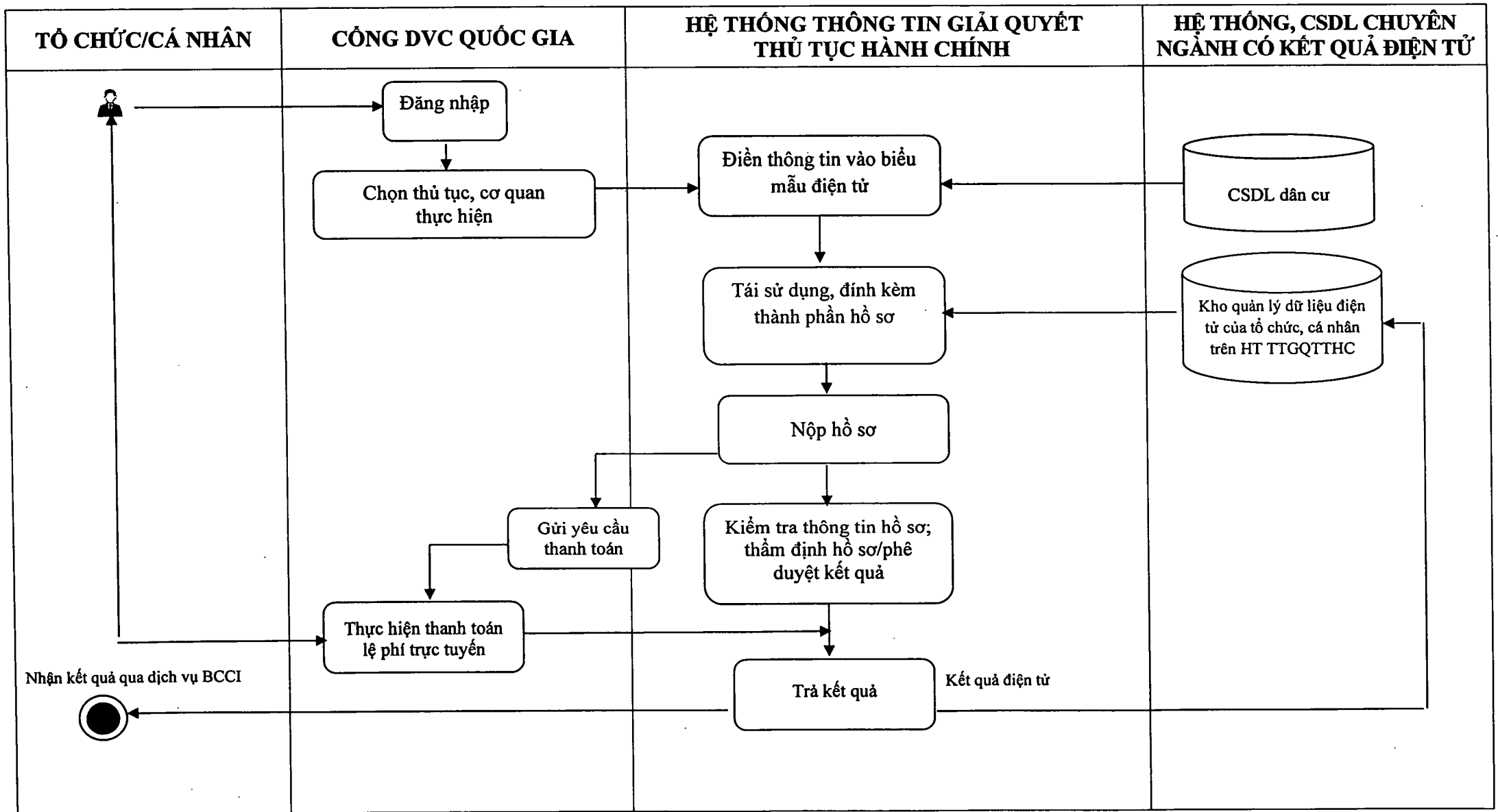
3. Thủ Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (Mã thủ tục: 1.014116)



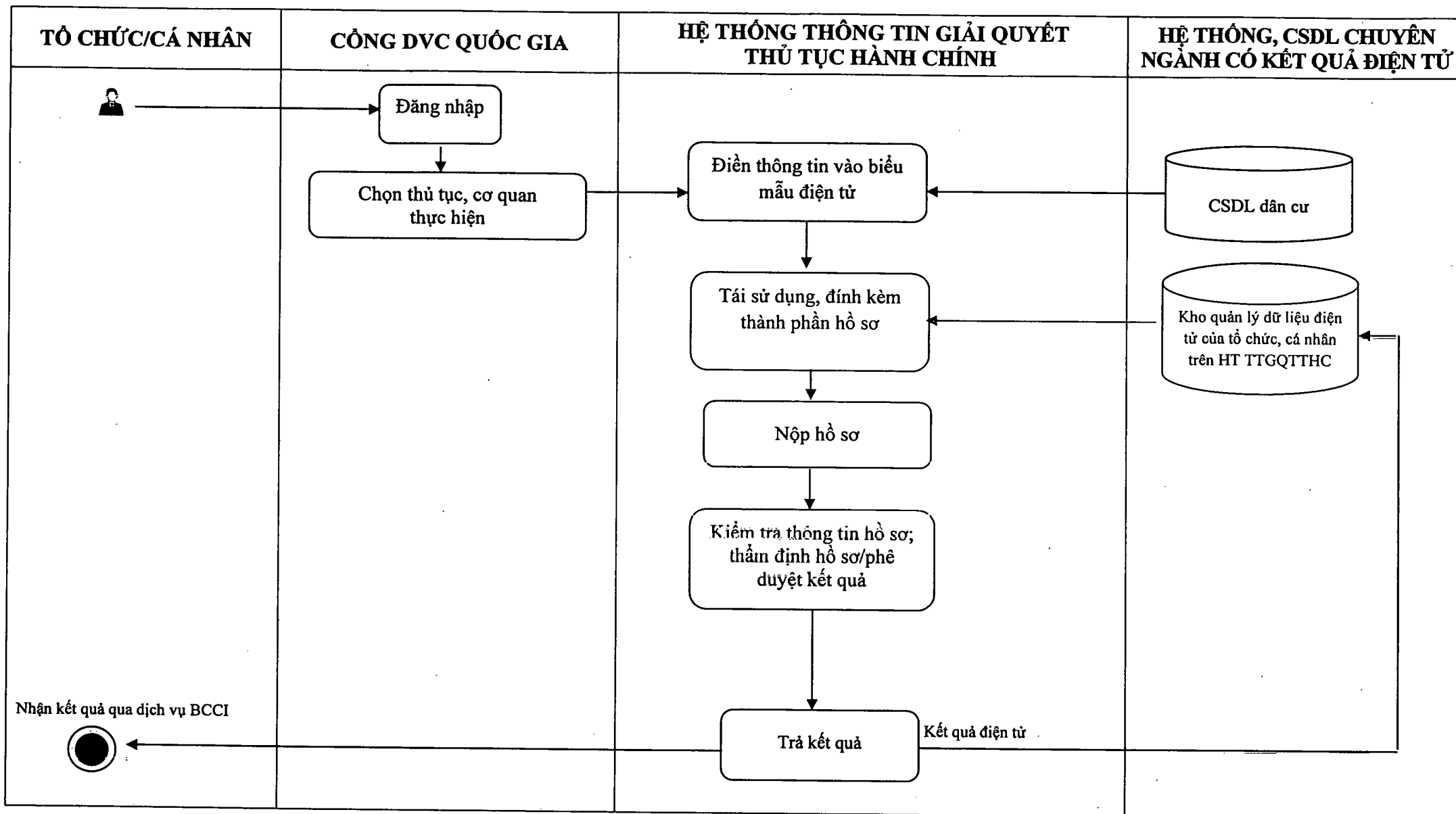
4. Thủ tục Thi tuyển viên chức (Mã thủ tục: 1.012299)



5. Thủ tục Xét tuyển viên chức (Mã thủ tục: 1.012300)

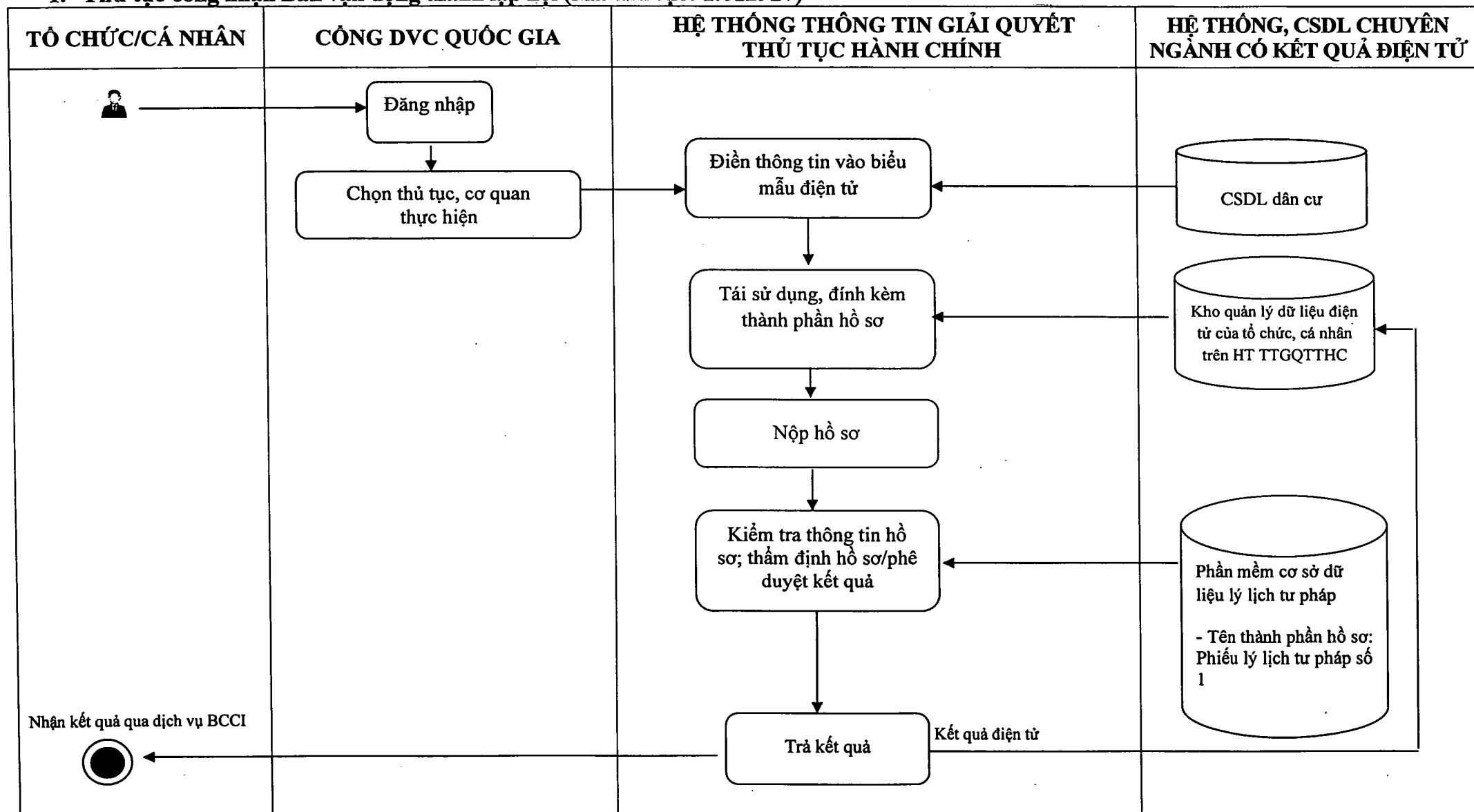


6. Thủ tục Tiếp nhận vào công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (Mã thủ tục: 1.012301)

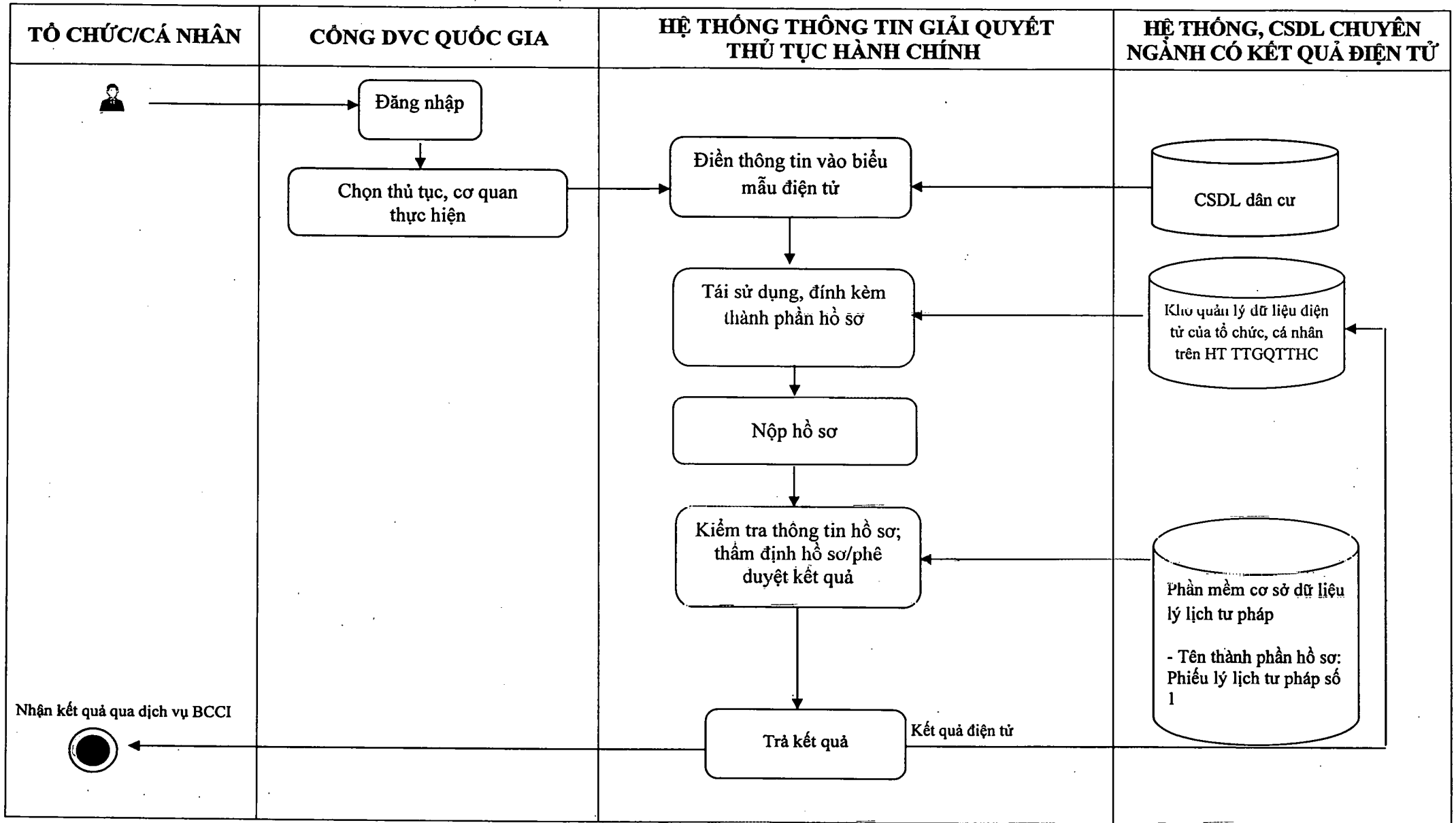


II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI, QUỸ (15 THỦ TỤC)

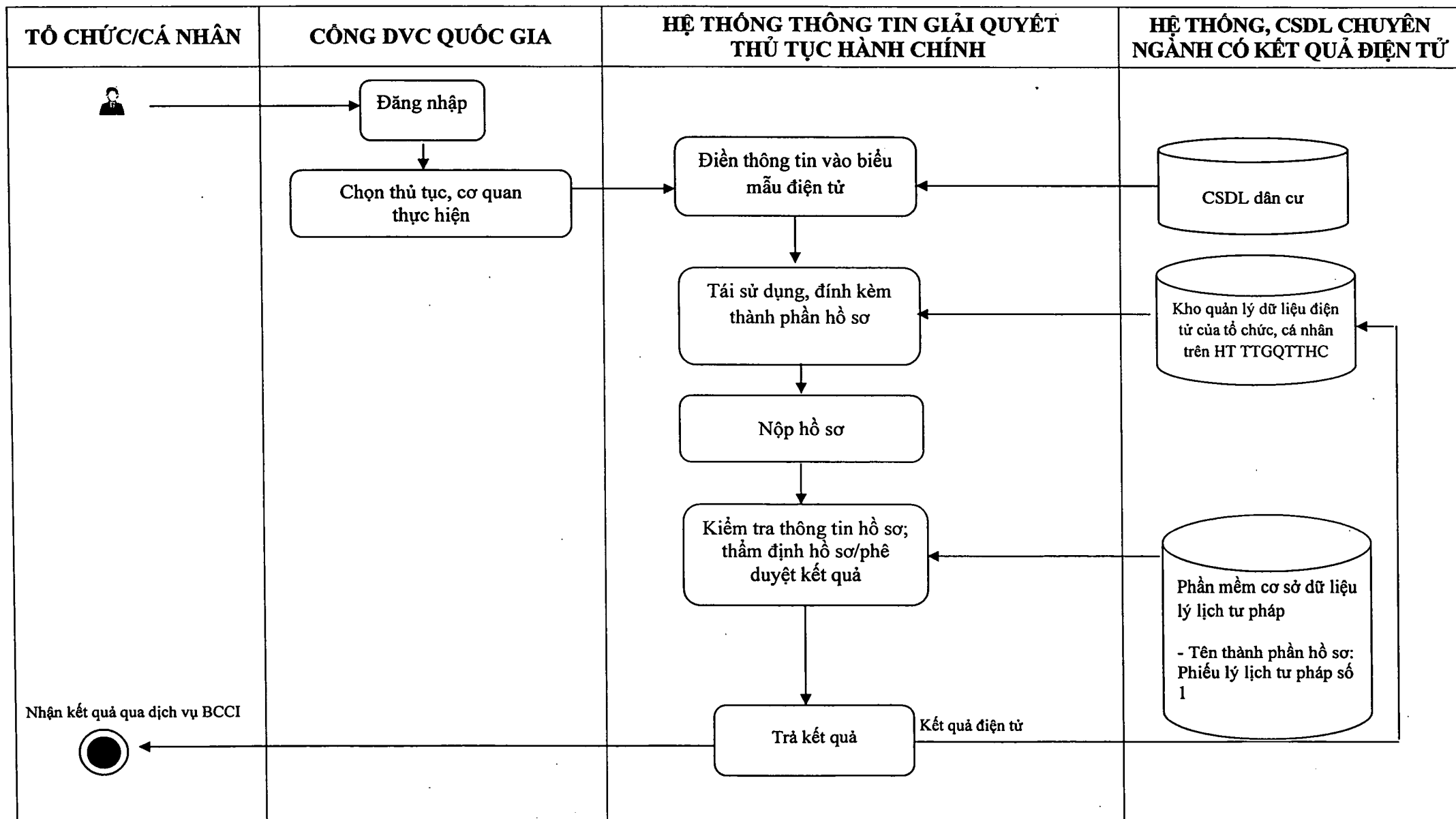
1. Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội (Mã thủ tục: 1.012927)



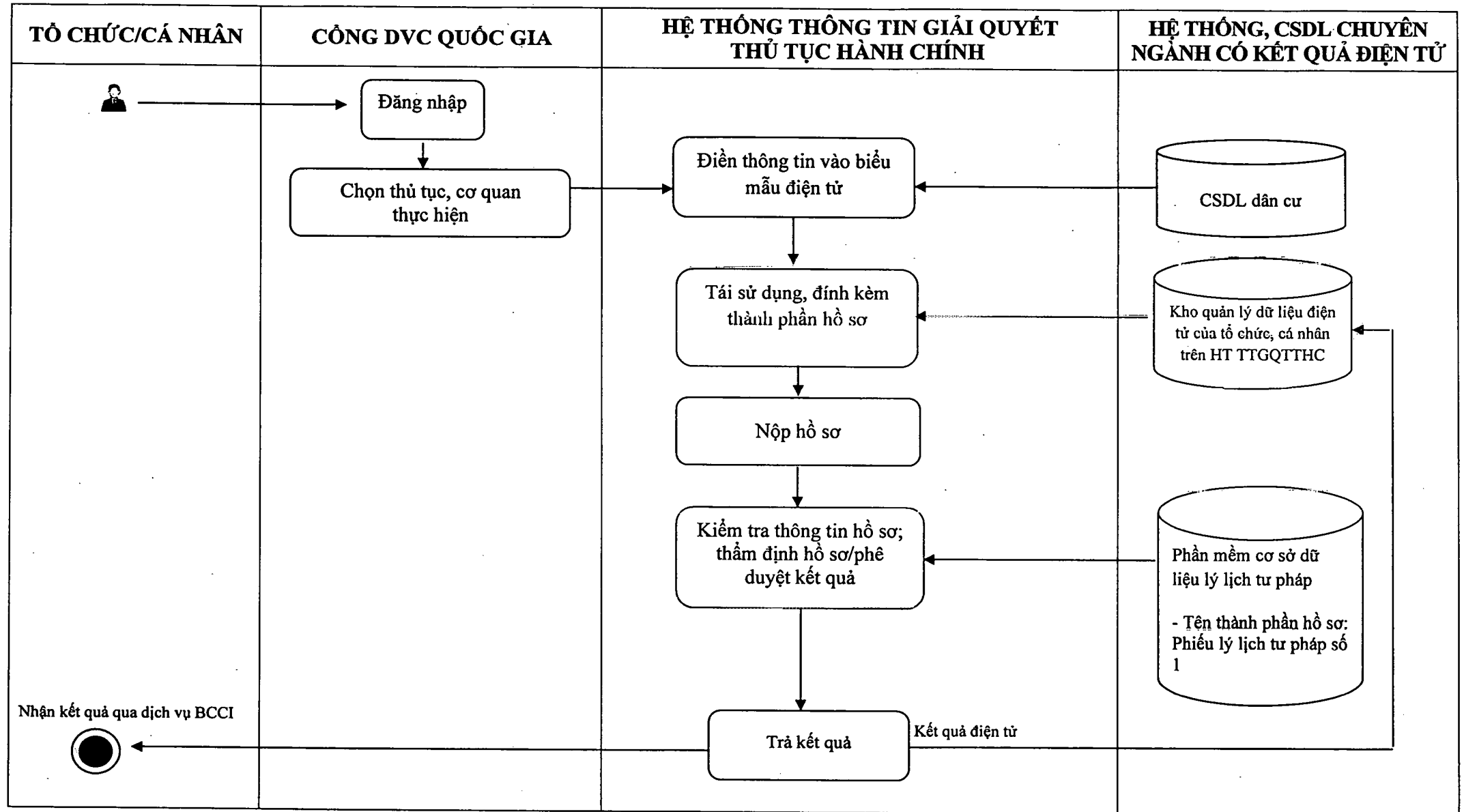
2. Thủ tục thành lập hội (Mã thủ tục: 1.012929)



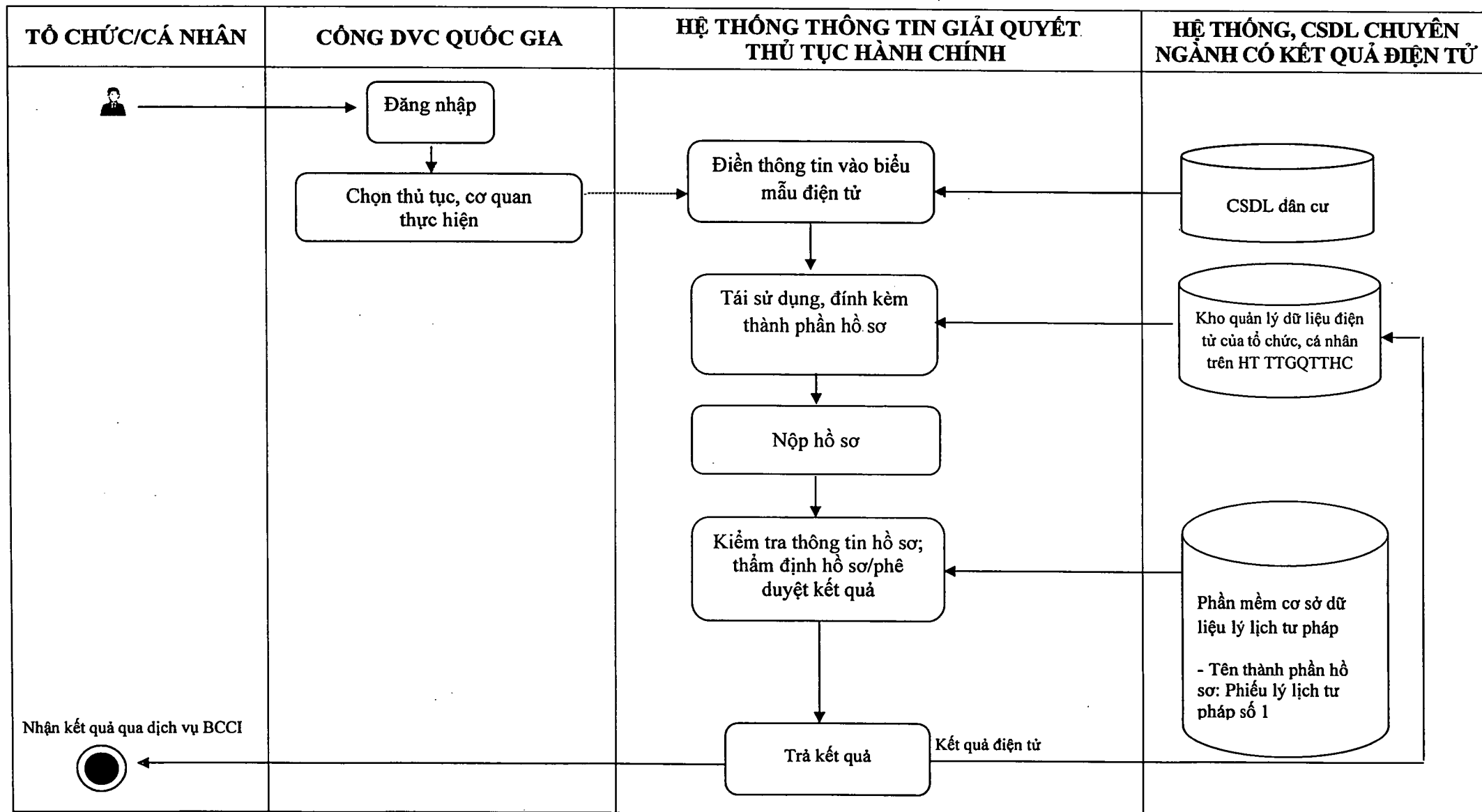
3. Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (Mã thủ tục: 1.012942)



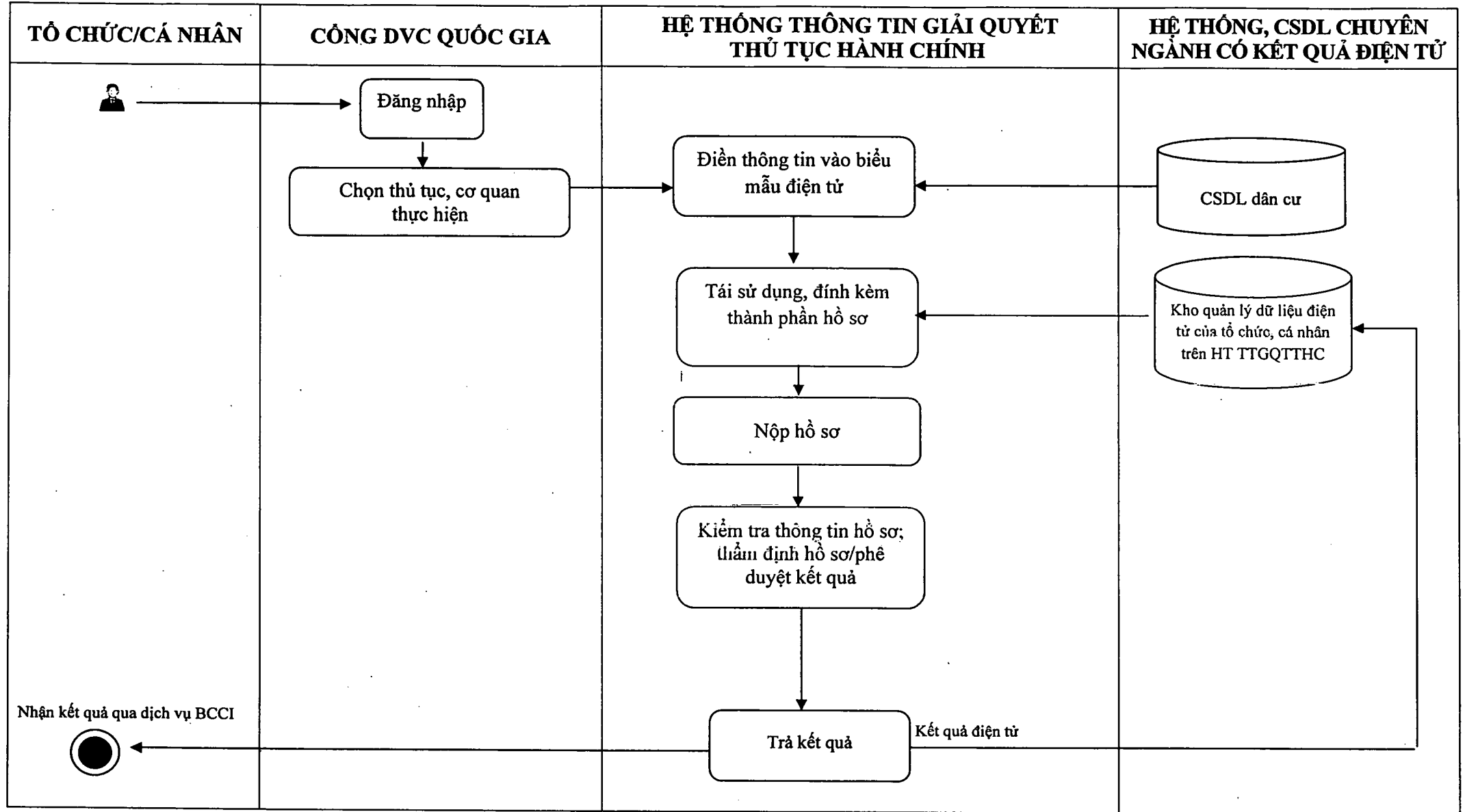
4. Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội (Mã thủ tục: 1.012943)



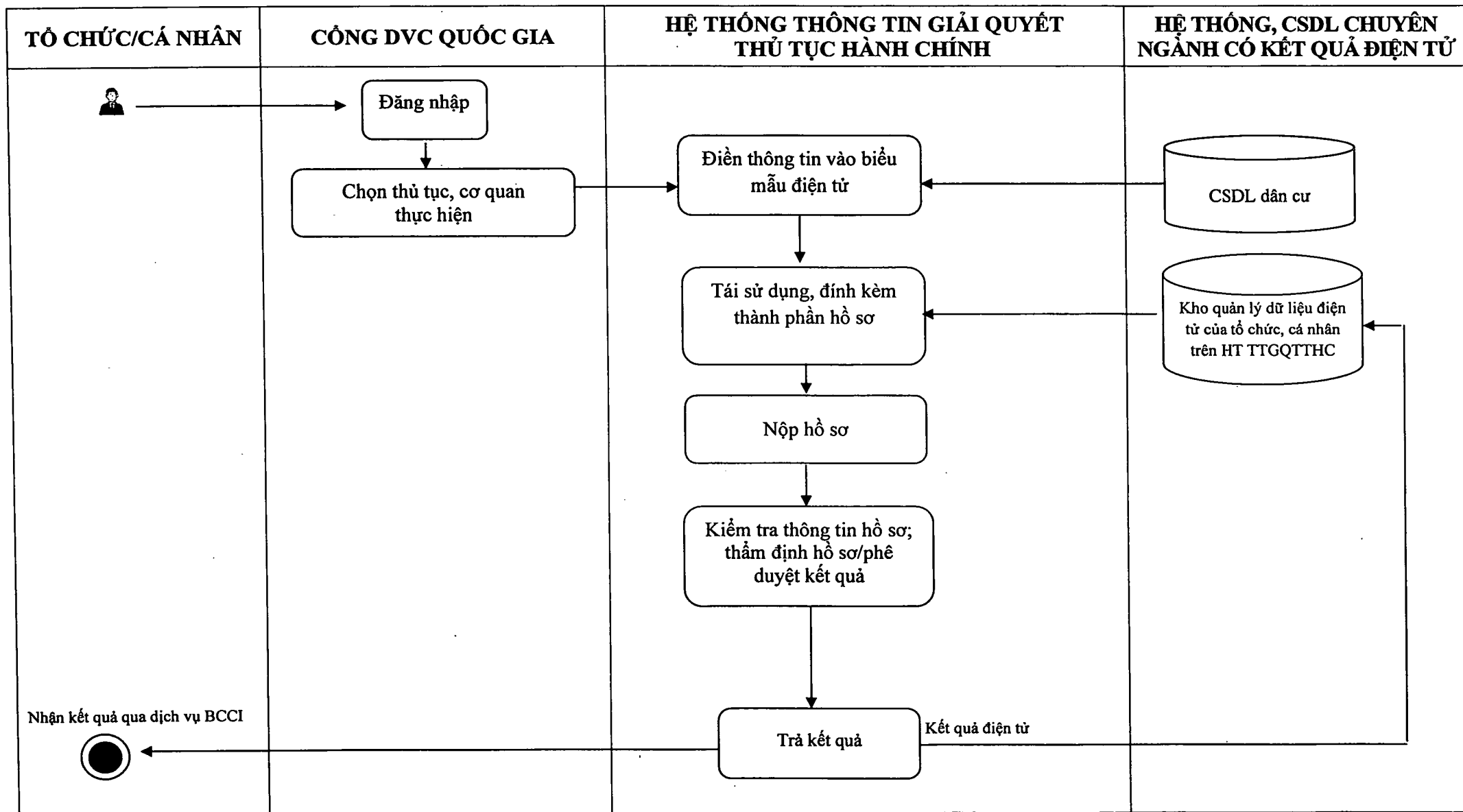
5. Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hộ (Mã thủ tục: 1.012945)



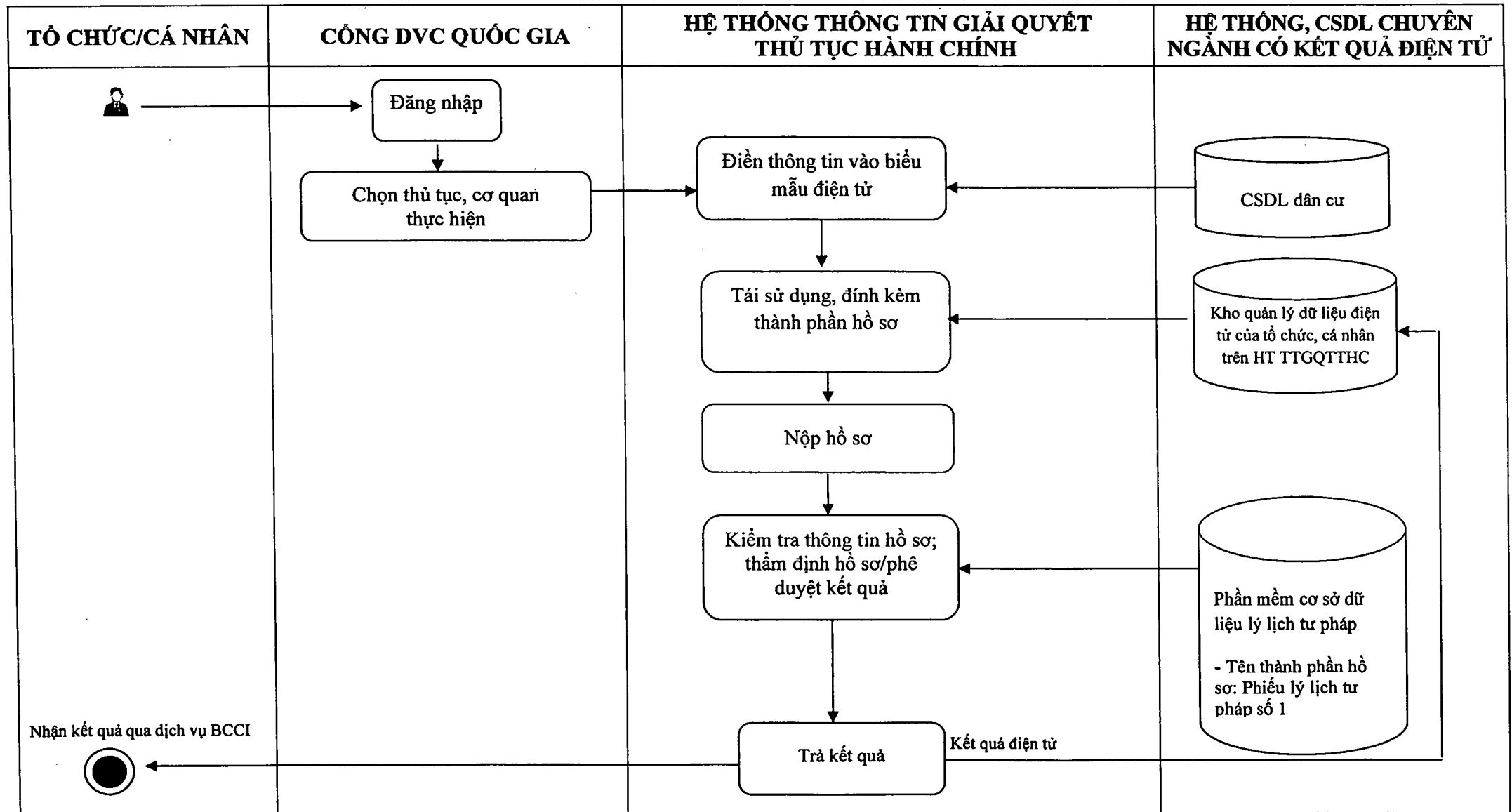
6. Thủ tục hội tự giải thể (Mã thủ tục: 1.012946)



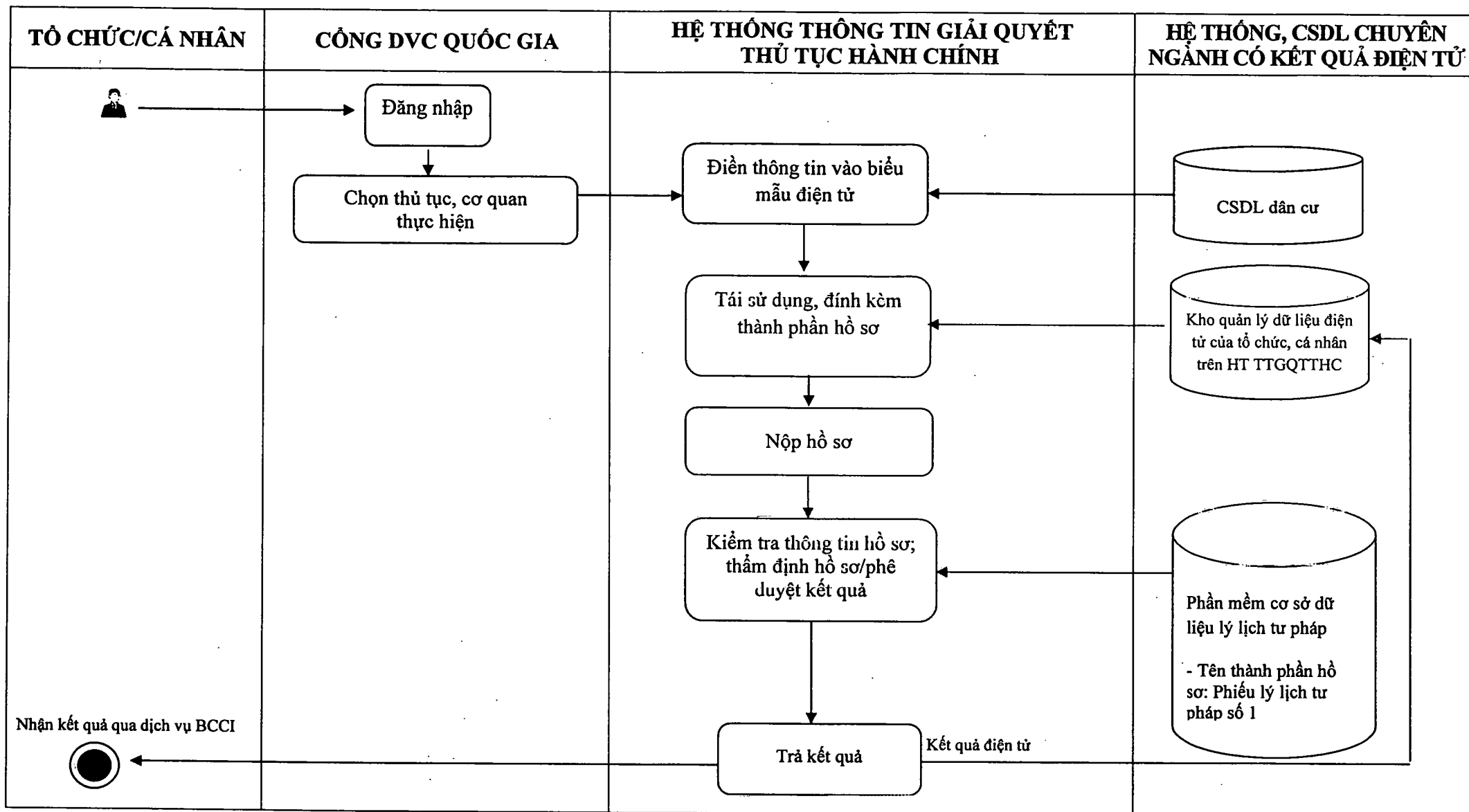
7. Thủ tục cho phép hội đặt chi nhánh hoặc văn phòng đại diện (Mã thủ tục: 1.012947)



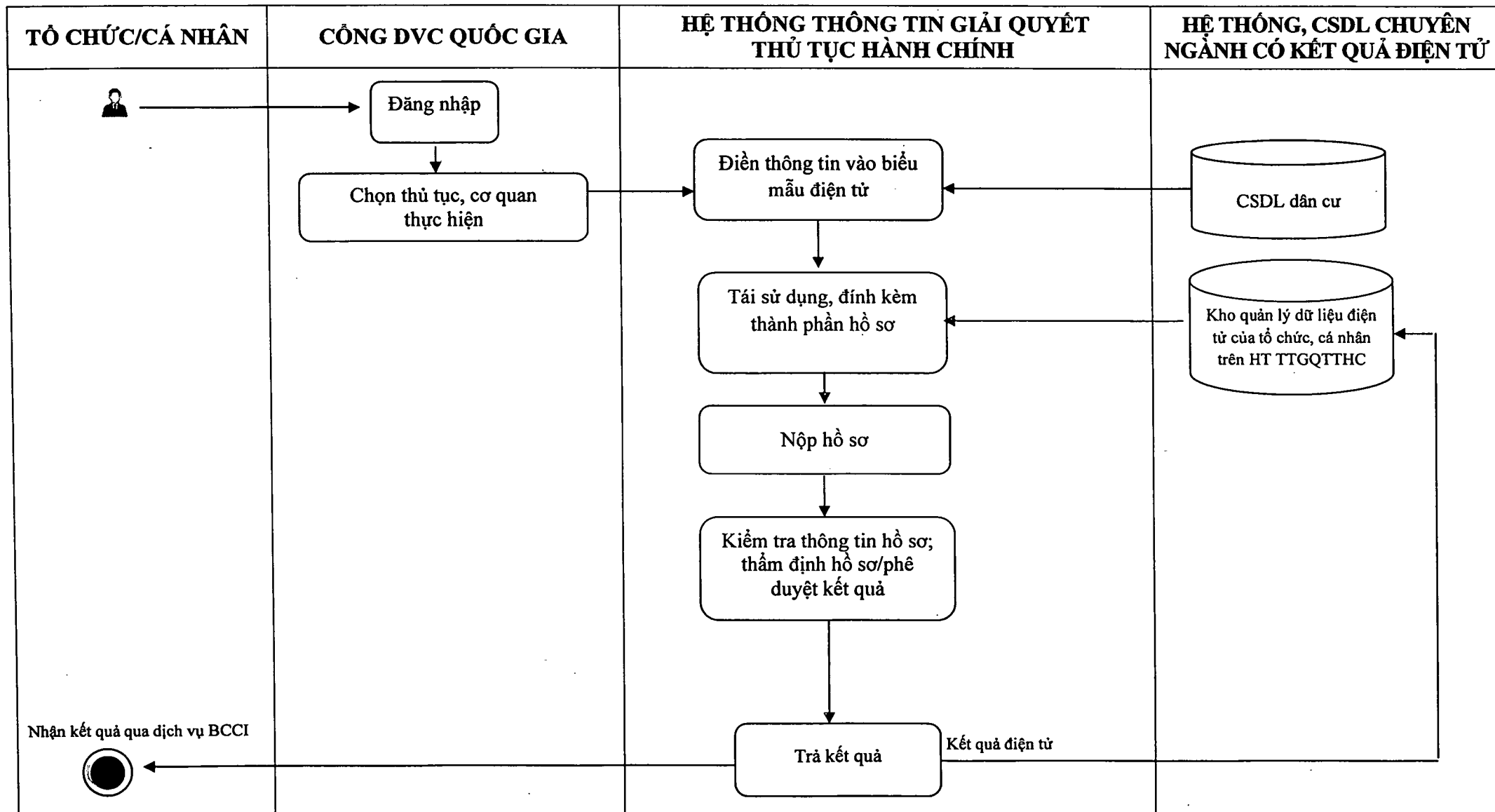
9. Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Mã thủ tục: 1.013017)



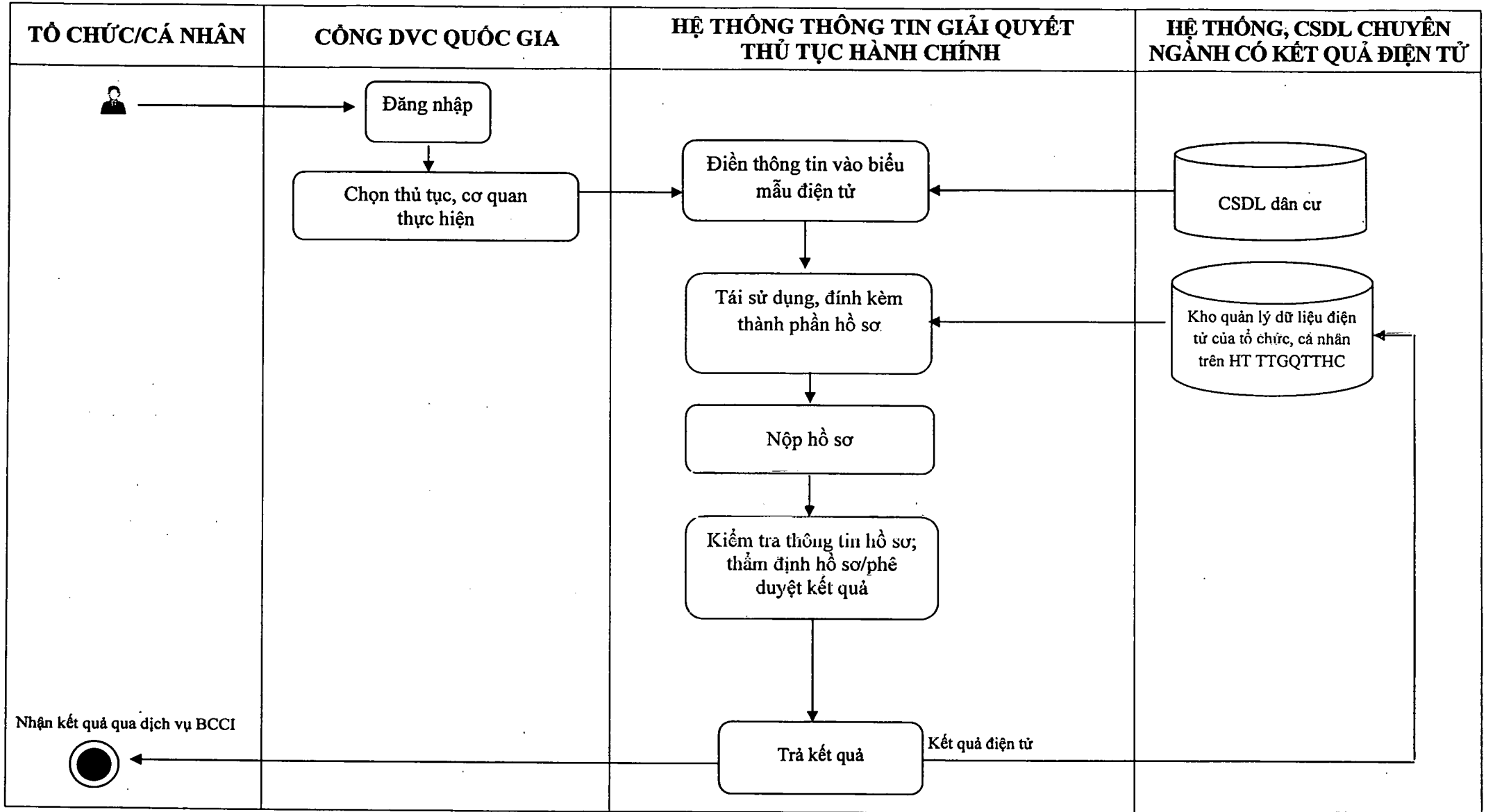
10. Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ (Mã thủ tục: 1.013018)



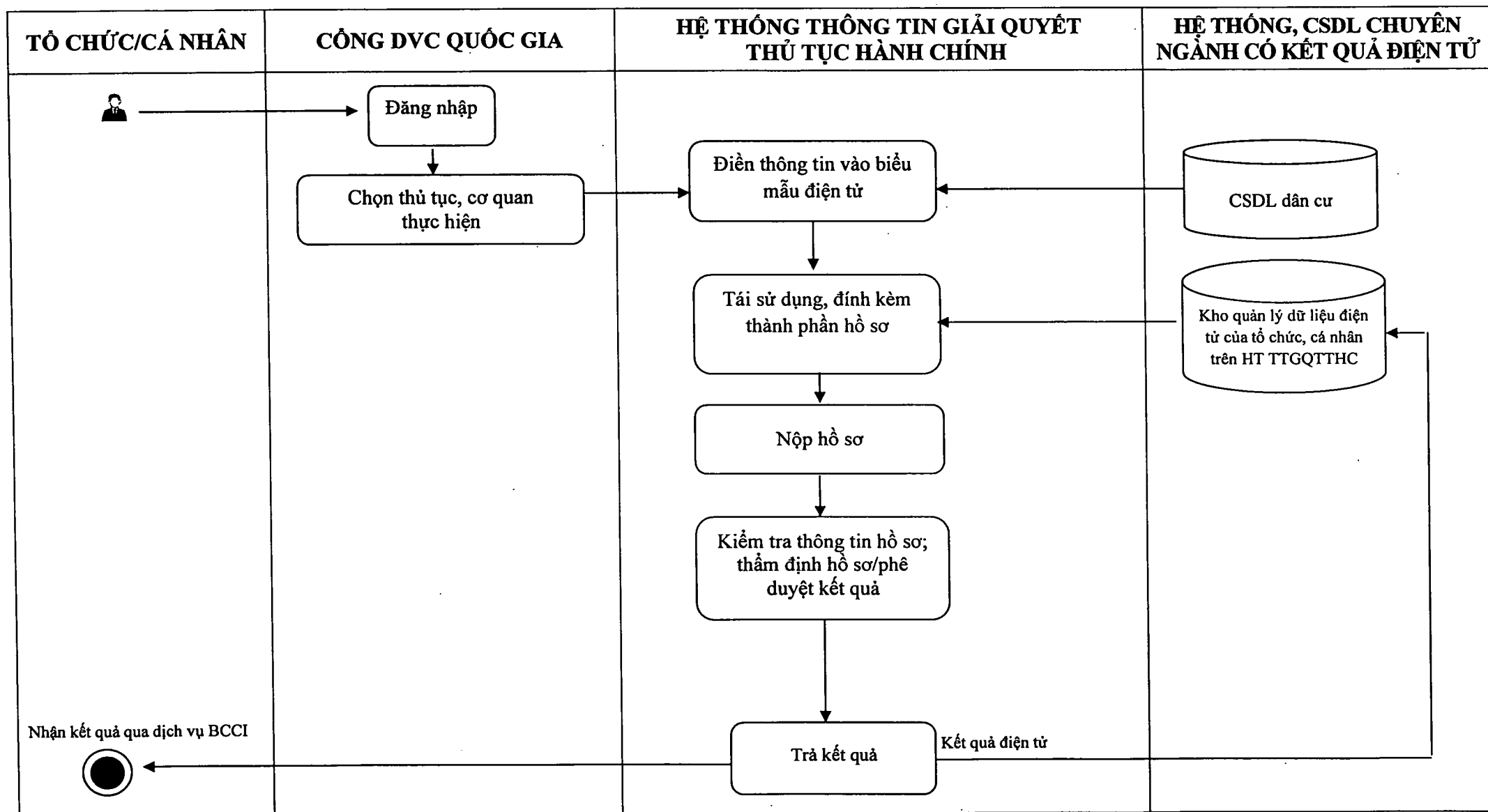
11. Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ, đổi tên quỹ (Mã thủ tục: 1.013019)

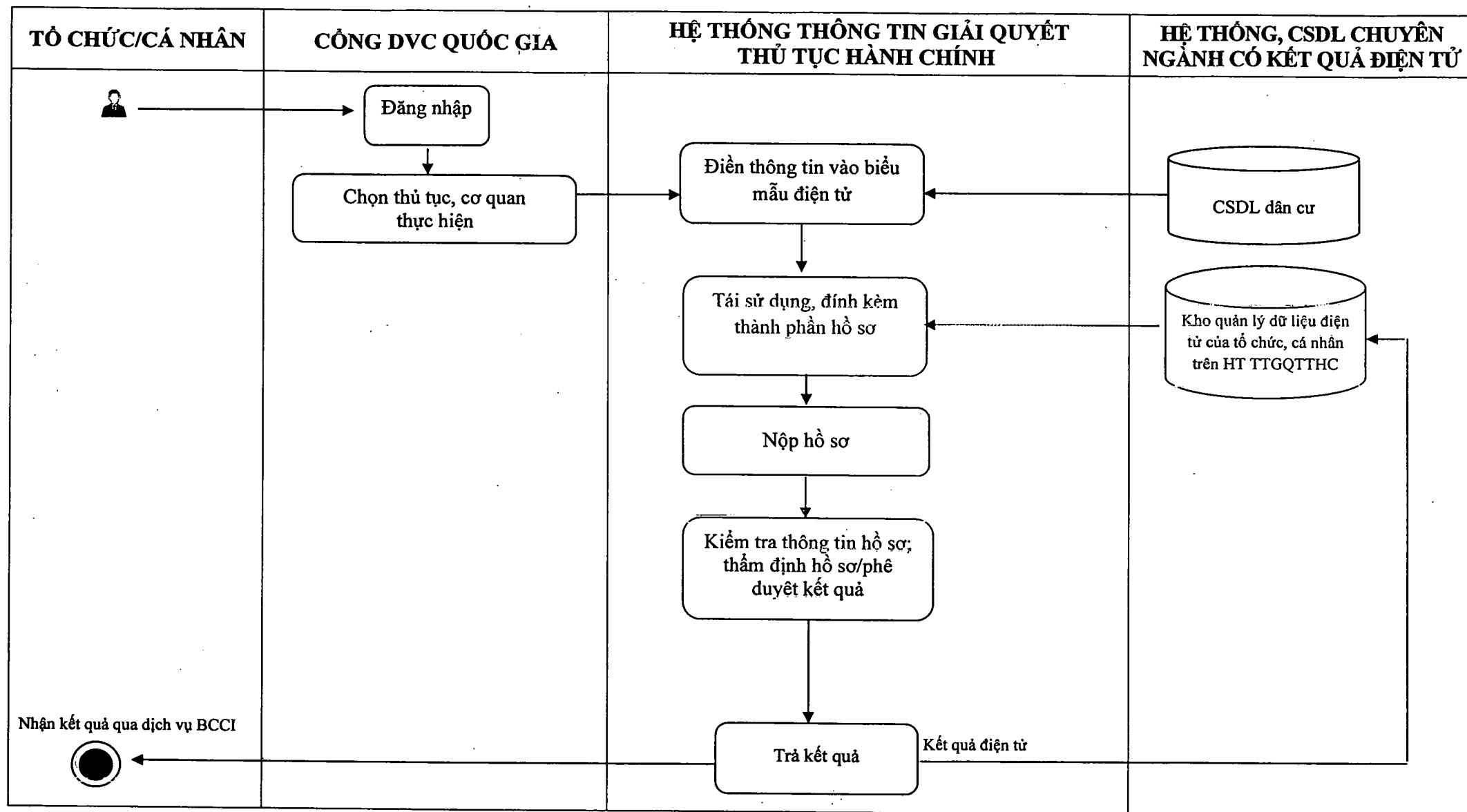


12. Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Mã thủ tục: 1.013020)

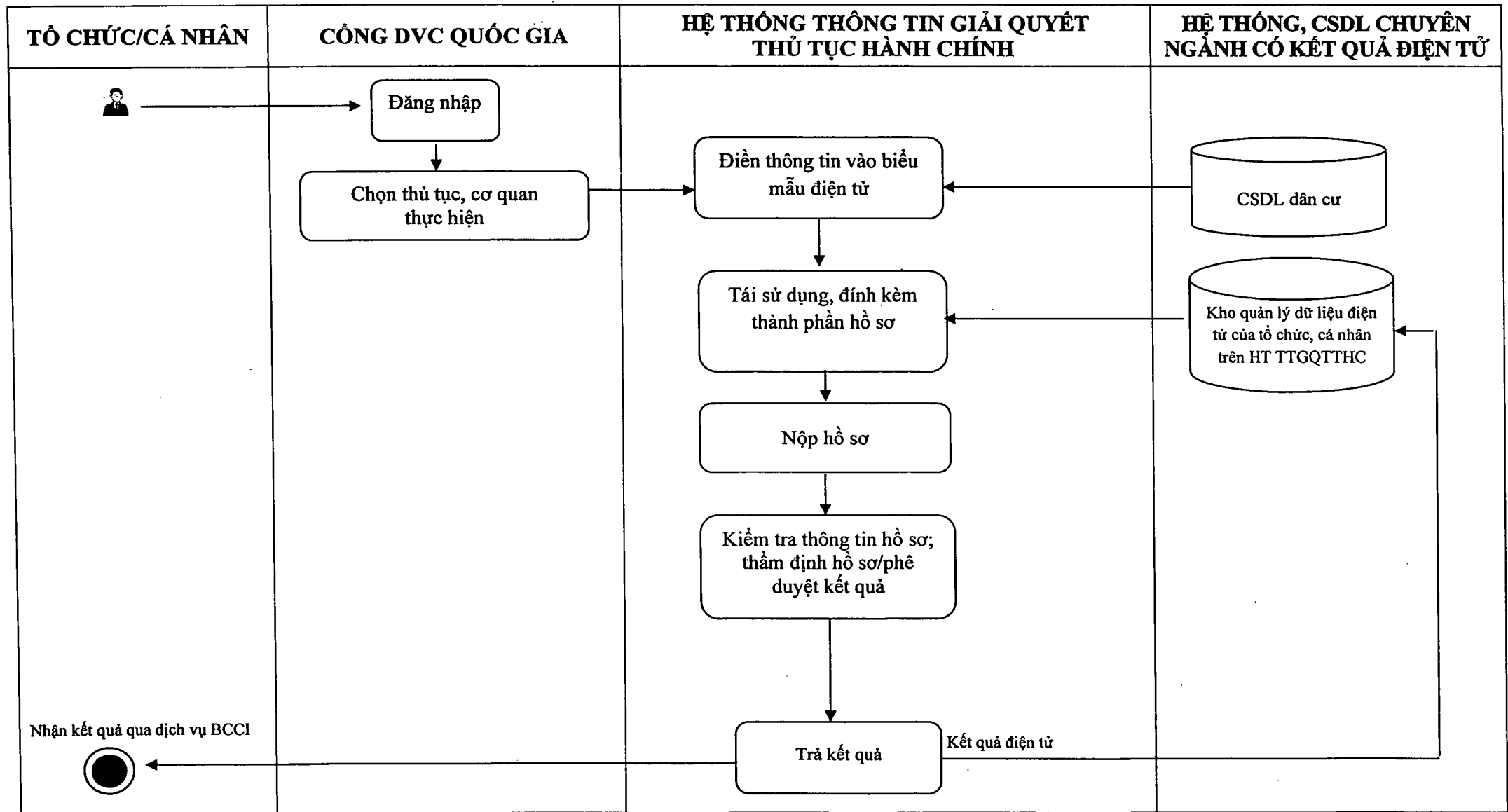


13. Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ hoạt động (Mã thủ tục: 1.013021)



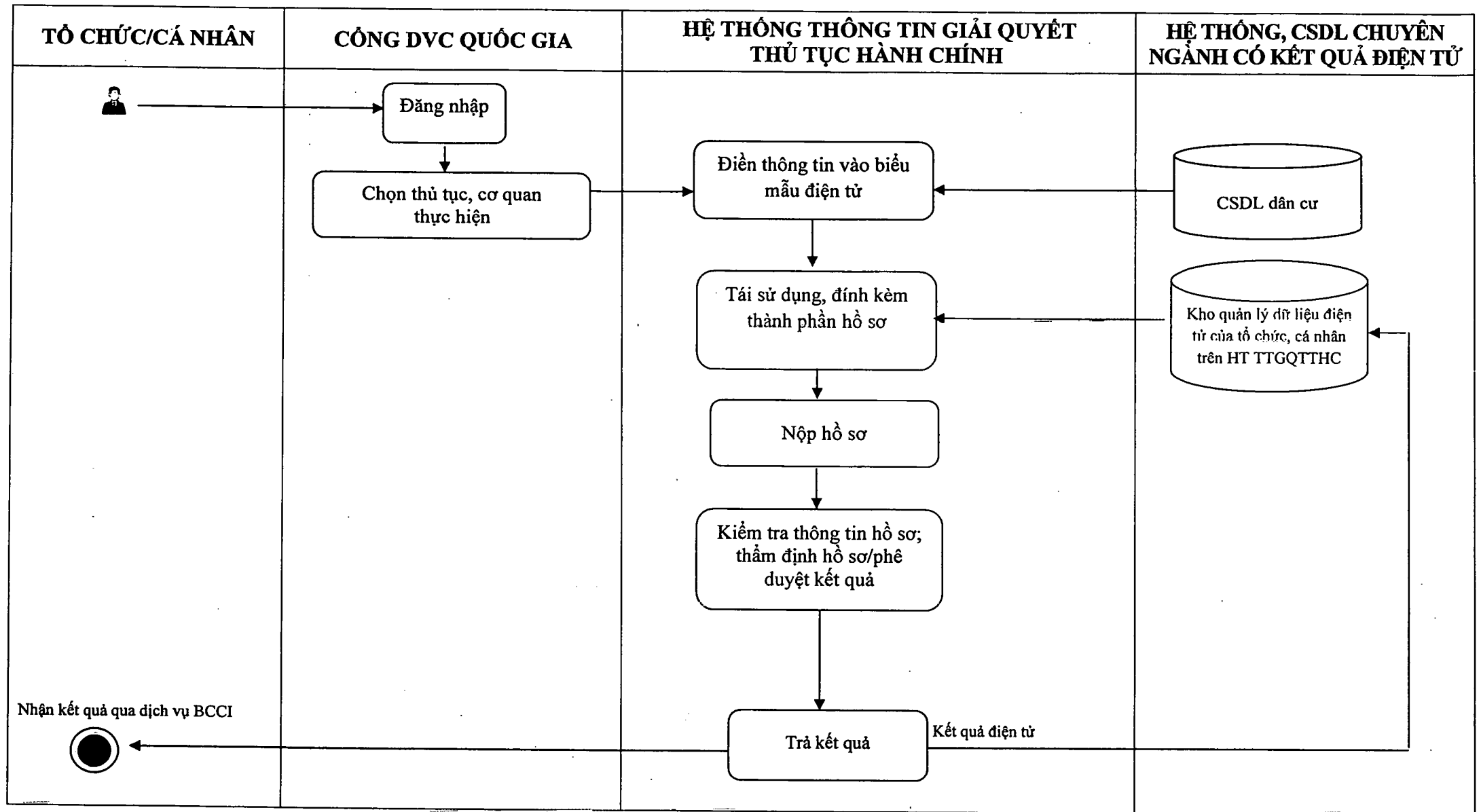
14. Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ (Mã thủ tục: 1.013022)

15. Thủ tục quỹ tự giải thể (Mã thủ tục: 1.013023)

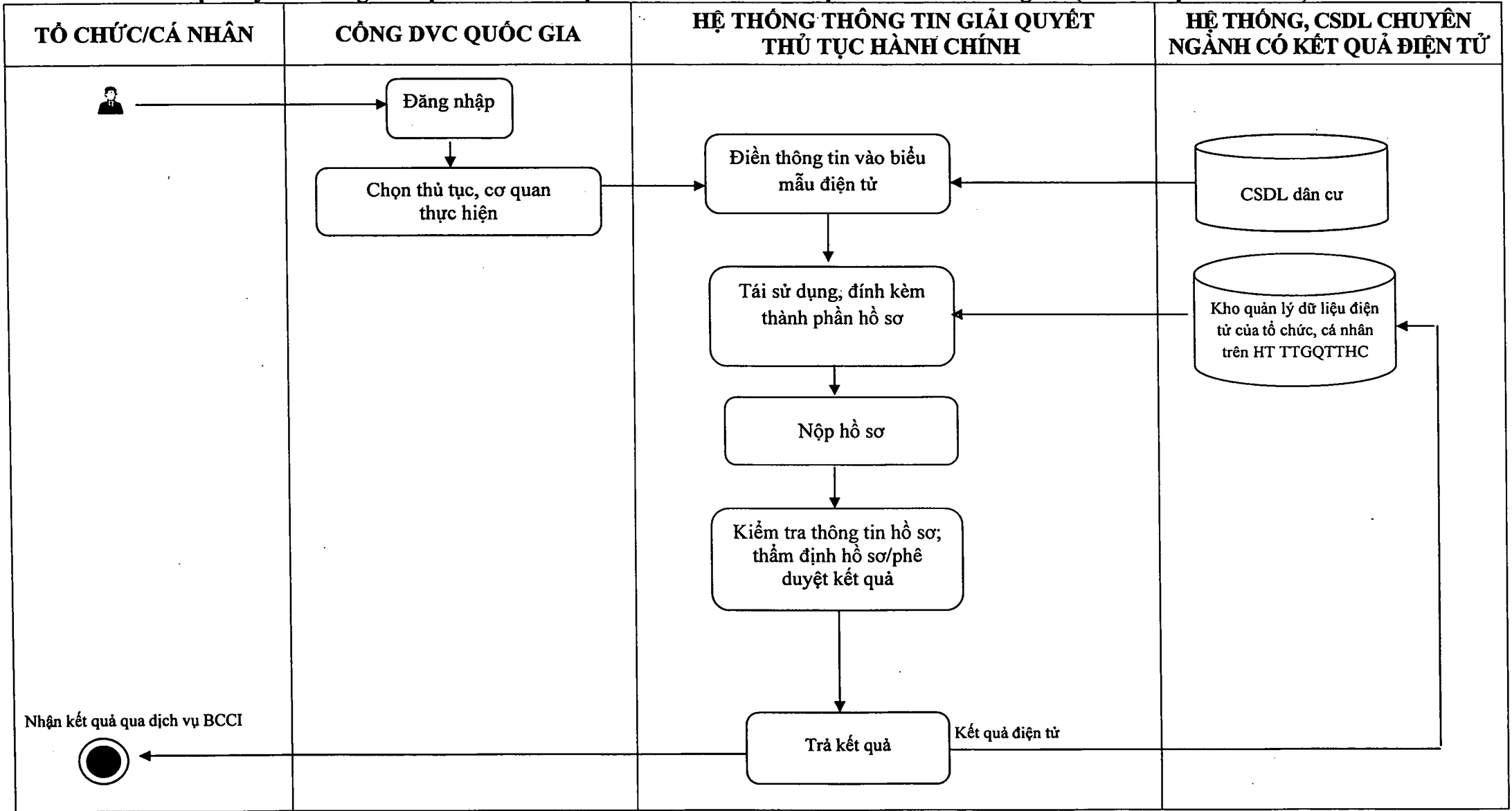


III. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (37 THỦ TỤC)

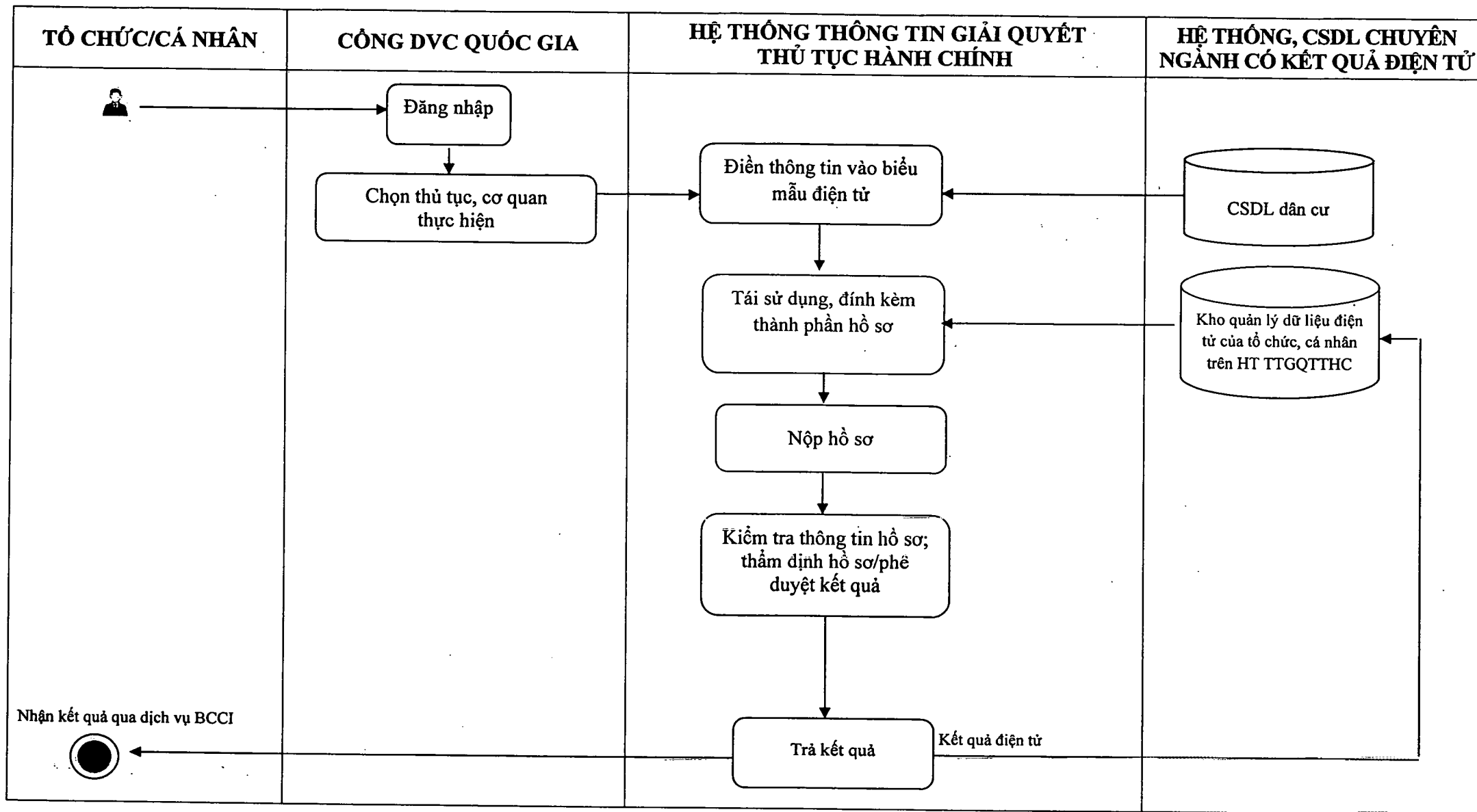
1. Thủ tục Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng (Mã thủ tục: 1.013746)



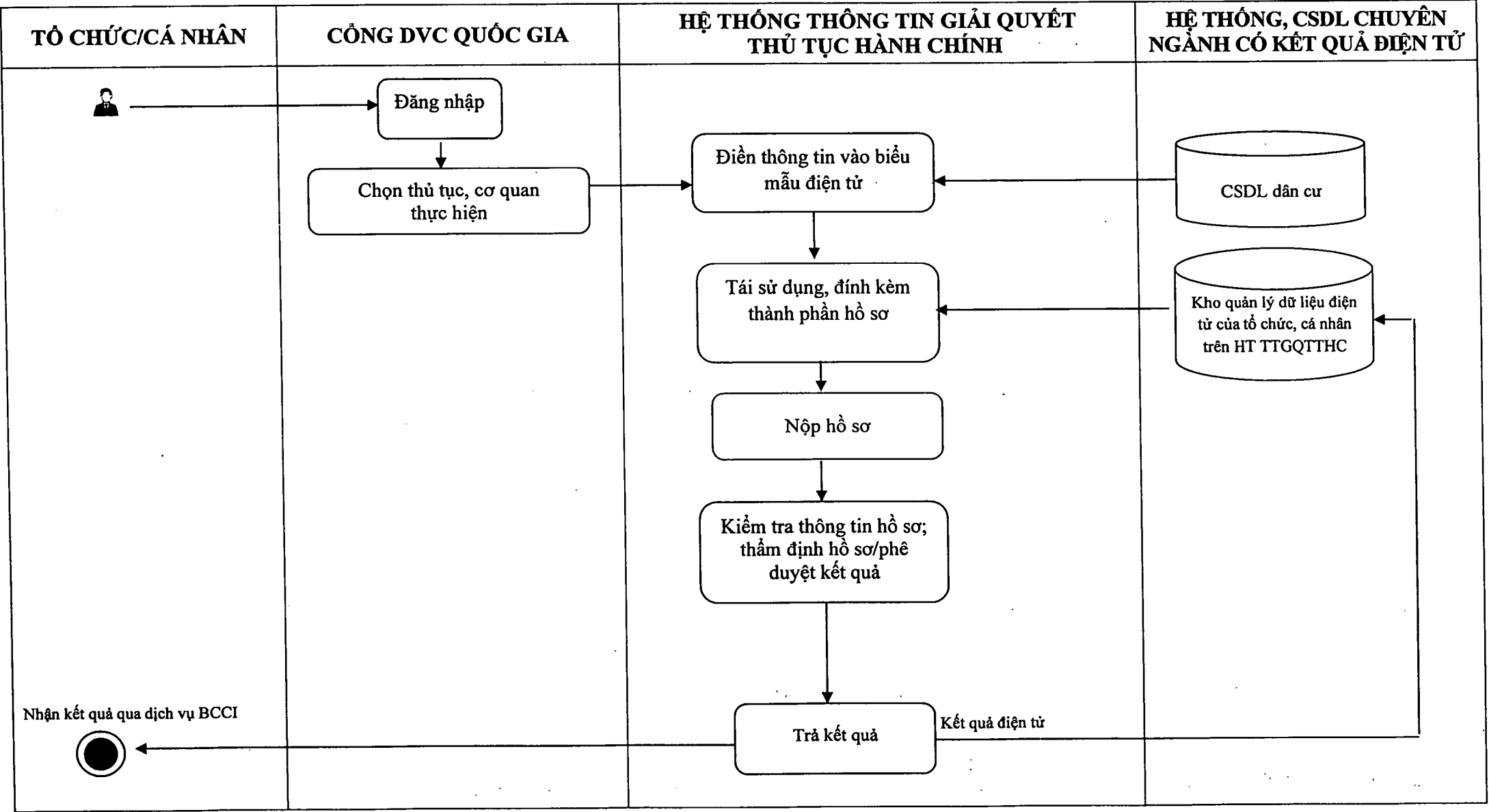
2. Thủ tục Lấy mẫu để giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin (Mã thủ tục: 1.013747)



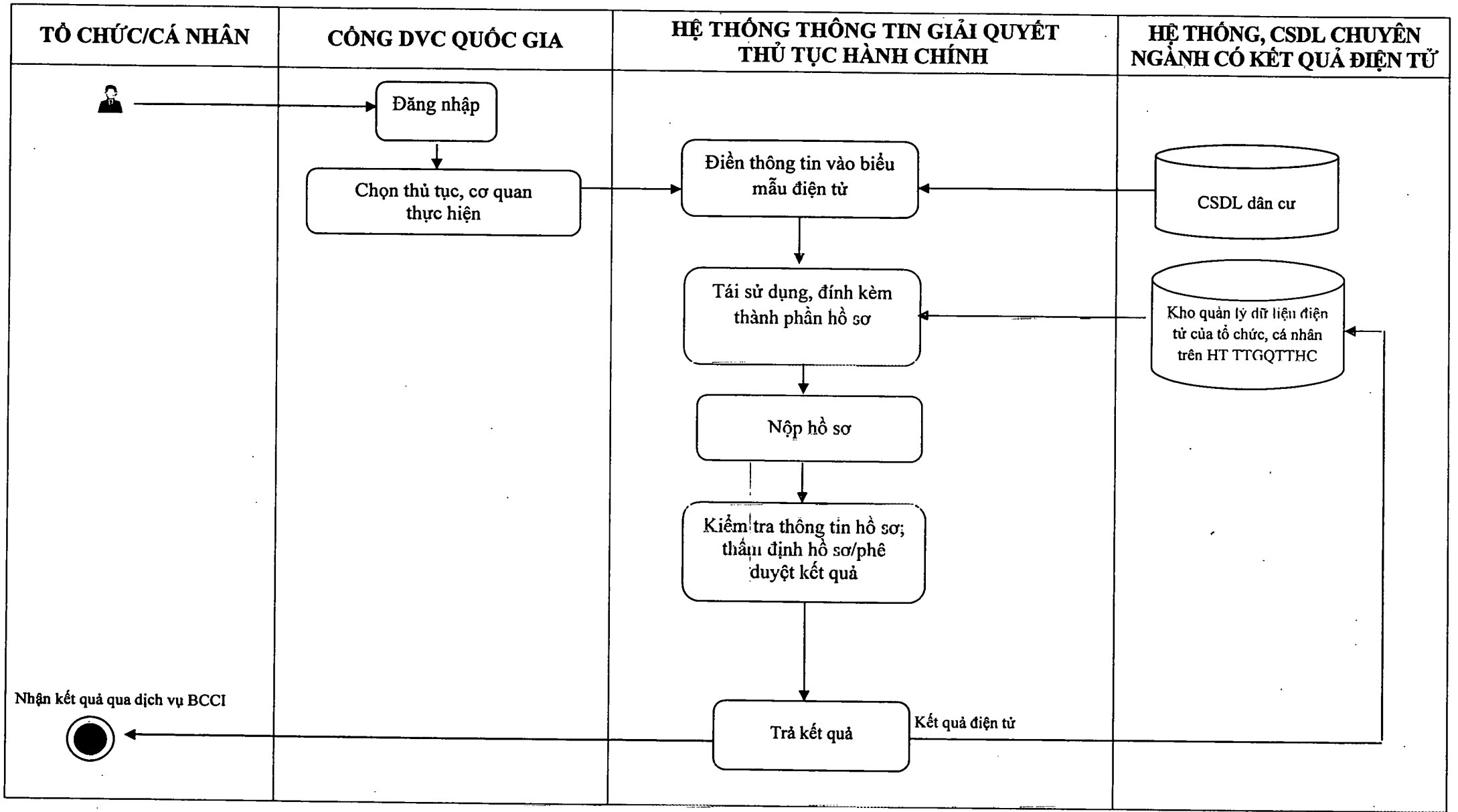
3. Thủ tục Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ (Mã thủ tục: 1.013748)



4. Thủ tục Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng (Mã thủ tục: 1.013749)



5. Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (Mã thủ tục: 1.010803)



Đăng nhập

Chọn thủ tục, cơ quan thực hiện

Điền thông tin vào biểu mẫu điện tử

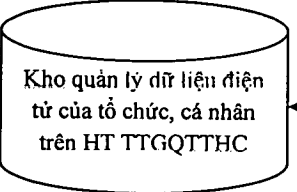
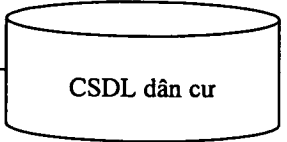
Tái sử dụng, đính kèm thành phần hồ sơ

Nộp hồ sơ

Kiểm tra thông tin hồ sơ; thẩm định hồ sơ/phê duyệt kết quả

Trả kết quả

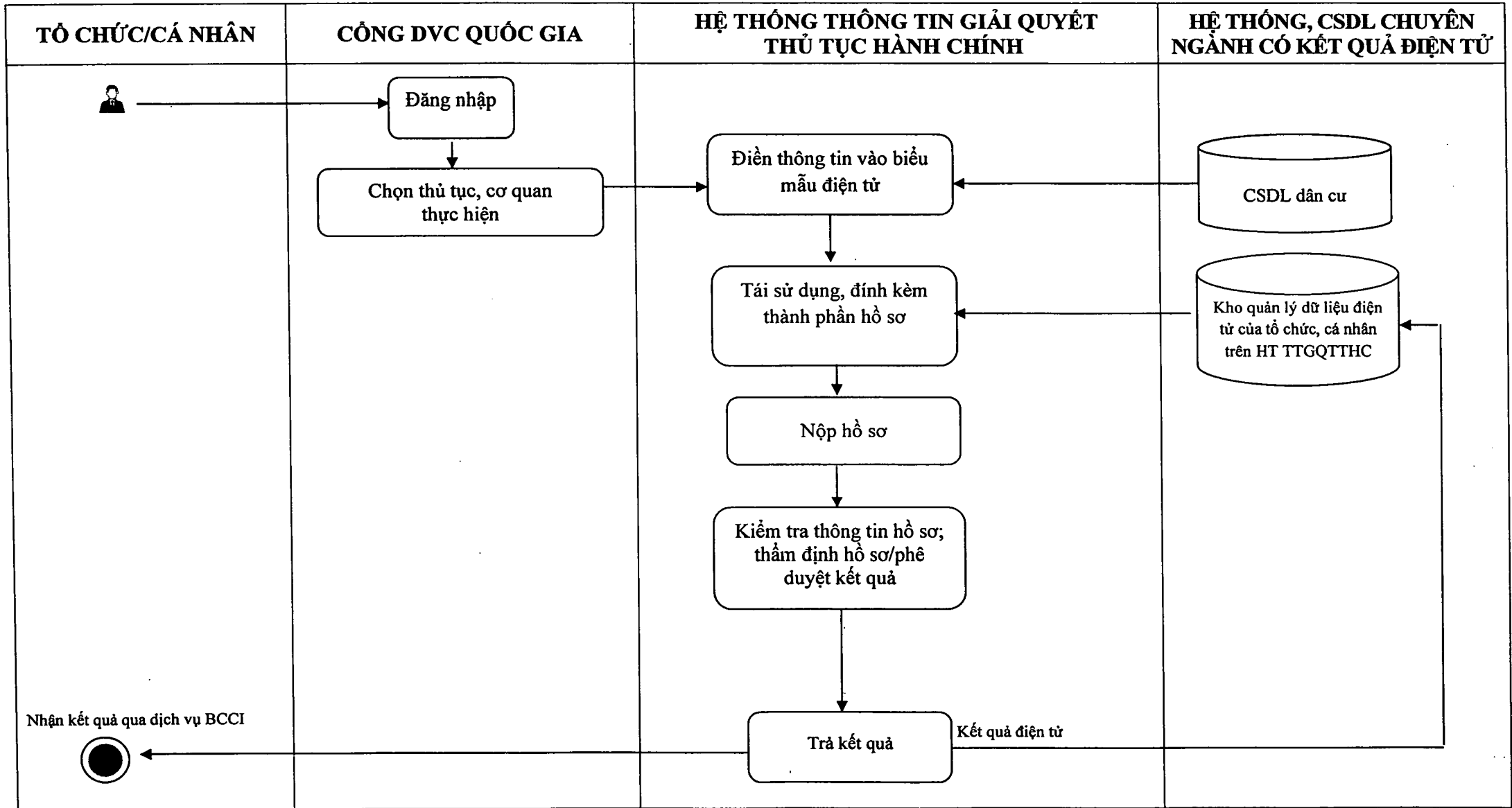
Kết quả điện tử



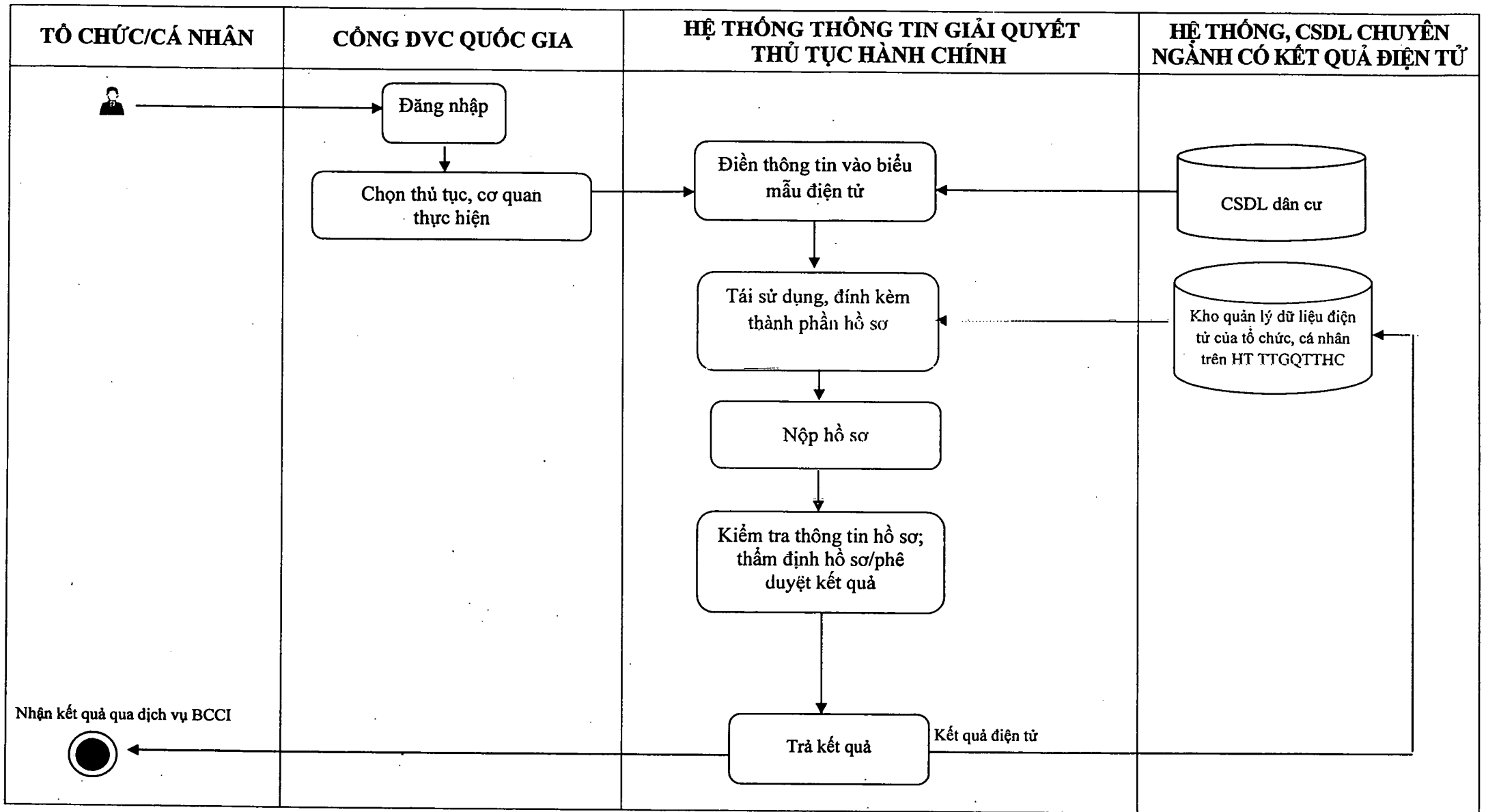
Nhận kết quả qua dịch vụ BCCI



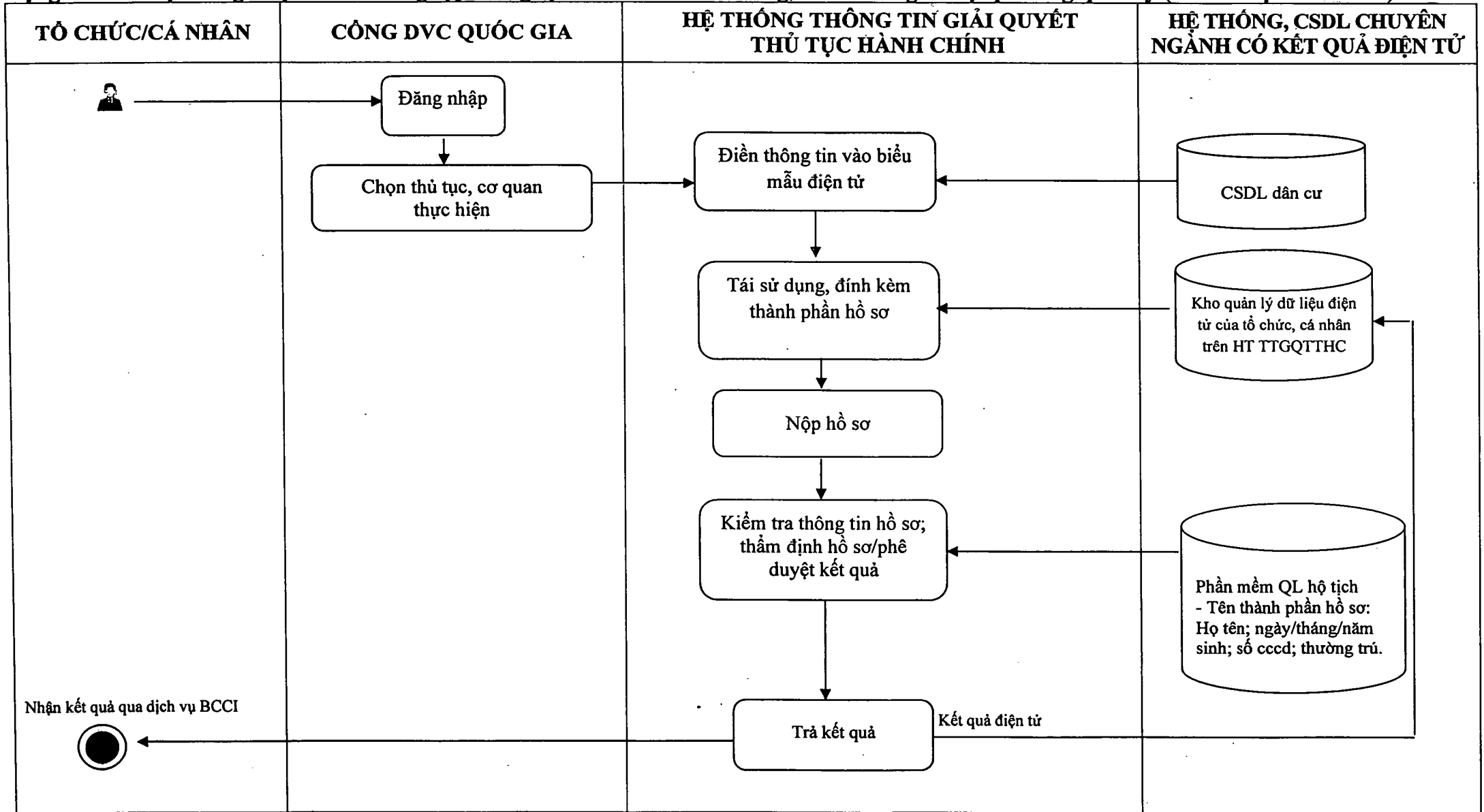
6. Thủ tục Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an (Mã thủ tục: 1.010810)



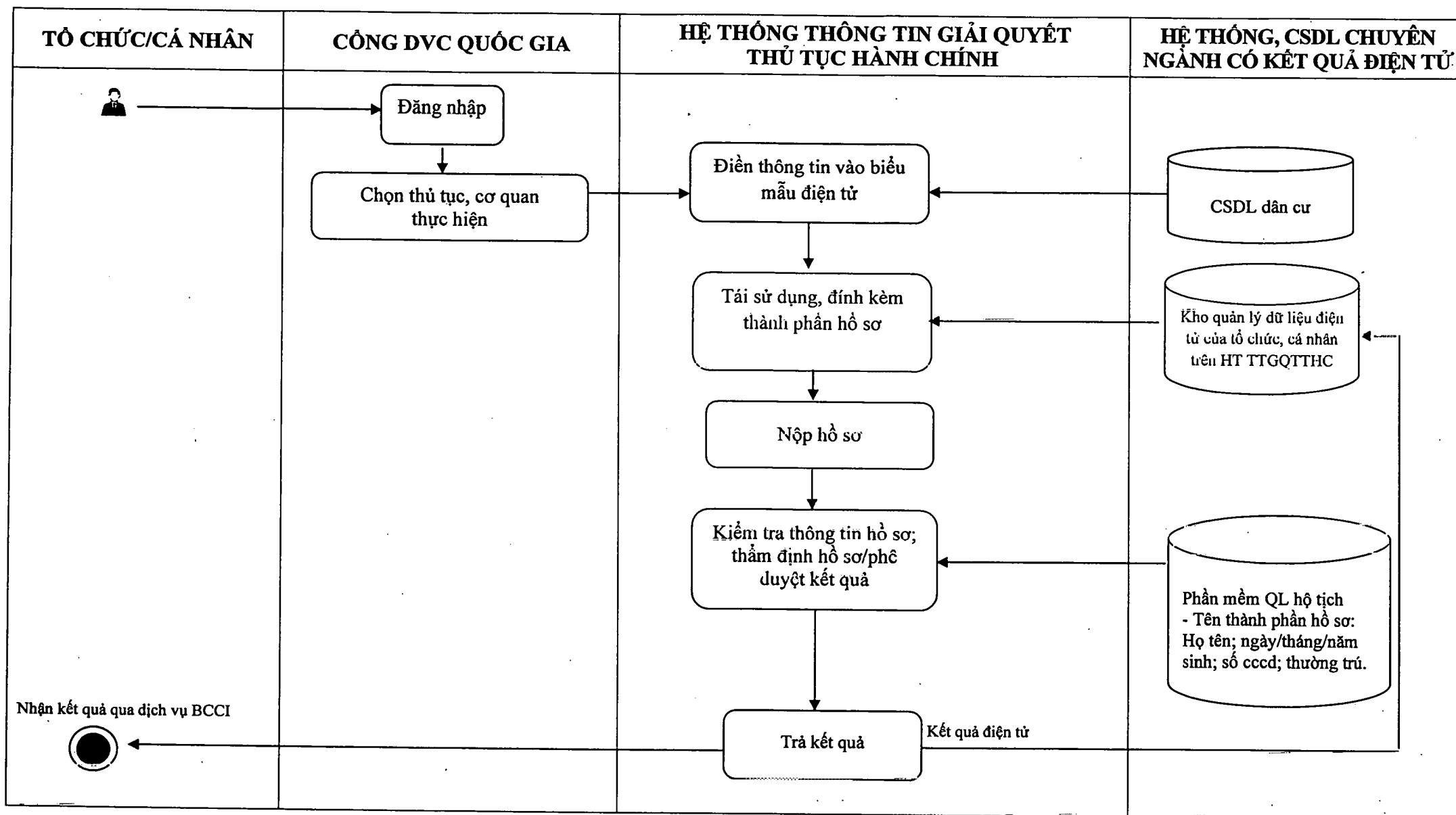
7. Thủ tục Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (Mã thủ tục: 1.010816)



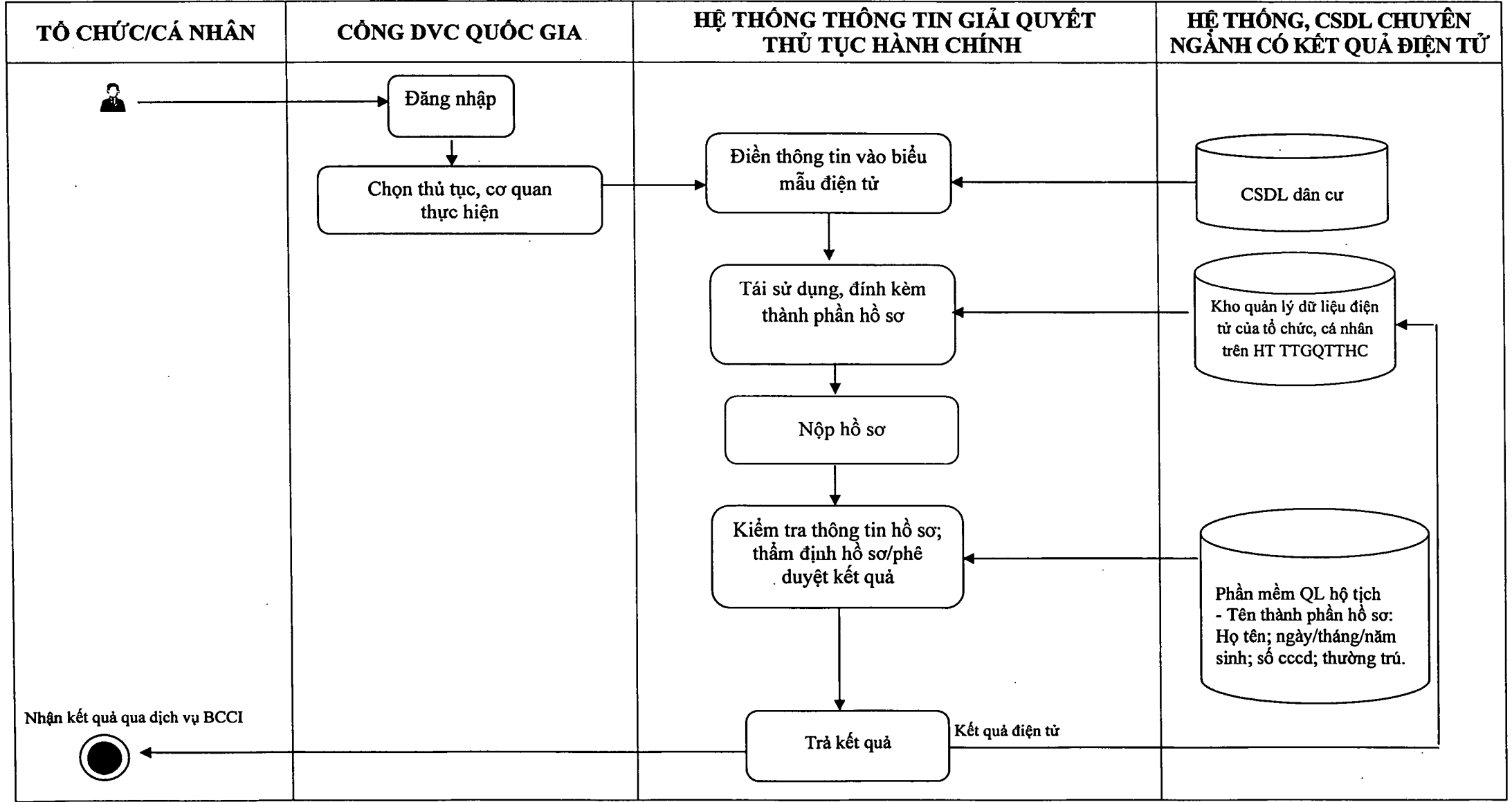
8. Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý (Mã thủ tục: 1.010811)



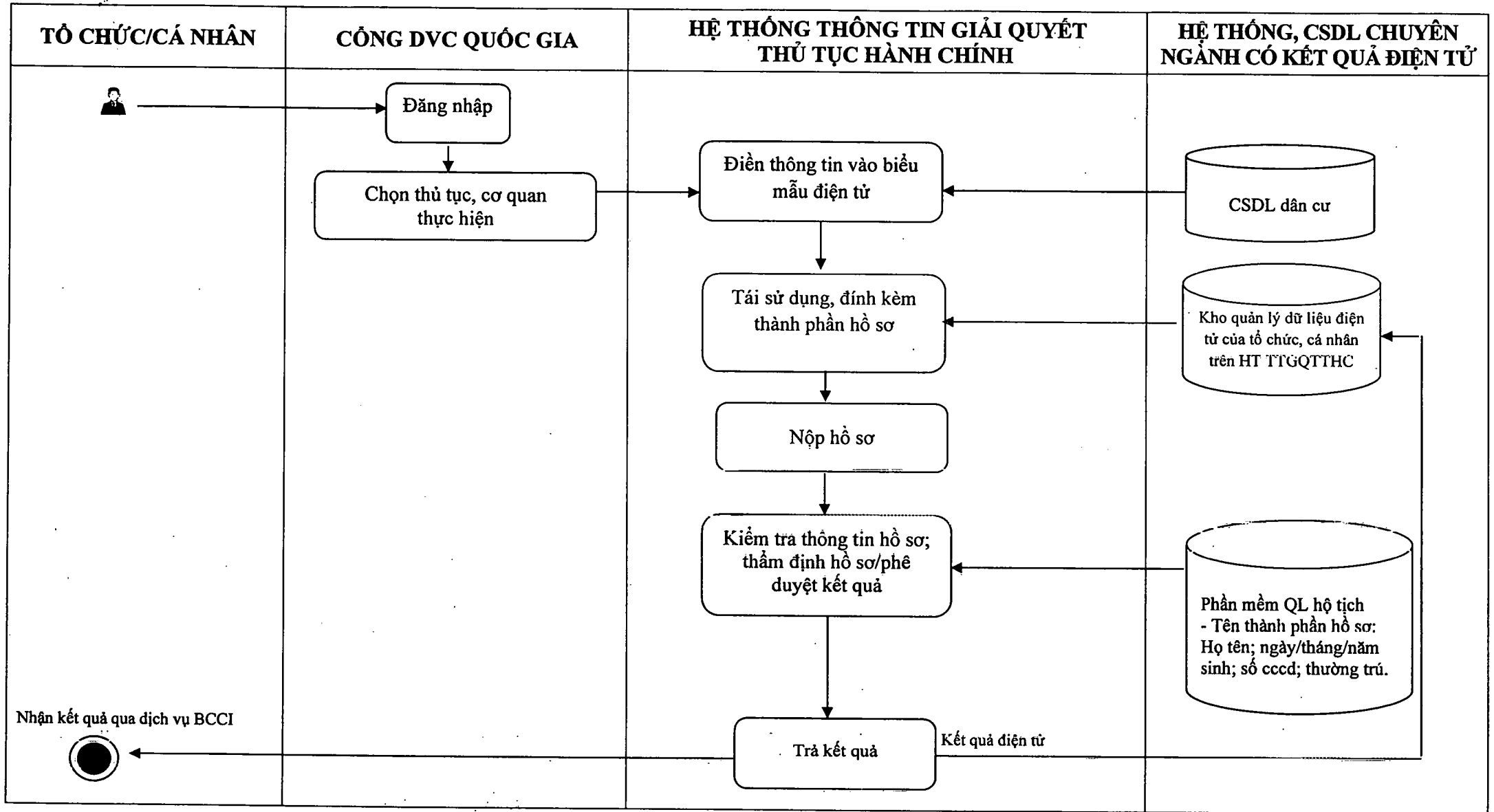
9. Thủ tục Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. (Mã thủ tục: 1.010821)



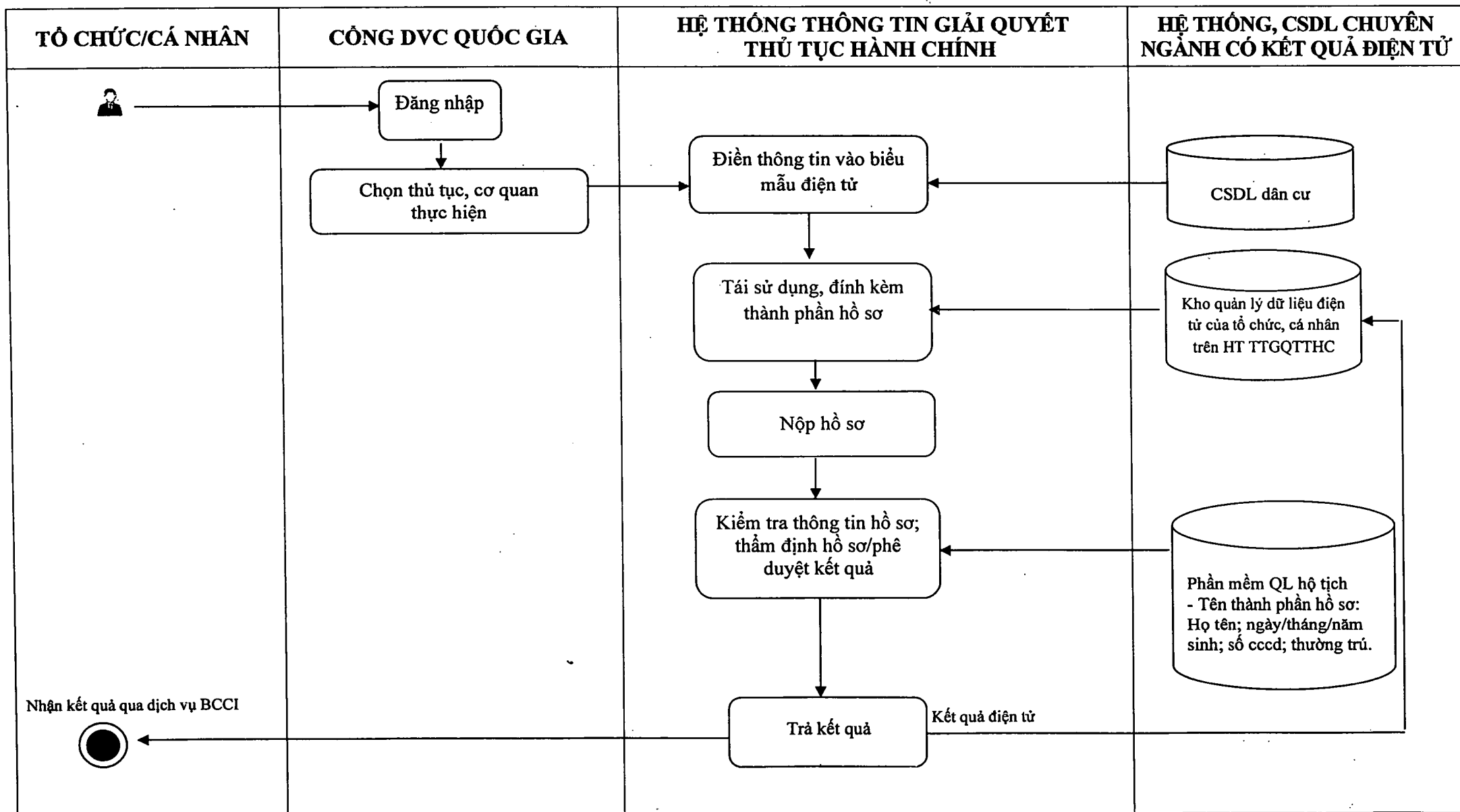
10. Thủ tục Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý (Mã thủ tục: 1.010812)



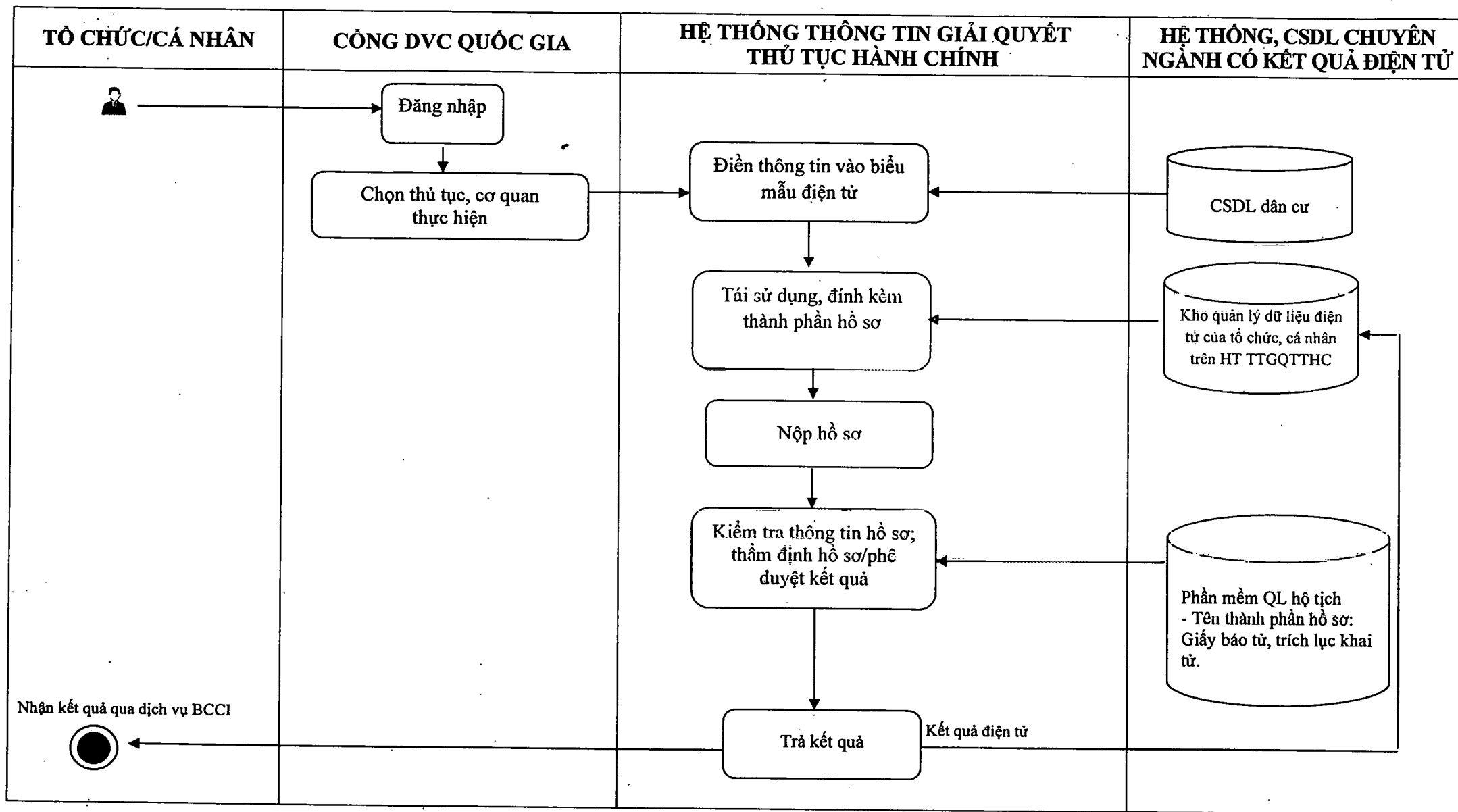
11. Thủ tục Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (Mã thủ tục: 1.010829)



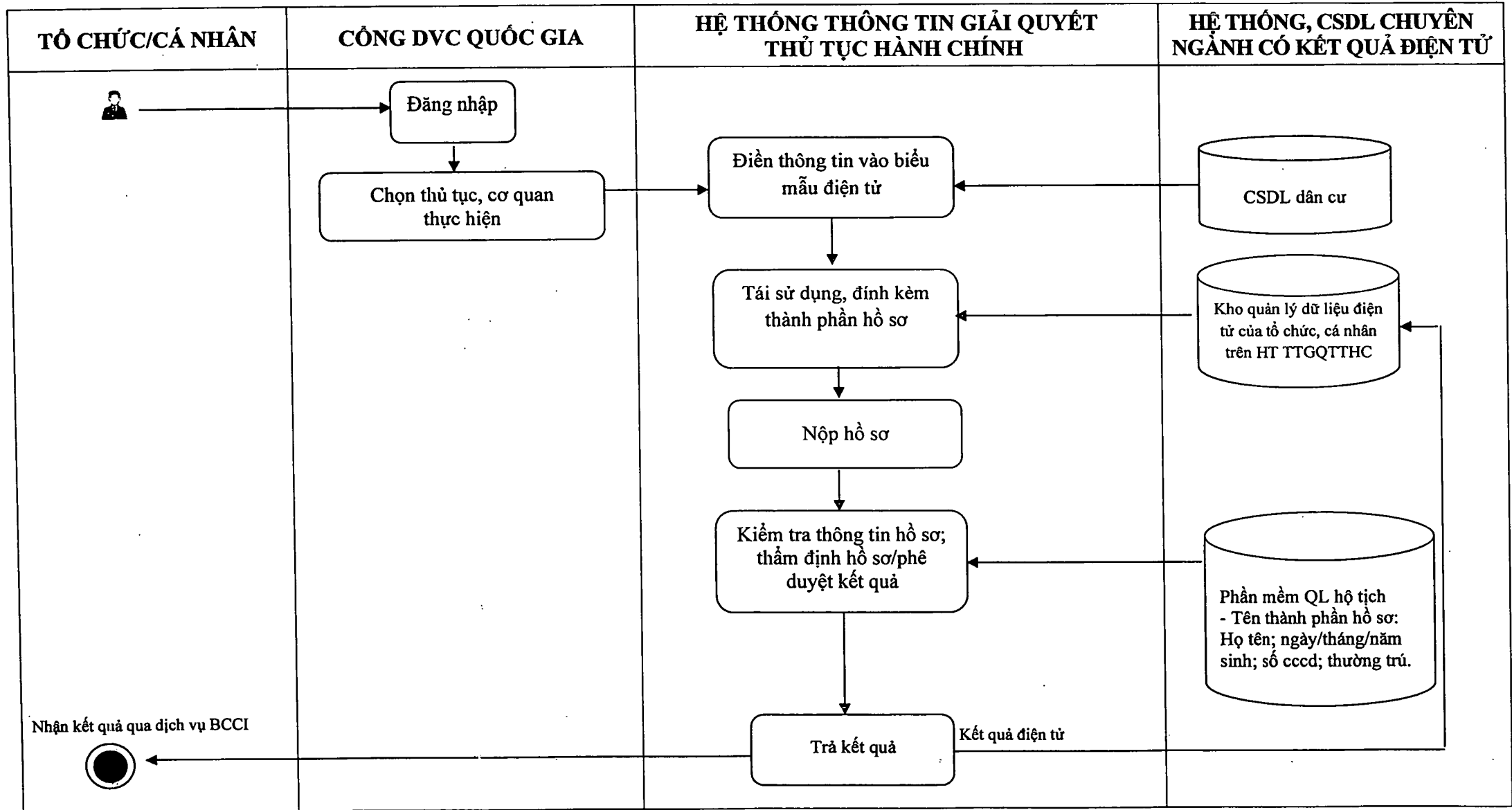
12. Thủ tục Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ (Mã thủ tục: 1.010830)



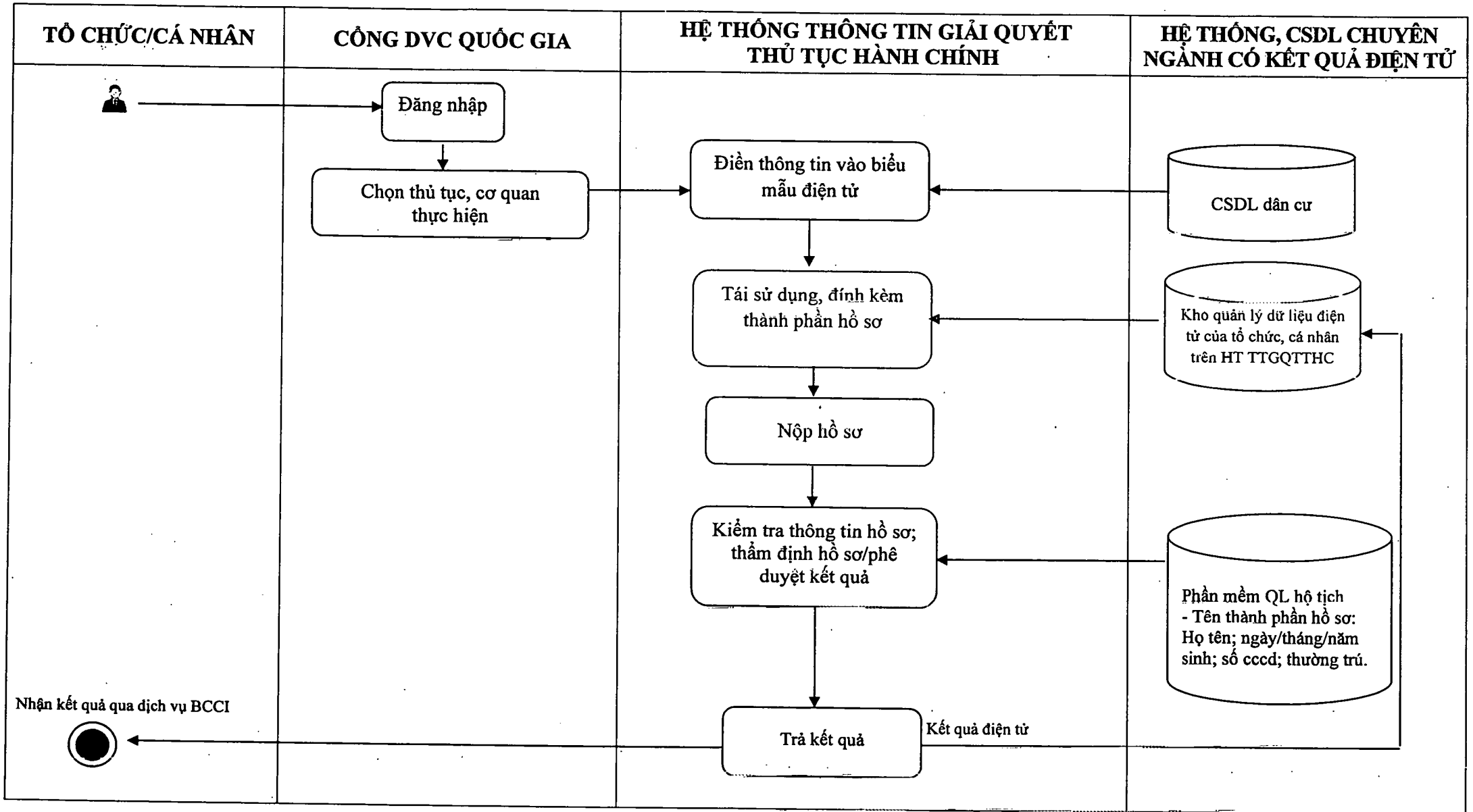
13. Thủ tục Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an (Mã thủ tục: 1.010805)



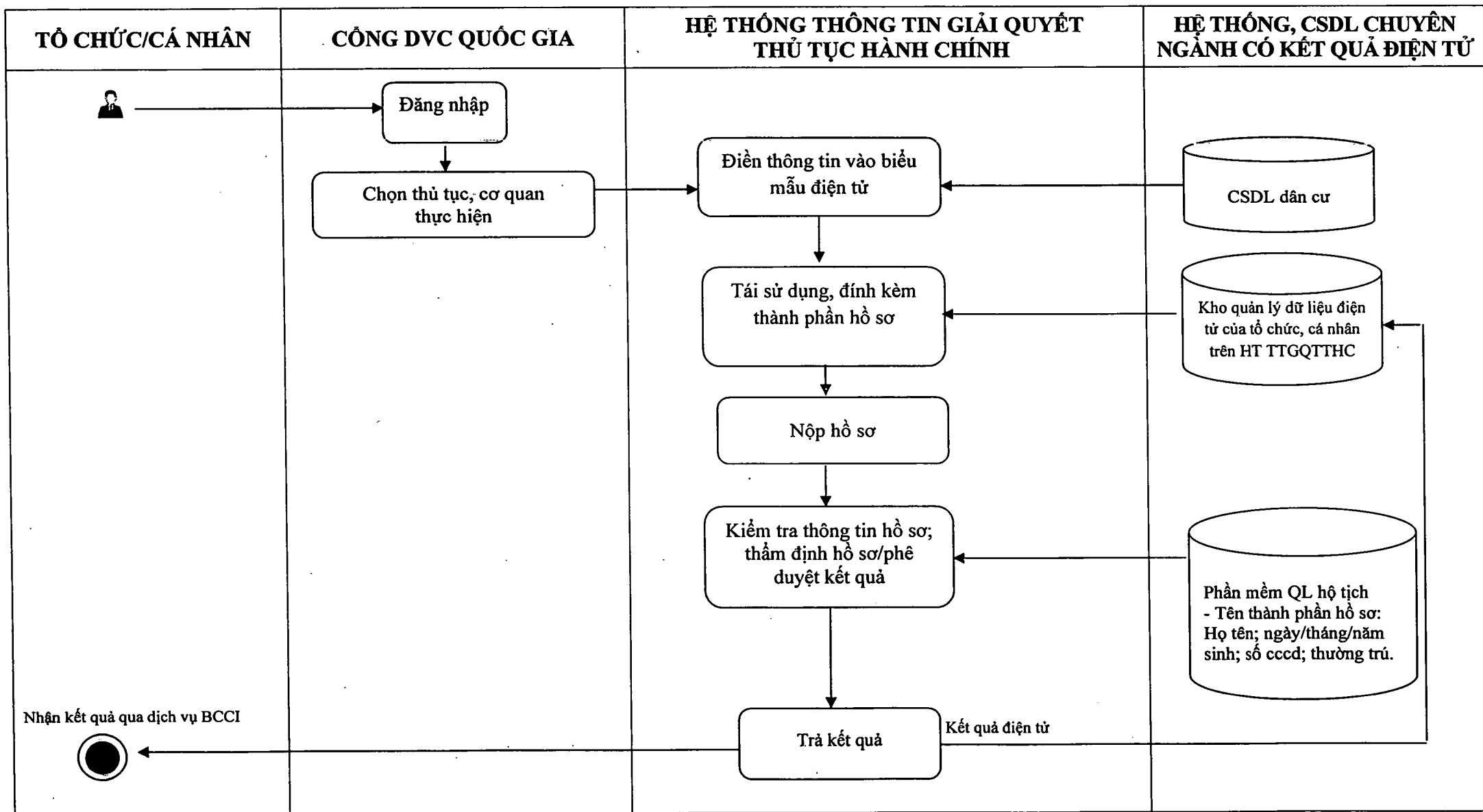
14. Thủ tục Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Mã thủ tục: 1.001257)



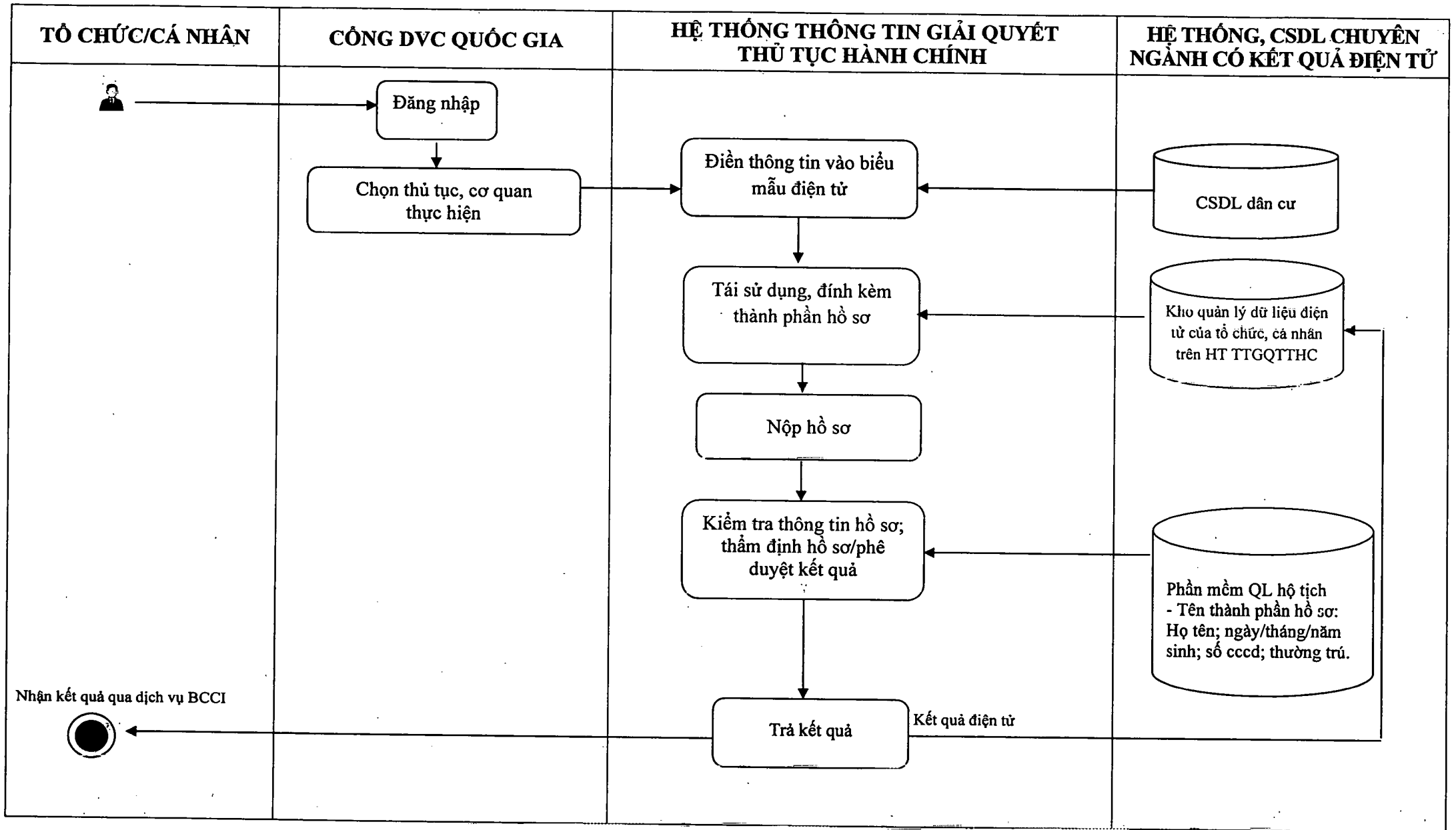
15. Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia (Mã thủ tục: 1.004964)



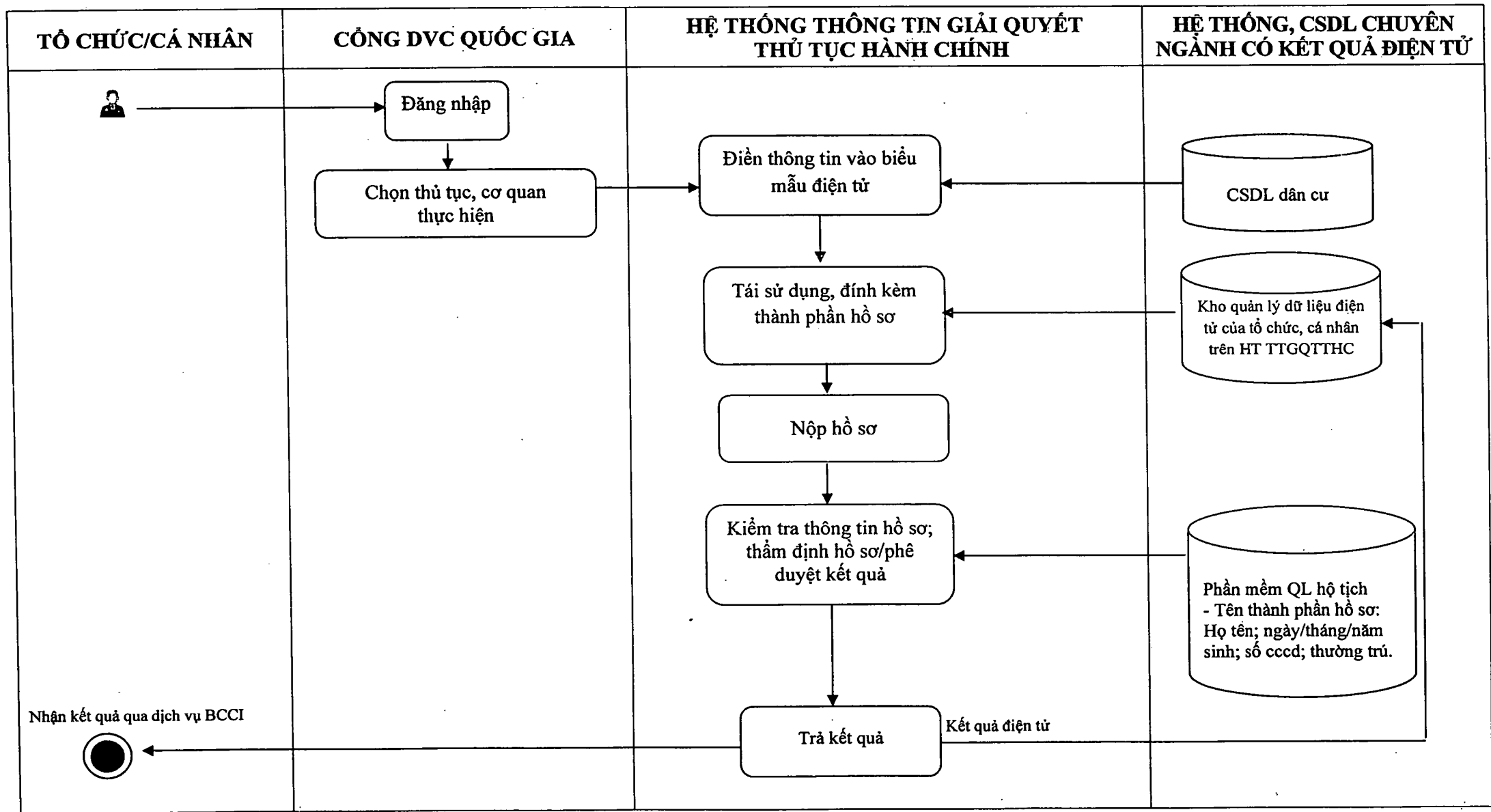
16. Thủ tục Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến (Mã thủ tục: 2.001157)



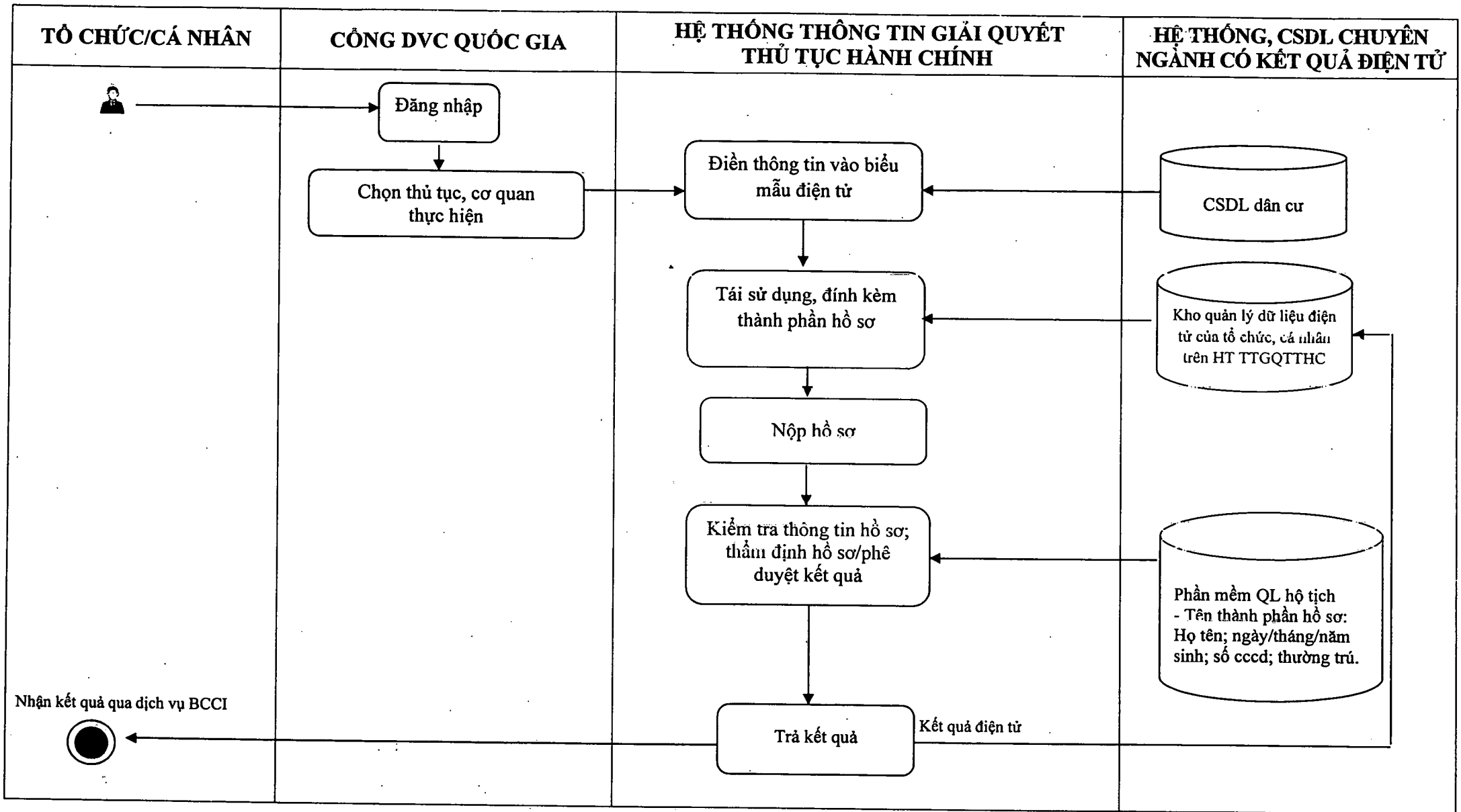
17. Thủ tục Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến (Mã thủ tục: 2.001396)



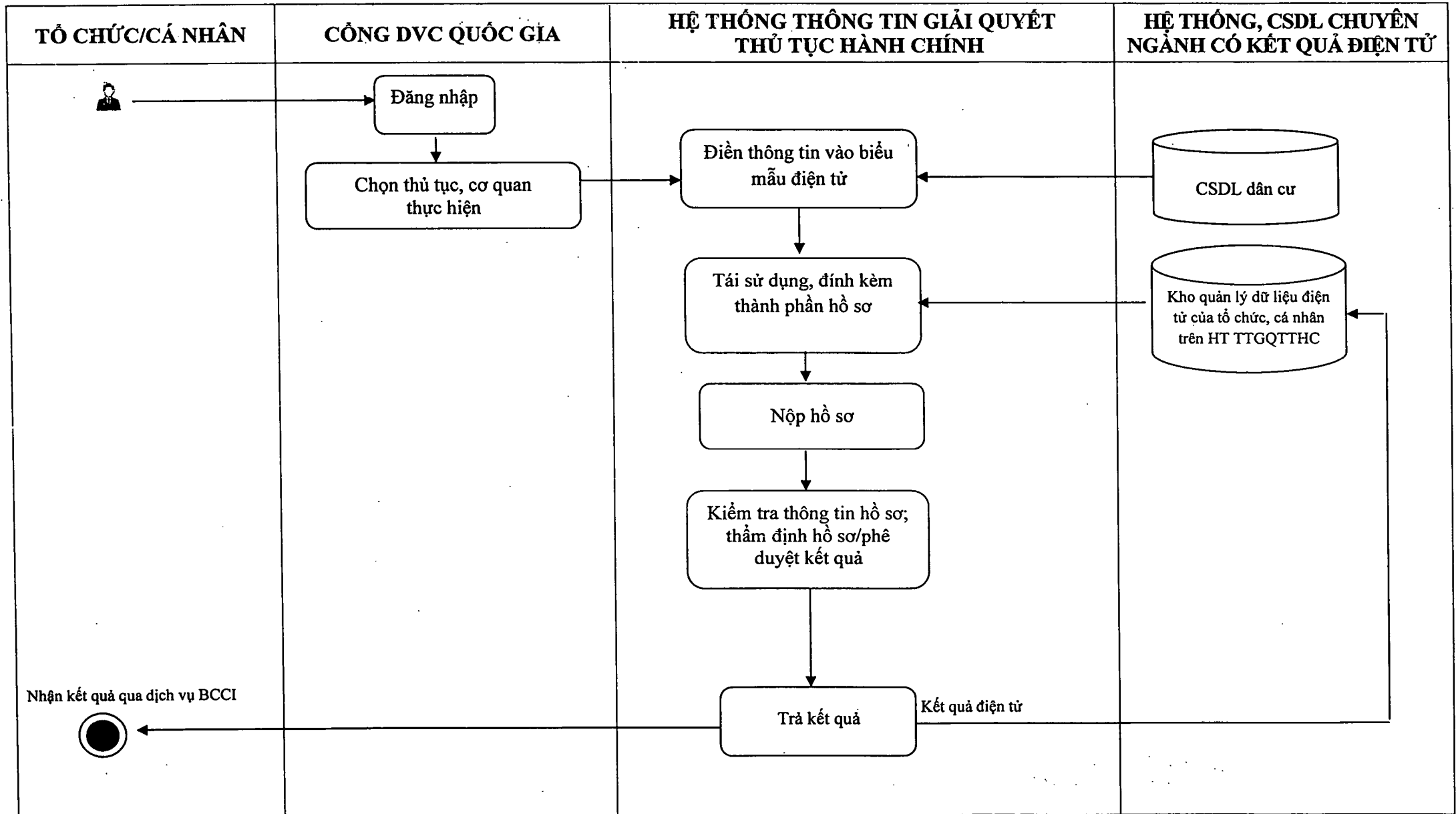
18. Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ (Mã thủ tục: 1.010801)



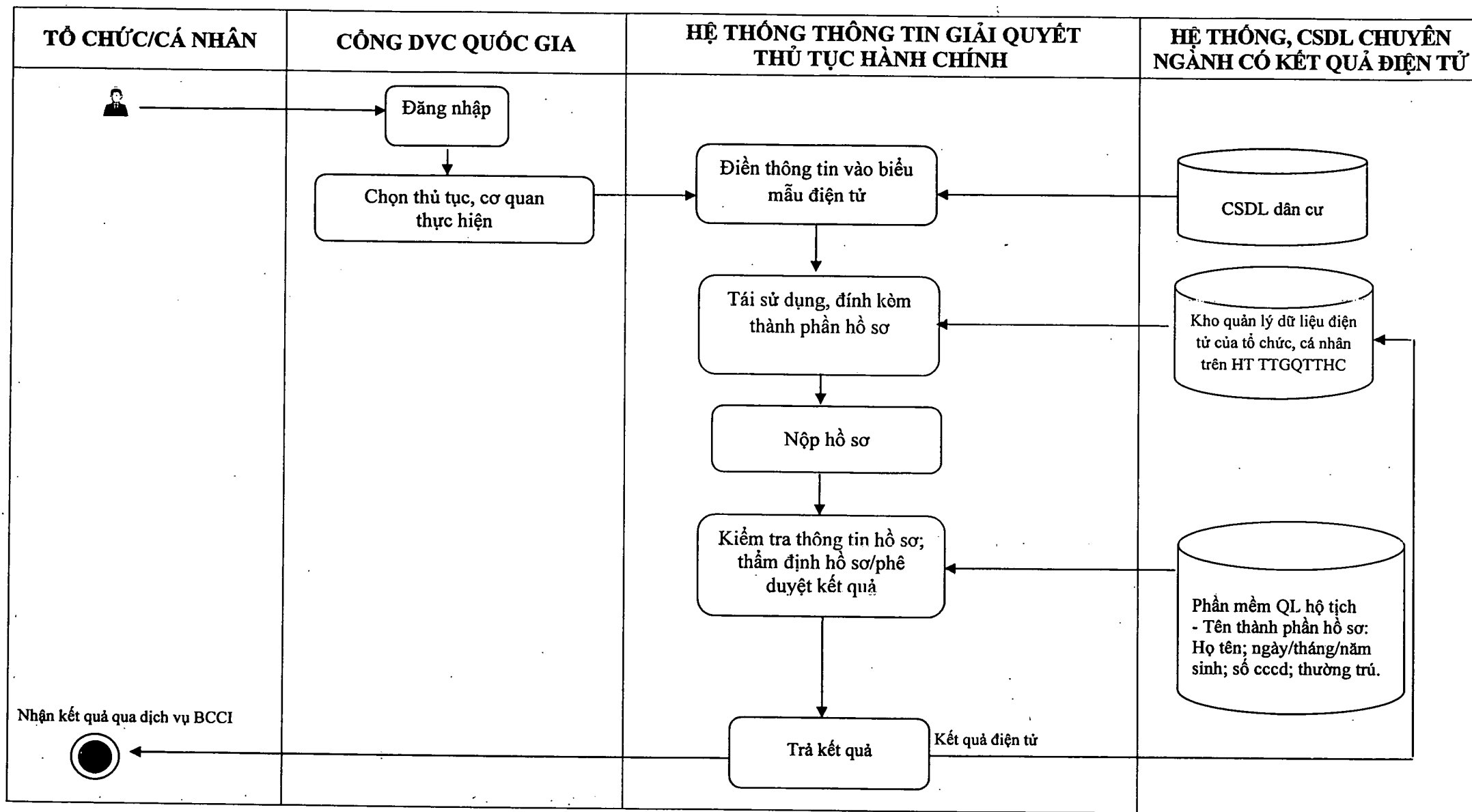
19. Thủ tục Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác (Mã thủ tục: 1.010802)



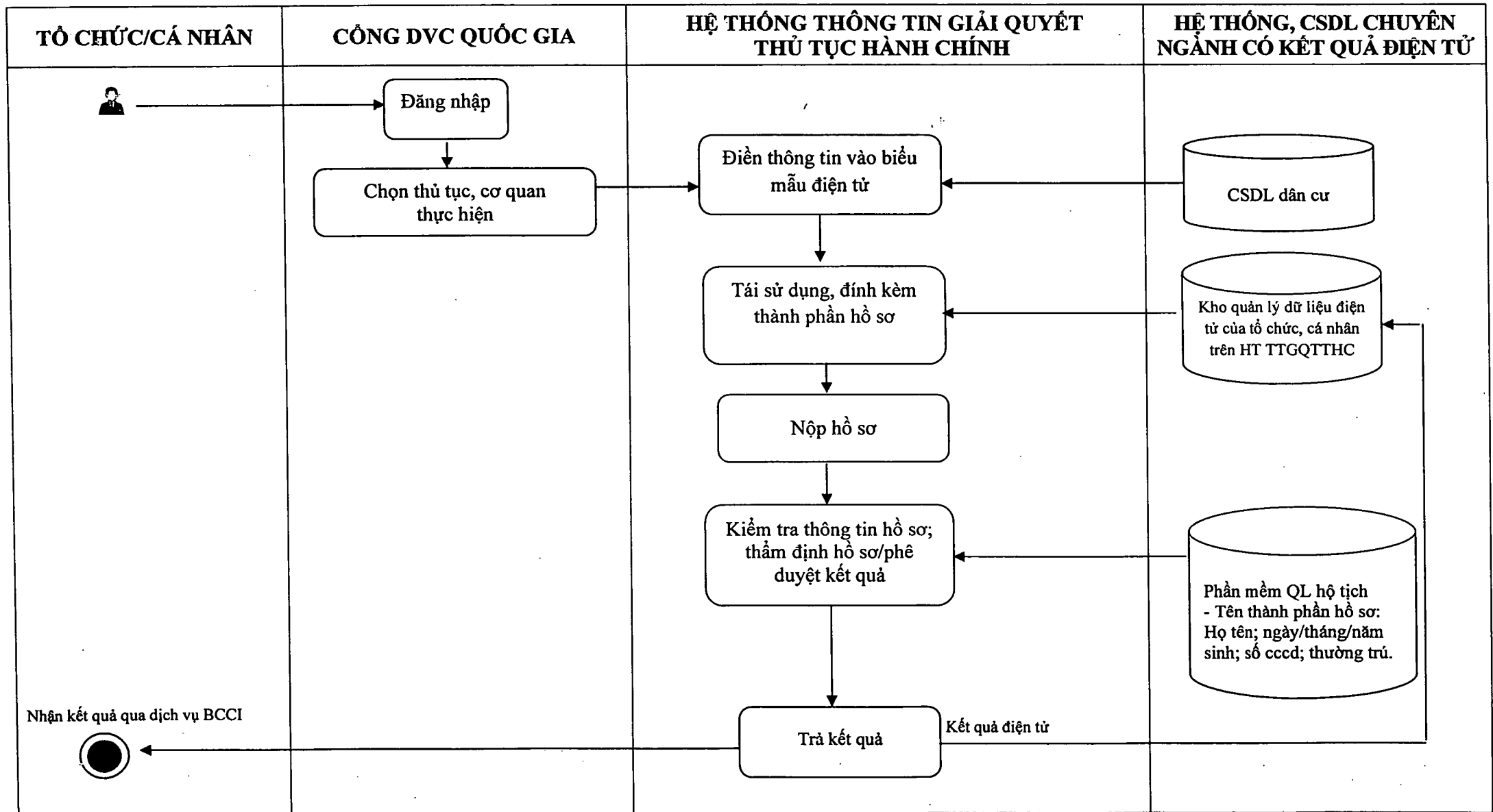
20. Thủ tục Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (Mã thủ tục: 1.010806)



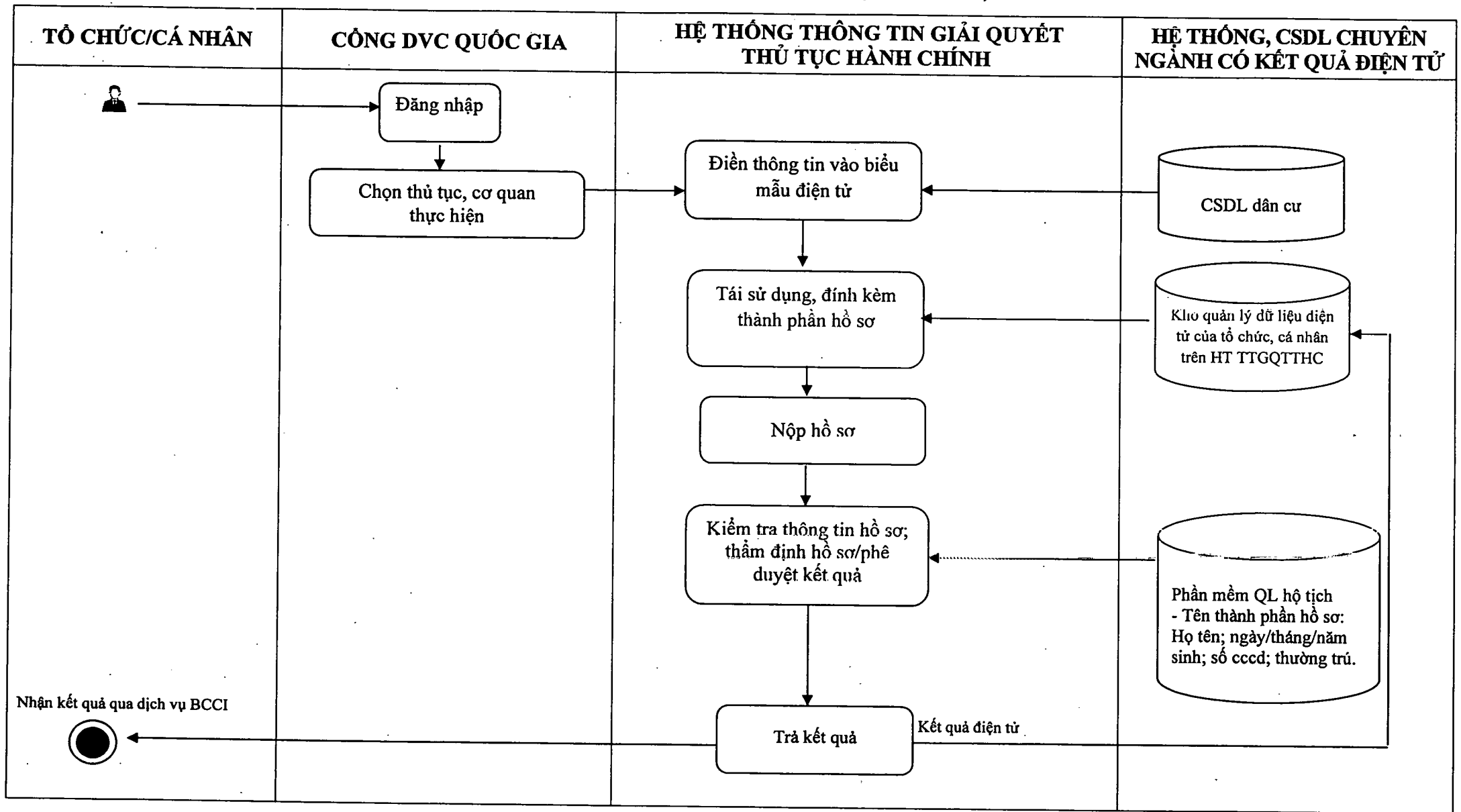
21. Thủ tục Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an (Mã thủ tục: 1.010807)



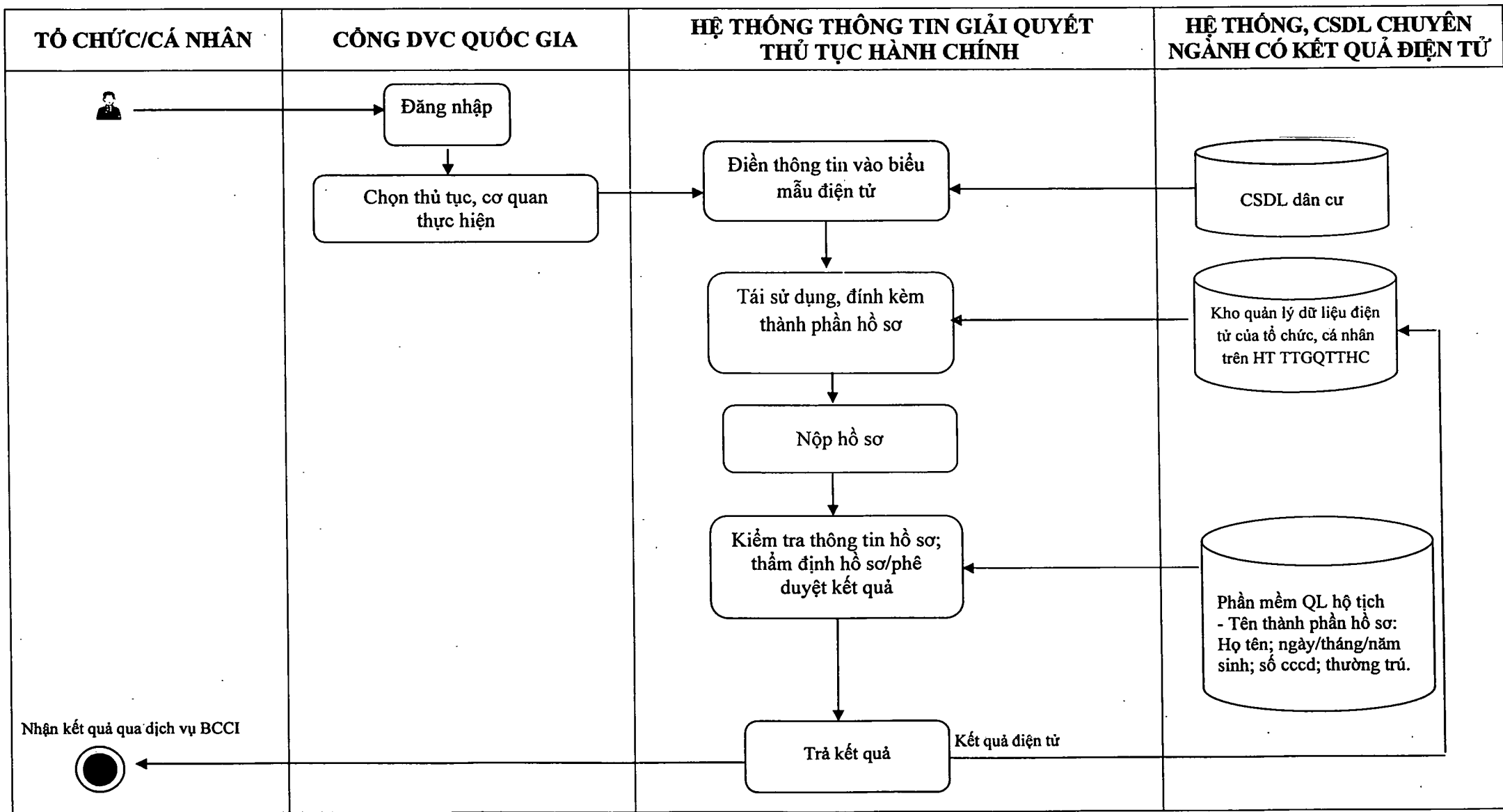
22. Thủ tục Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh (Mã thủ tục: 1.010808)



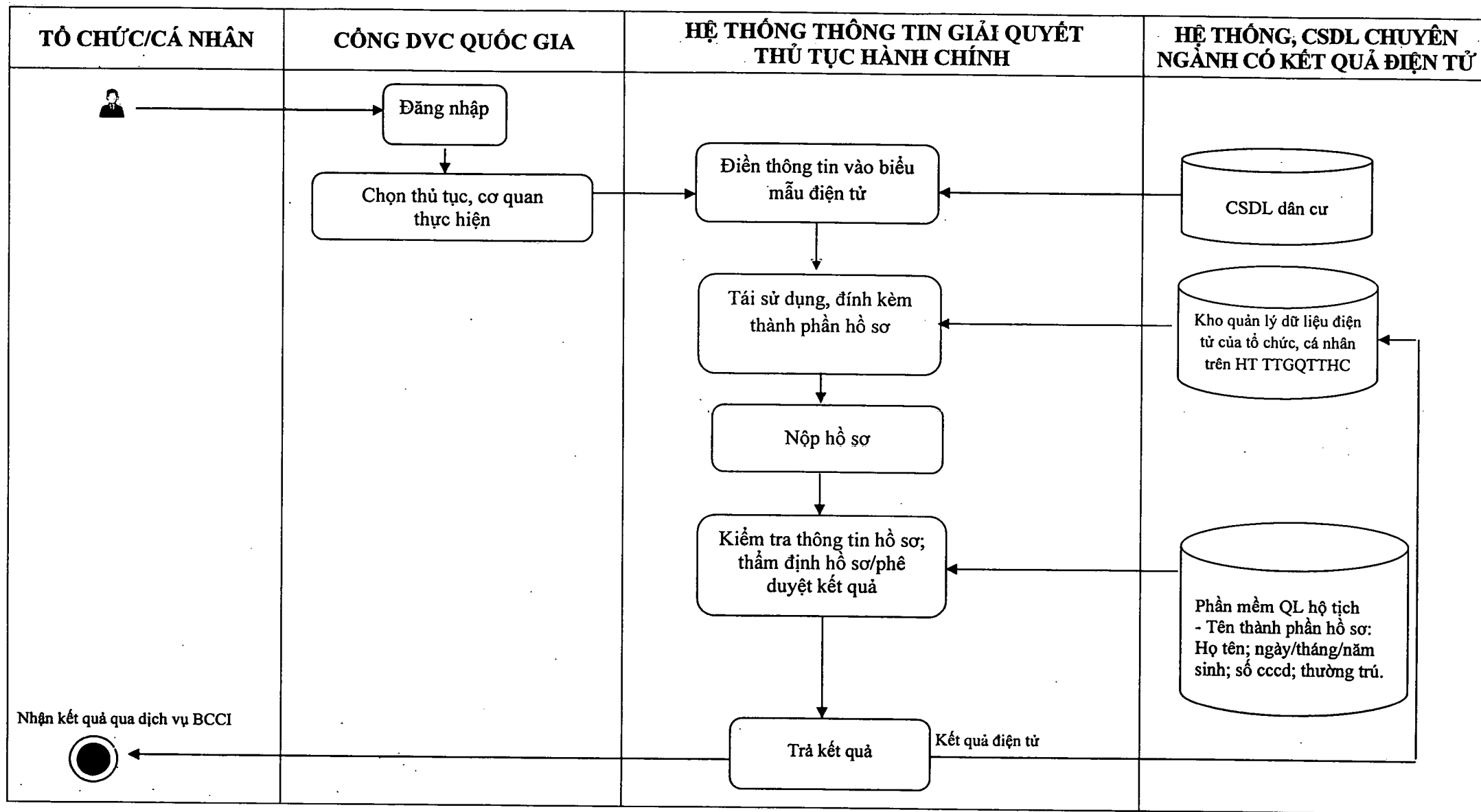
23. Thủ tục Giải quyết hưởng thêm một chế độ mất sức lao động (Mã thủ tục: 1.010809)



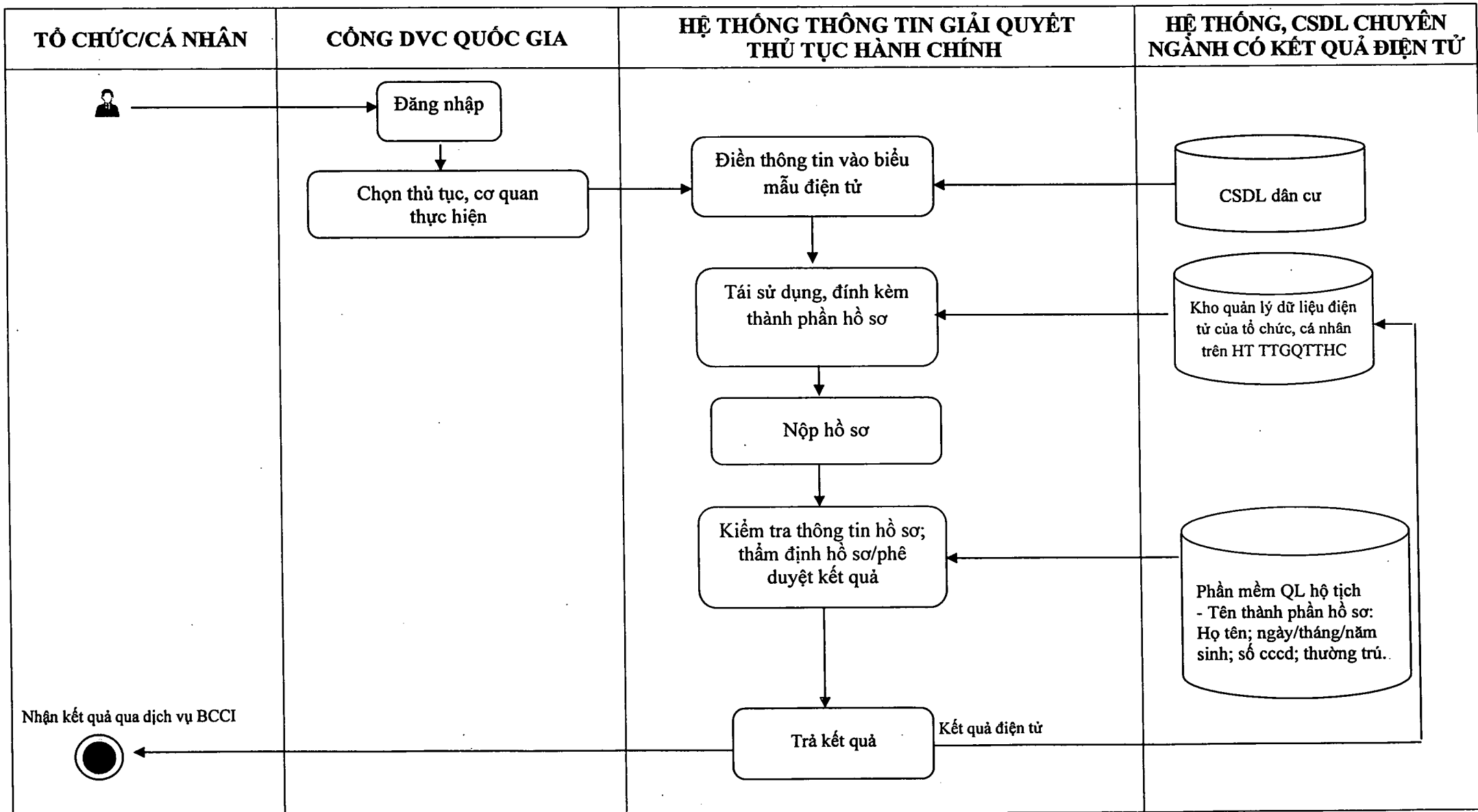
24. Thủ tục Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình (Mã thủ tục: 1.010813)



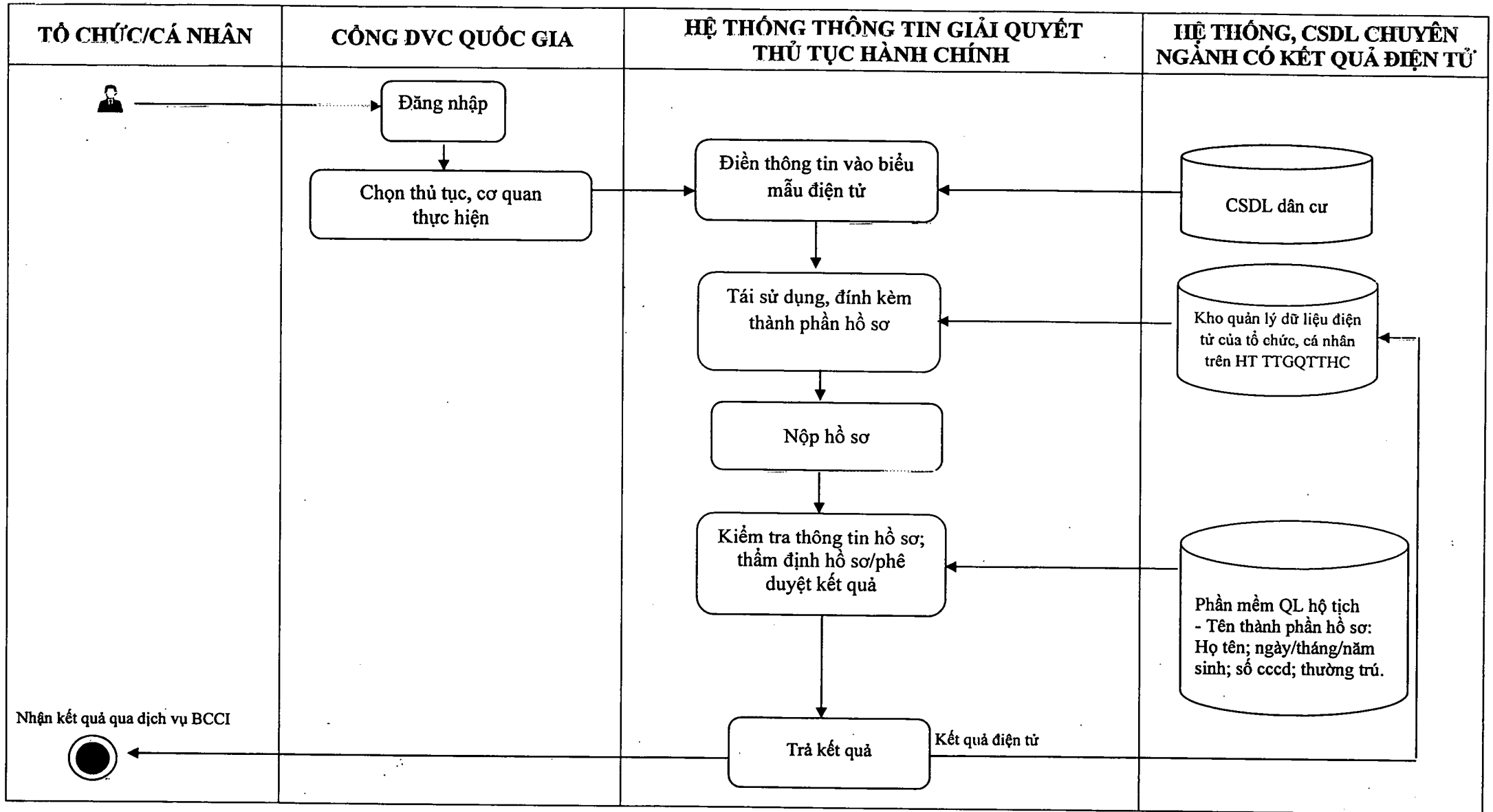
25. Thủ tục Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là ngành Nội vụ) quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ (Mã thủ tục: 1.010814)



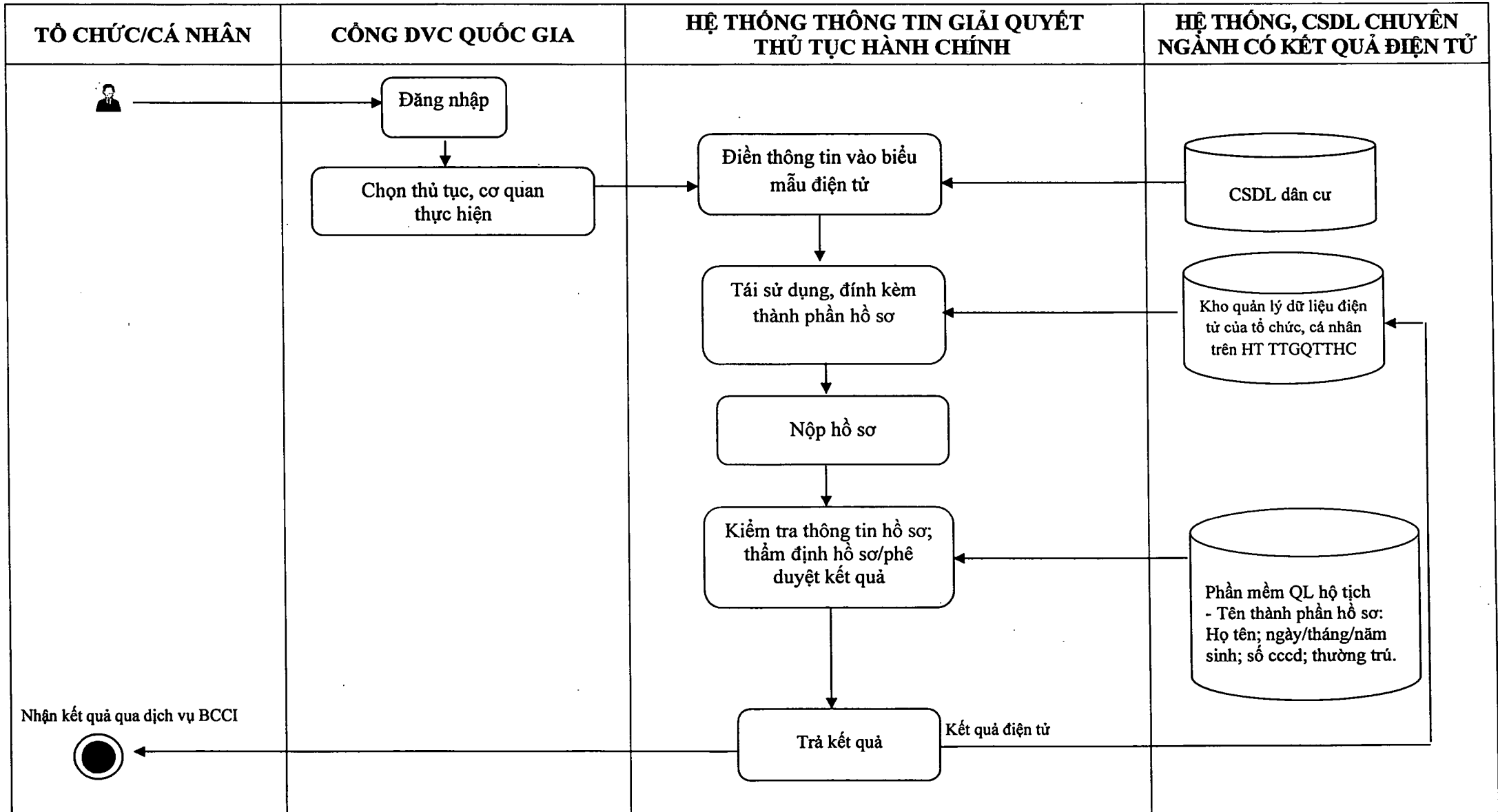
26. Thủ tục Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng (Mã thủ tục: 1.010815)



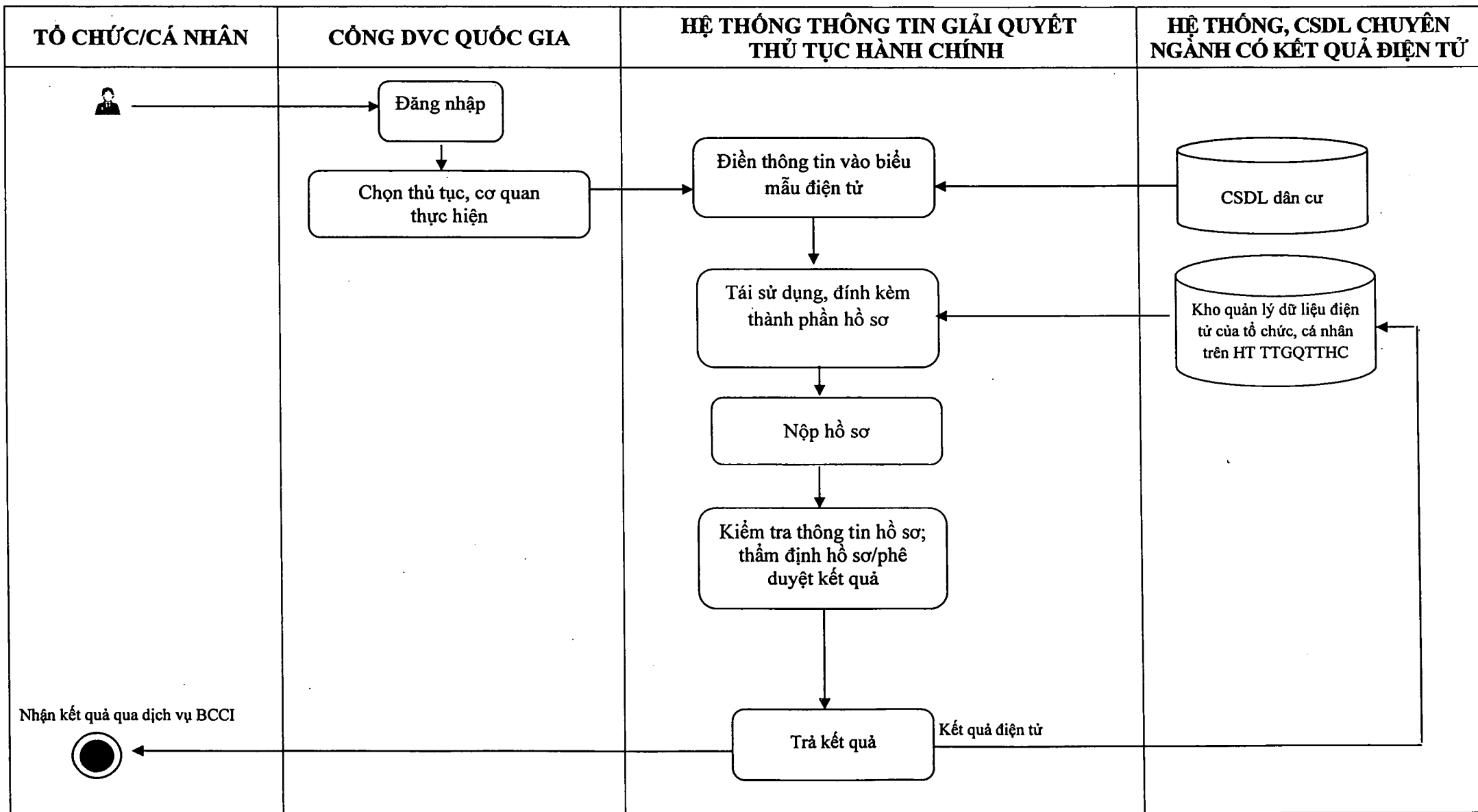
27. Thủ tục Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên (Mã thủ tục: 1.010822)



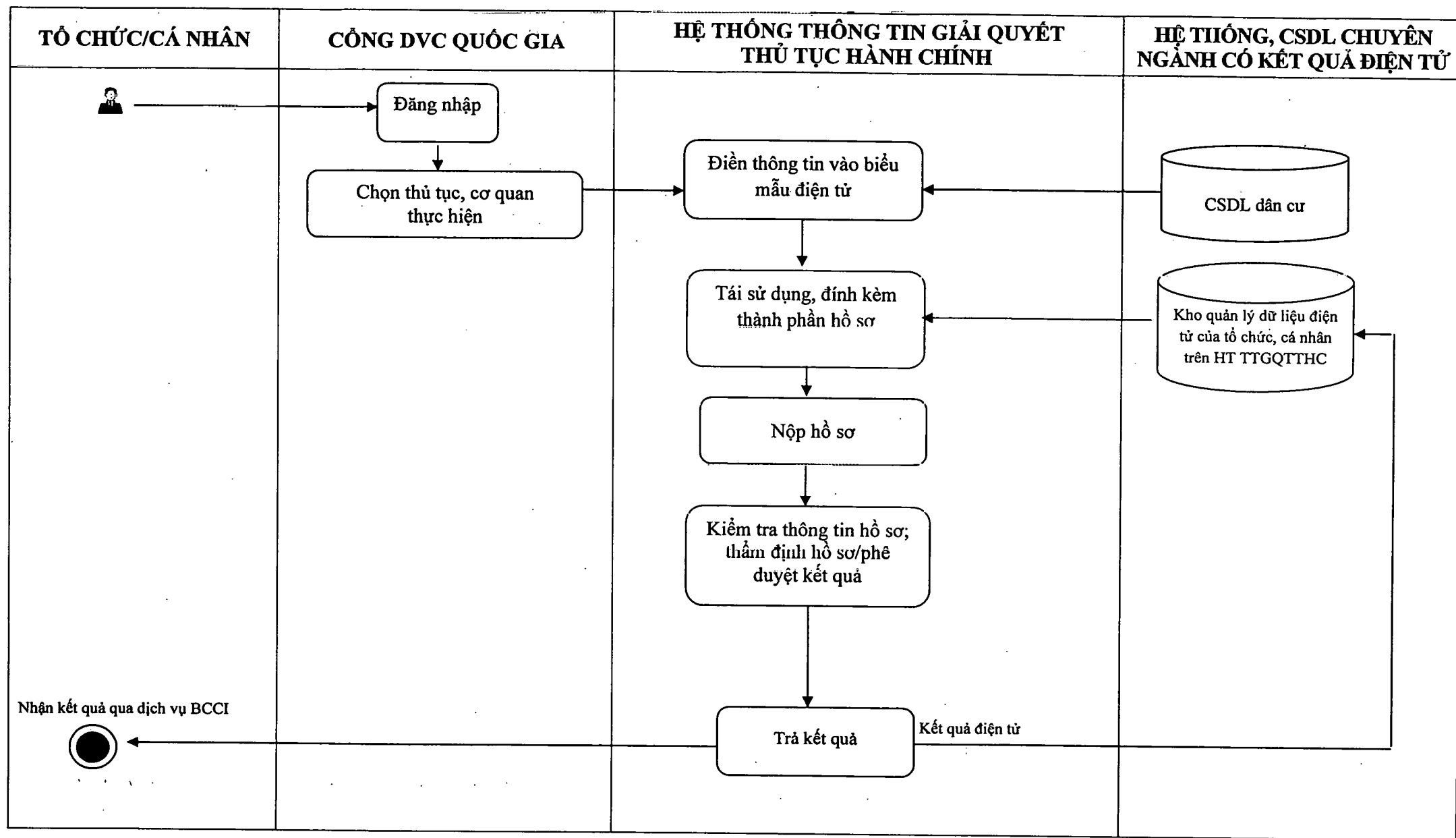
28. Thủ tục Hưởng lại chế độ ưu đãi (Mã thủ tục: 1.010823)



30. Thủ tục Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú (Mã thủ tục: 1.010827)

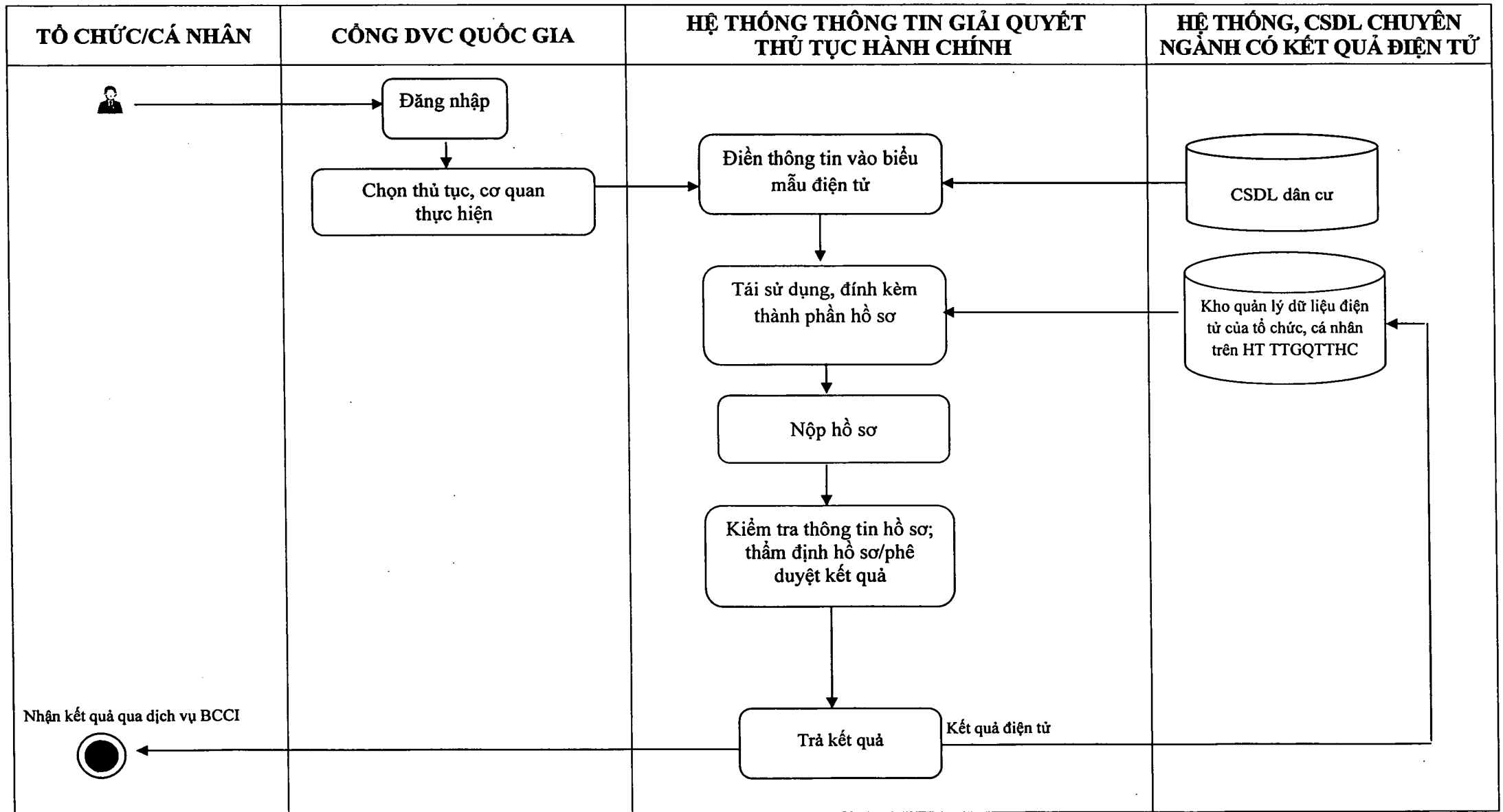


31. Thủ tục Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng (Mã thủ tục: 1.010828)

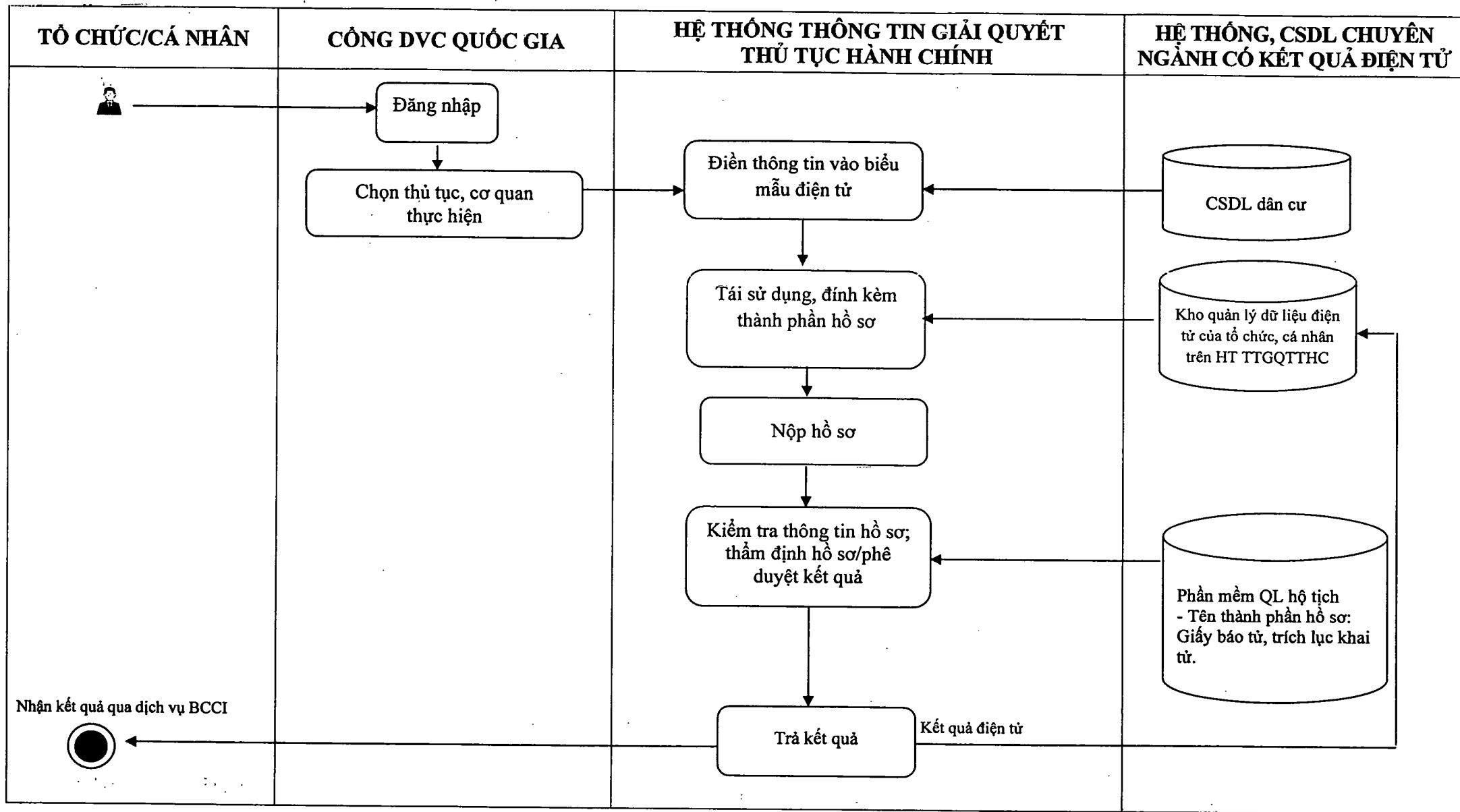


Kết quả điện tử

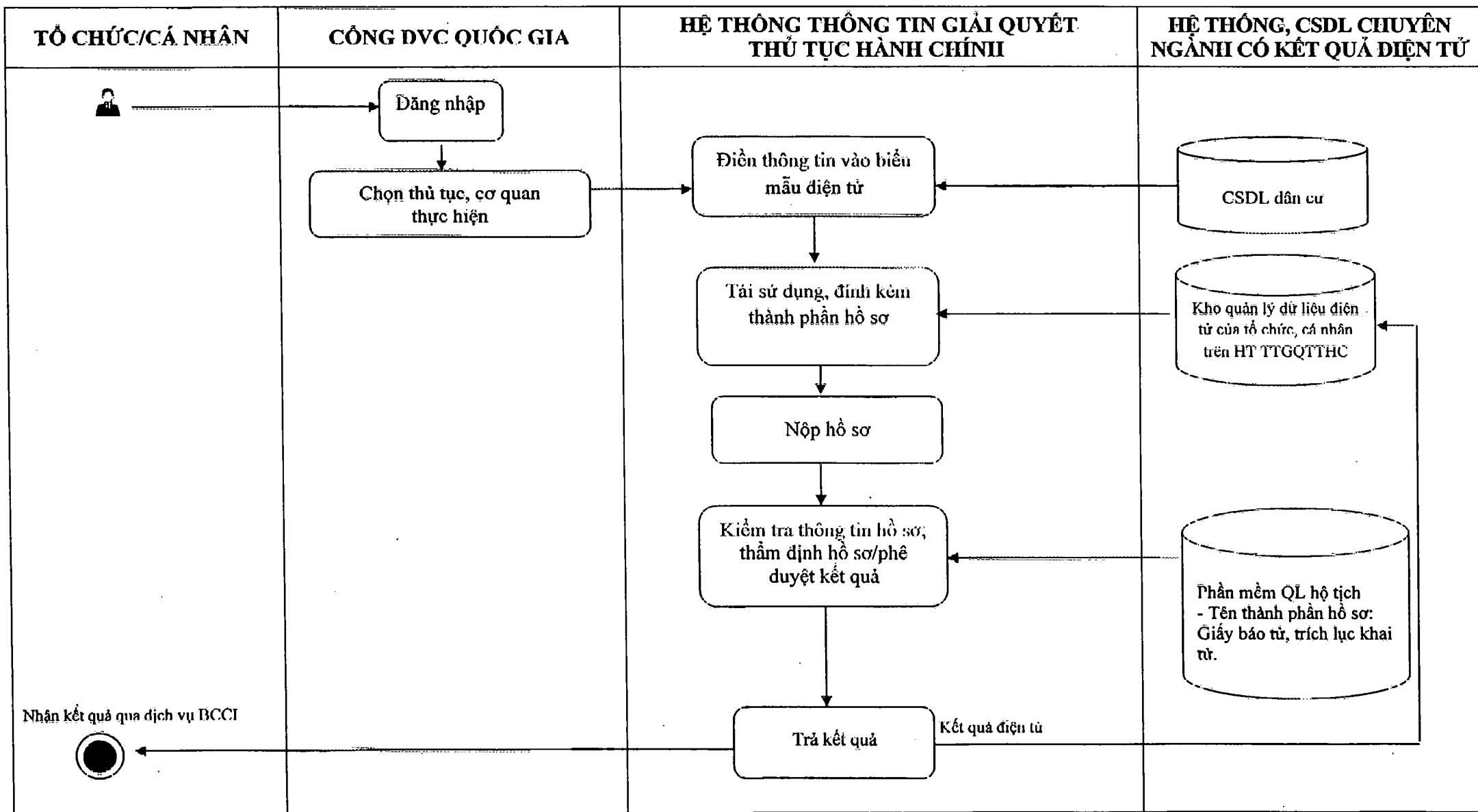
32. Thủ tục Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh (Mã thủ tục: 1.010831)



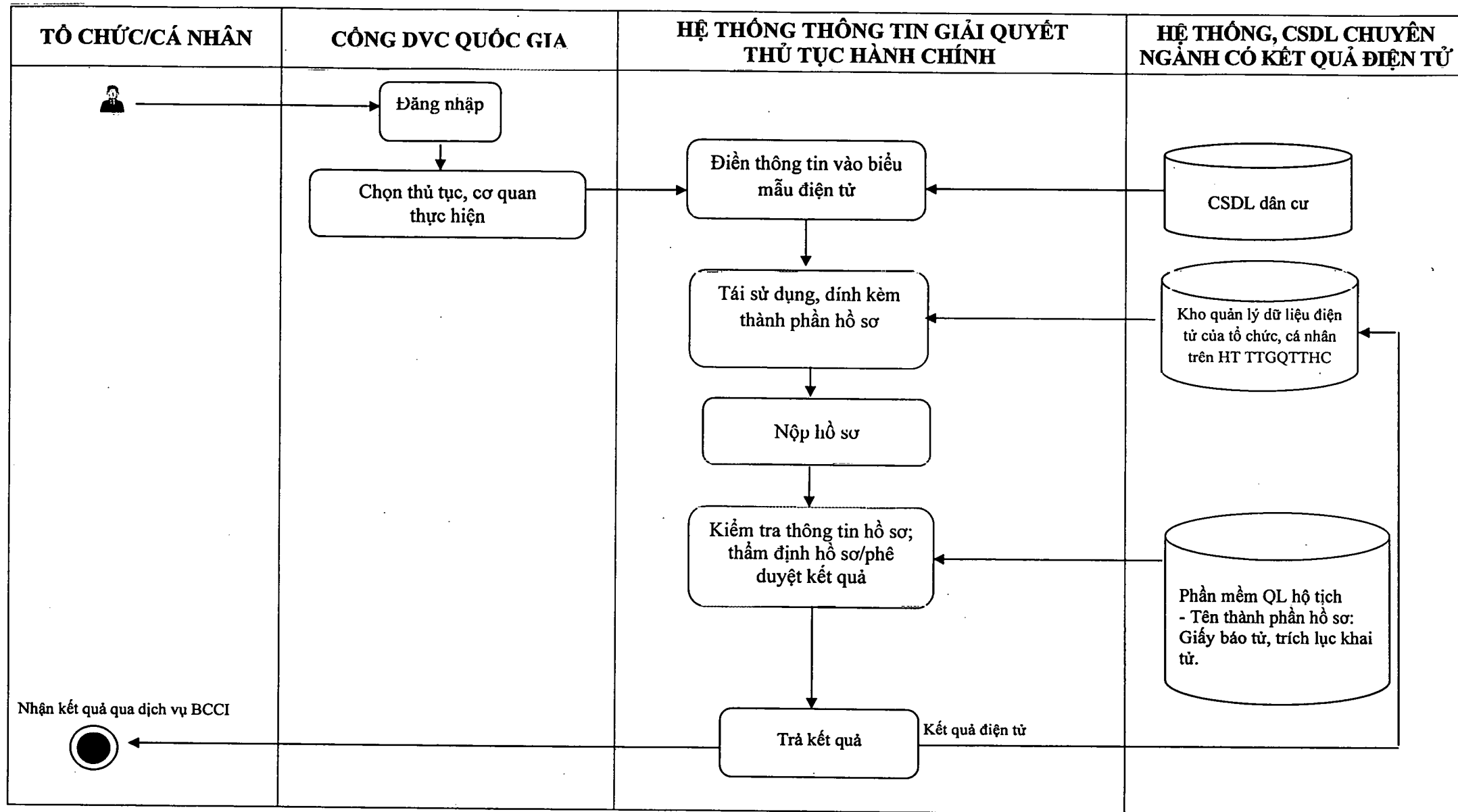
33. Thủ tục Giải quyết chế độ mai táng phí cho đối tượng cựu chiến binh (Mã thủ tục: 2.002307)



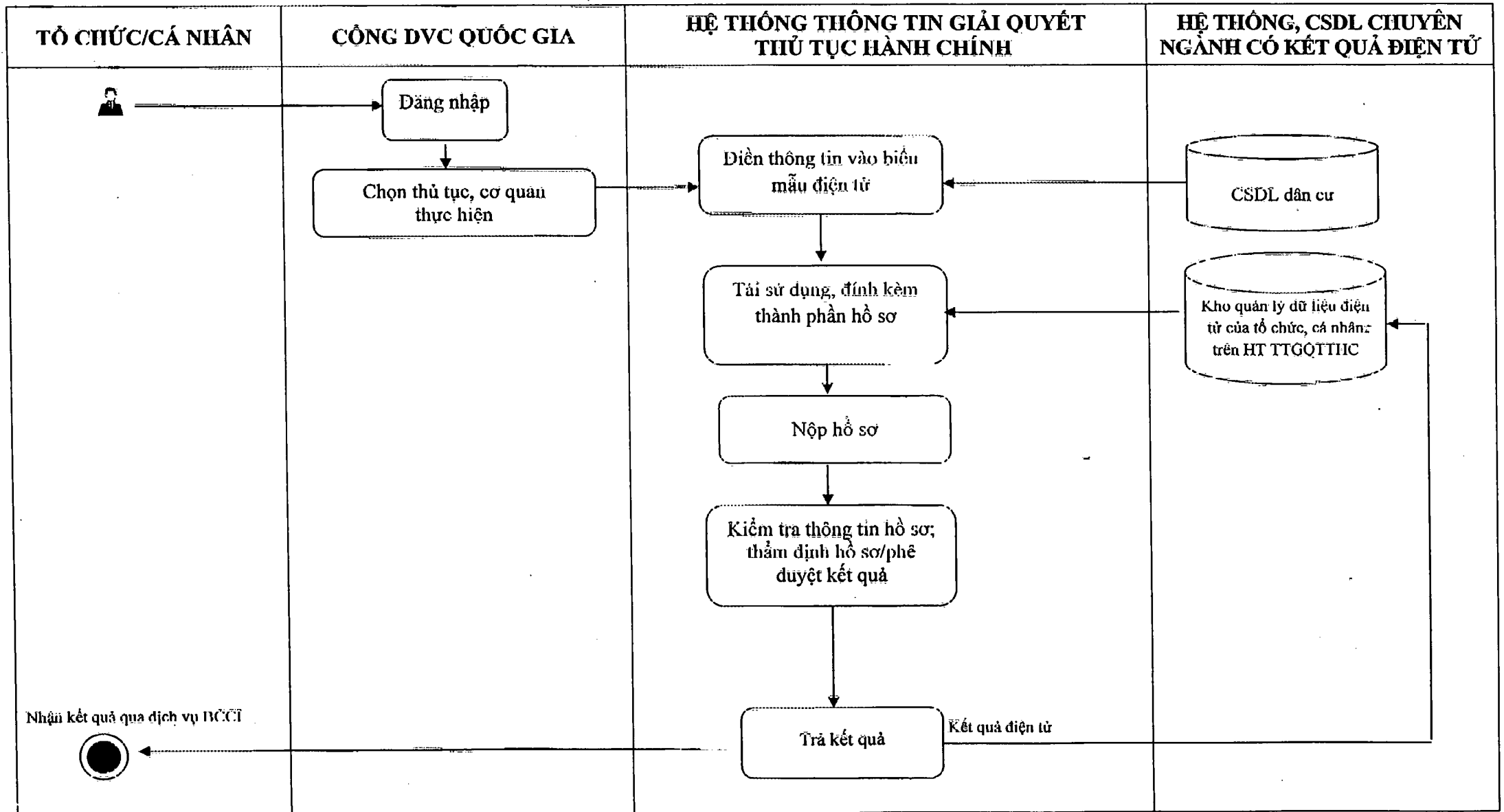
34. Thủ tục Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp (Mã thủ tục: 2.002308)



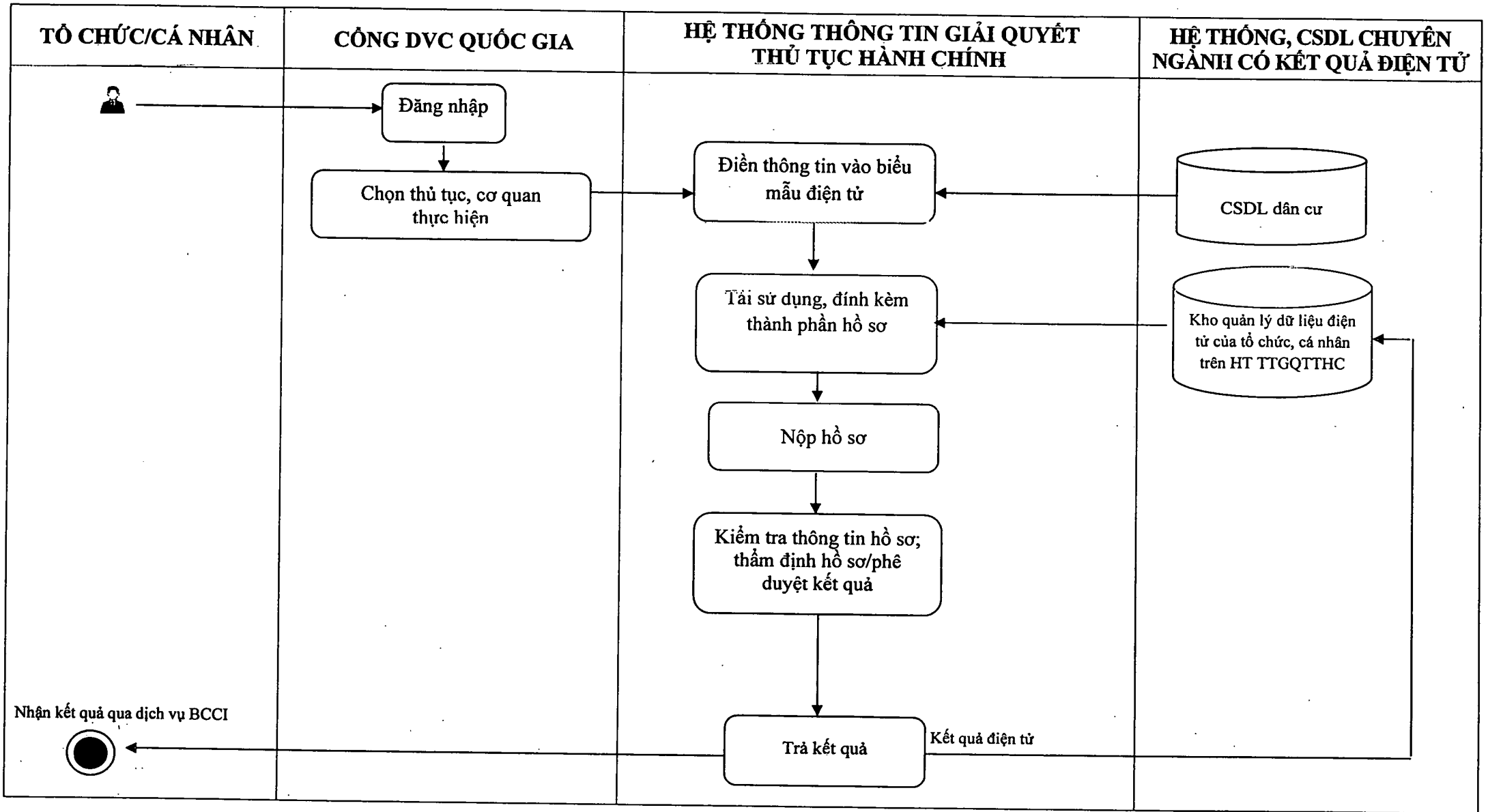
35. Thủ tục Giải quyết chế độ mai táng phí đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (Mã thủ tục: 1.014359)



36. Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng còn sống thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) (Mã thủ tục: 2.002755)

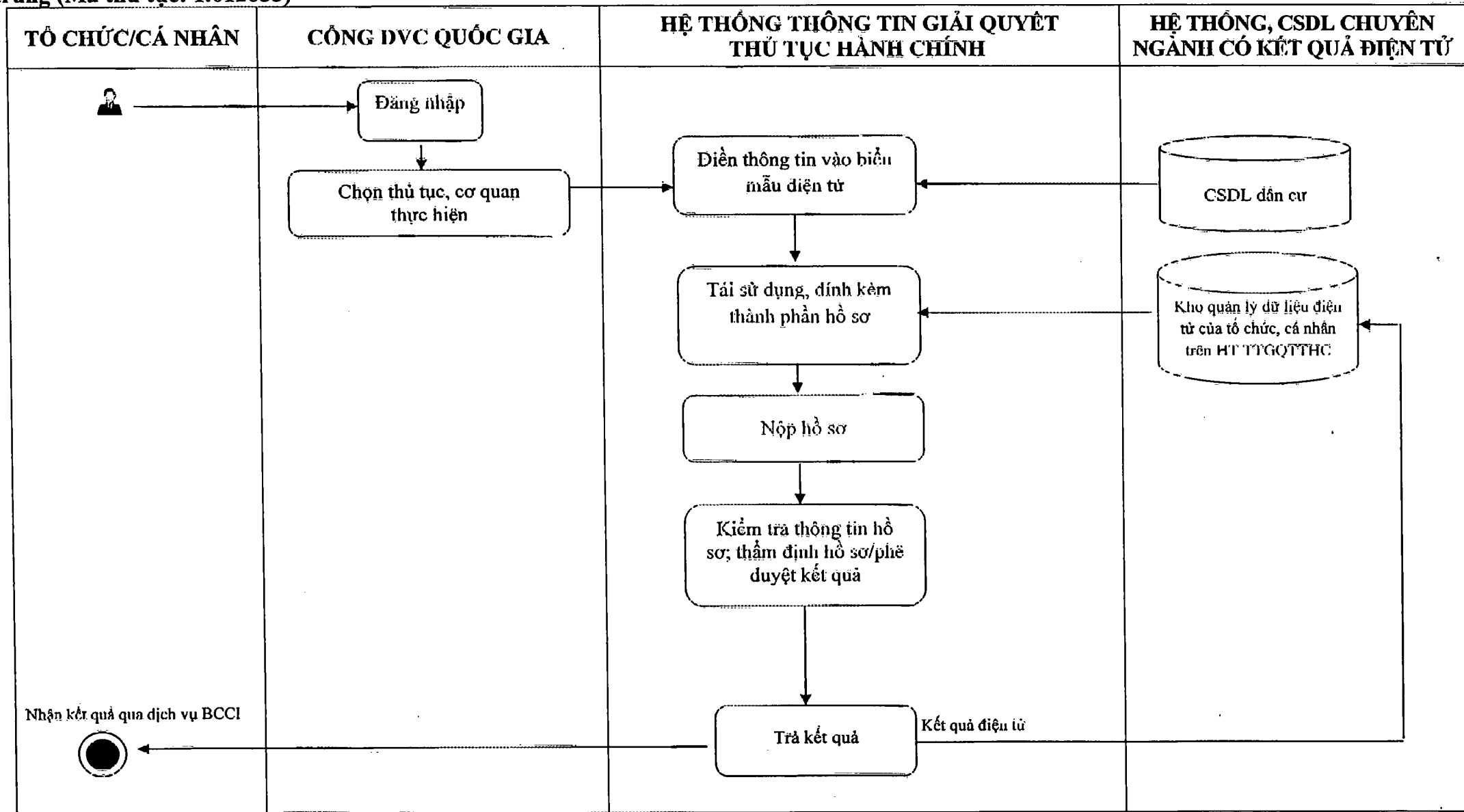


37. Thủ tục Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối với đối tượng đã từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Mã thủ tục: 2.002757)

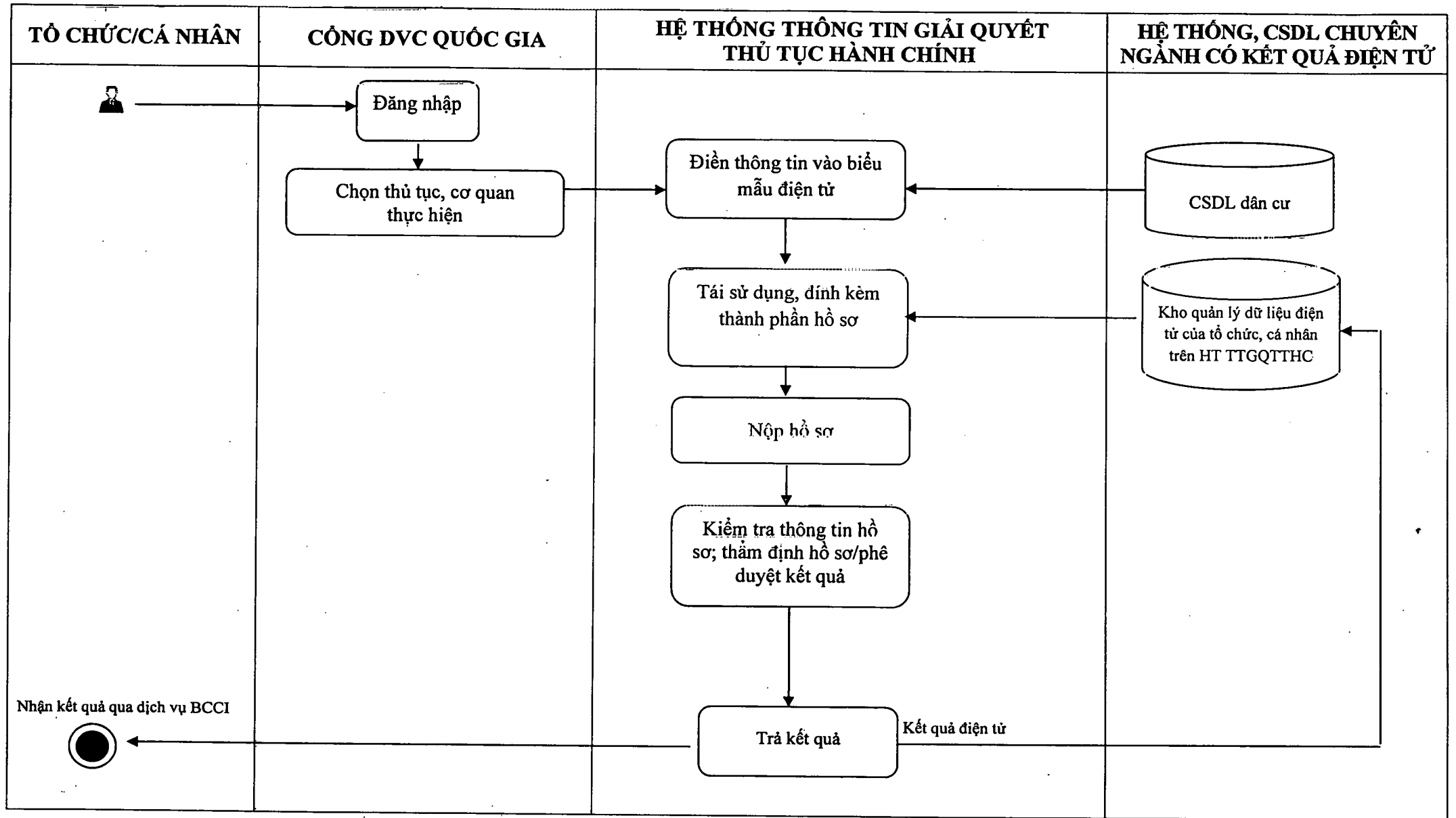


IV. LĨNH VỰC DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO (24 TTIC)

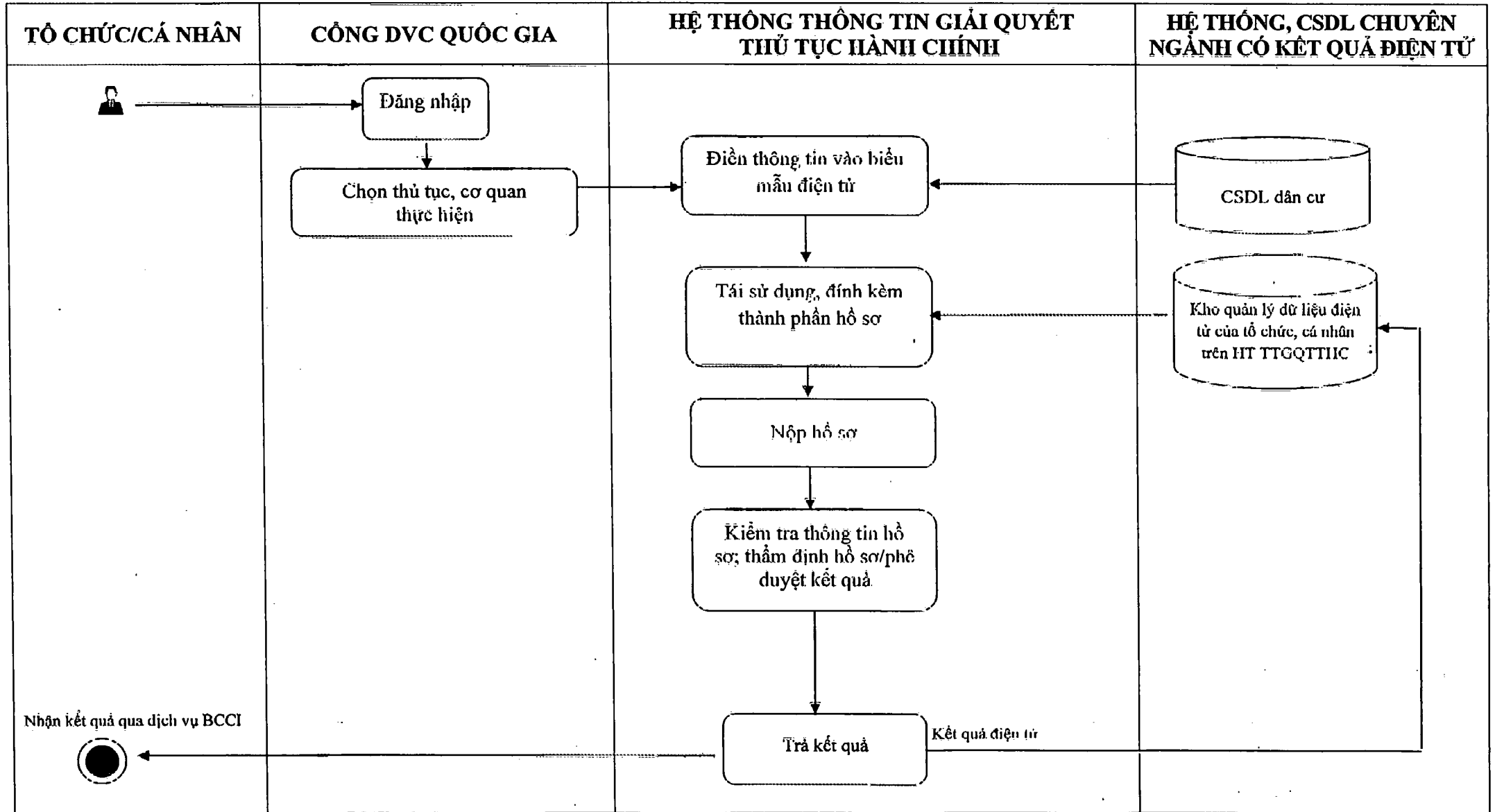
1. Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho nhóm người nước ngoài sinh hoạt tôn giáo tập trung (Mã thủ tục: 1.012655)



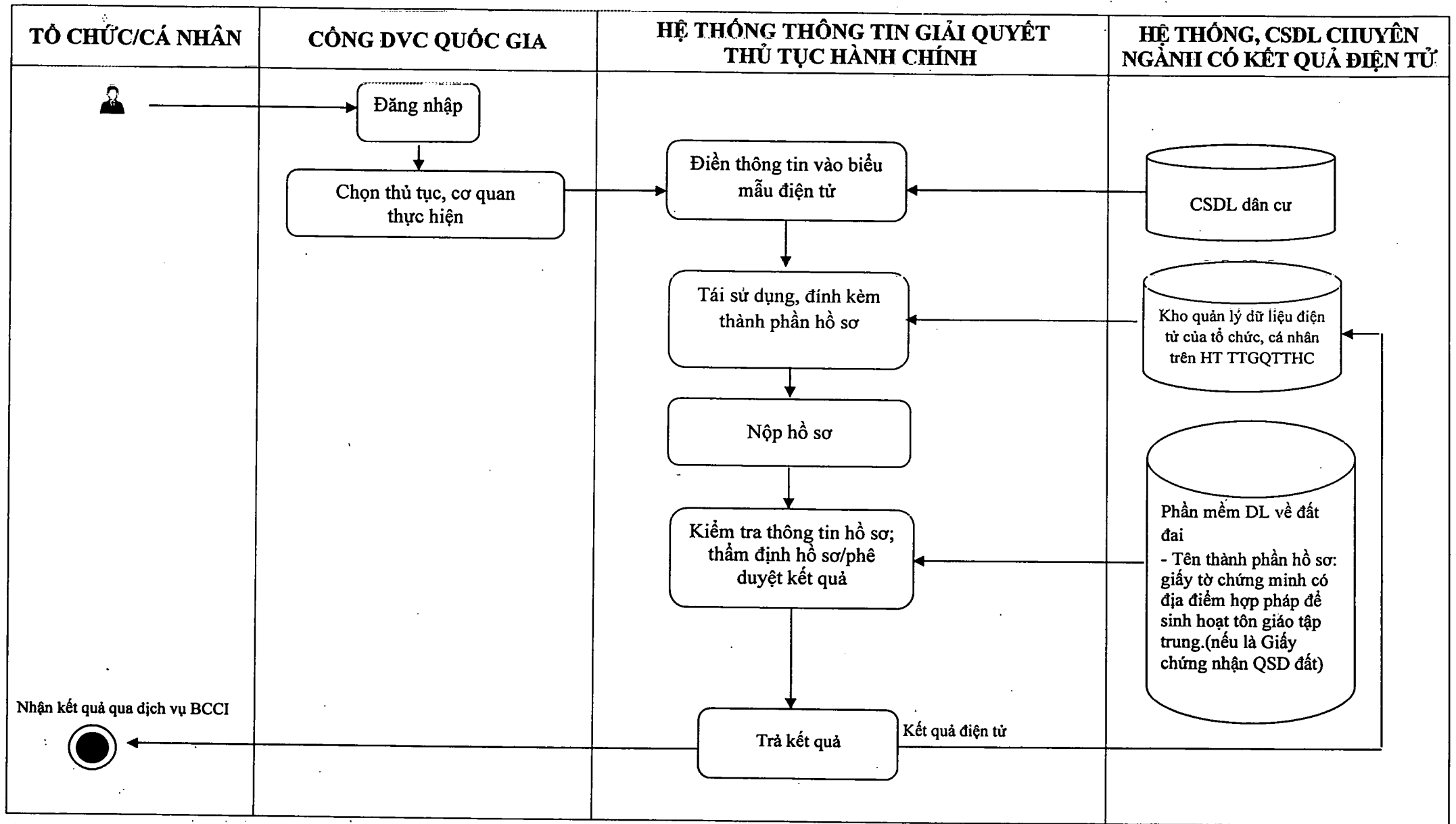
2. Thủ tục đăng ký sửa đổi Hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Mã thủ tục: 1.014339)



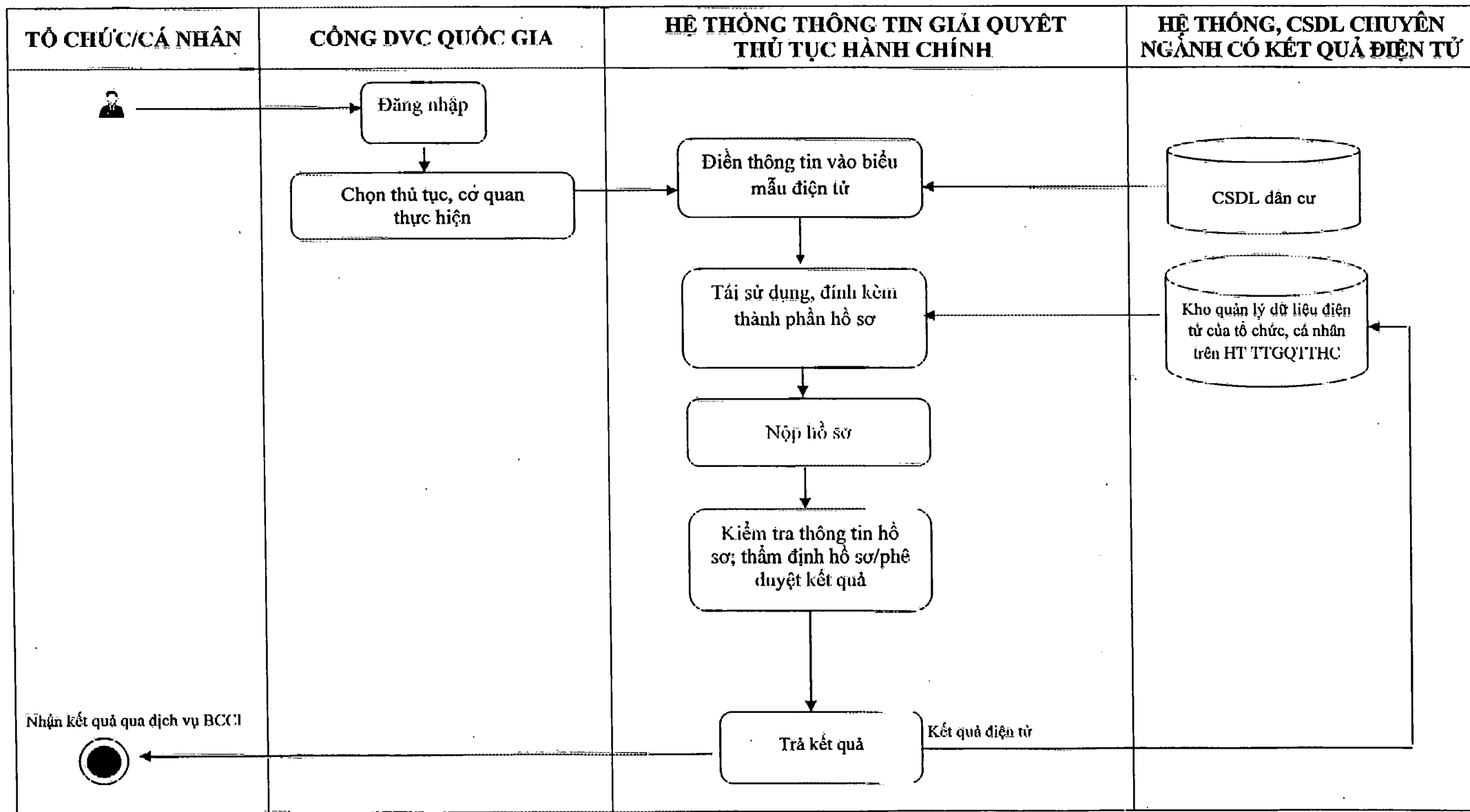
3. Thủ tục đăng ký tuyên chuyên chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích (Mã thủ tục: 1.012659)



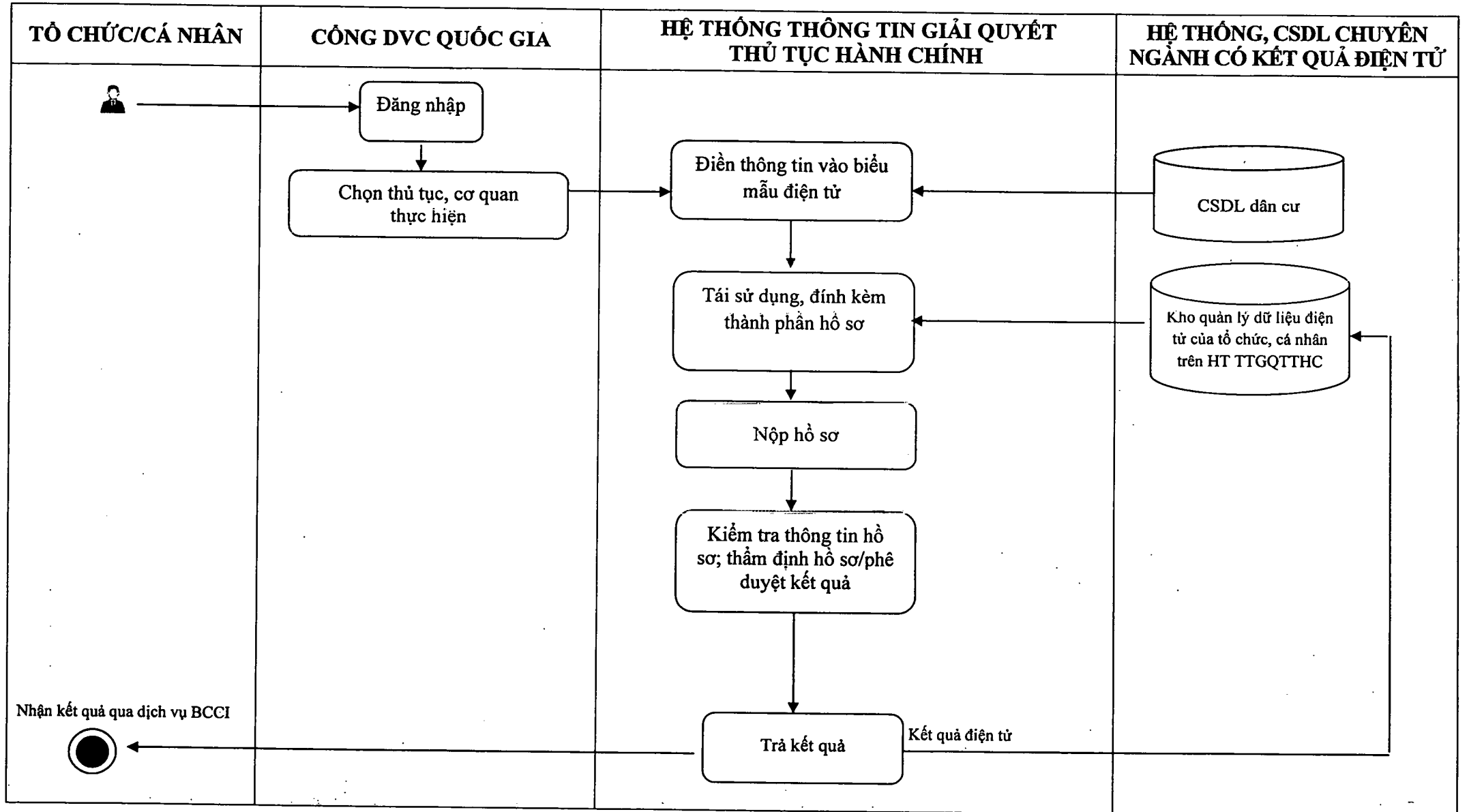
4. Thủ tục đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.012658)



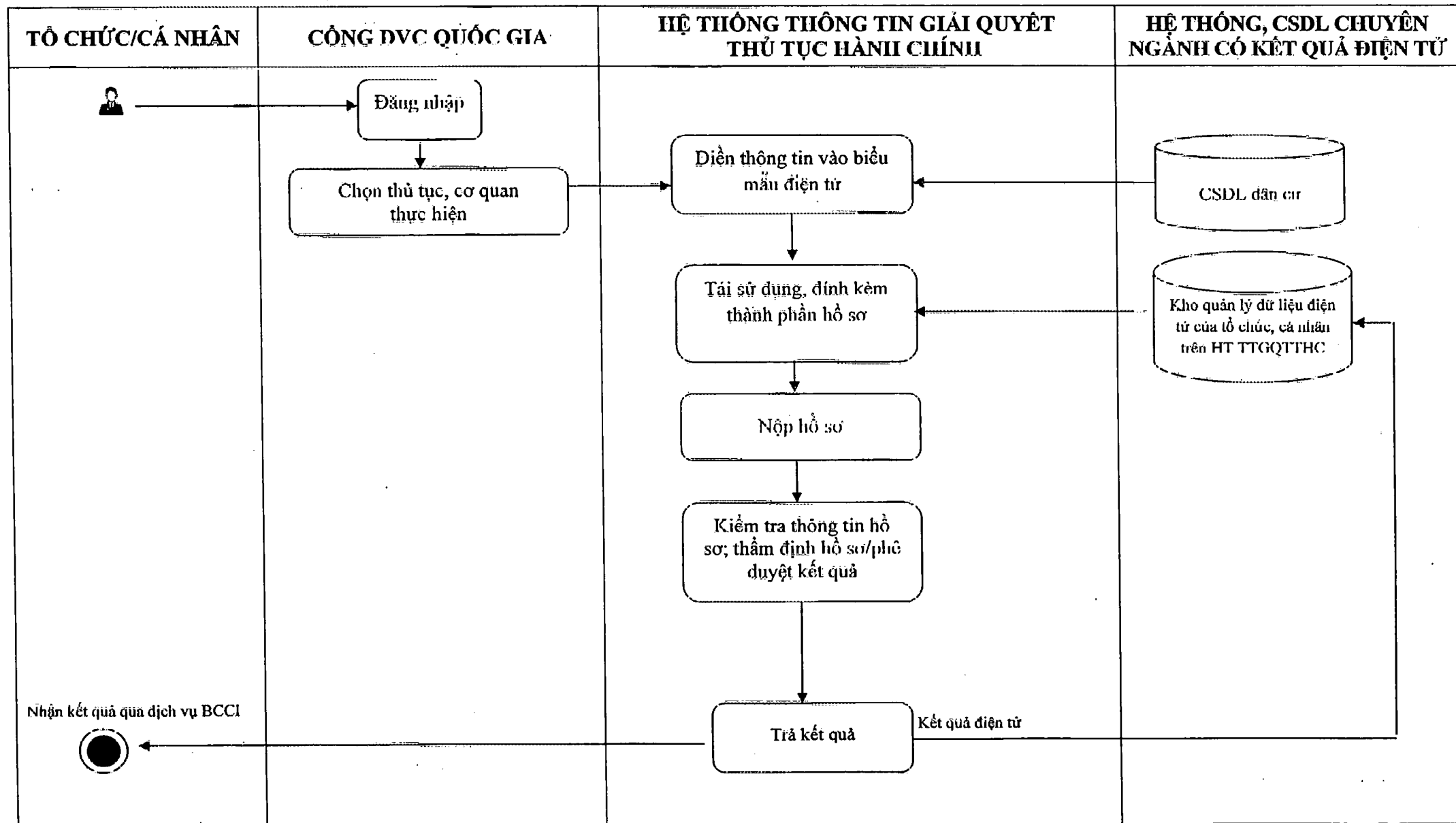
5. Thủ tục đề nghị mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam thực hiện hoạt động tôn giáo ở một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012648)



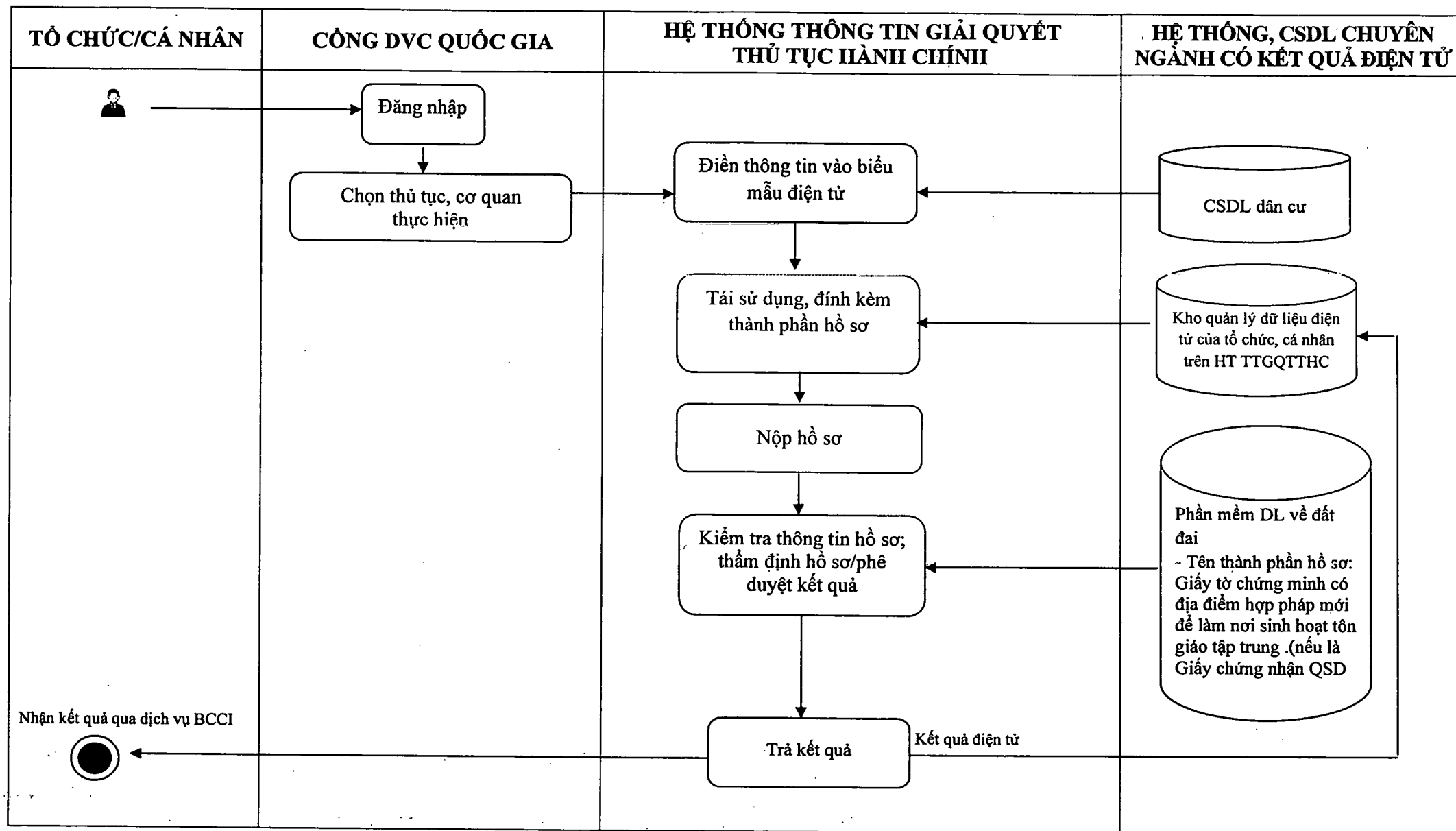
6. Thủ tục đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012645)



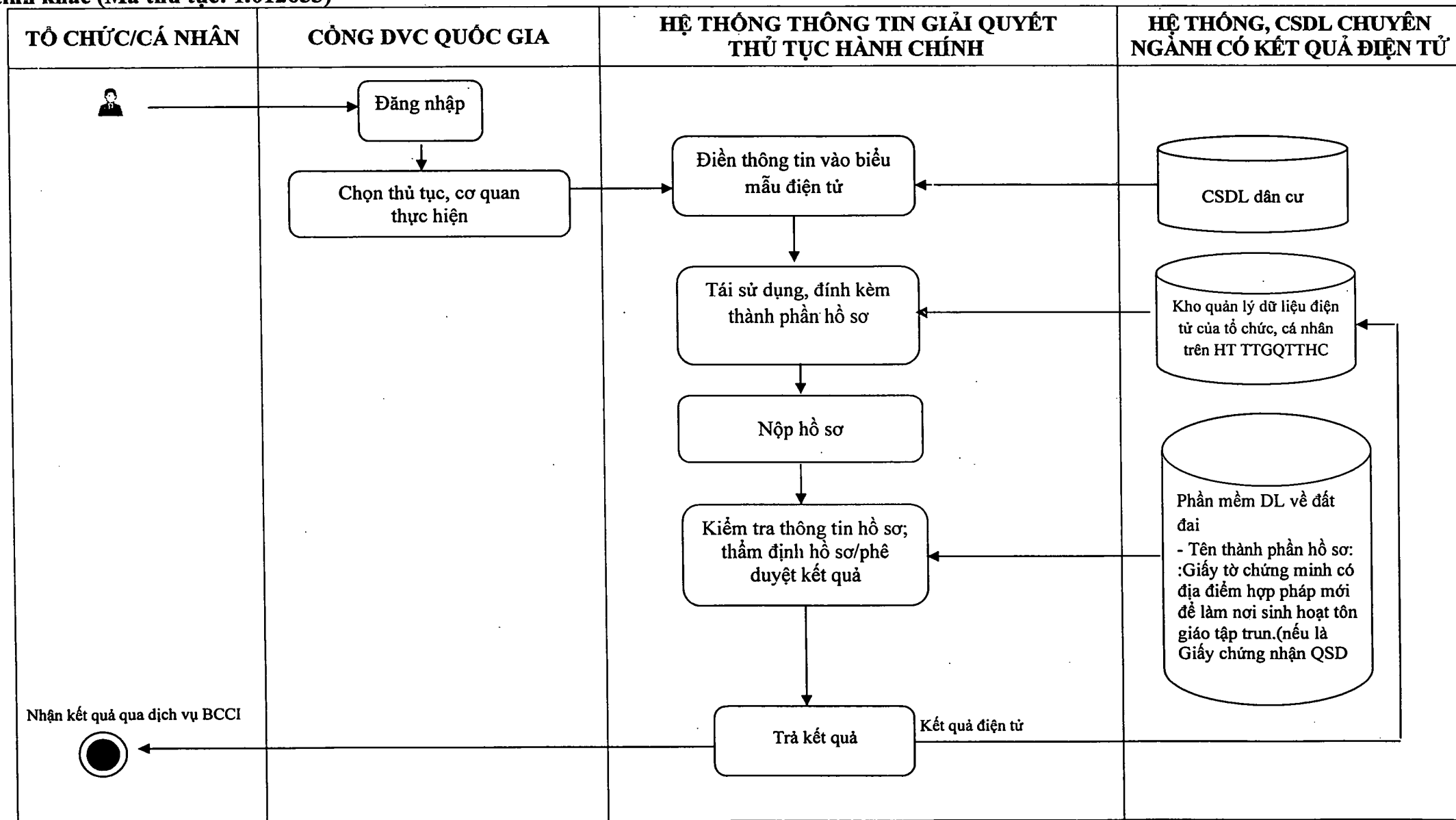
7. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.012657)



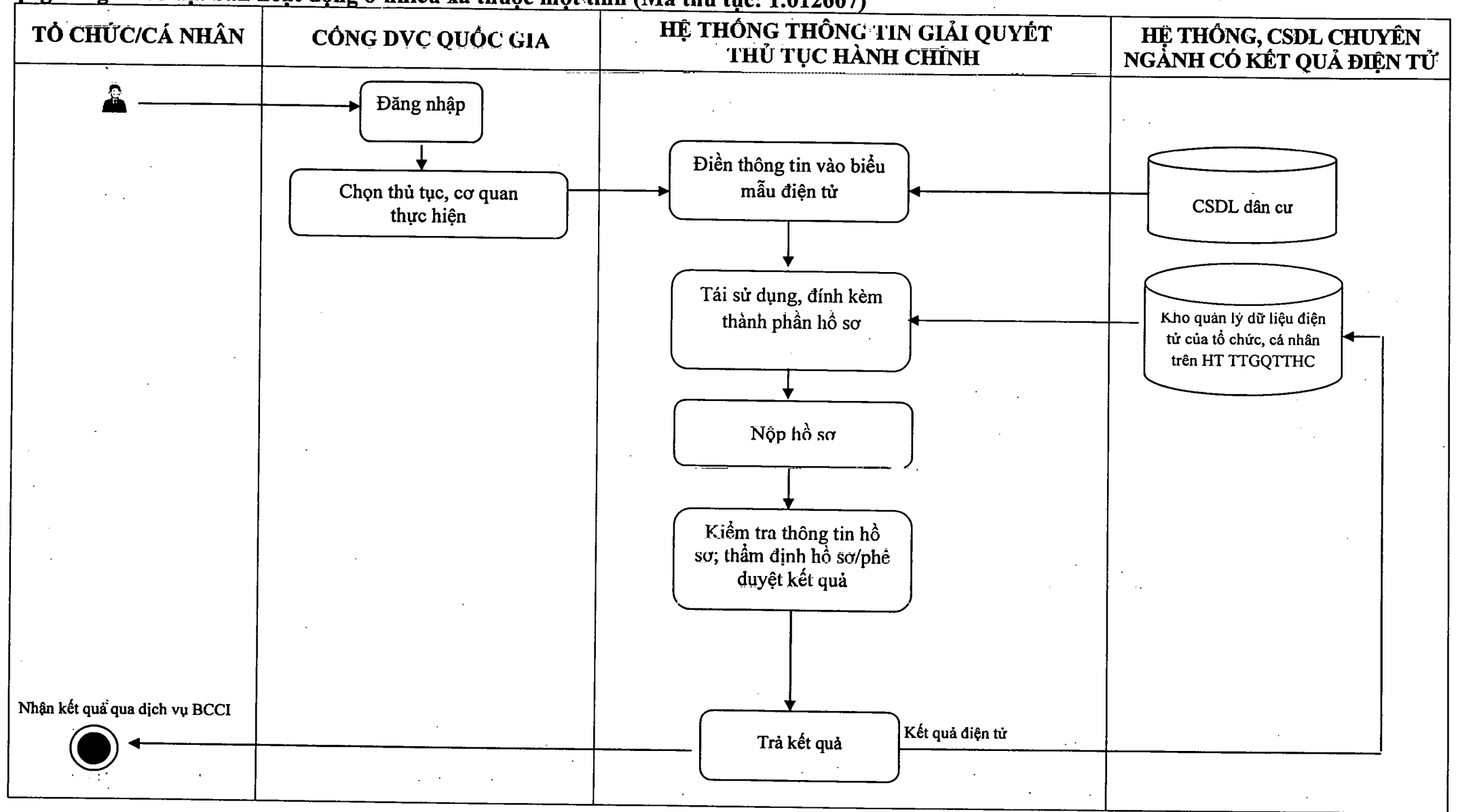
8. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam trong địa bàn một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012656)



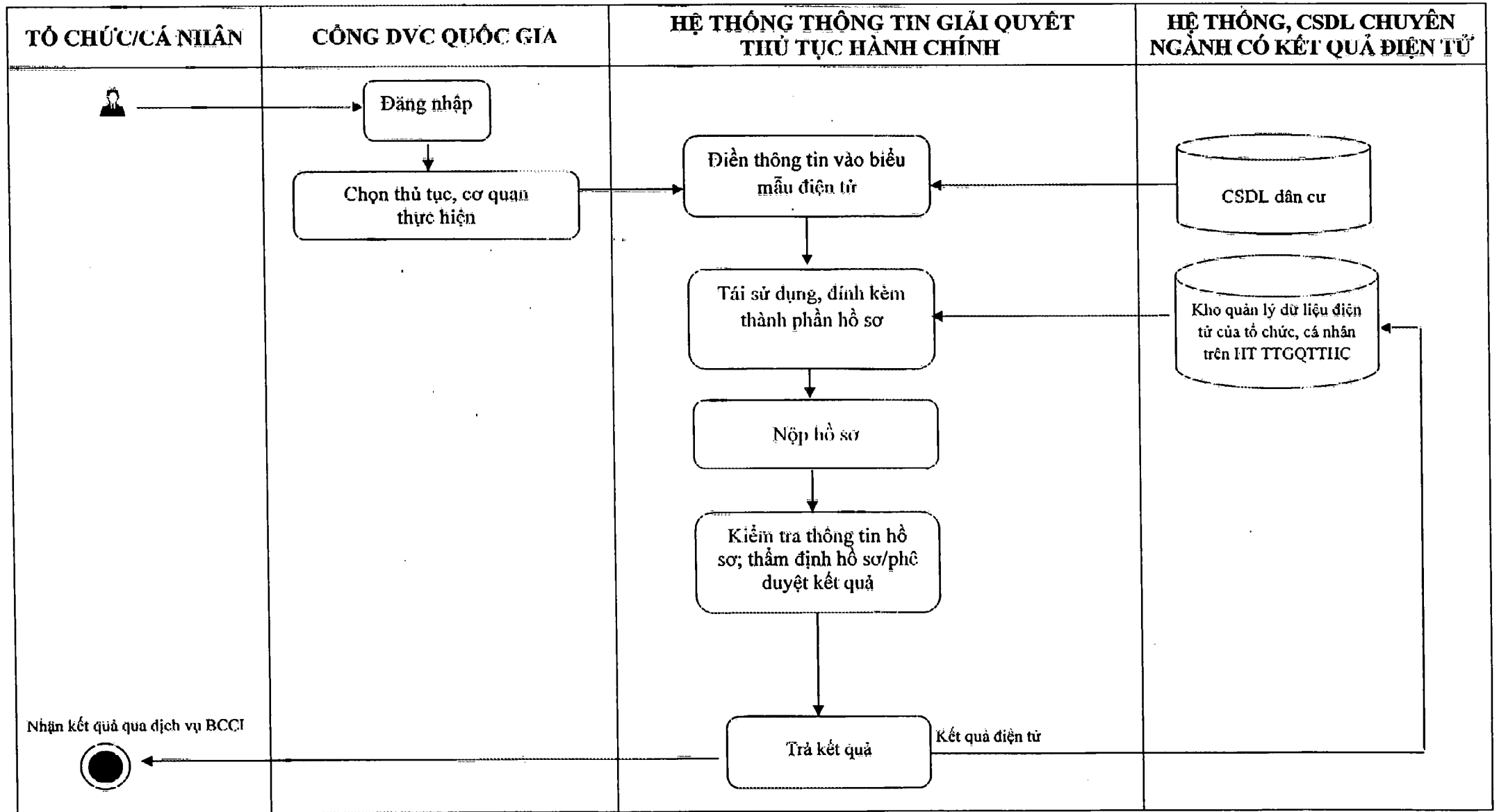
9. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam đến địa bàn tỉnh khác (Mã thủ tục: 1.012653)



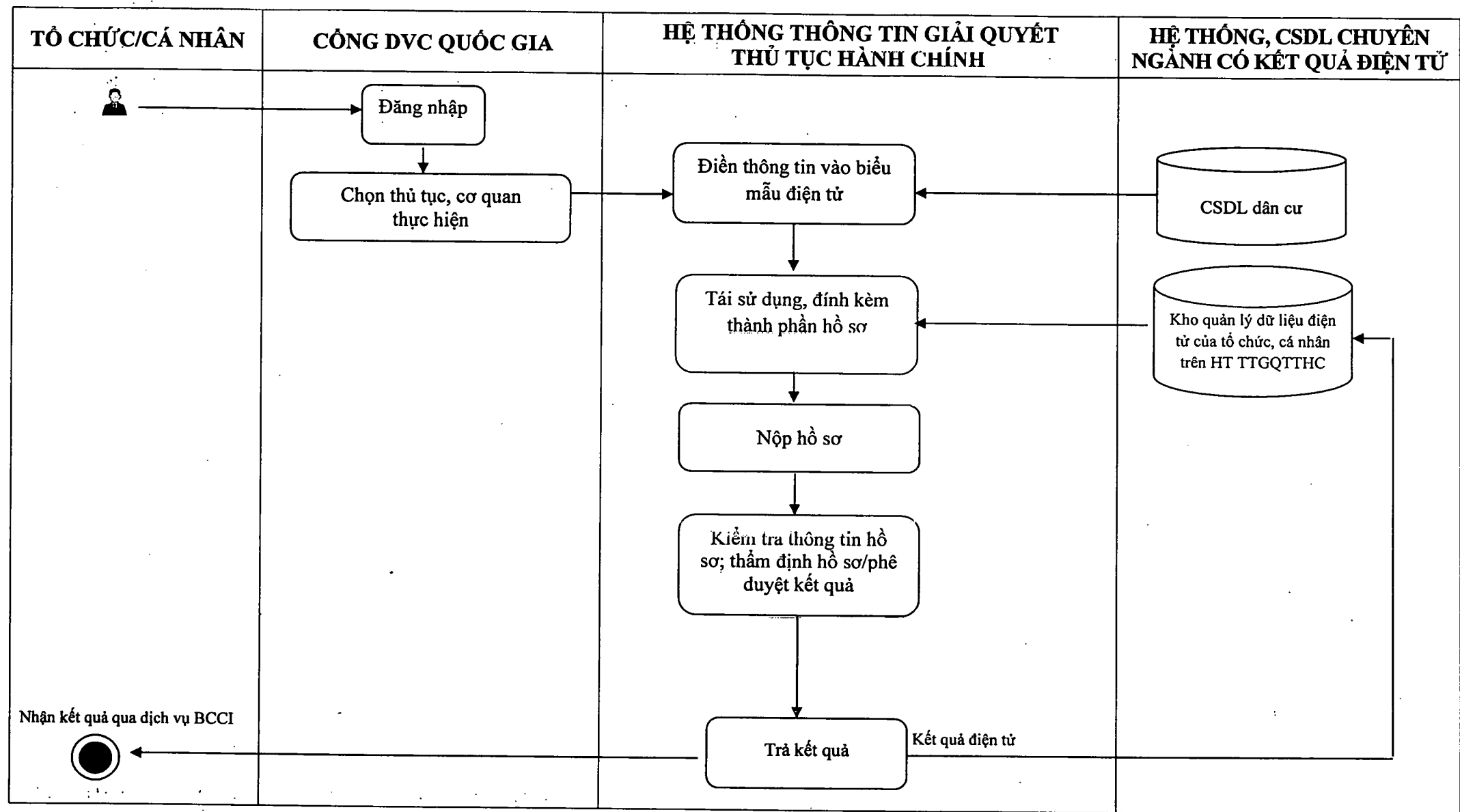
10. Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều xã thuộc một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012607)



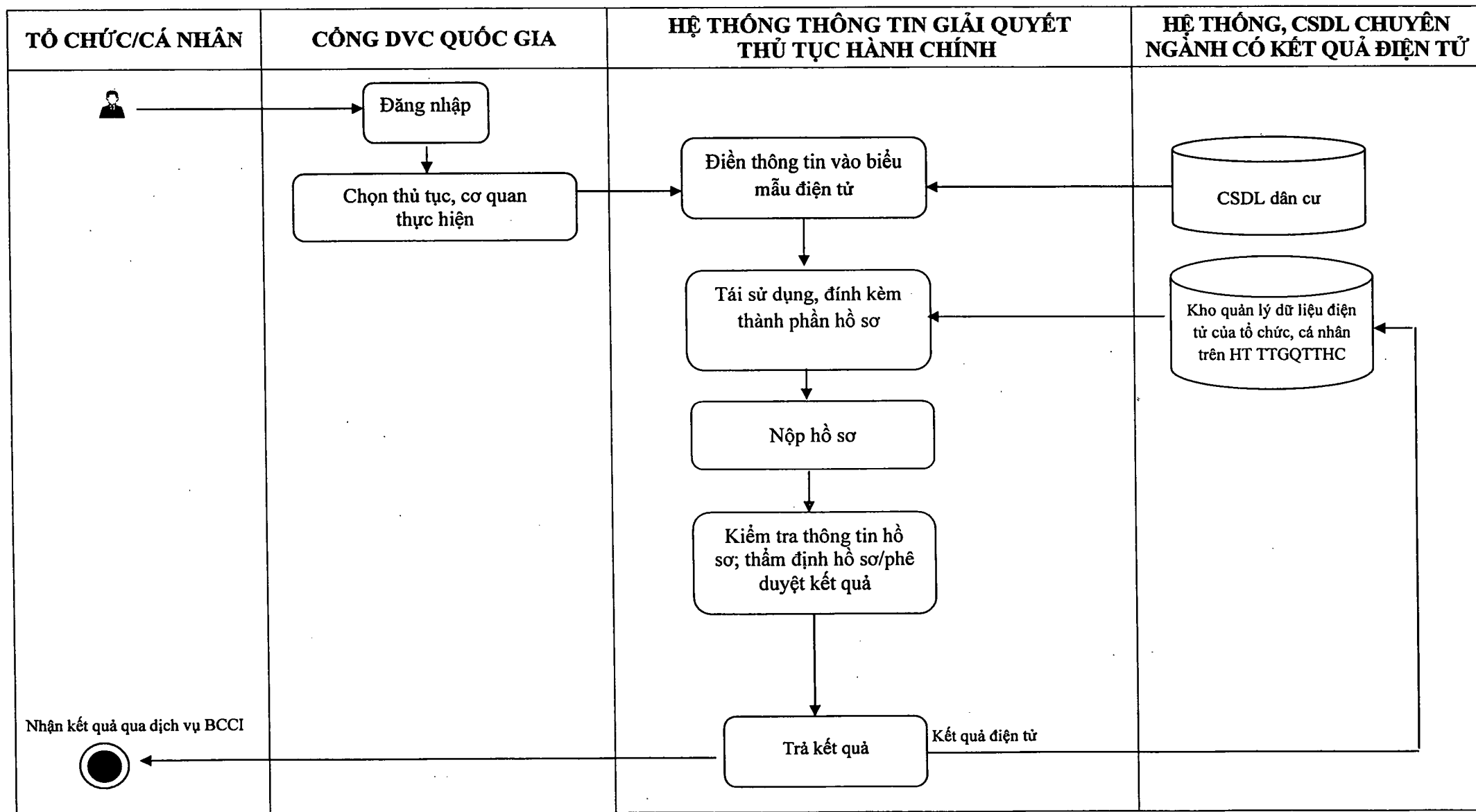
11. Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc nhiều tỉnh (Mã thủ tục: 1.012606)



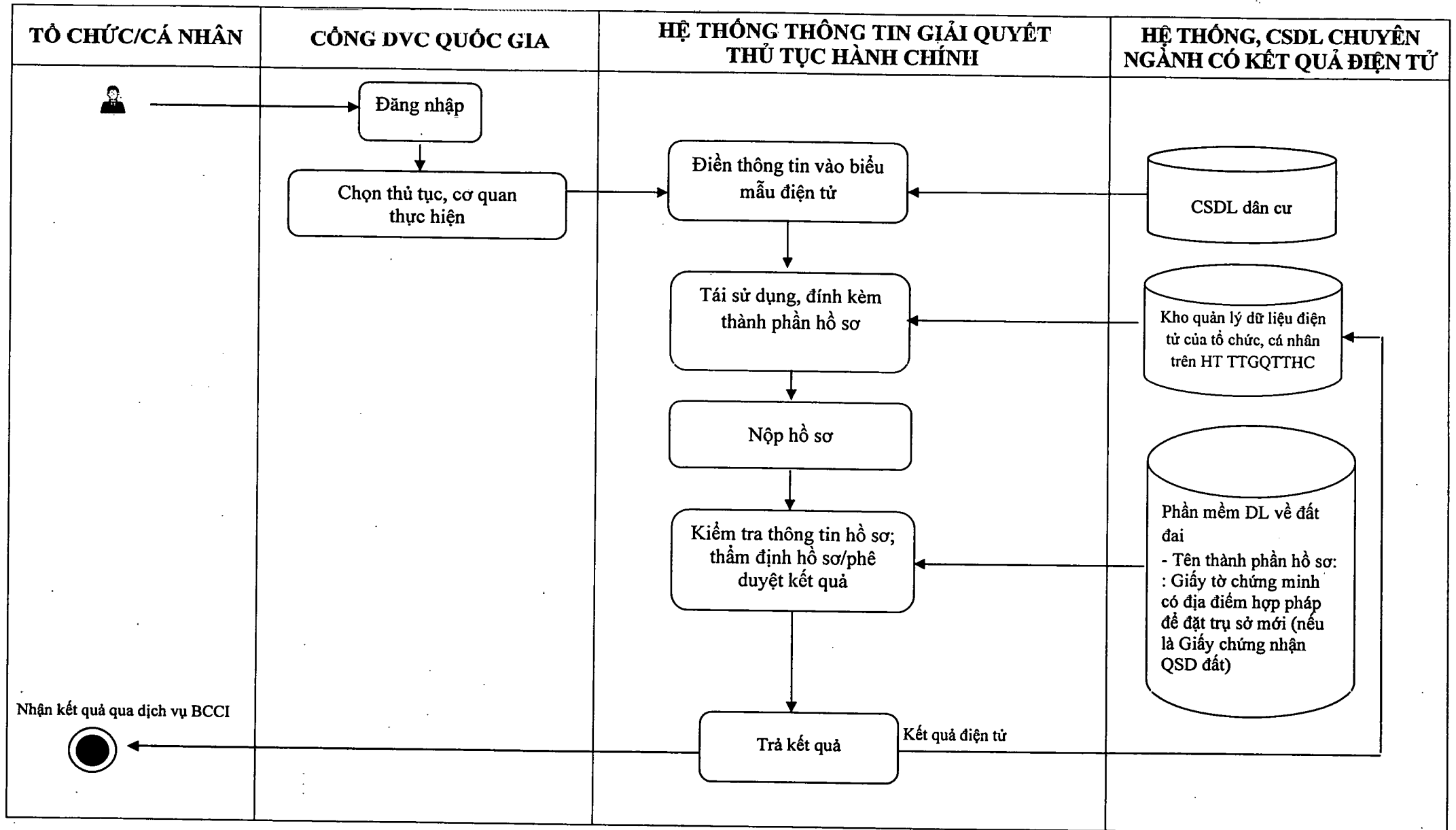
12. Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh (Mã thủ tục: 1.012605)



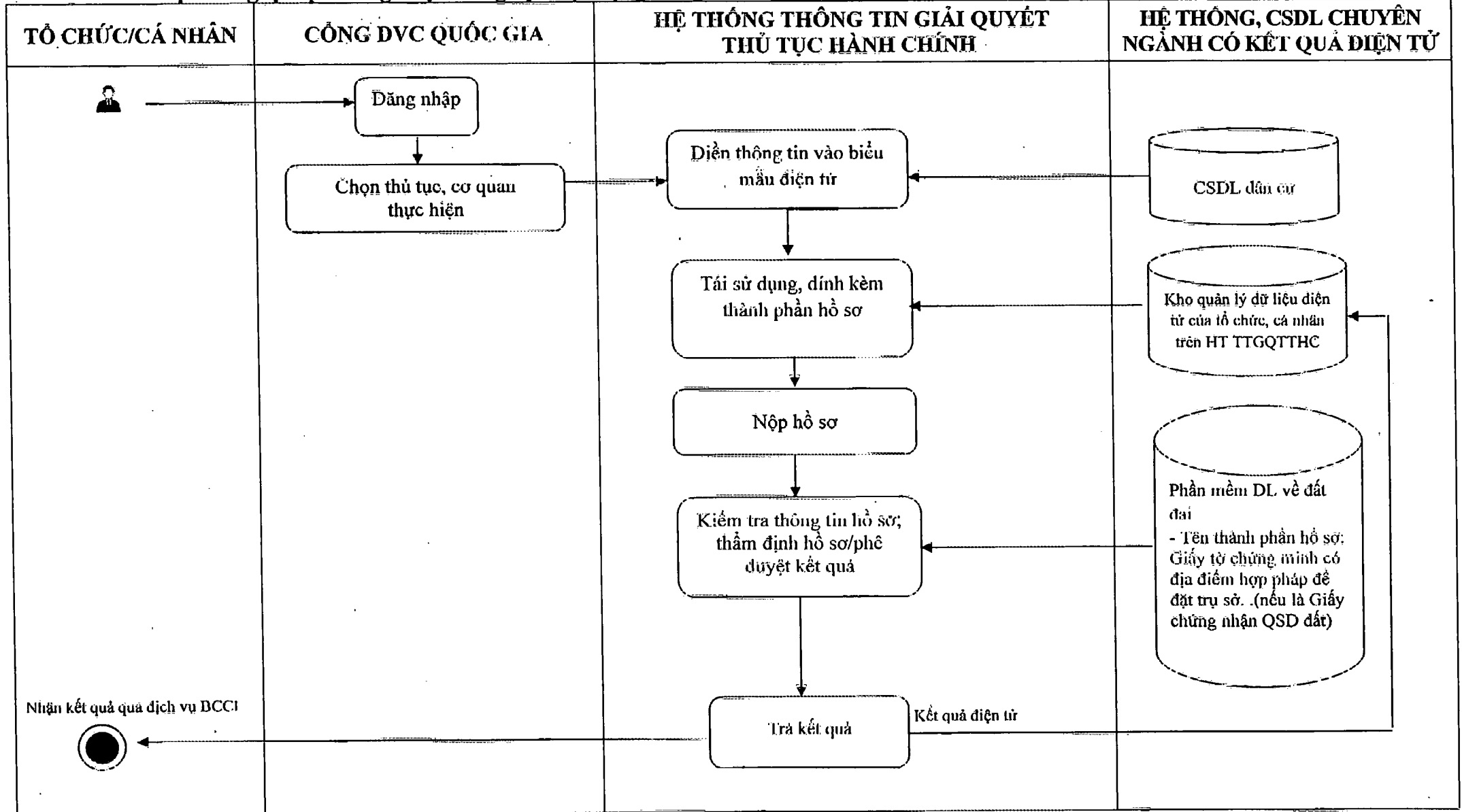
13. Thủ tục đề nghị mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo ở 1 tỉnh (Mã thủ tục: 1.012646)



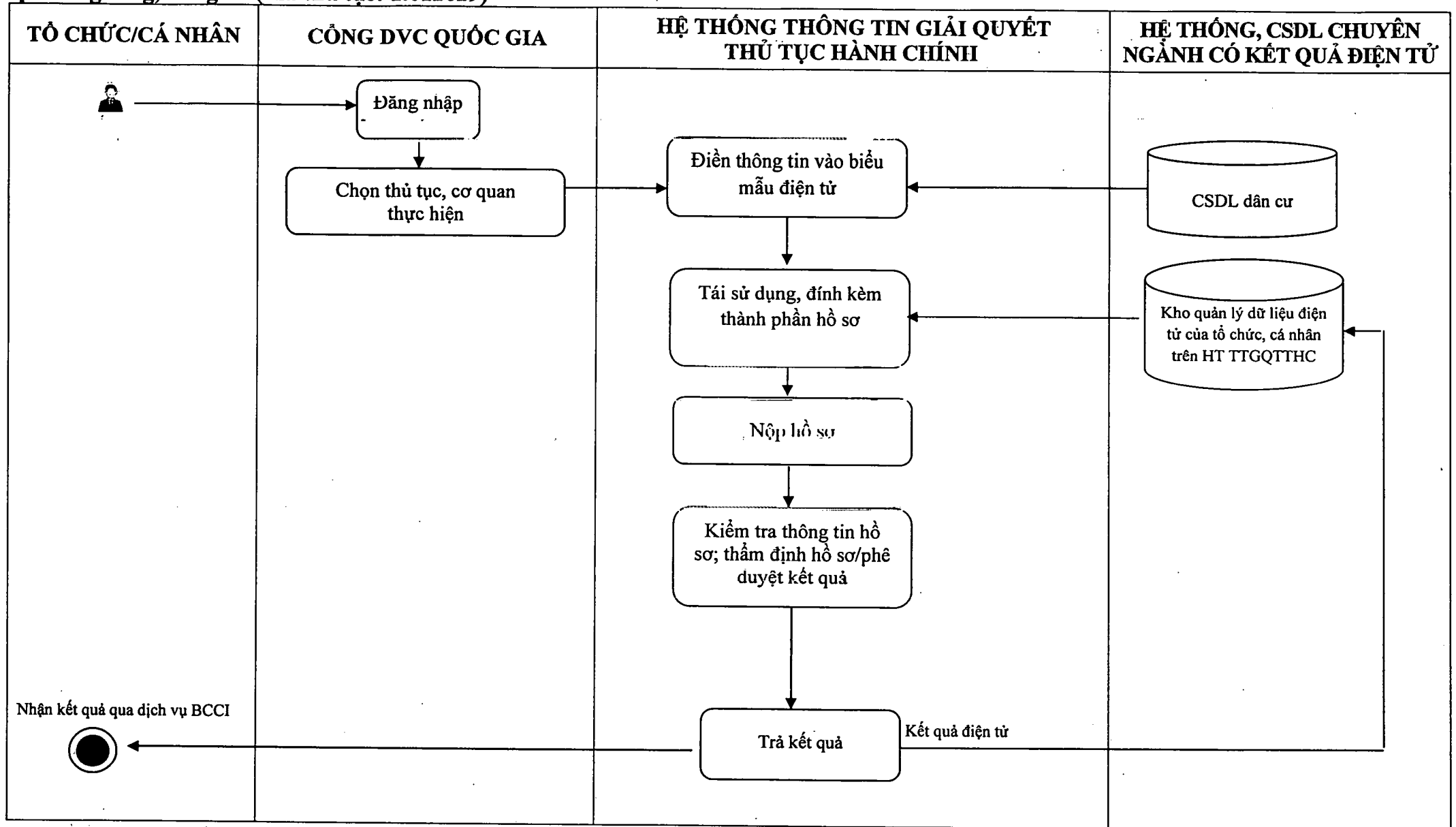
14. Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (Mã thủ tục: 1.014339)



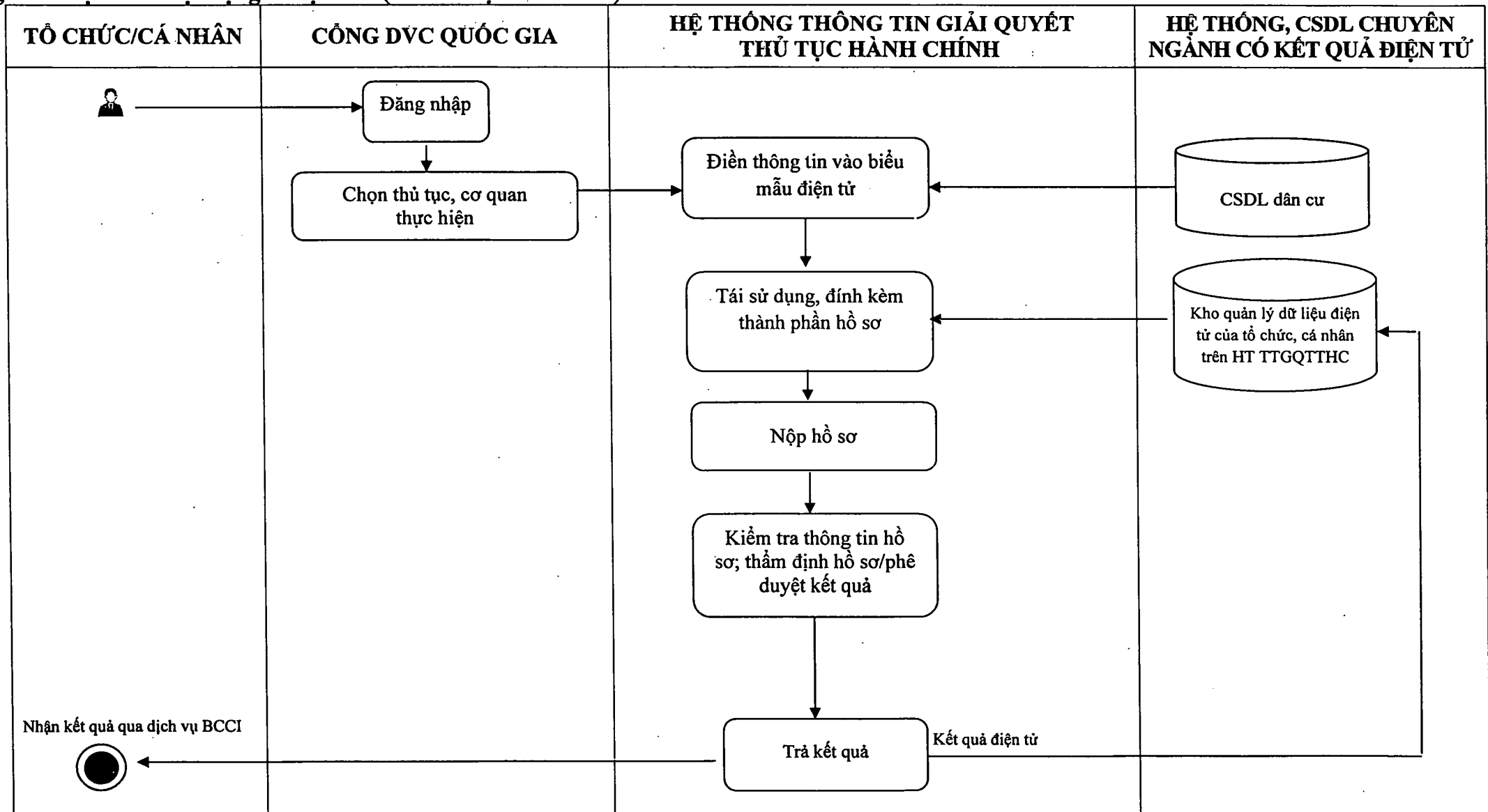
15. Thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012632)



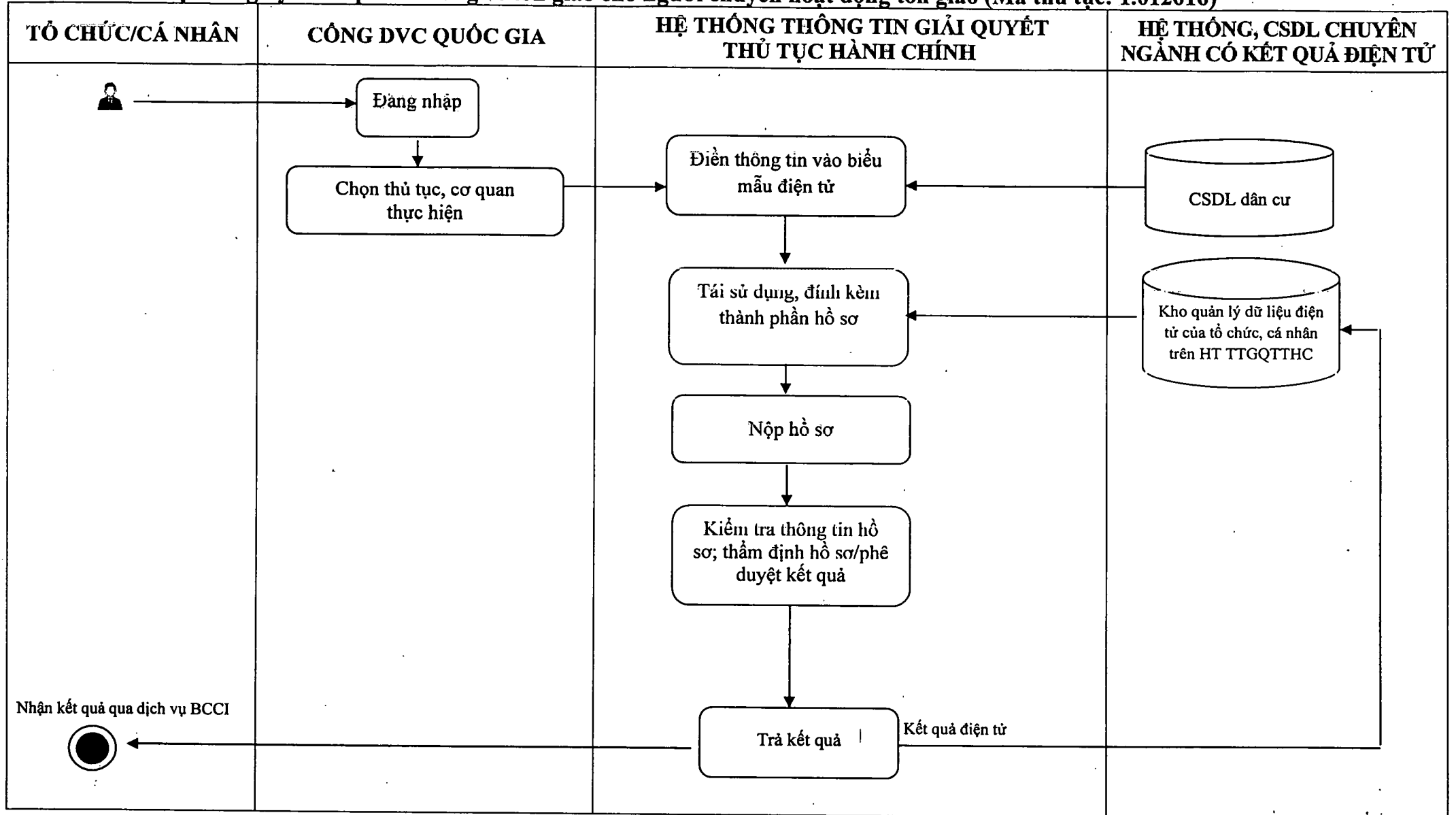
16. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 điều 34 của luật tín ngưỡng, tôn giáo (Mã thủ tục: 1.012629)



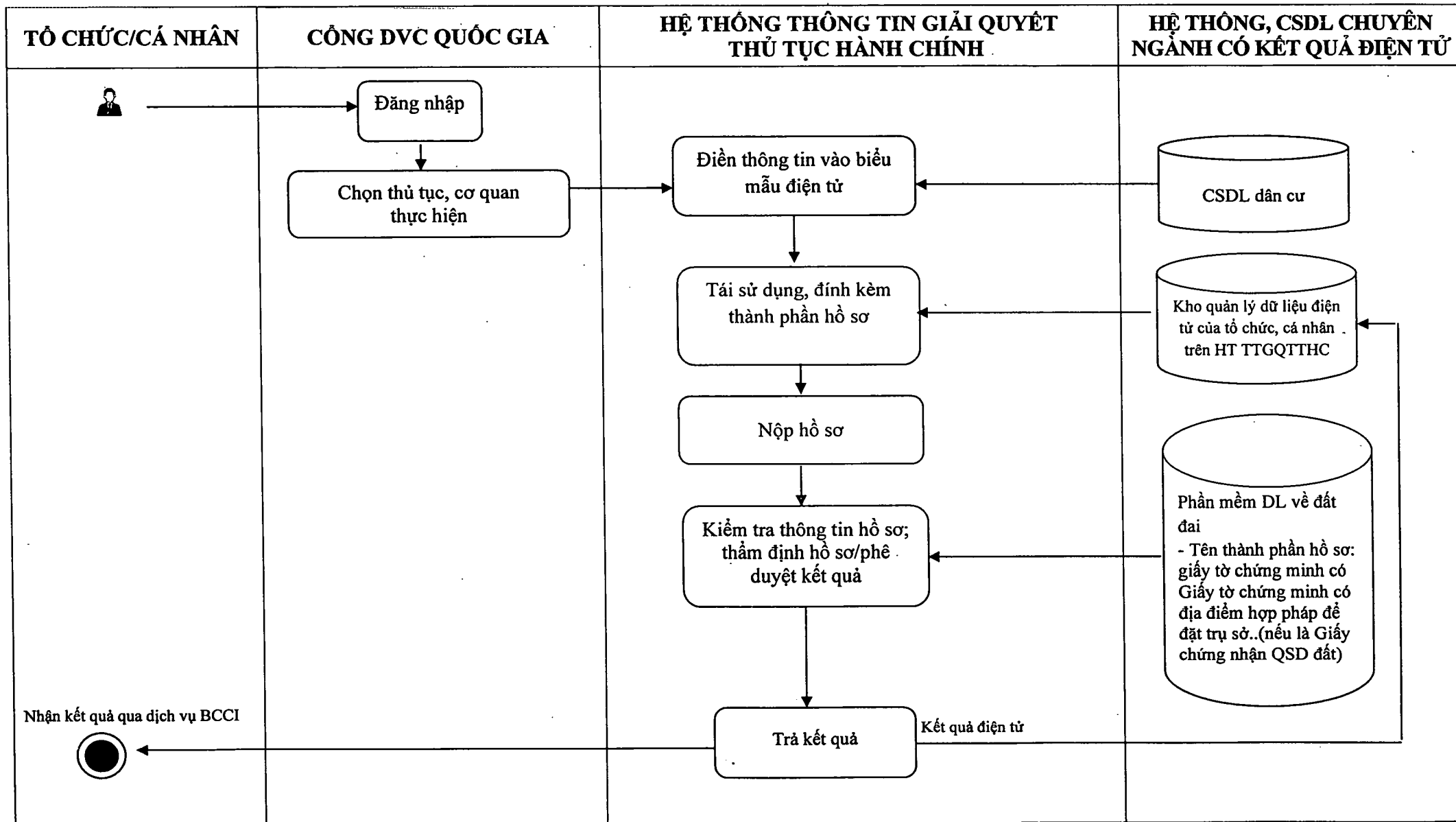
17. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012628)



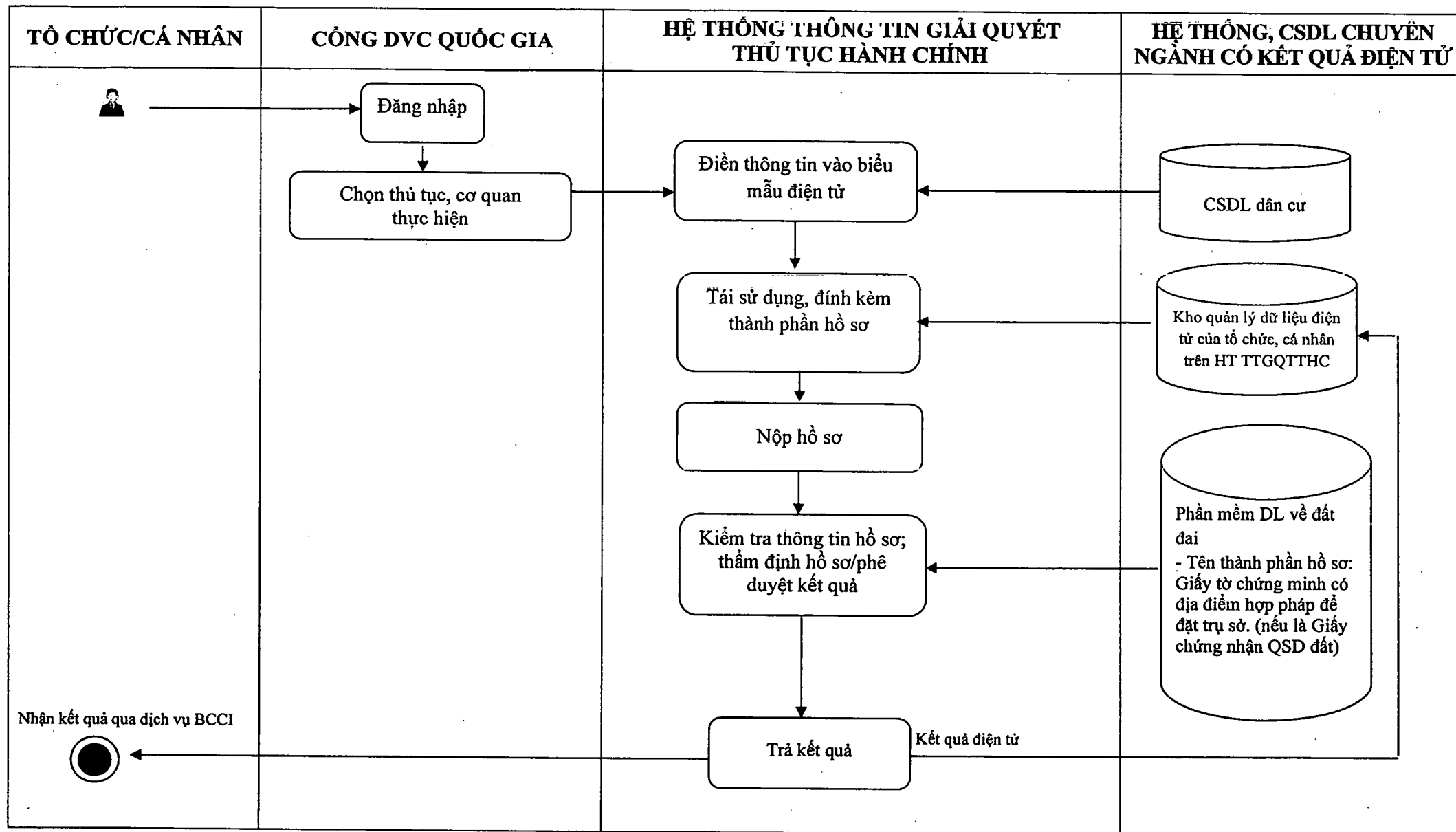
18. Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo (Mã thủ tục: 1.012616)



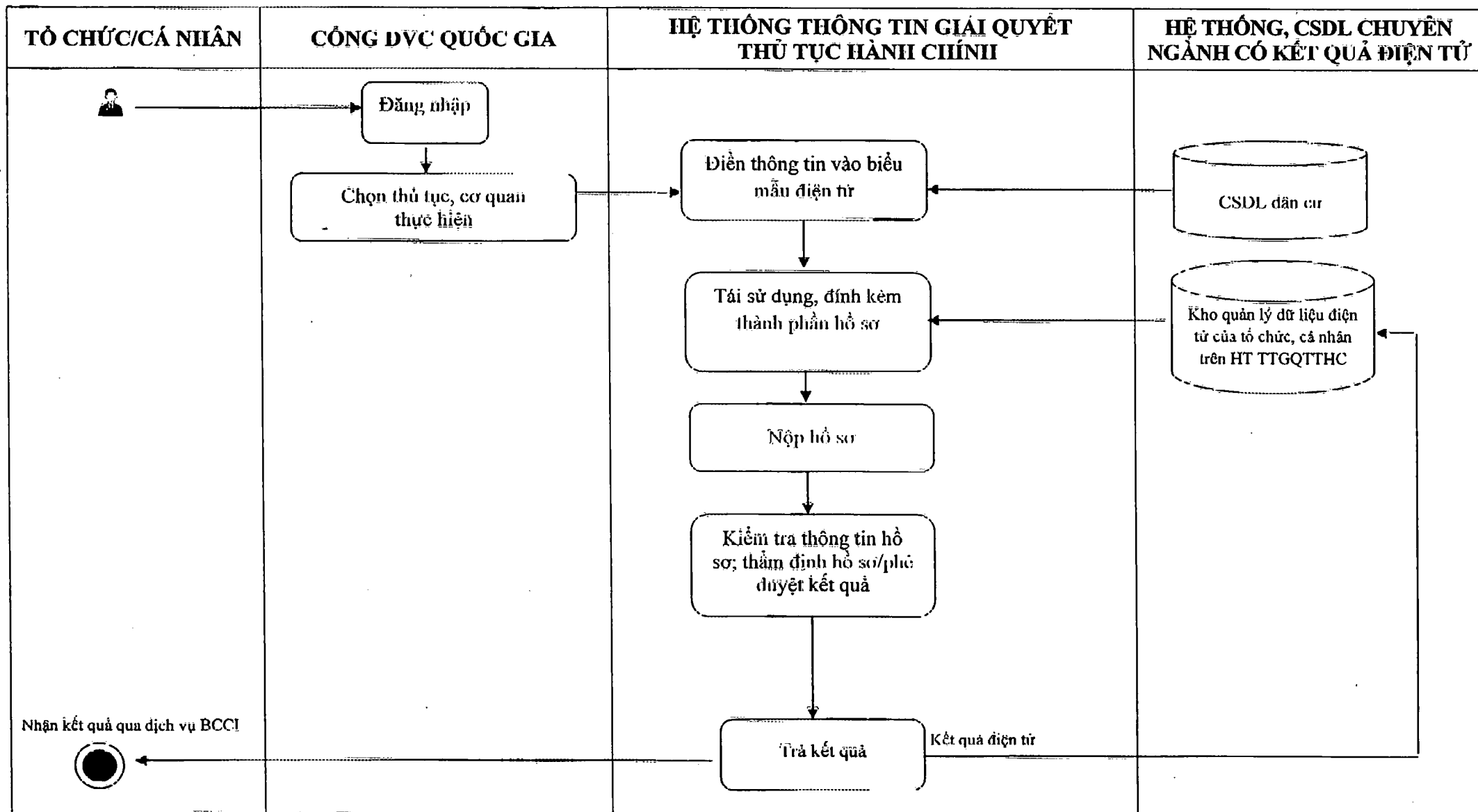
19. Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012672)



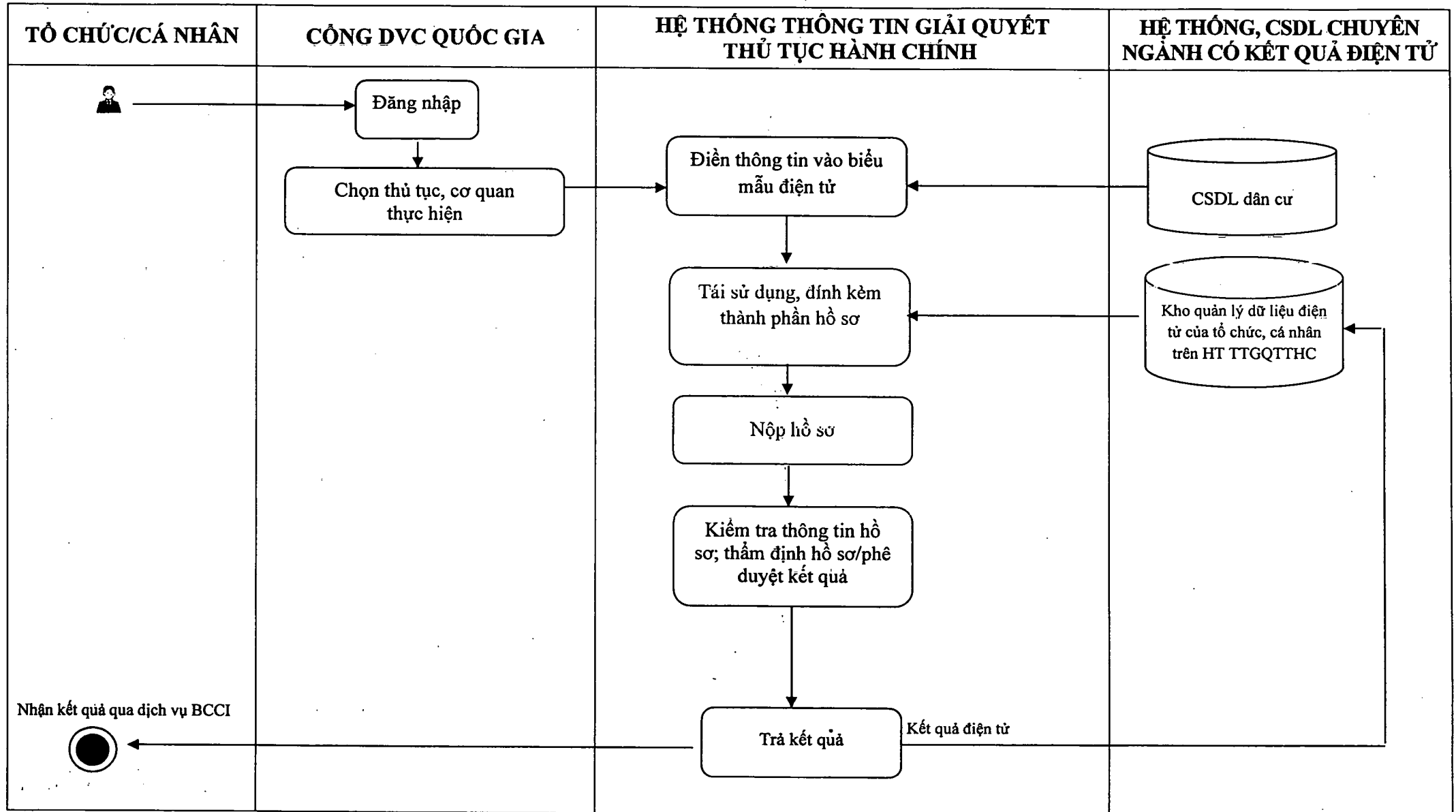
20. Thủ tục đề nghị thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở 1 tỉnh (Mã thủ tục: 1.012661)



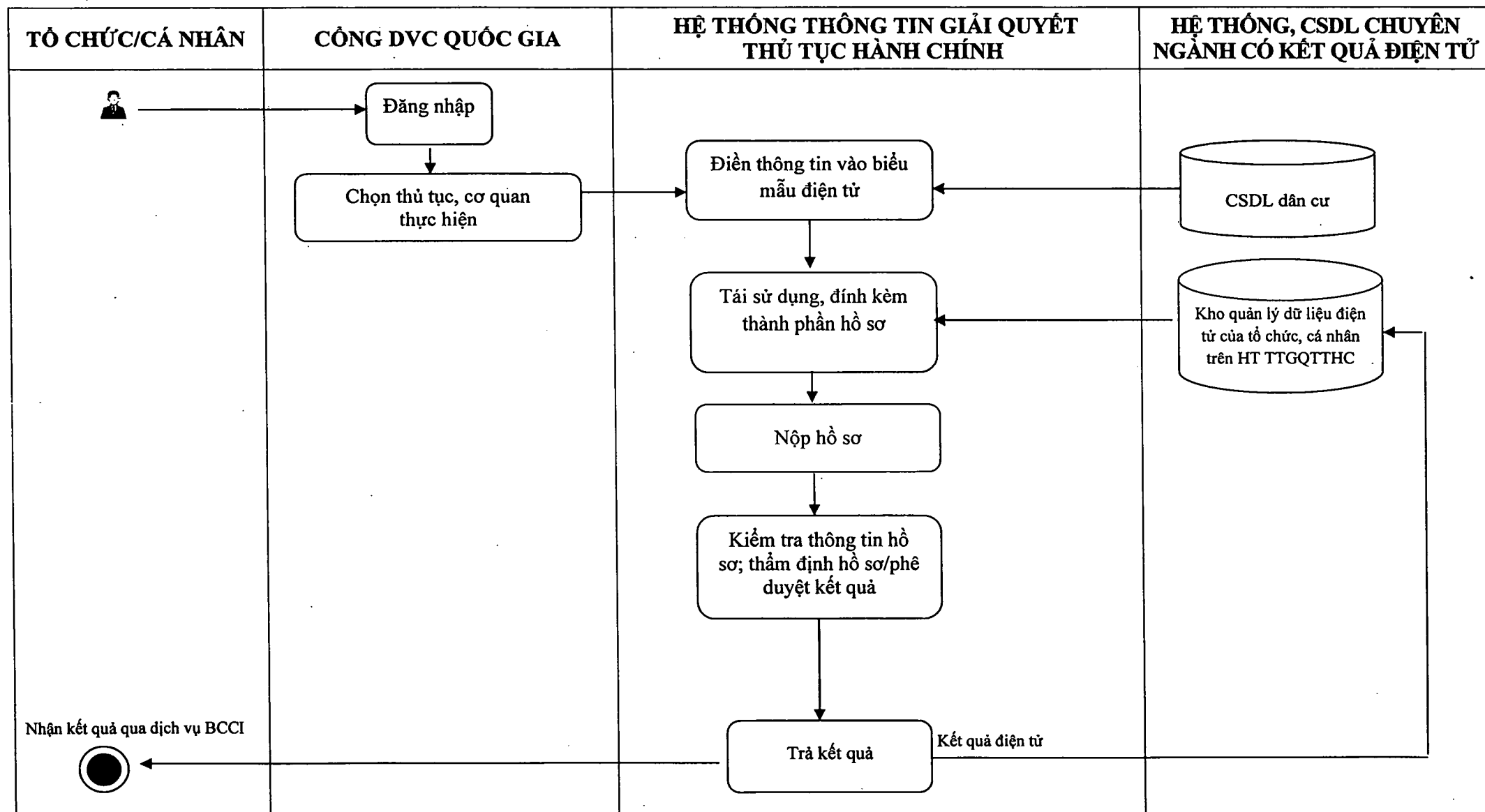
21. Thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh (Mã thủ tục: 1.012641)



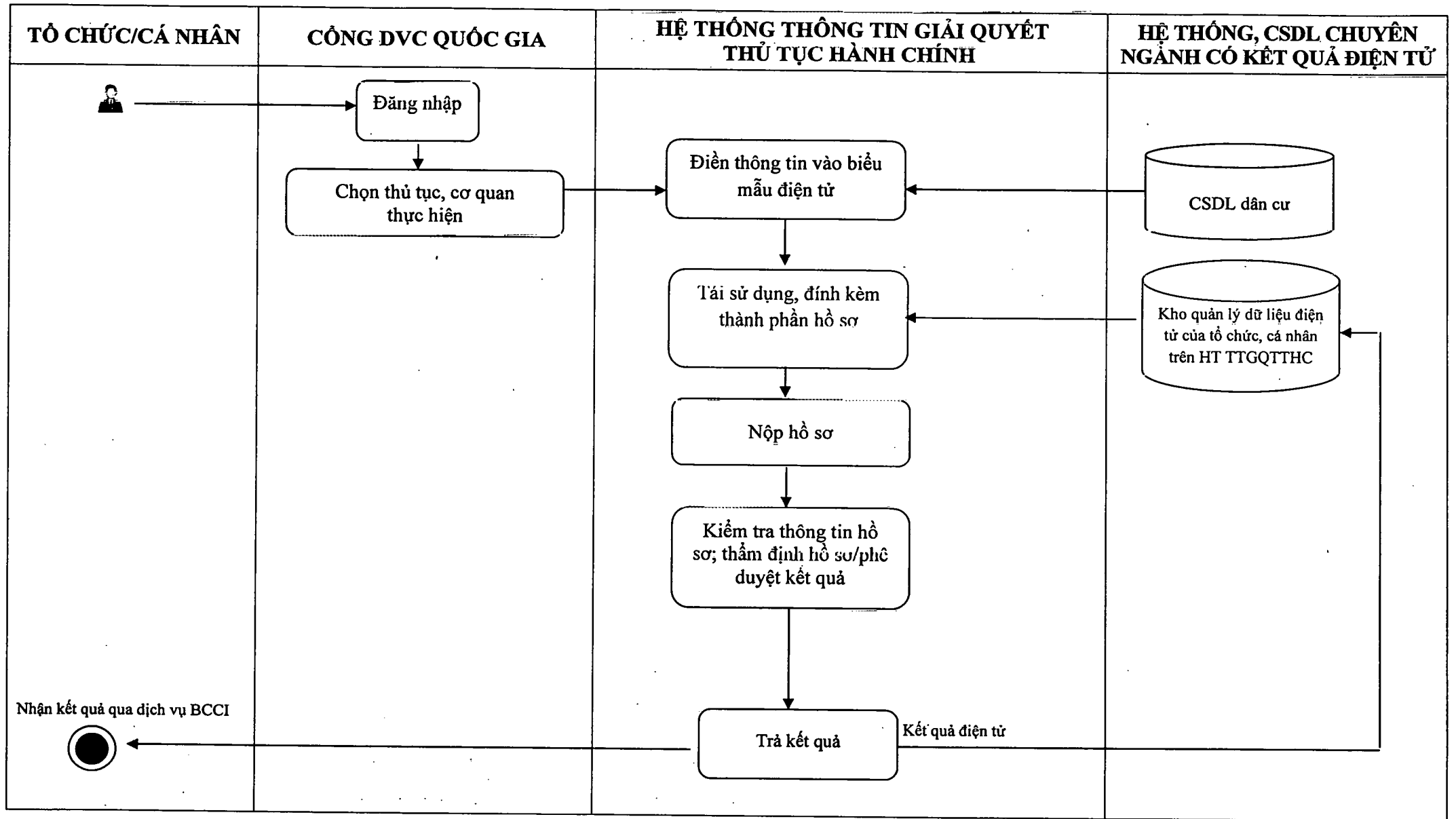
22. Thủ tục đề nghị tự giải thể của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương (Mã thủ tục: 1.012639)



23. Thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức (Mã thủ tục: 1.012637)

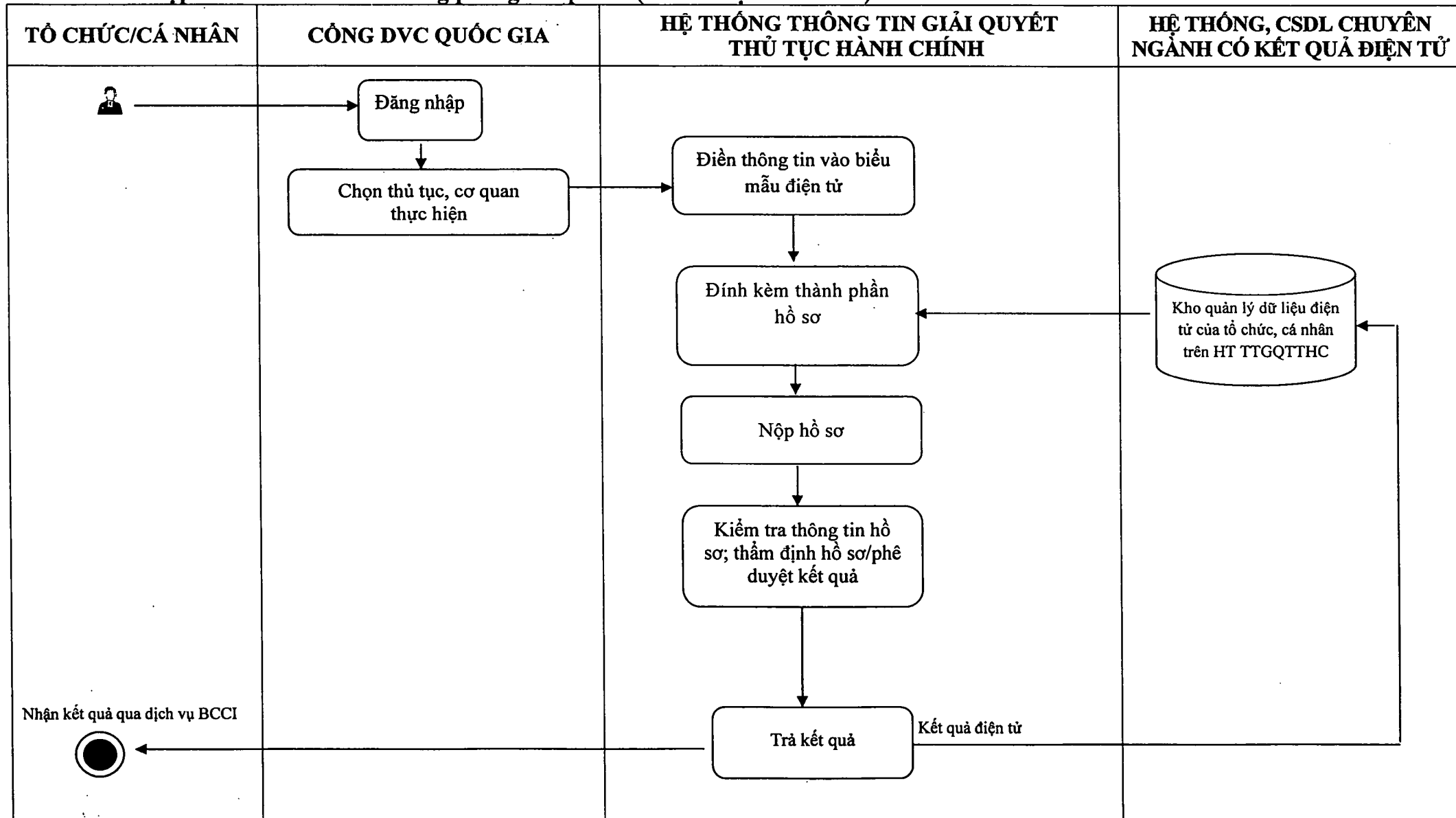


24. Thủ tục đề nghị cho người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam (Mã thủ tục: 1.012660)

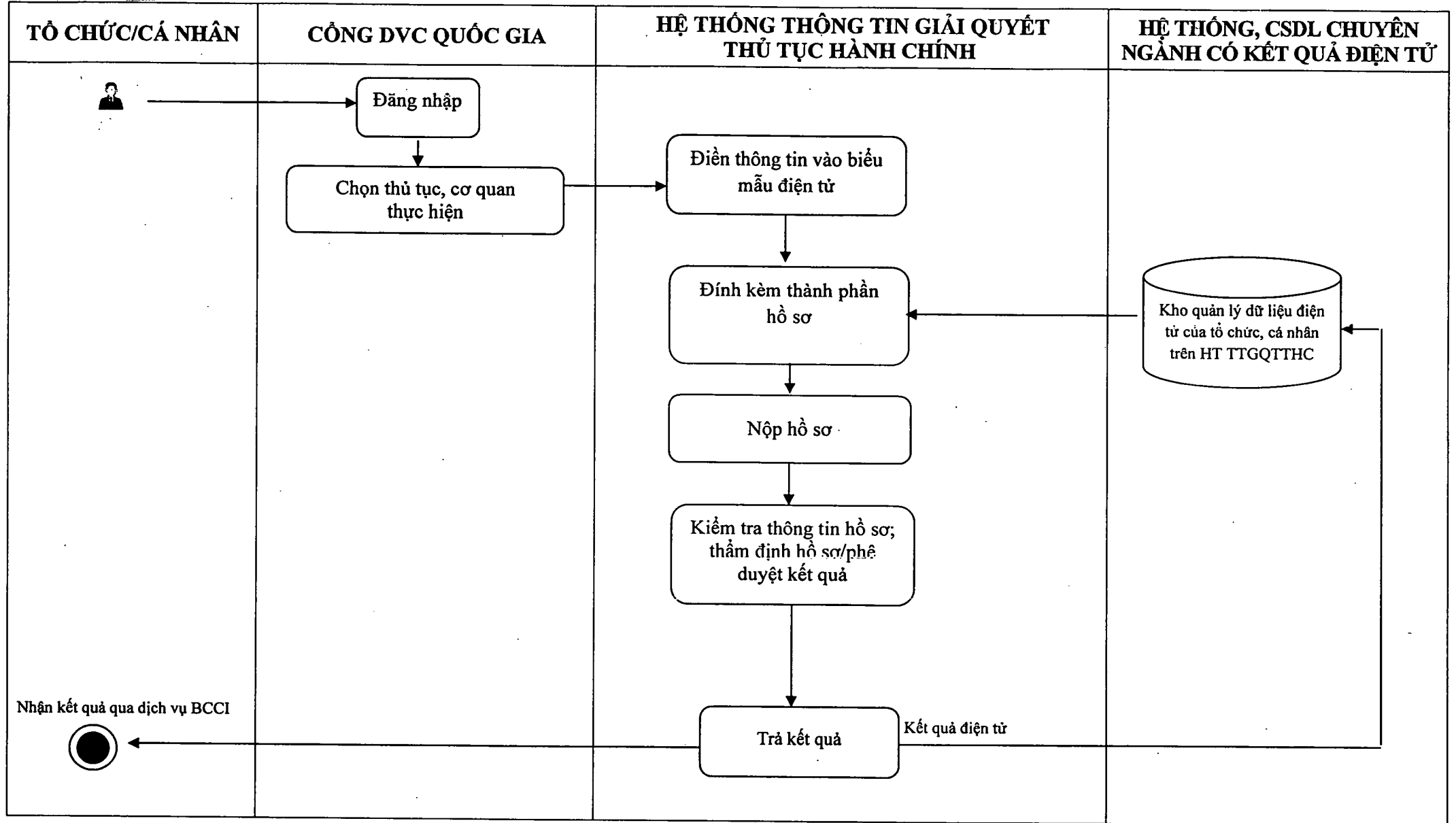


V. LĨNH VỰC CÔNG TÁC THANH NIÊN (03 THỦ TỤC)

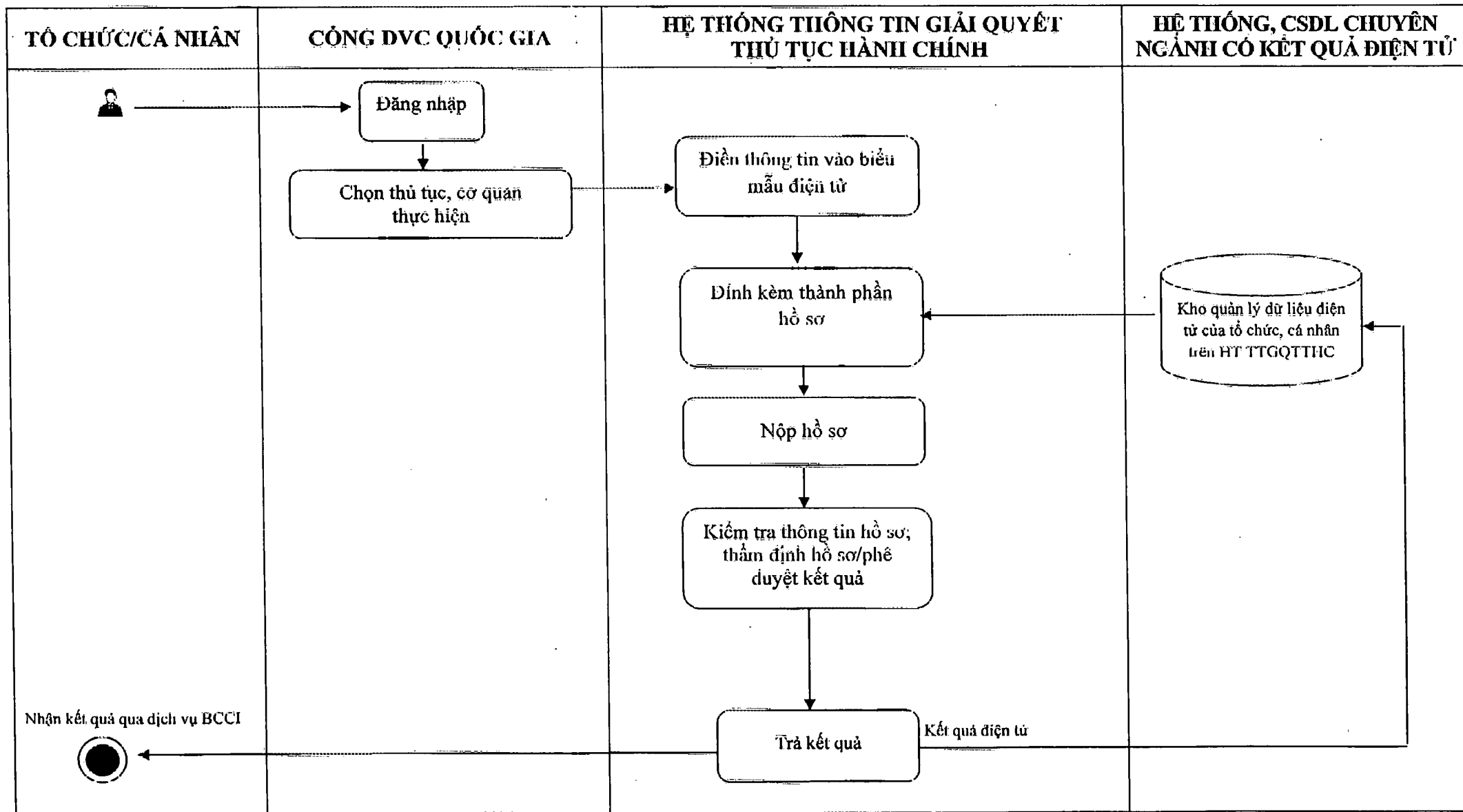
1. Thành lập tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh (Mã thủ tục: 2.001717)



2. Giải thể tổ chức thanh niên xung phong ở cấp tỉnh (Mã thủ tục: 1.003999)

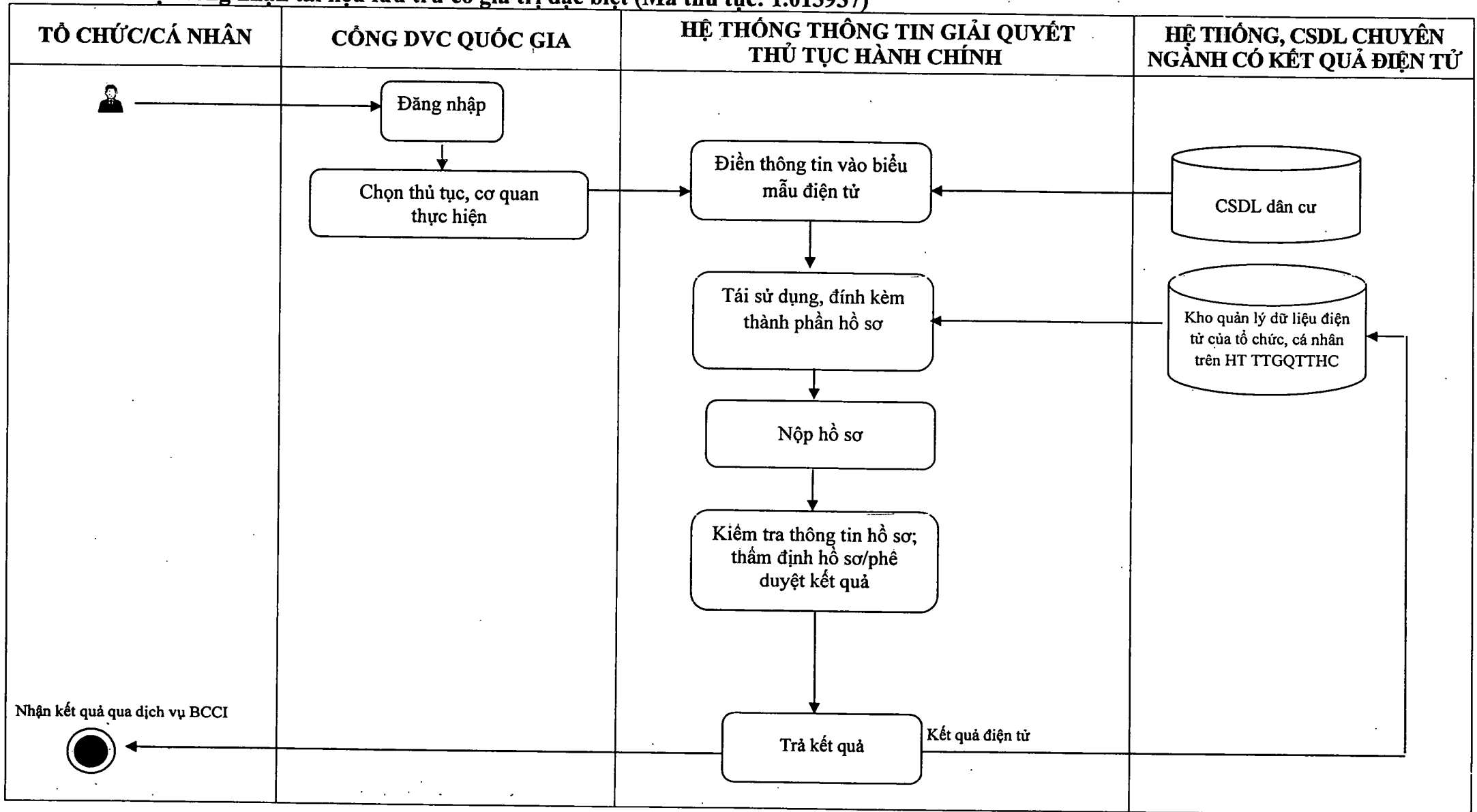


3. Xác nhận phiên hiệu thanh niên xung phong ở cấp tỉnh (Mã thủ tục: 2.001683)

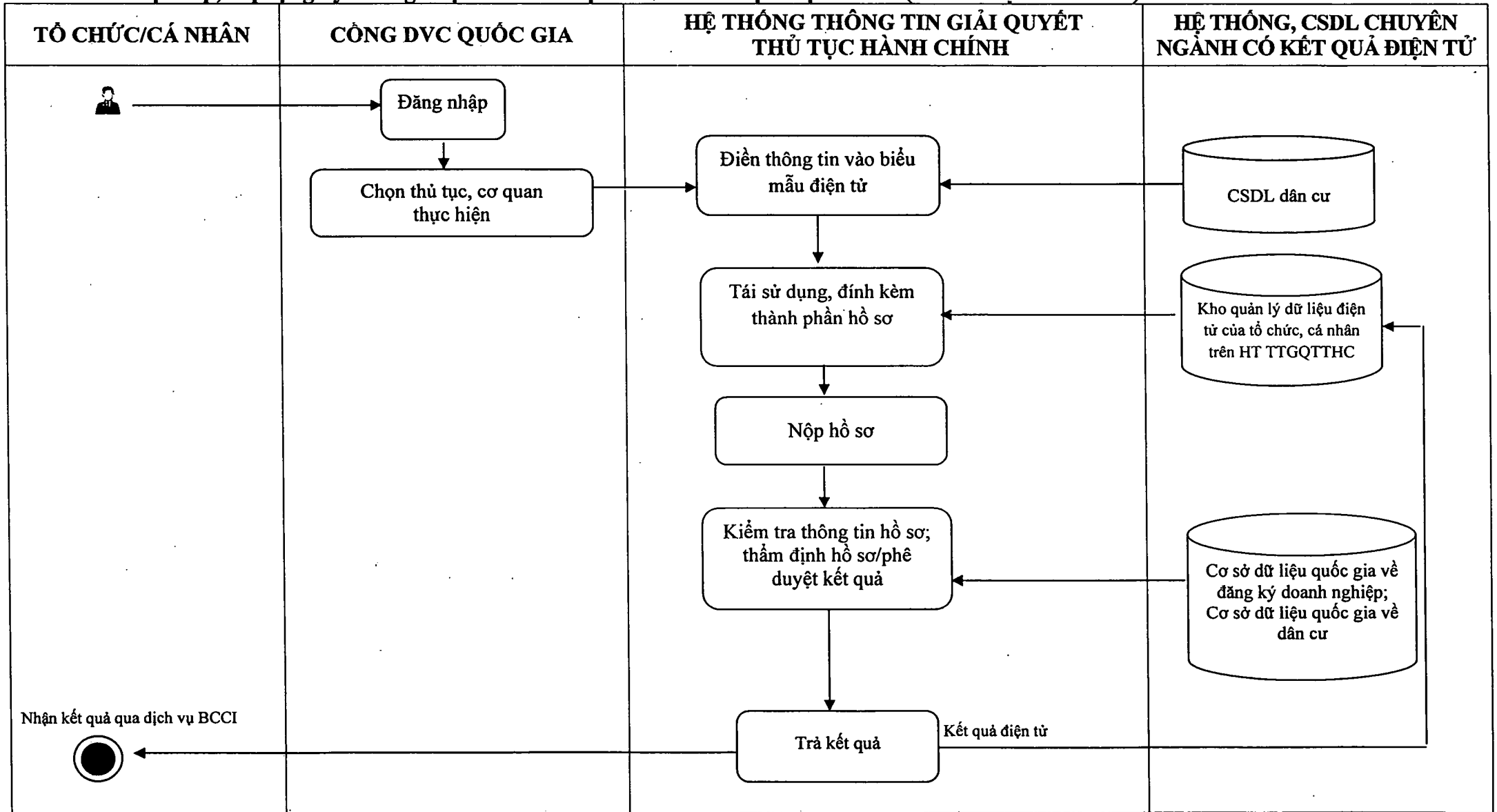


VI. LĨNH VỰC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC (02 THỦ TỤC)

1. Thủ tục công nhận tài liệu lưu trữ có giá trị đặc biệt (Mã thủ tục: 1.013937)



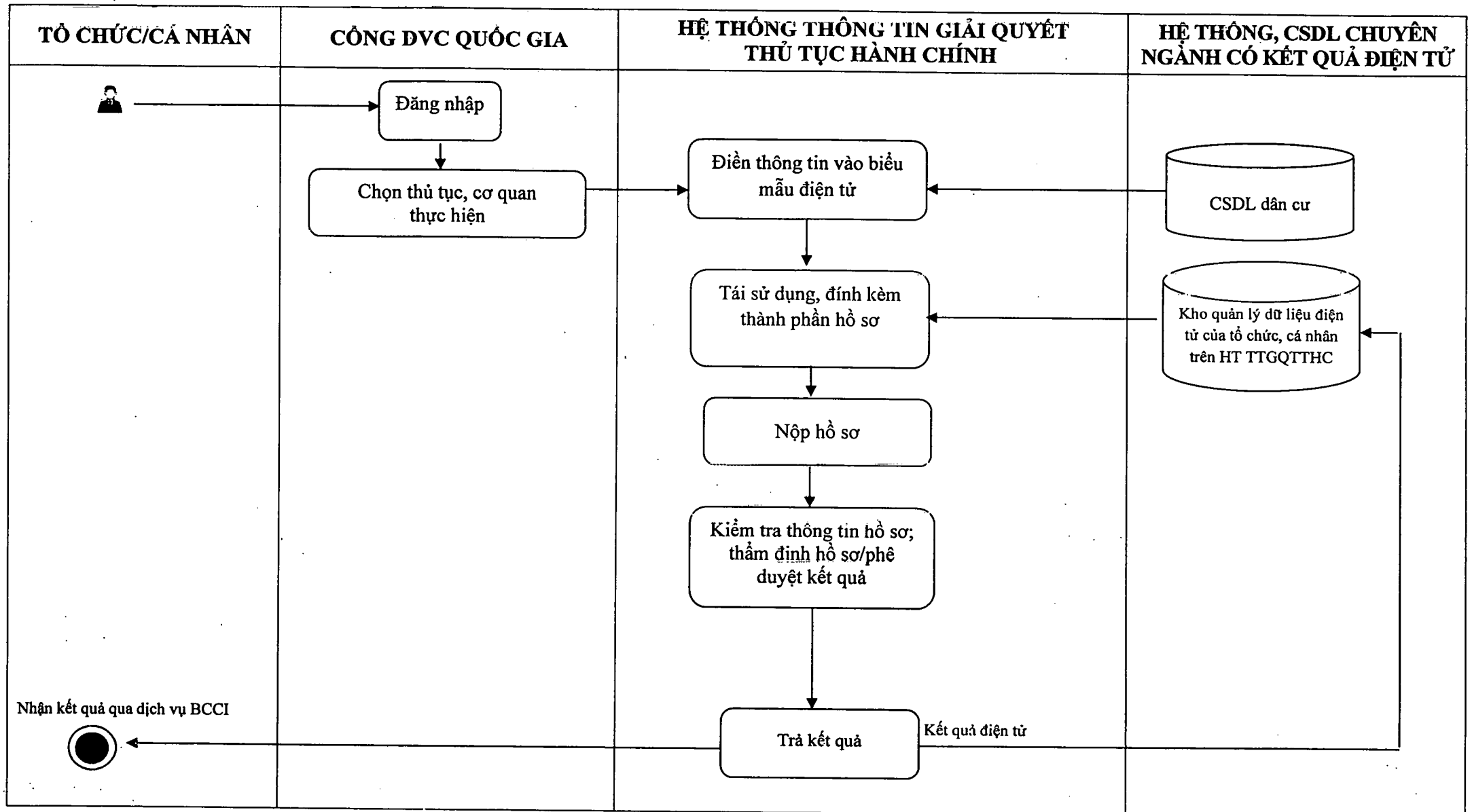
2. Thủ tục cấp, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ lưu trữ (Mã thủ tục: 1.013934)



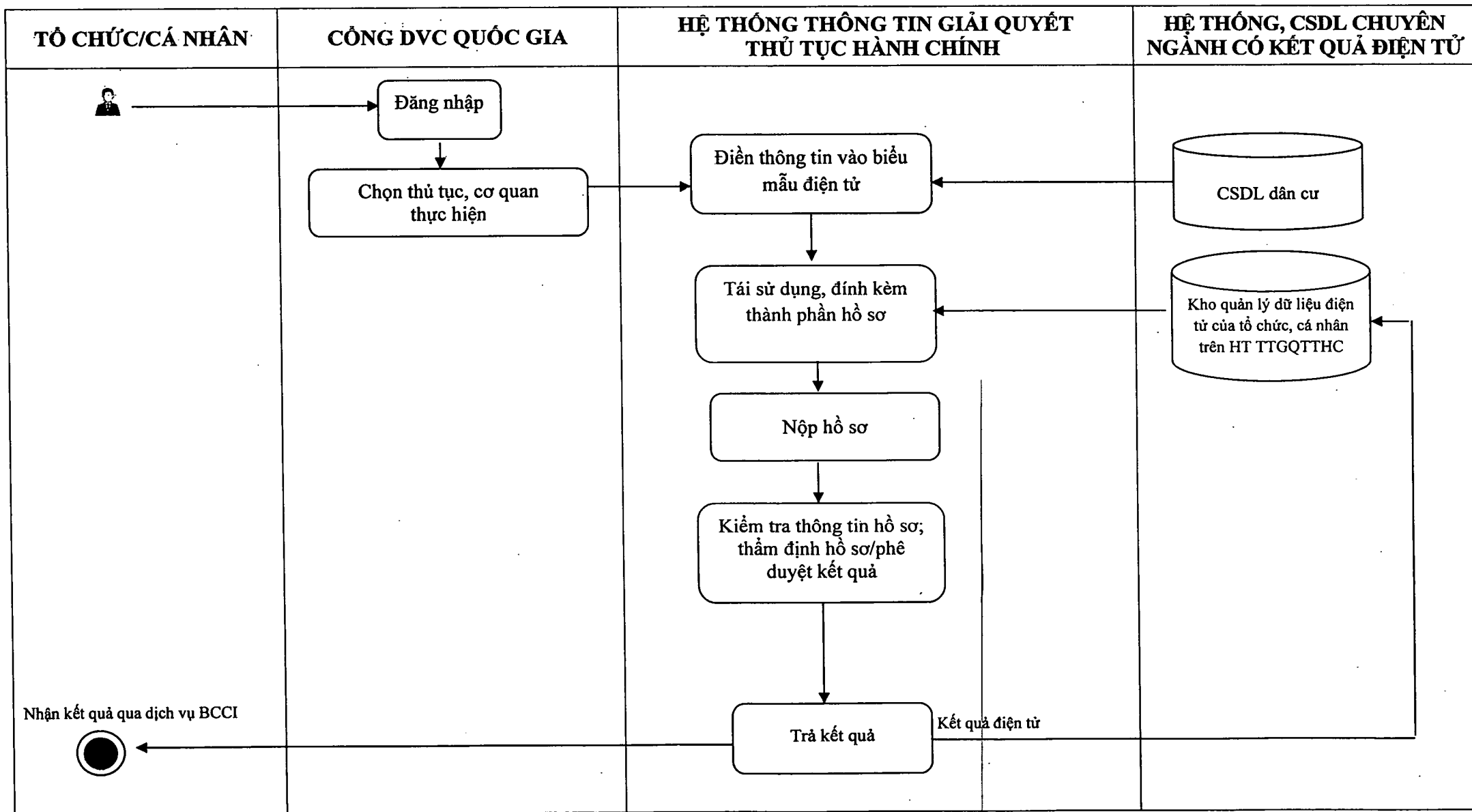
B. DANH MỤC TTHC CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (02 THỦ TỤC)

1. Thủ tục Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công (Mã thủ tục: 1.010833)

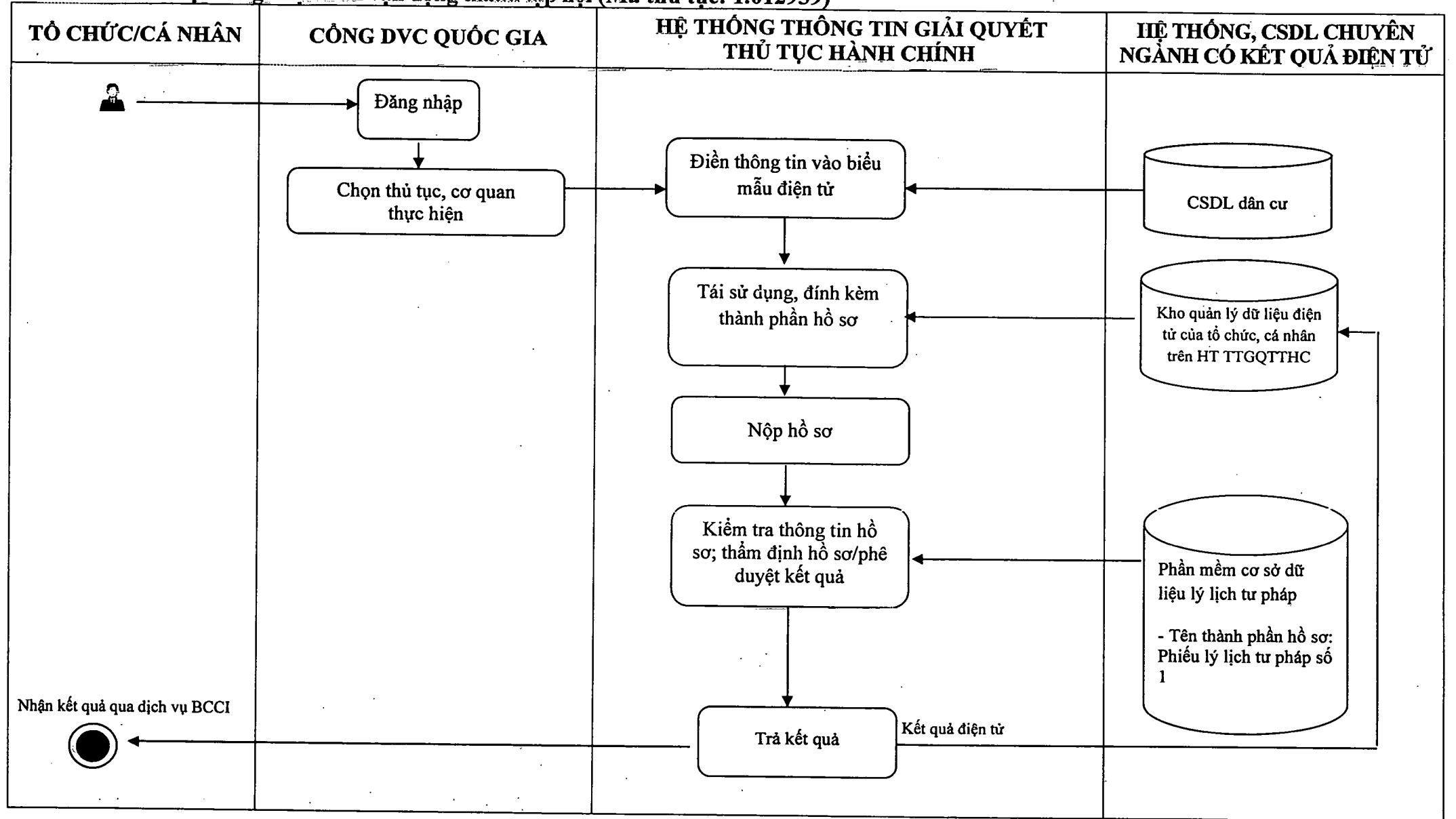


2. Thủ tục Thẩm viếng mộ liệt sĩ (Mã thủ tục: 2.001375)

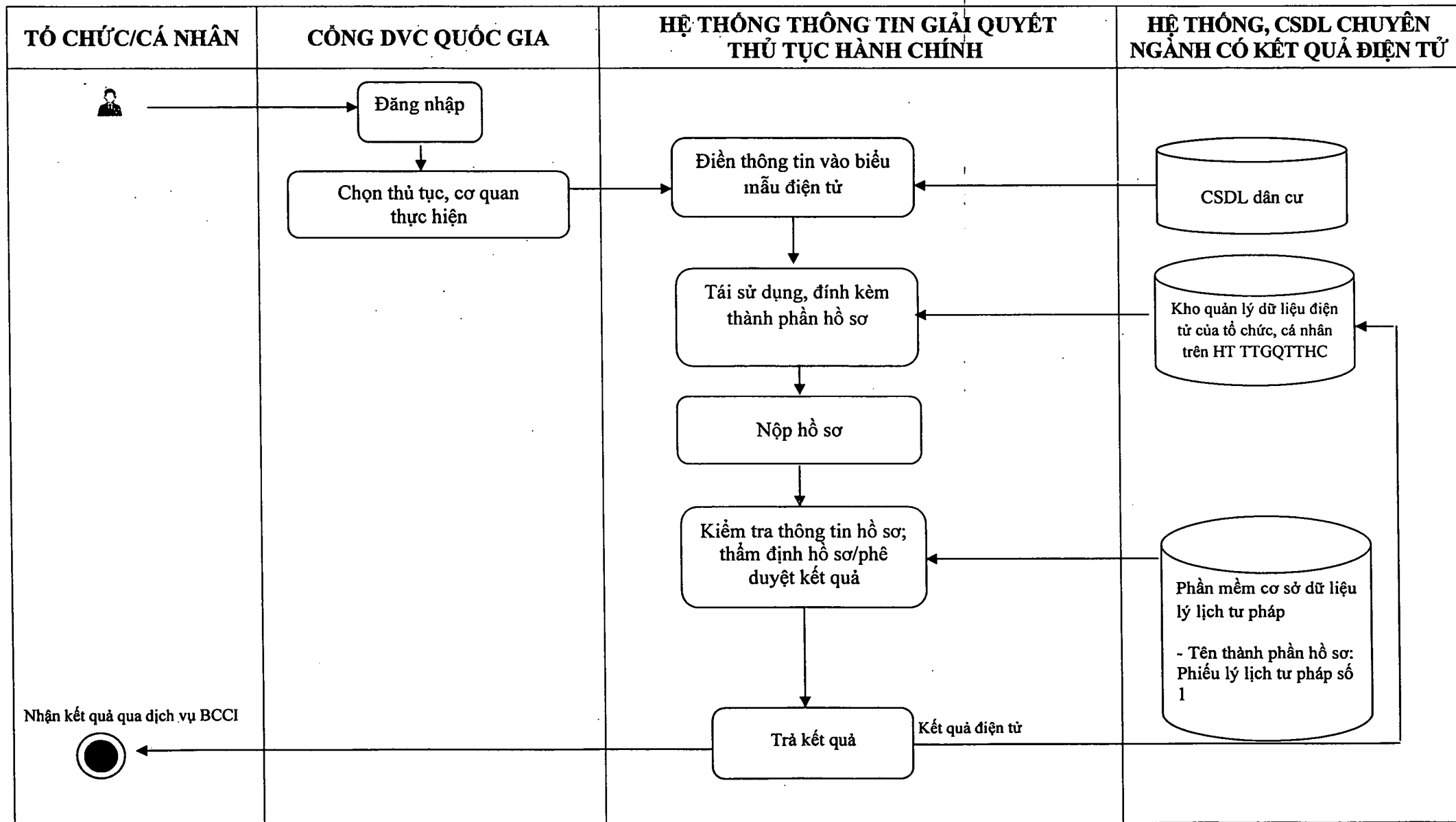


II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI, QUỸ (14 THỦ TỤC)

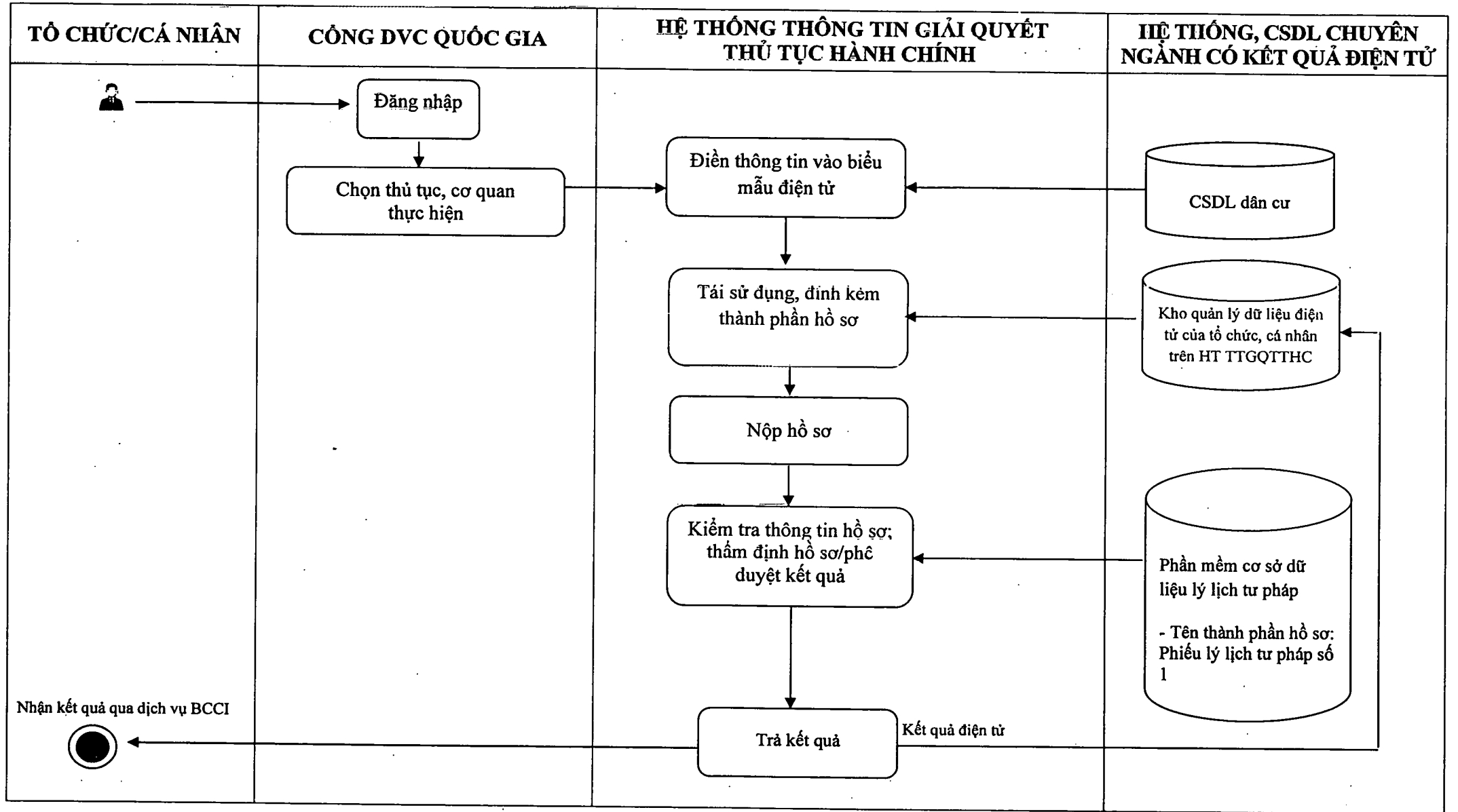
1. Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội (Mã thủ tục: 1.012939)



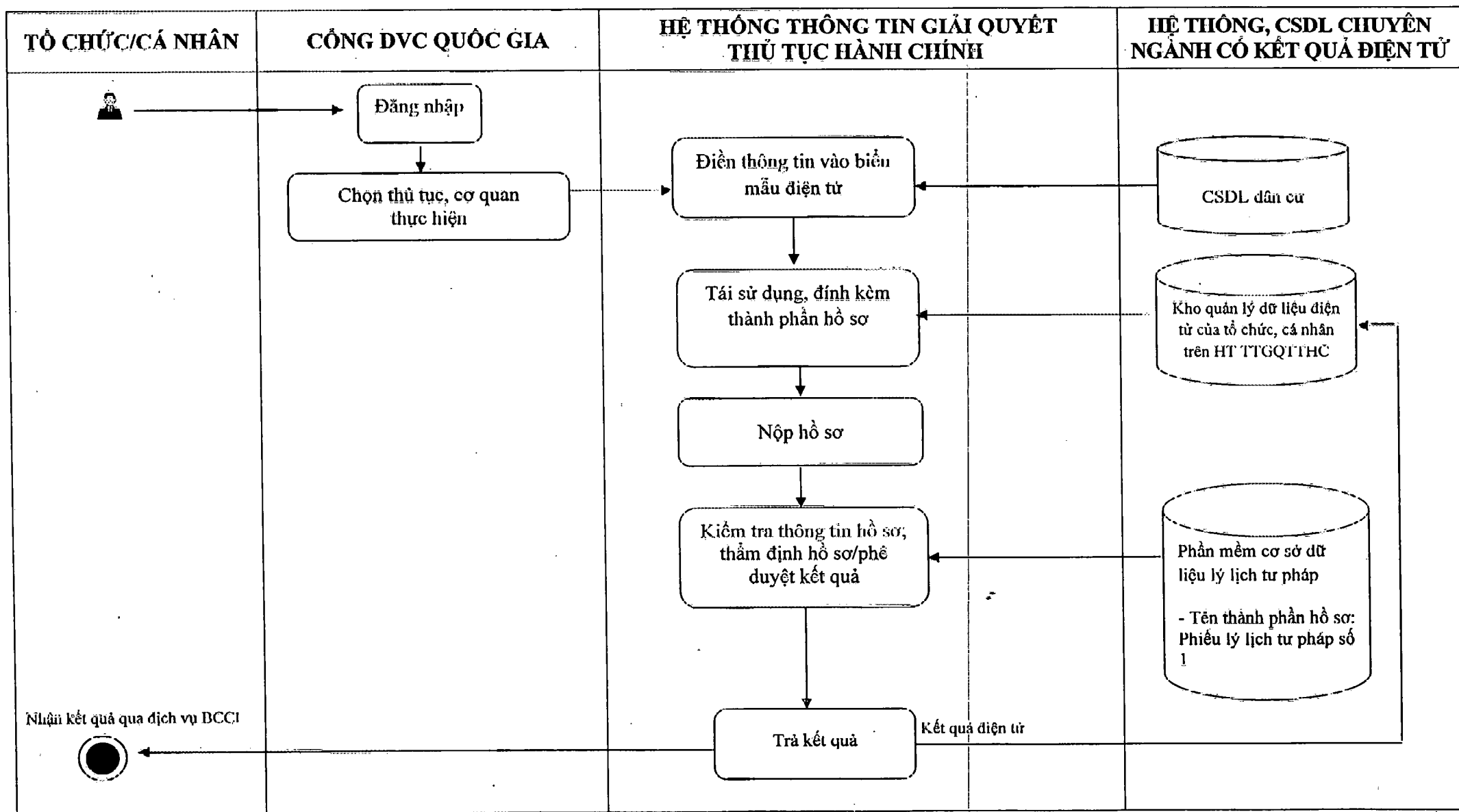
2. Thủ tục thành lập hội (Mã thủ tục: 1.012940)



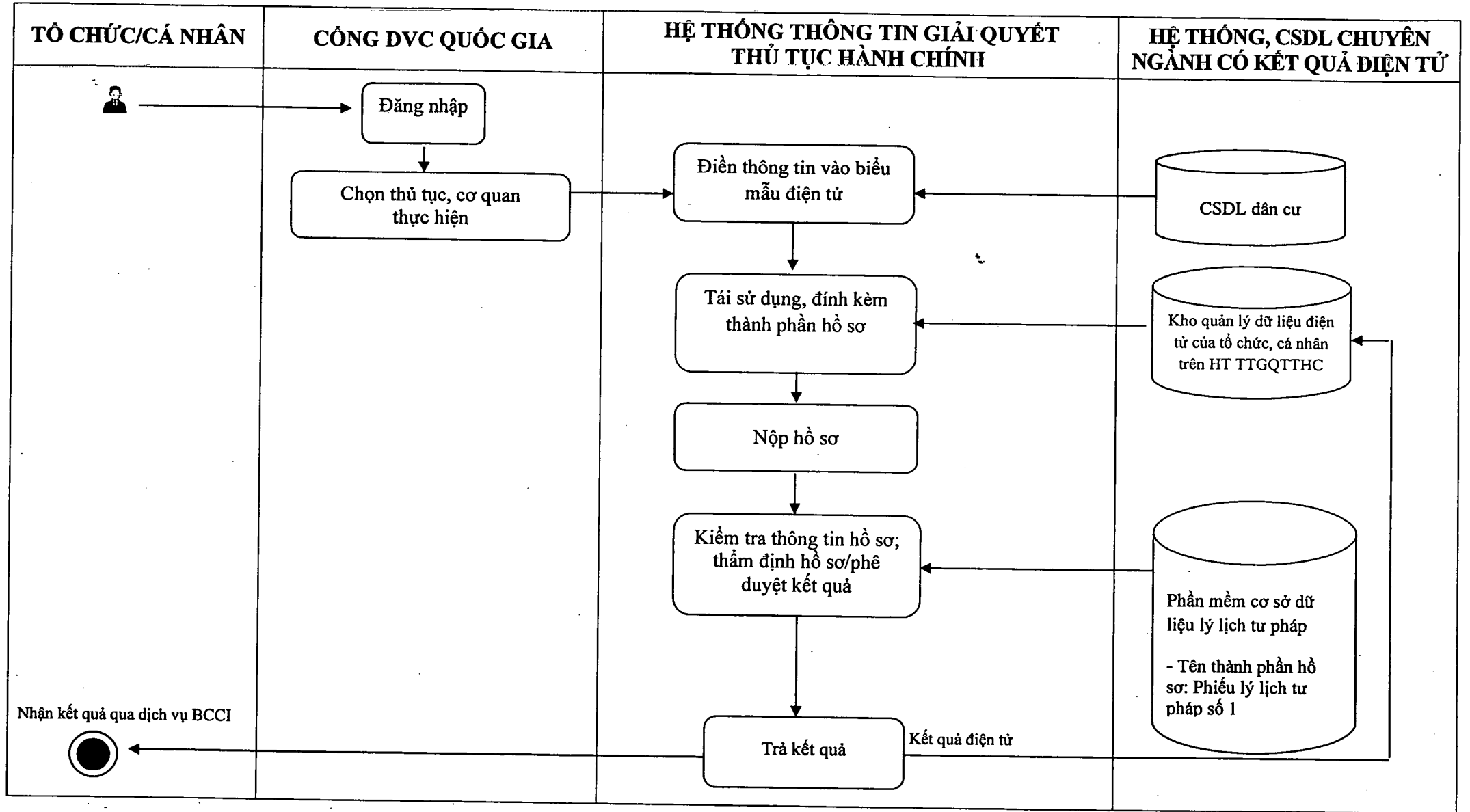
3. Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội (Mã thủ tục: 1.012949)



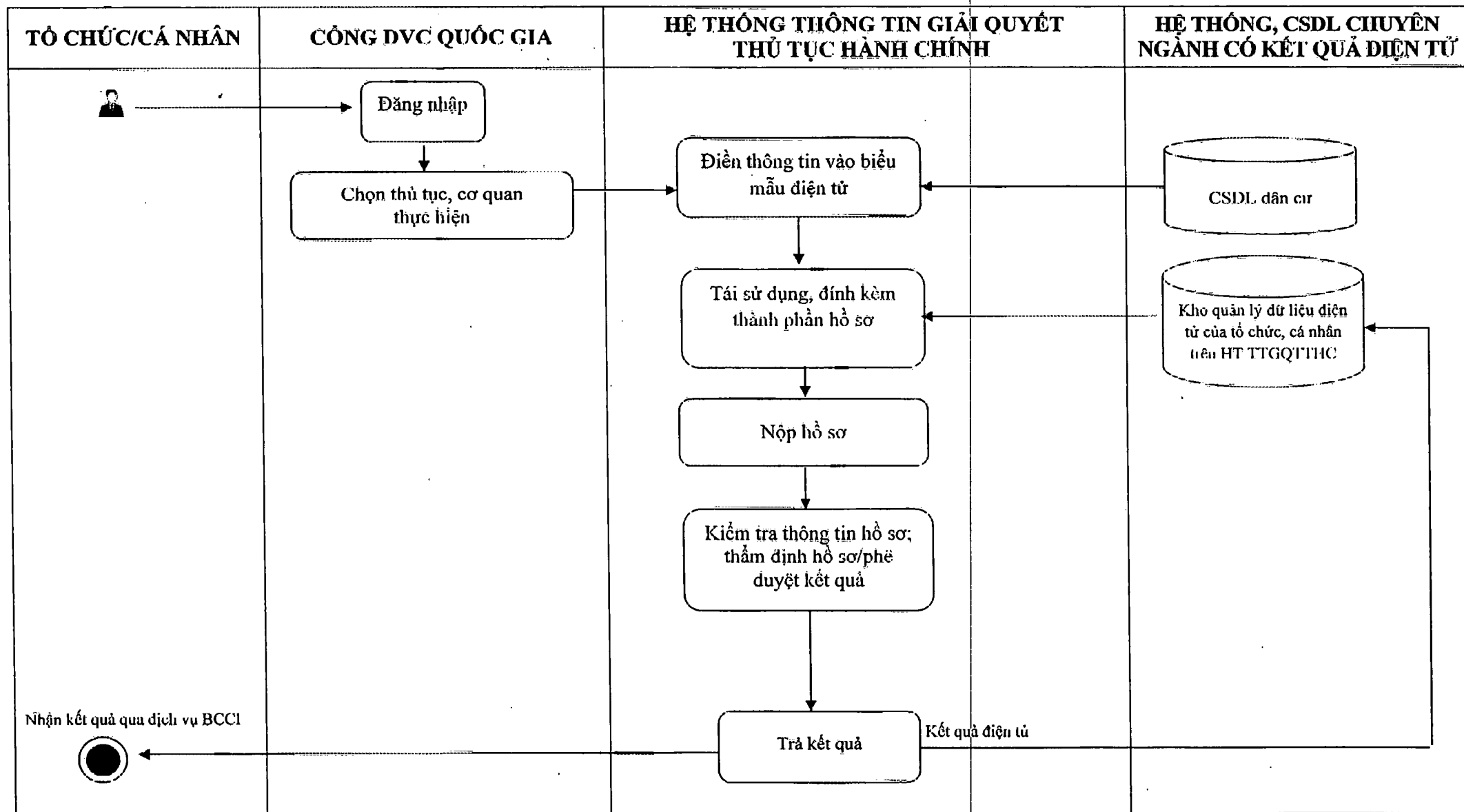
4. Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội (Mã thủ tục: 1.012941)



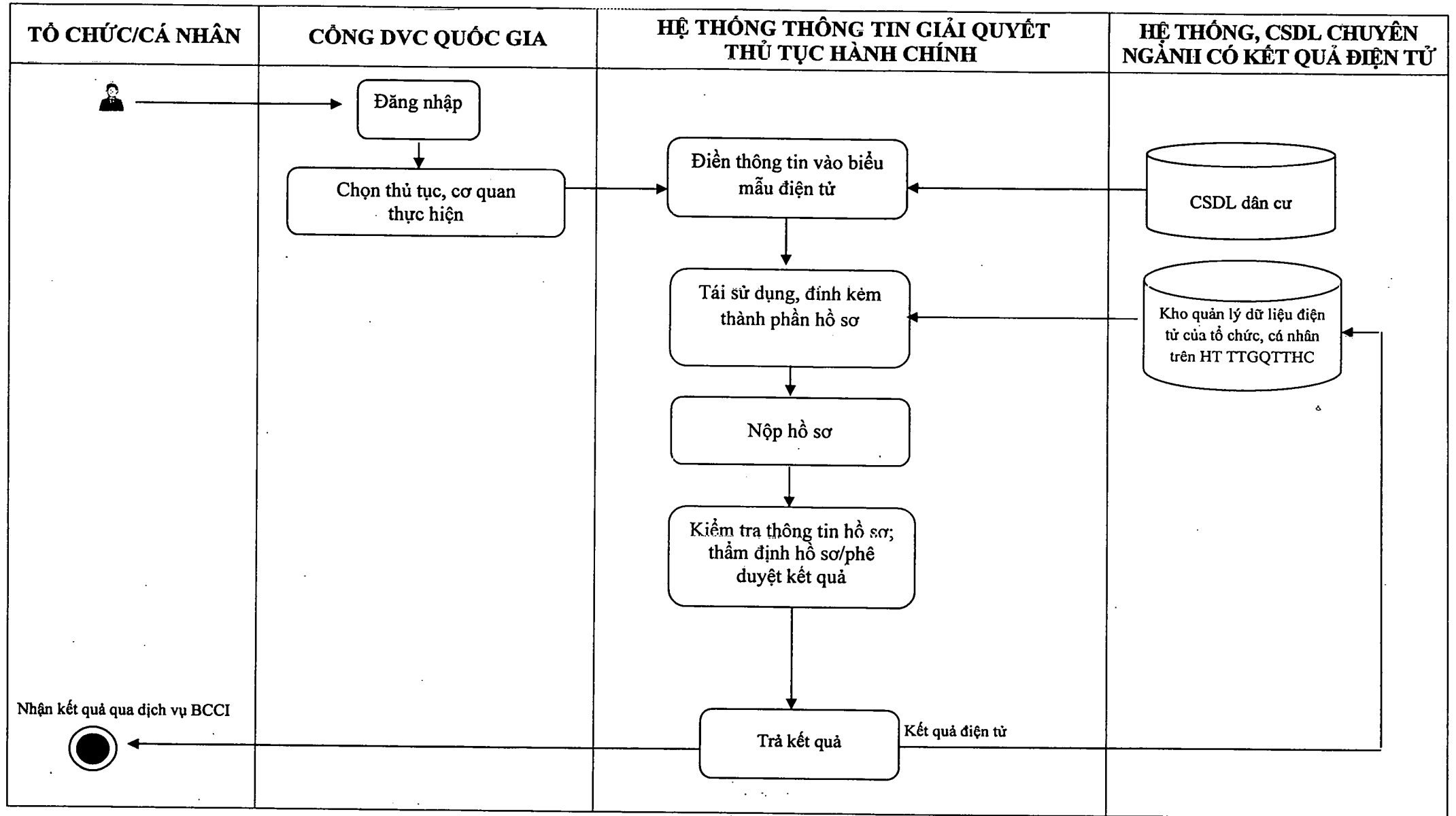
5. Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hộ (Mã thủ tục: 1.012950)



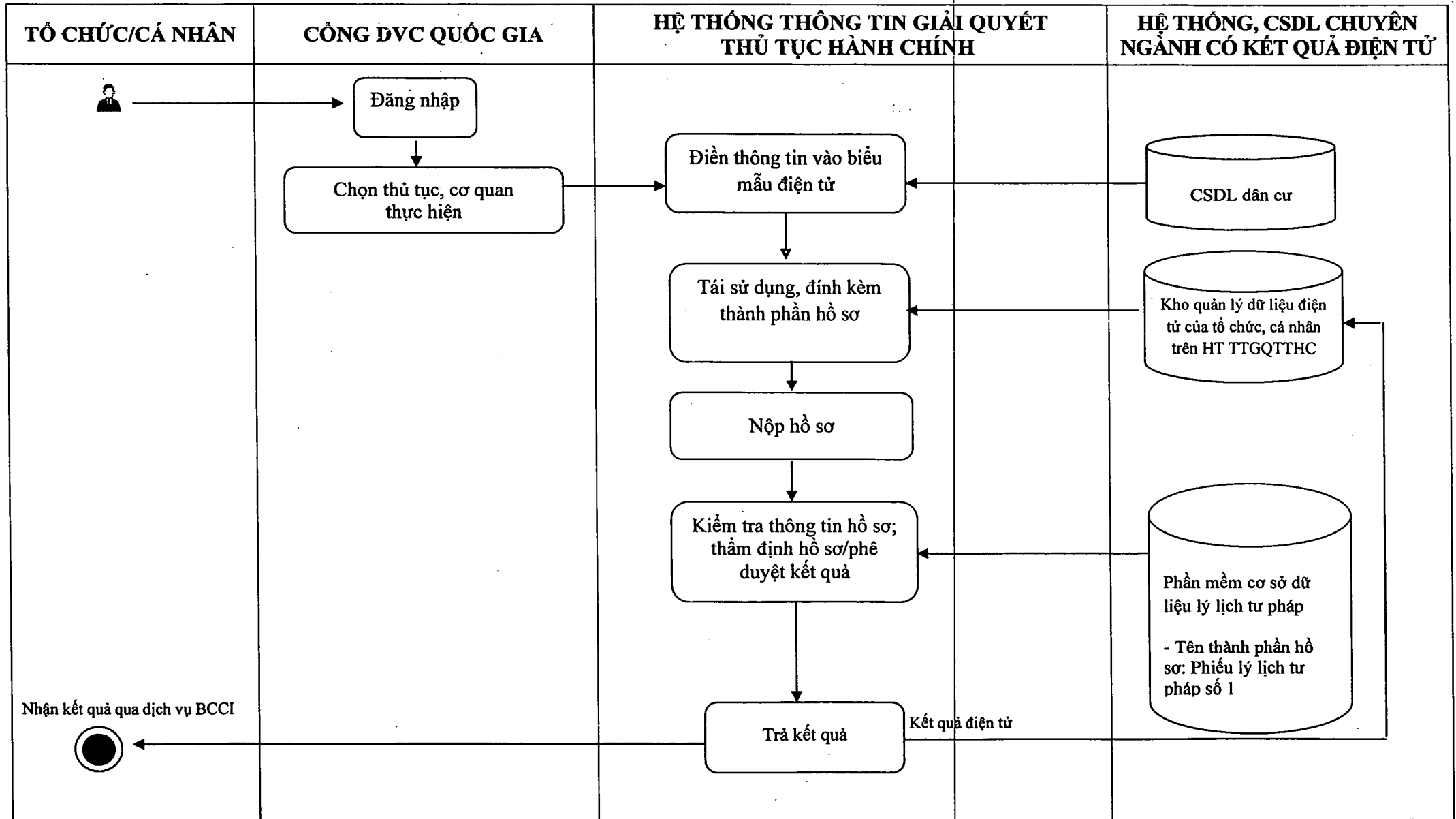
6. Thủ tục hội tự giải thể (Mã thủ tục: 1.012951)



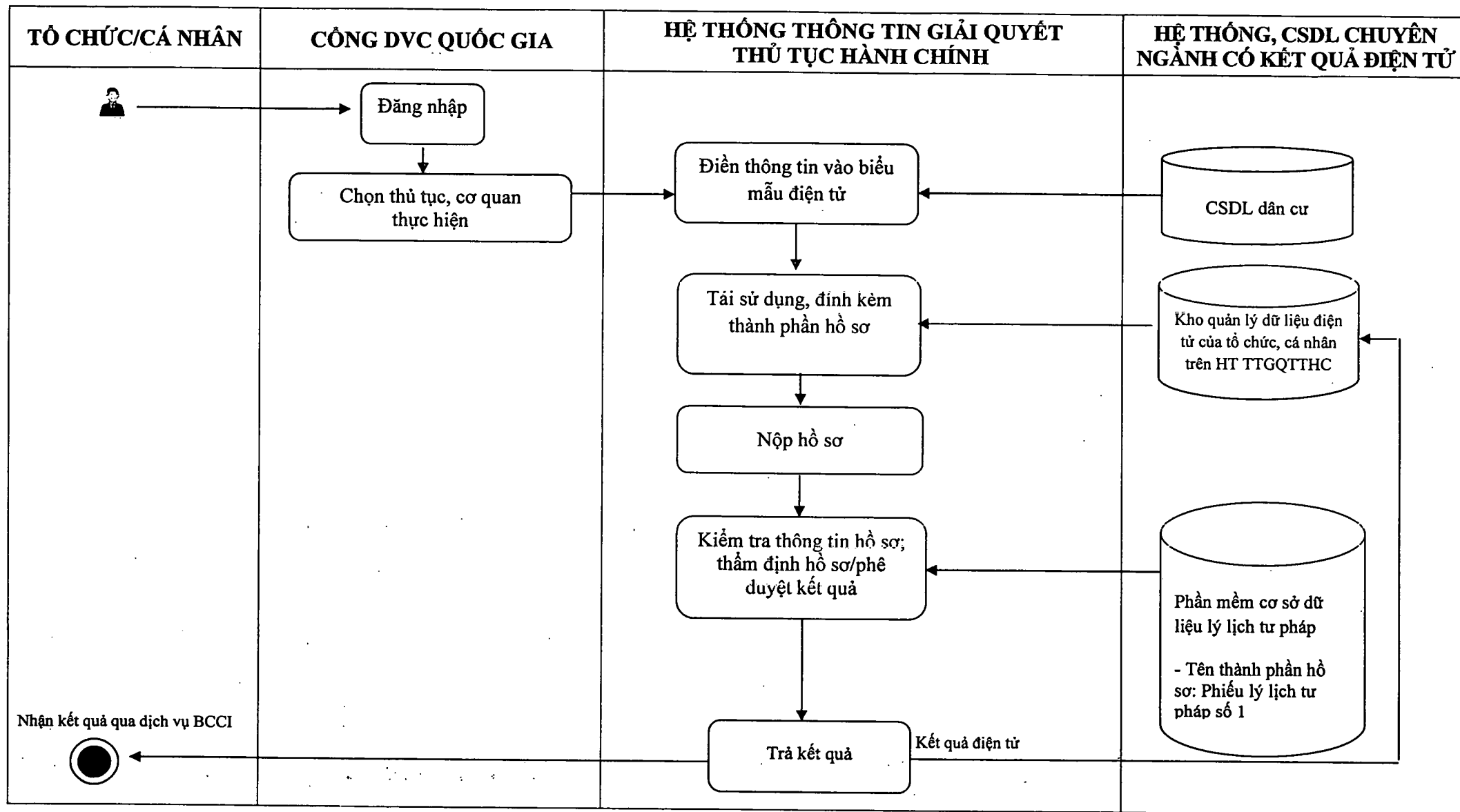
7. Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn (Mã thủ tục: 1.012952)



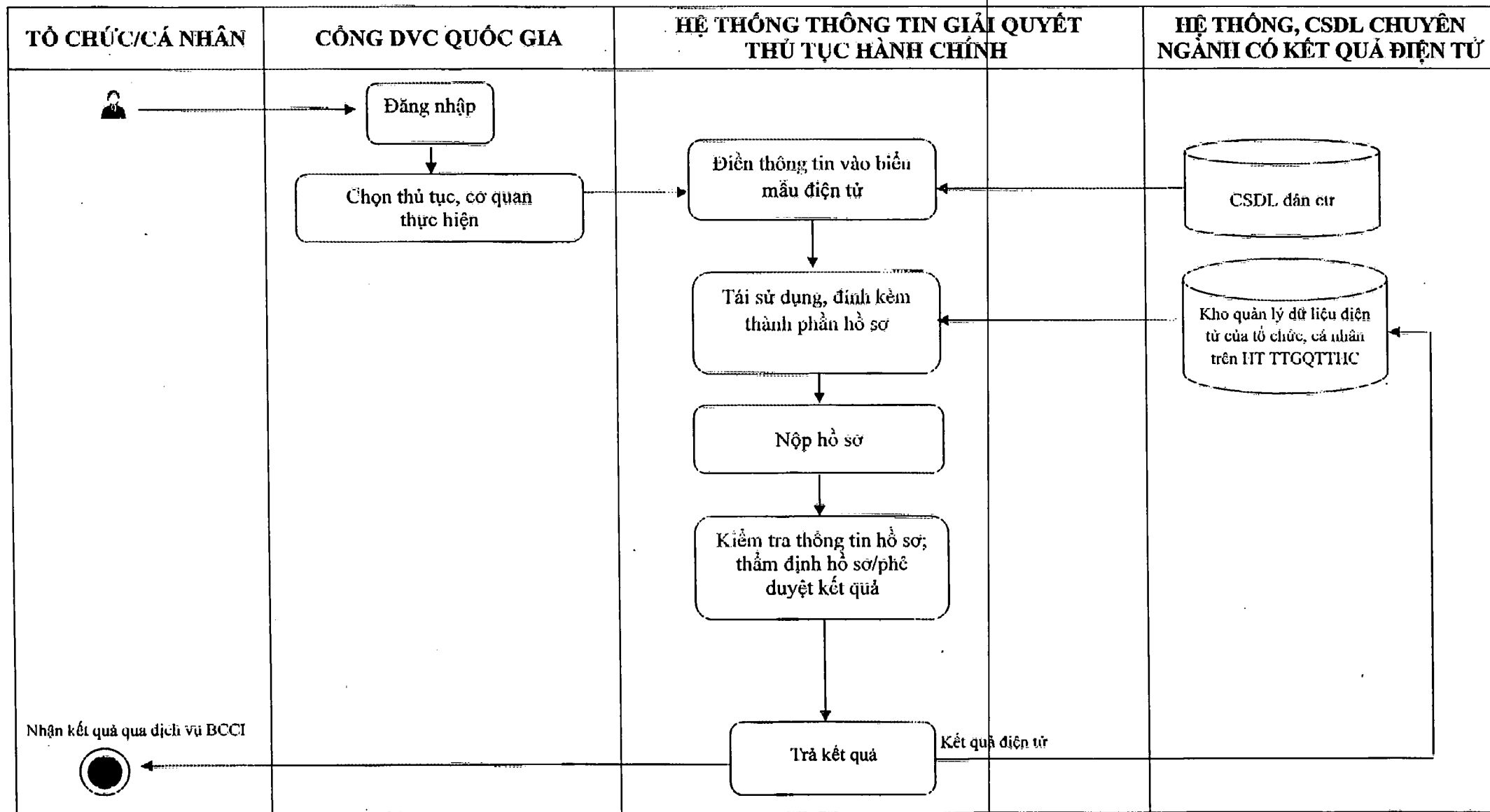
8. Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Mã thủ tục: 1.013024)



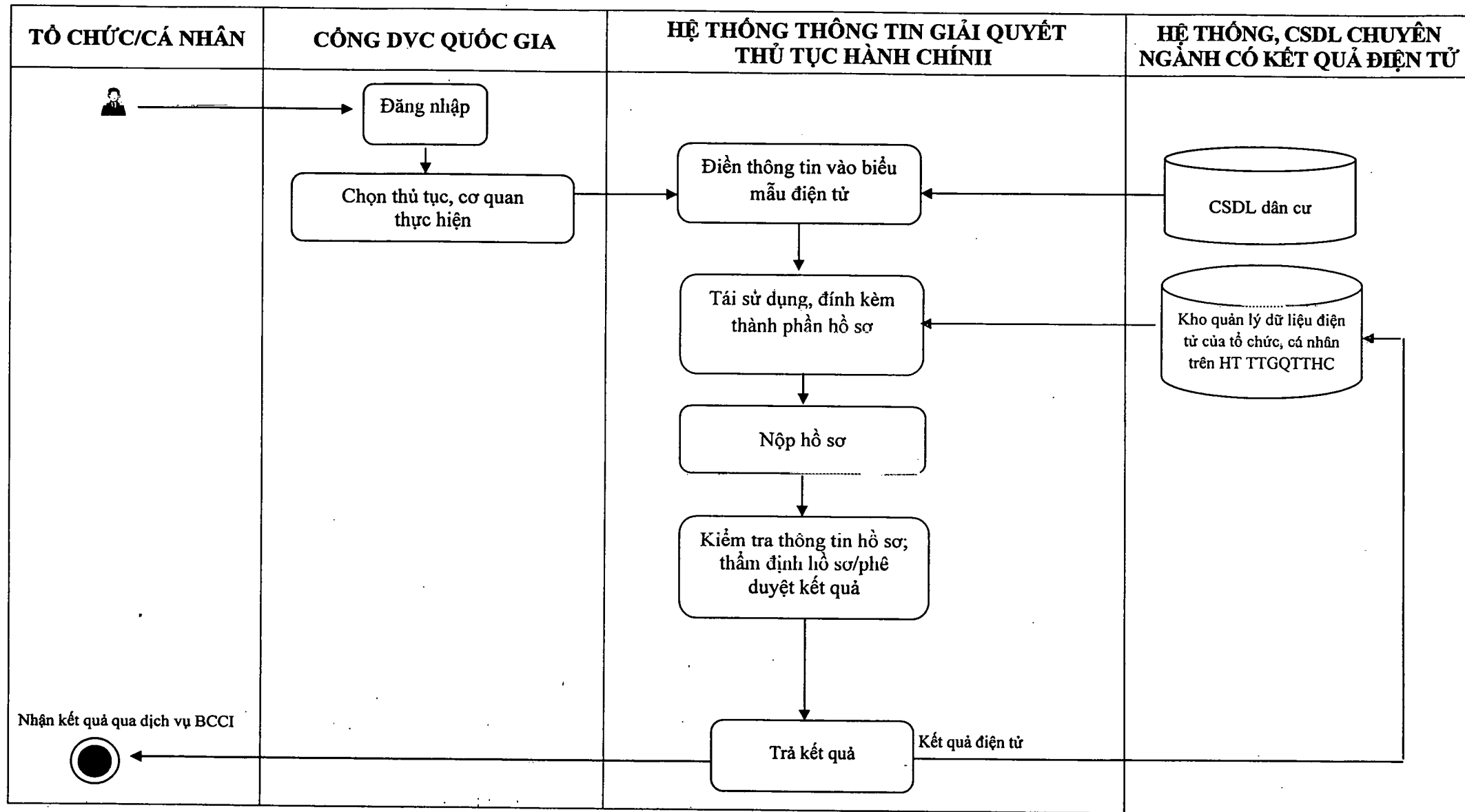
9. Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ (Mã thủ tục: 1.013025)



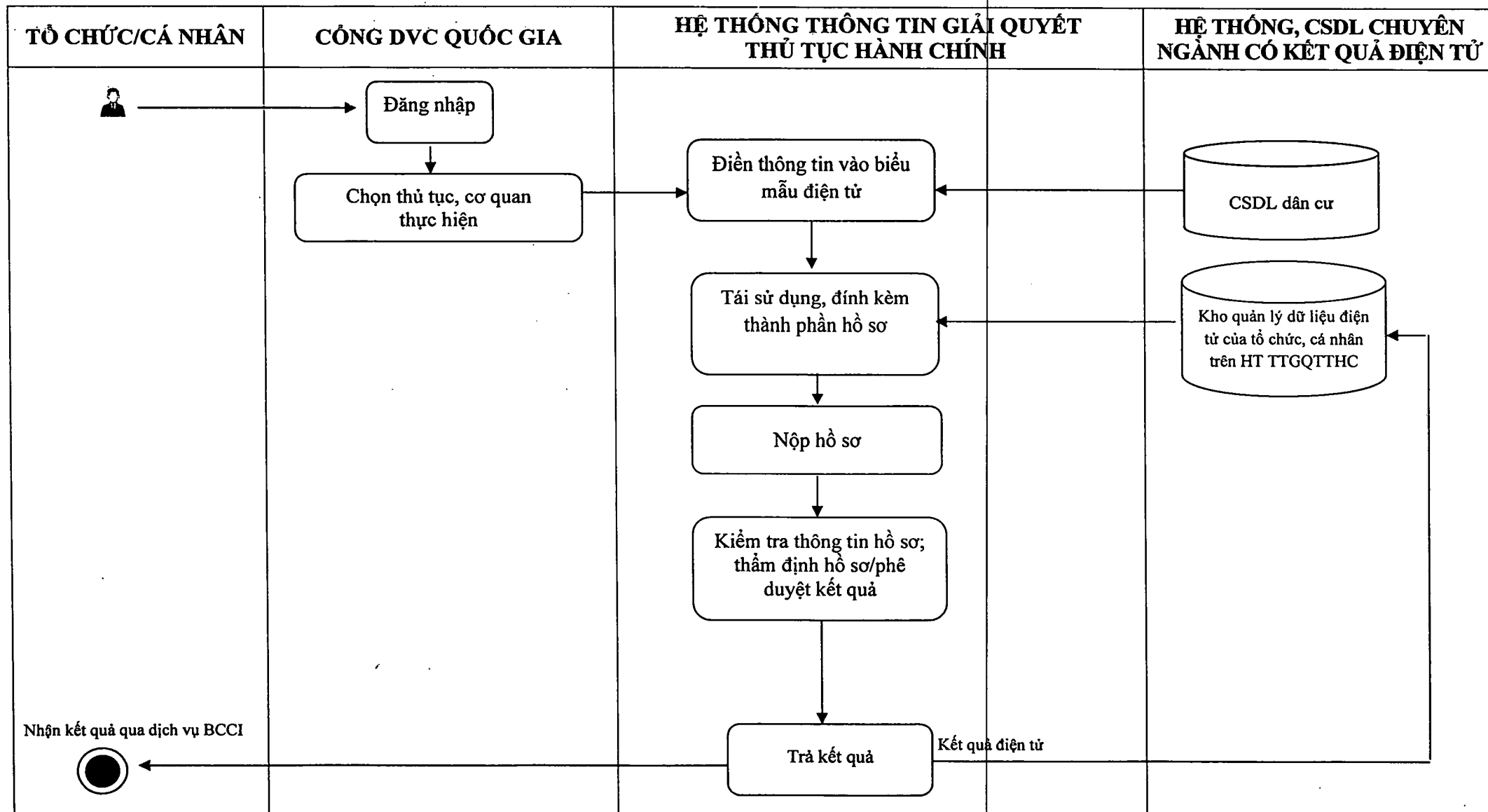
10. Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ, đổi tên quỹ (Mã thủ tục: 1.013026)



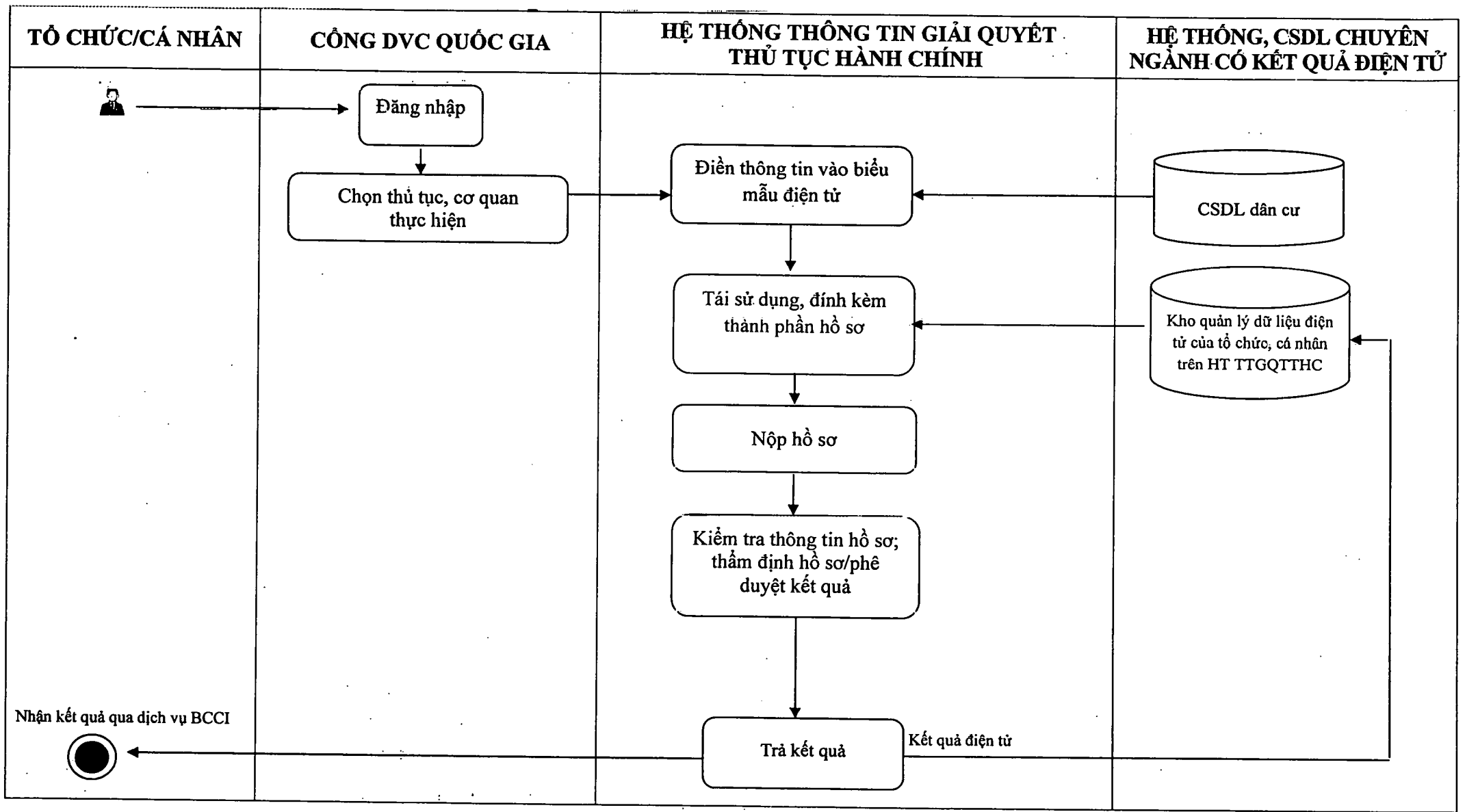
11. Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Mã thủ tục: 1.013027)



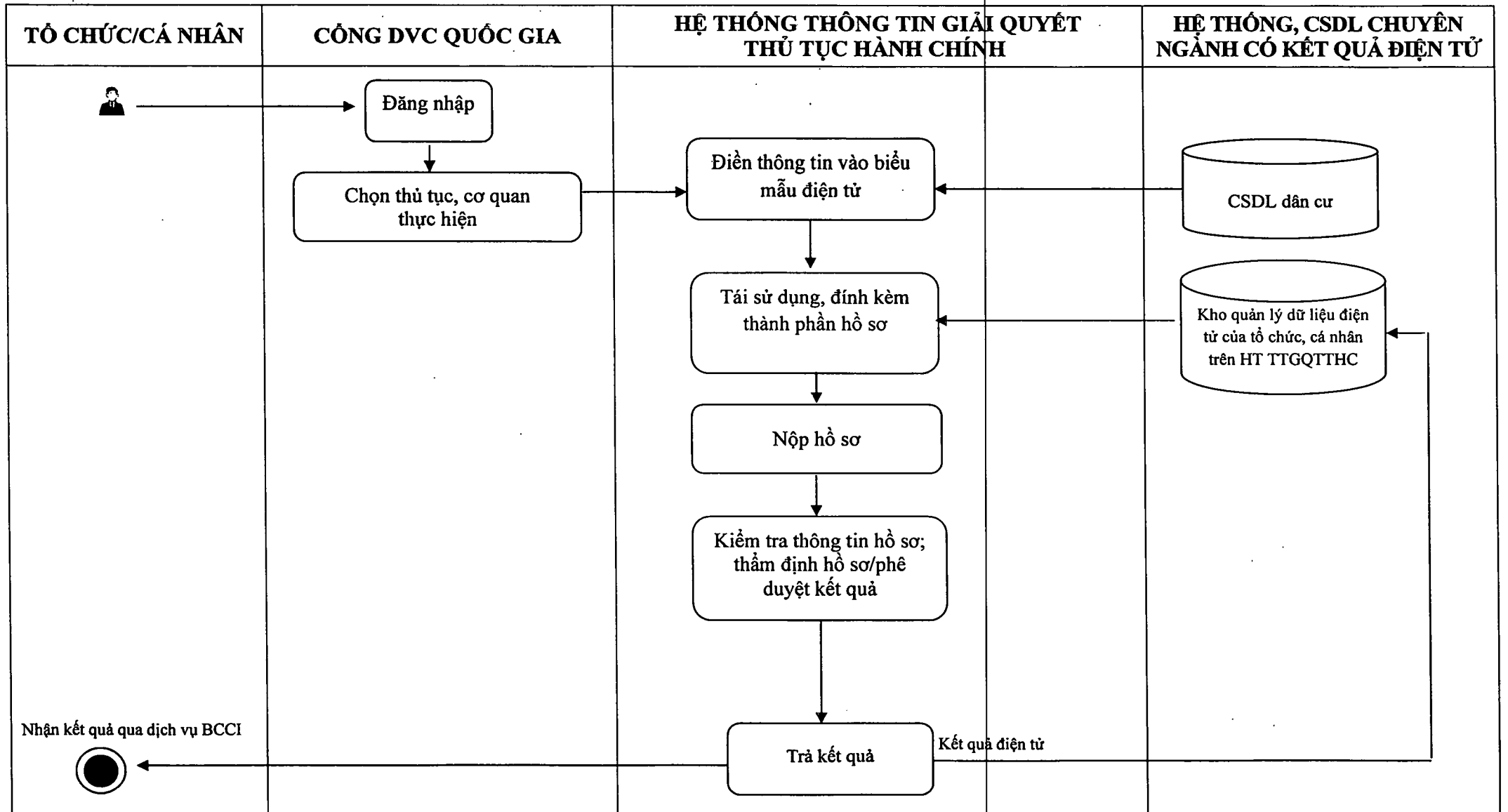
12. Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ hoạt động (Mã thủ tục: 1.013028)



13. Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ (Mã thủ tục: 1.013029)

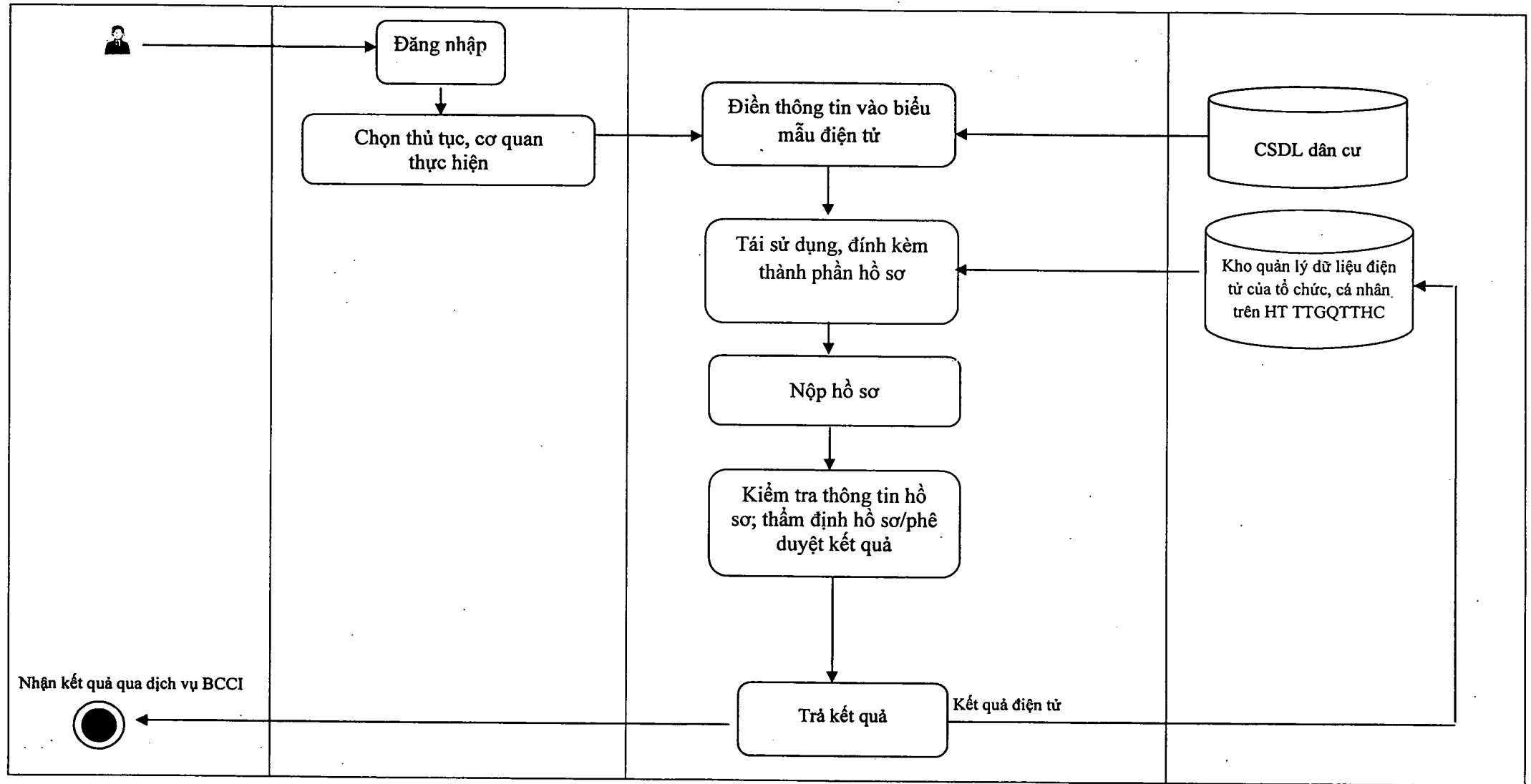


14. Thủ tục quỹ tự giải thể (Mã thủ tục: 1.013030)

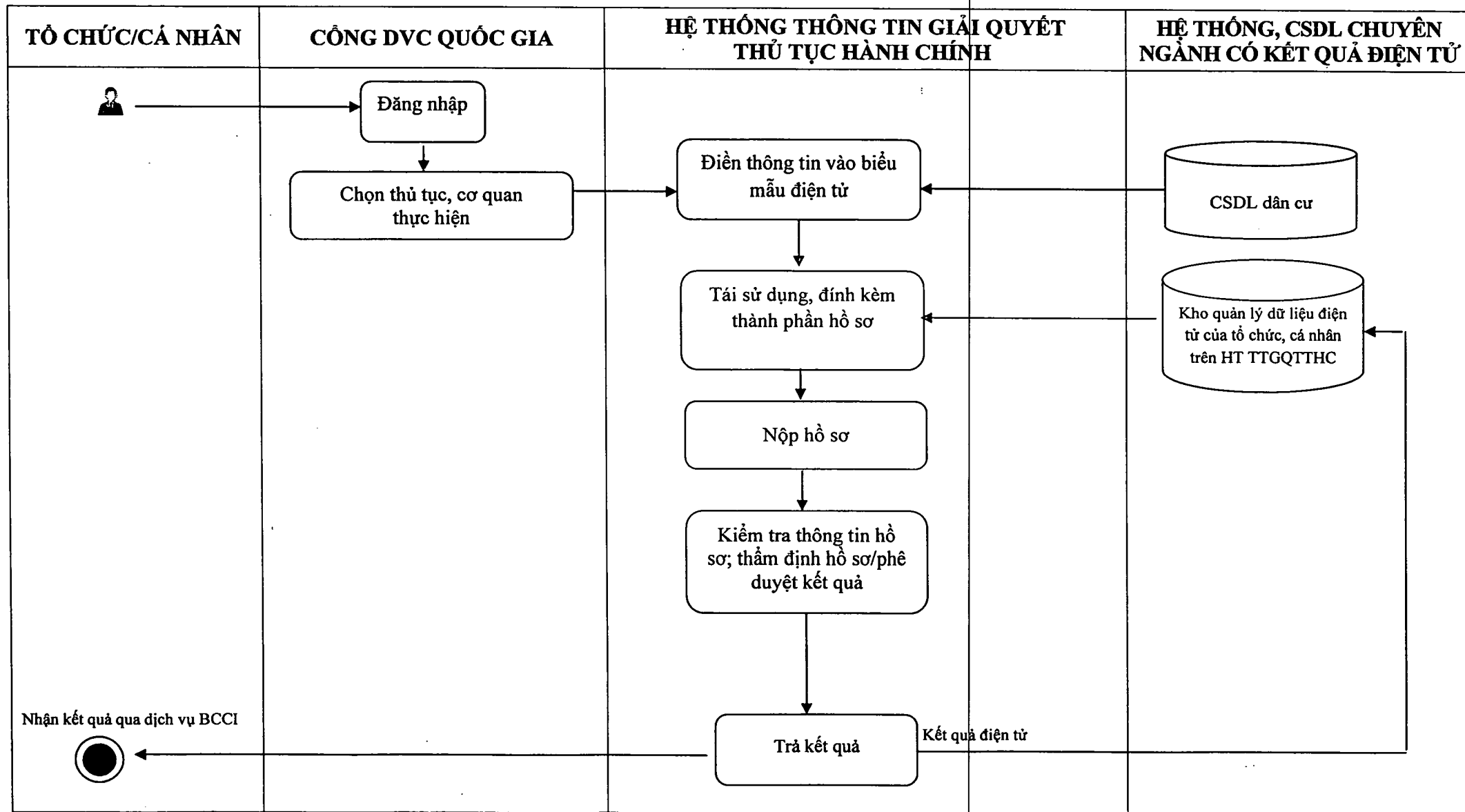


III. LĨNH VỰC DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO (11 TTHC)

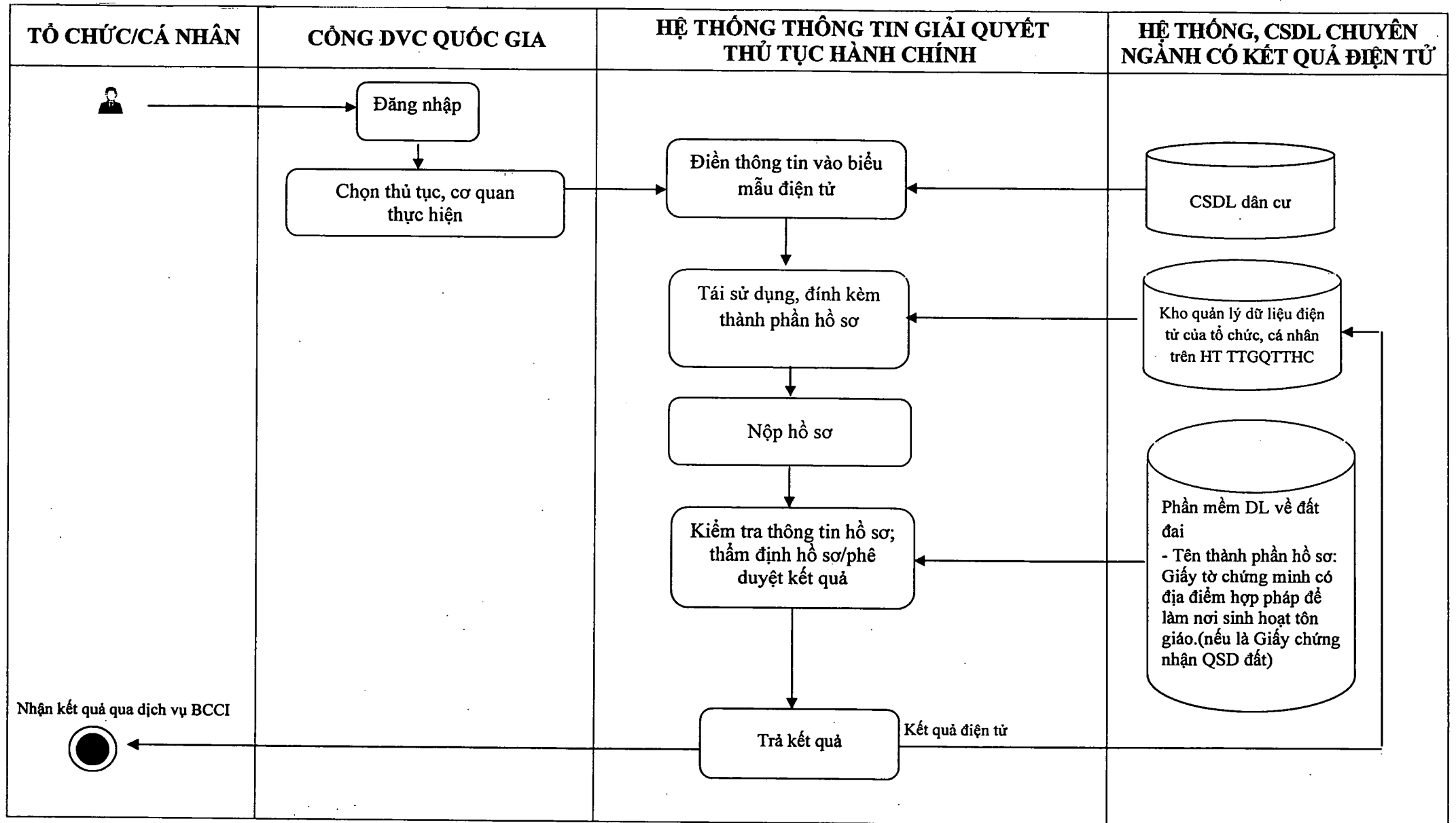
1. Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng (Mã thủ tục: 1.012592)



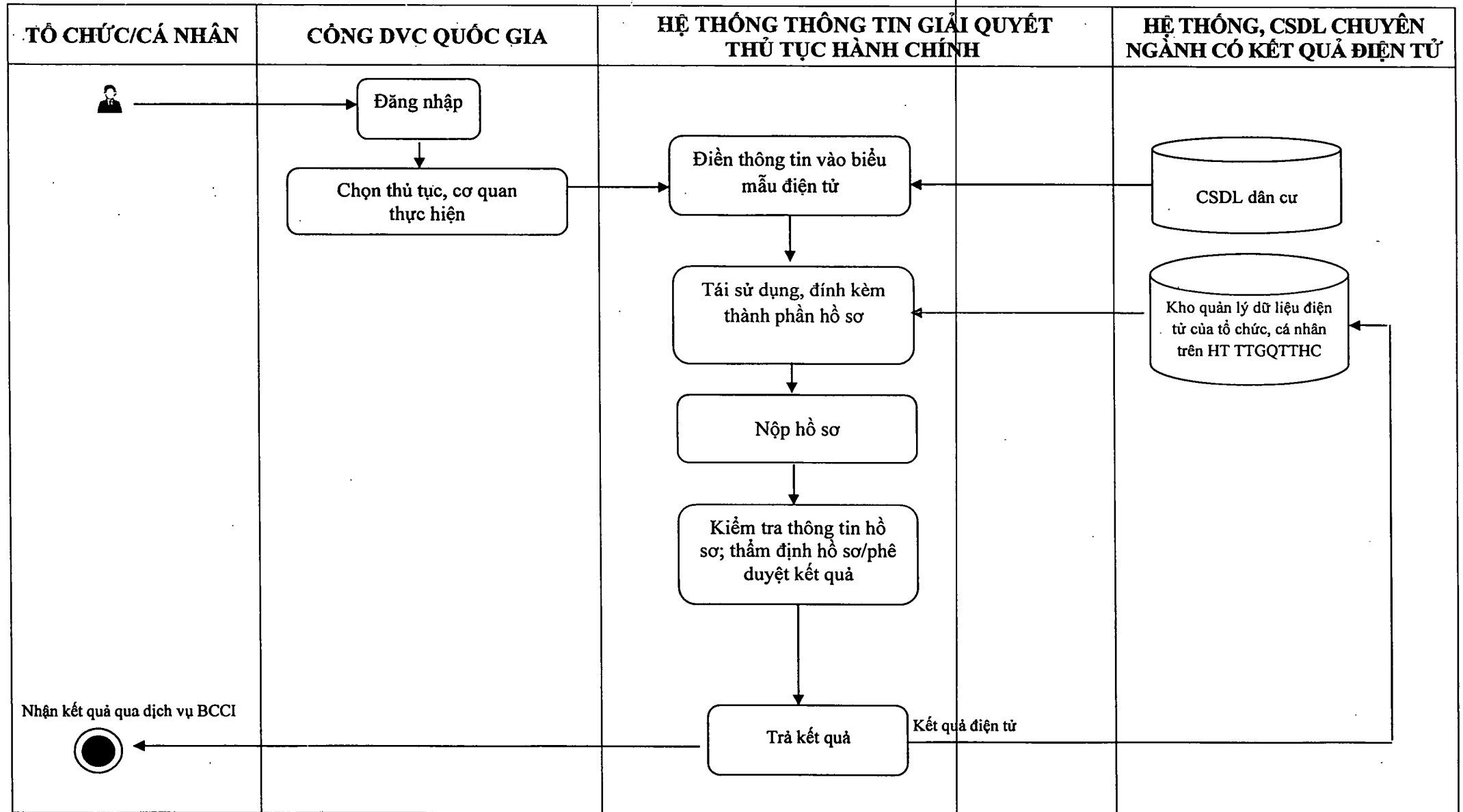
2. Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng (Mã thủ tục: 1.012591)



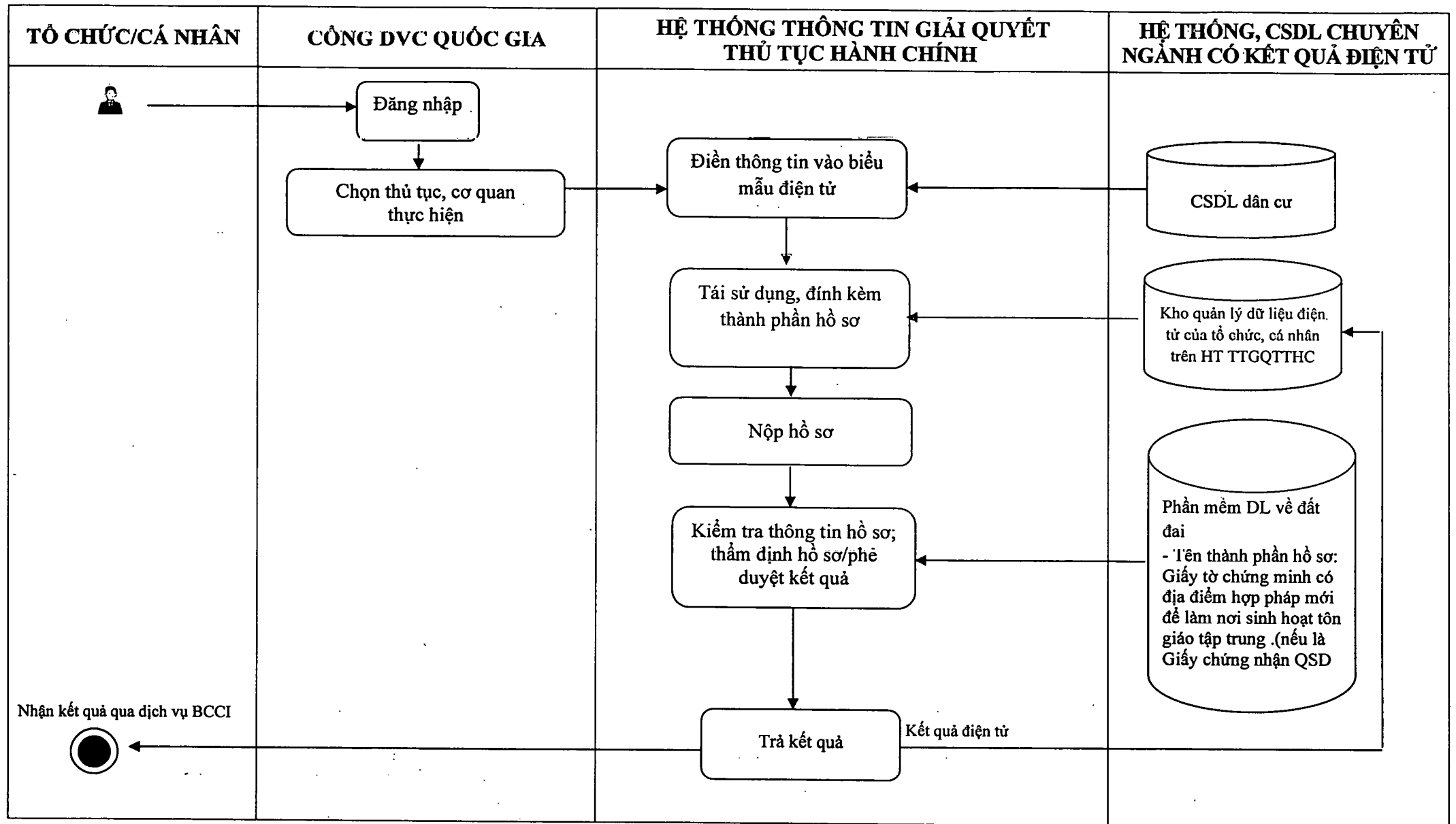
3. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung (Mã thủ tục: 1.012590)



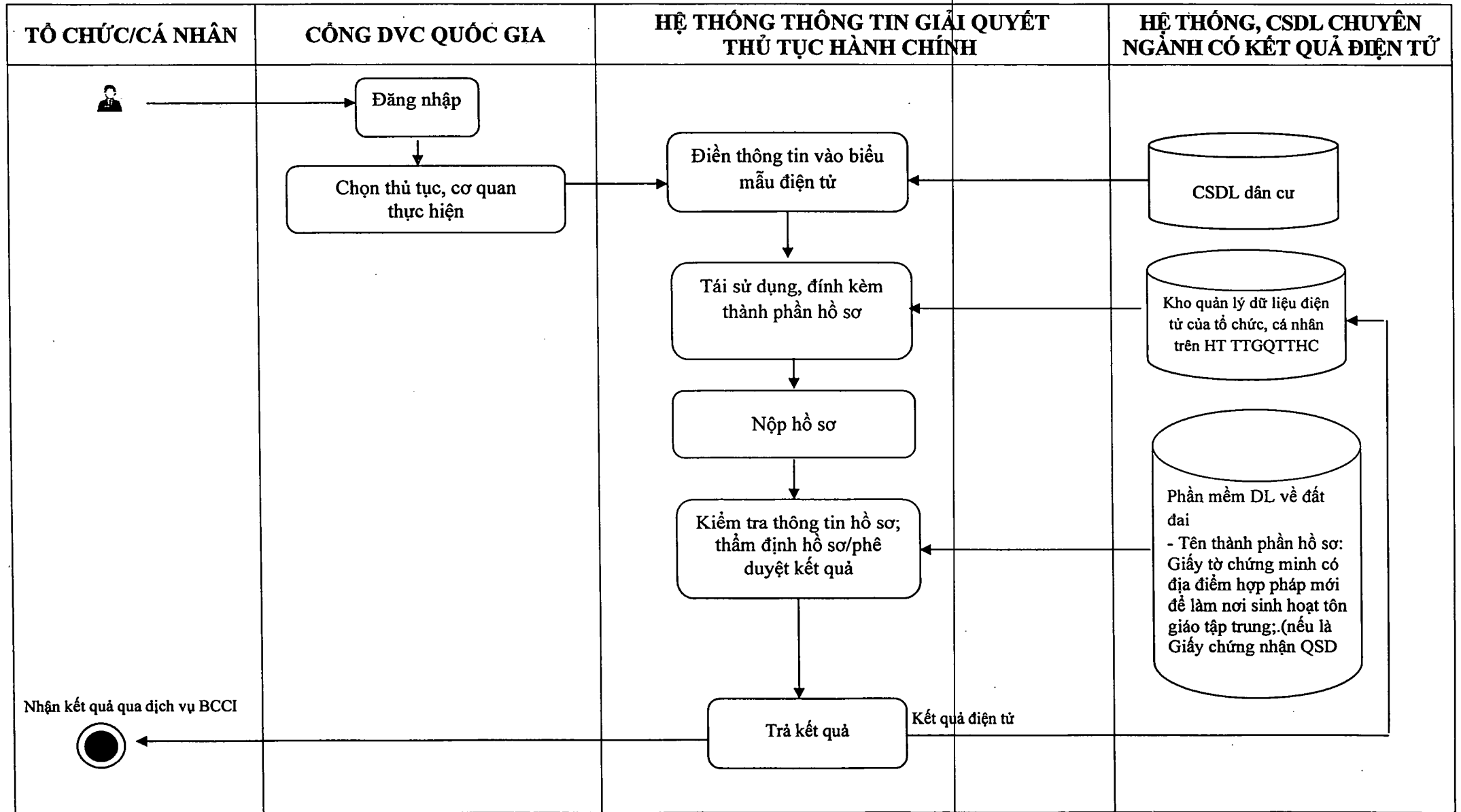
4. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (Mã thủ tục: 1.012585)



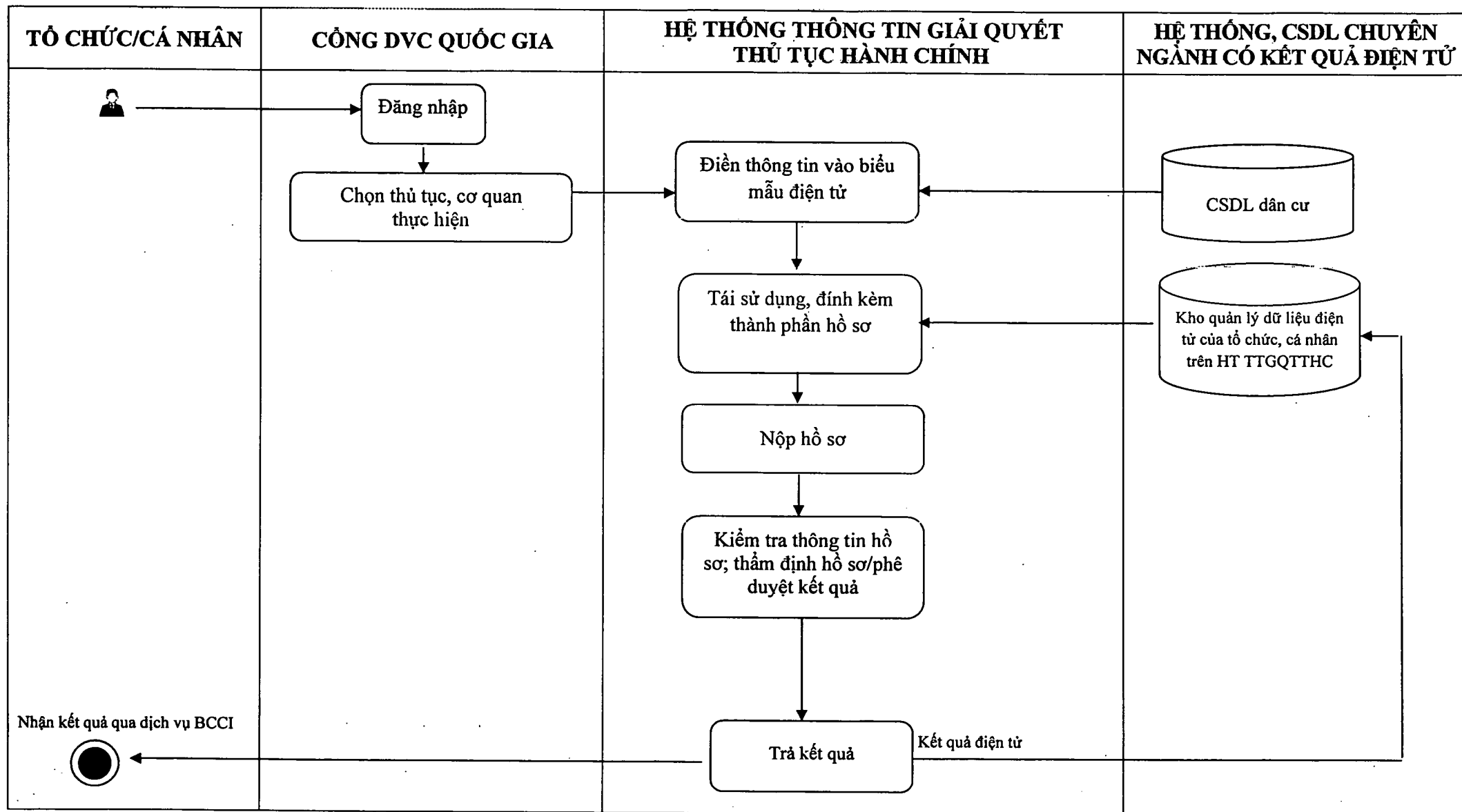
5. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác (Mã thủ tục: 1.012582)



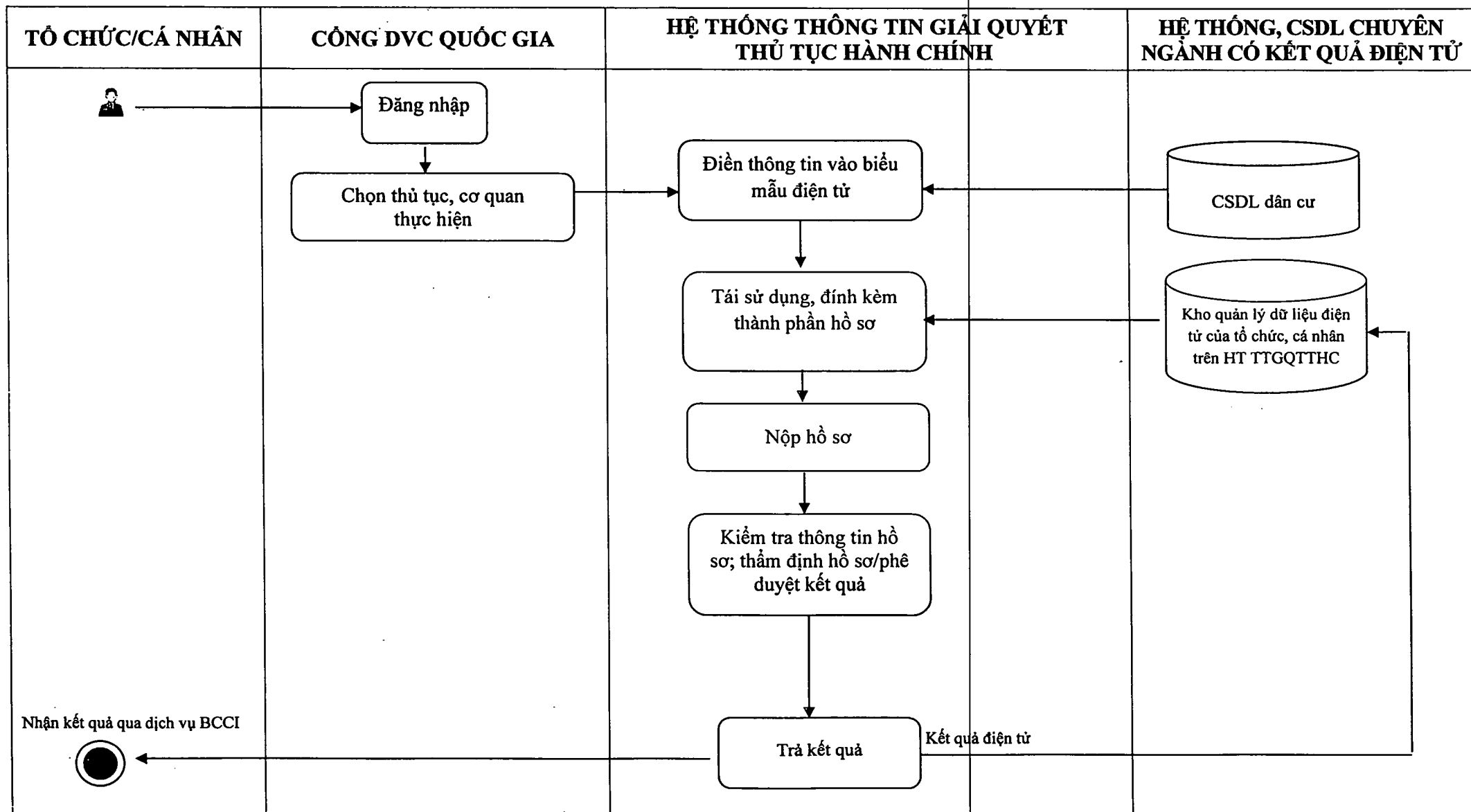
6. Thủ tục đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã (Mã thủ tục:1.012584)



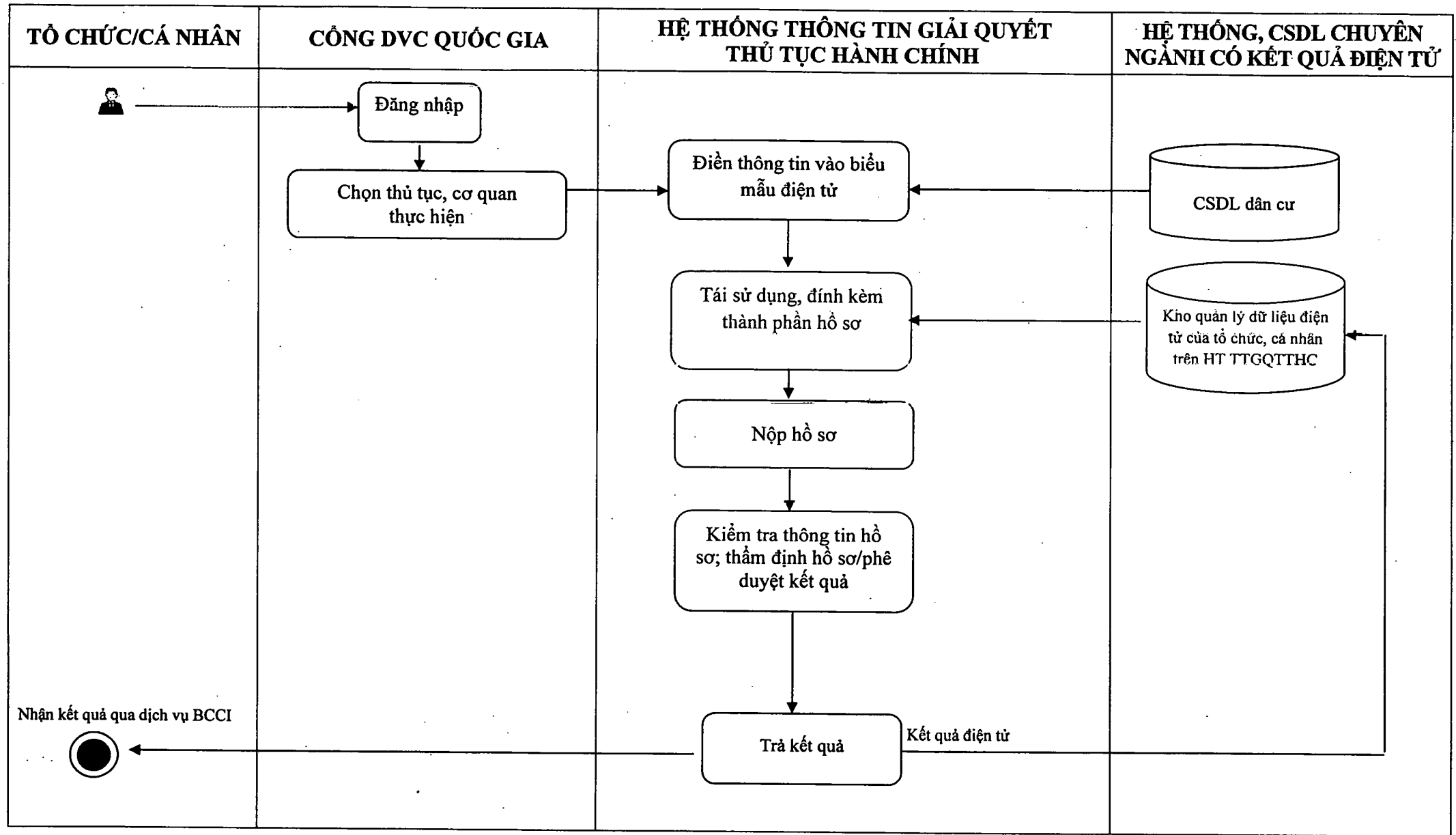
7. Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một xã (Mã thủ tục: 1.013796)



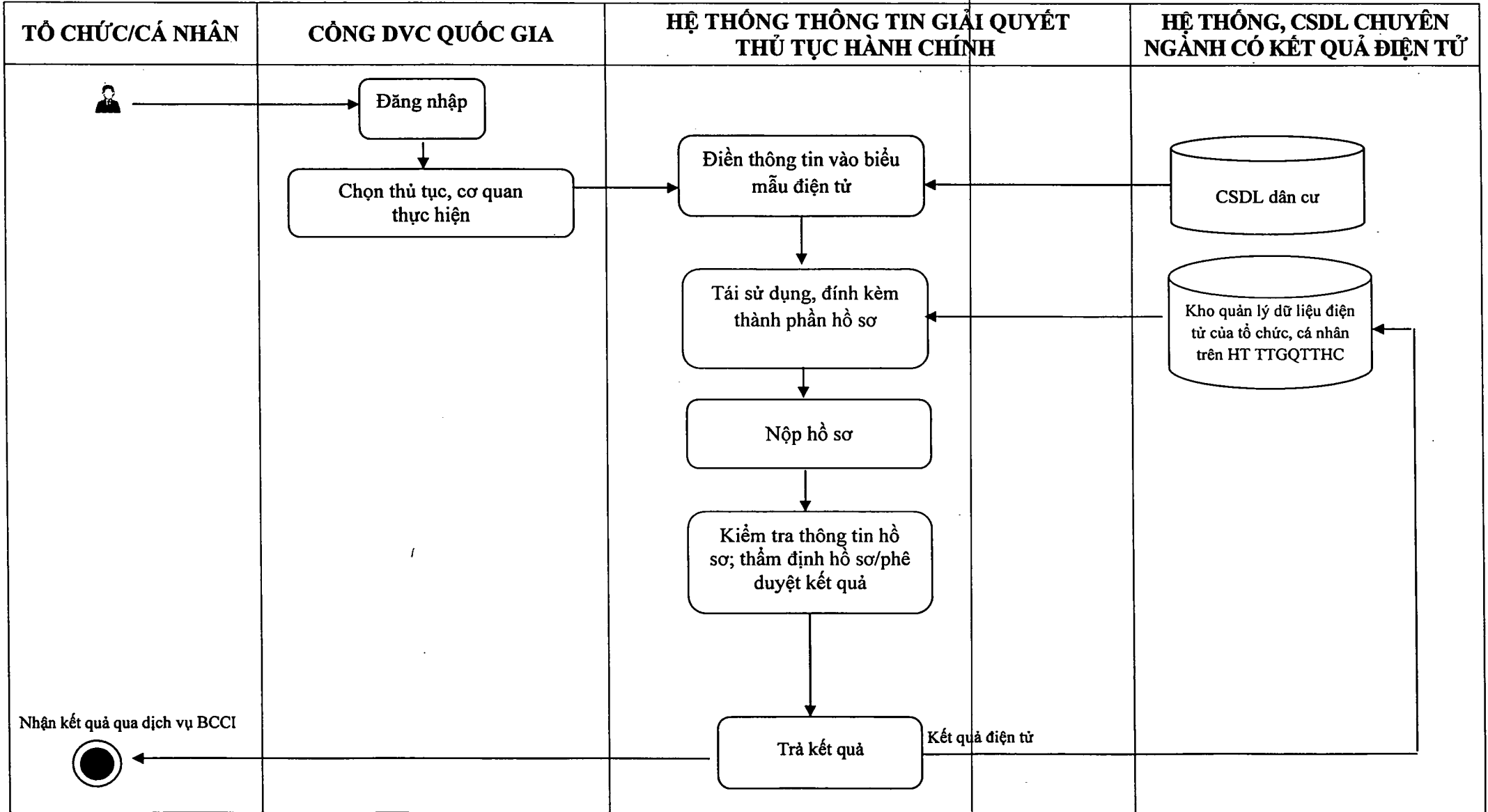
8. Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã (Mã thủ tục: 1.013797)



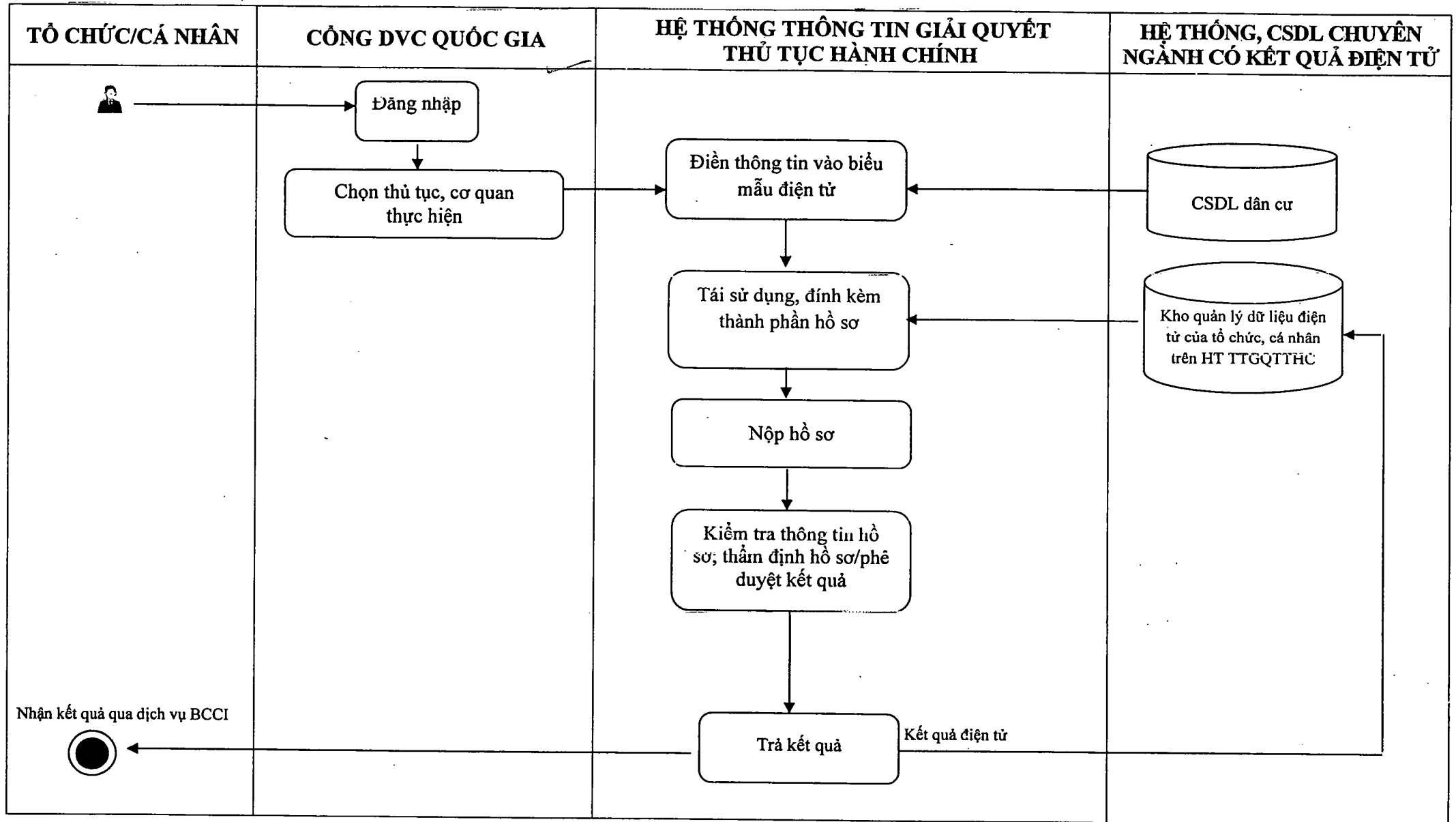
9. Thủ tục đề nghị giảng dạy ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một xã (Mã thủ tục: 1.013798)



10. Công nhận người có uy tín (Mã thủ tục: 1.012222)



11. Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (Mã thủ tục: 1.012223)

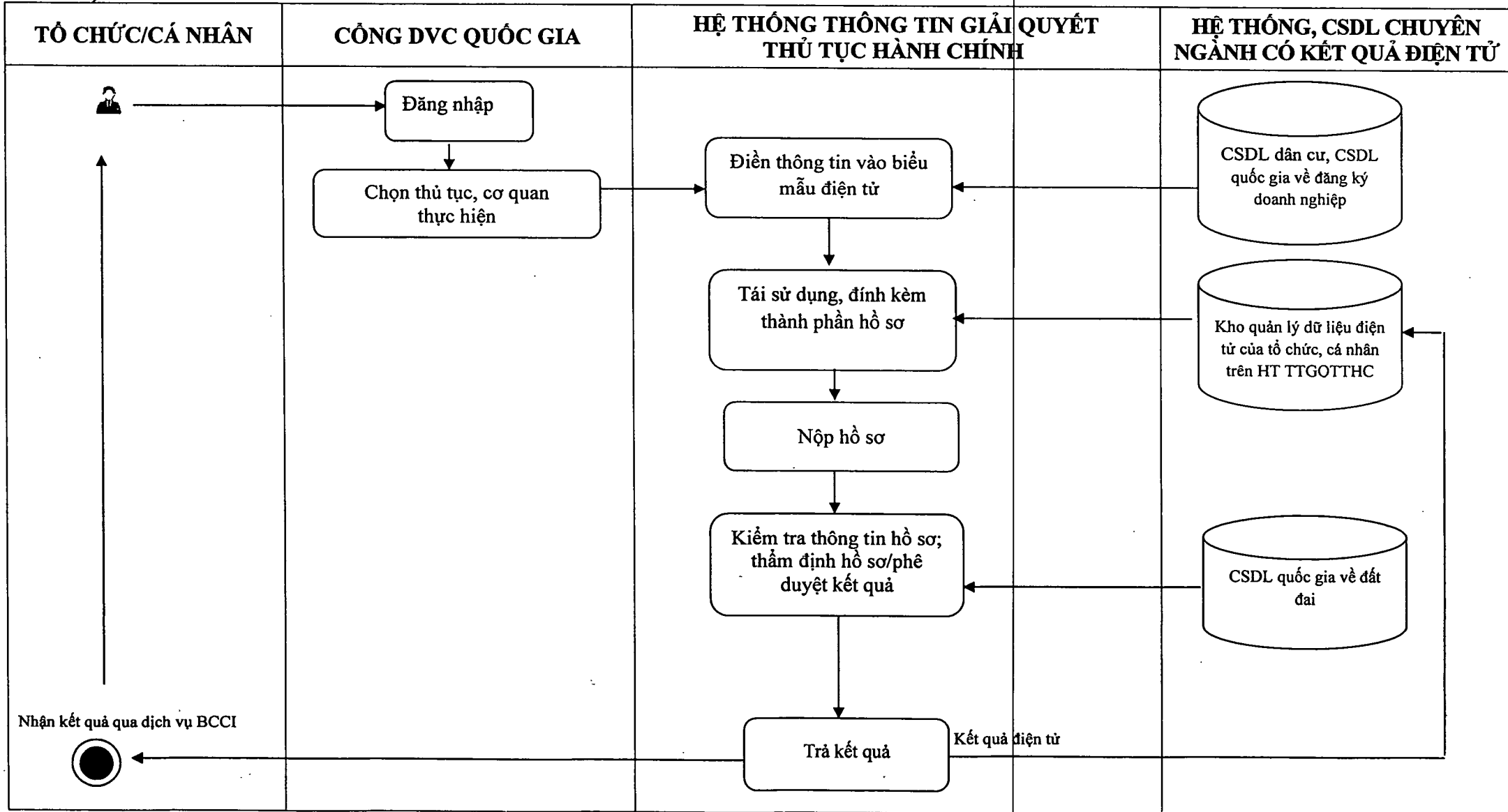


Phụ lục III
PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(Kèm theo Quyết định số 5514/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

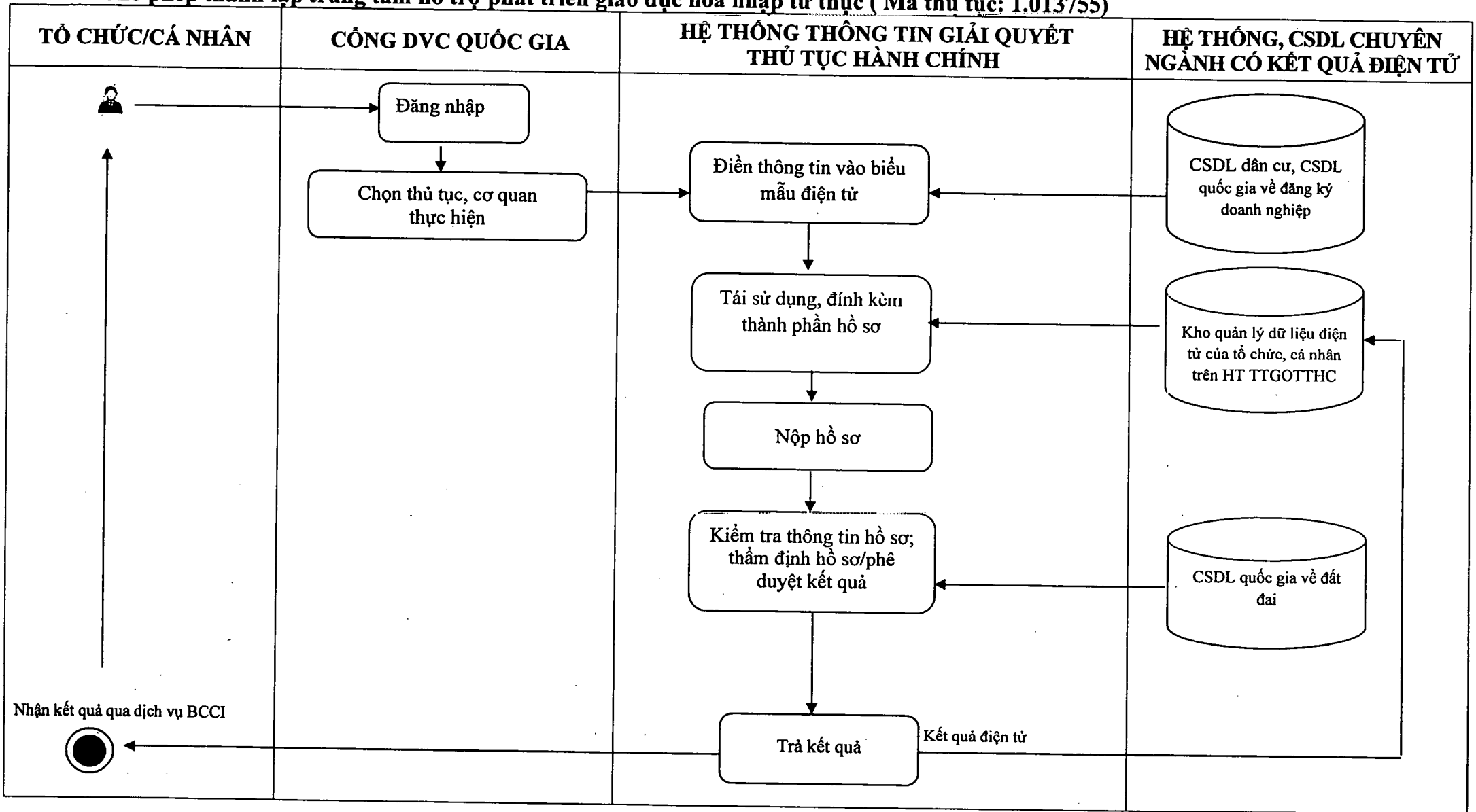
A. DANH MỤC TTHC CẤP TỈNH (114 TTHC)

I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (12 TTHC)

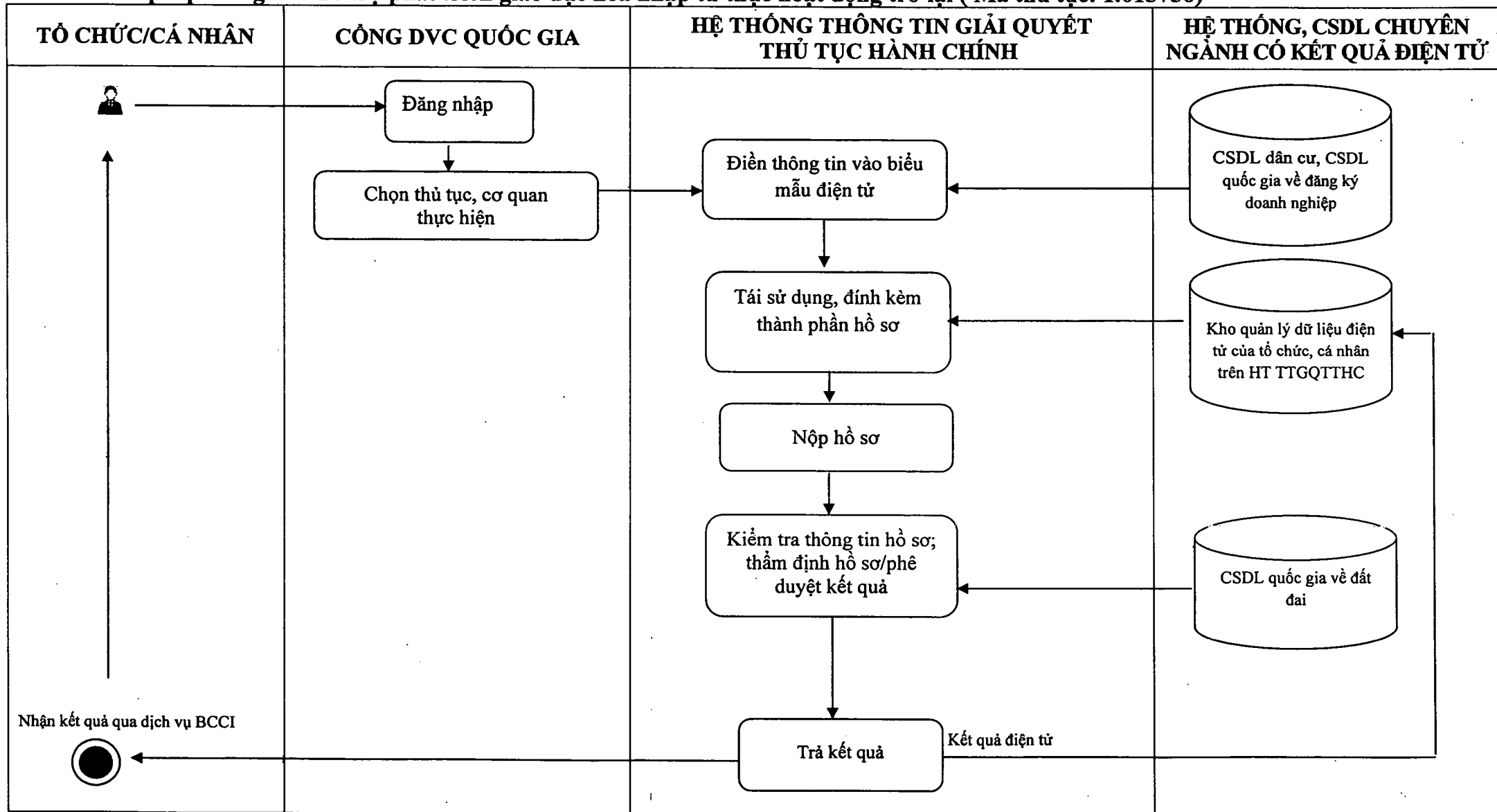
1. Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thục (Mã thủ tục: 1.013751)



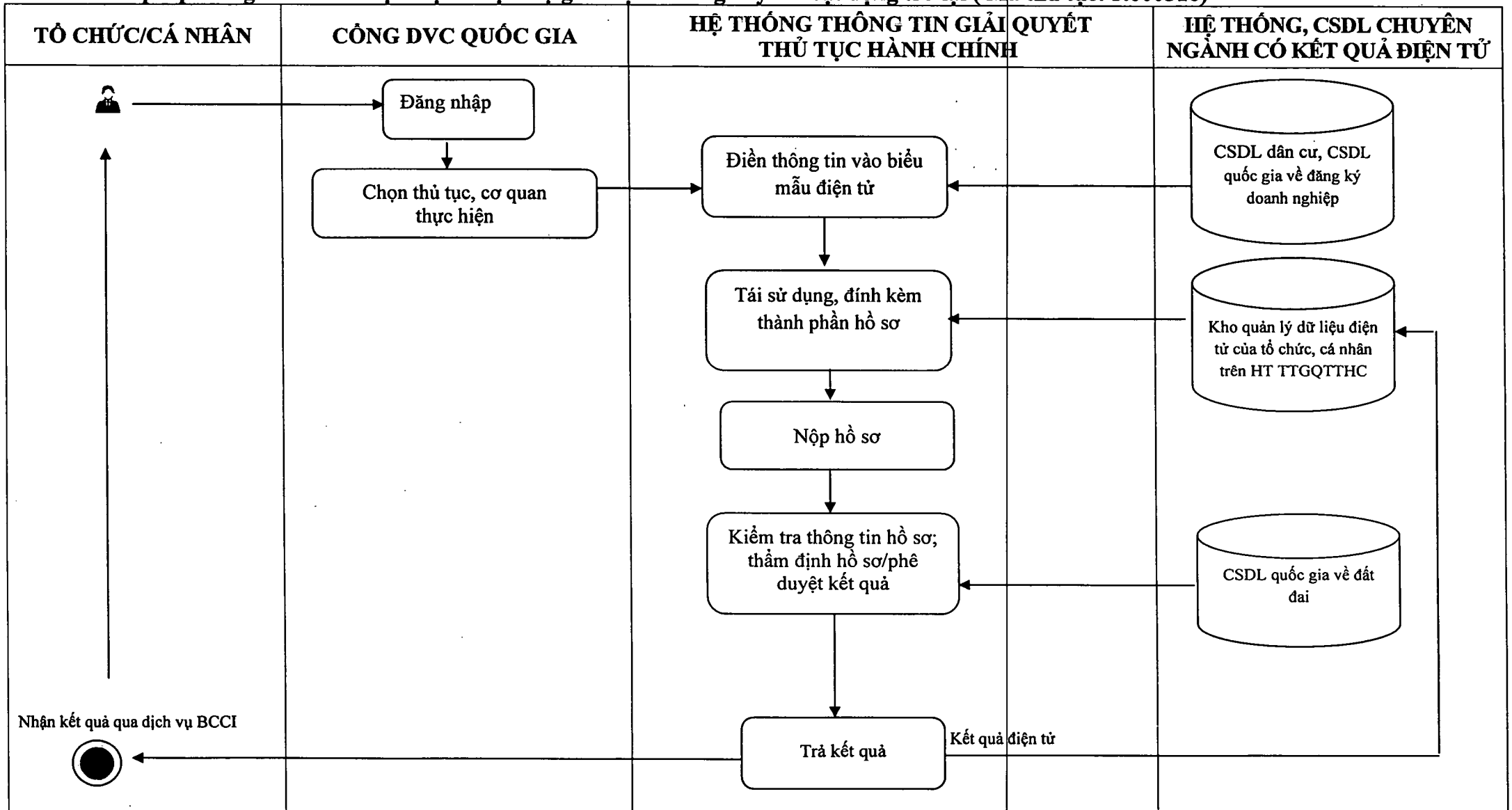
2. Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (Mã thủ tục: 1.013755)



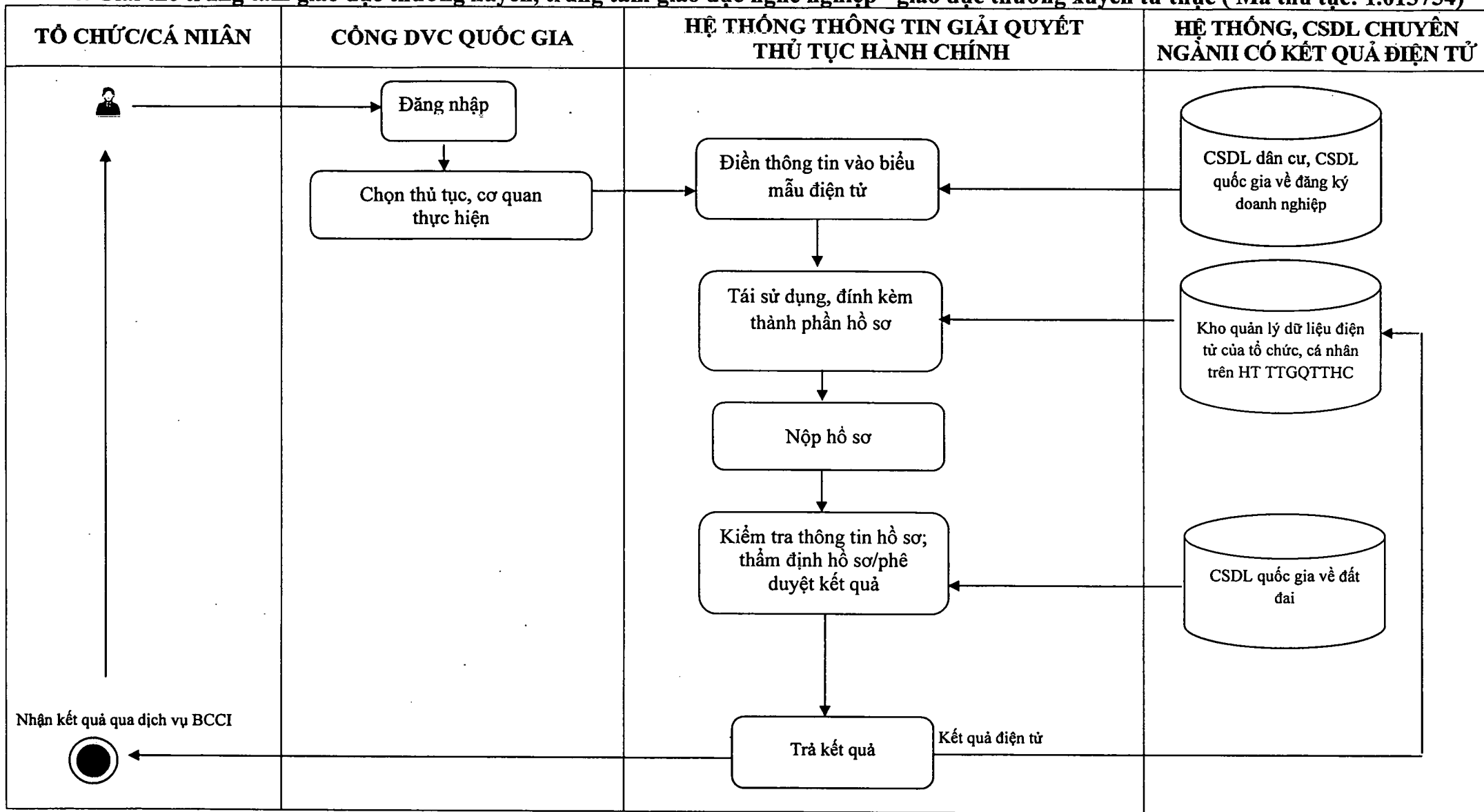
4. Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực hoạt động trở lại (Mã thủ tục: 1.013756)



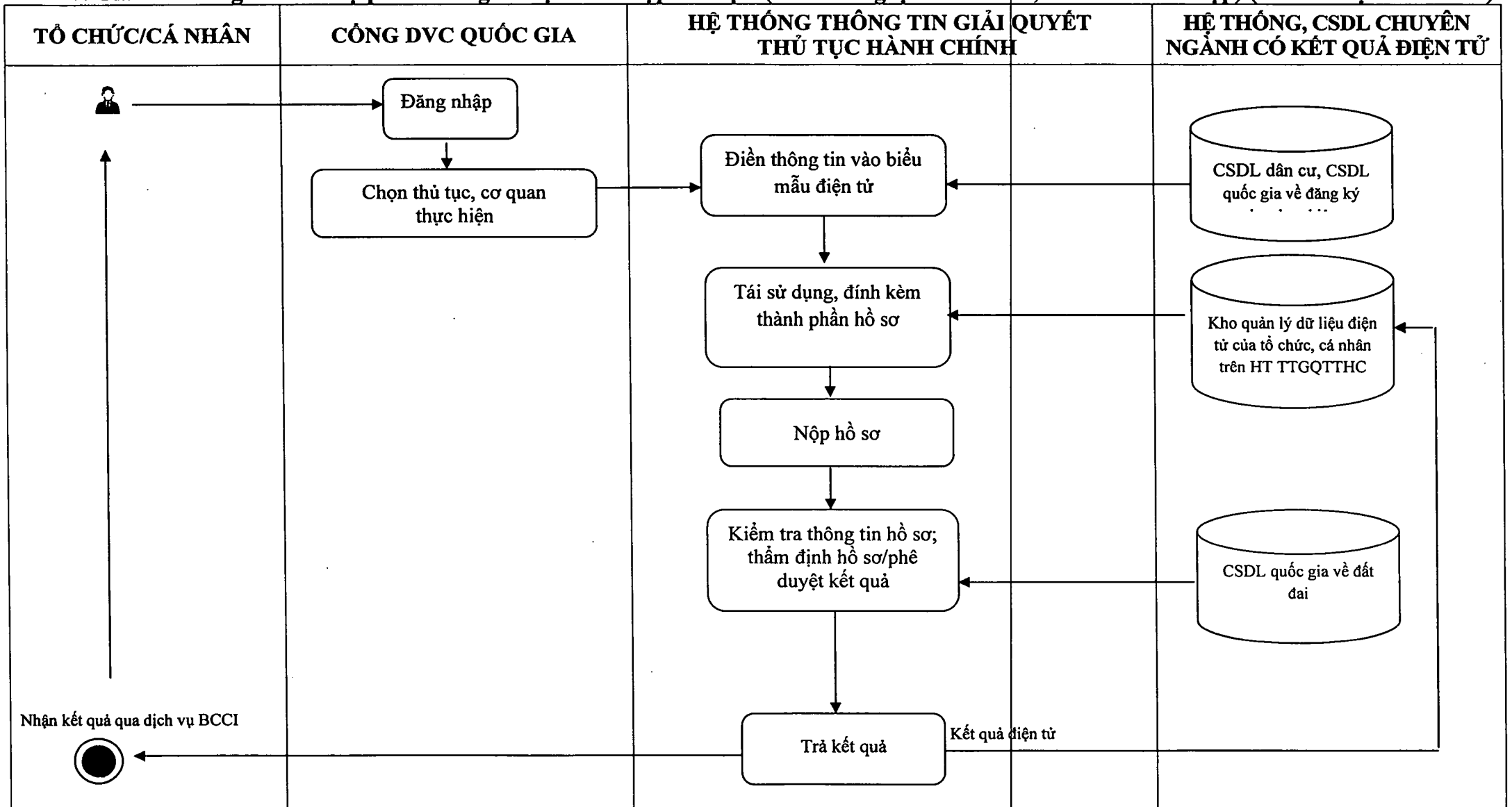
5. Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại (Mã thủ tục: 3.000316)



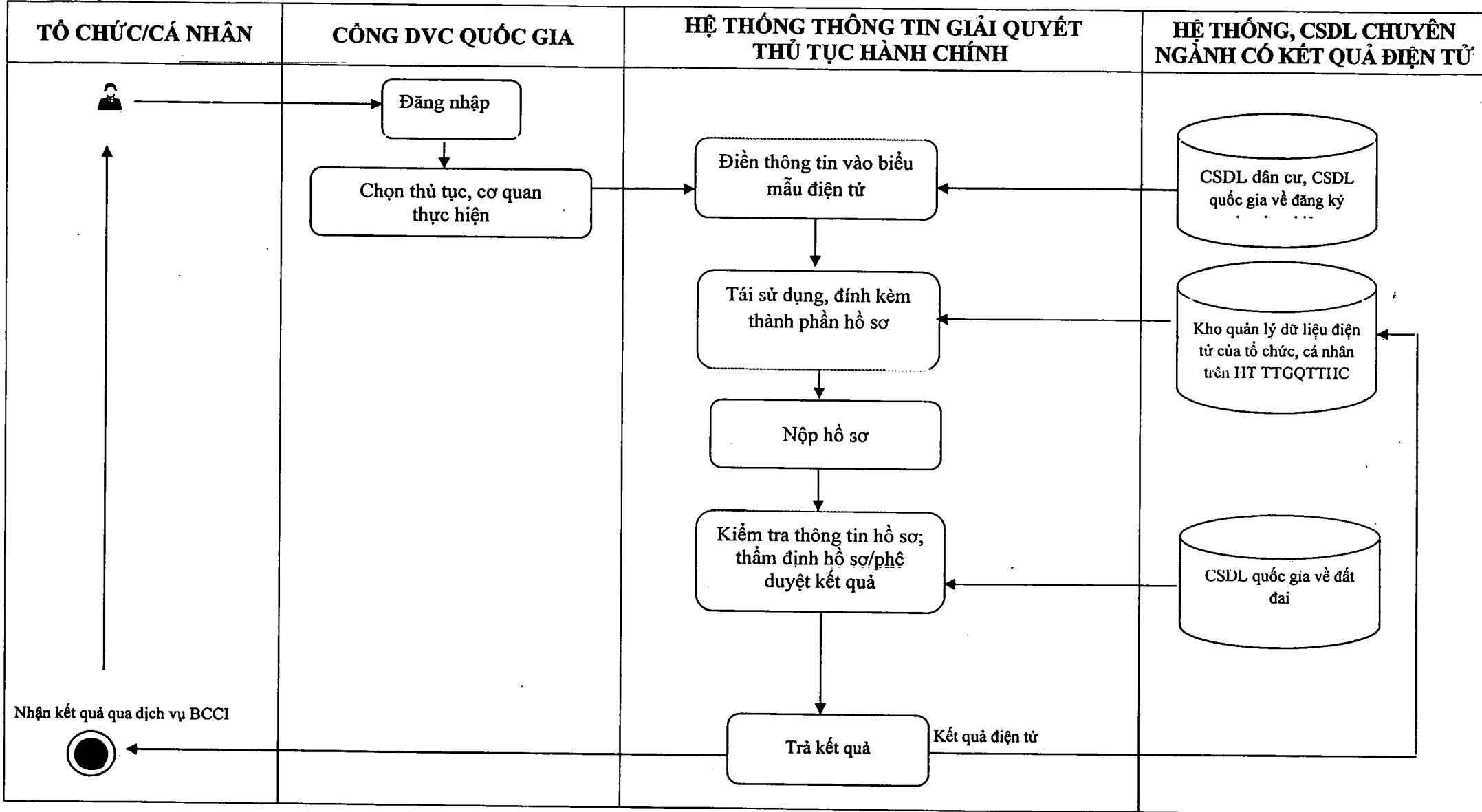
6. Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực (Mã thủ tục: 1.013754)



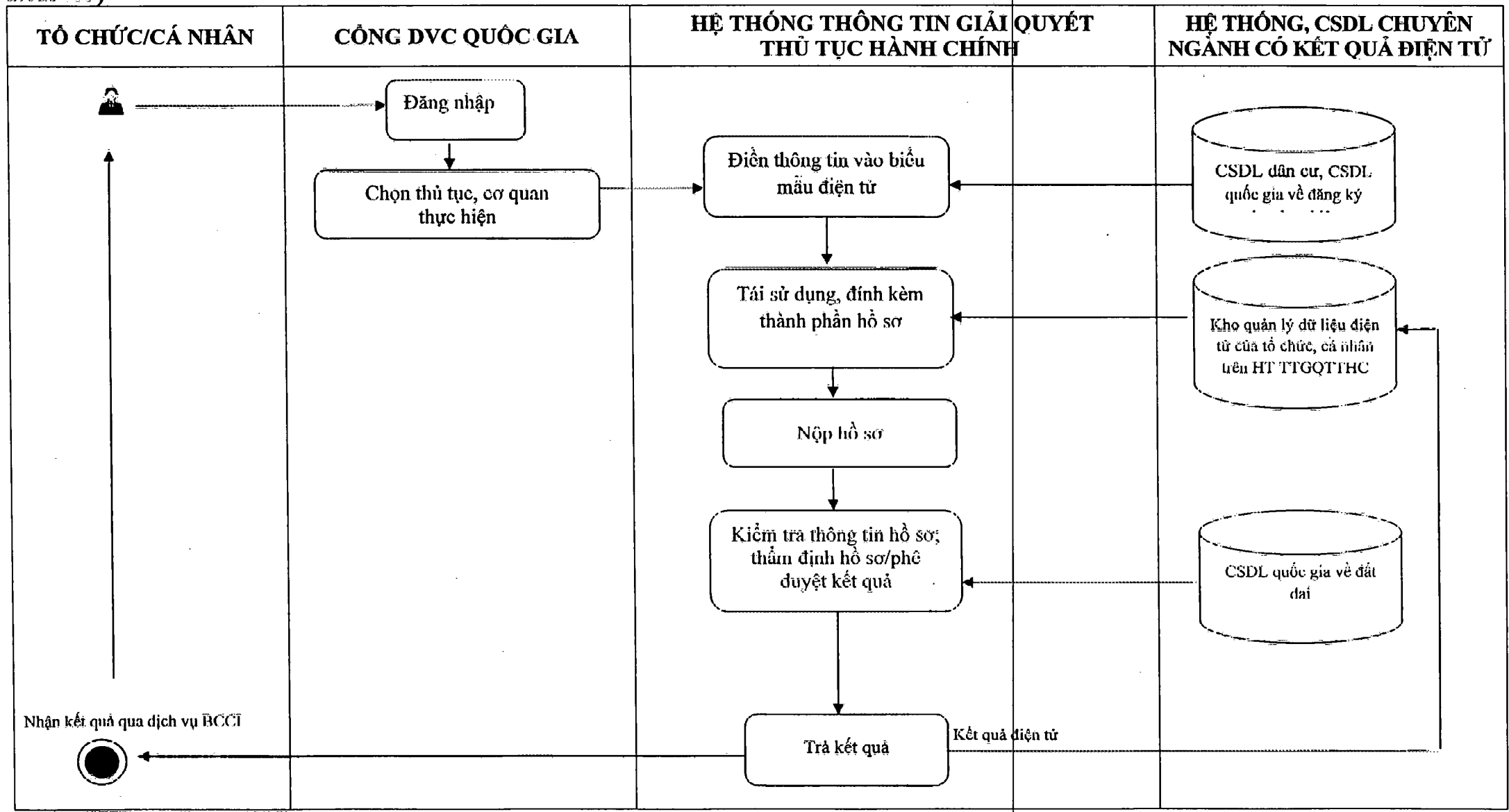
7. Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập) (Mã thủ tục: 1.013758)



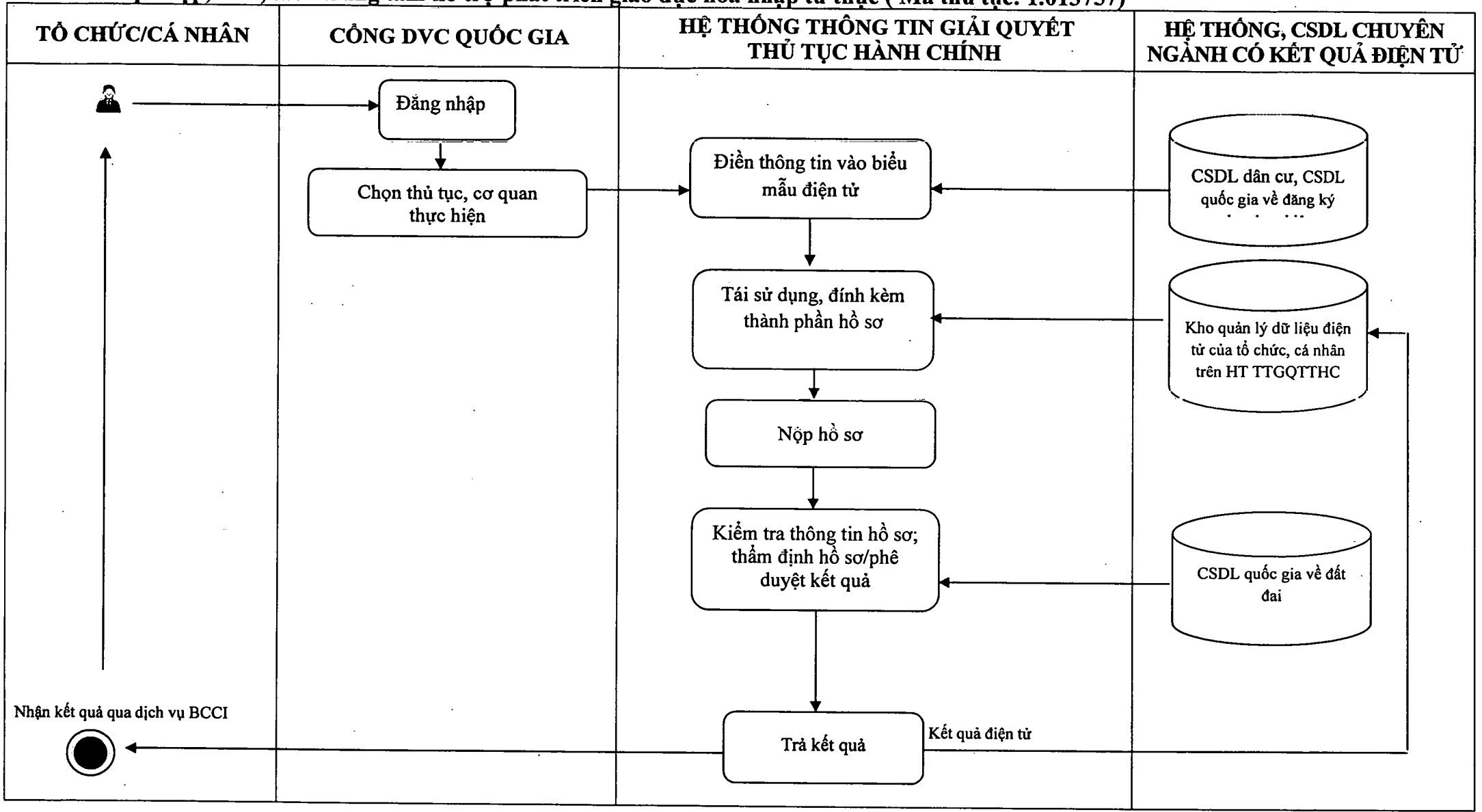
8. Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm) (Mã thủ tục: 1.012988)



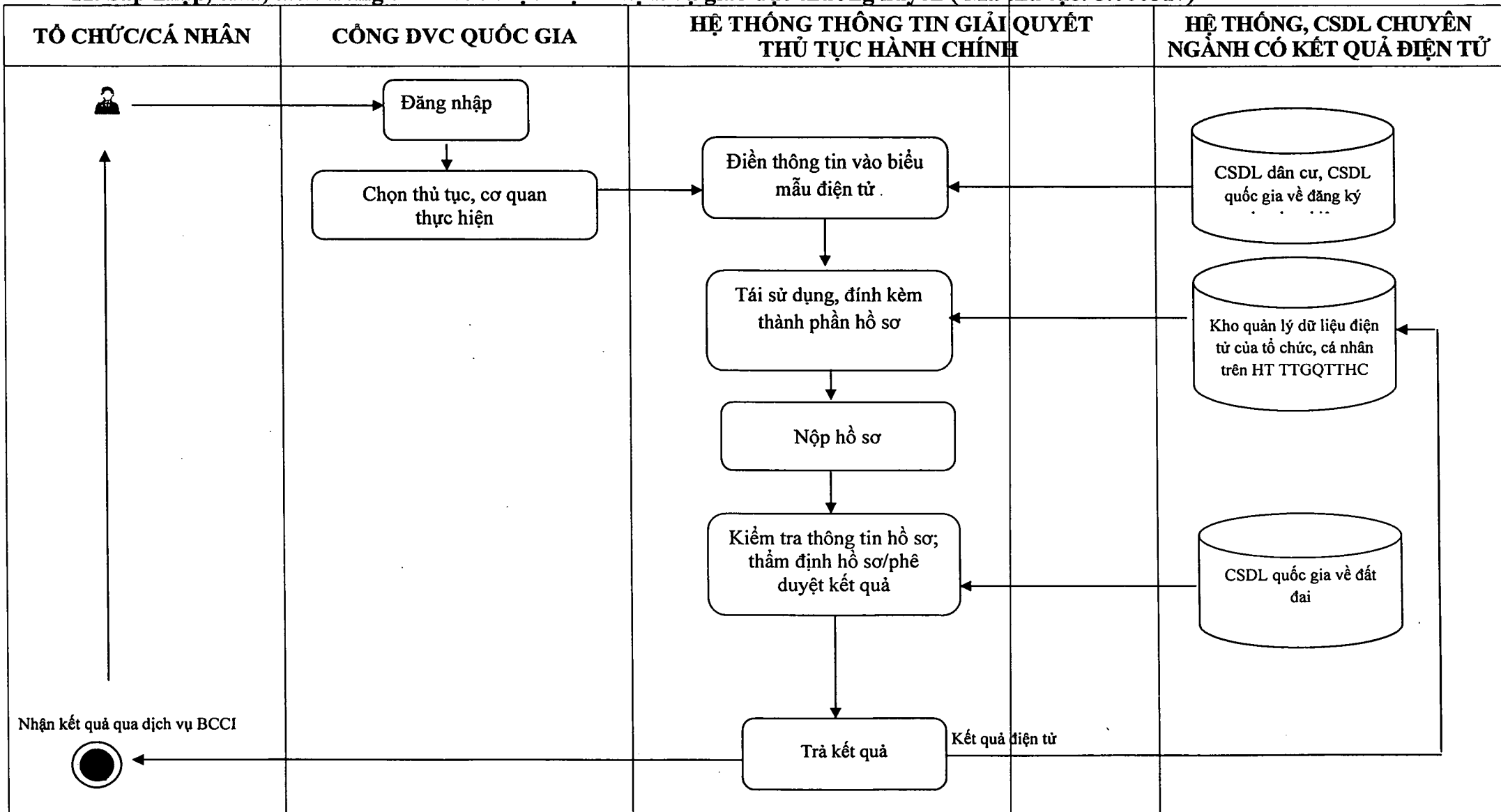
9. Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực (Mã thủ tục: 1.013753)



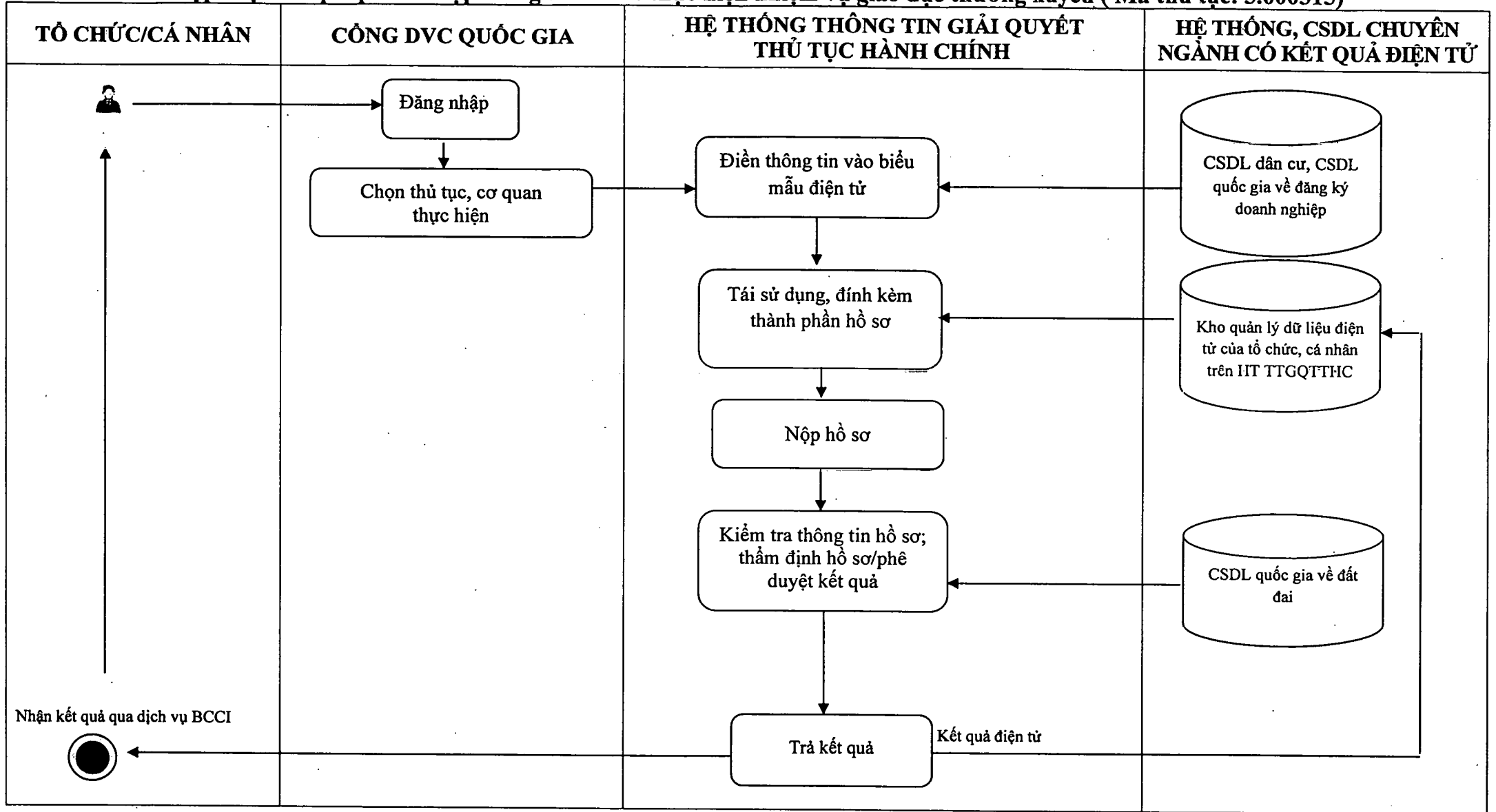
10. Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục (Mã thủ tục: 1.013757)



11. Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Mã thủ tục: 3.000317)

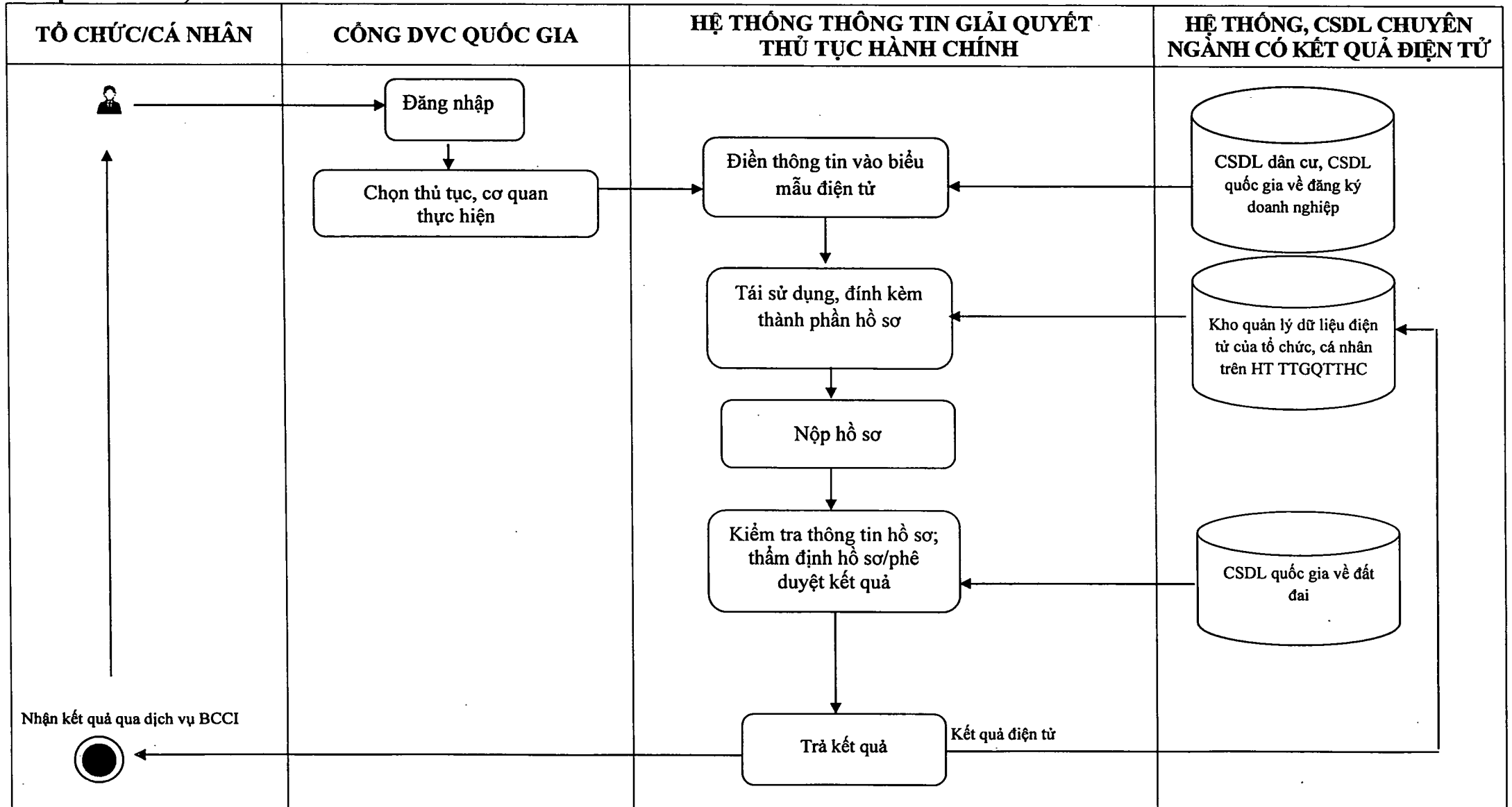


12. Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (Mã thủ tục: 3.000315)

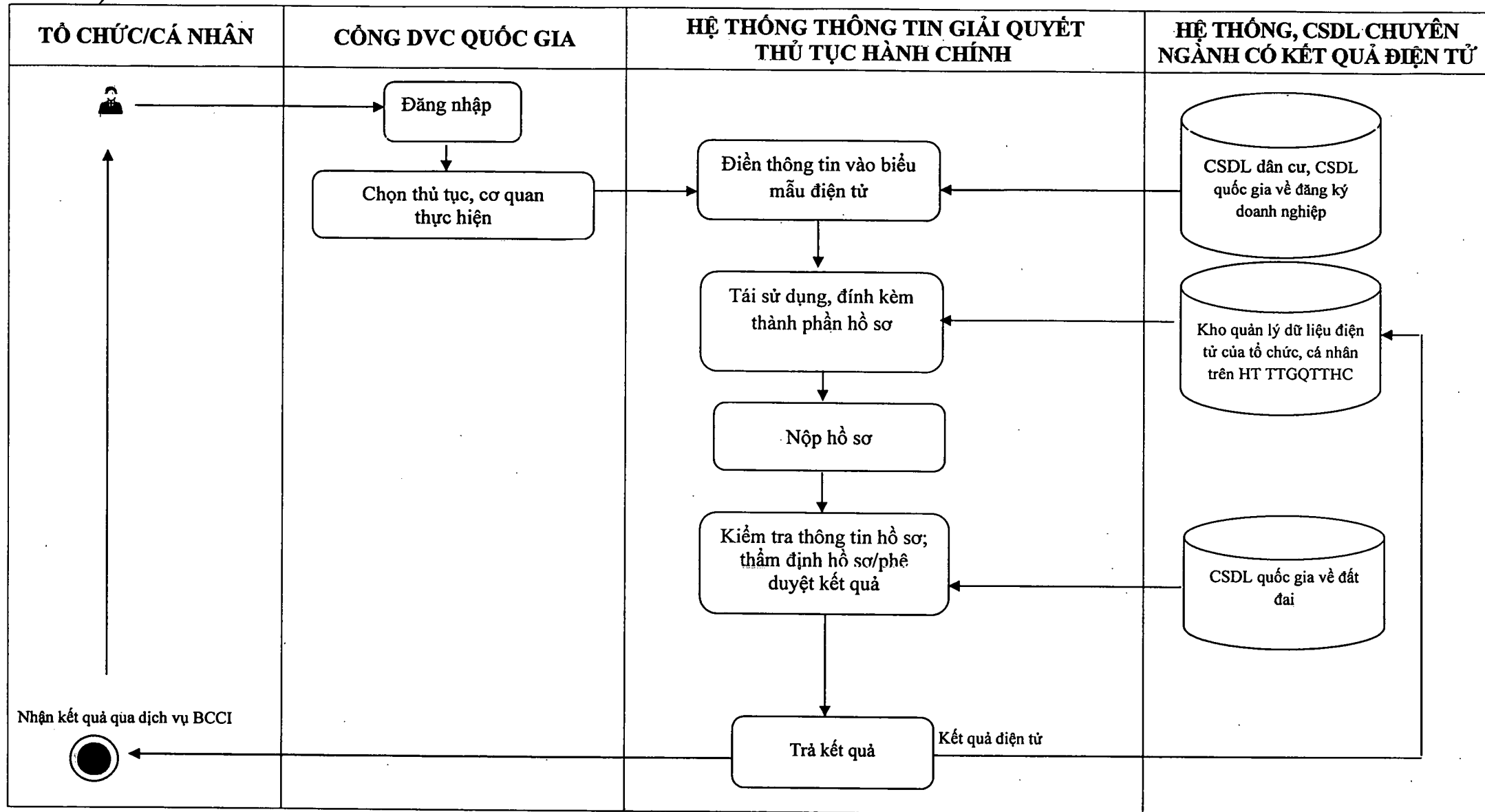


II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (26 TTTC)

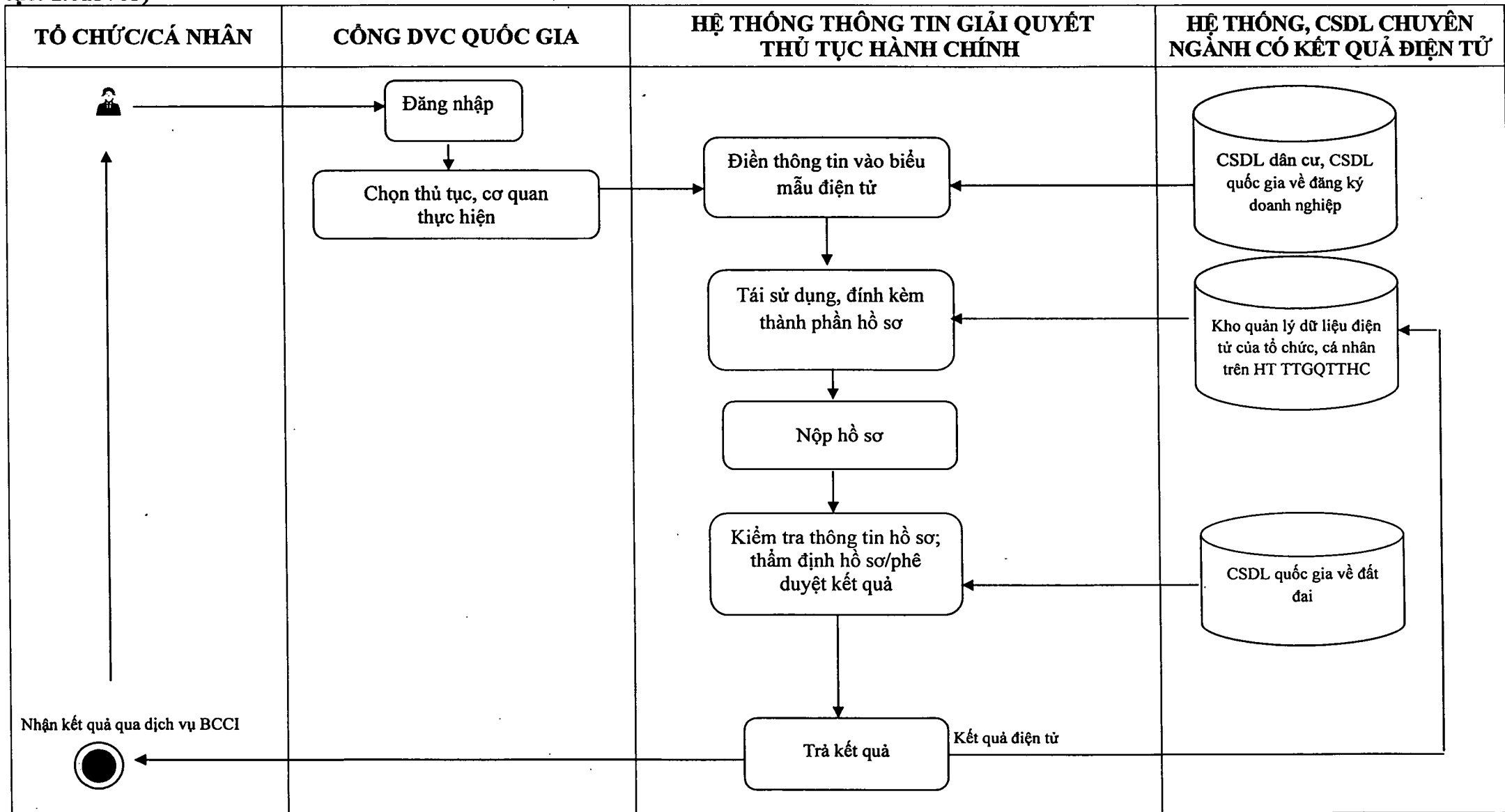
1. Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã thủ tục: 1.013760)



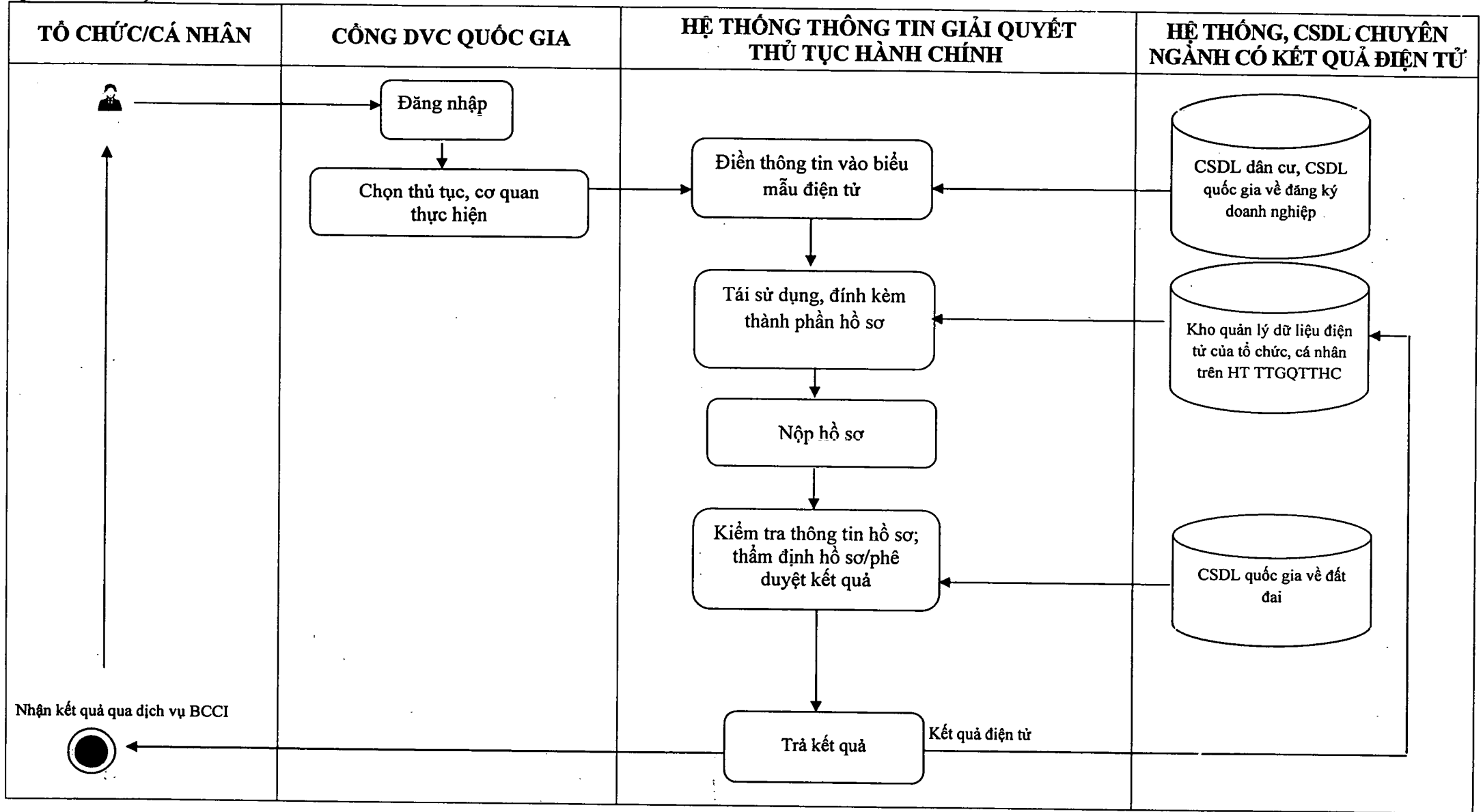
2. Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã thủ tục: 1.013762)



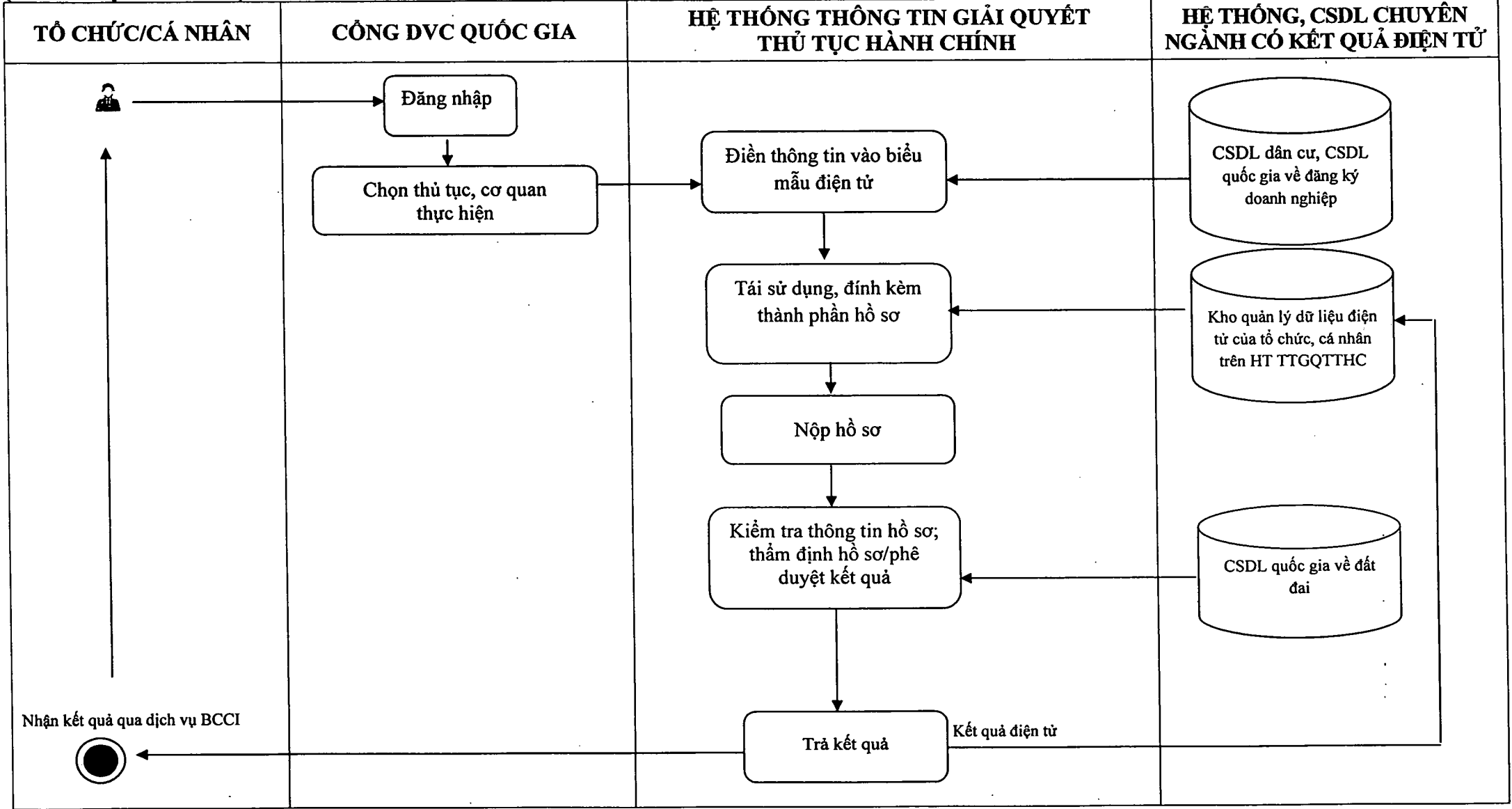
3. Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã thủ tục: 1.013763)



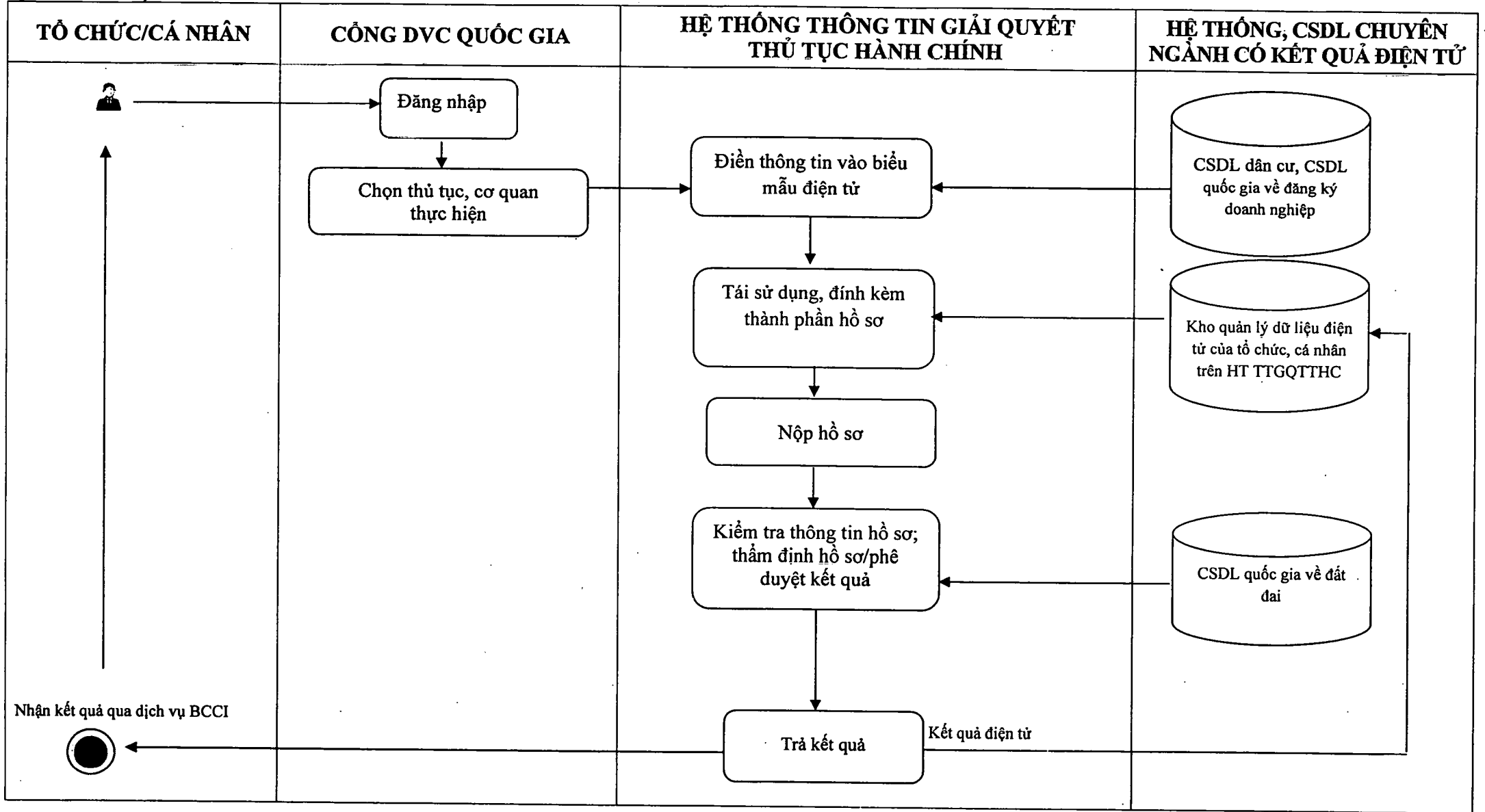
4. Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (Mã thủ tục: 1.013761)



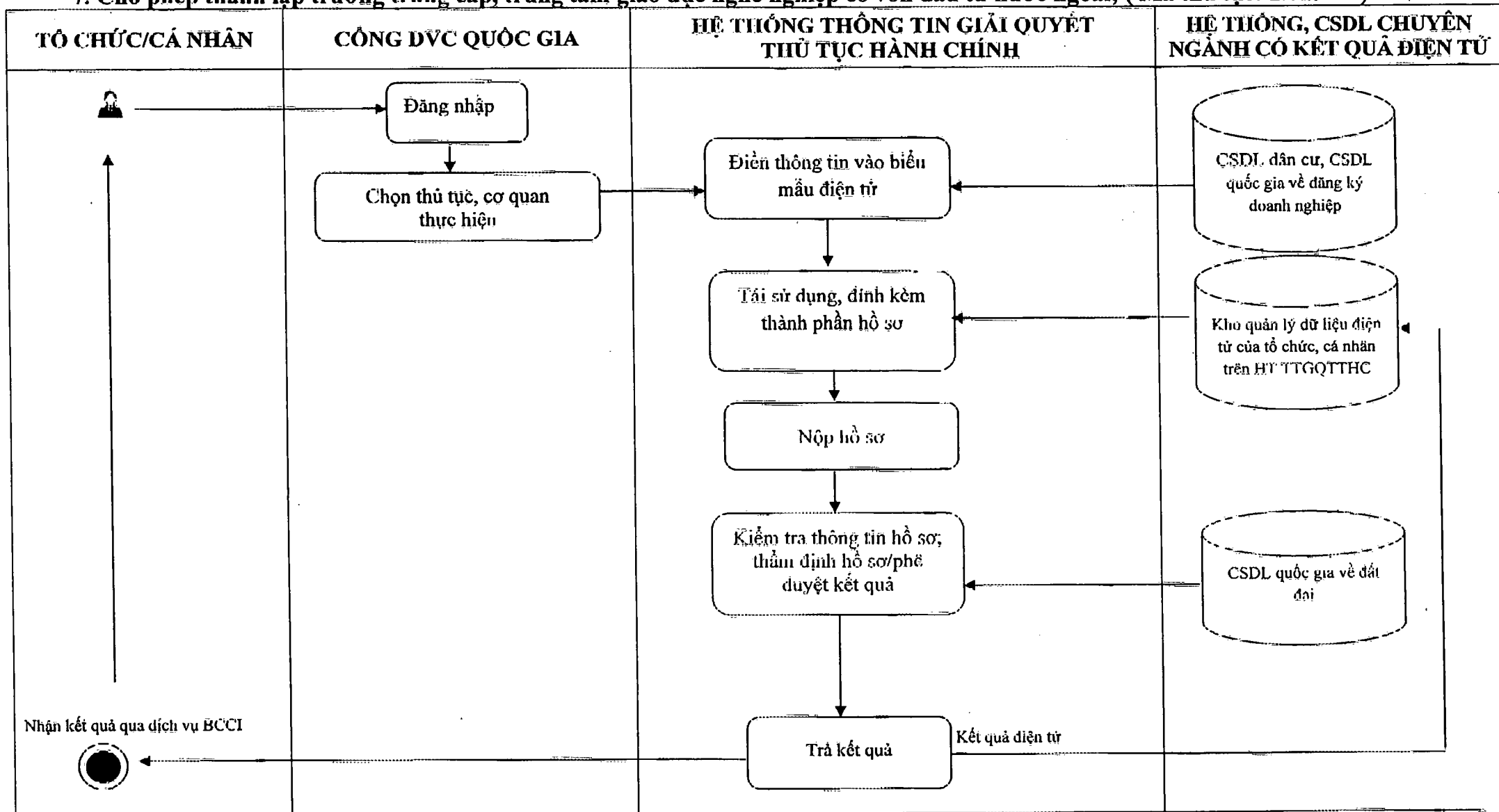
5. Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thục (Mã thủ tục: 1.013759)



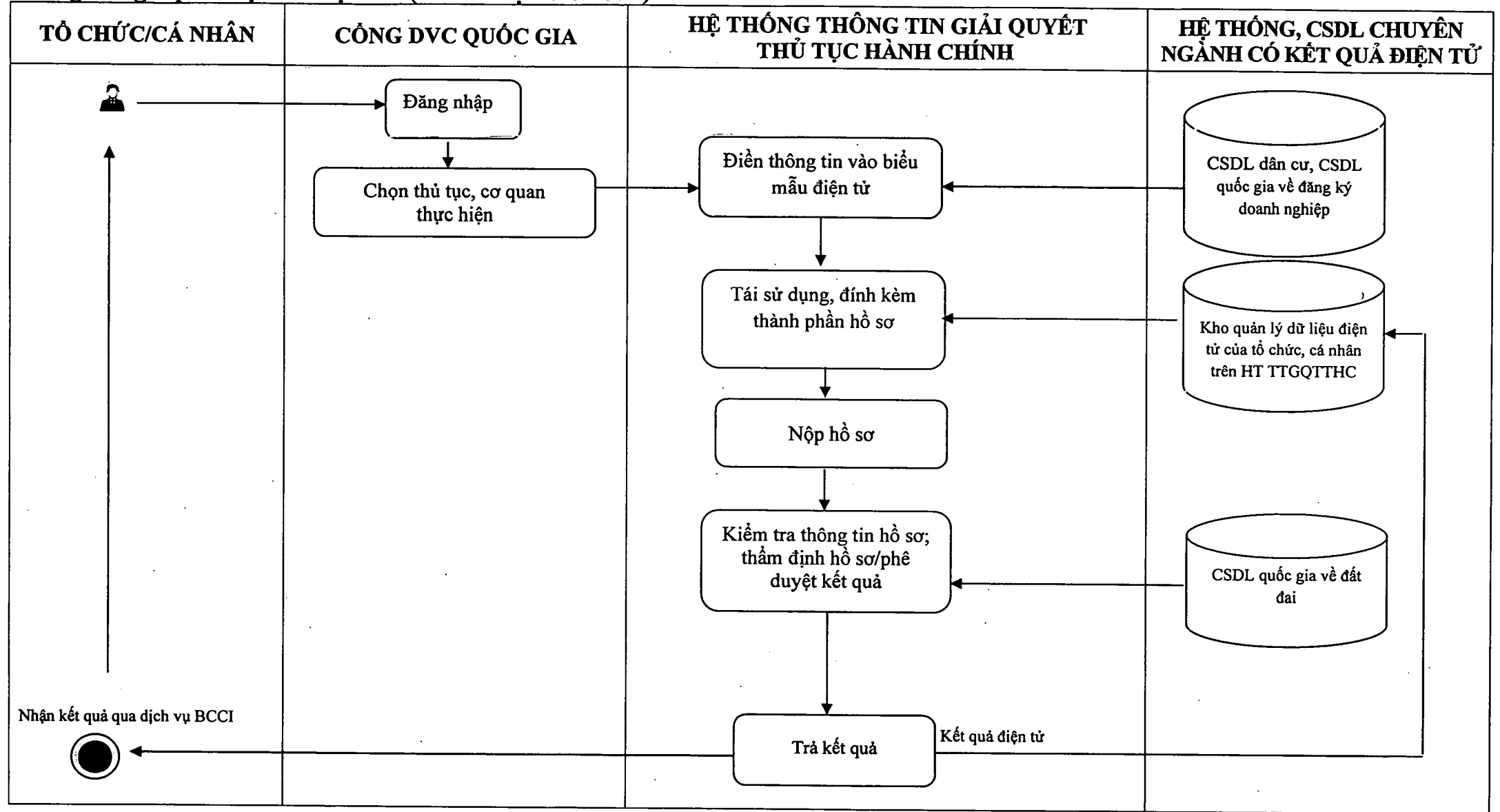
6. Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.013765)



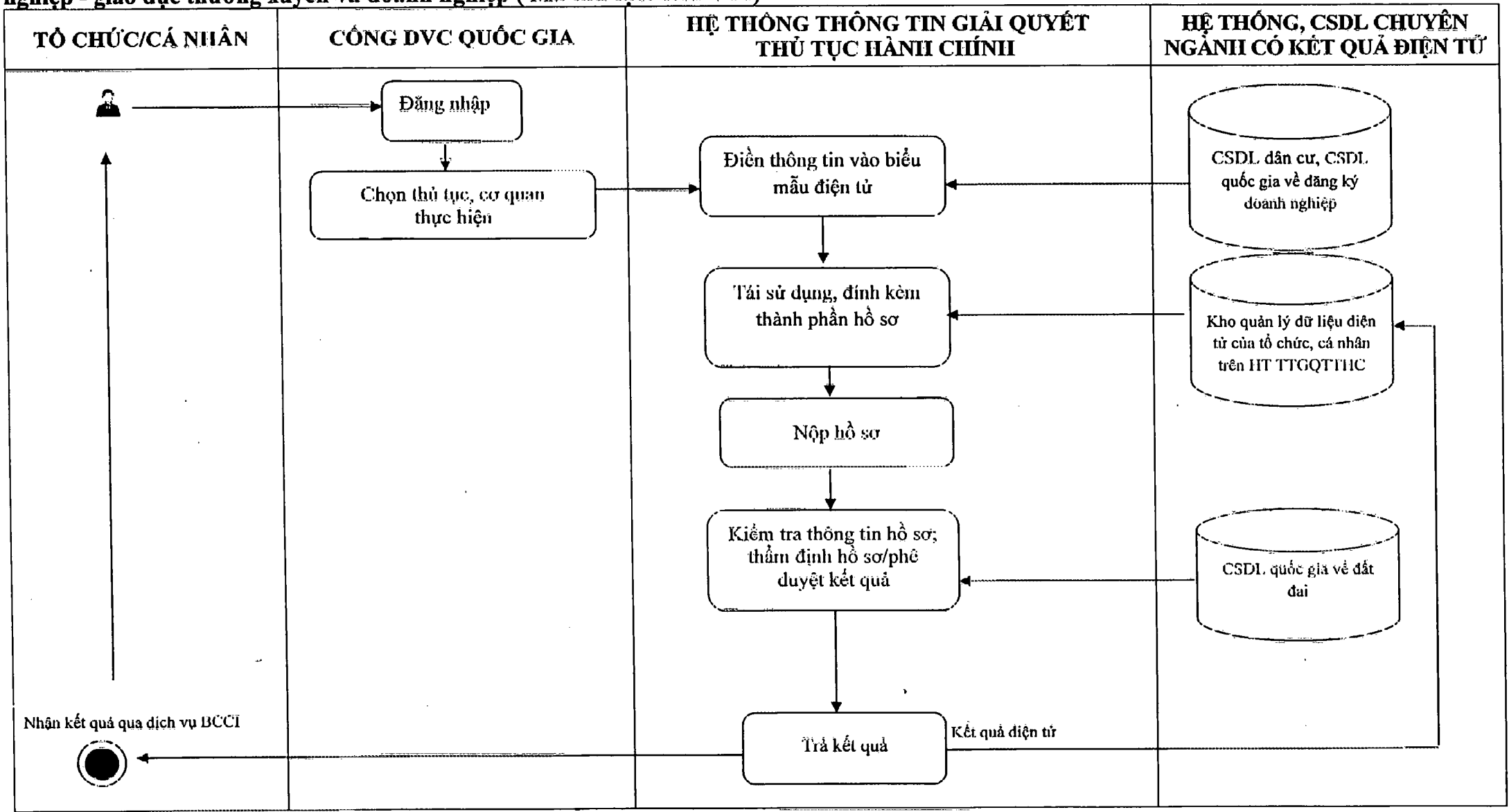
7. Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; (Mã thủ tục: 1.013764)



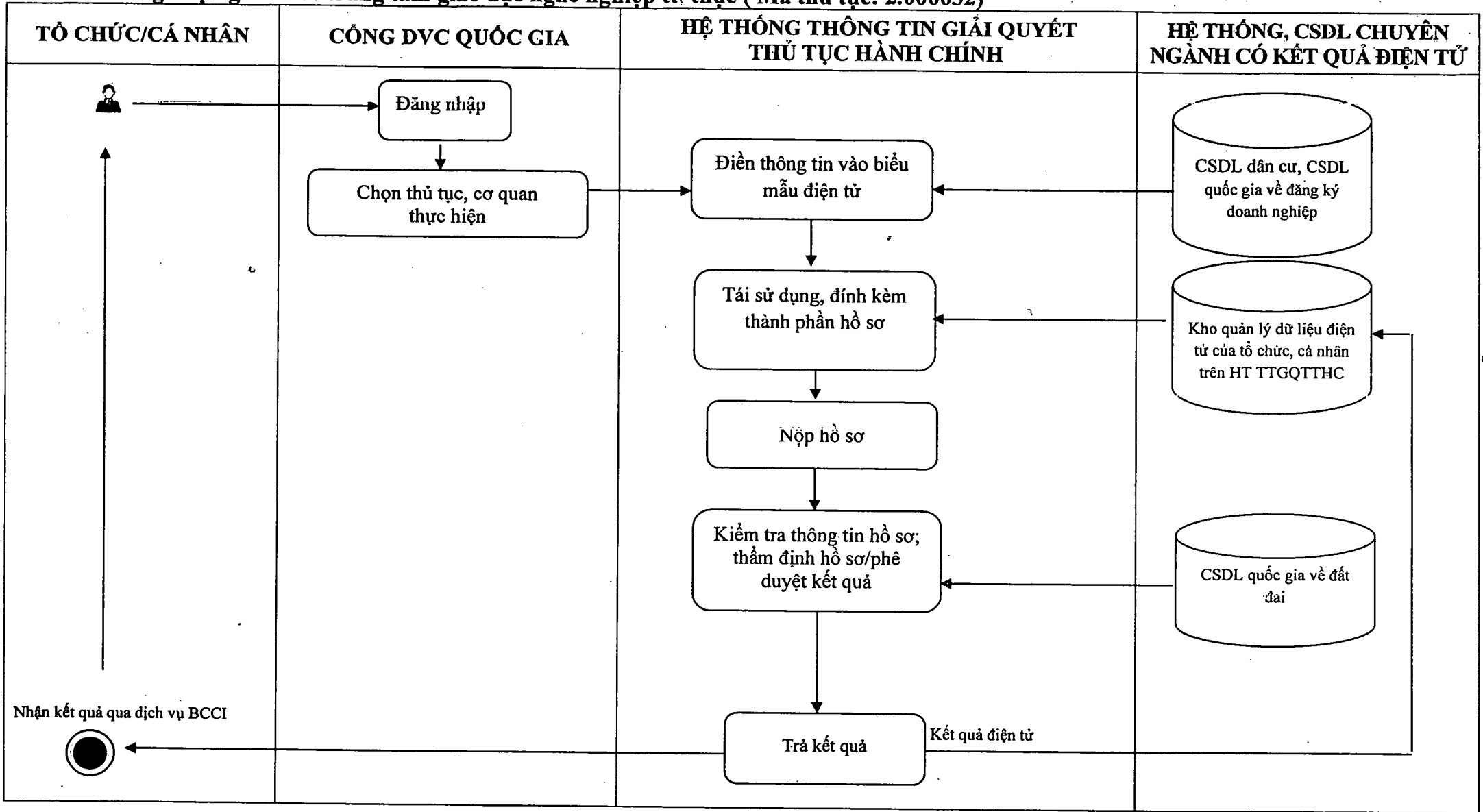
8. Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn (Mã thủ tục: 1.010927)



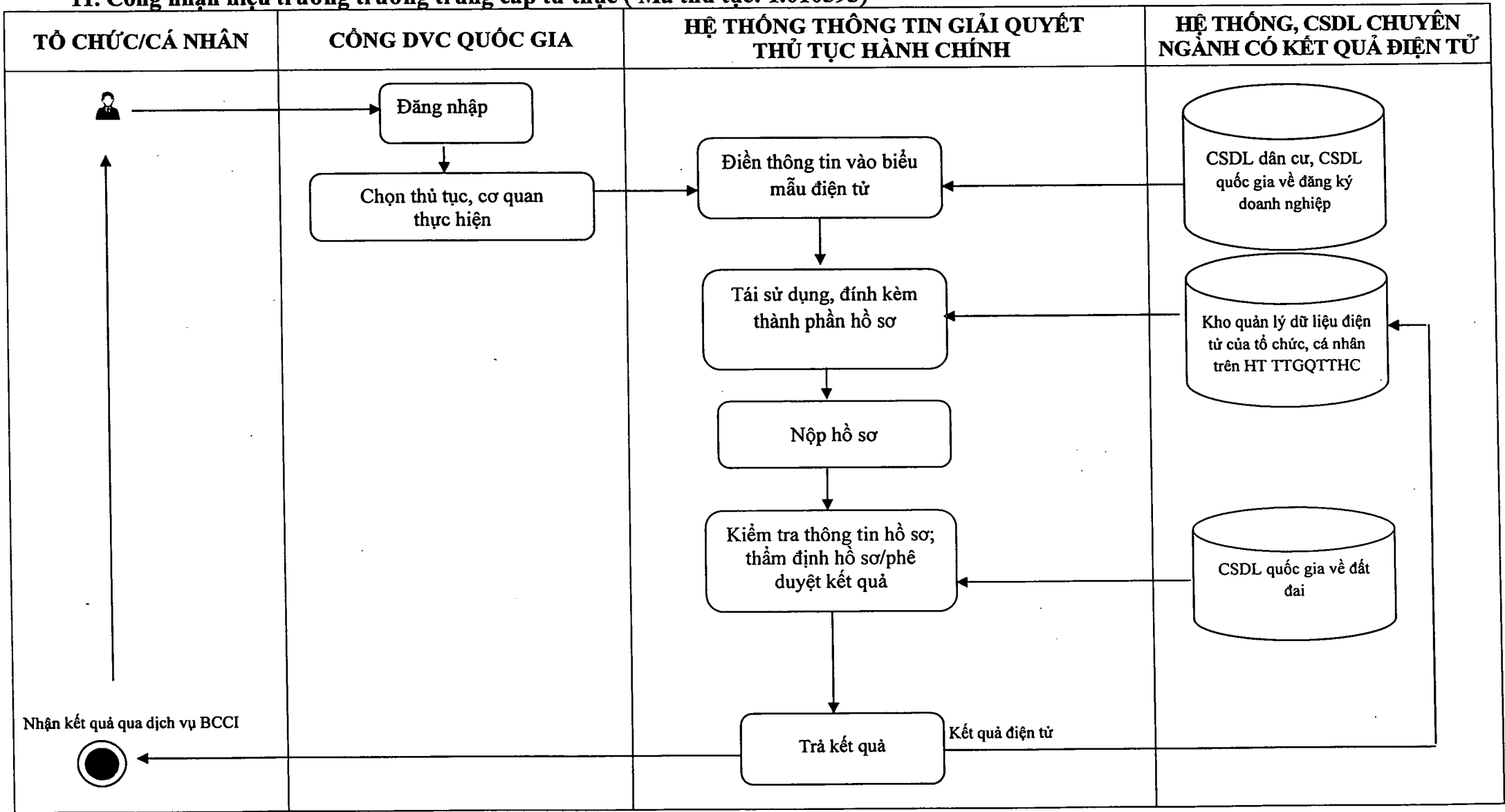
9. Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã thủ tục: 1.010928)



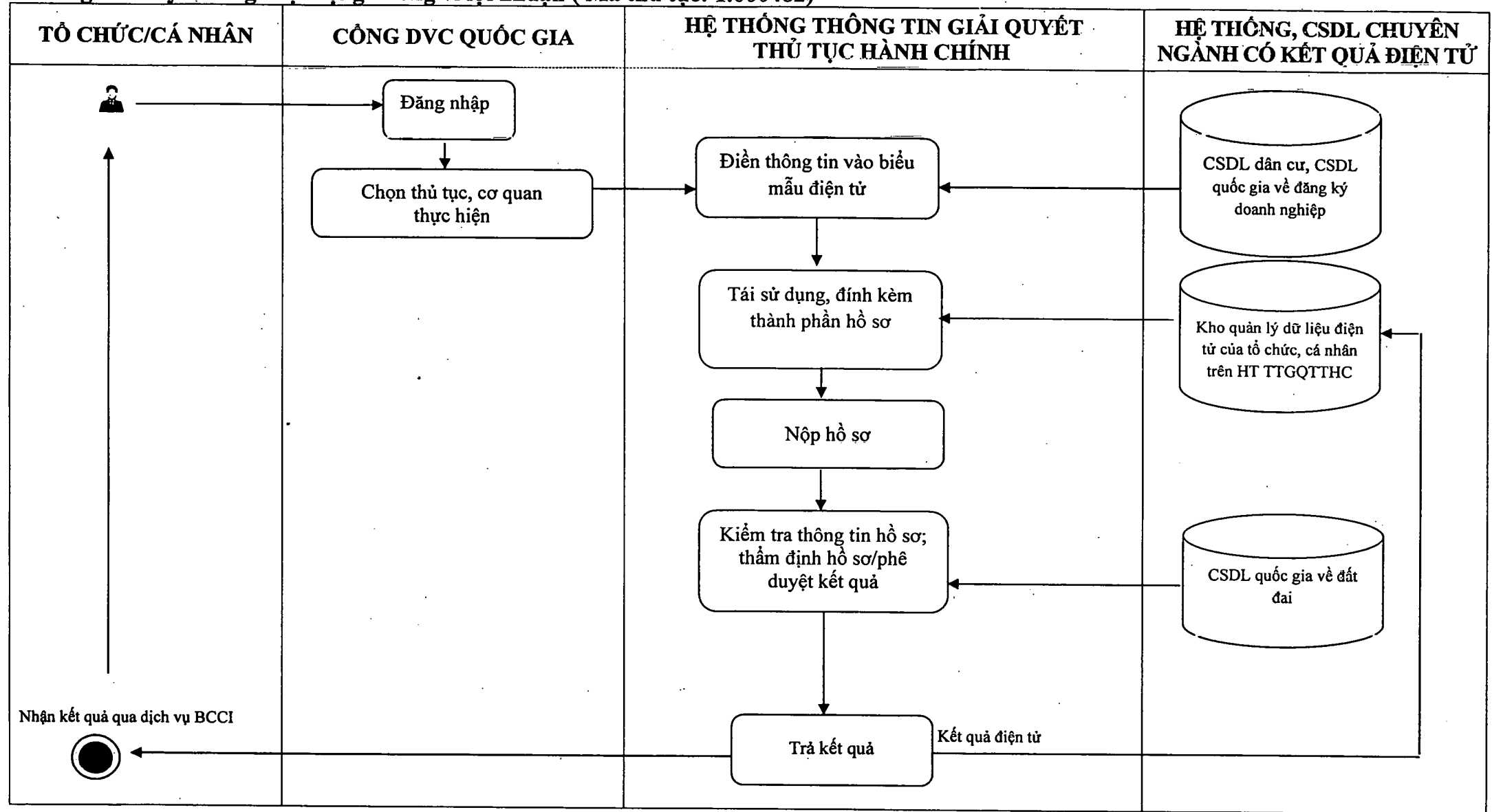
10. Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục (Mã thủ tục: 2.000632)



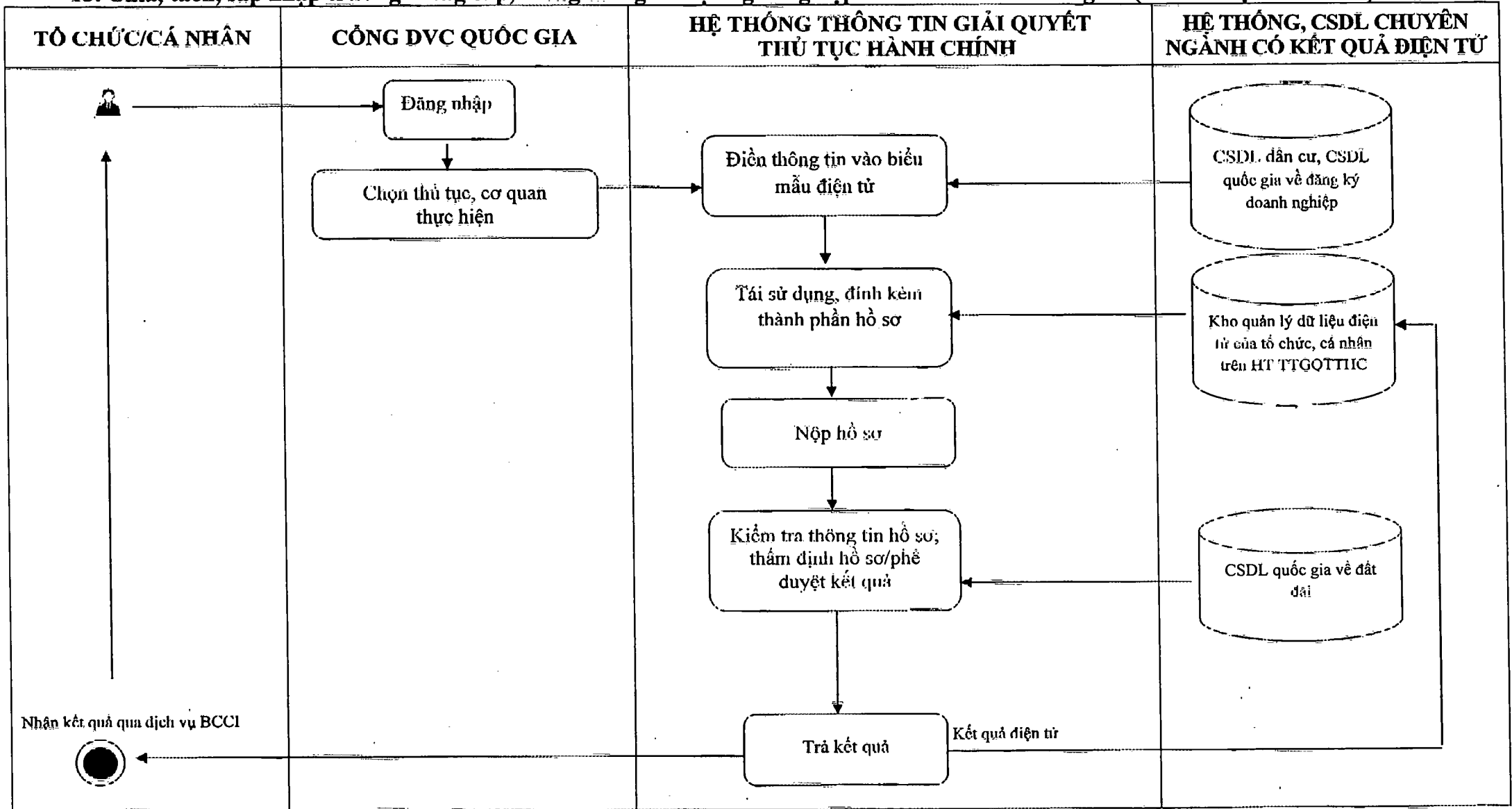
11. Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục (Mã thủ tục: 1.010595)



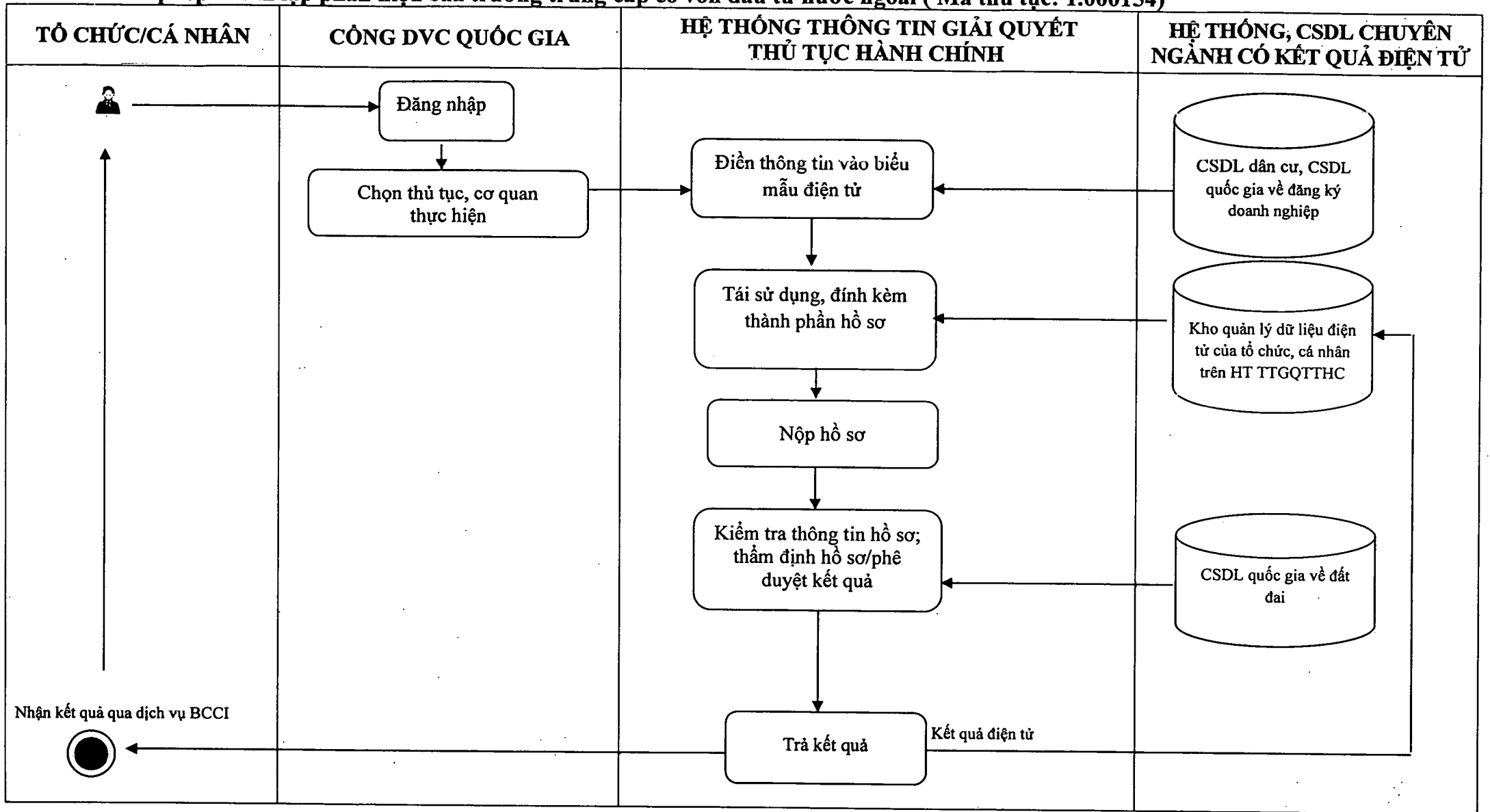
12. Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.000482)



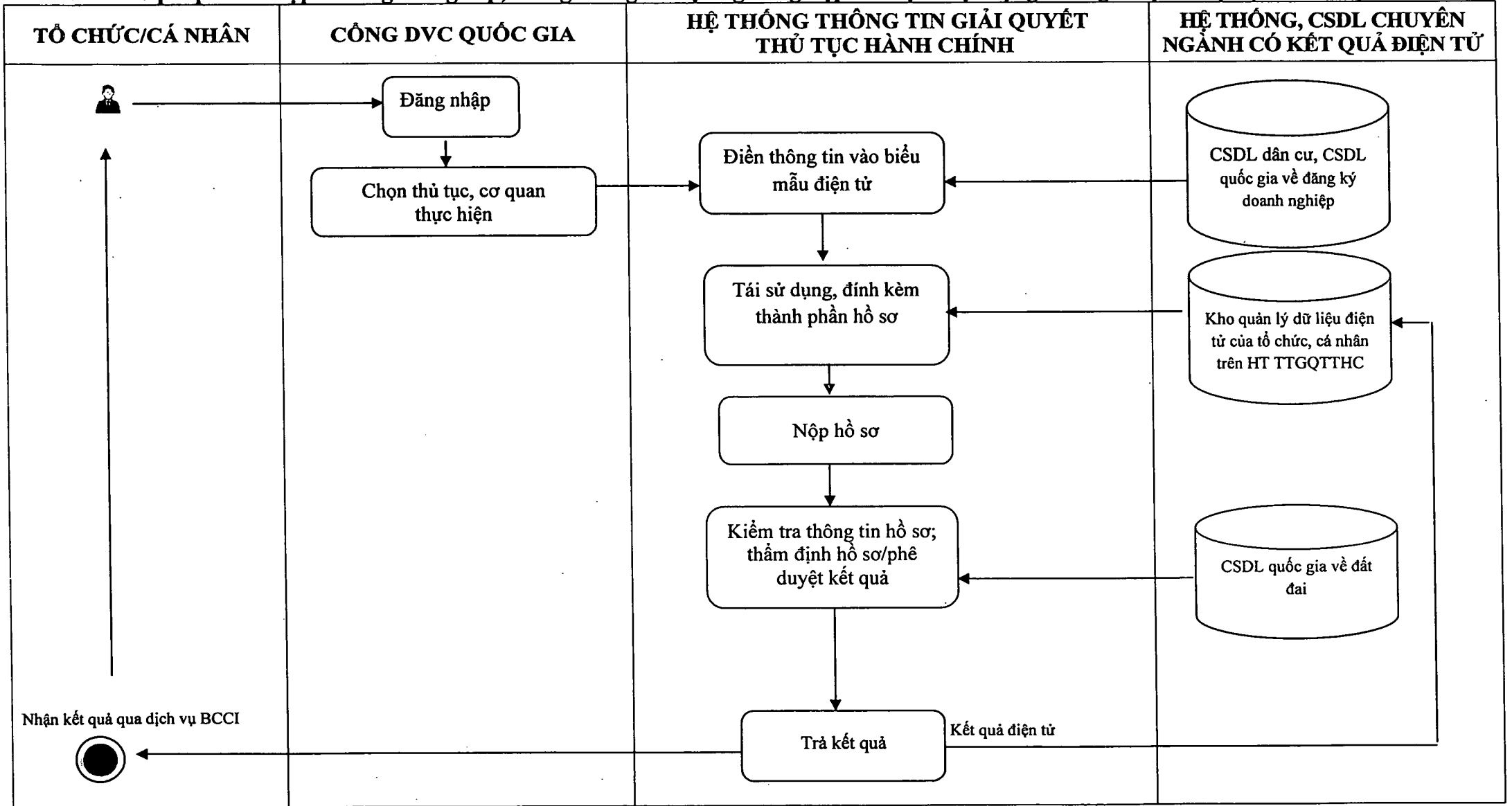
13. Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã thủ tục: 1.000138)



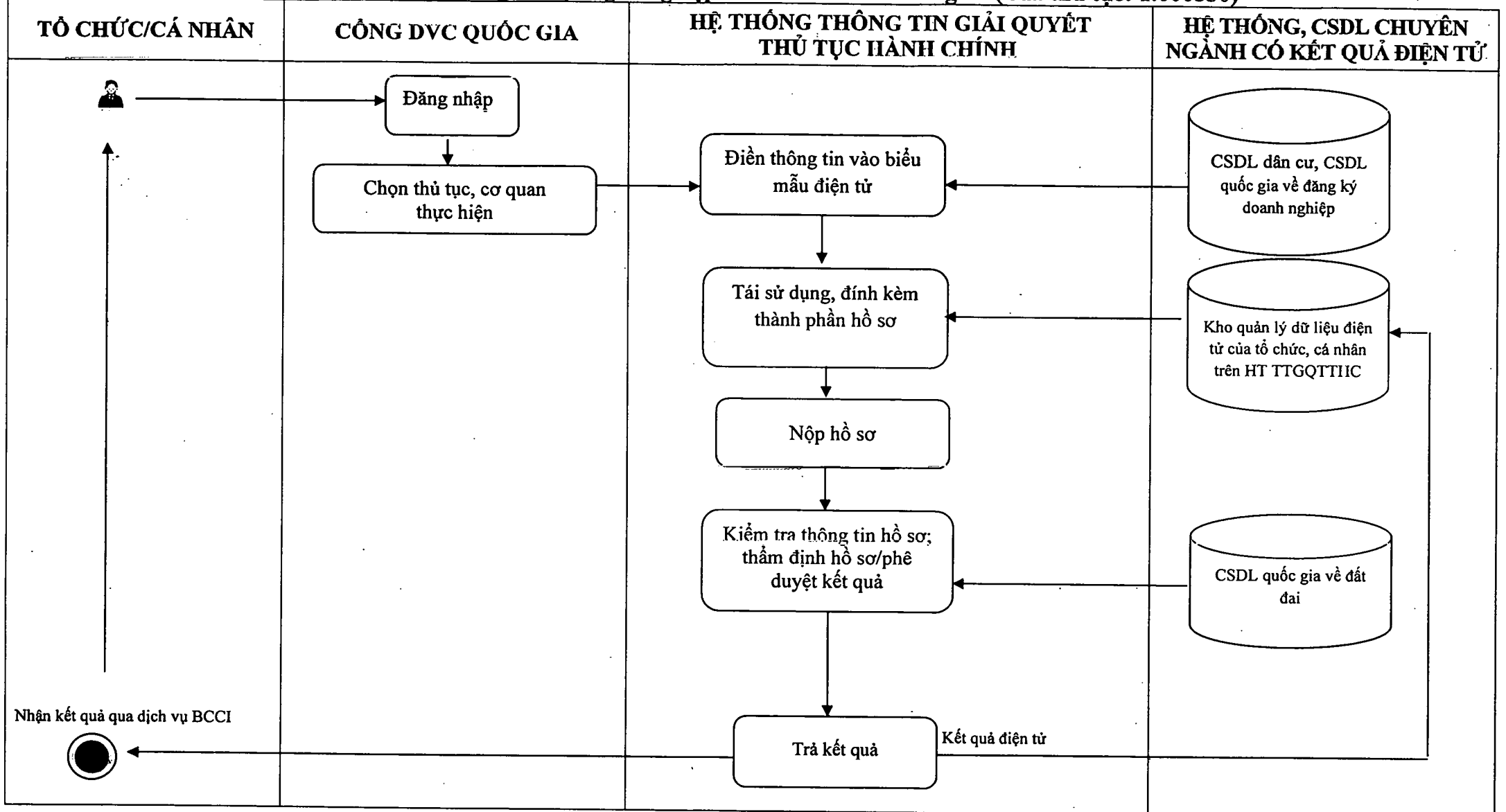
14. Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã thủ tục: 1.000154)



15. Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.000509)



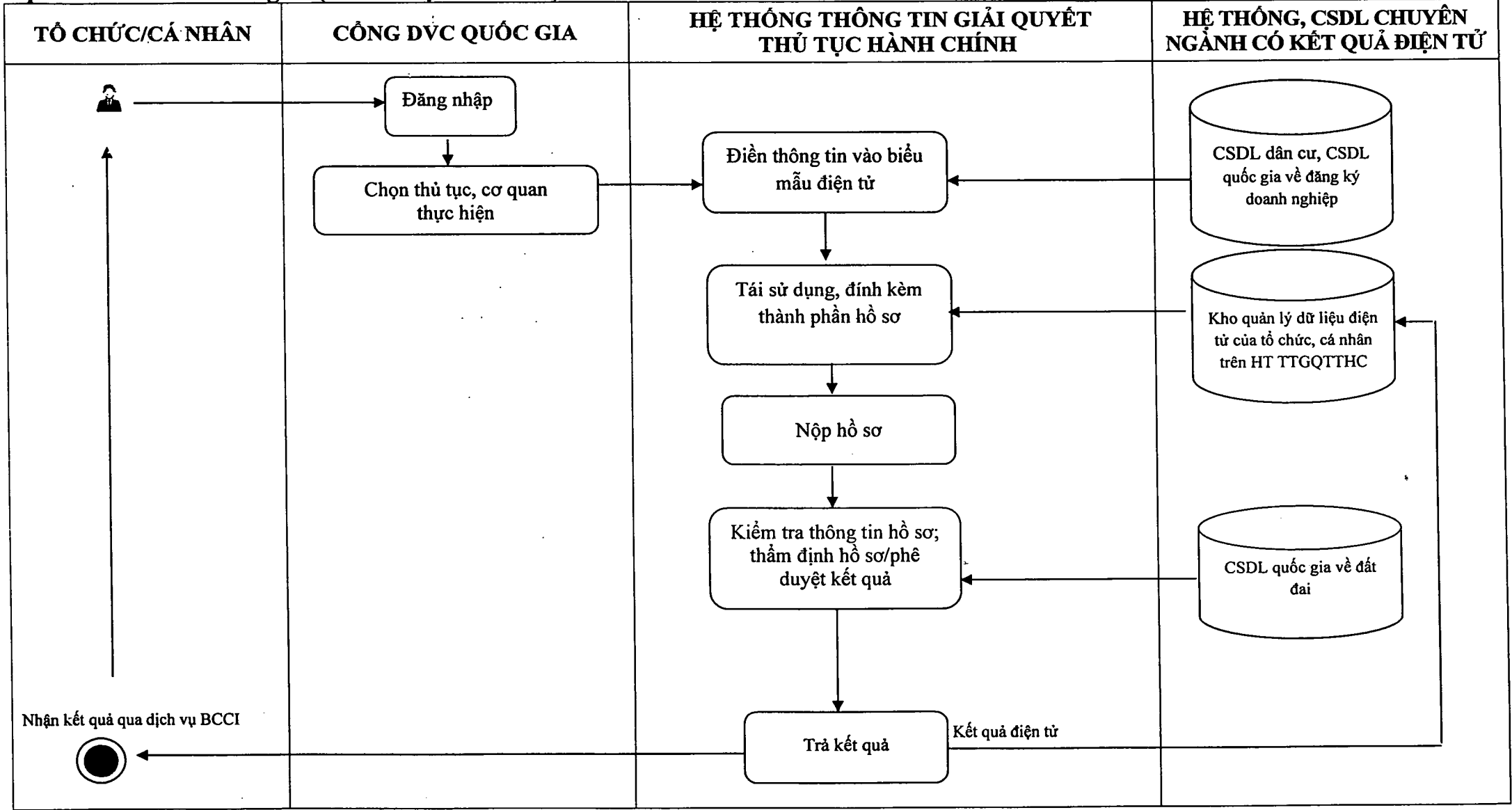
16. Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã thủ tục: 1.000530)



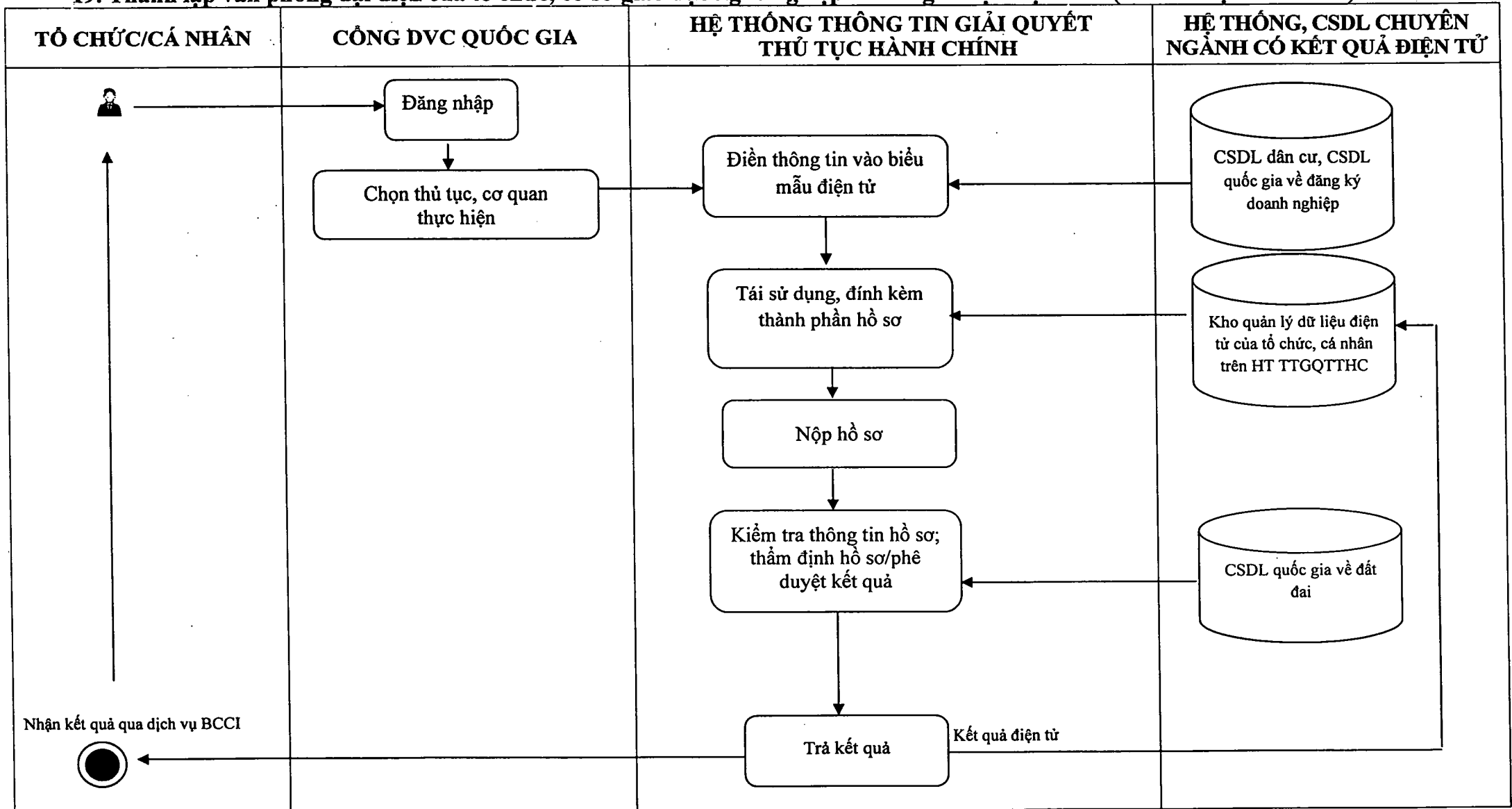
Nhận kết quả qua dịch vụ BCCI

Kết quả điện tử

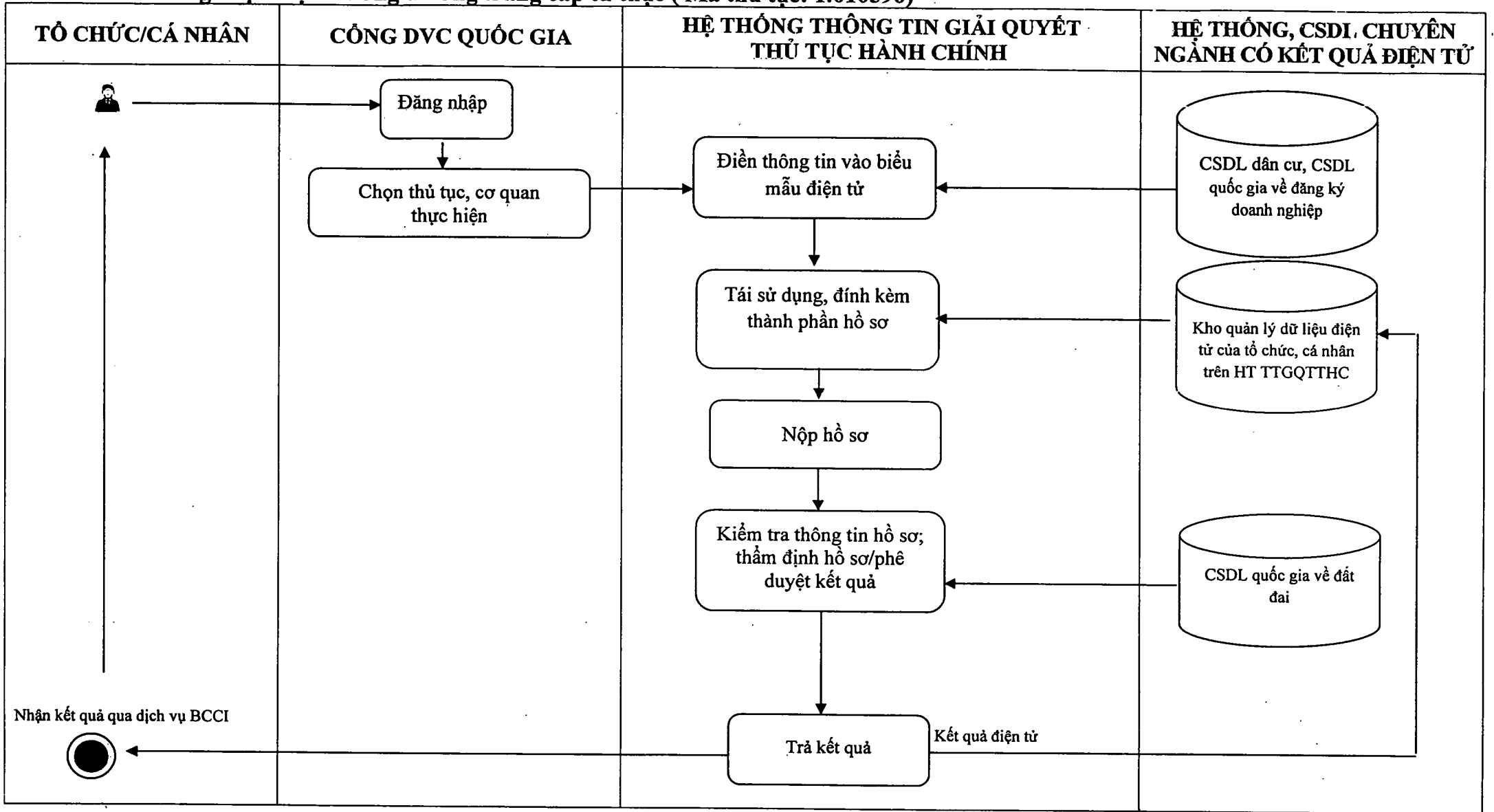
17. Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài (Mã thủ tục: 1.000553)



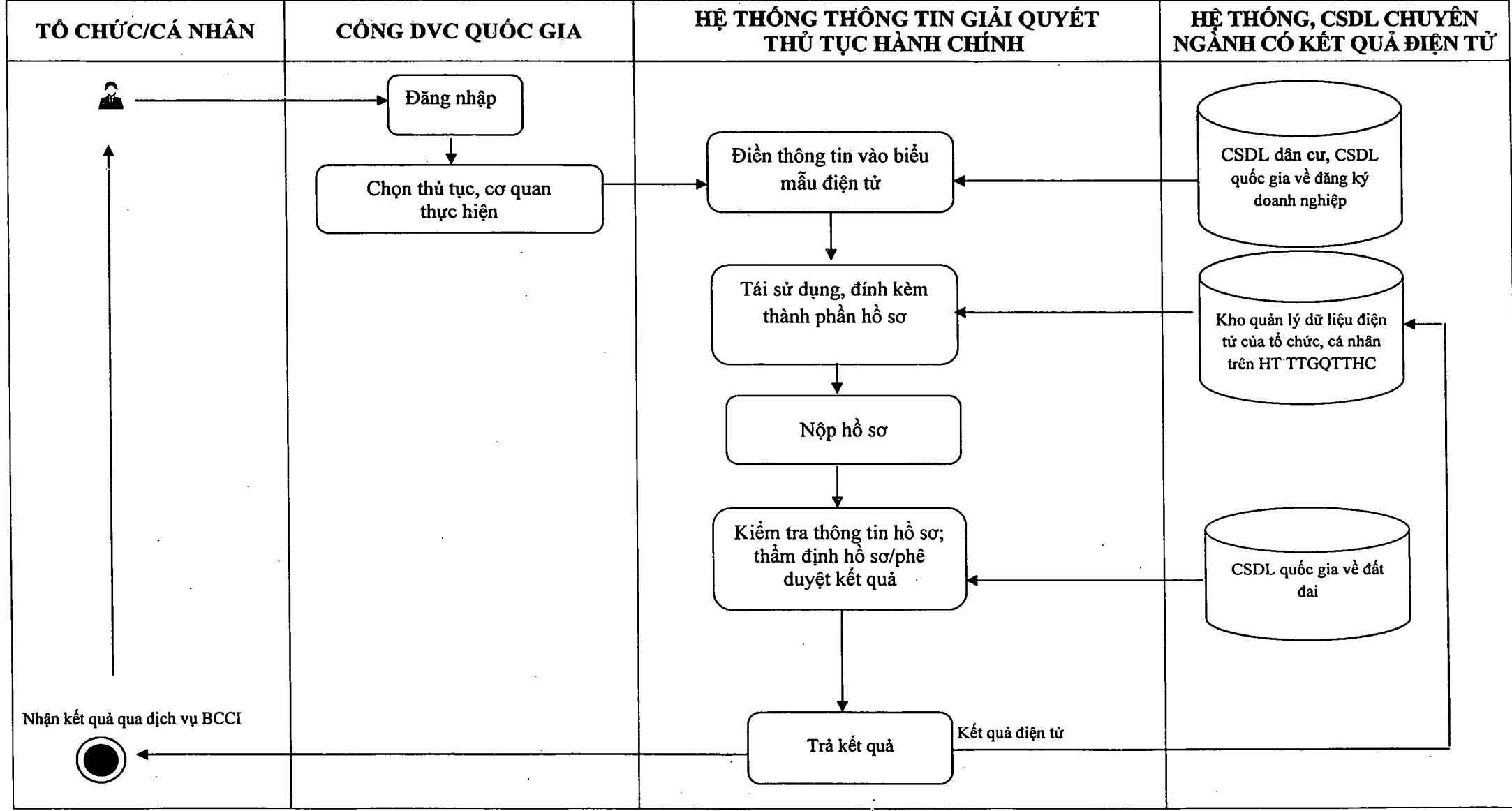
19. Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 2.000130)



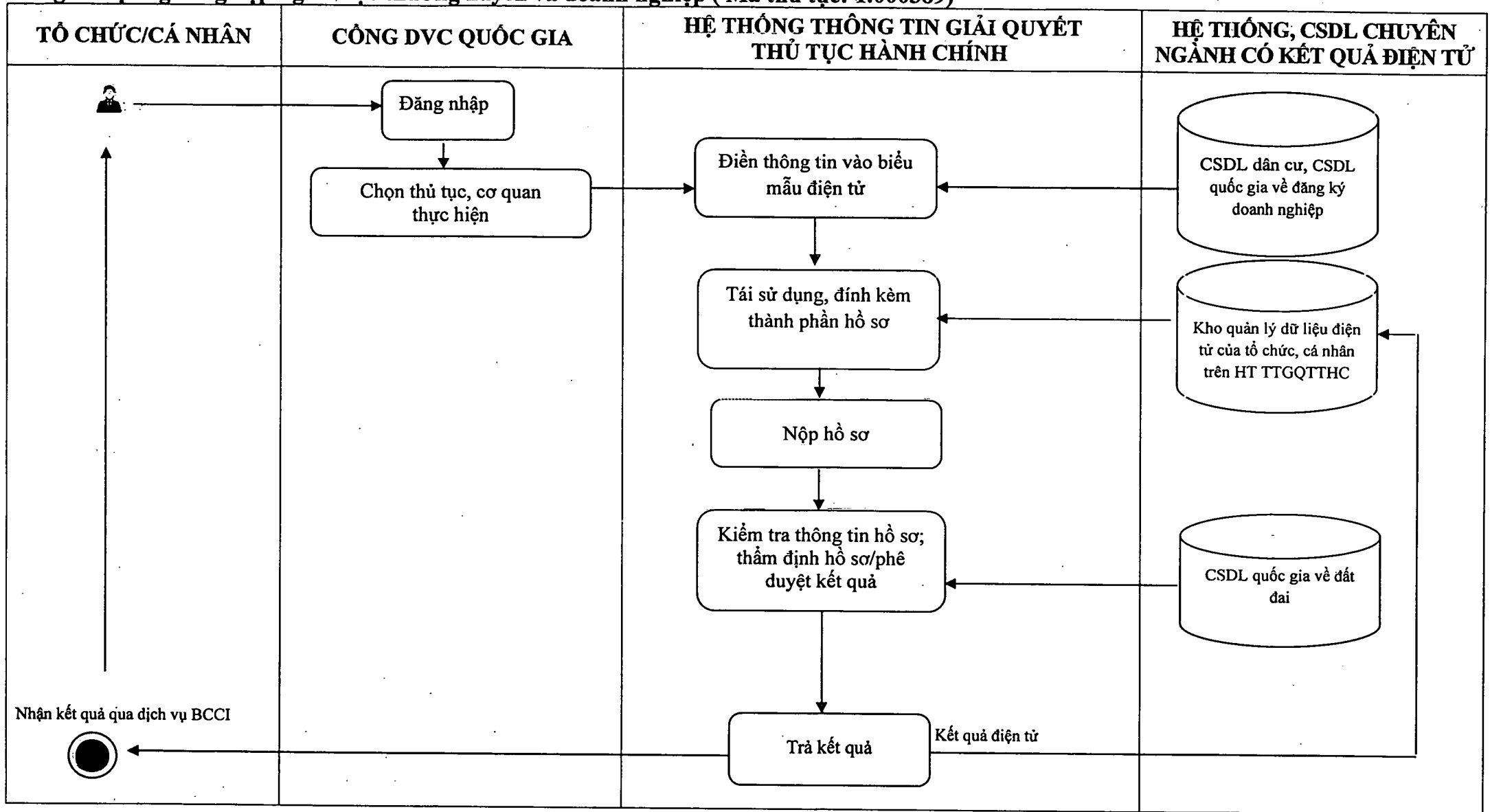
20. Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục (Mã thủ tục: 1.010596)



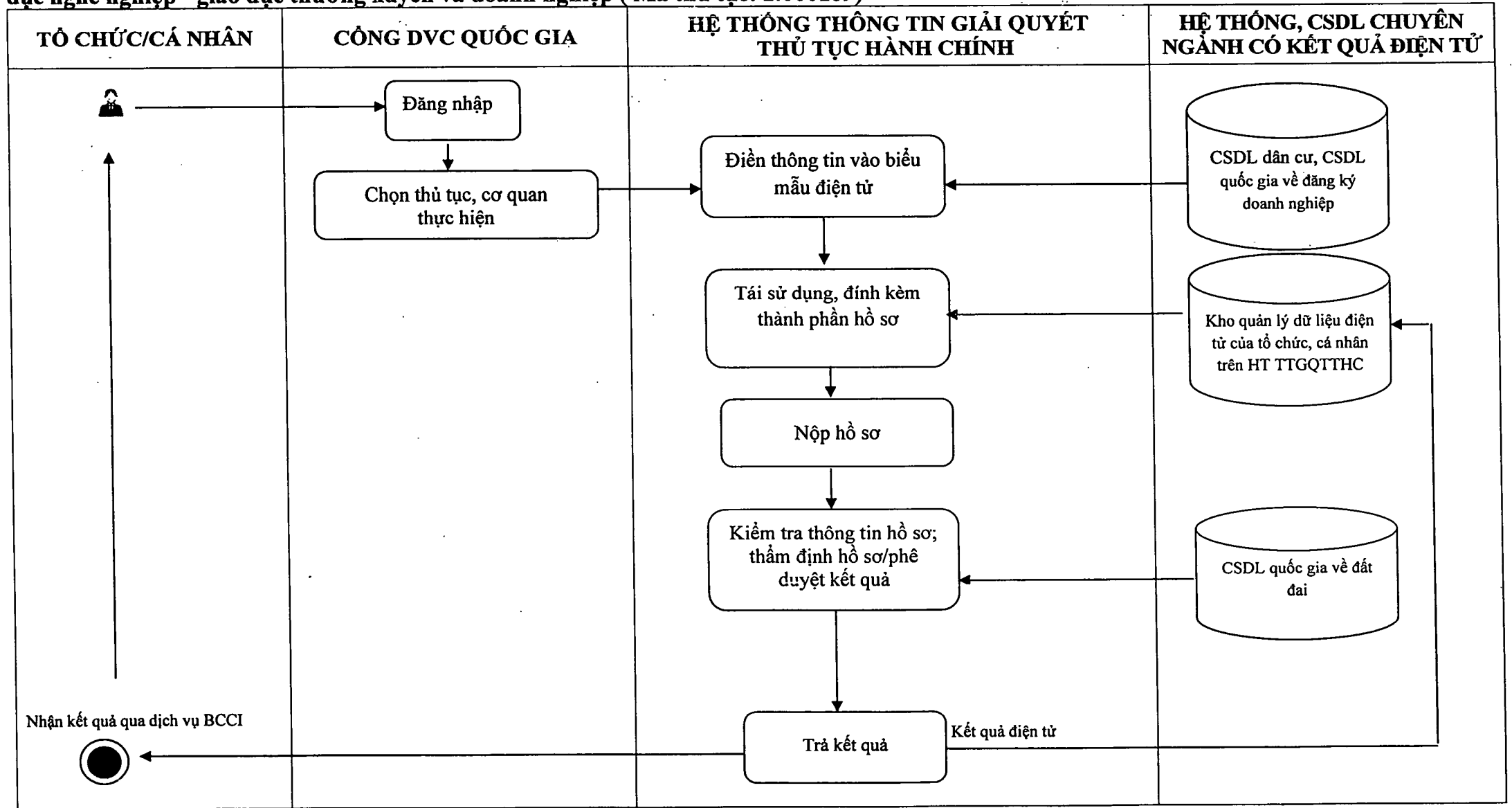
21. Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Mã thủ tục: 2.001959)



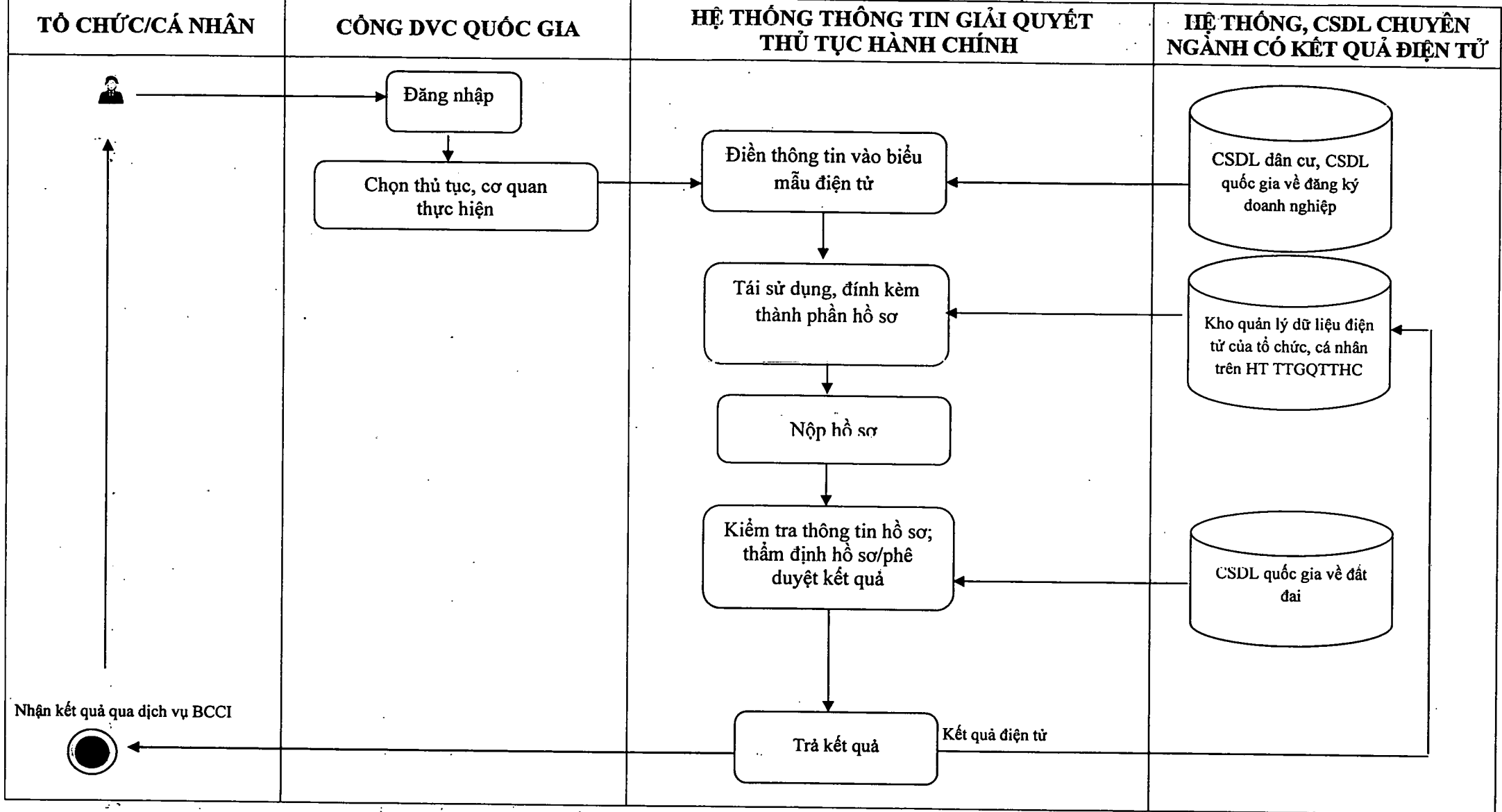
22. Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã thủ tục: 1.000389)



23. Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã thủ tục: 2.000189)



24. Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp (Mã thủ tục: 1.000167)



Đăng nhập

Chọn thủ tục, cơ quan thực hiện

Điền thông tin vào biểu mẫu điện tử

Tái sử dụng, đính kèm thành phần hồ sơ

Nộp hồ sơ

Kiểm tra thông tin hồ sơ; thẩm định hồ sơ/phê duyệt kết quả

Trả kết quả

Kết quả điện tử

Nhận kết quả qua dịch vụ BCCI

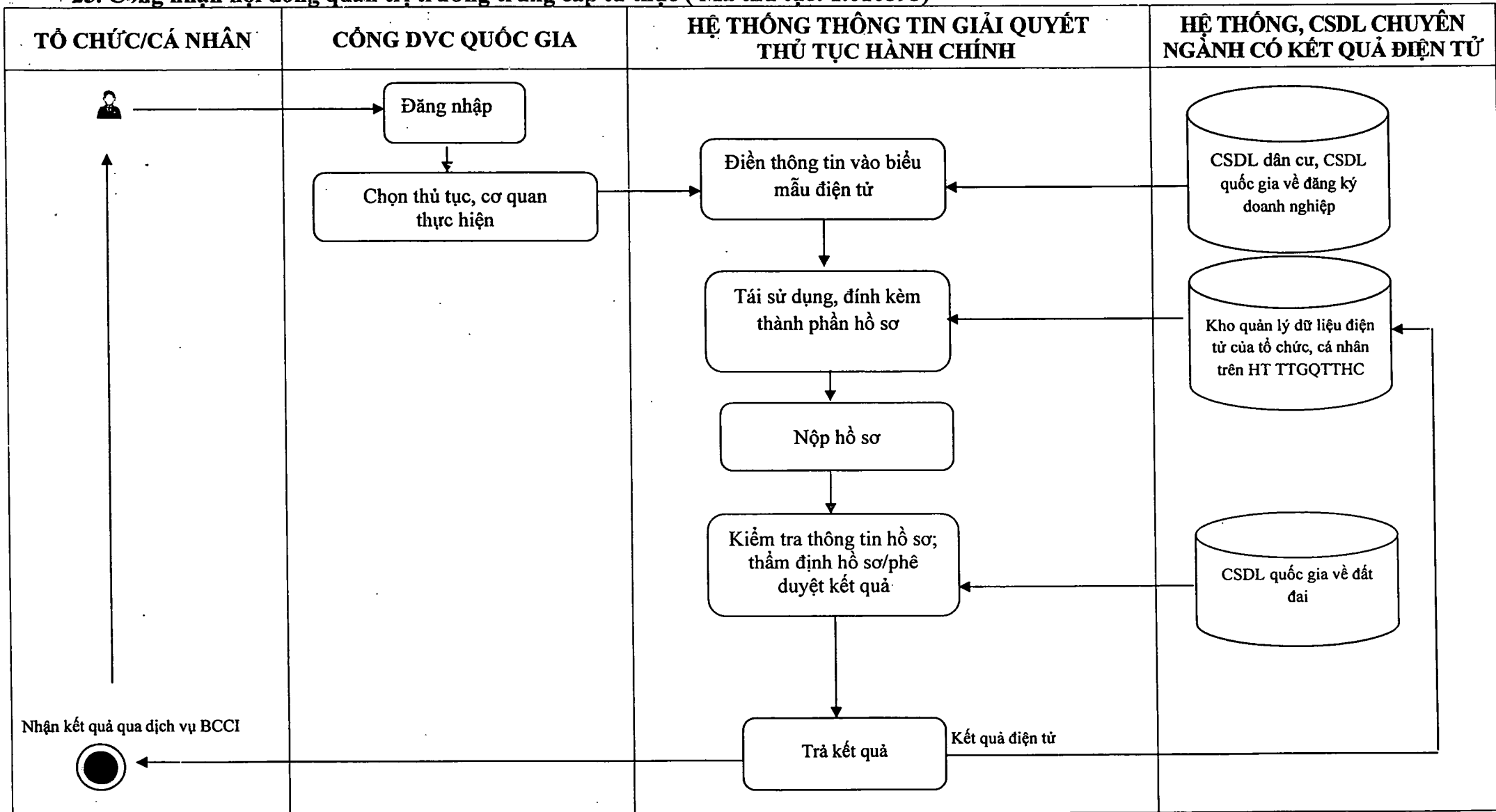


CSDL dân cư, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

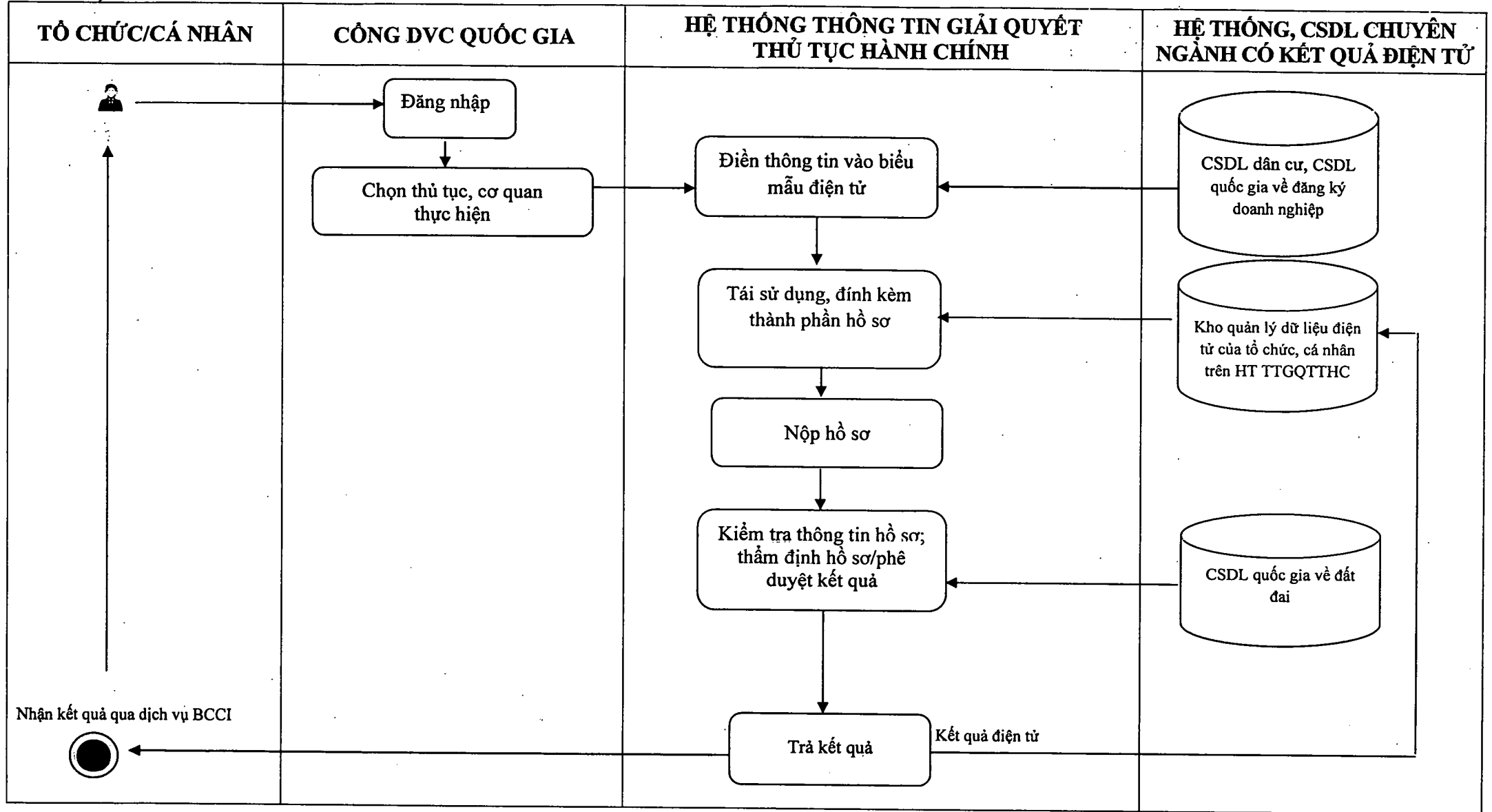
Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên HT TTGQTHC

CSDL quốc gia về đất đai

25. Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục (Mã thủ tục: 1.010593)

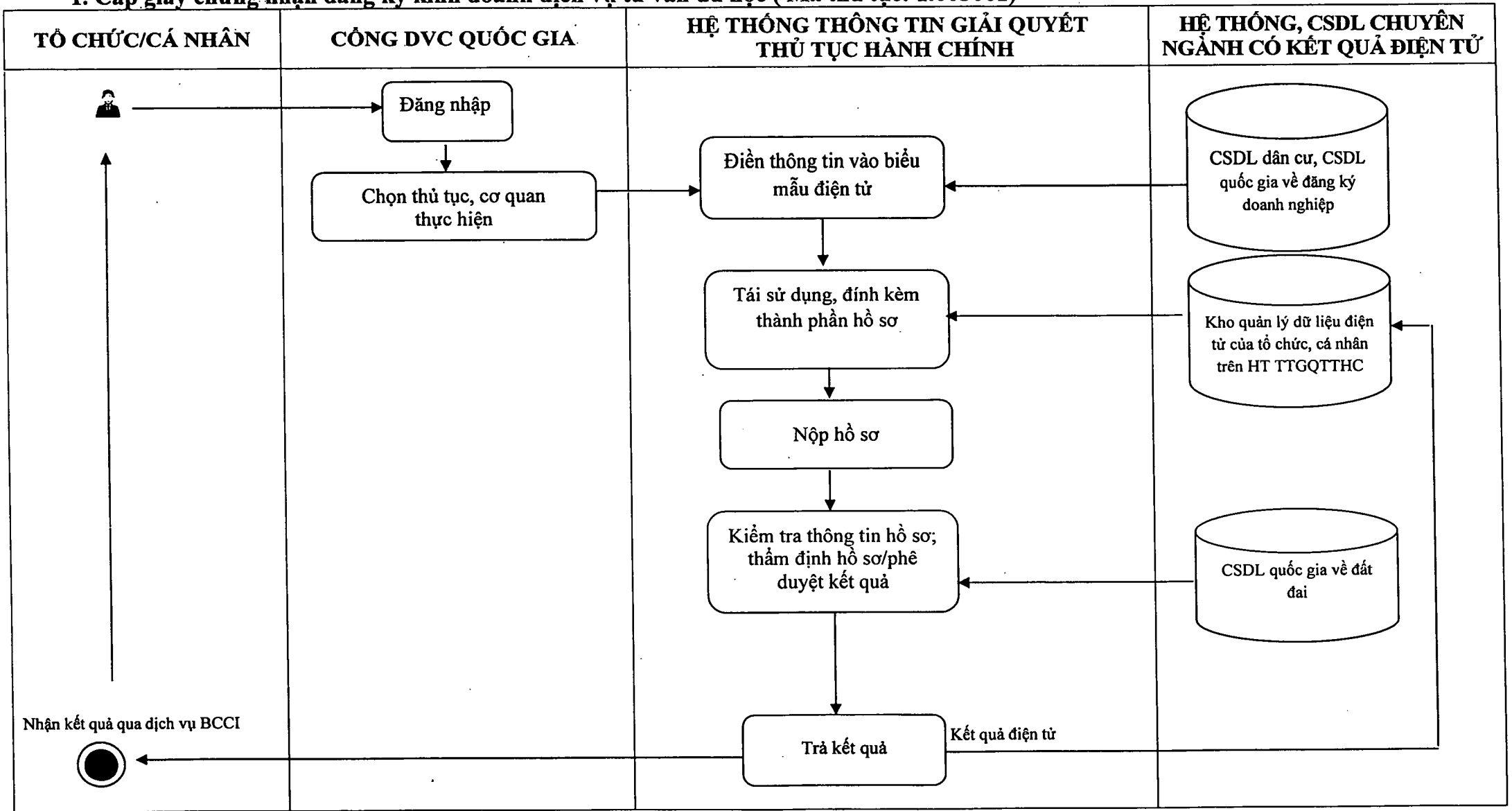


26. Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị (Mã thủ tục: 1.010594)

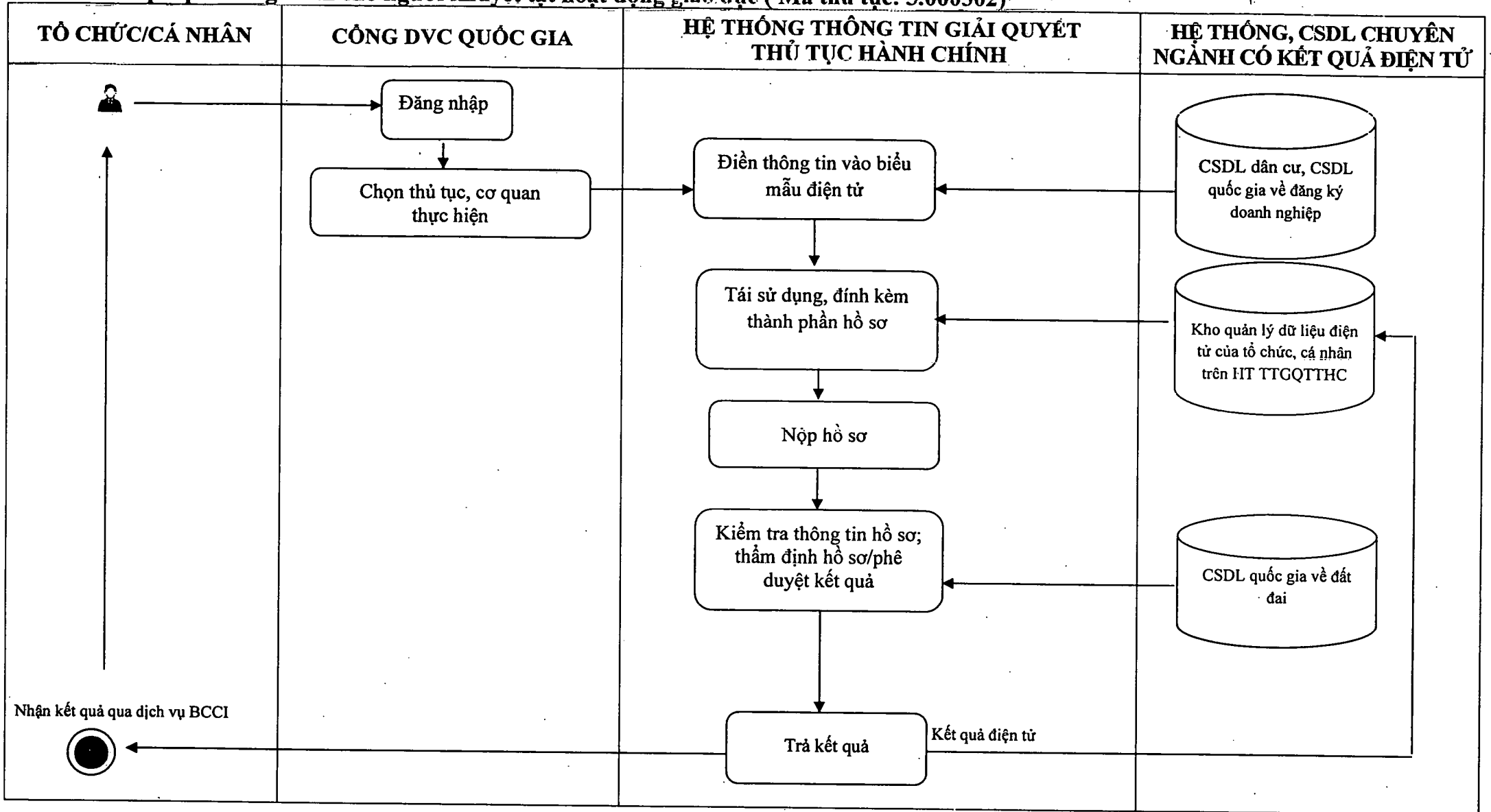


III. LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (19 TTTC)

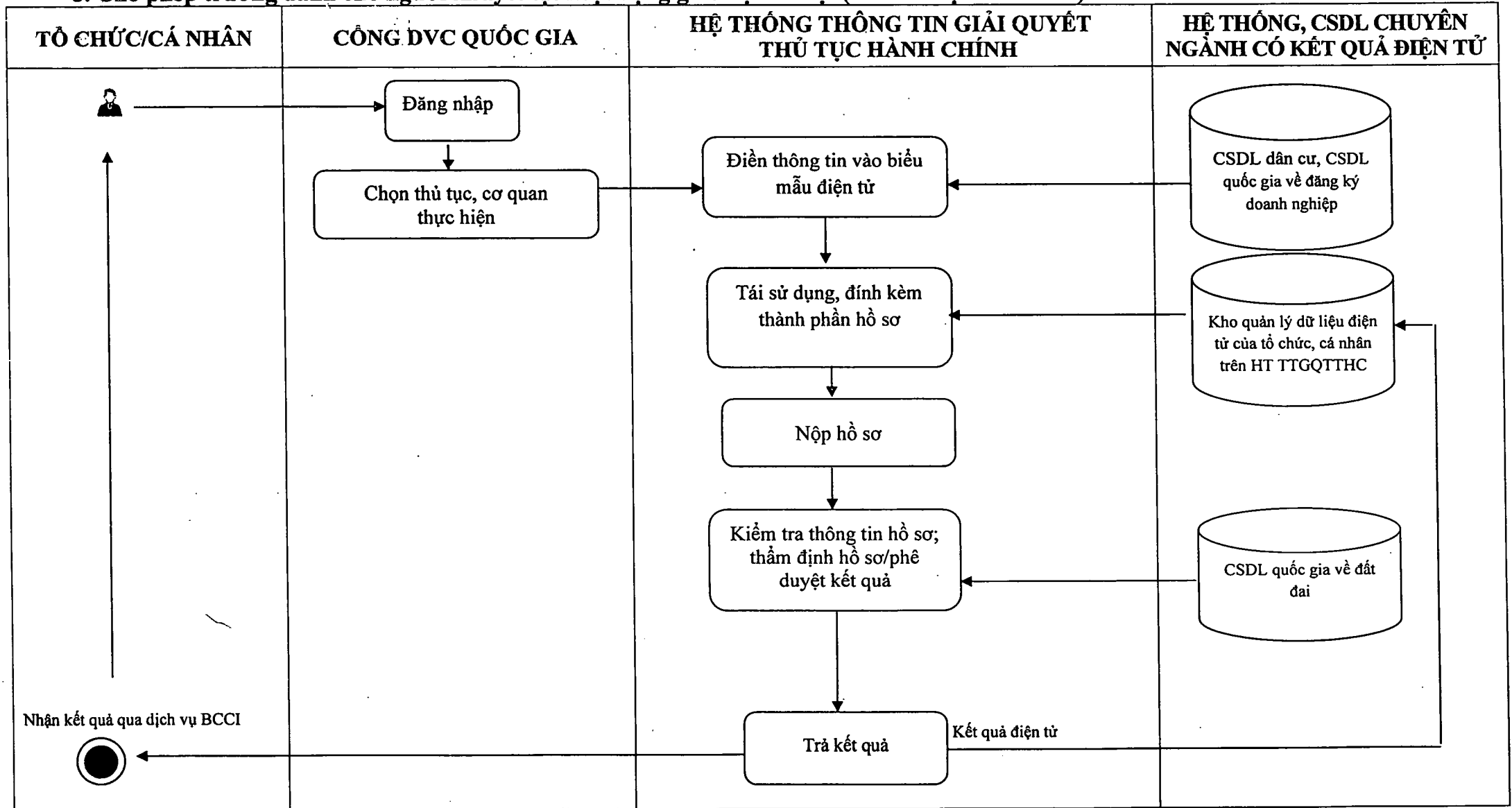
1. Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (Mã thủ tục: 1.005061)



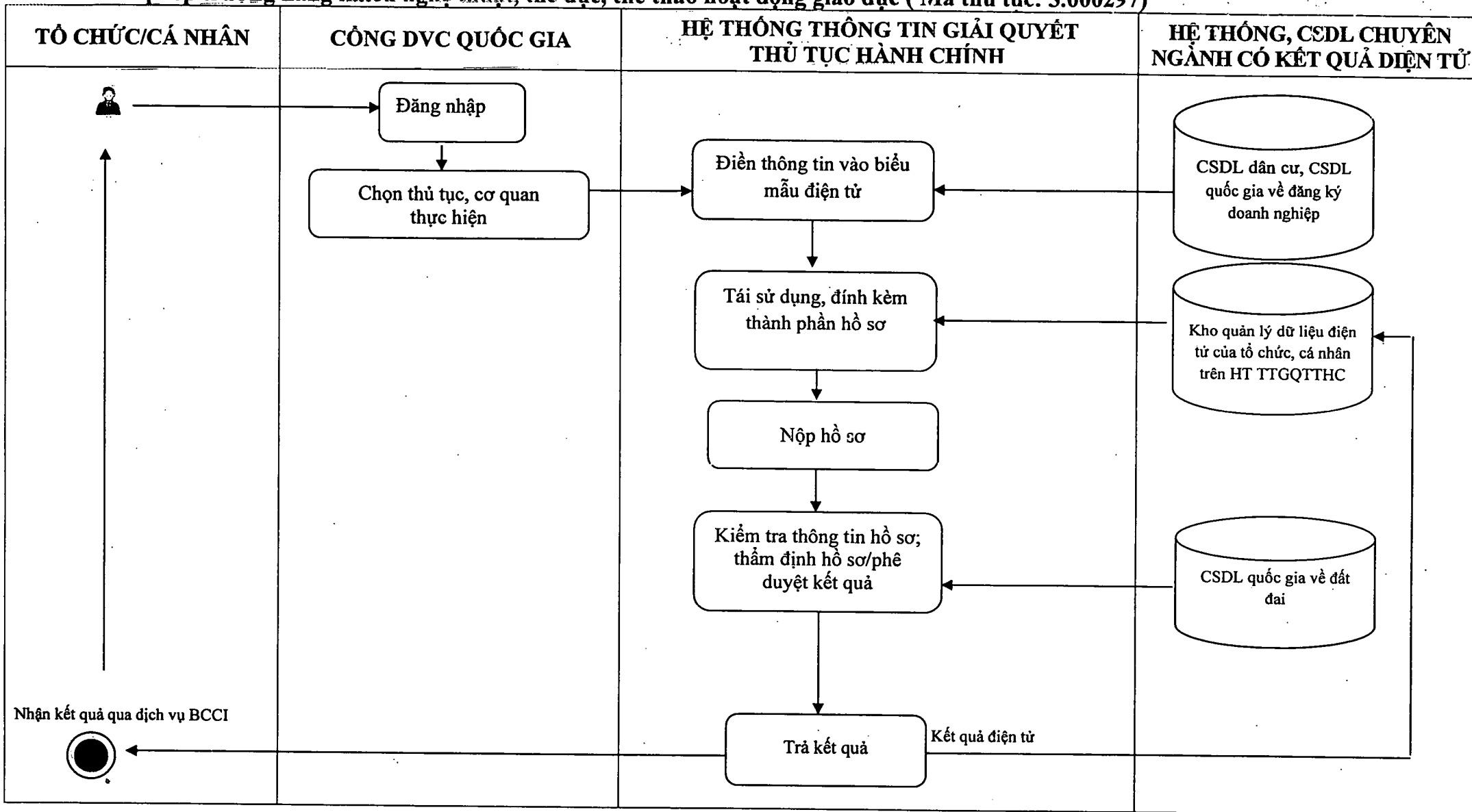
2. Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục (Mã thủ tục: 3.000302)



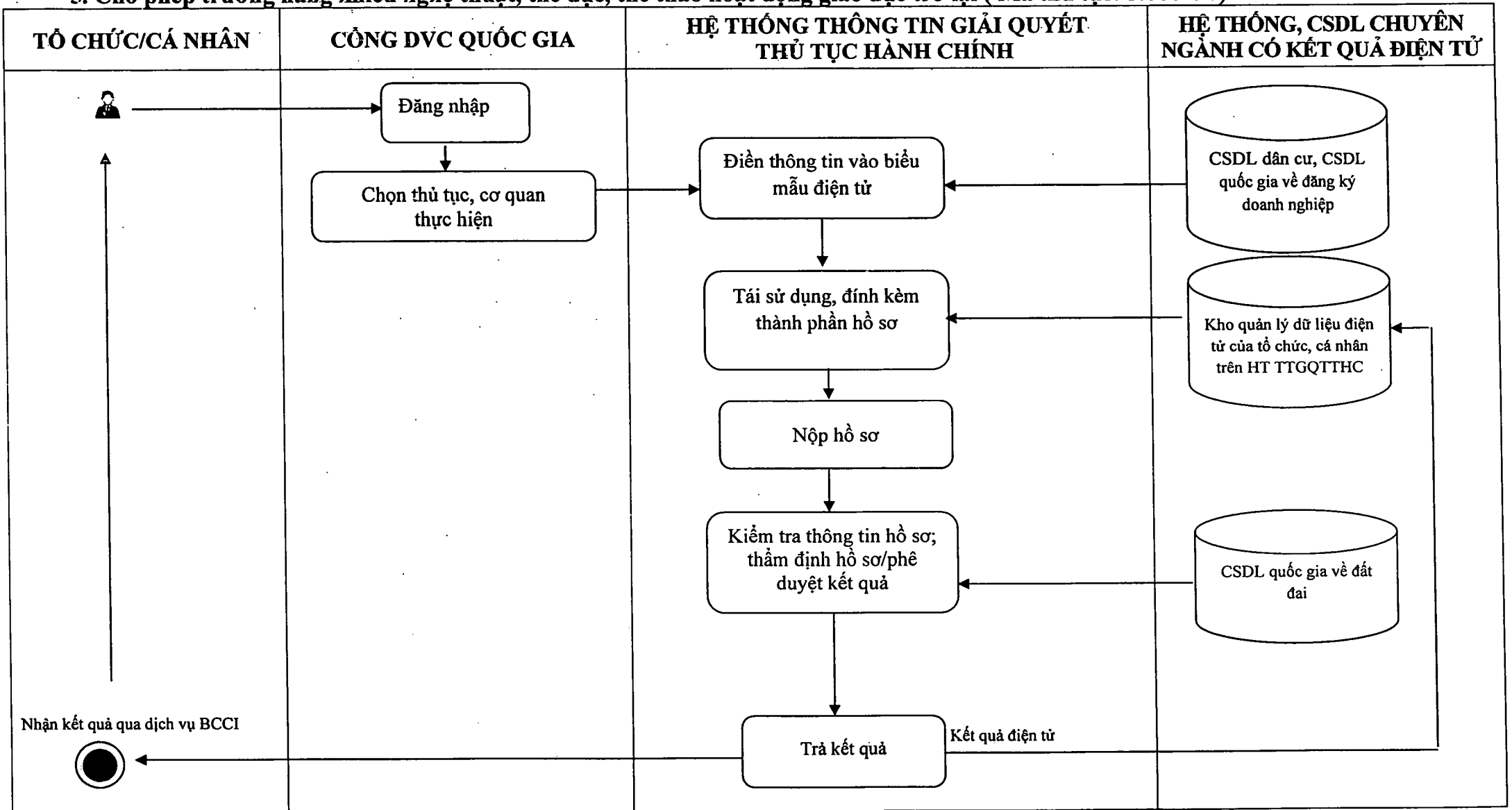
3. Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại (Mã thủ tục: 3.000303)



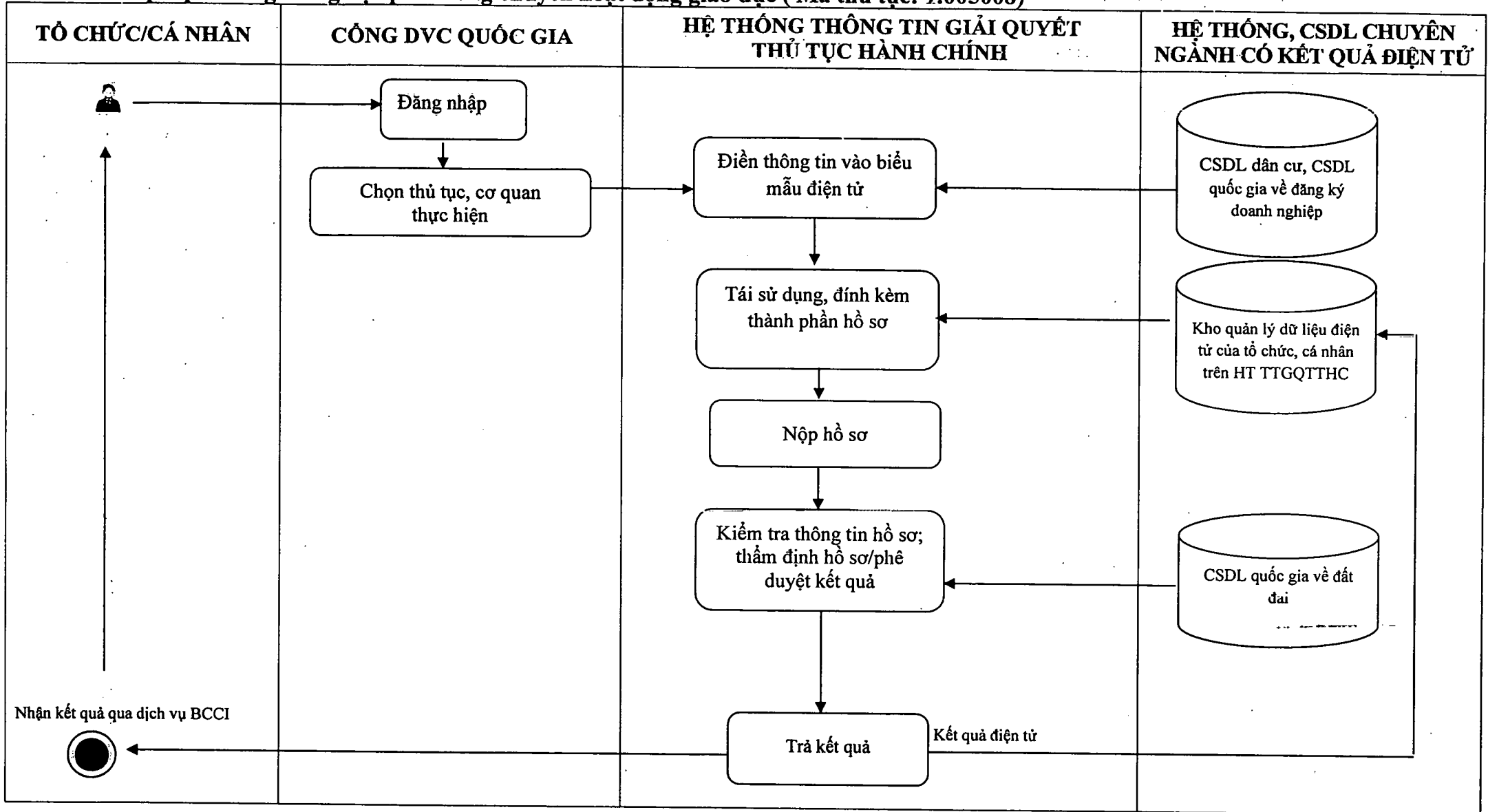
4. Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục (Mã thủ tục: 3.000297)



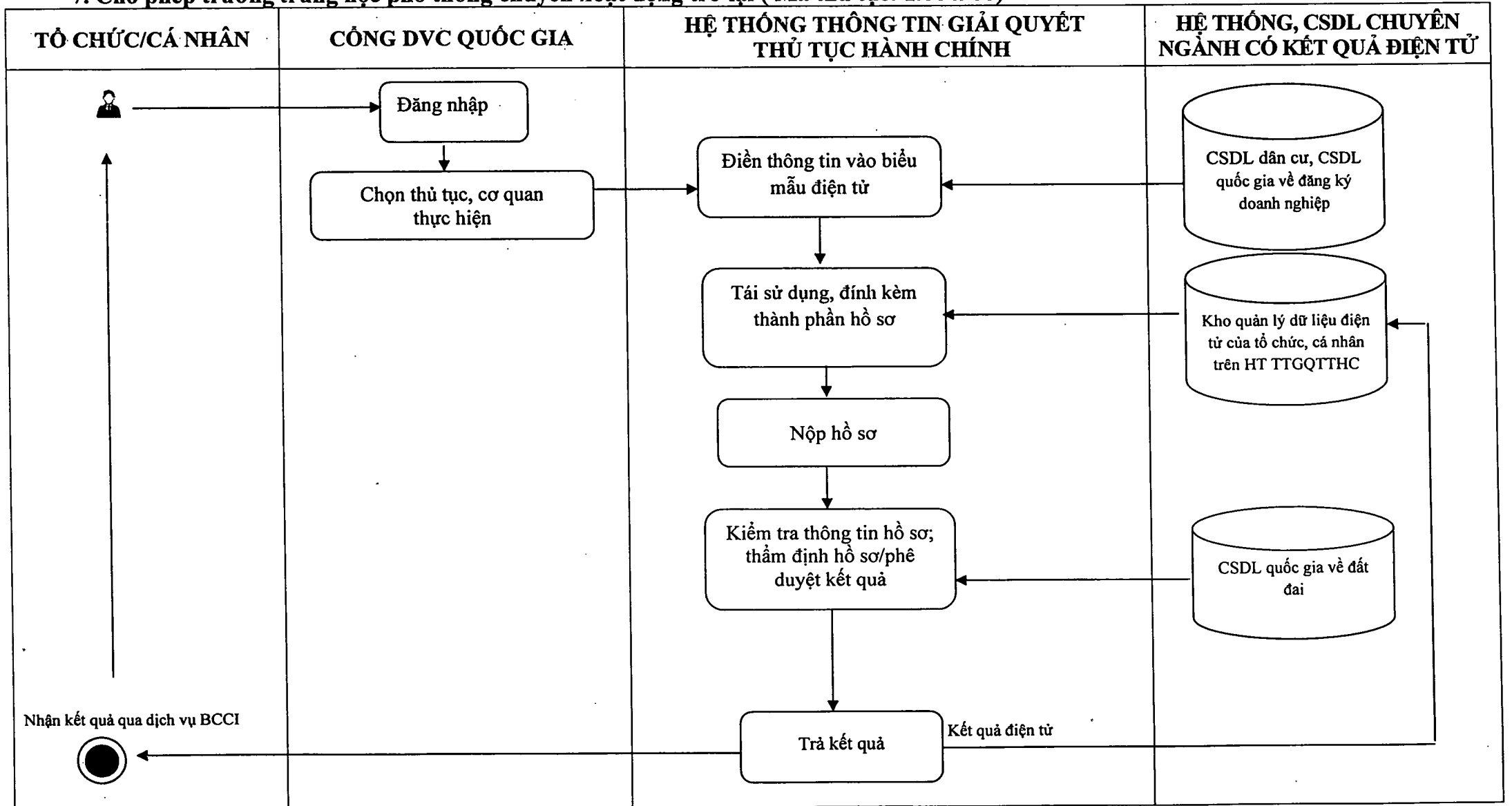
5. Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại (Mã thủ tục: 3.000298)



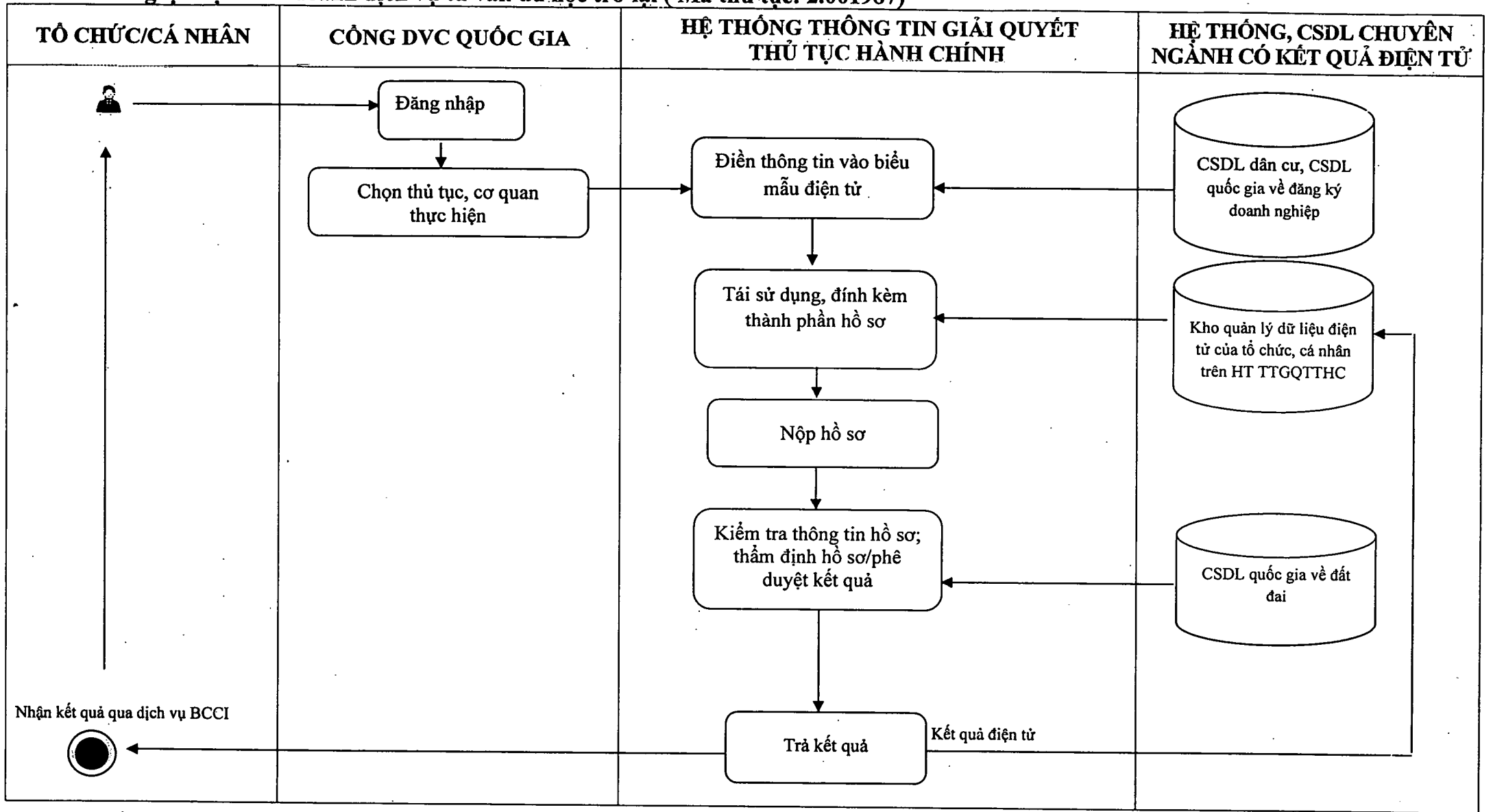
6. Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục (Mã thủ tục: 1.005008)



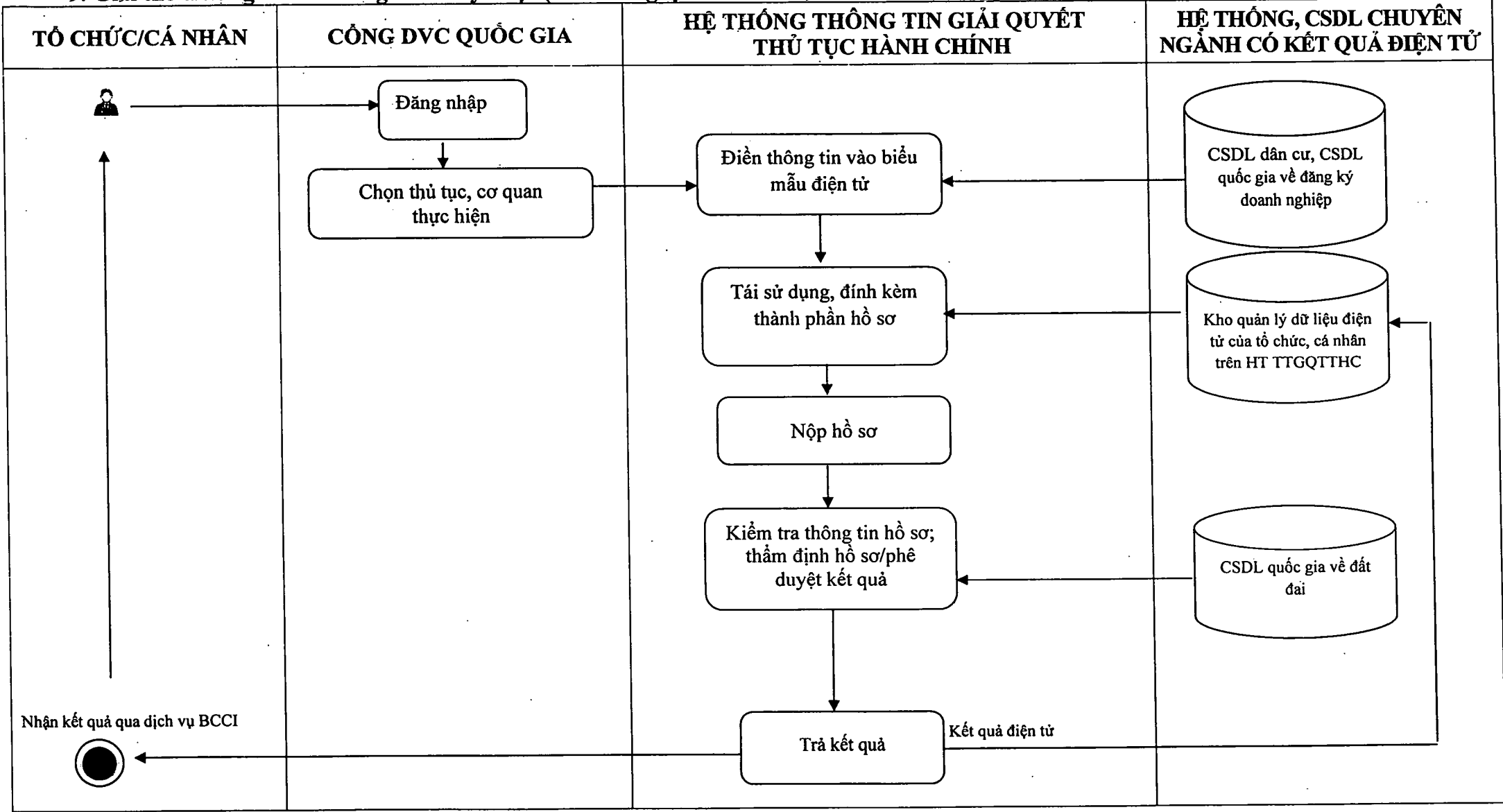
7. Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại (Mã thủ tục: 1.004988)



8. Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại (Mã thủ tục: 2.001987)



9. Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã thủ tục: 3.000305)



Đăng nhập

Chọn thủ tục, cơ quan thực hiện

Điền thông tin vào biểu mẫu điện tử

Tái sử dụng, đính kèm thành phần hồ sơ

Nộp hồ sơ

Kiểm tra thông tin hồ sơ; thẩm định hồ sơ/phê duyệt kết quả

Trả kết quả

CSDL dân cư, CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên HT TTGQTHC

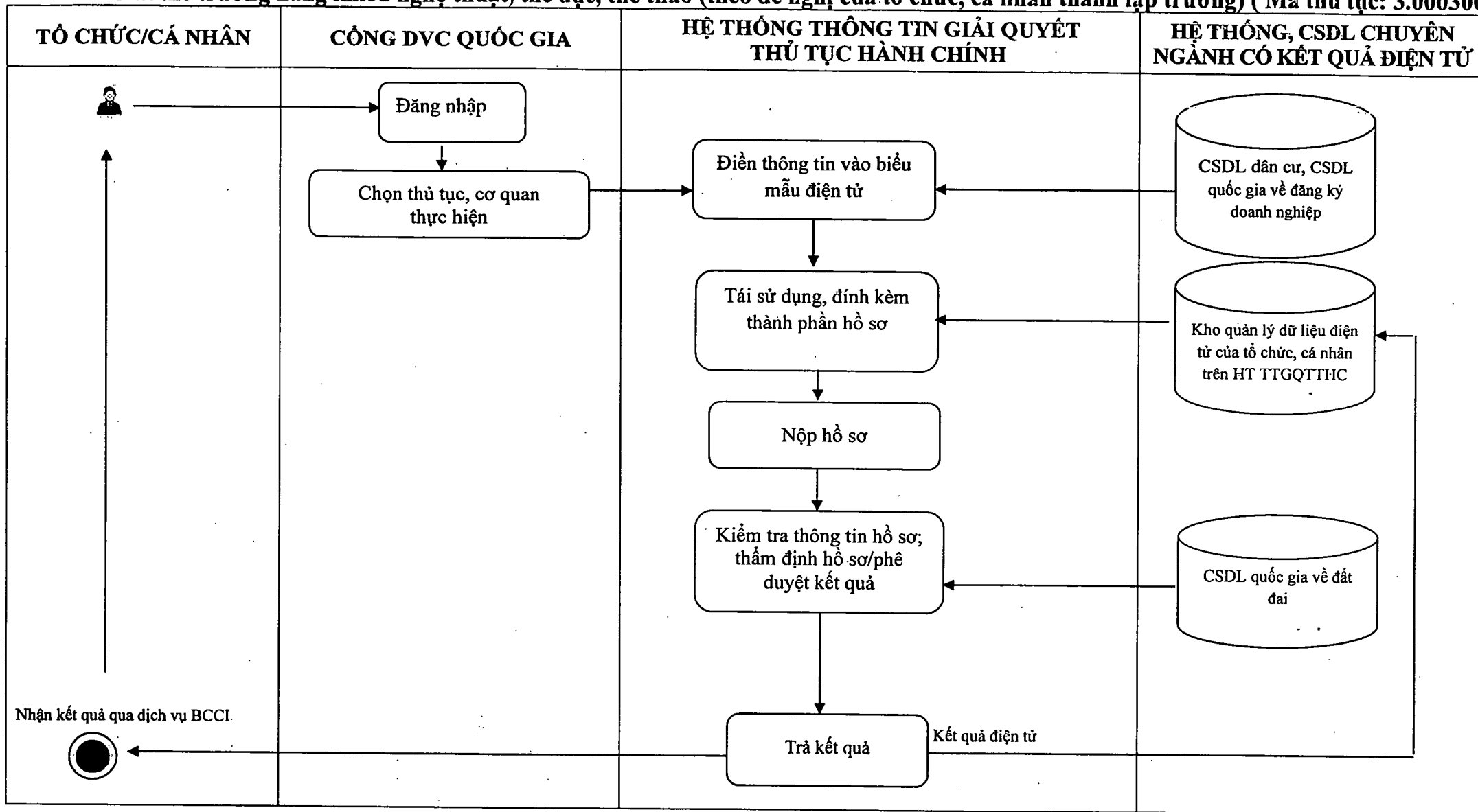
CSDL quốc gia về đất đai

Kết quả điện tử

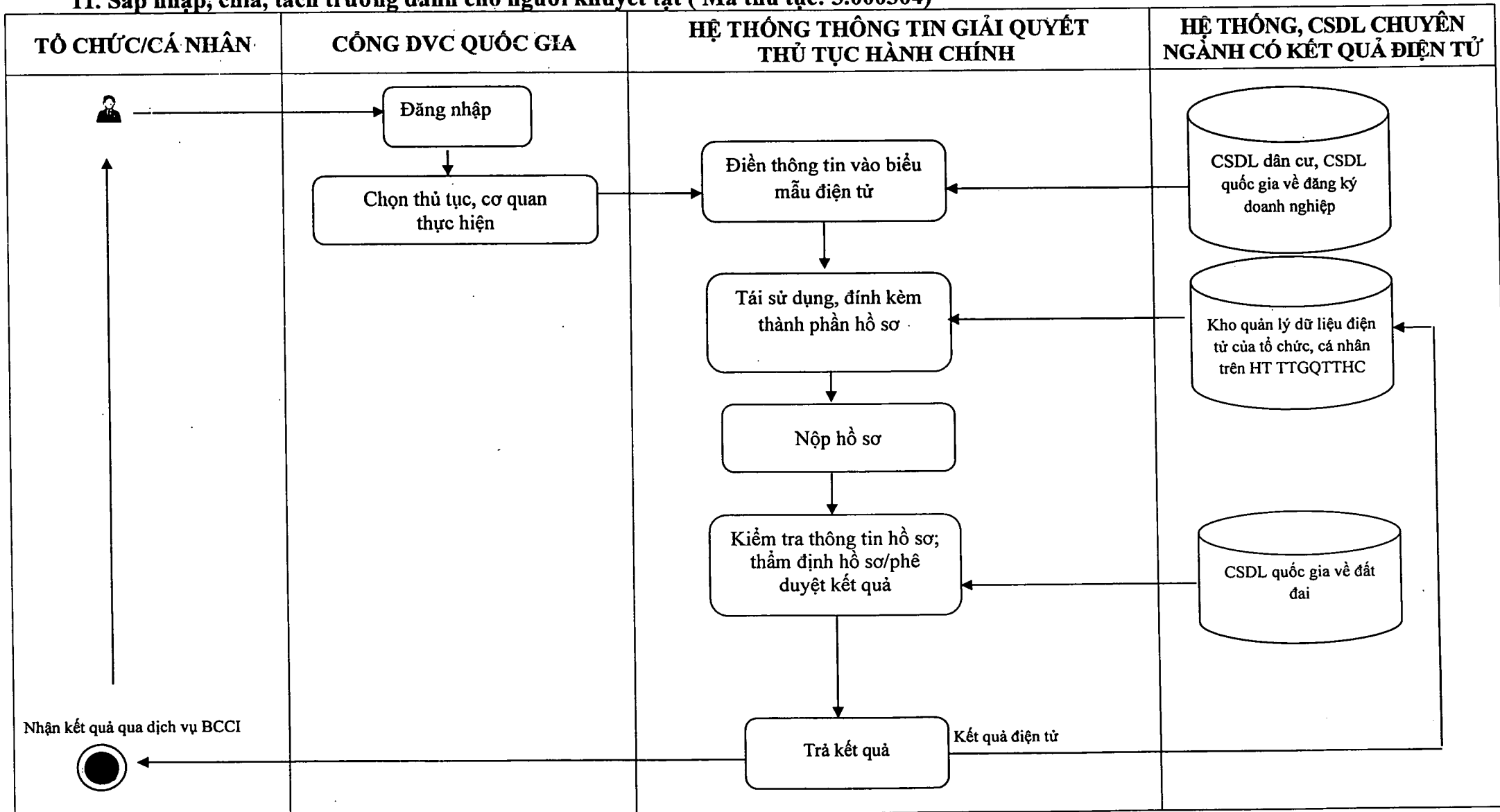
Nhận kết quả qua dịch vụ BCCI



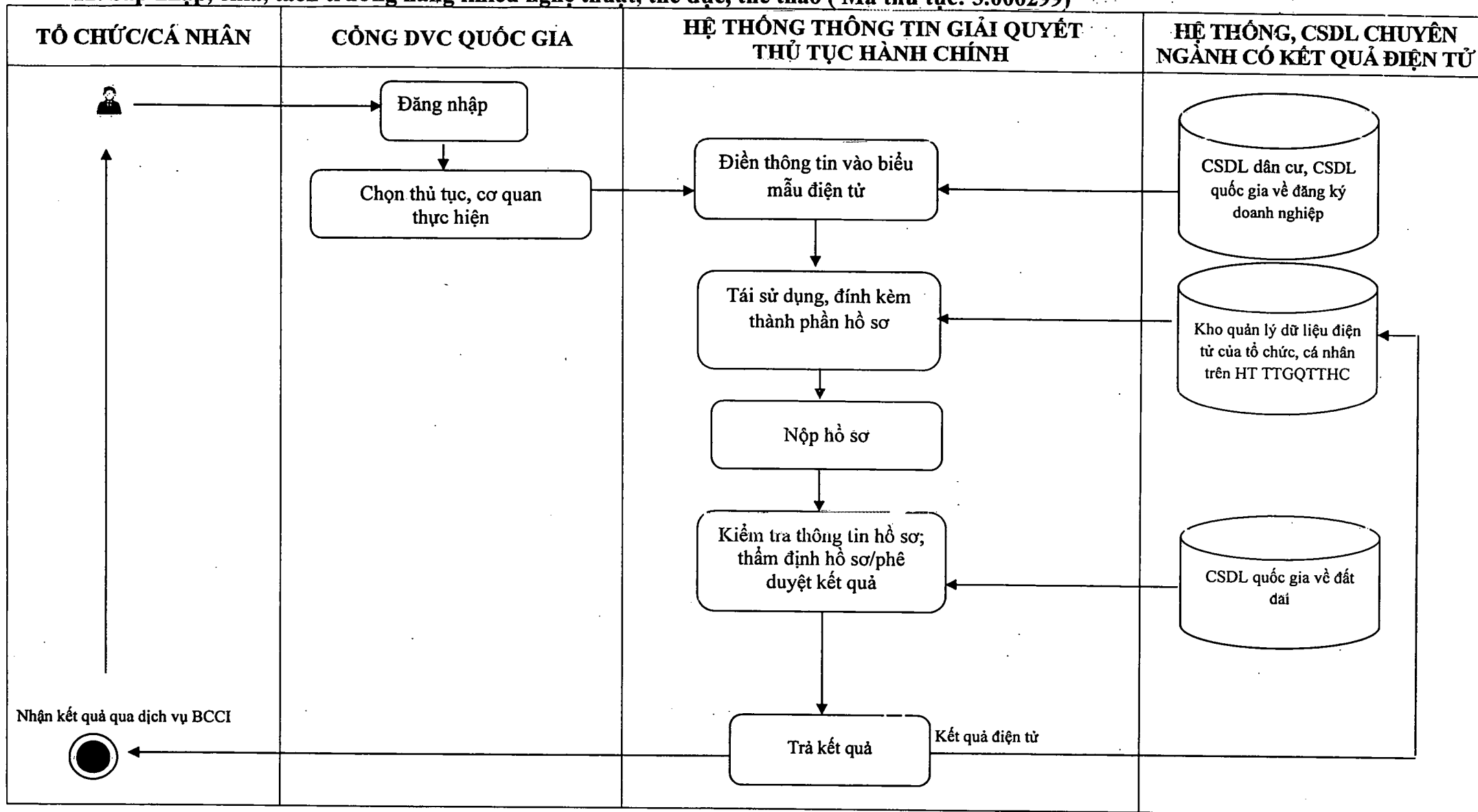
10. Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) (Mã thủ tục: 3.000300)



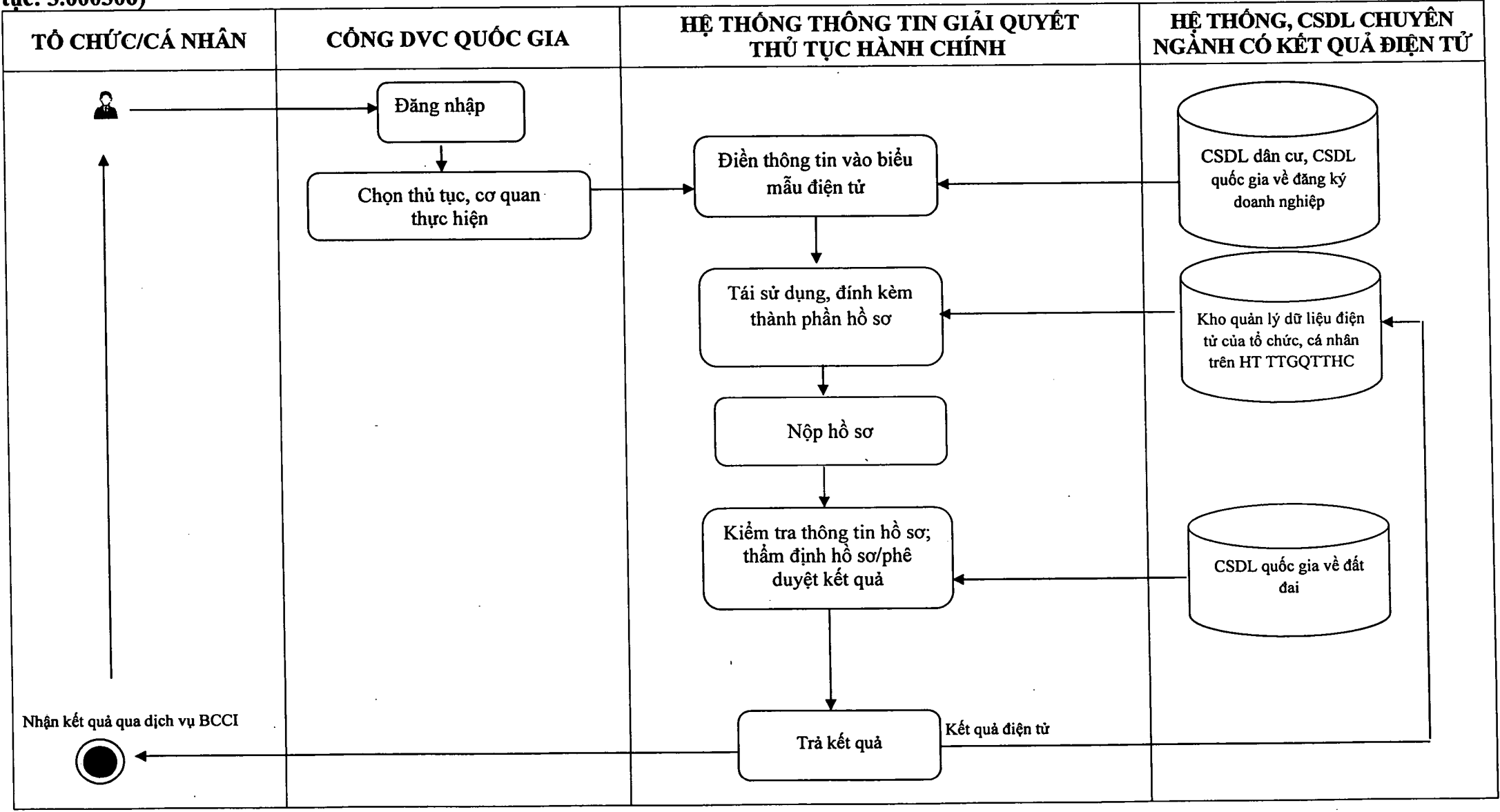
11. Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật (Mã thủ tục: 3.000304)



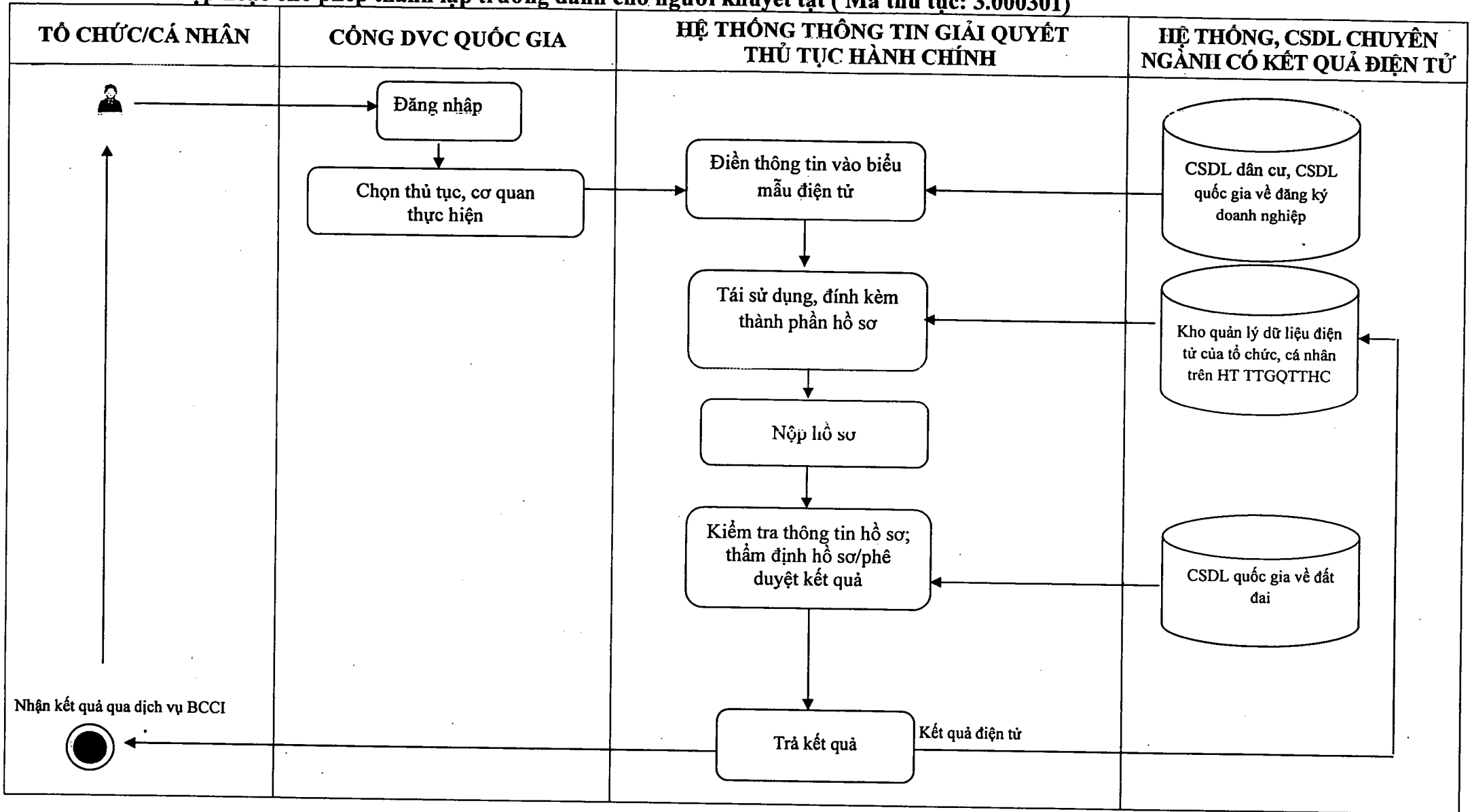
12. Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (Mã thủ tục: 3.000299)



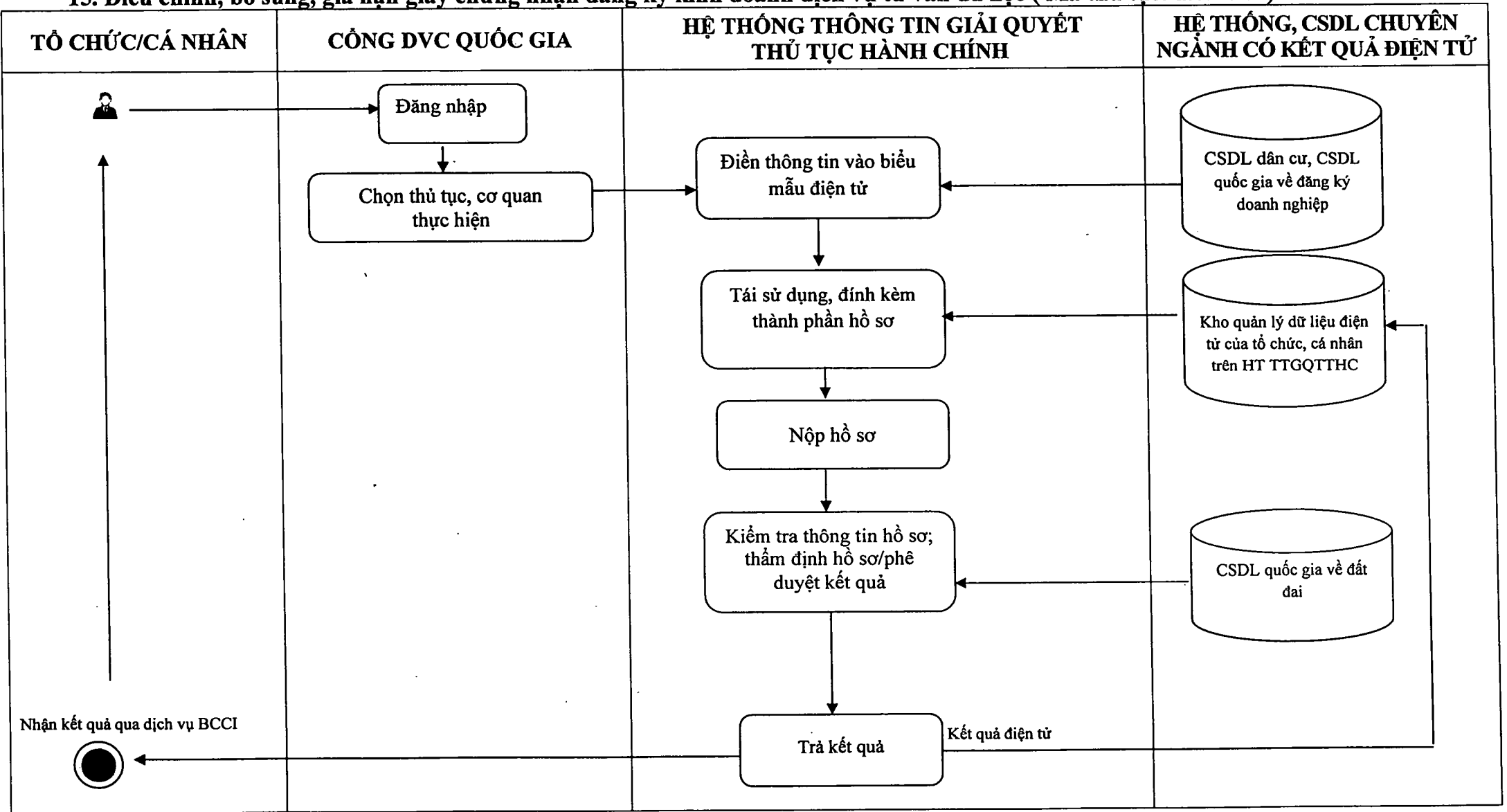
13. Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông (Mã thủ tục: 3.000306)



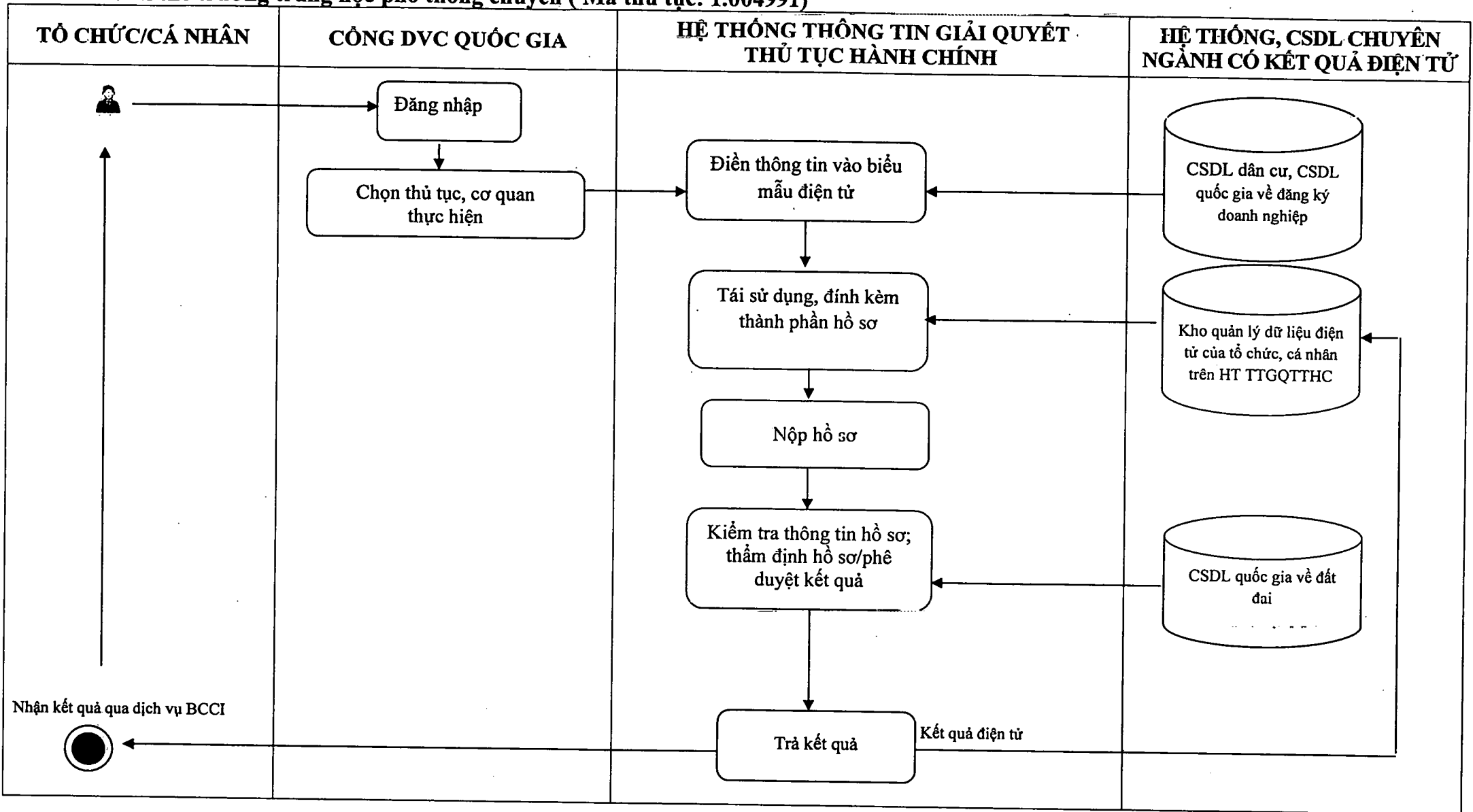
14. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật (Mã thủ tục: 3.000301)



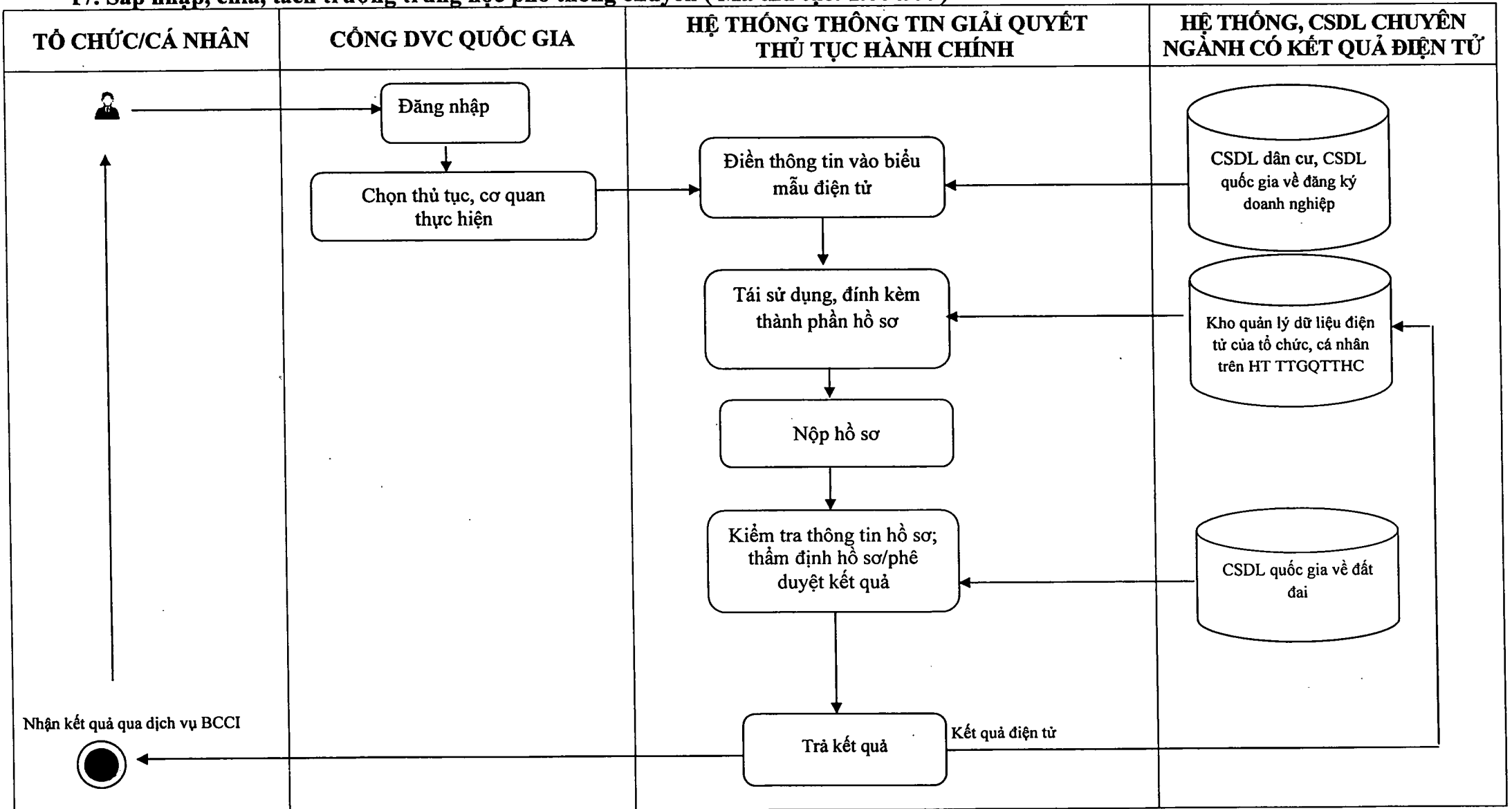
15. Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học (Mã thủ tục: 1.012960)



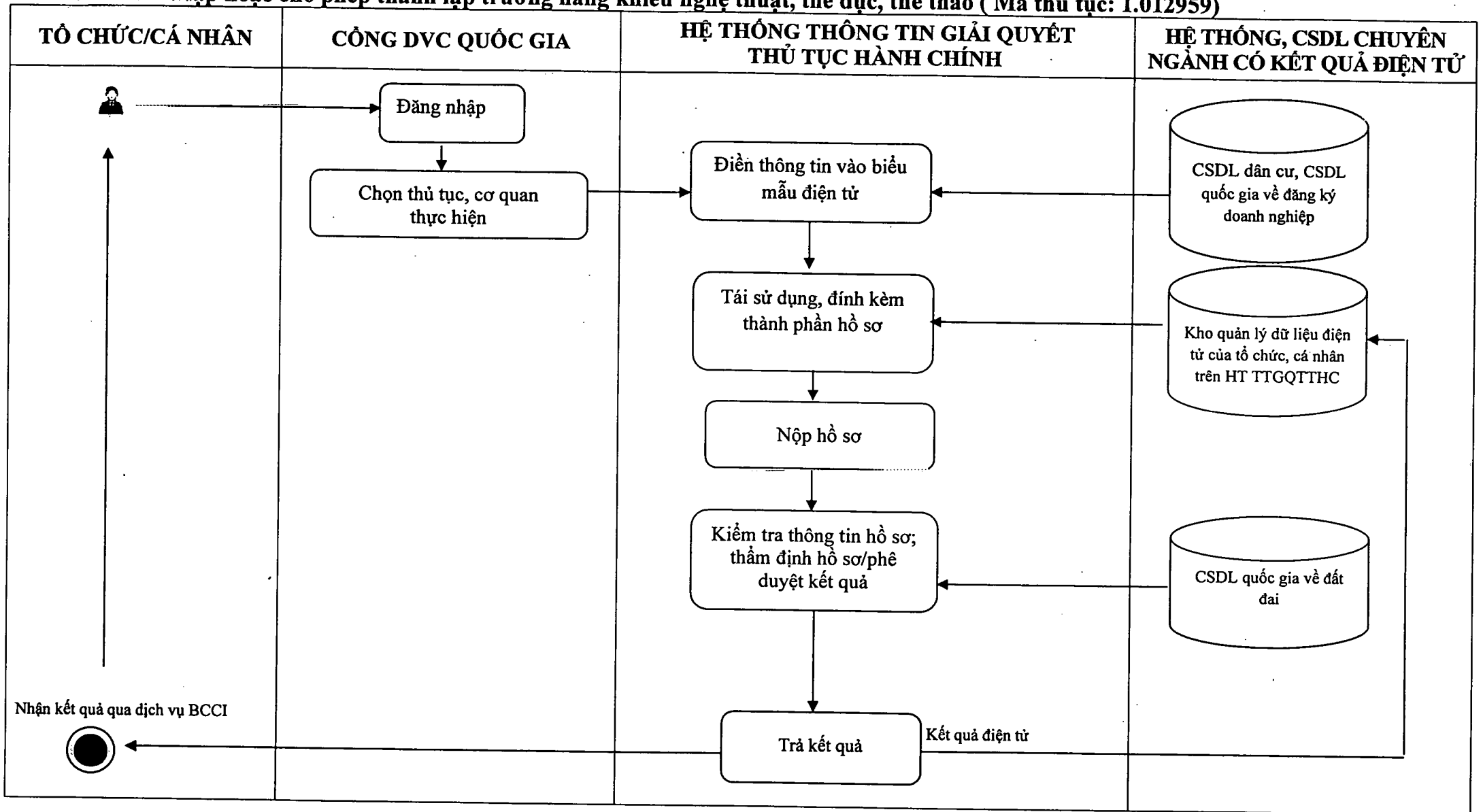
16. Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (Mã thủ tục: 1.004991)



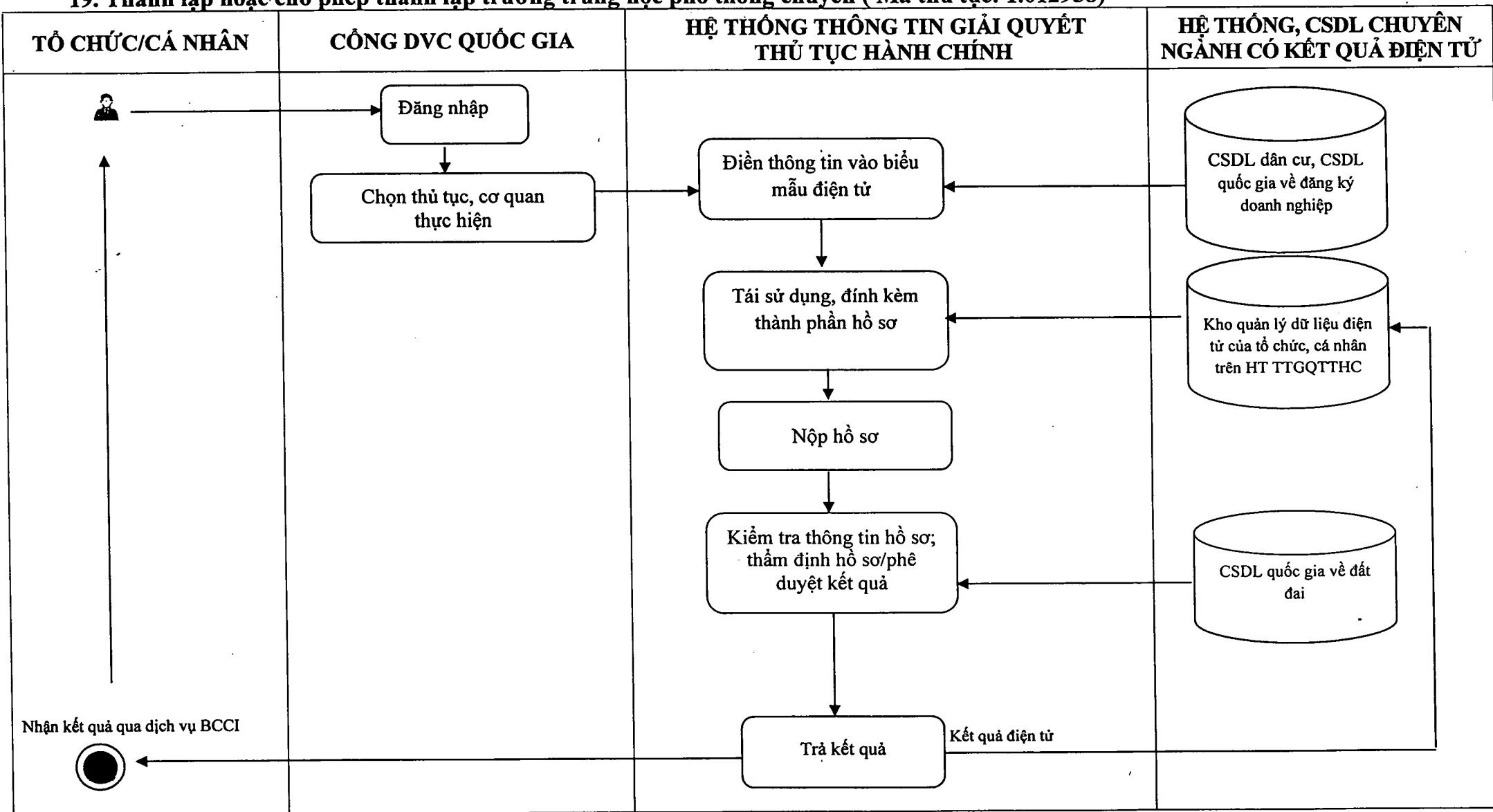
17. Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên (Mã thủ tục: 1.004999)



18. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (Mã thủ tục: 1.012959)

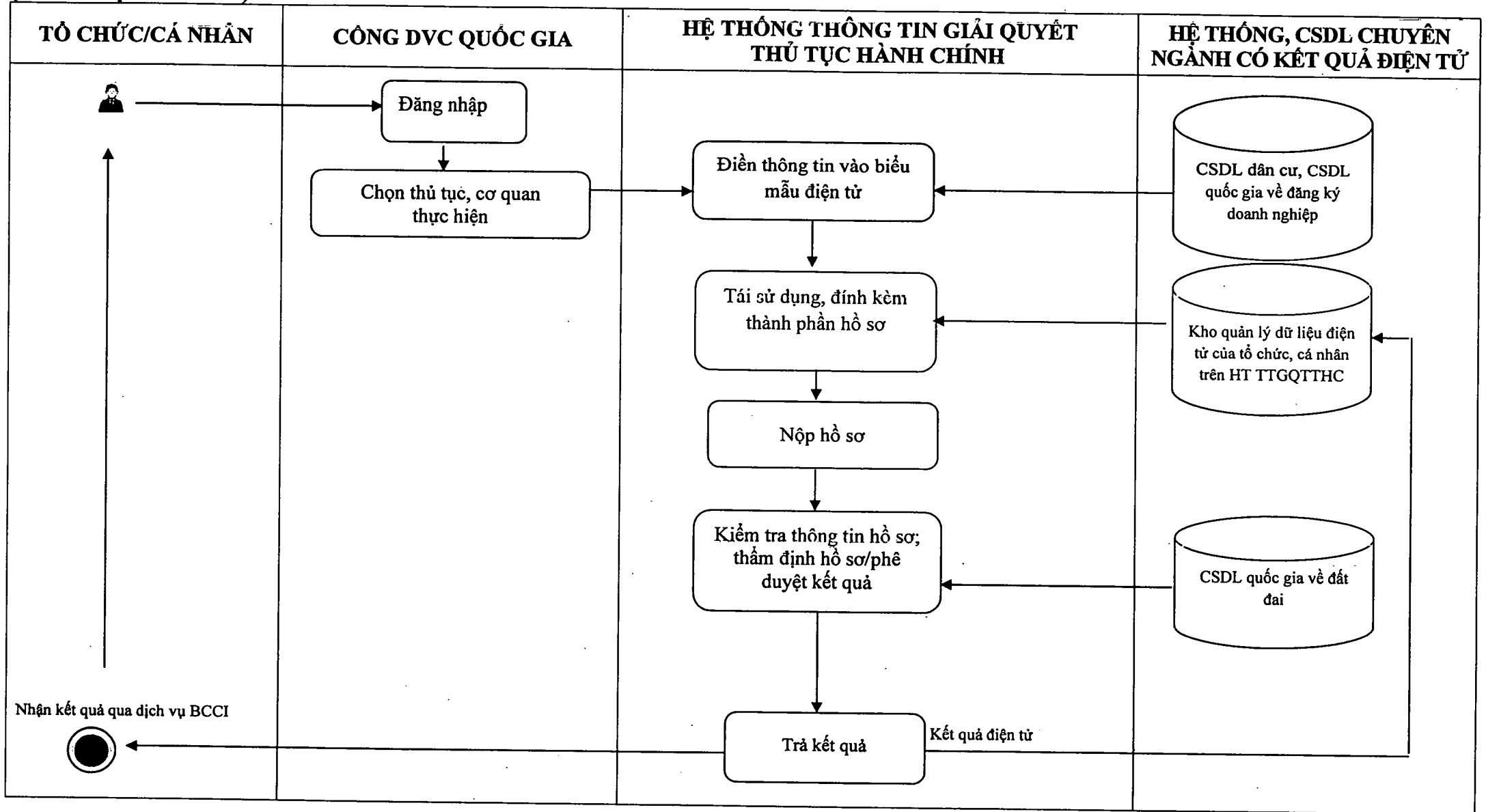


19. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên (Mã thủ tục: 1.012958)

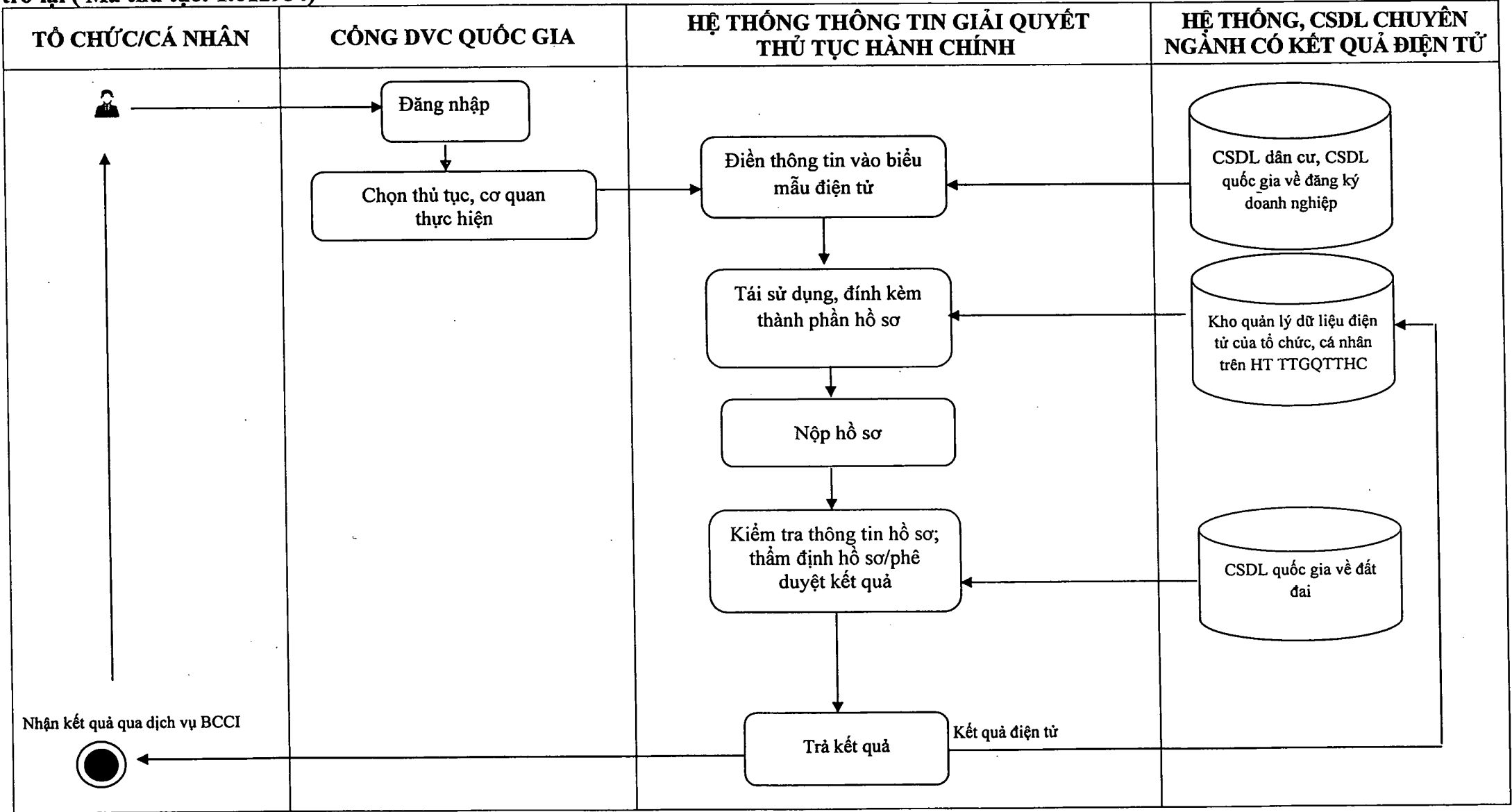


IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (10 THPT)

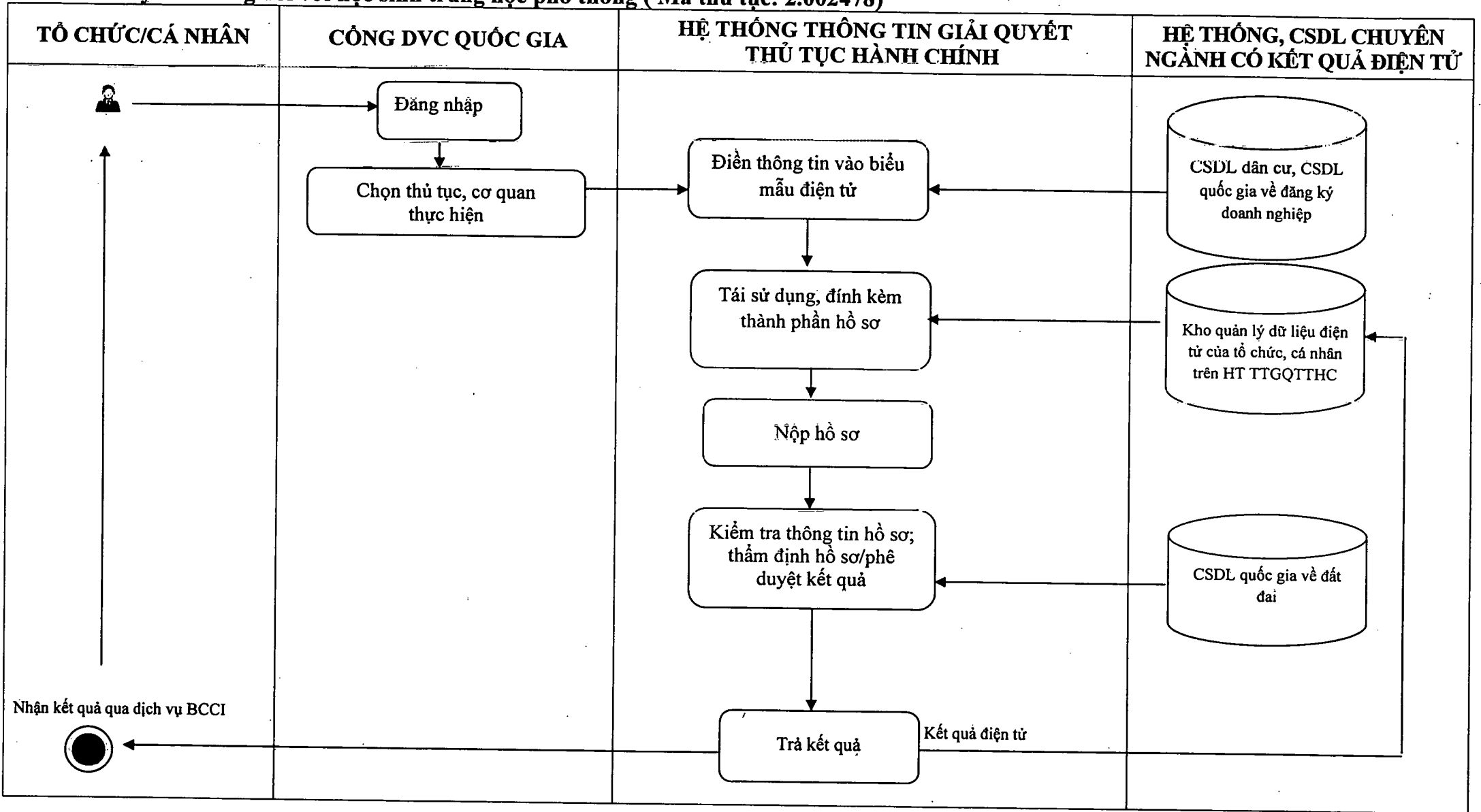
1. Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục (Mã thủ tục: 1.012953)



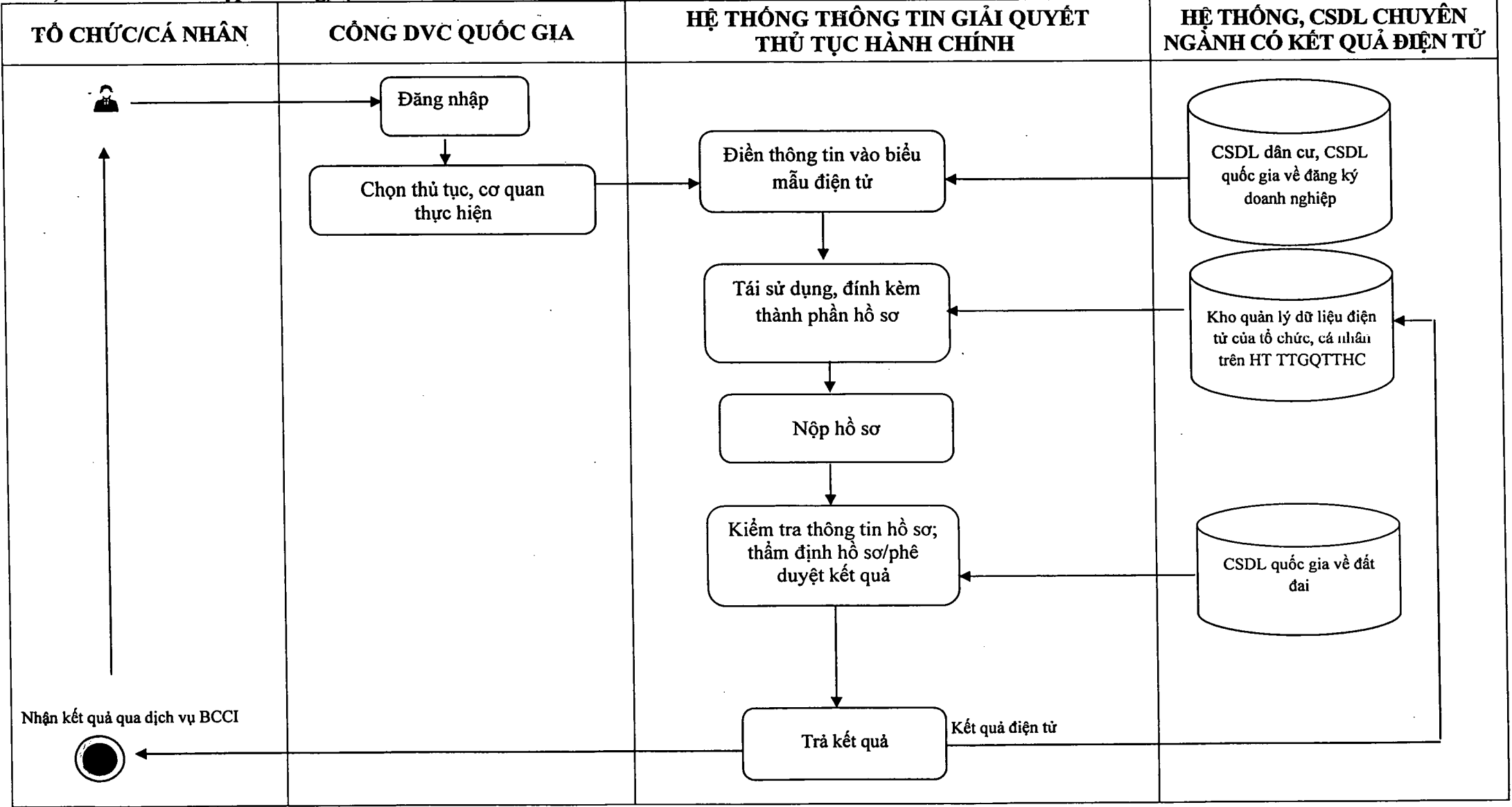
2. Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại (Mã thủ tục: 1.012954)



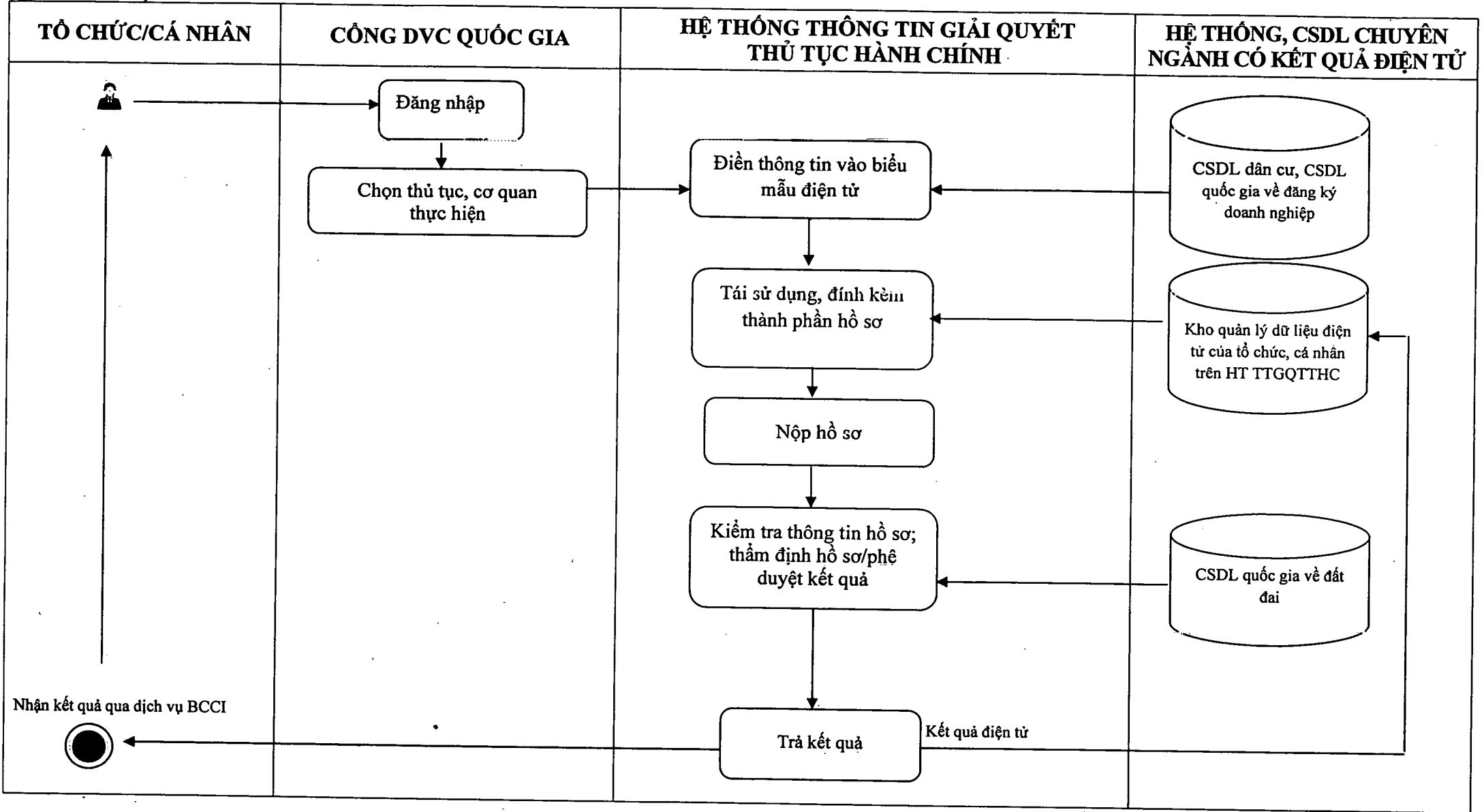
3. Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông (Mã thủ tục: 2.002478)



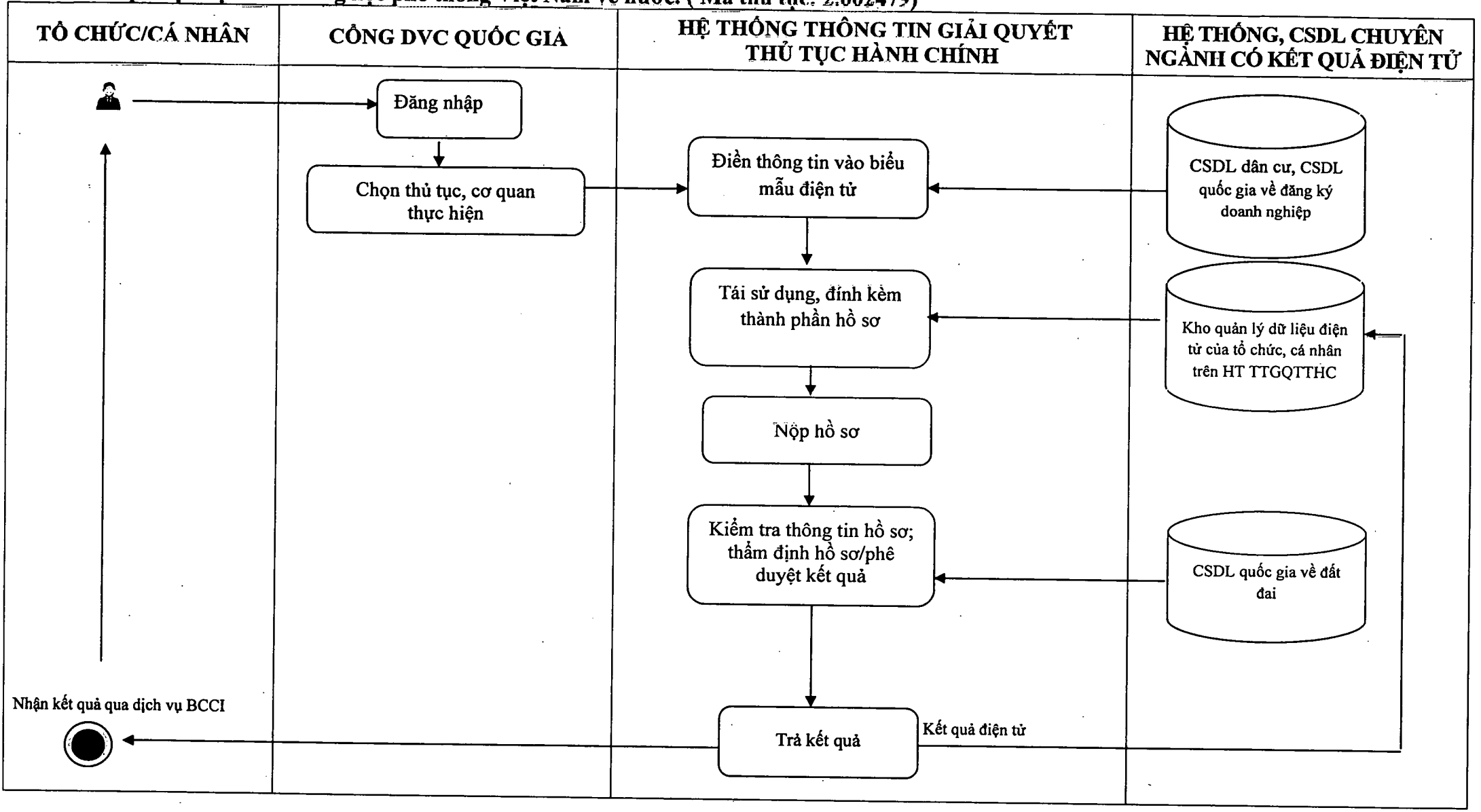
4. Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) (Mã thủ tục: 1.012956)



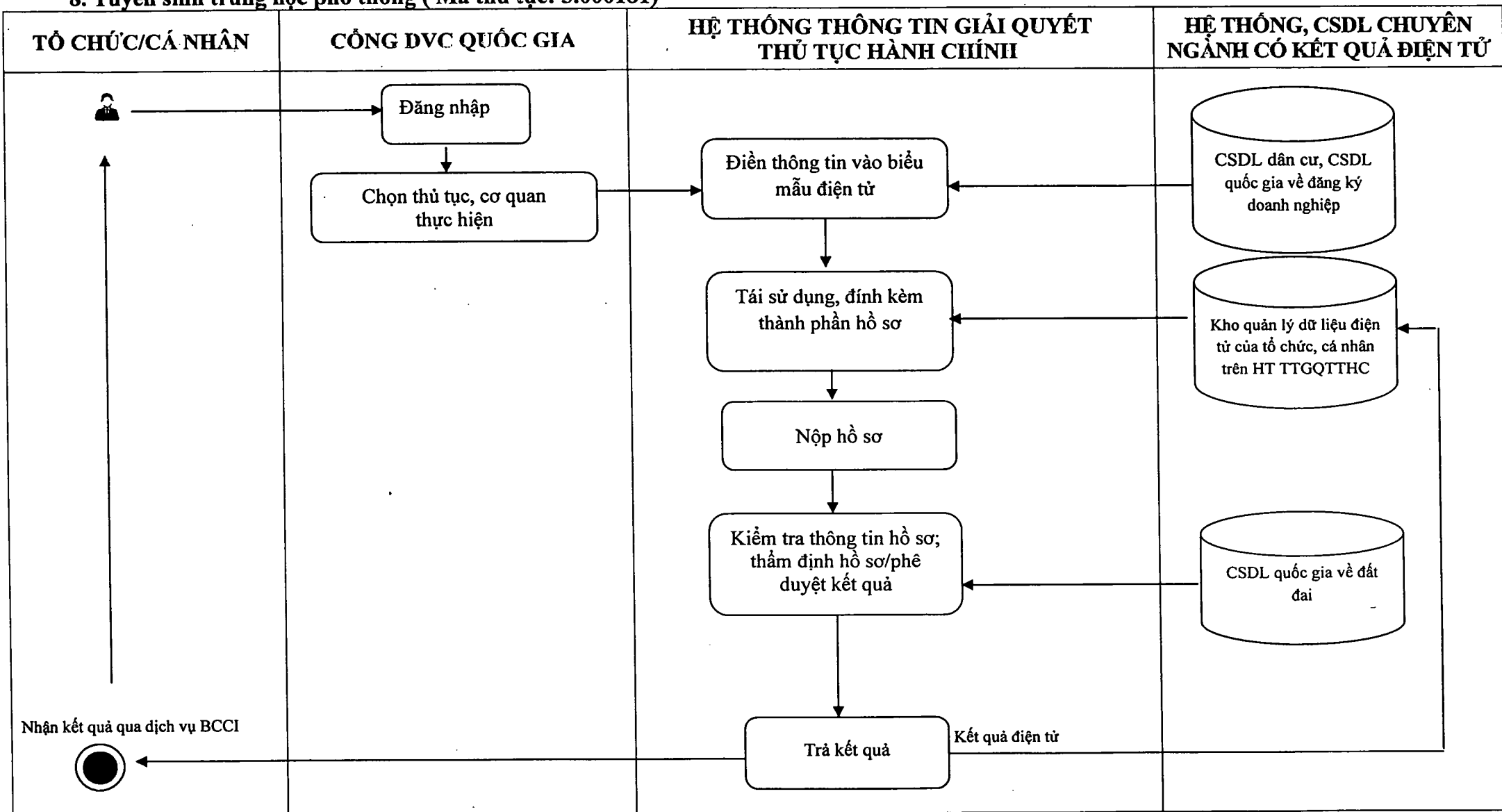
5. Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (Mã thủ tục: 1.012955)



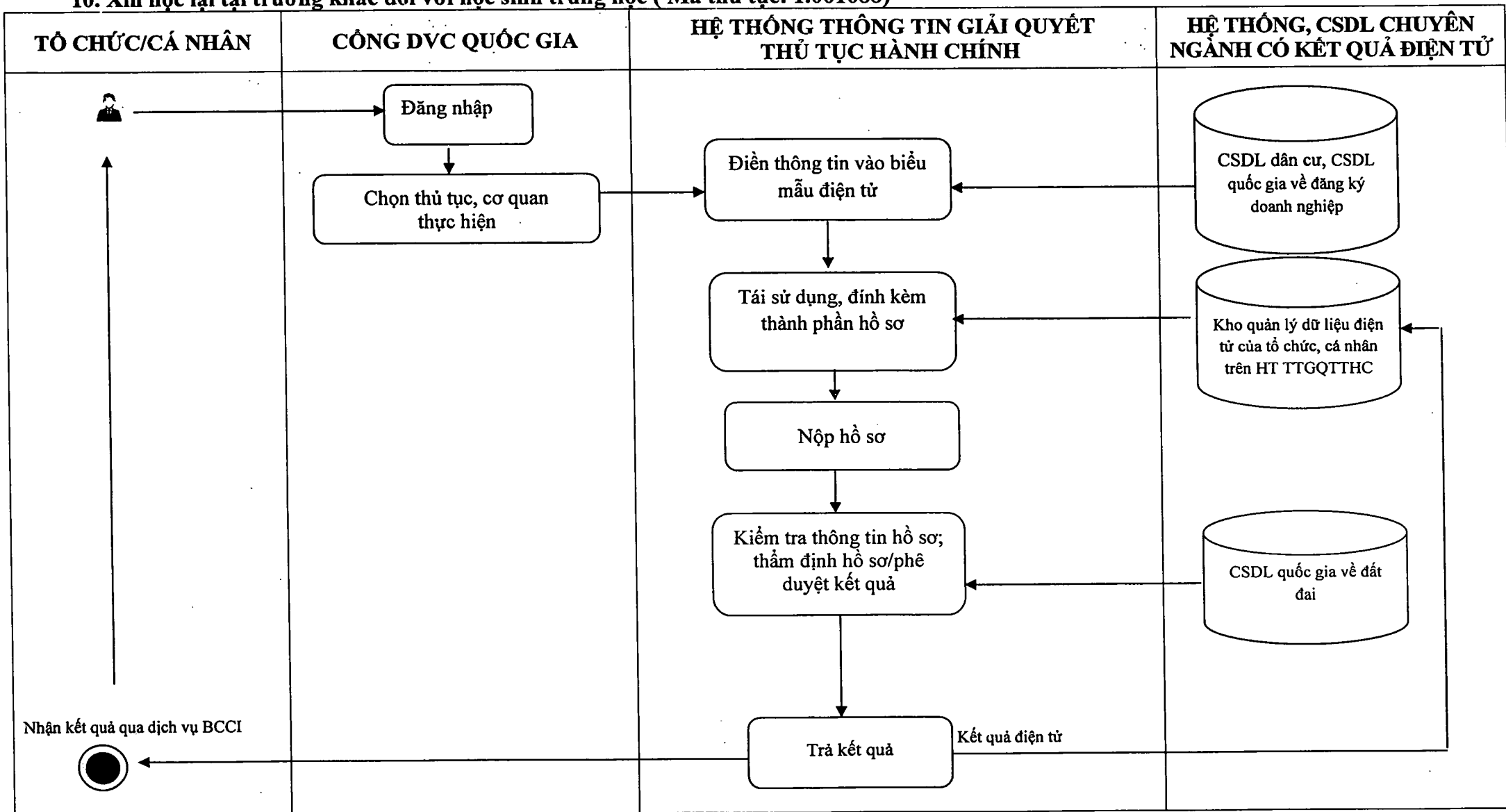
7. Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước. (Mã thủ tục: 2.002479)



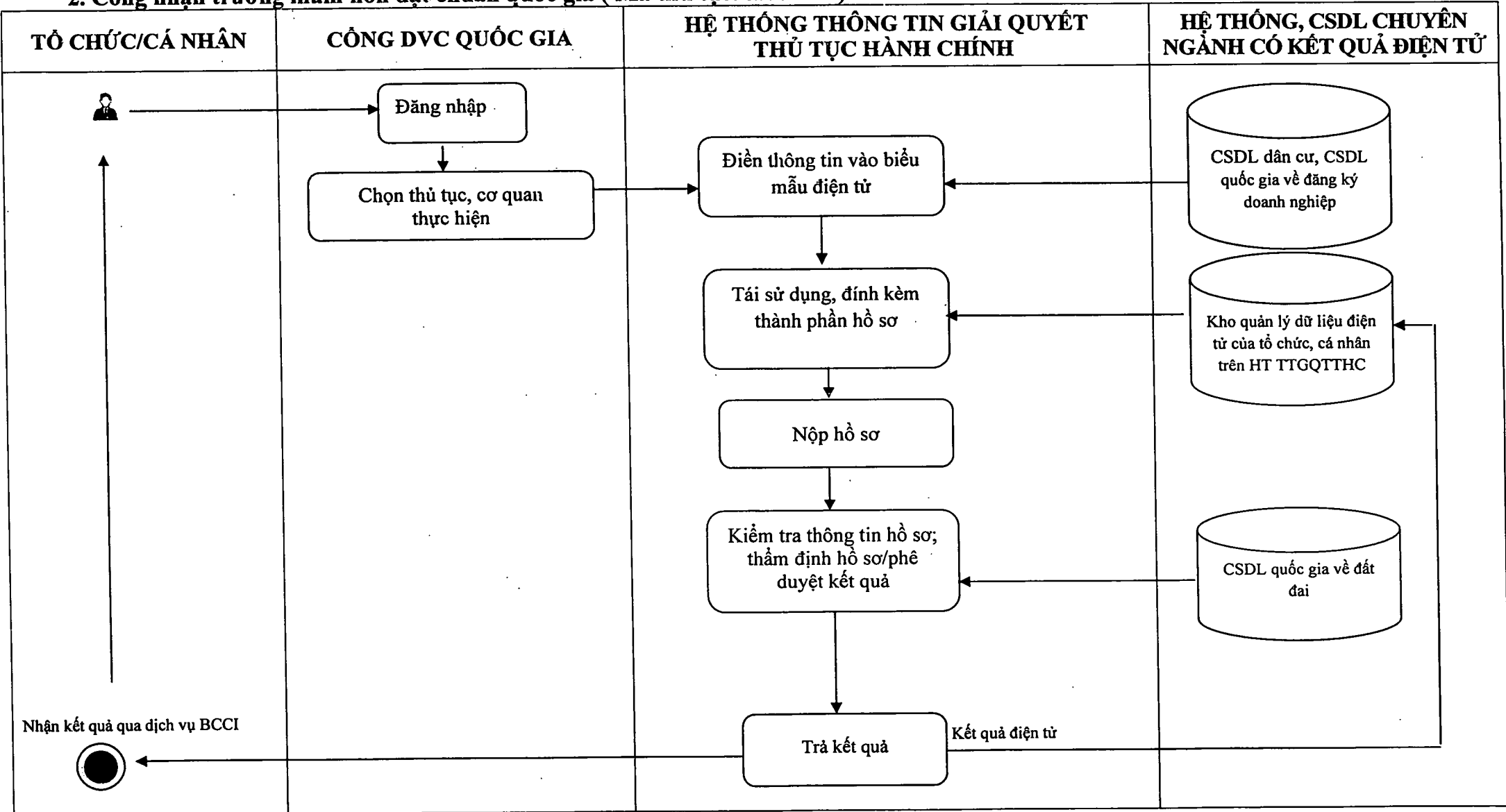
8. Tuyển sinh trung học phổ thông (Mã thủ tục: 3.000181)



10. Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học (Mã thủ tục: 1.001088)



2. Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (Mã thủ tục: 1.000288)



Đăng nhập

Chọn thủ tục, cơ quan thực hiện

Điền thông tin vào biểu mẫu điện tử

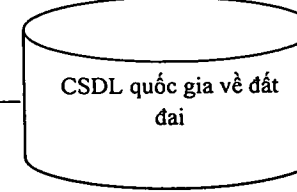
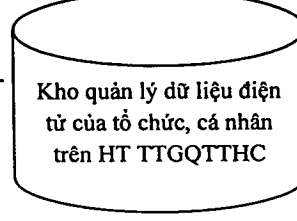
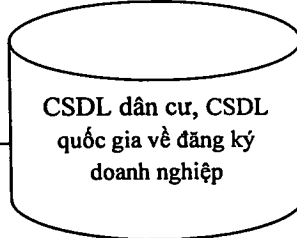
Tái sử dụng, đính kèm thành phần hồ sơ

Nộp hồ sơ

Kiểm tra thông tin hồ sơ; thẩm định hồ sơ/phê duyệt kết quả

Trả kết quả

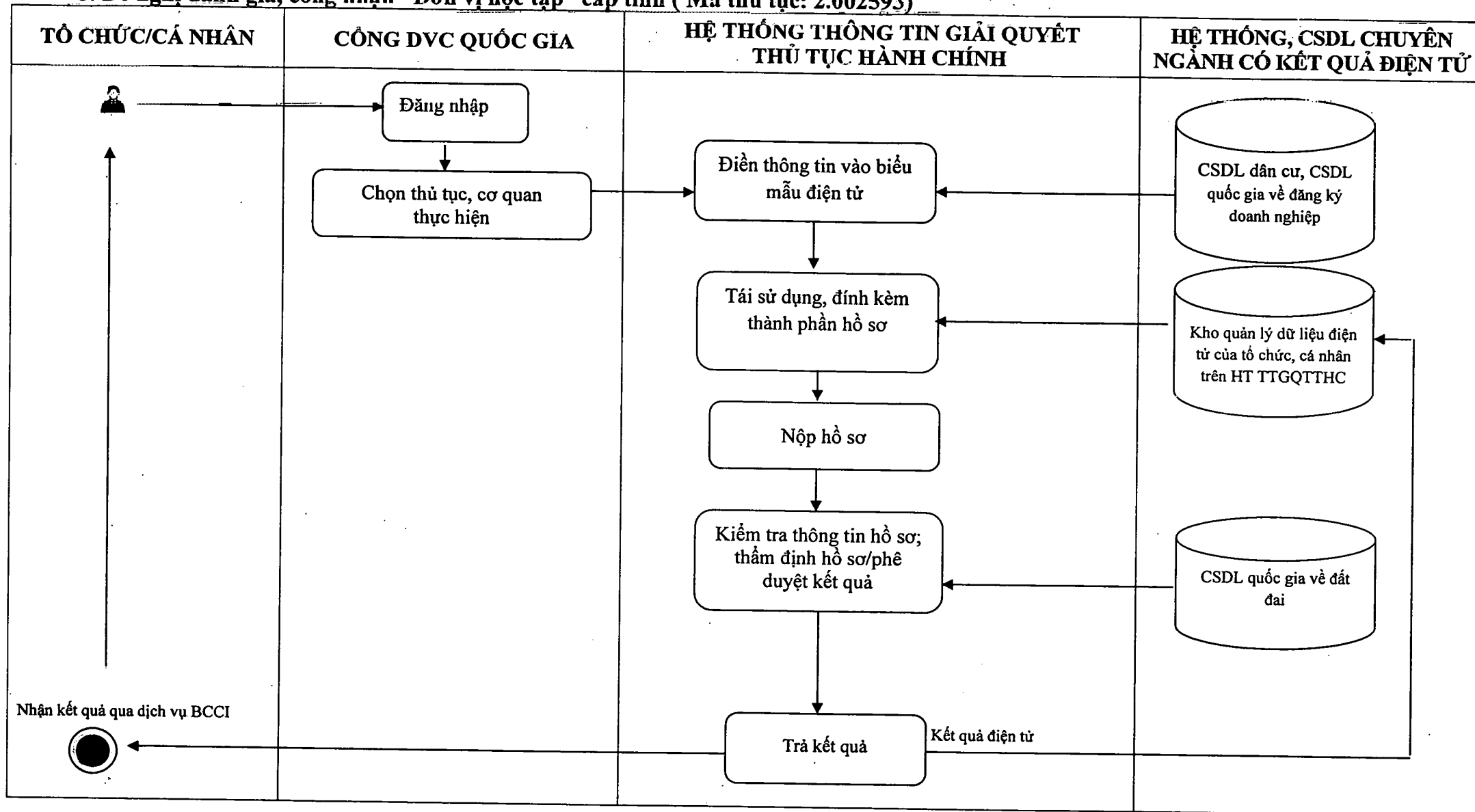
Kết quả điện tử



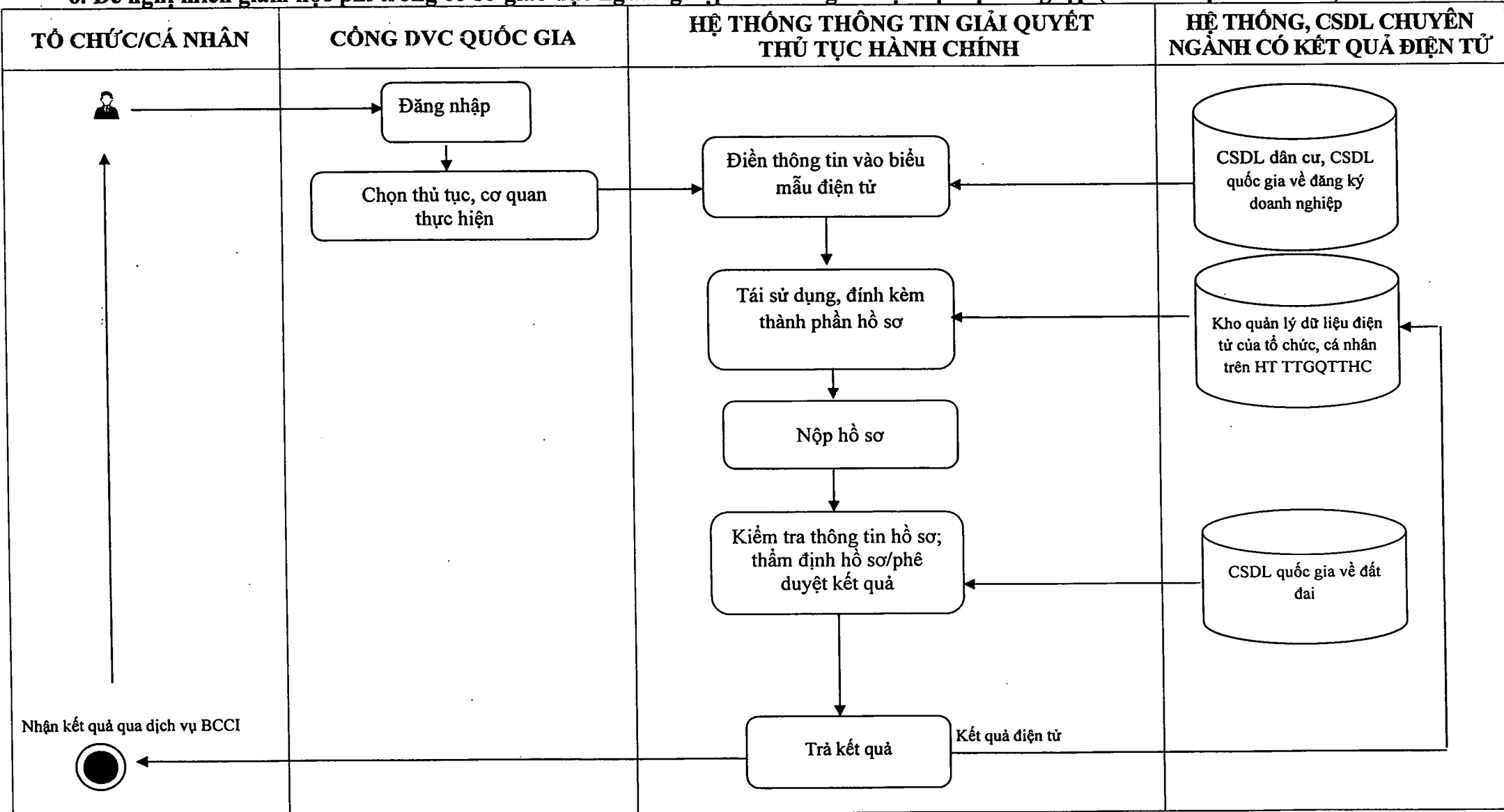
Nhận kết quả qua dịch vụ BCCI



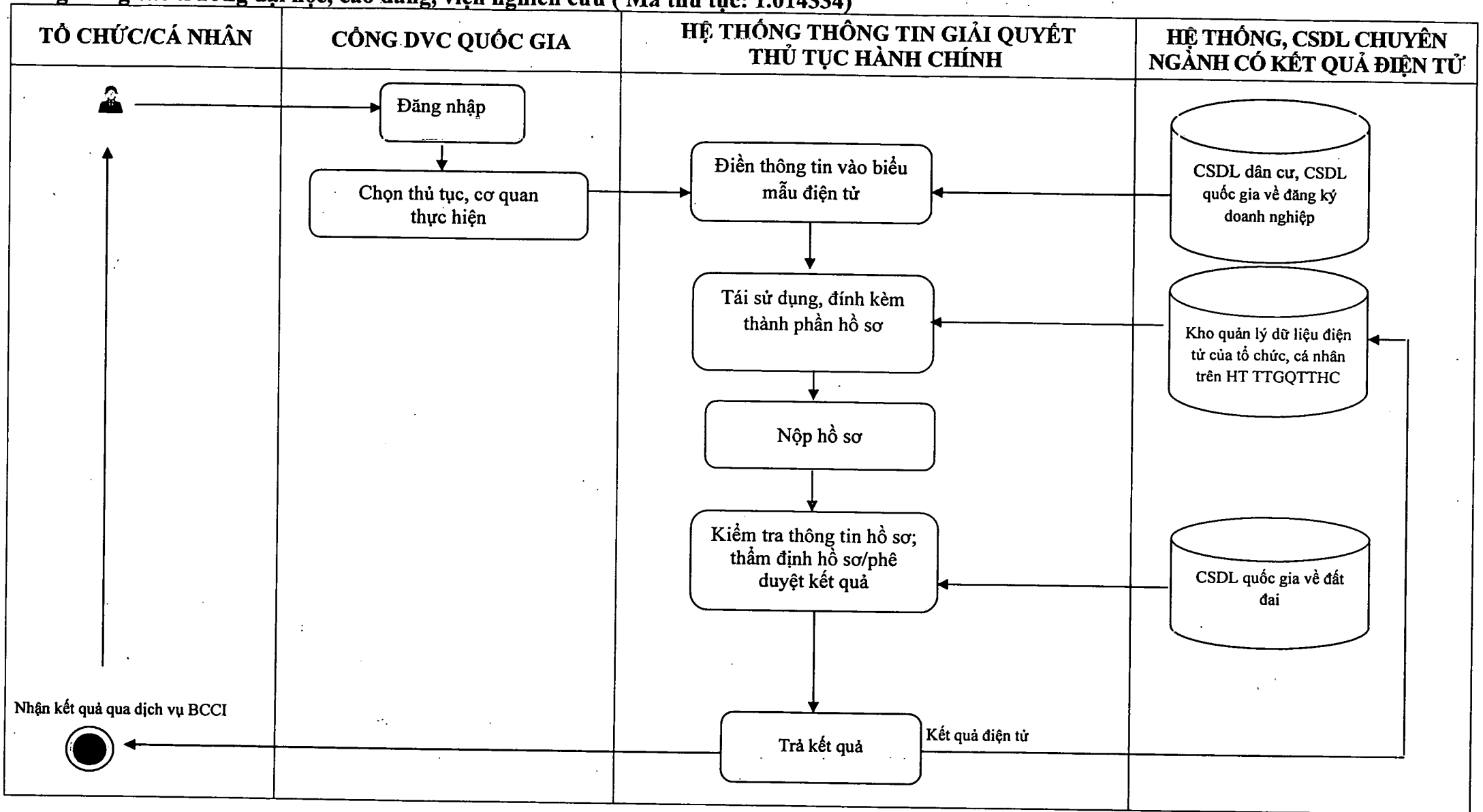
5. Đề nghị đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp tỉnh (Mã thủ tục: 2.002593)



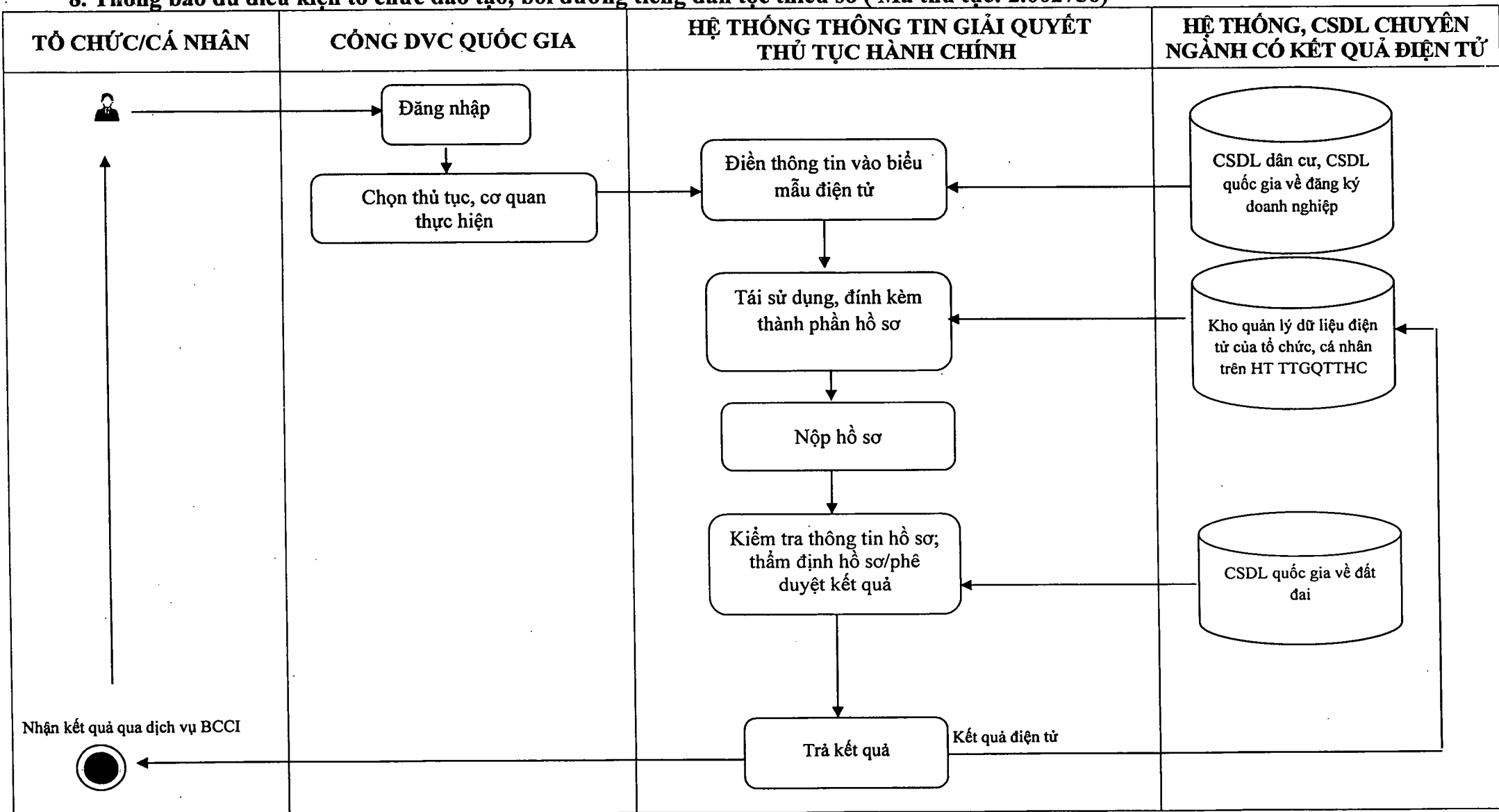
6. Đề nghị miễn giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục đại học công lập (Mã thủ tục: 1.014333)



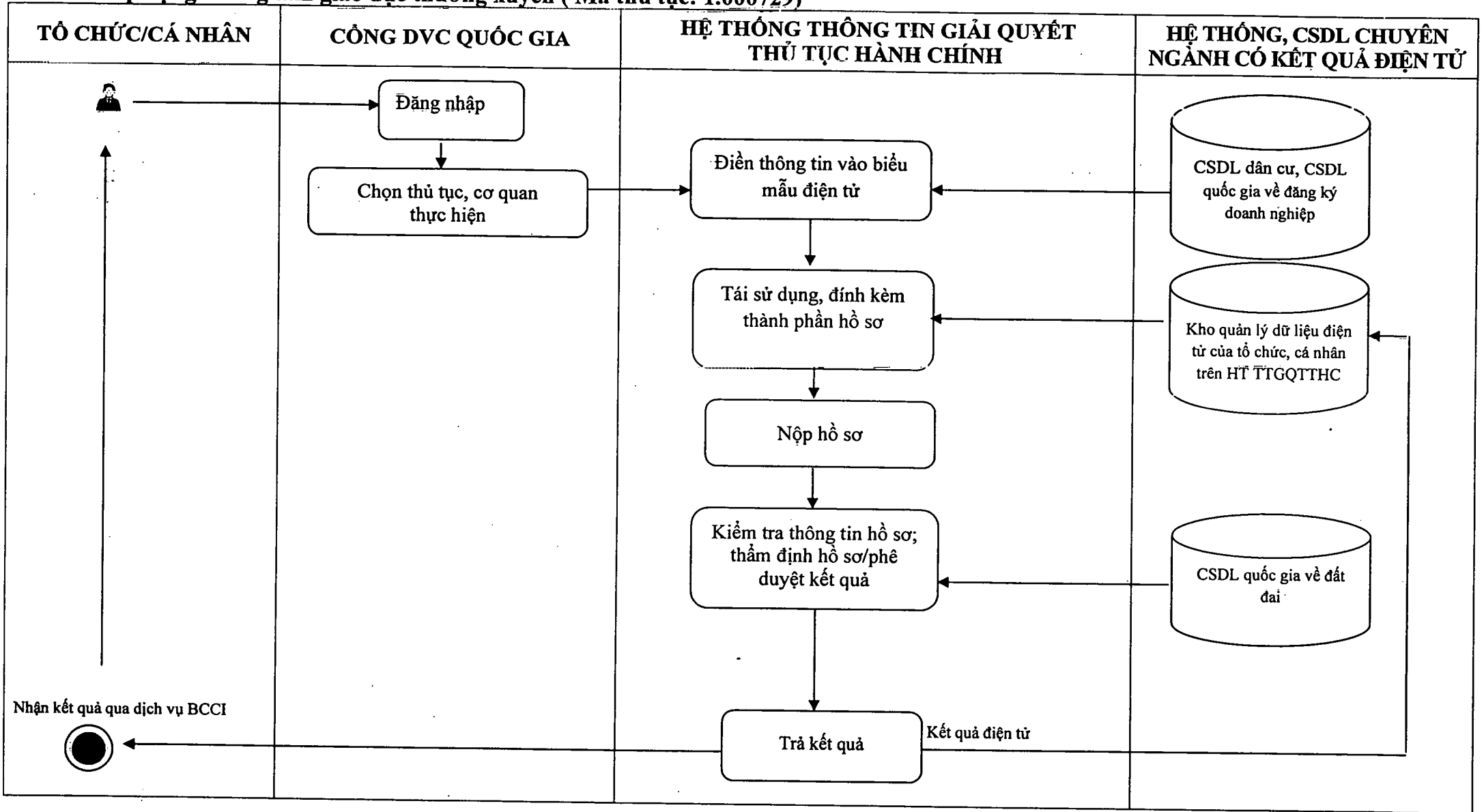
7. Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong trường trung học phổ thông tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, trường trung học phổ thông trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu (Mã thủ tục: 1.014334)



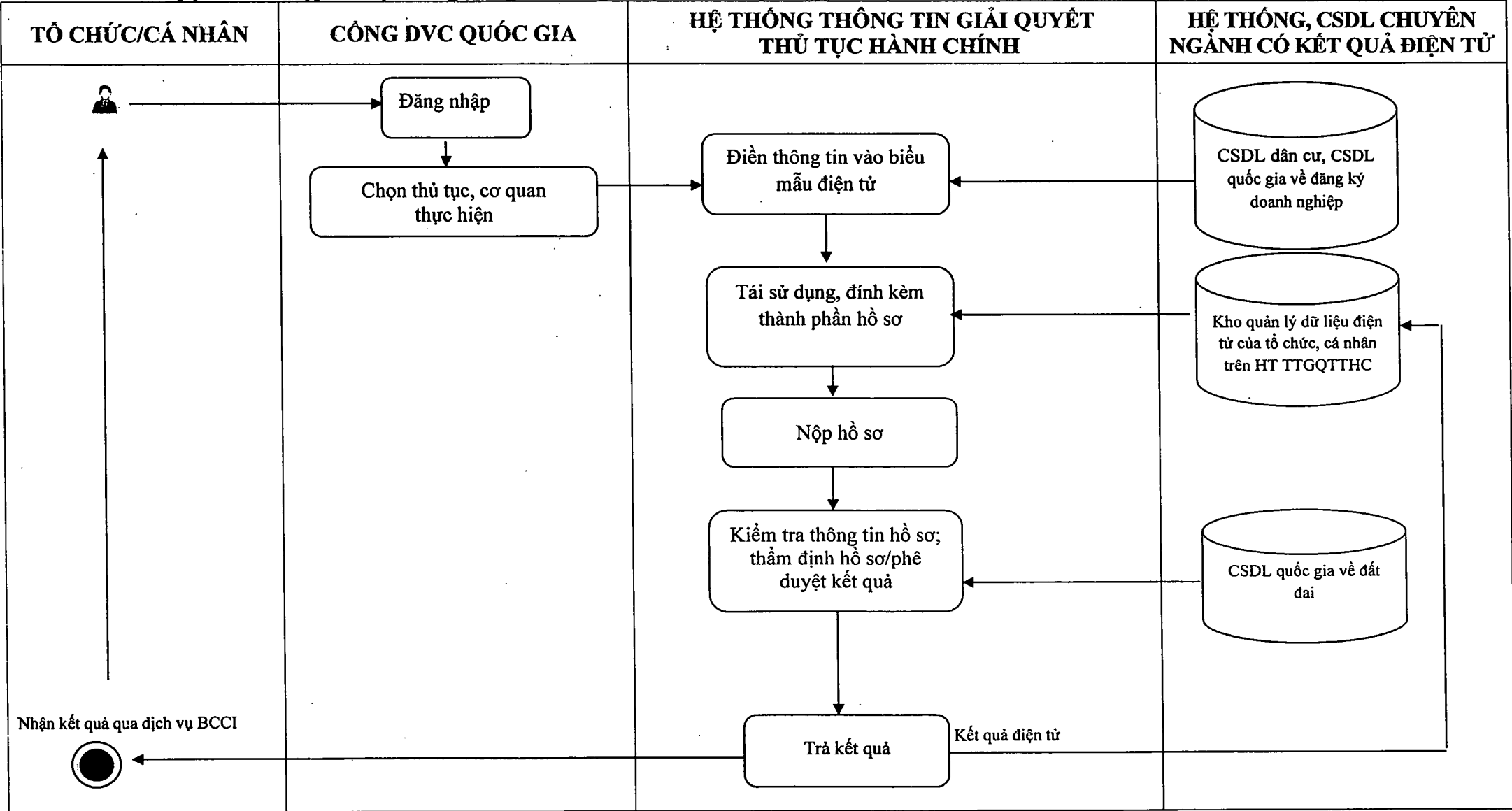
8. Thông báo đủ điều kiện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số (Mã thủ tục: 2.002756)



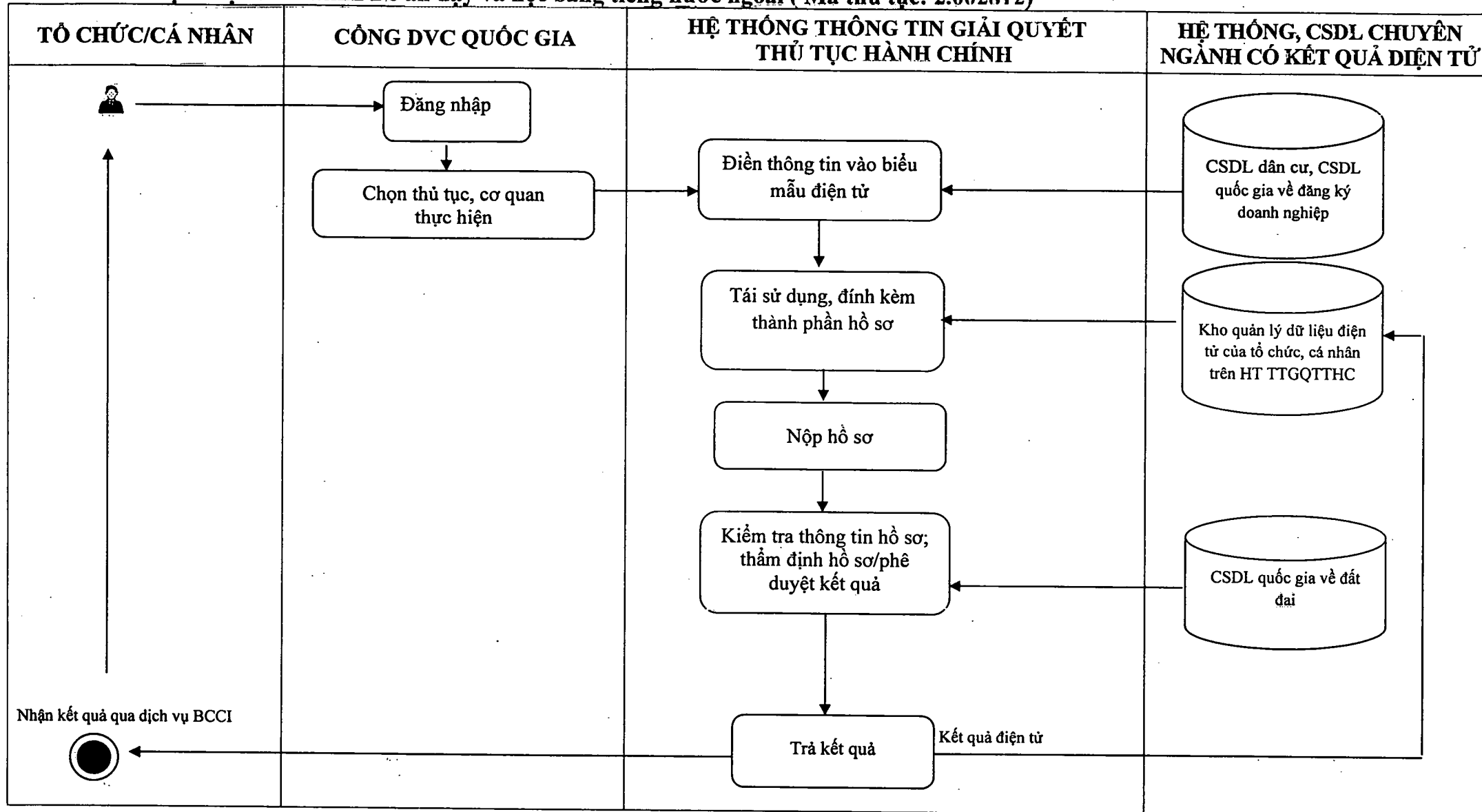
9. Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên (Mã thủ tục: 1.000729)



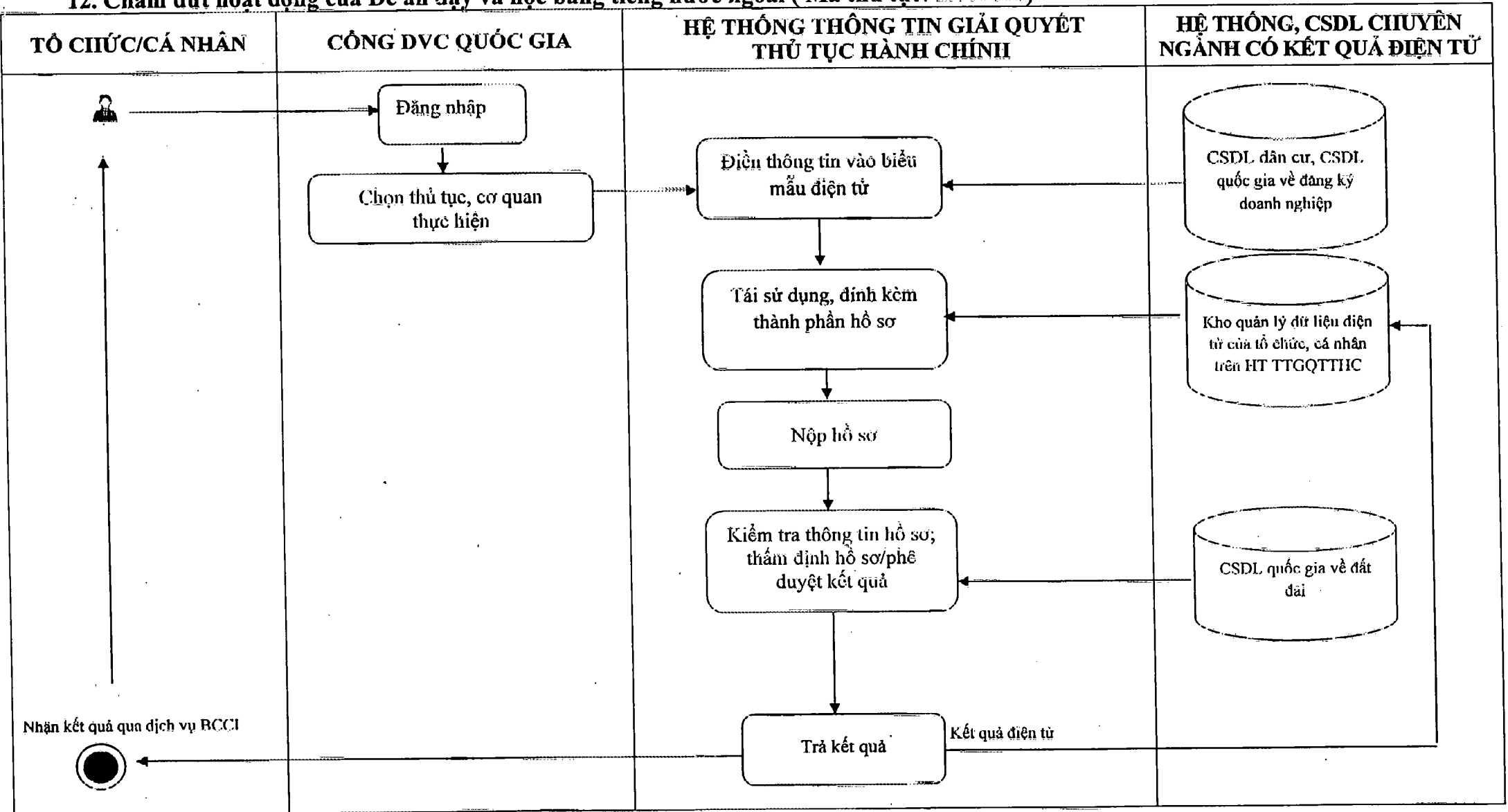
10. Phê duyệt Đề án dạy và học bằng tiếng nước ngoài (Mã thủ tục: 1.005143)



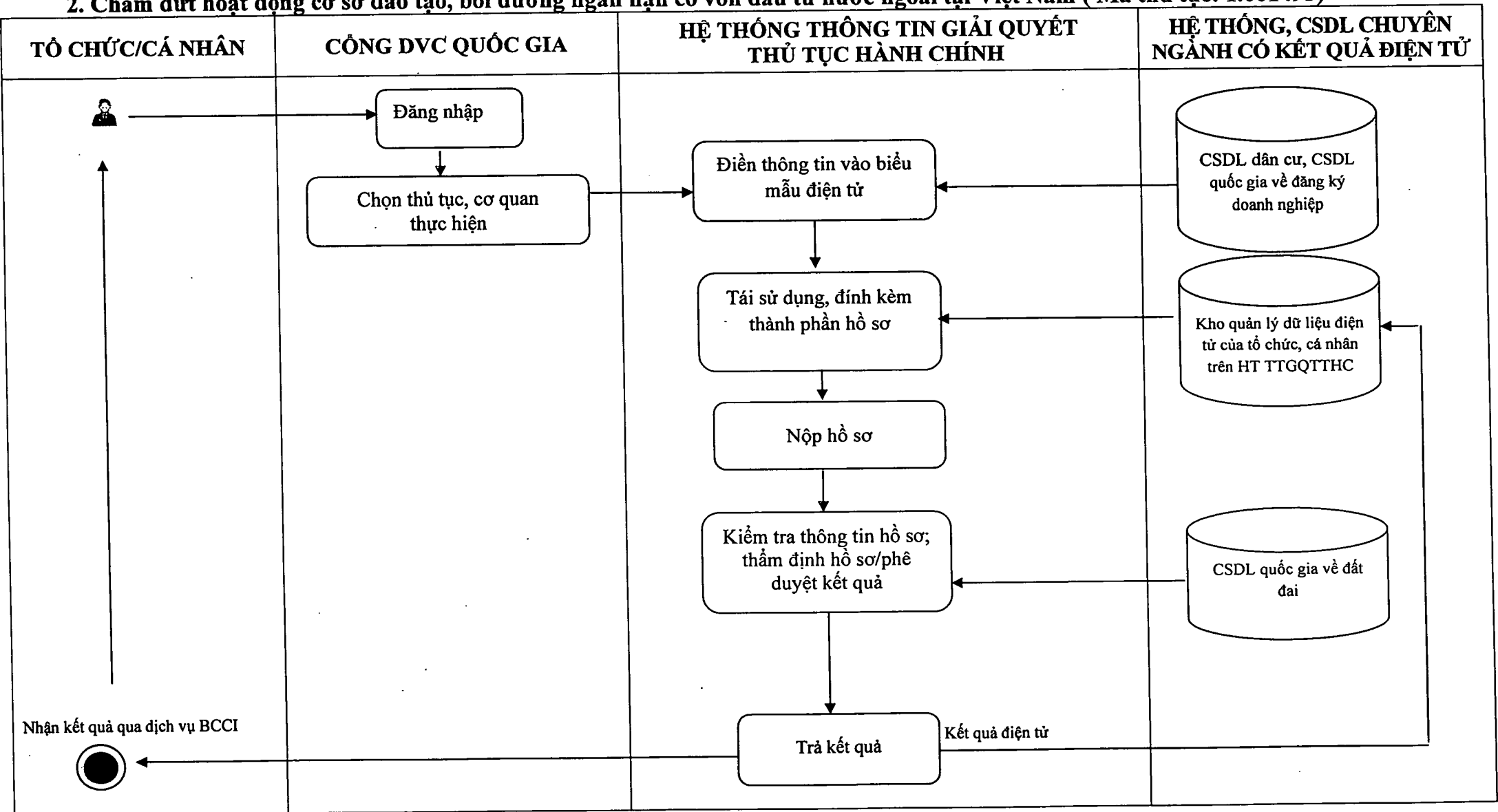
11. Gia hạn hoặc điều chỉnh Đề án dạy và học bằng tiếng nước ngoài (Mã thủ tục: 2.002812)



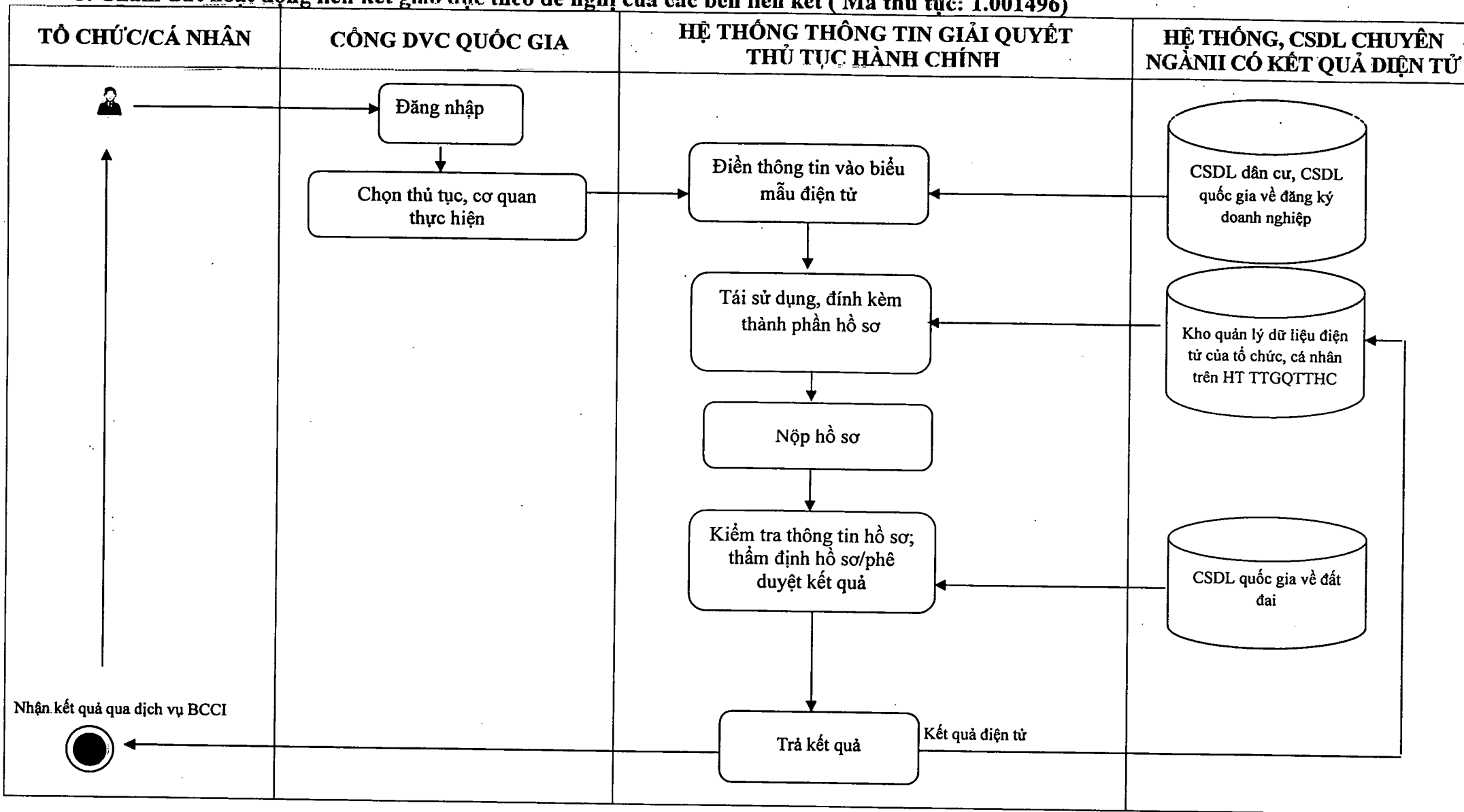
12. Chấm dứt hoạt động của Đề án dạy và học bằng tiếng nước ngoài (Mã thủ tục: 2.002813)



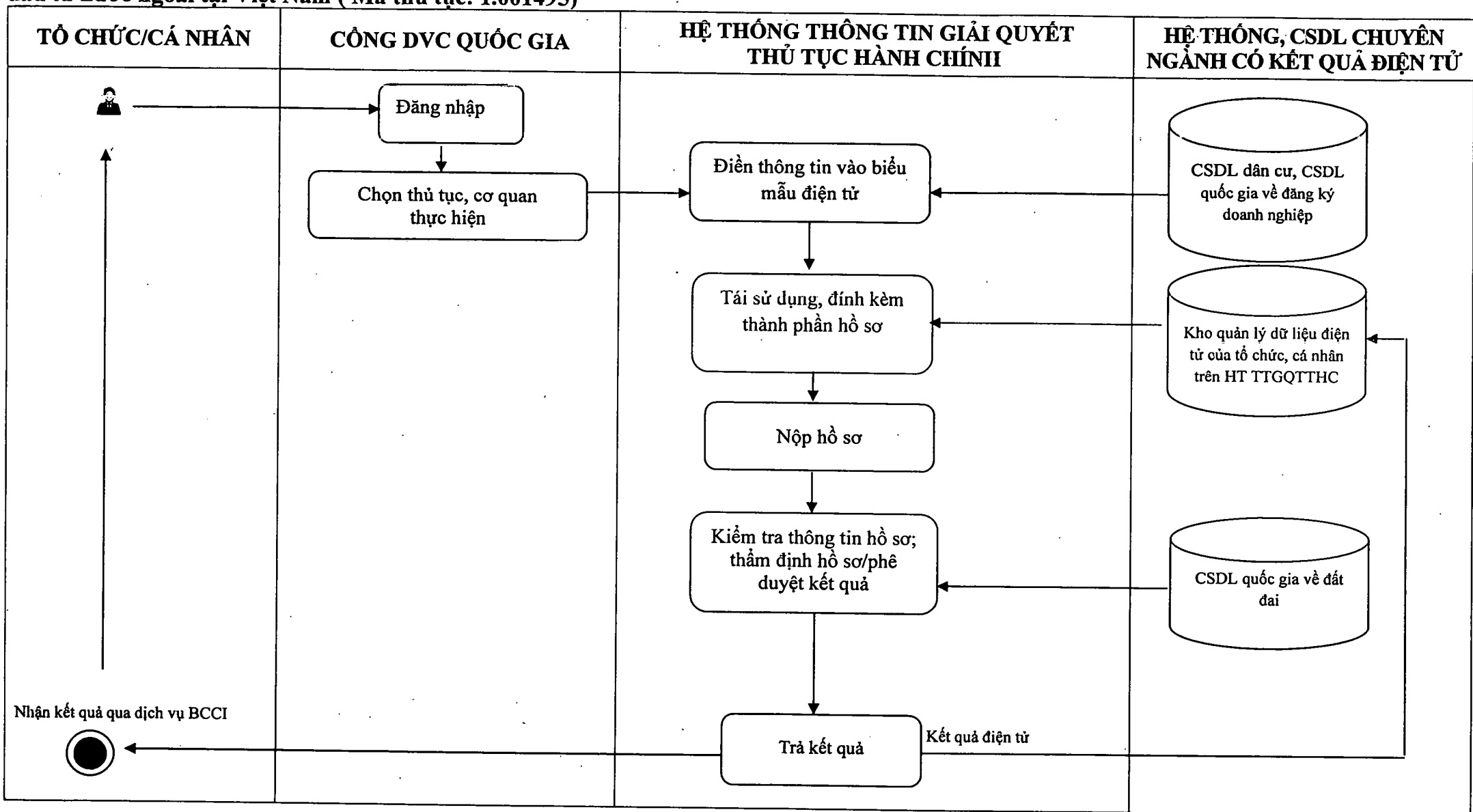
2. Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.001493)



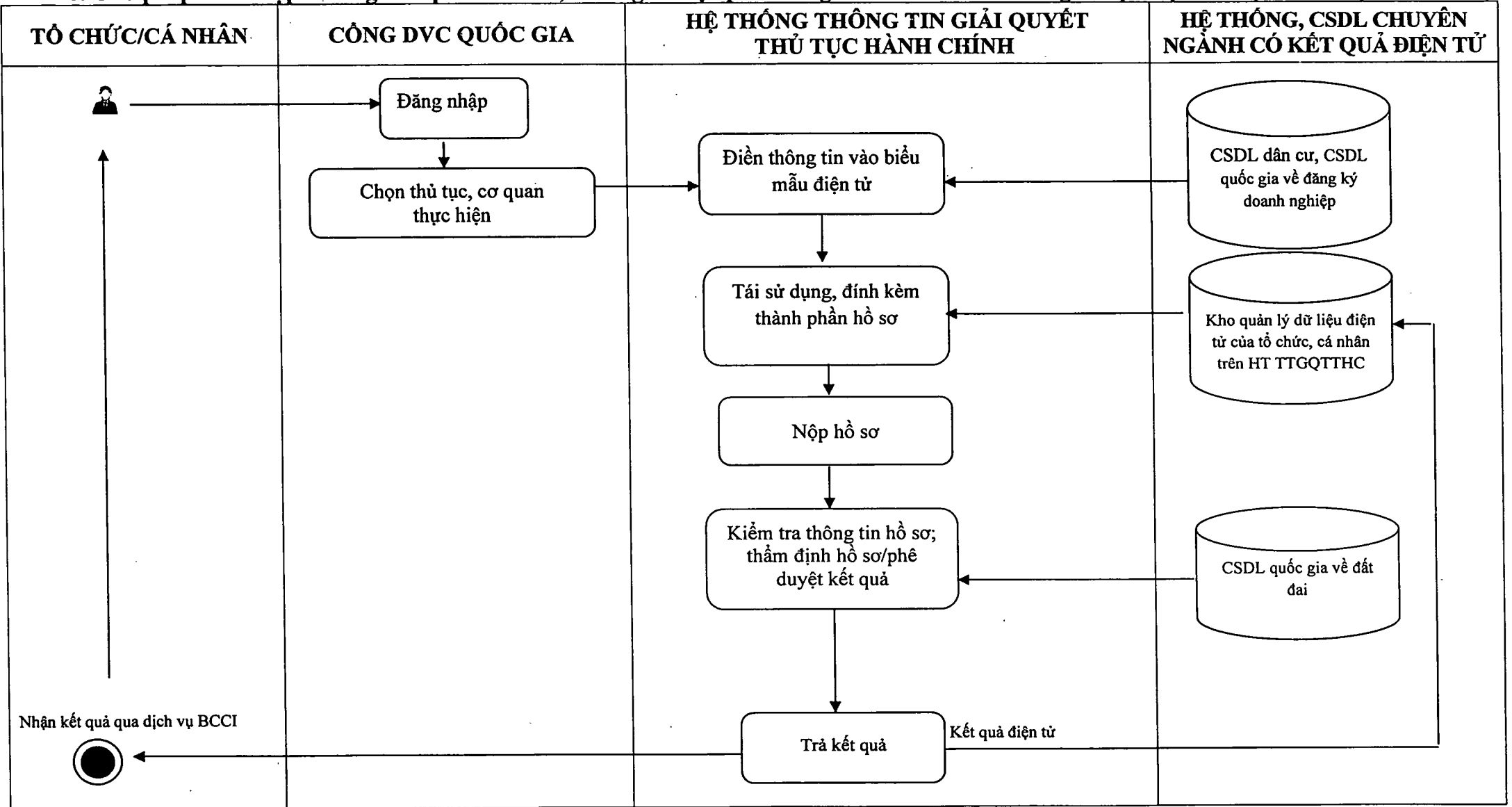
3. Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết (Mã thủ tục: 1.001496)



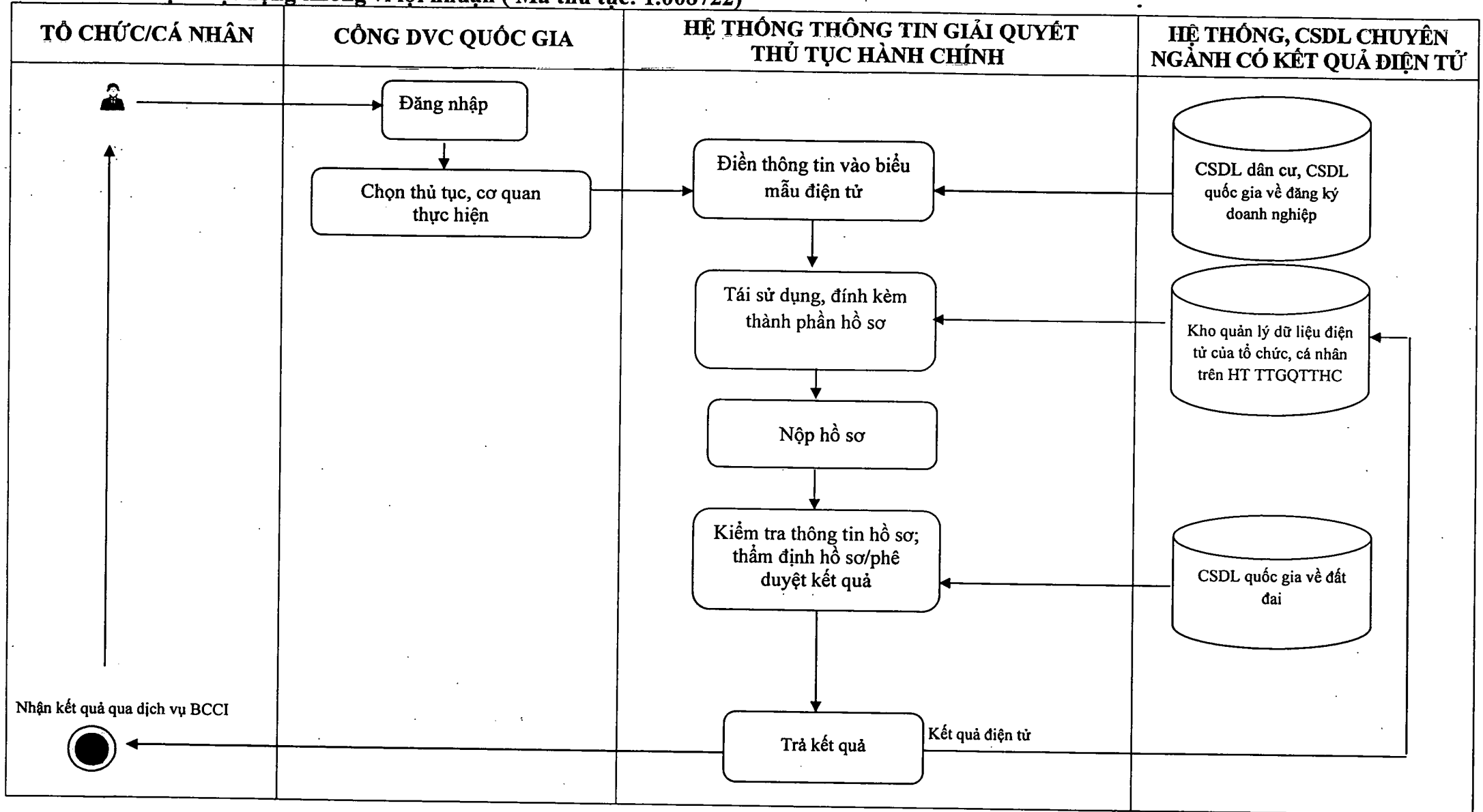
5. Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.001495)



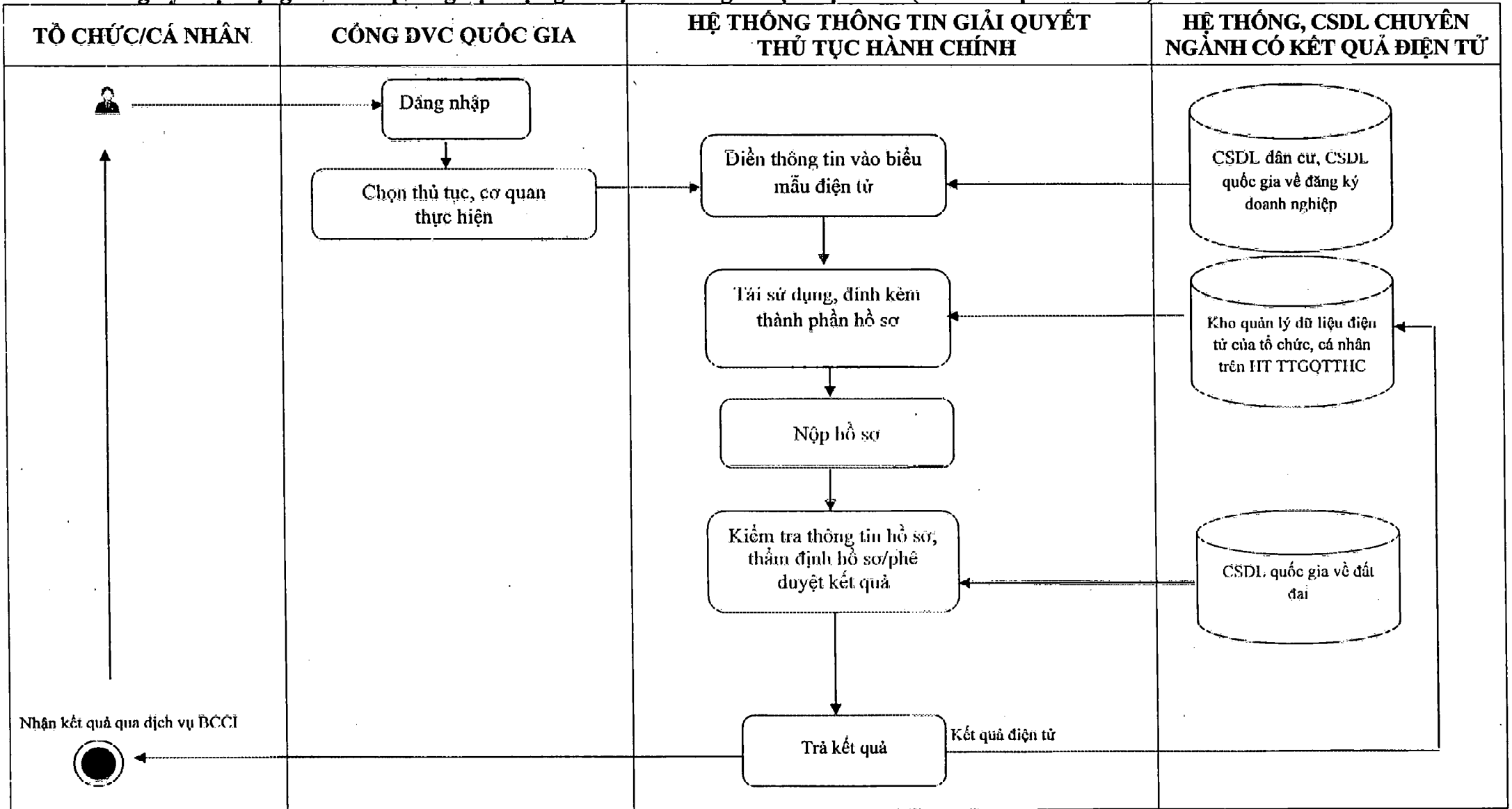
6. Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.000939)



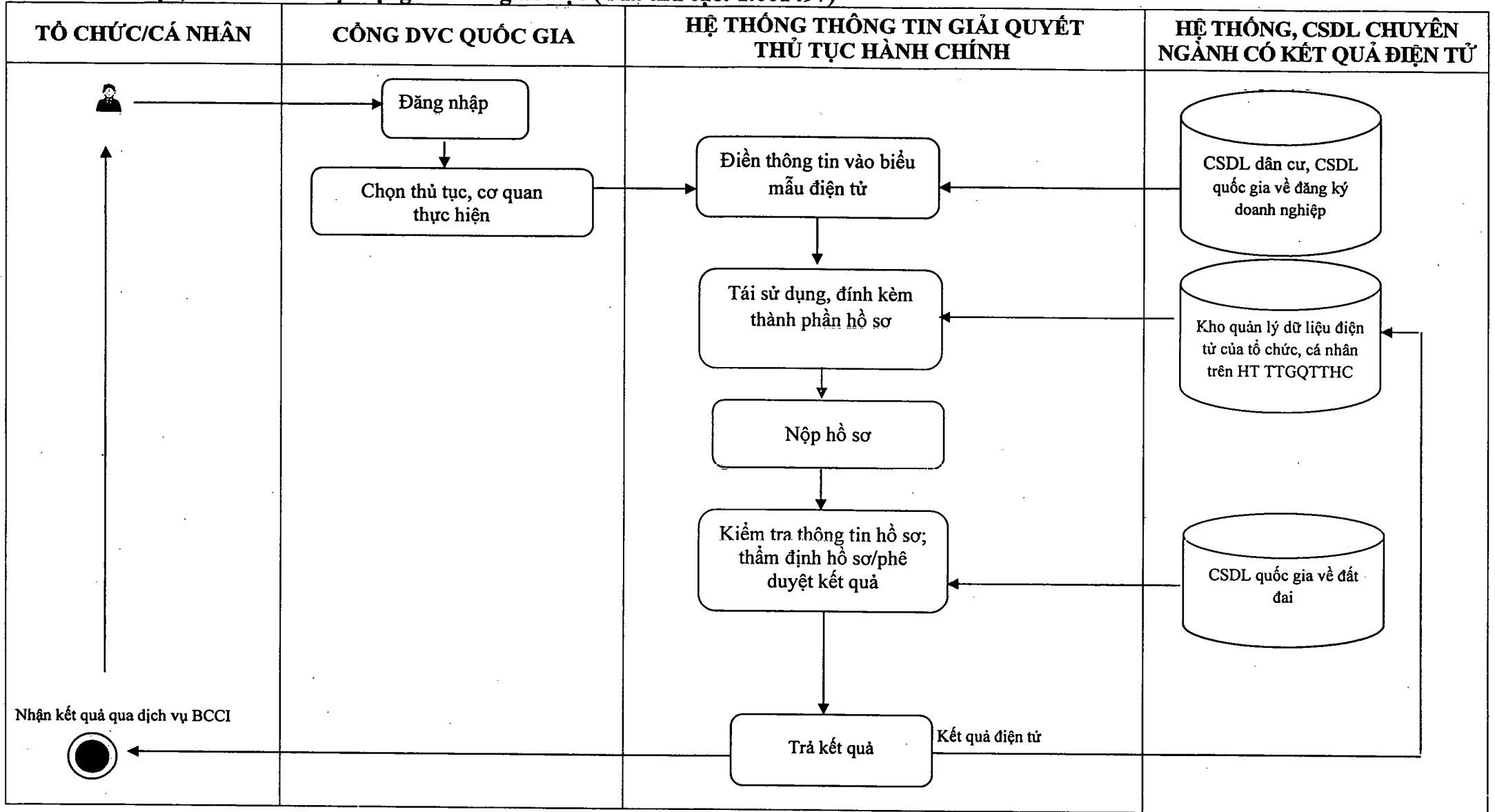
7. Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.008722)



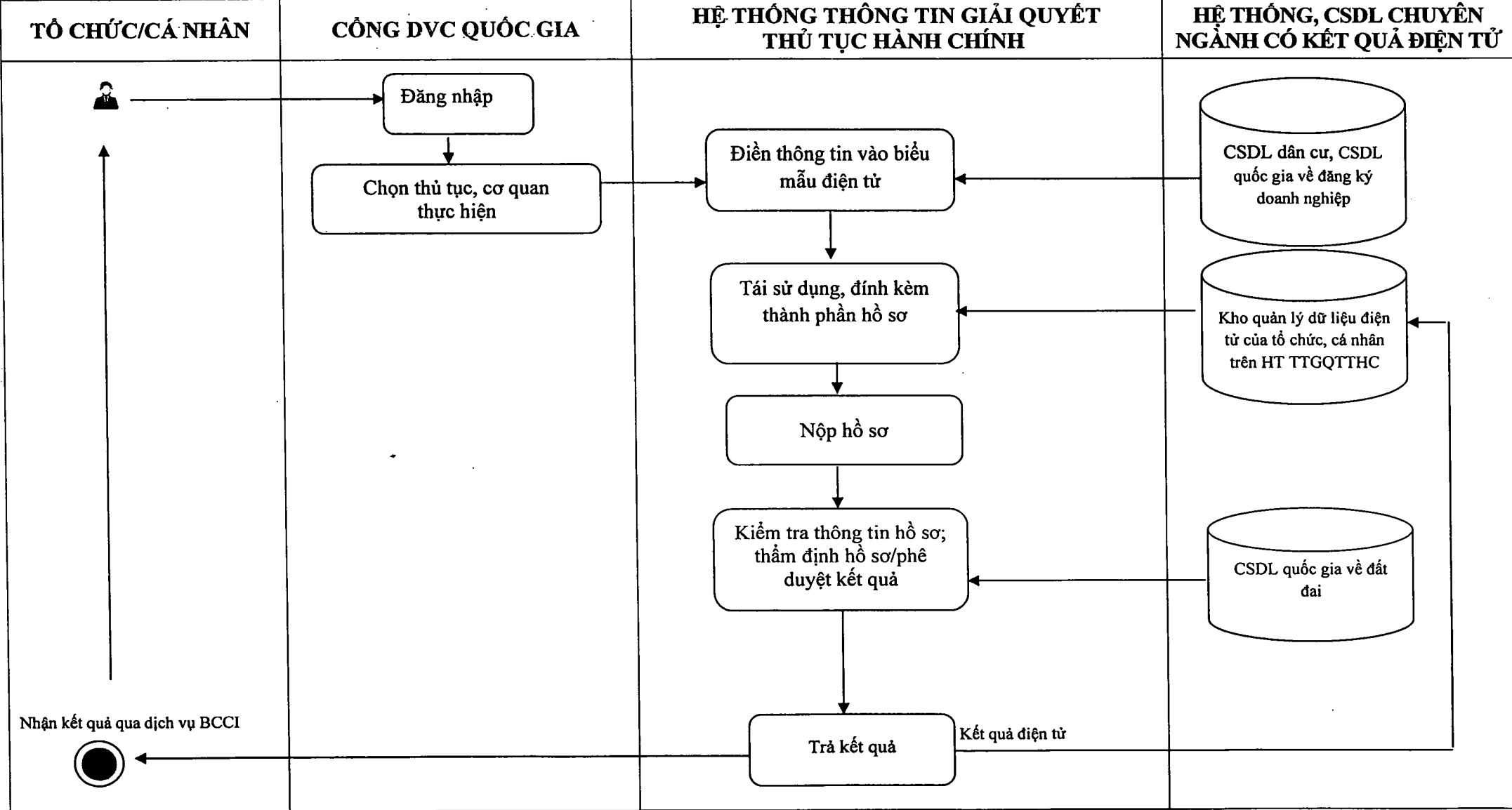
8. Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.001492)



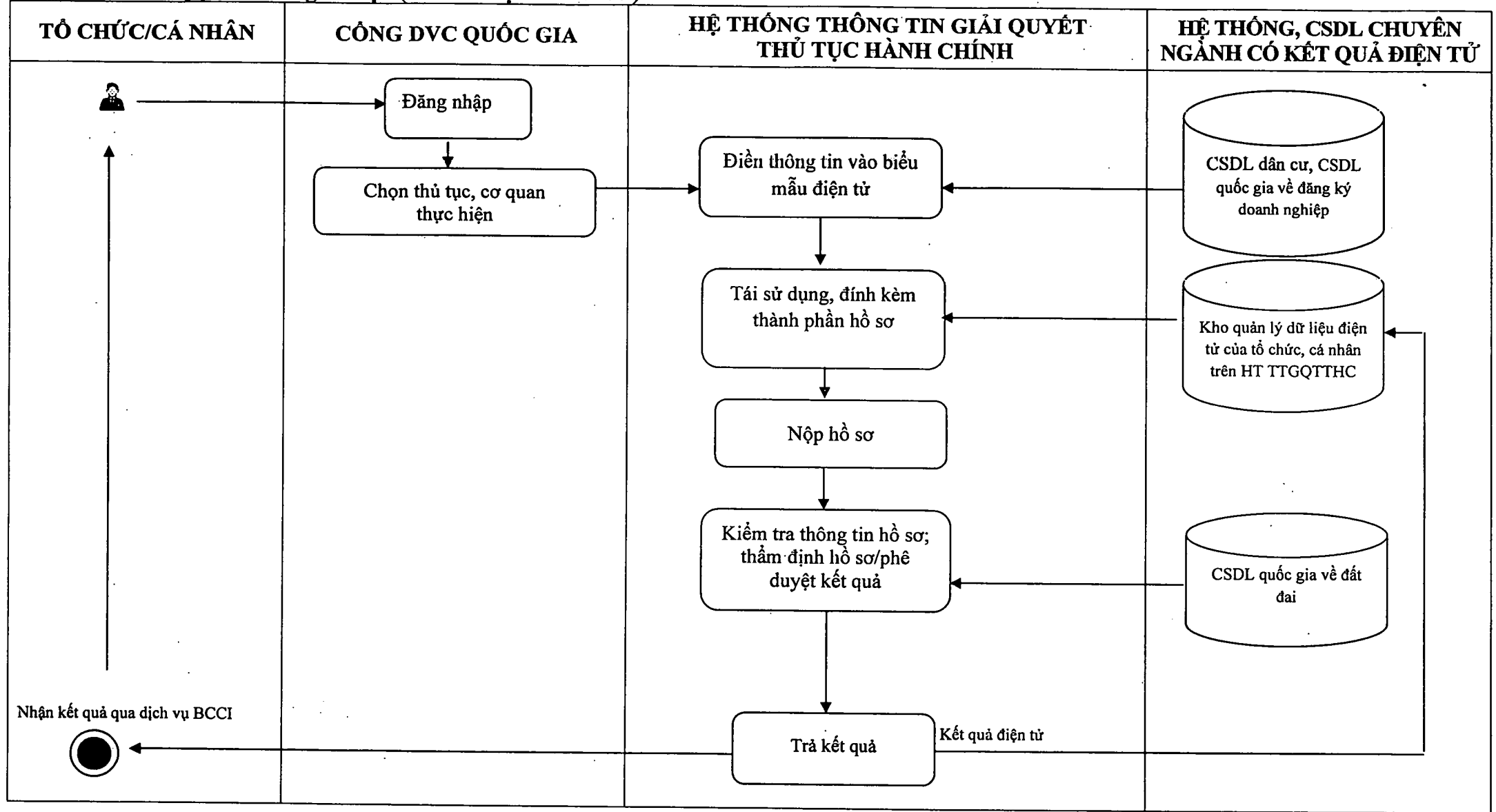
9. Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục (Mã thủ tục: 1.001497)



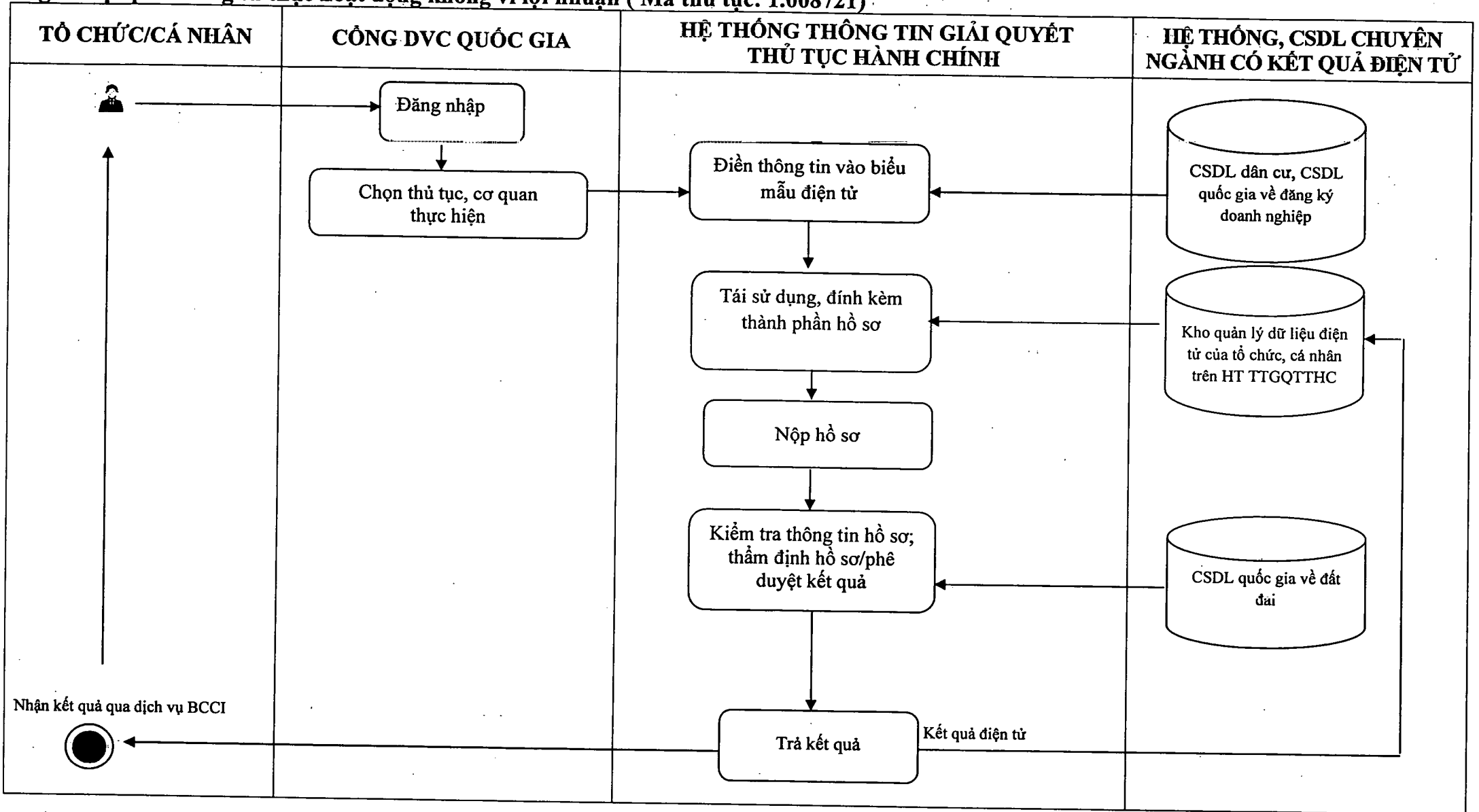
10. Giải thể, chấm dứt cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ thành lập (Mã thủ tục: 1.013767)



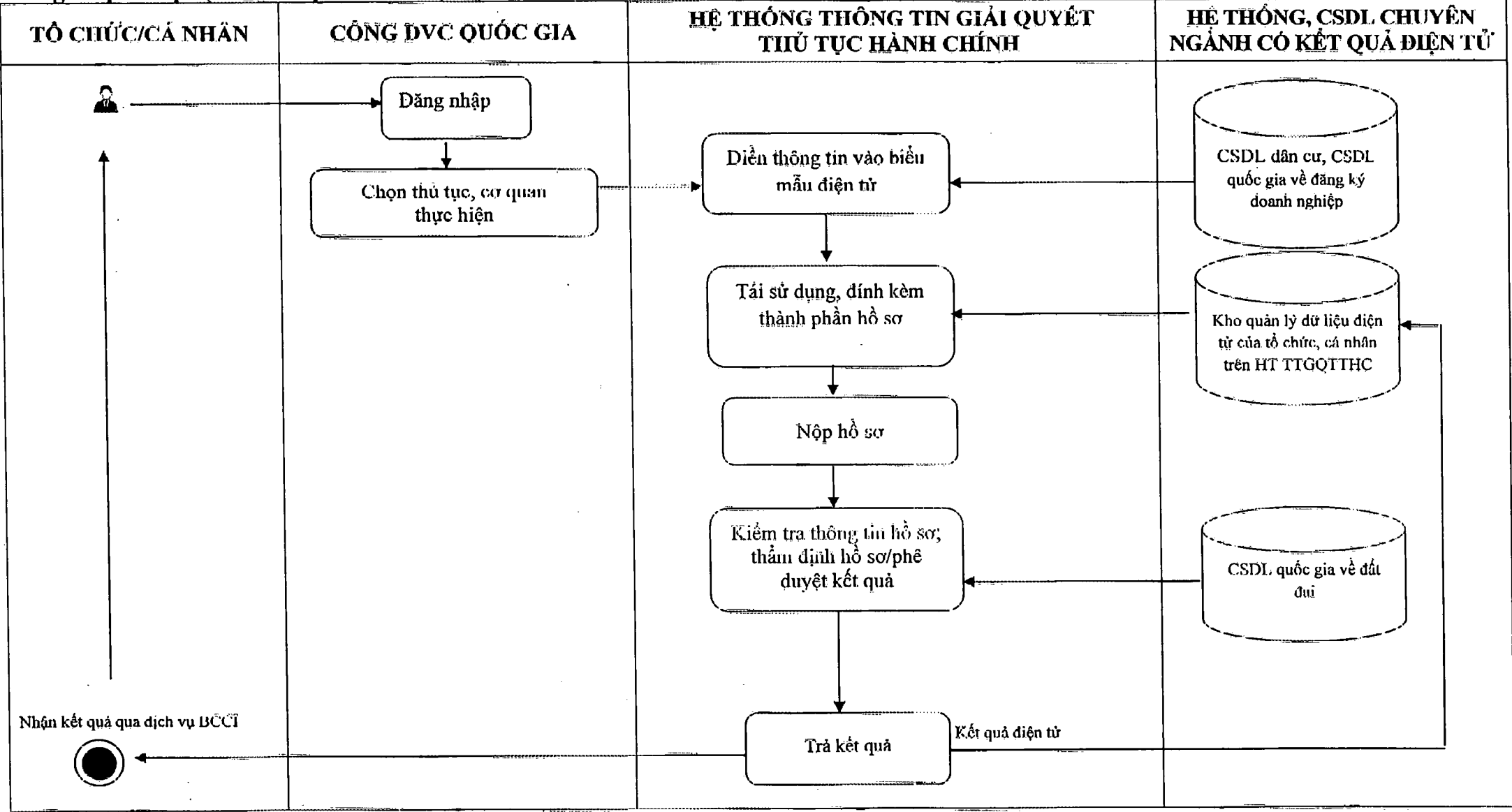
11. Phê duyệt liên kết giáo dục (Mã thủ tục: 1.001499)



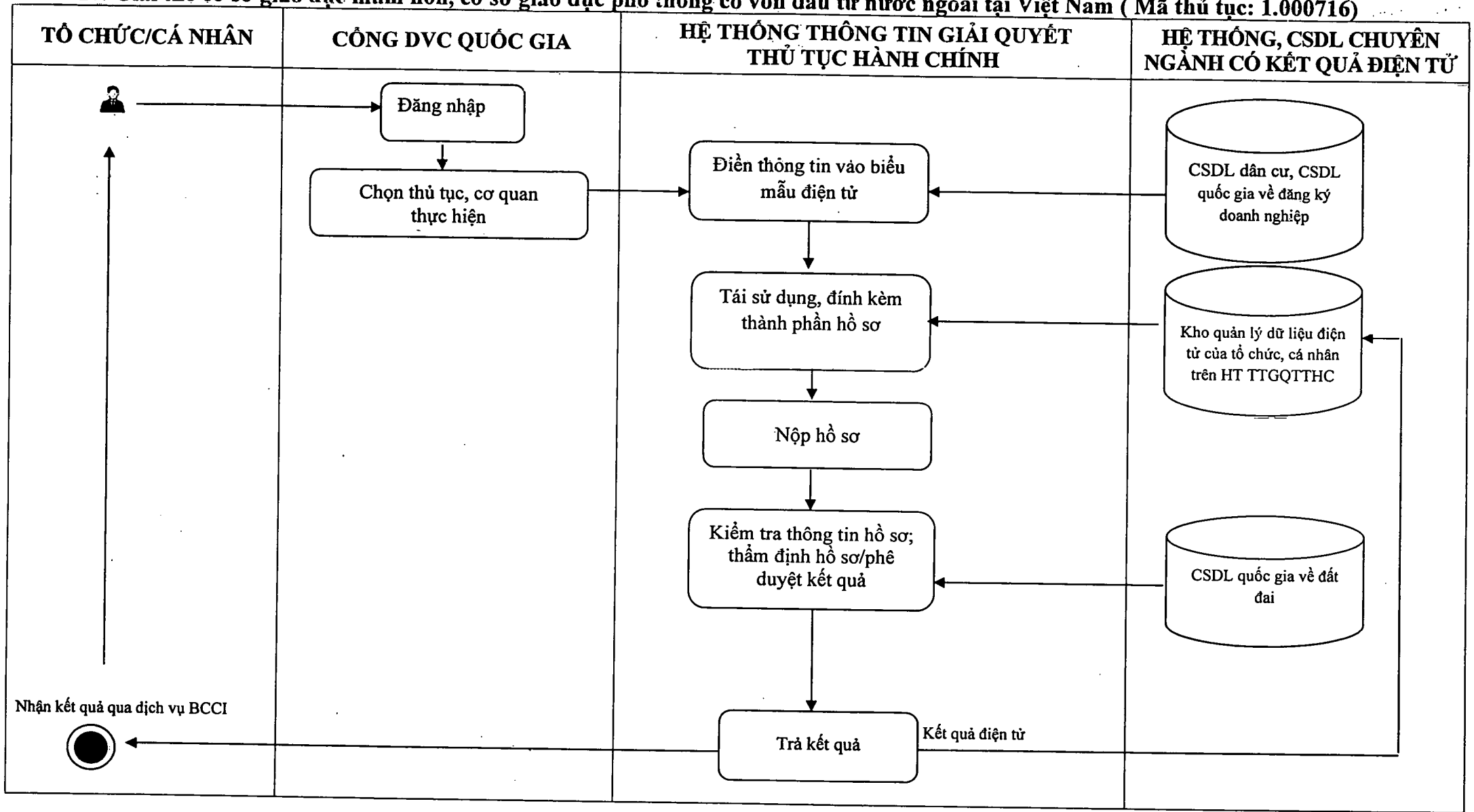
15. Chuyển đổi cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.008721)



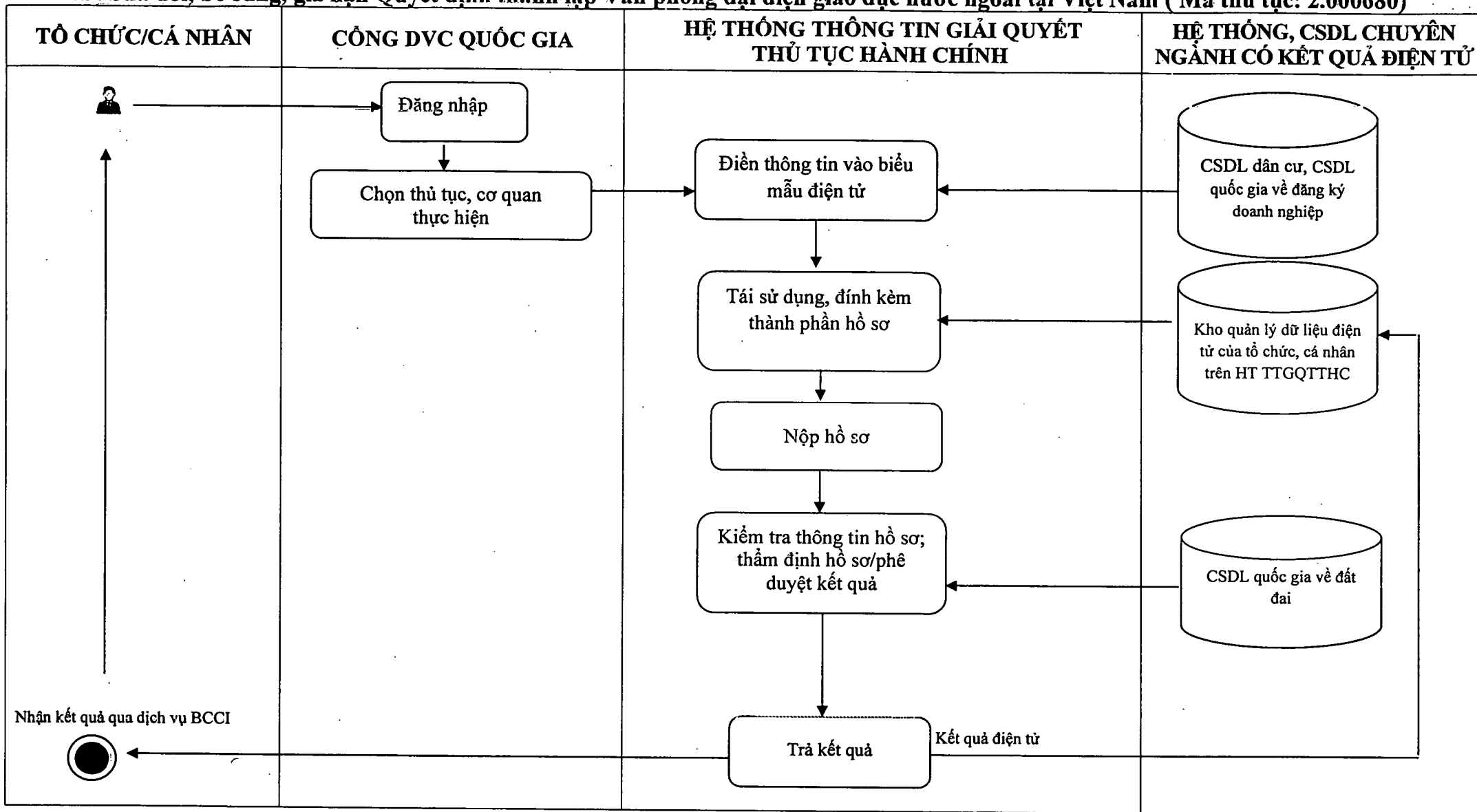
16. Chuyển đổi trường trung học phổ thông tự thực, trường phổ thông tự thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tự thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tự thực hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.008723)



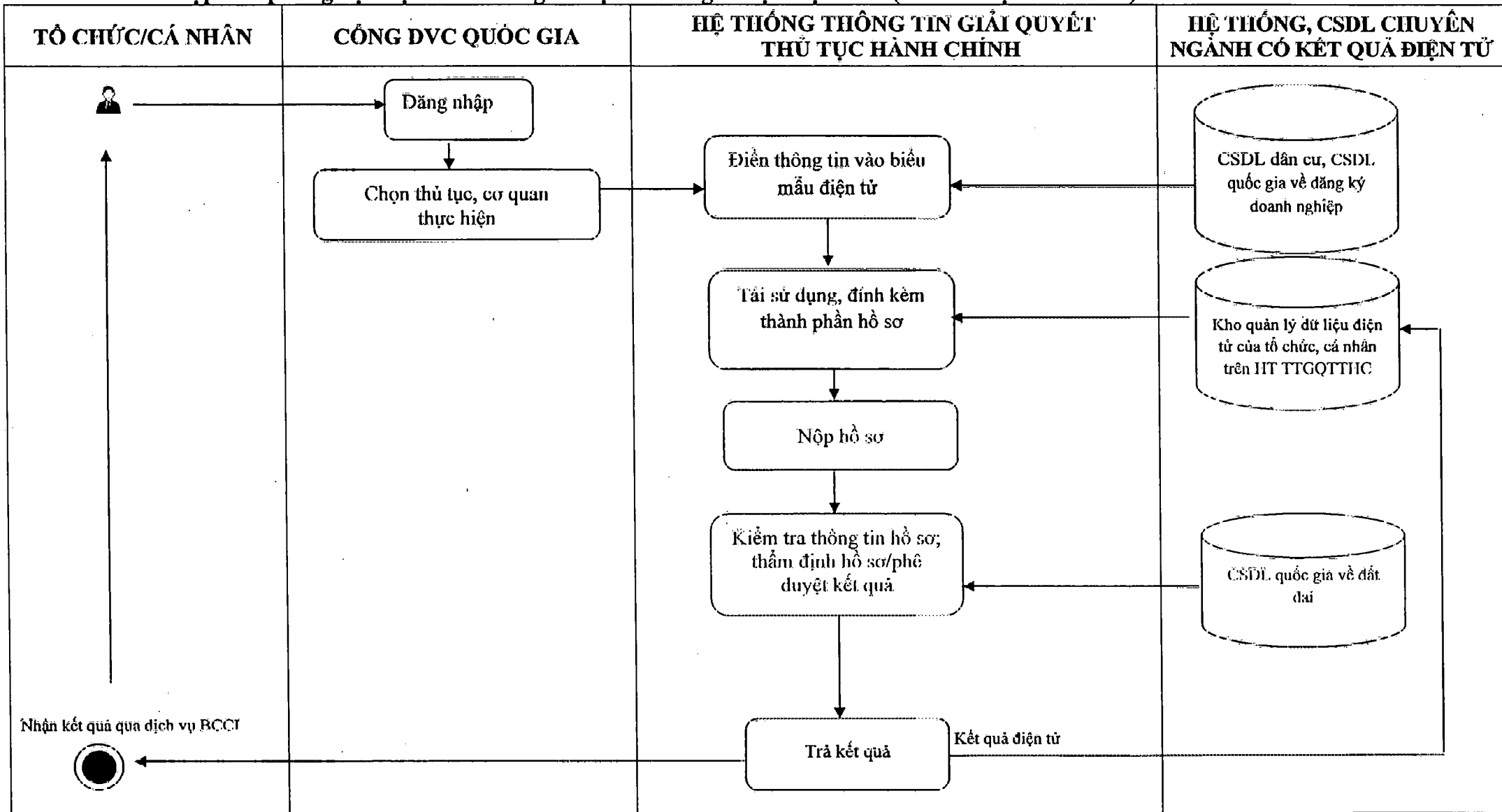
17. Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.000716)



19. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 2.000680)

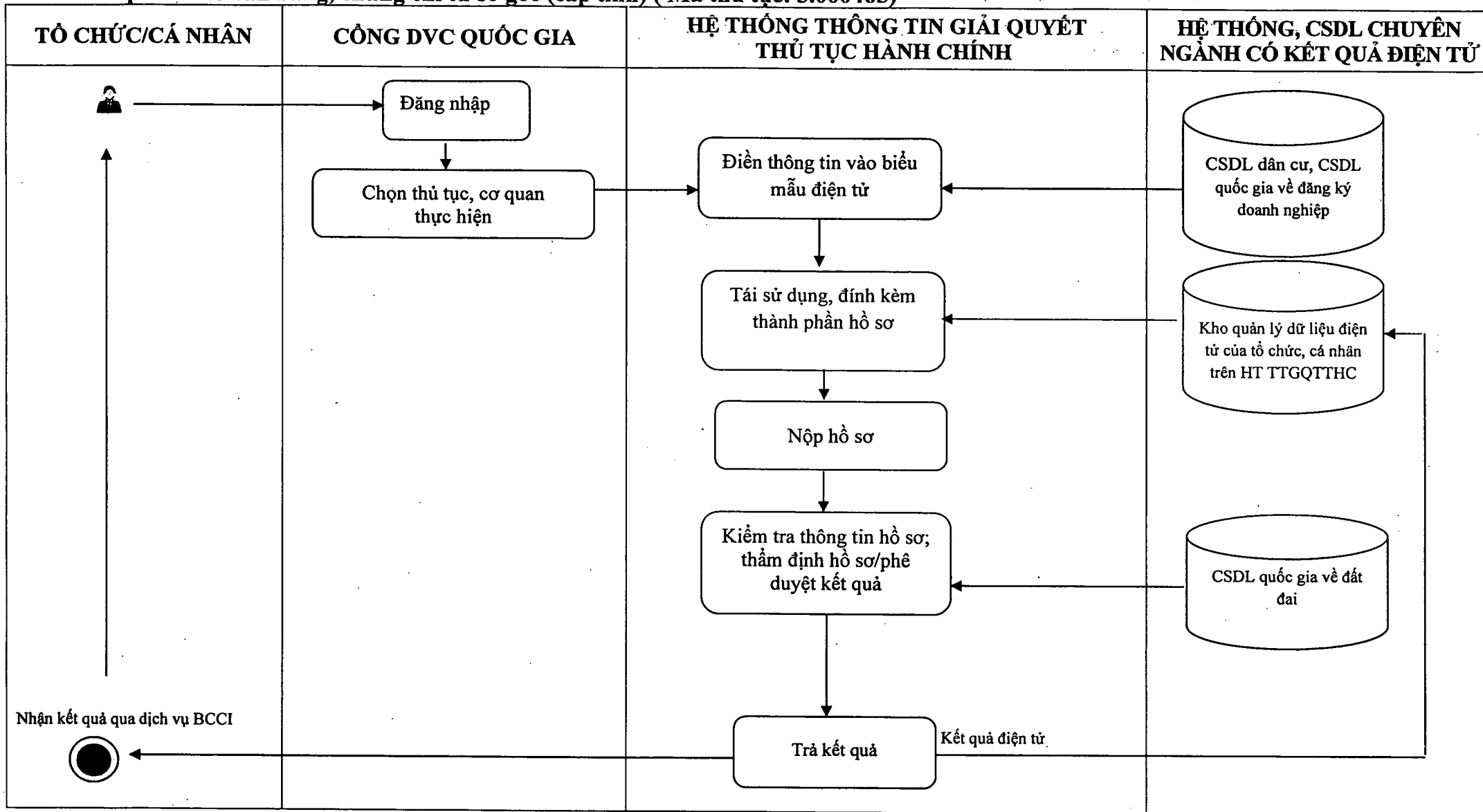


20. Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam (Mã thủ tục: 2.000451)

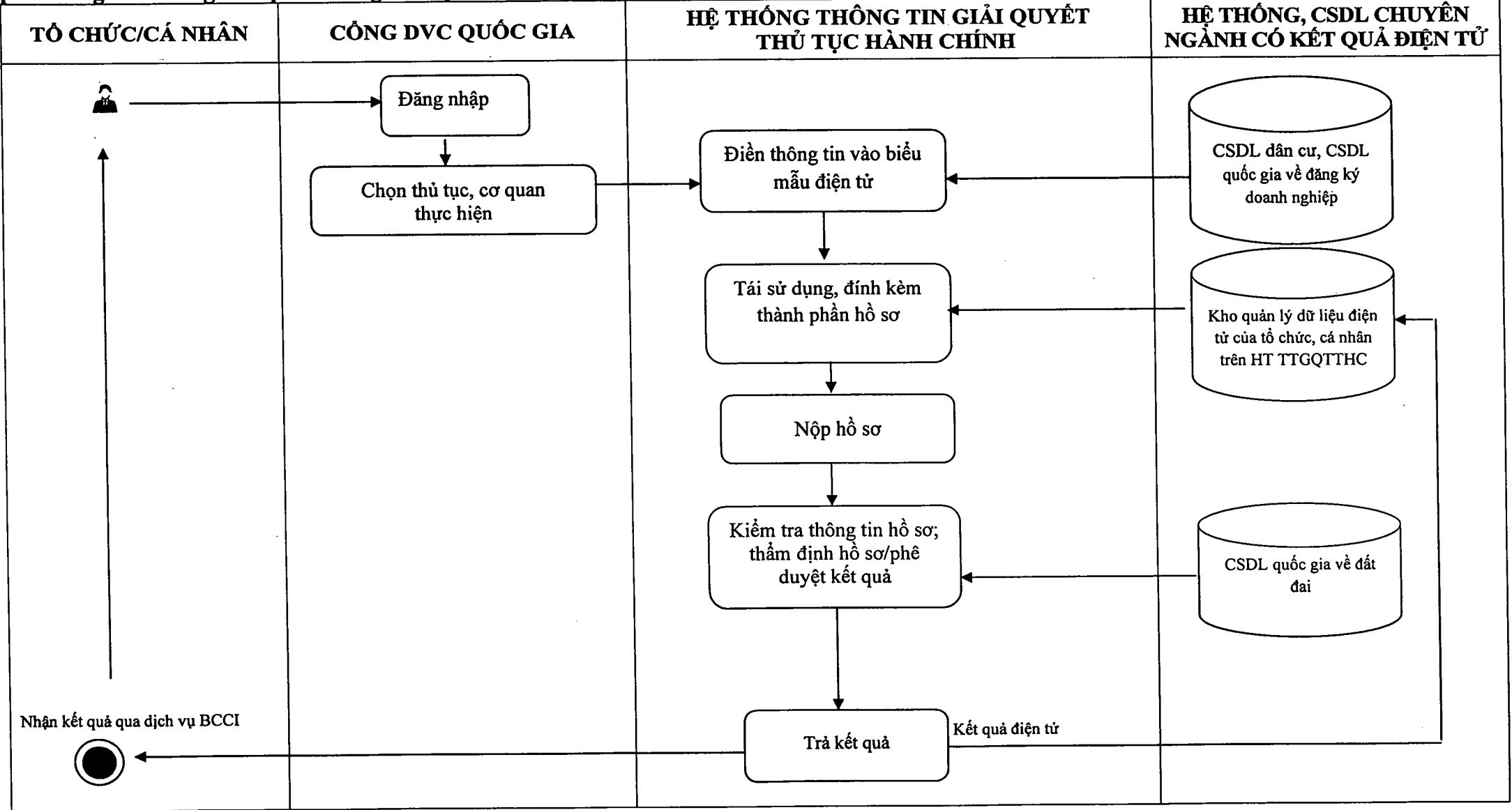


VII. LĨNH VỰC VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ (03 TTHC)

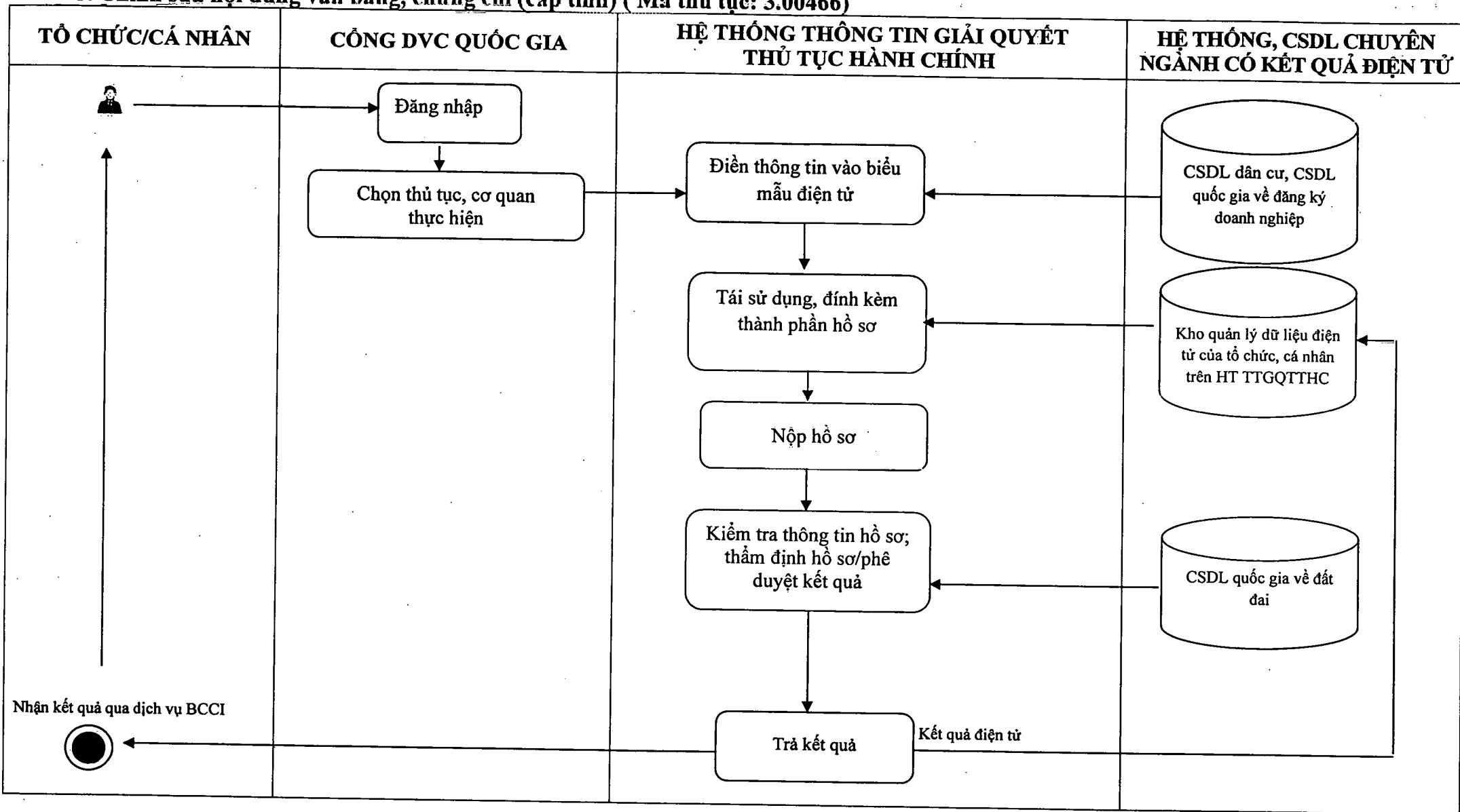
1. Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (cấp tỉnh) (Mã thủ tục: 3.000465)



2. Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam (Mã thủ tục: 1.004889)

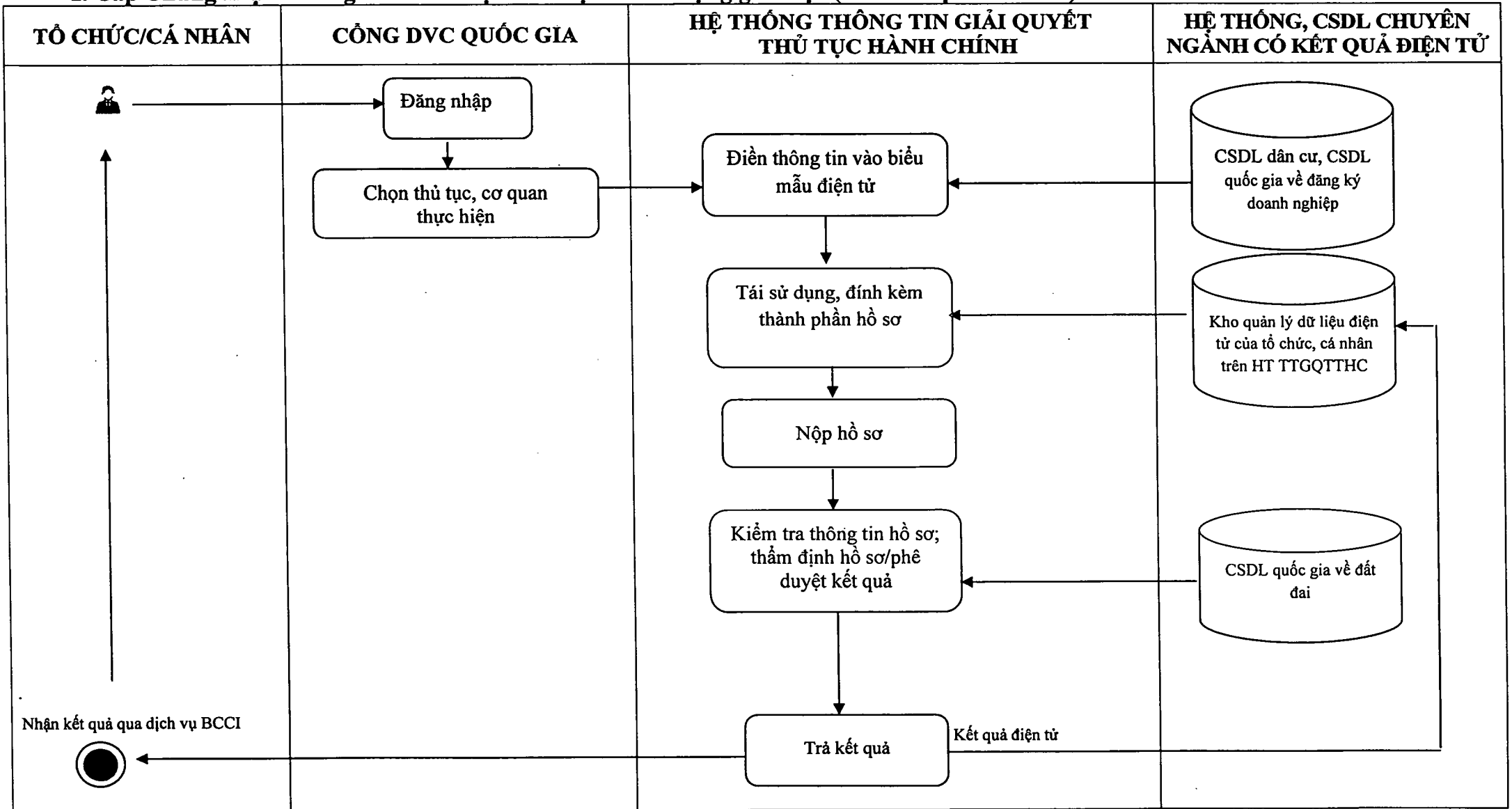


3. Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ (cấp tỉnh) (Mã thủ tục: 3.00466)

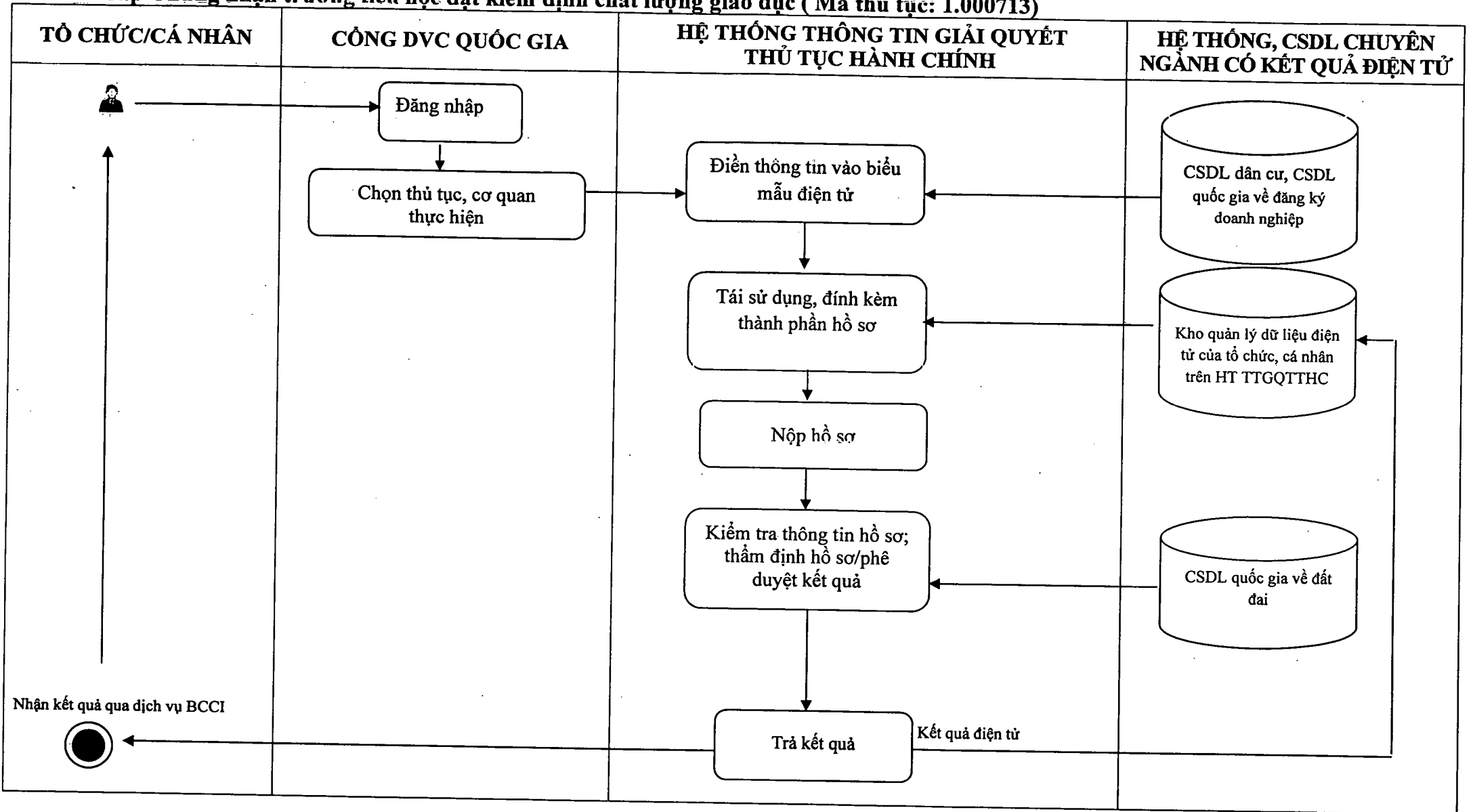


VIII. LĨNH VỰC KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC (04 TTHC)

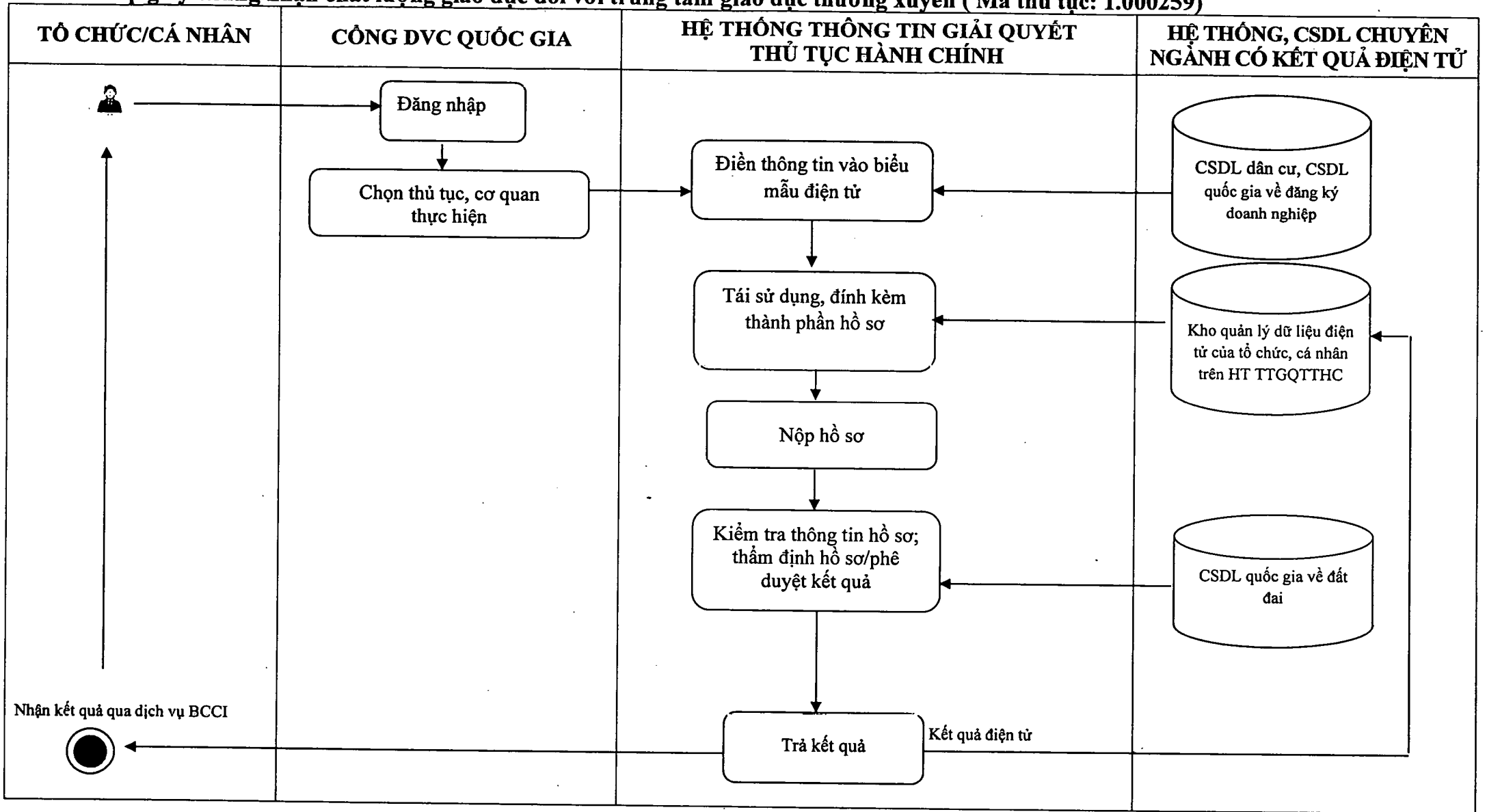
1. Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục (Mã thủ tục: 1.000715)



2. Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục (Mã thủ tục: 1.000713)

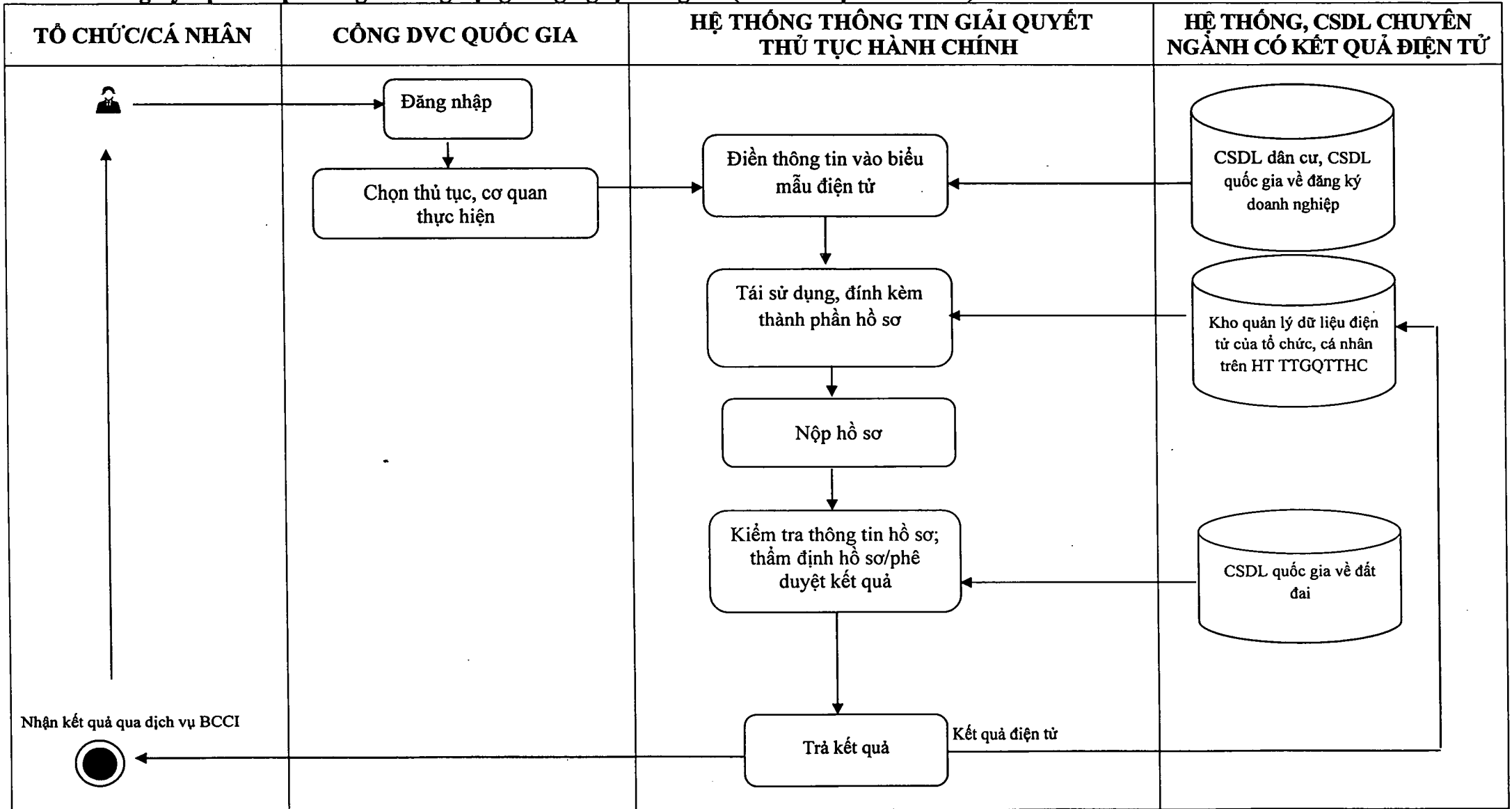


4. Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên (Mã thủ tục: 1.000259)

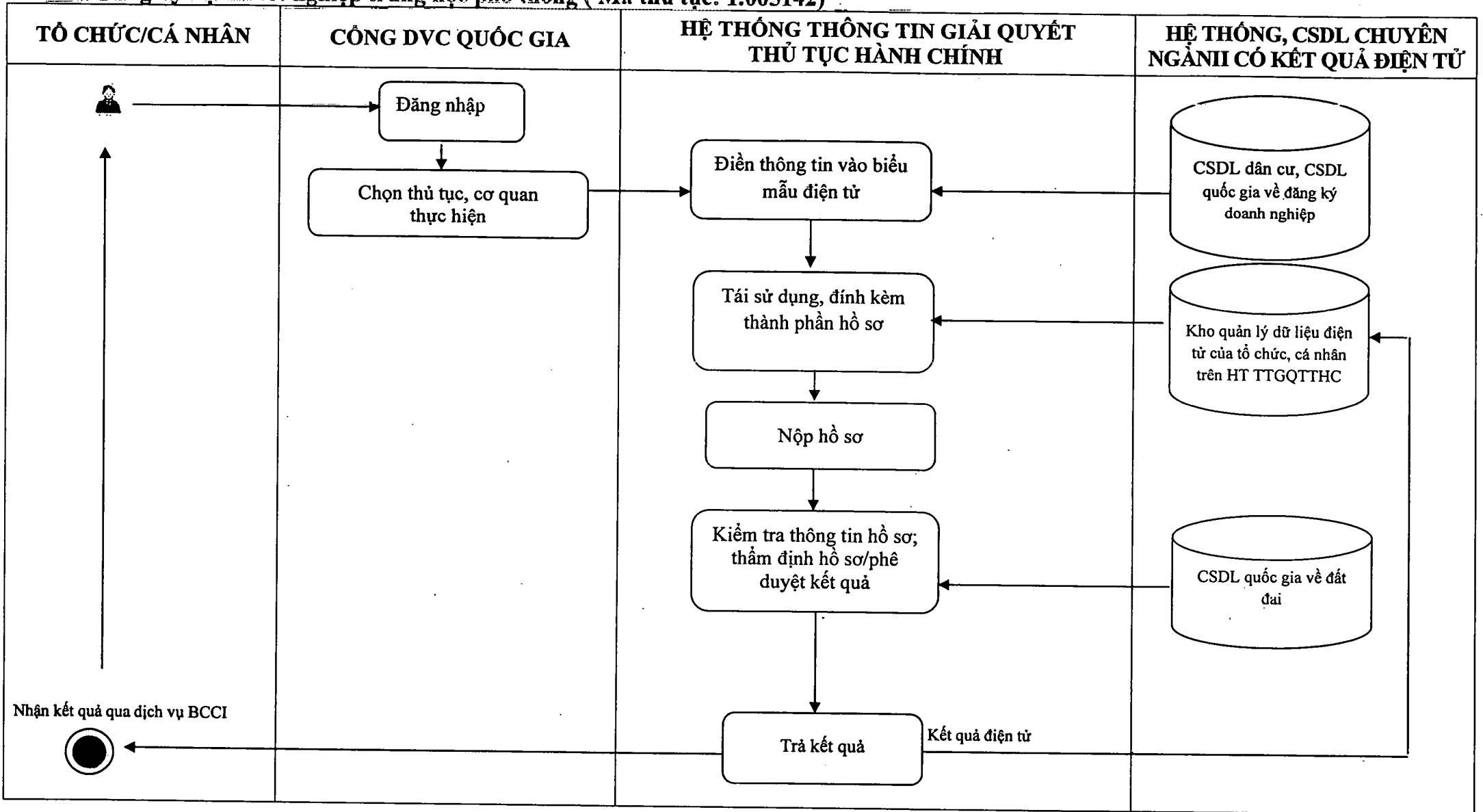


IX. LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH (08 TTTC)

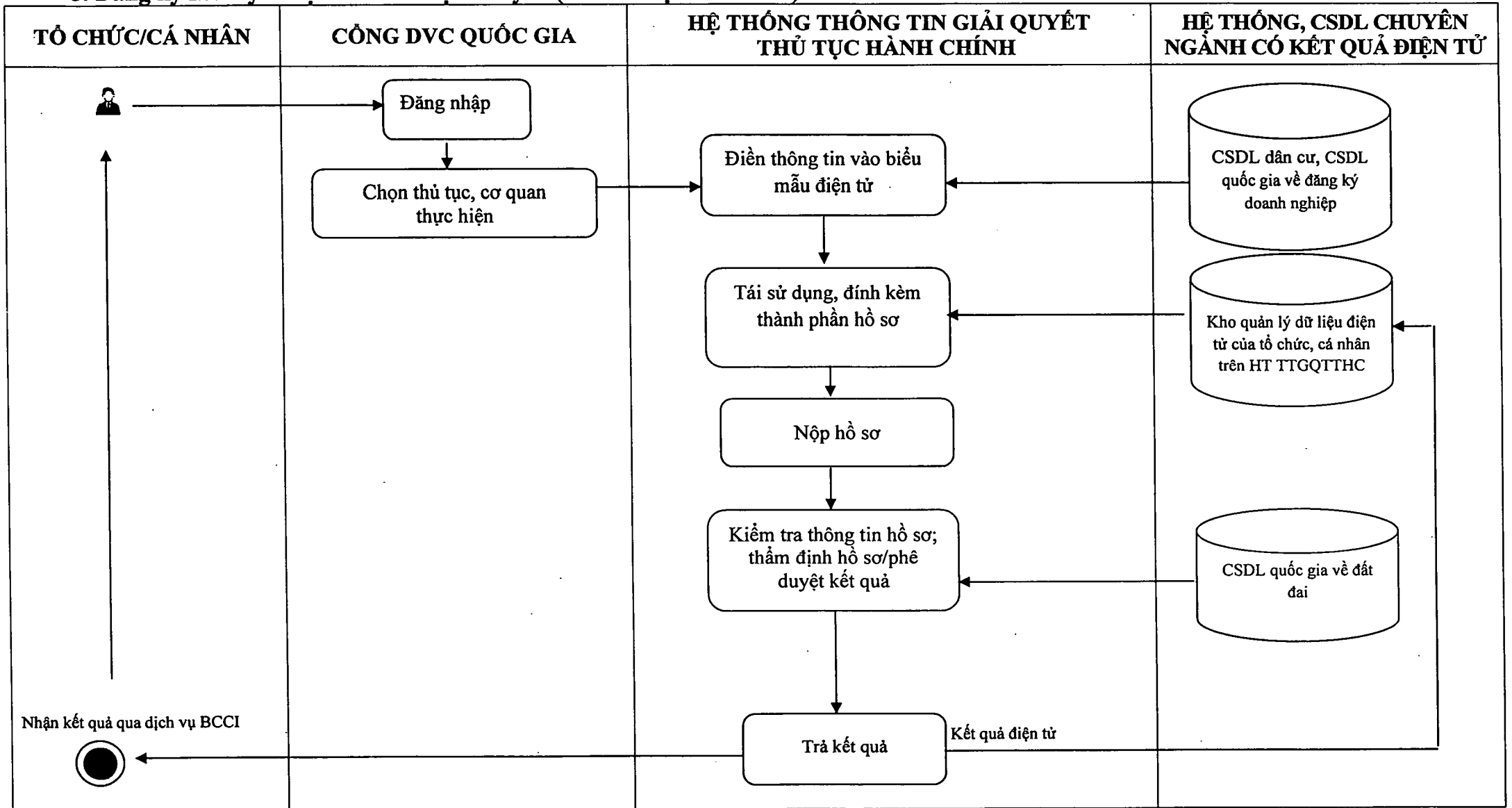
1. Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (Mã thủ tục: 1.003734)



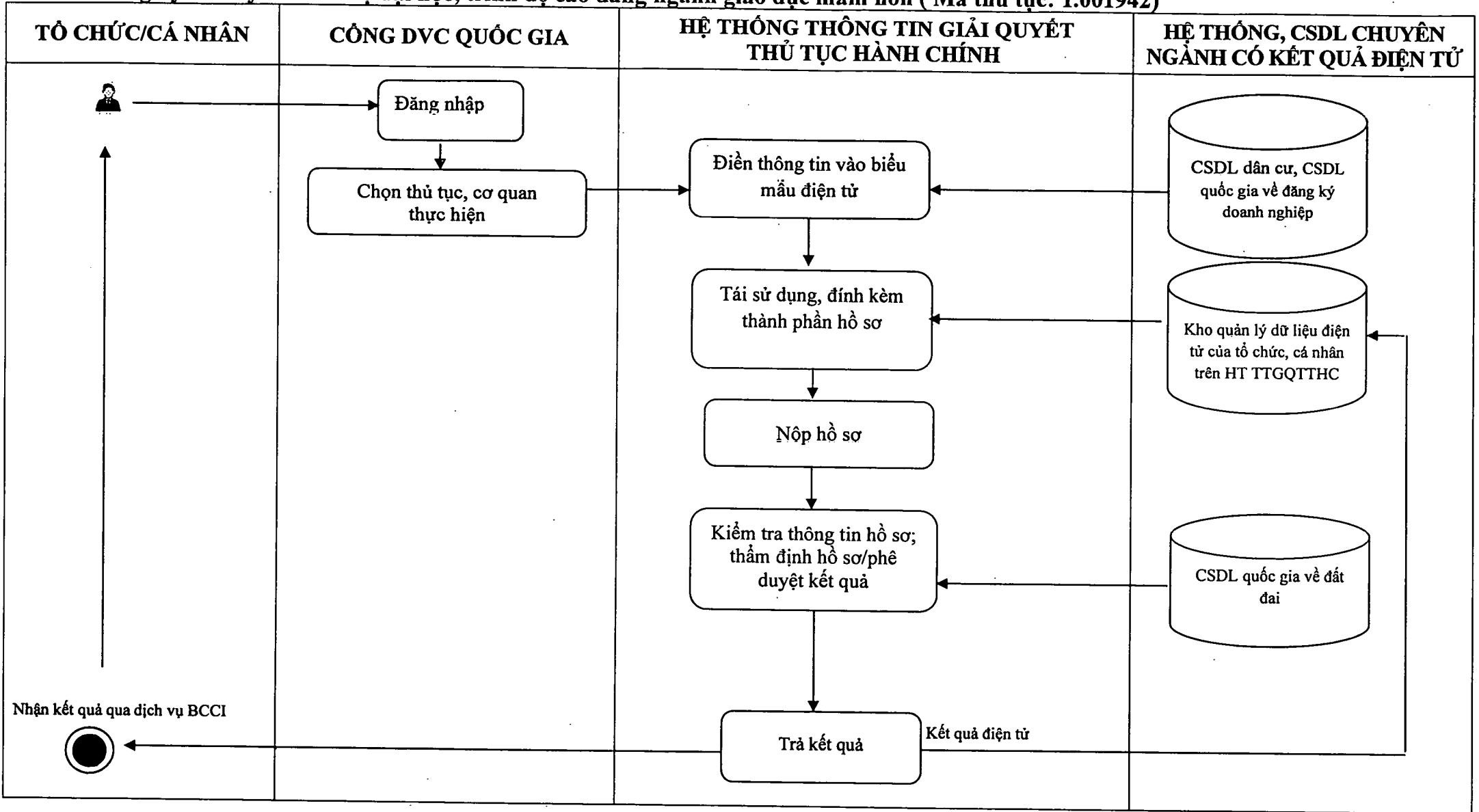
2. Đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Mã thủ tục: 1.005142)



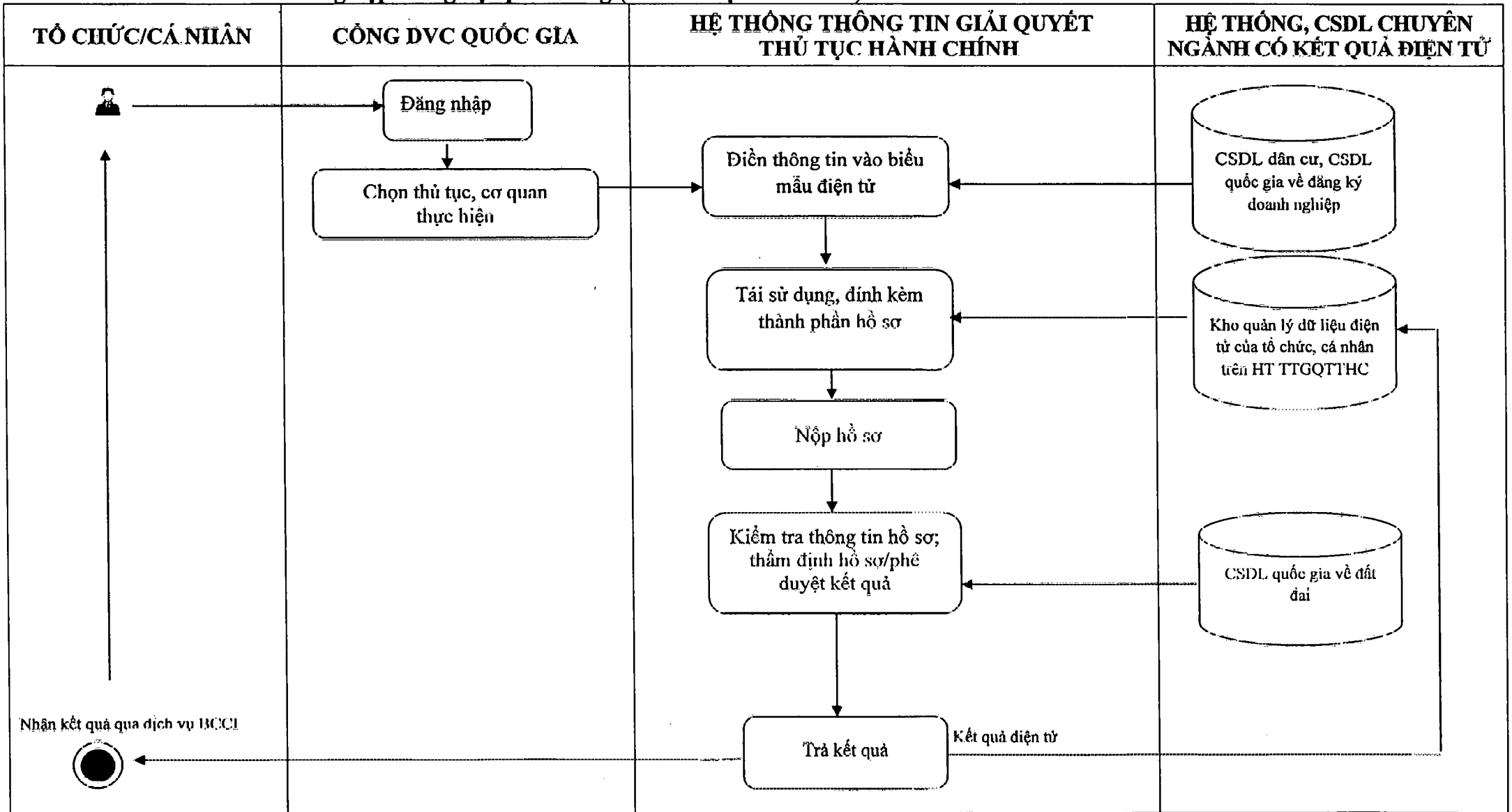
3. Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển (Mã thủ tục: 1.009394)



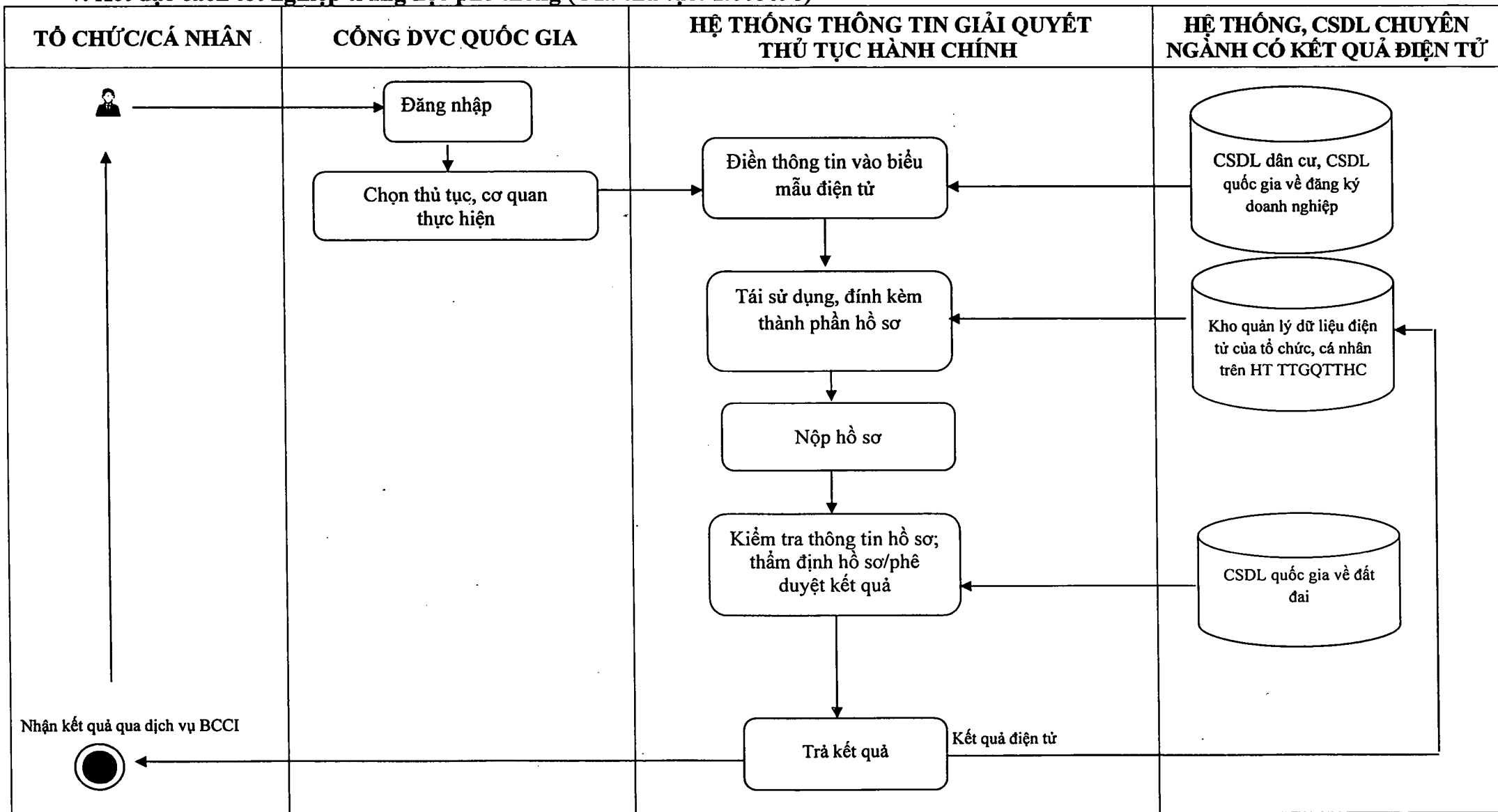
4. Đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non (Mã thủ tục: 1.001942)



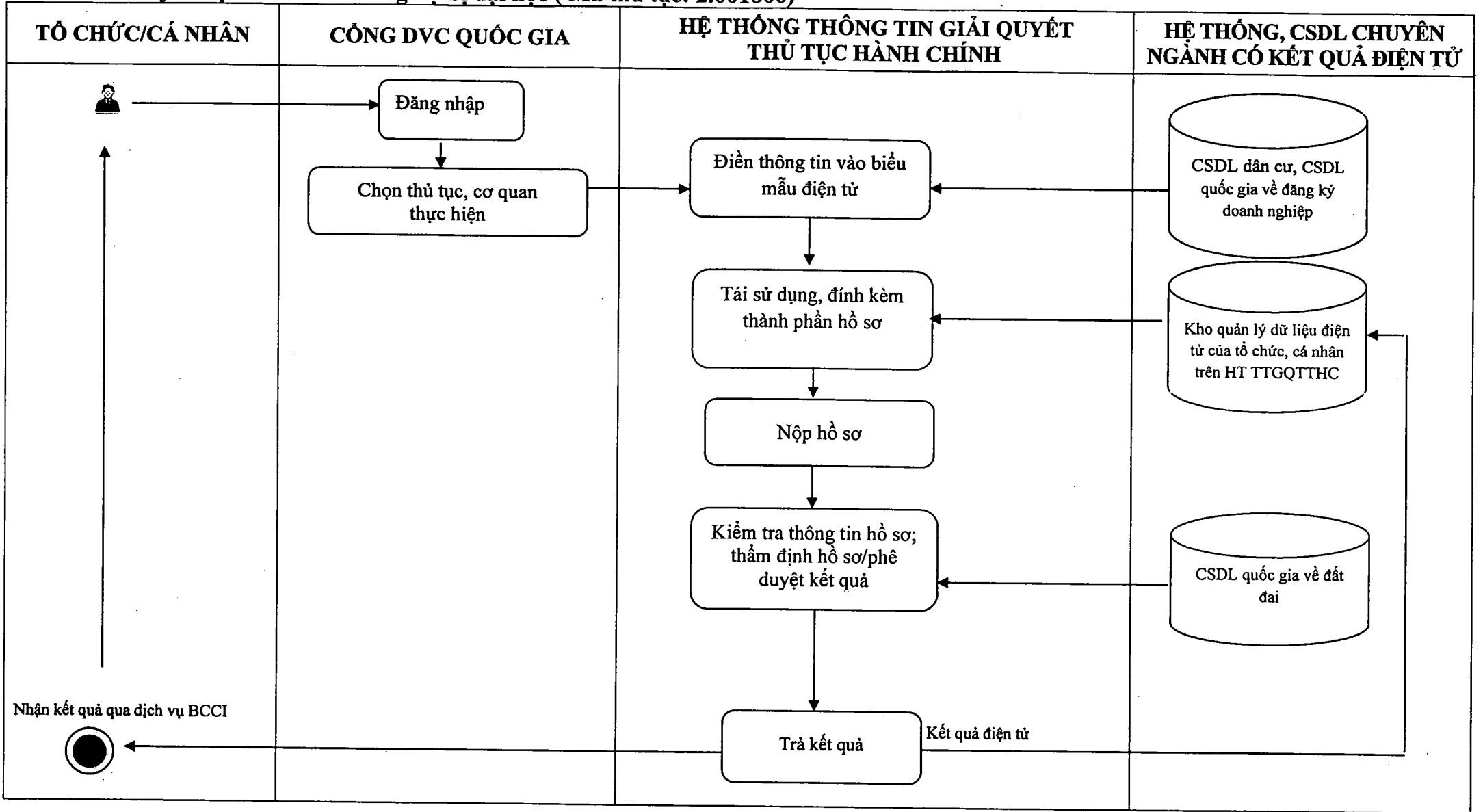
5. Phức khảo bài thi tốt nghiệp trung học phổ thông (Mã thủ tục: 1.005095)



7. Xét đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông (Mã thủ tục: 1.005098)



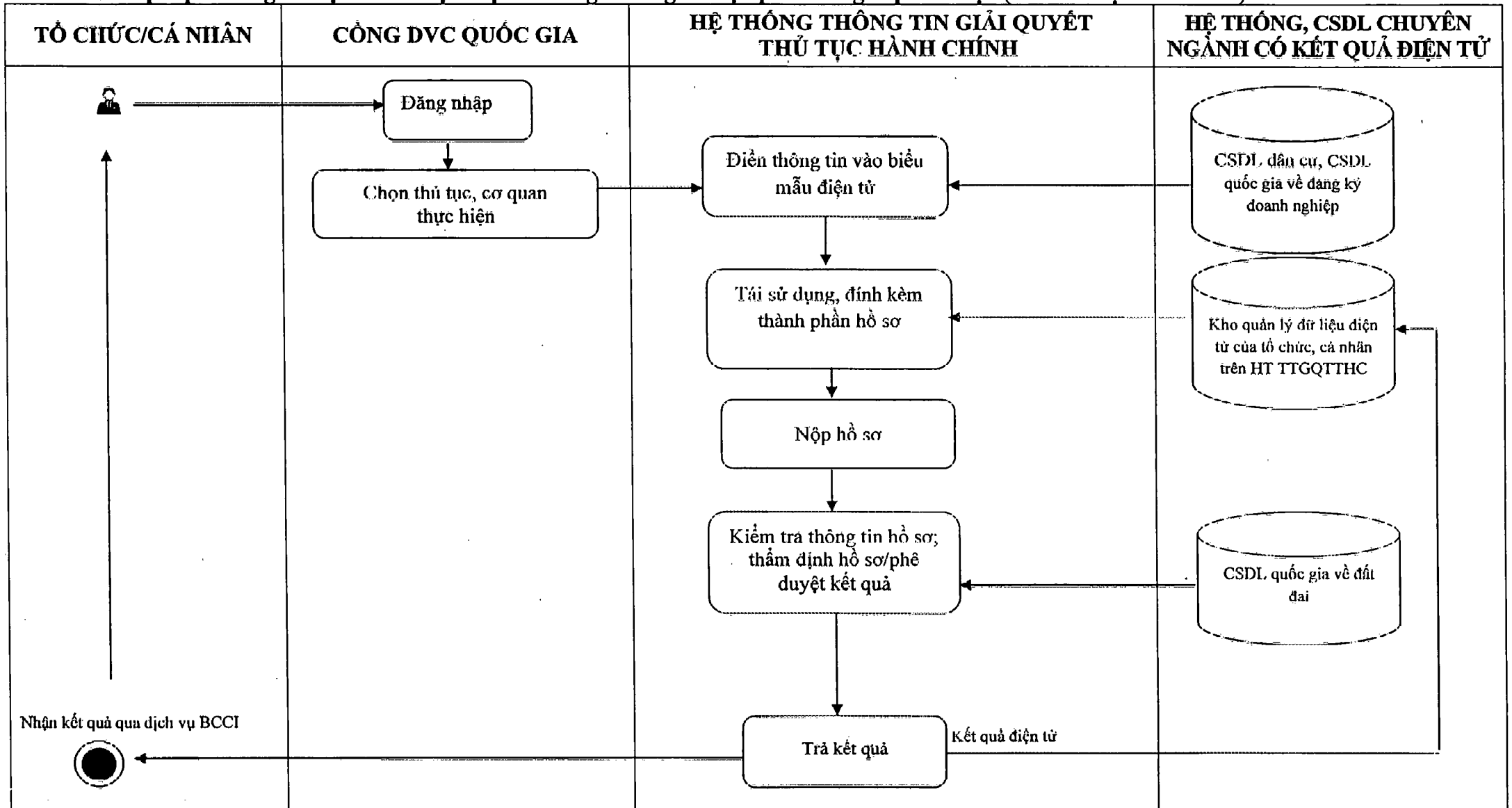
8. Xét tuyển học sinh vào trường dự bị đại học (Mã thủ tục: 2.001806)



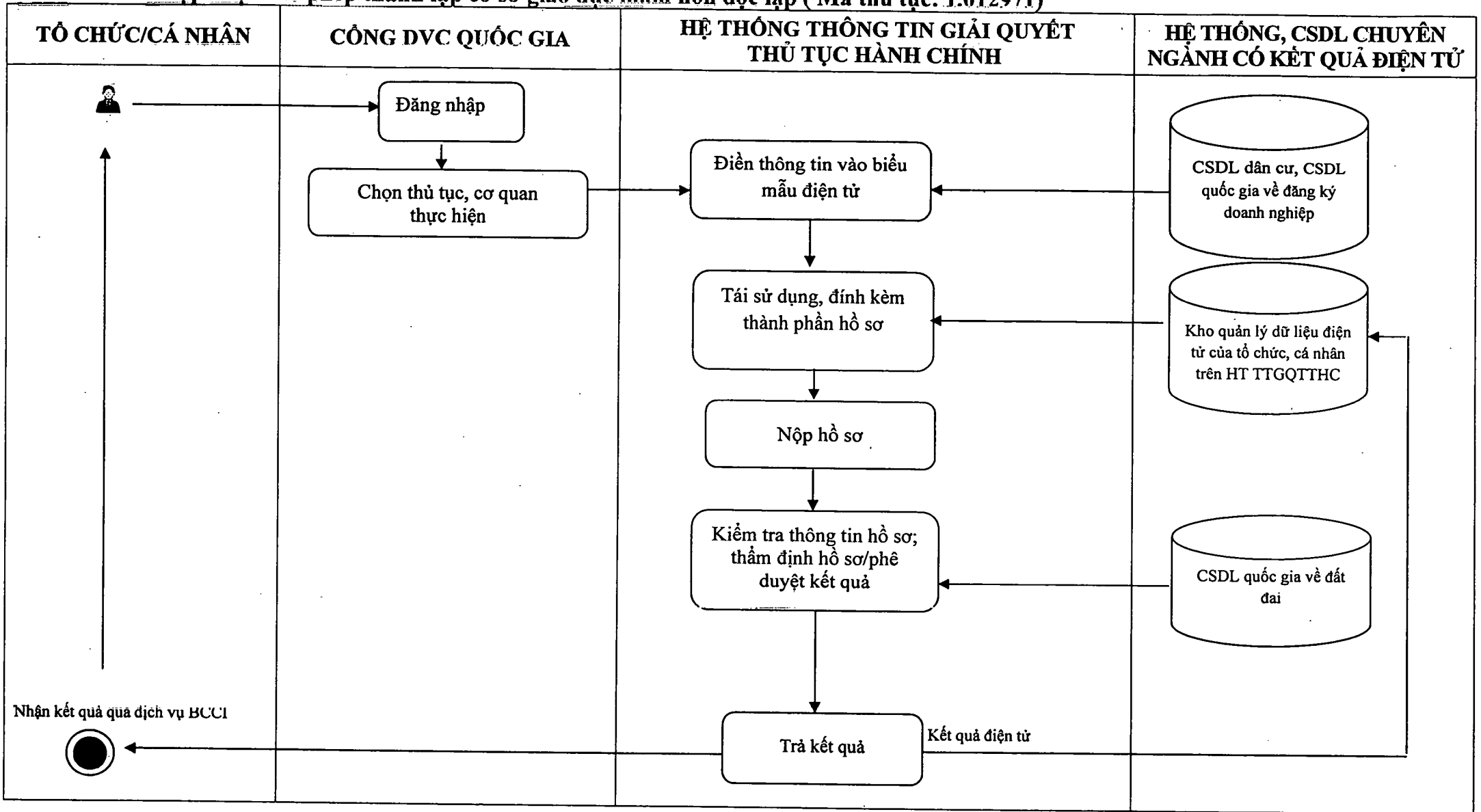
B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (46 TTHC)

I. LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (06 TTHC)

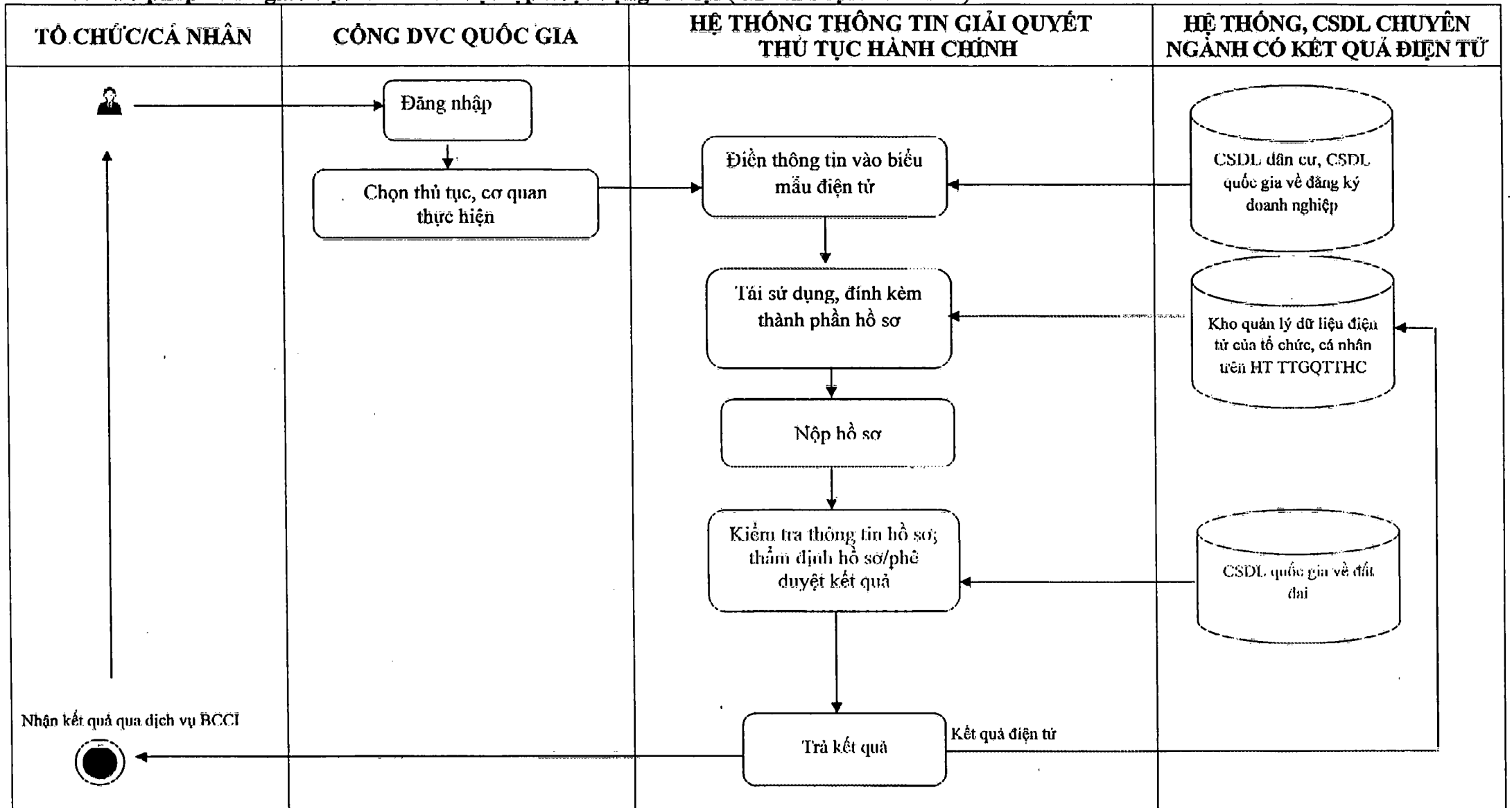
1. Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học (Mã thủ tục: 1.012975)



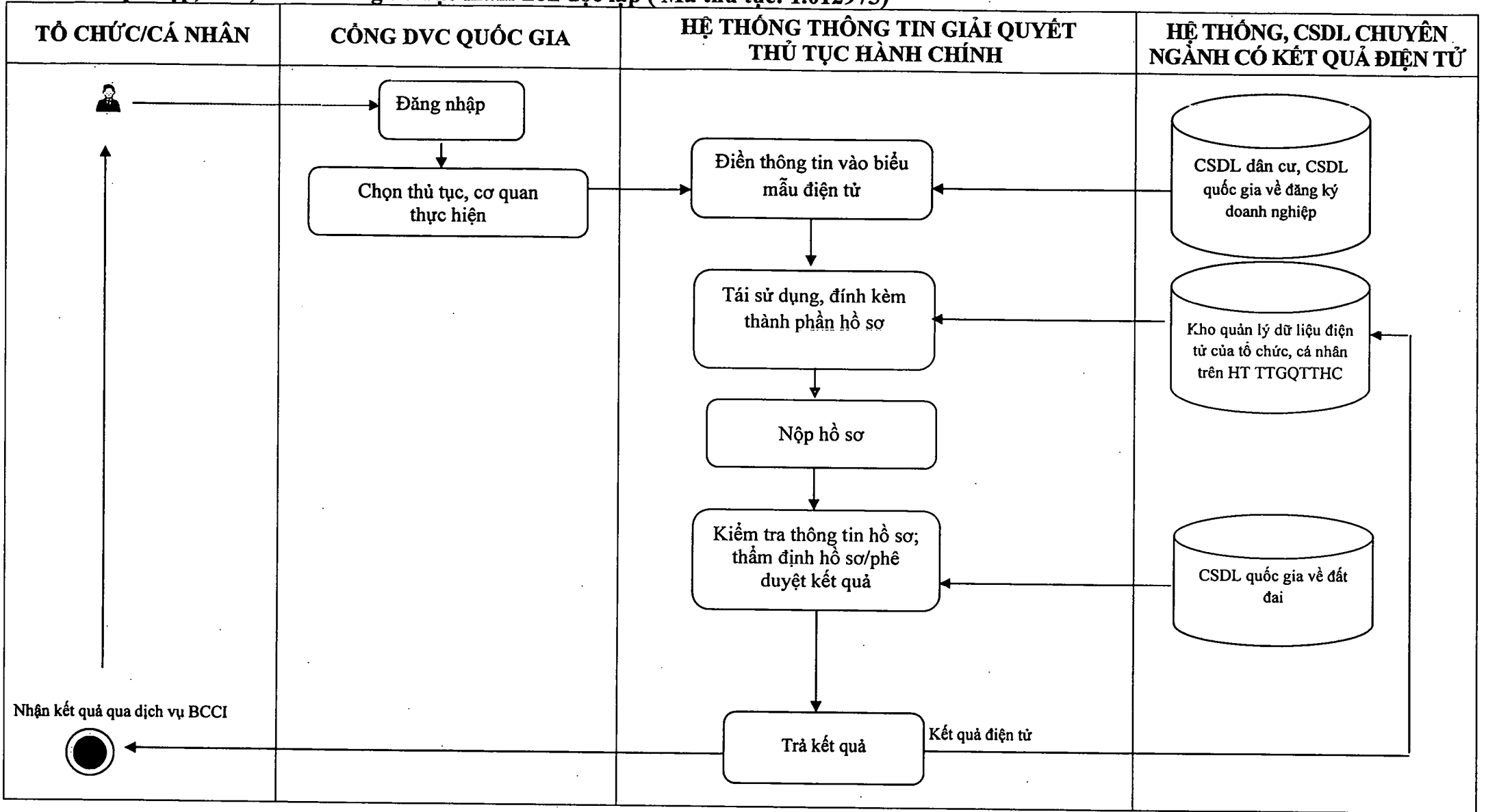
2. Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập (Mã thủ tục: 1.012971)



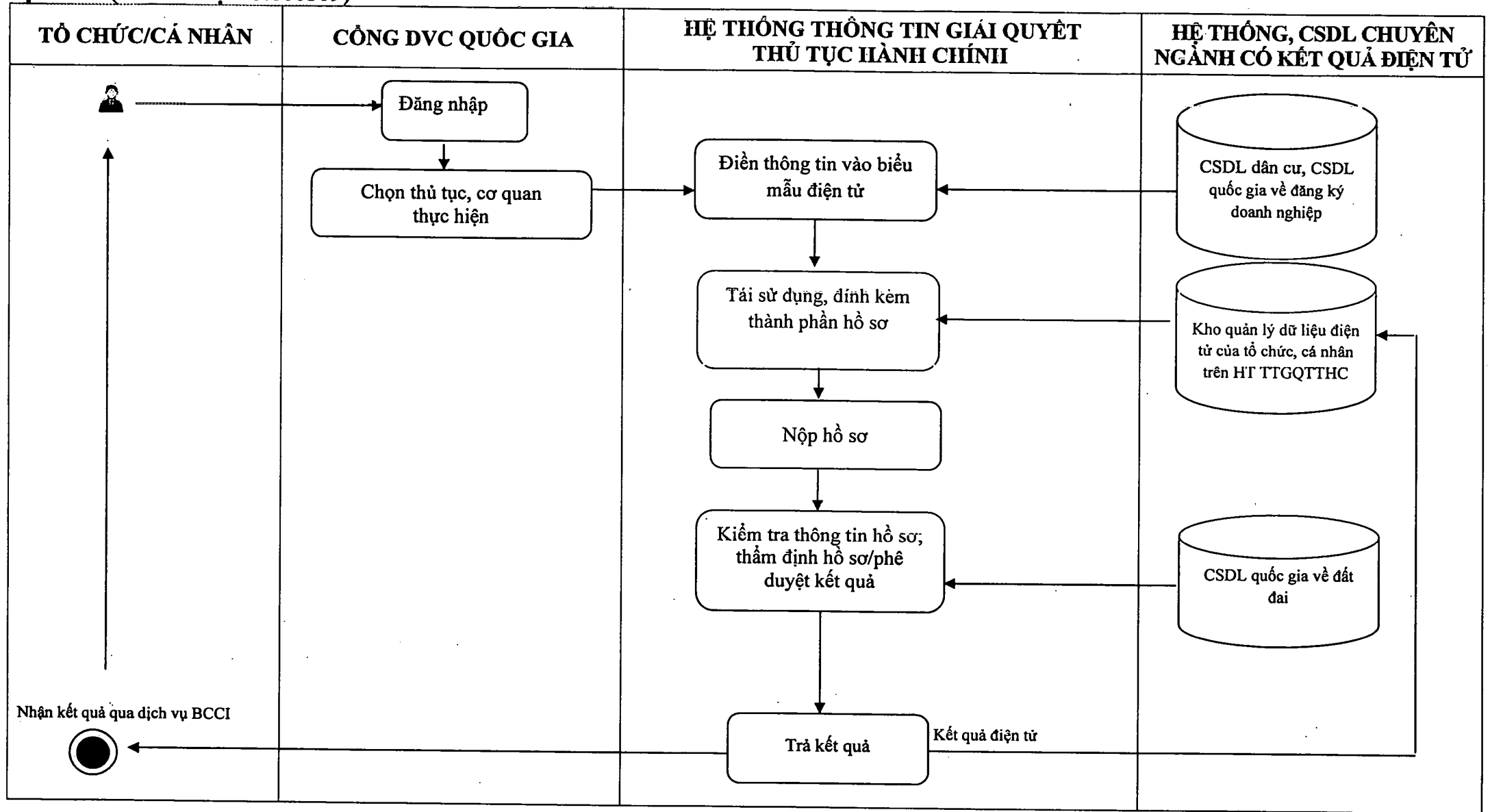
3. Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại (Mã thủ tục: 1.012972)



4. Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập (Mã thủ tục: 1.012973)

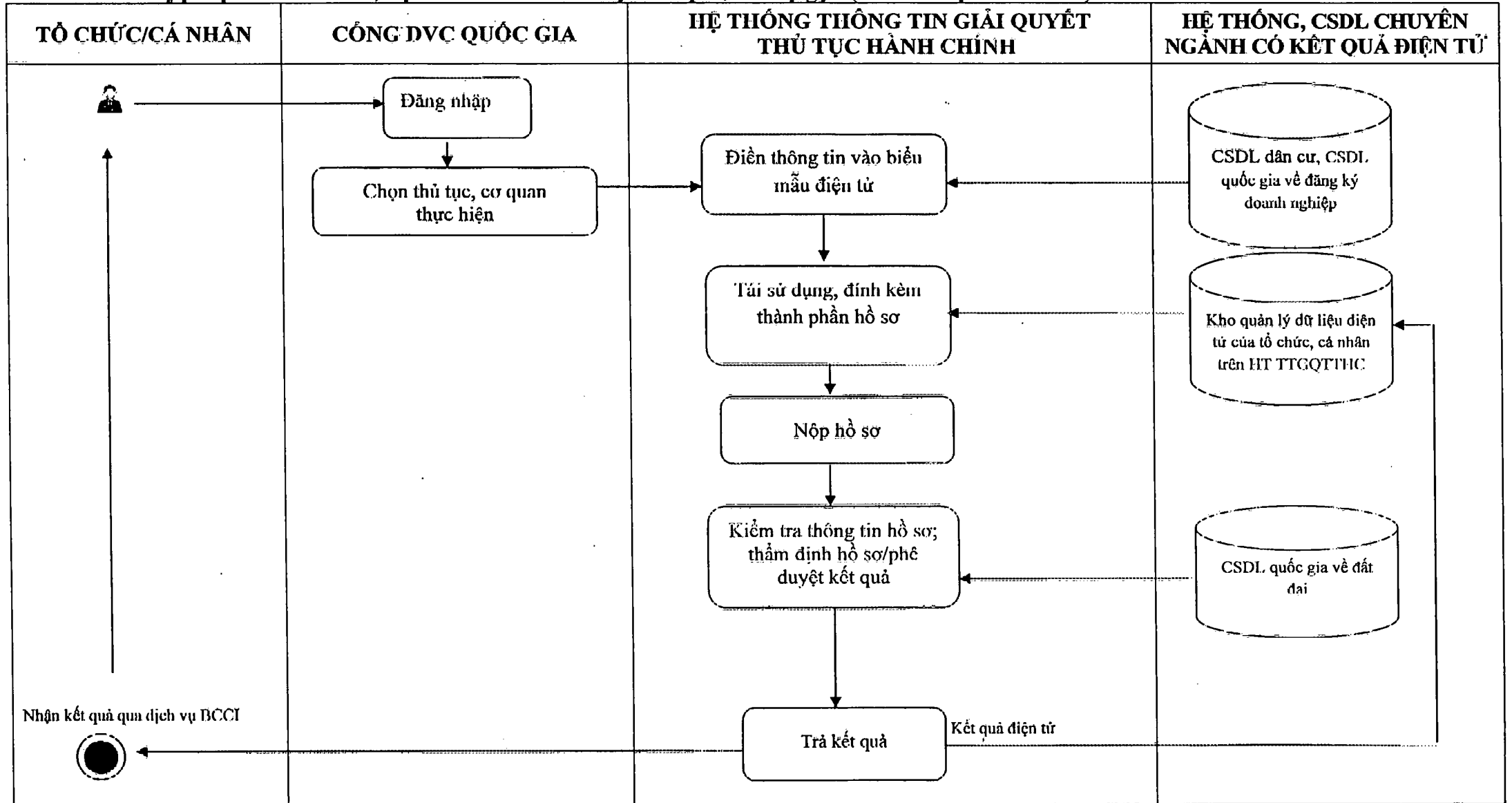


6. Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở (Mã thủ tục: 3.000309)

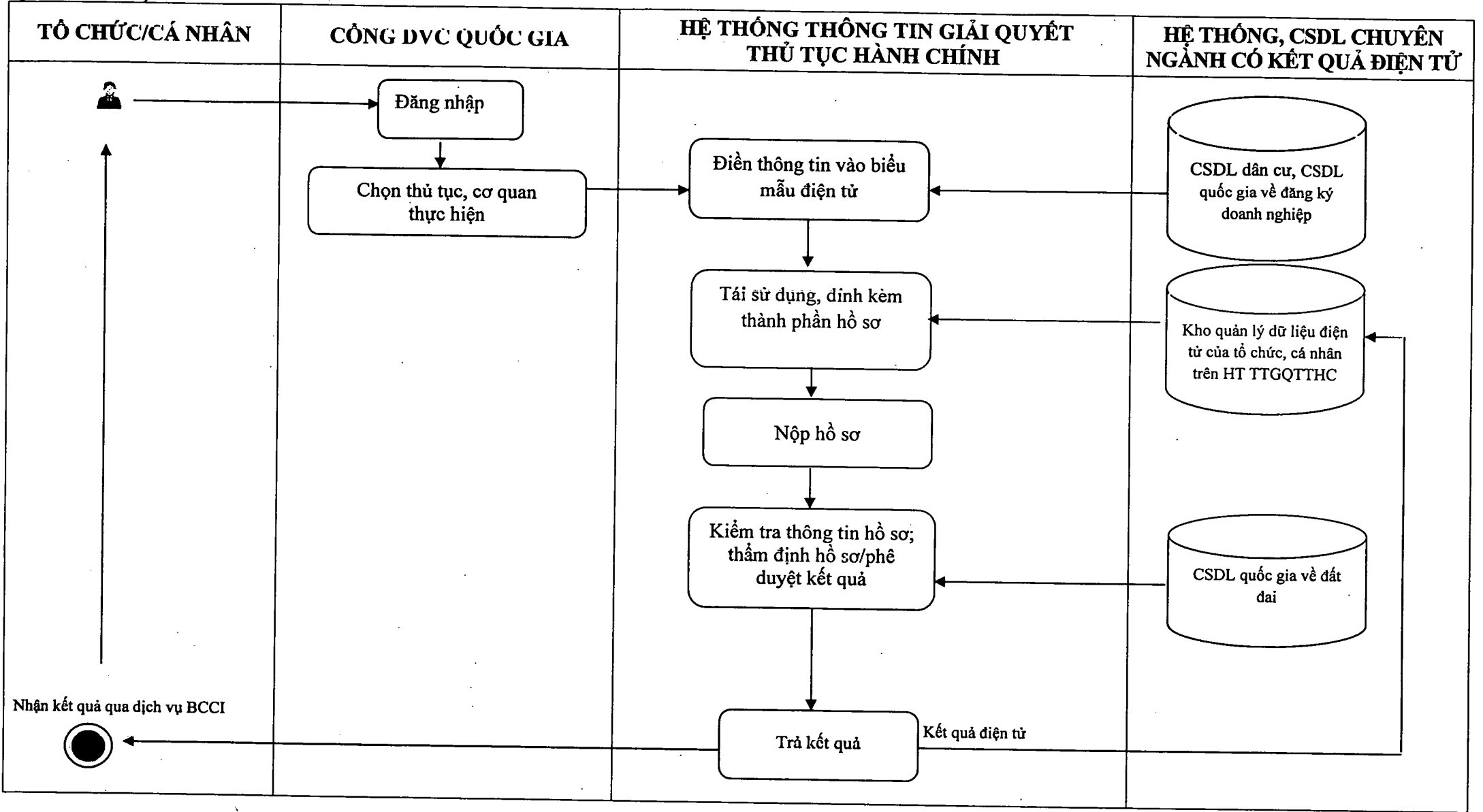


II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN (13 TTHC)

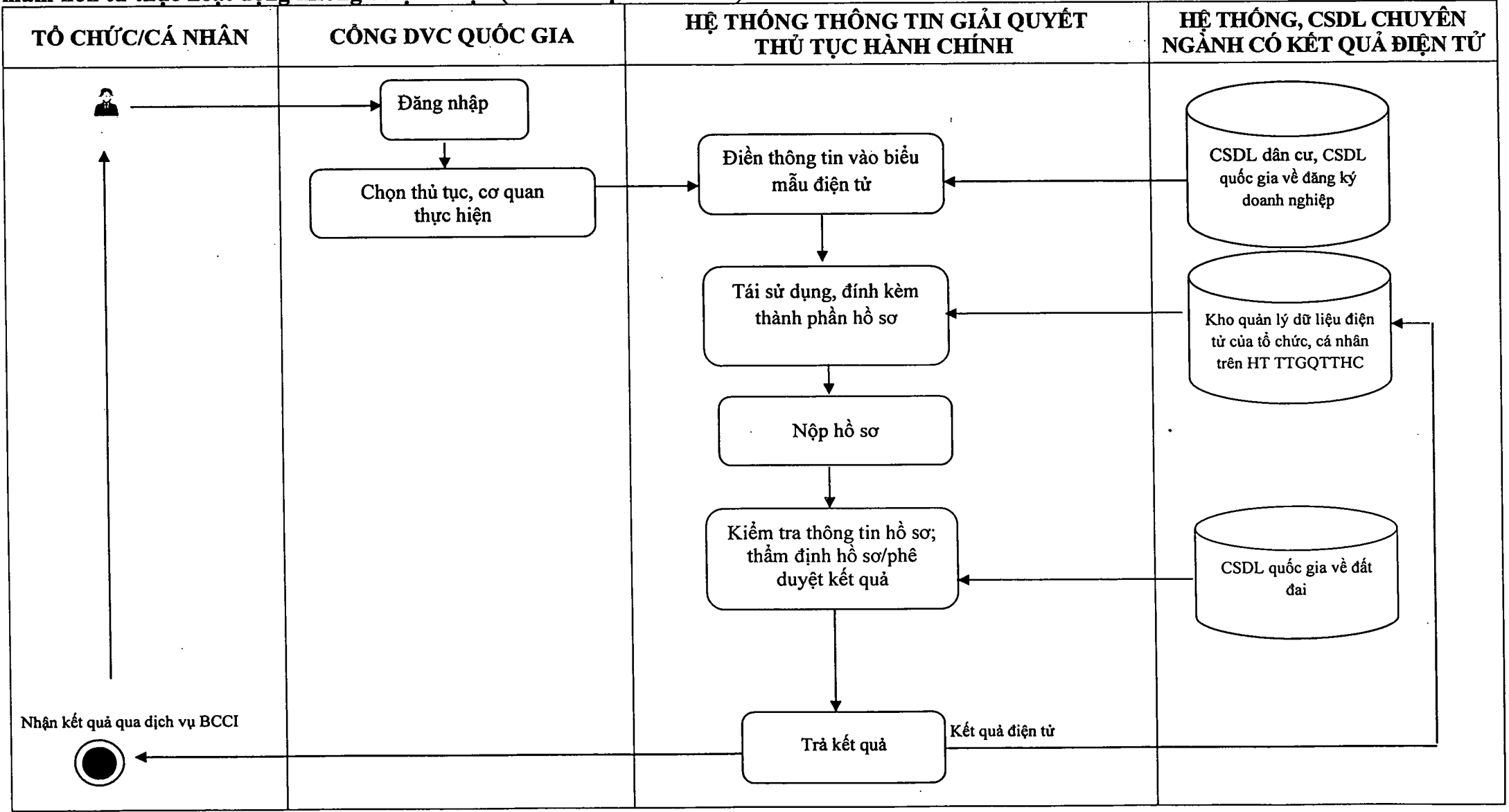
1. Xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú hỗ trợ kinh phí, hỗ trợ gạo (Mã thủ tục: 2.002770)



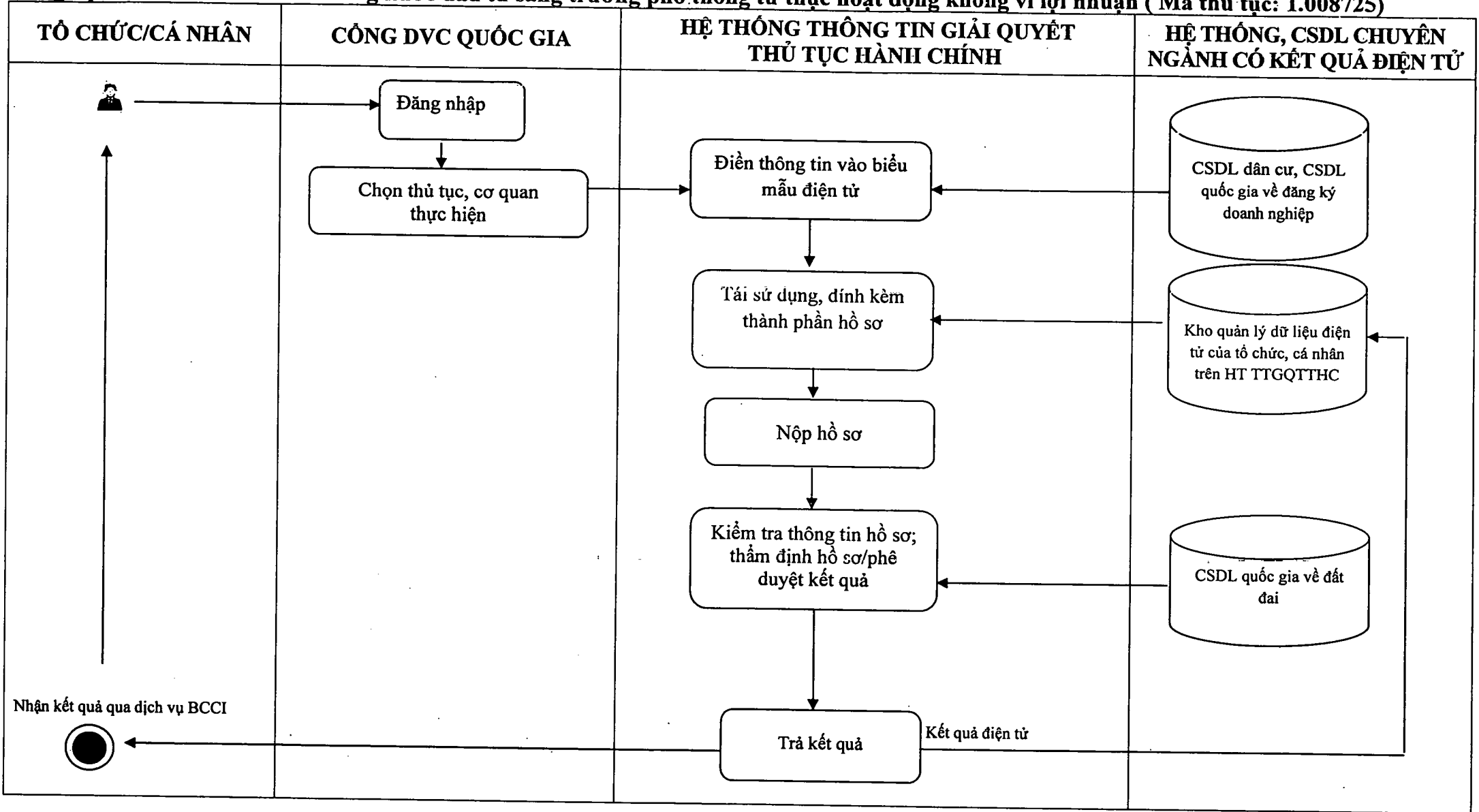
4. Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục (Mã thủ tục: 1.001714)



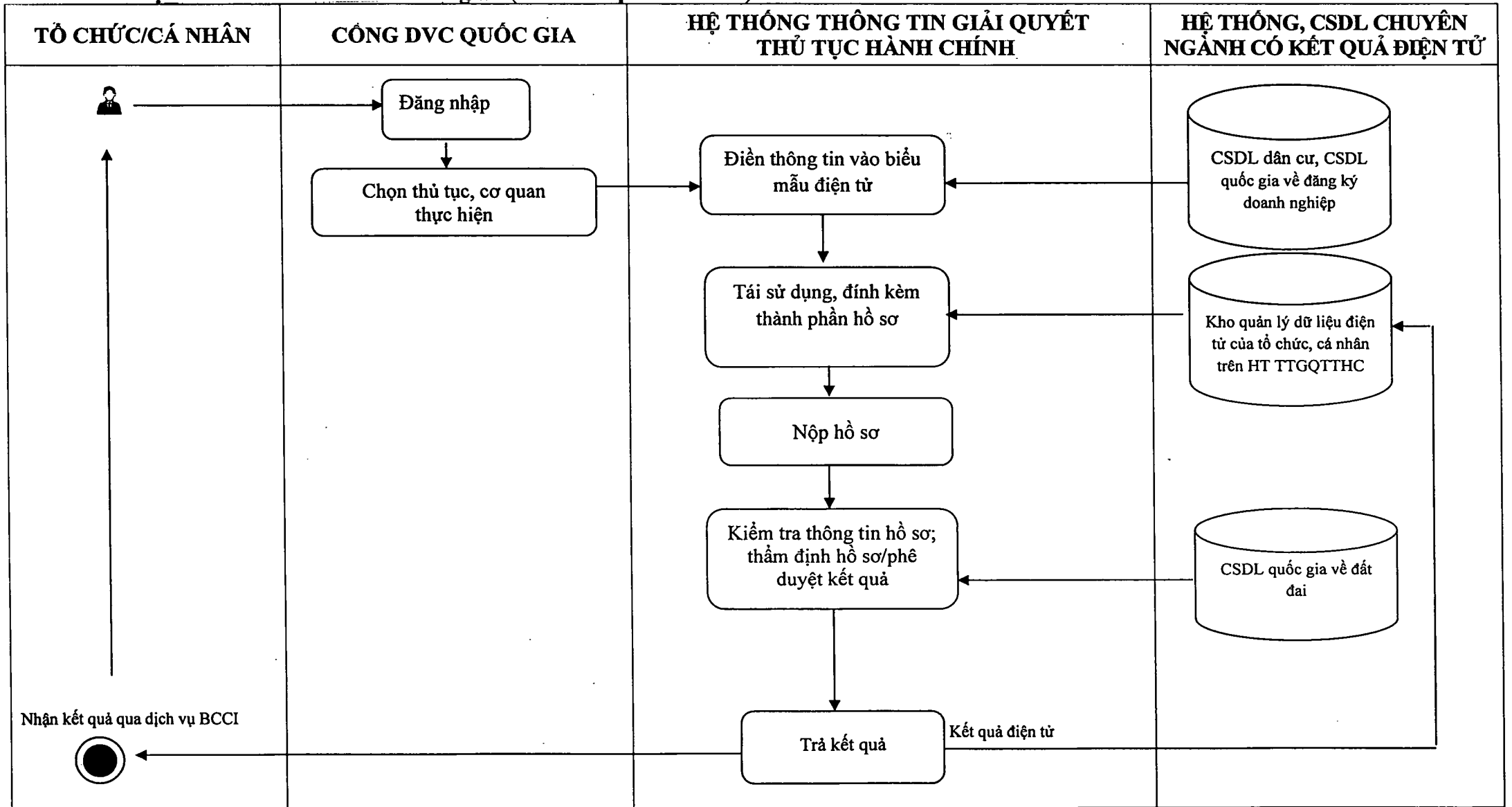
5. Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.008724)



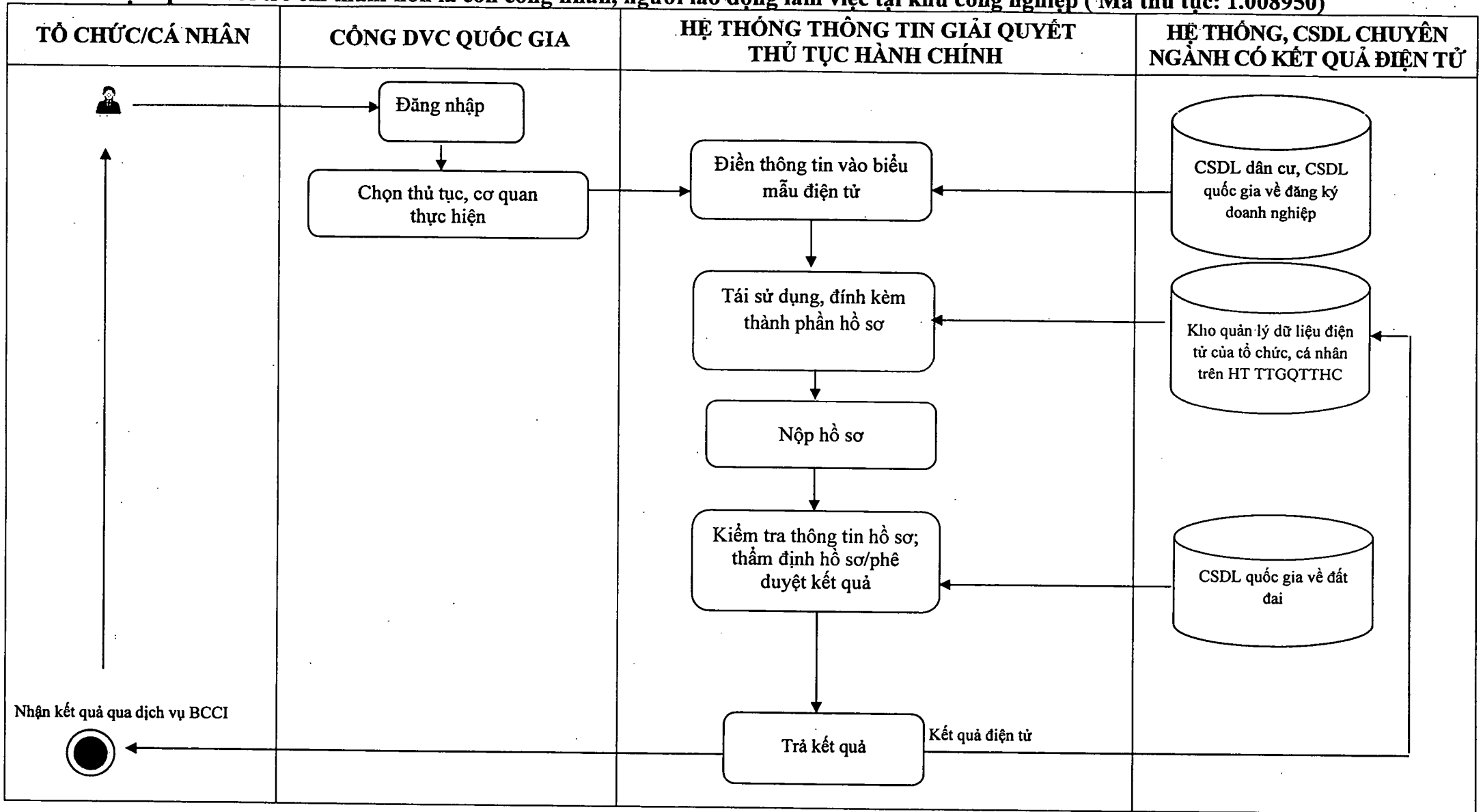
6. Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận (Mã thủ tục: 1.008725)



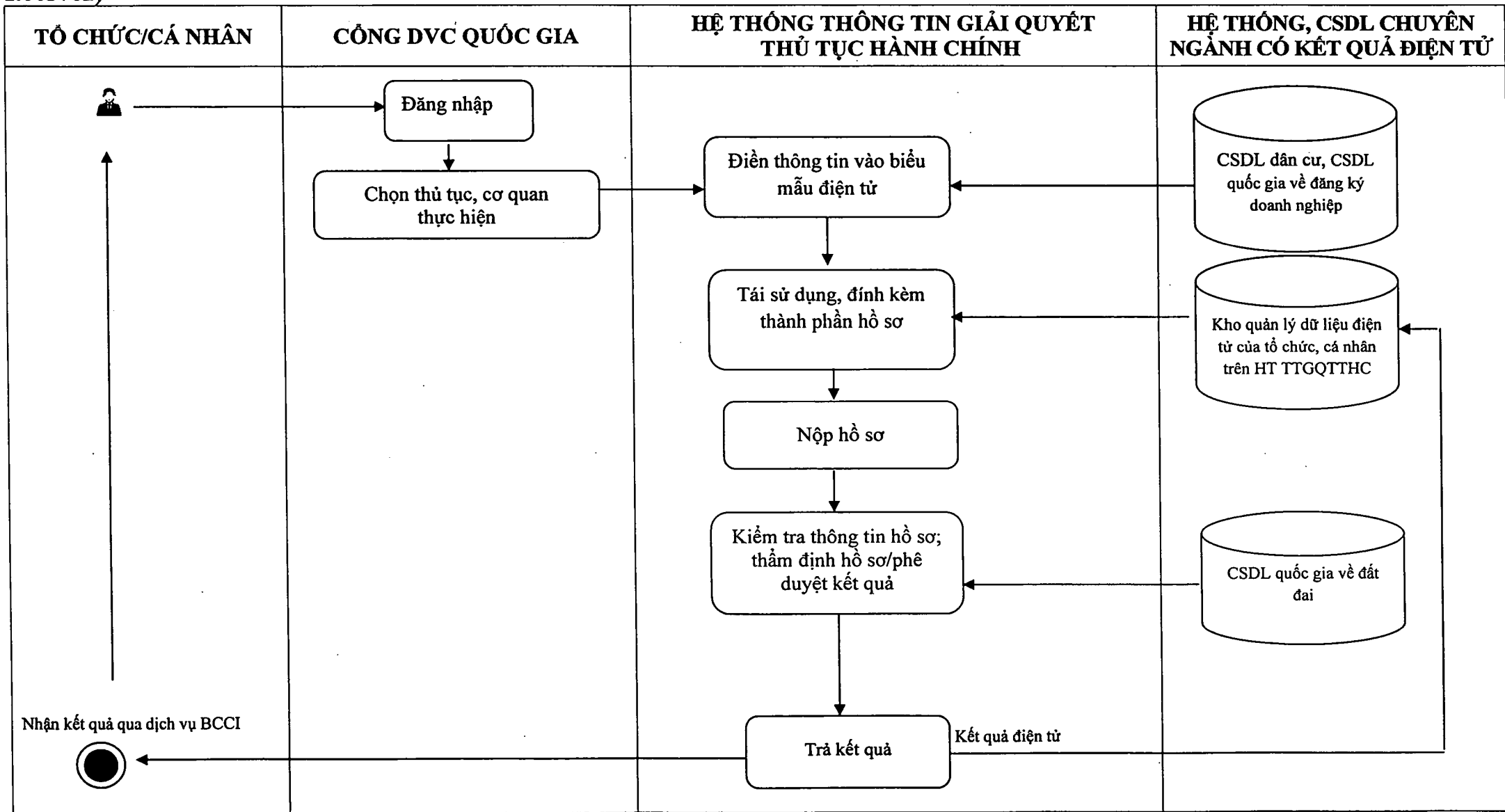
7. Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo (Mã thủ tục: 1.001622)



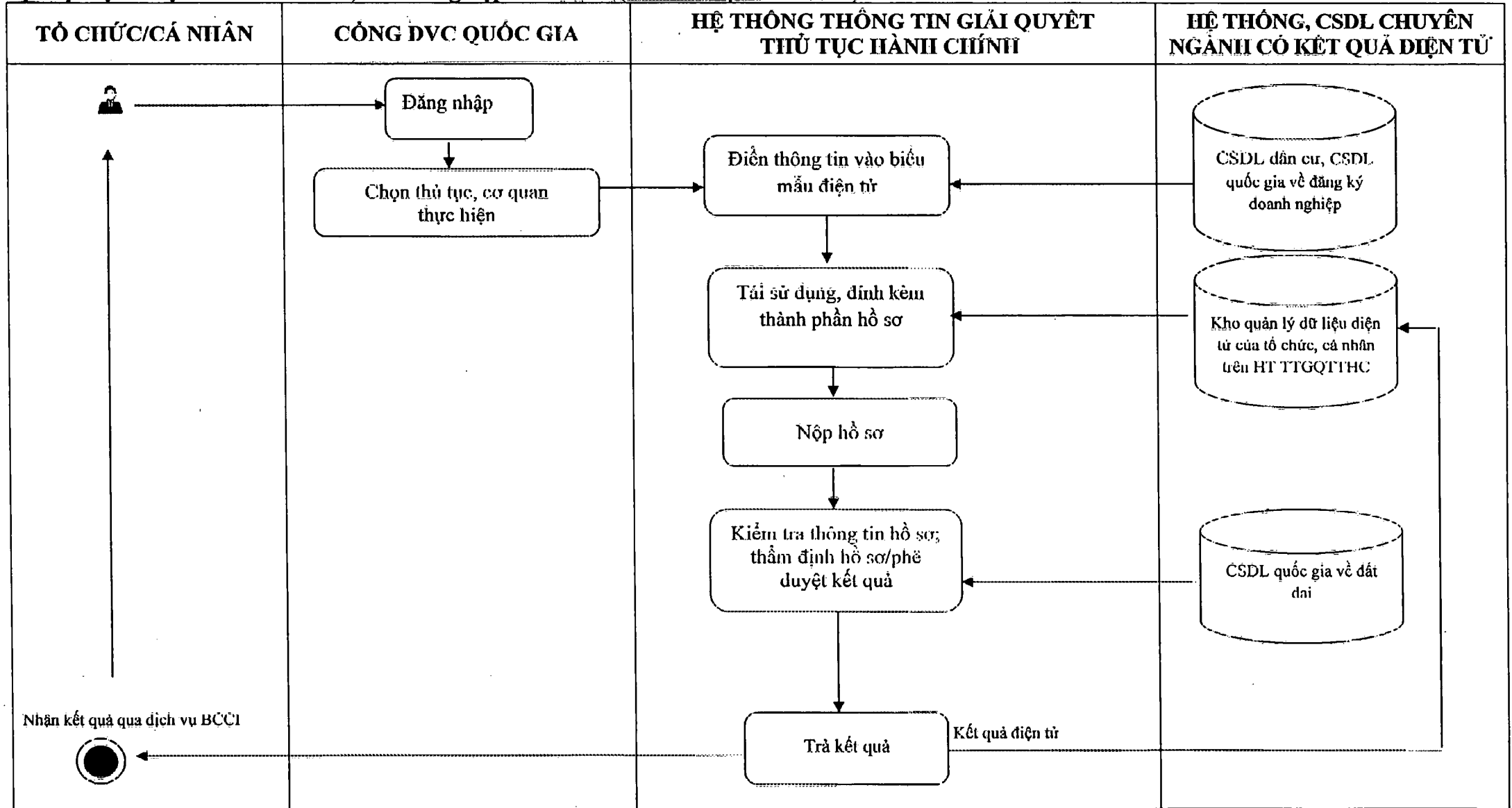
8. Trợ cấp đối với trẻ em mồ côi là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp (Mã thủ tục: 1.008950)



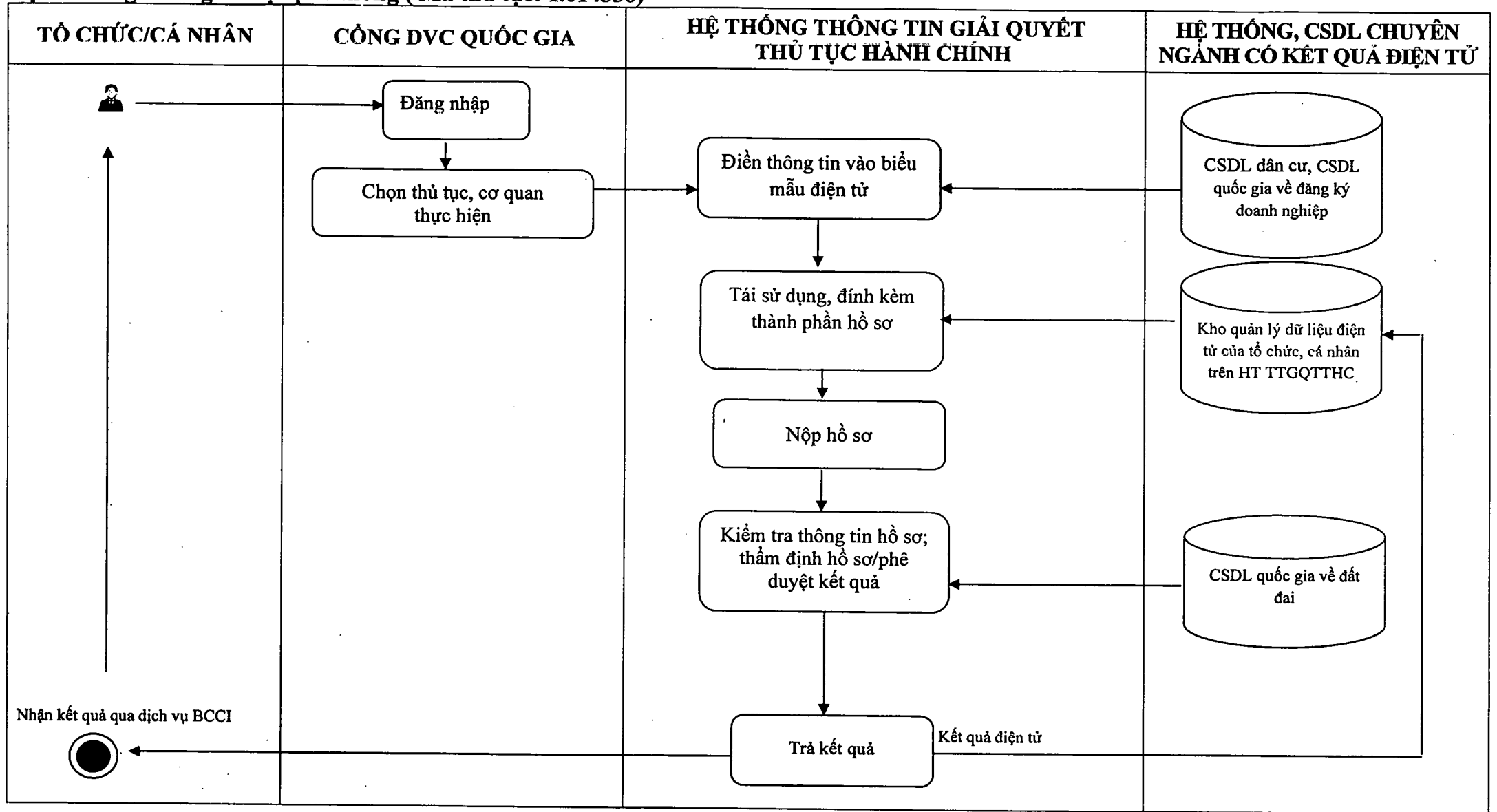
9. Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người (Mã thủ tục: 1.003702)



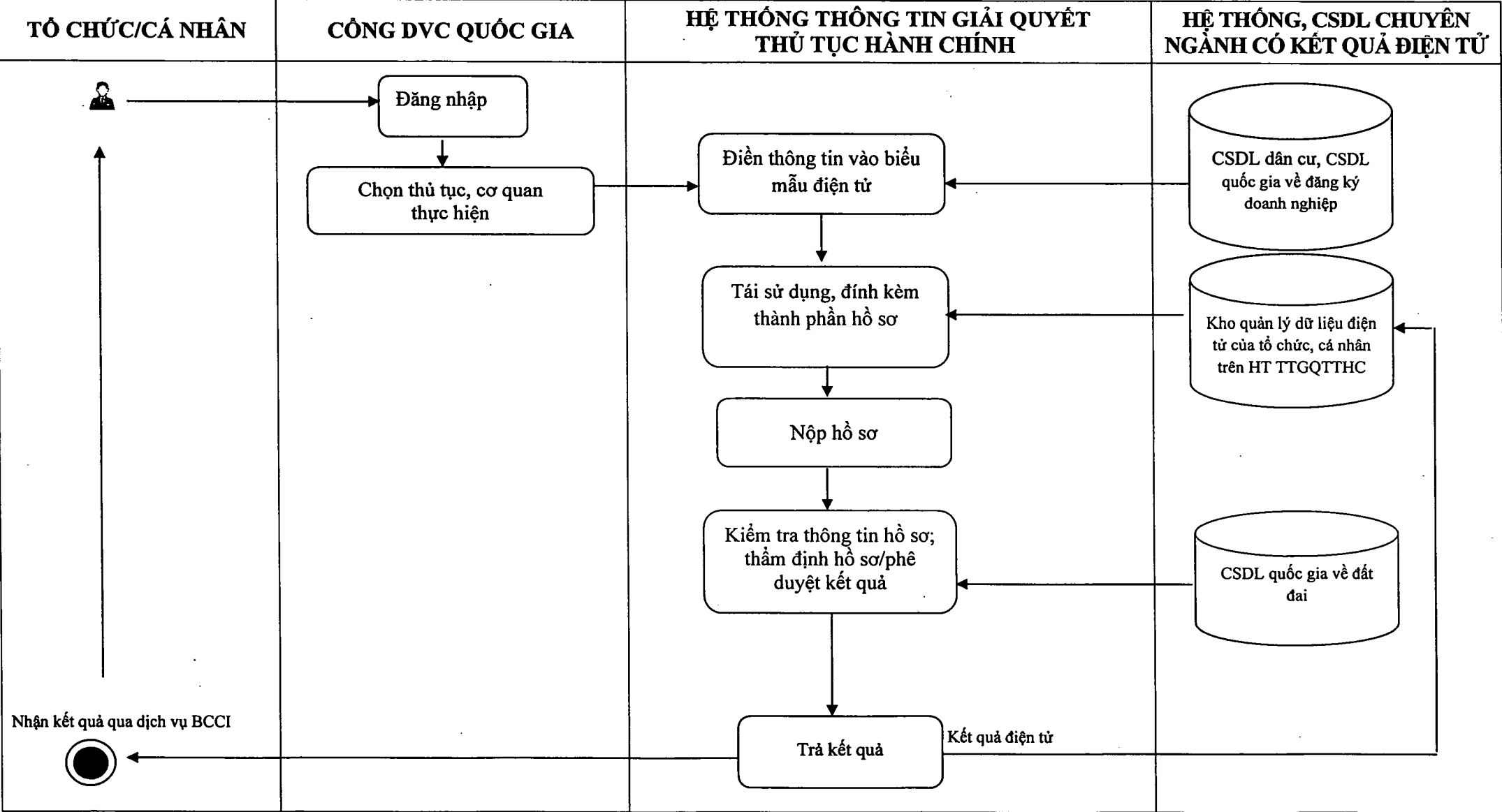
11. Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước (Mã thủ tục: 1.014335)



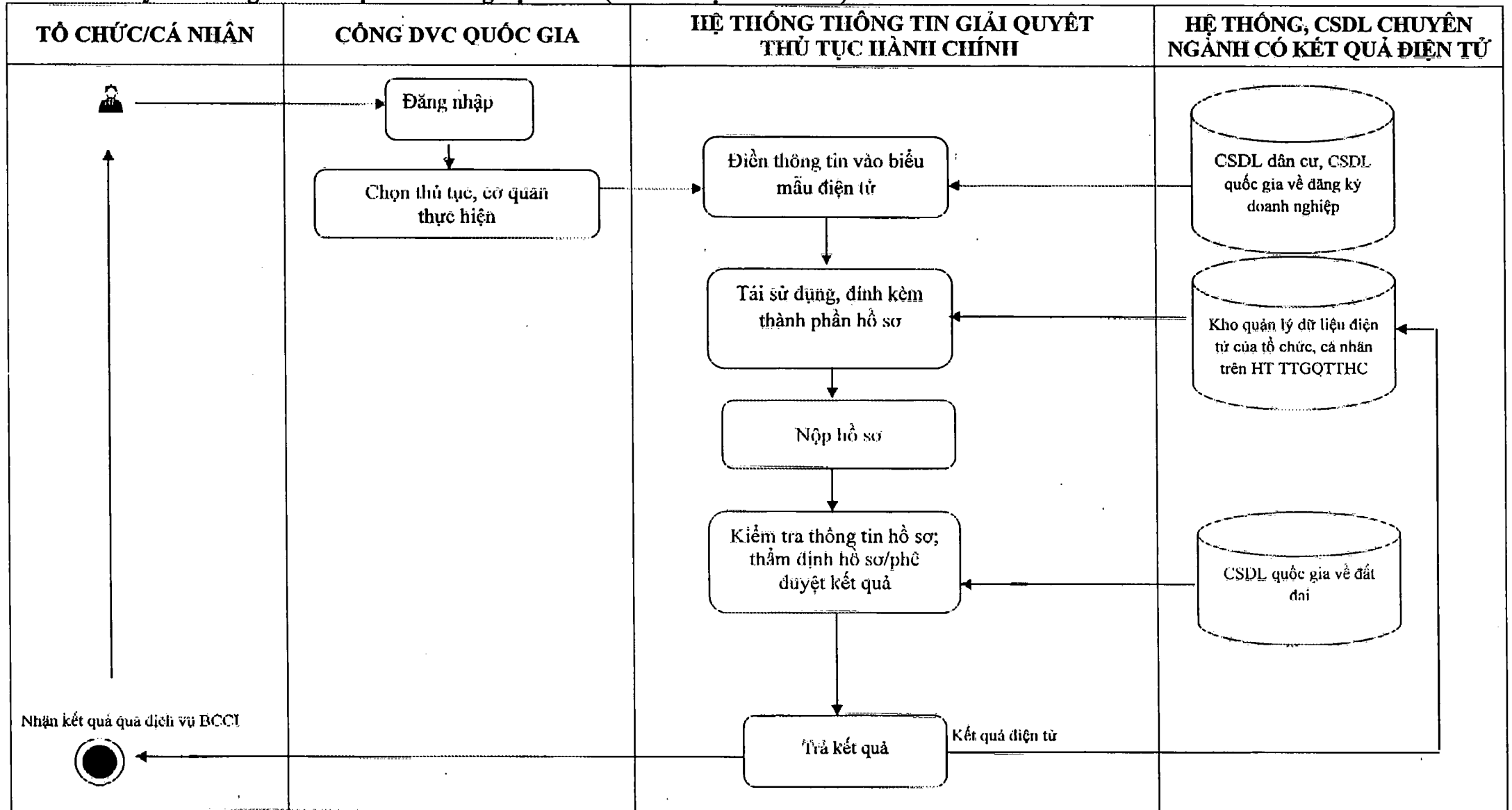
12. Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non công lập, cơ sở giáo dục phổ thông công lập, cơ sở giáo dục công lập thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (Mã thủ tục: 1.014336)



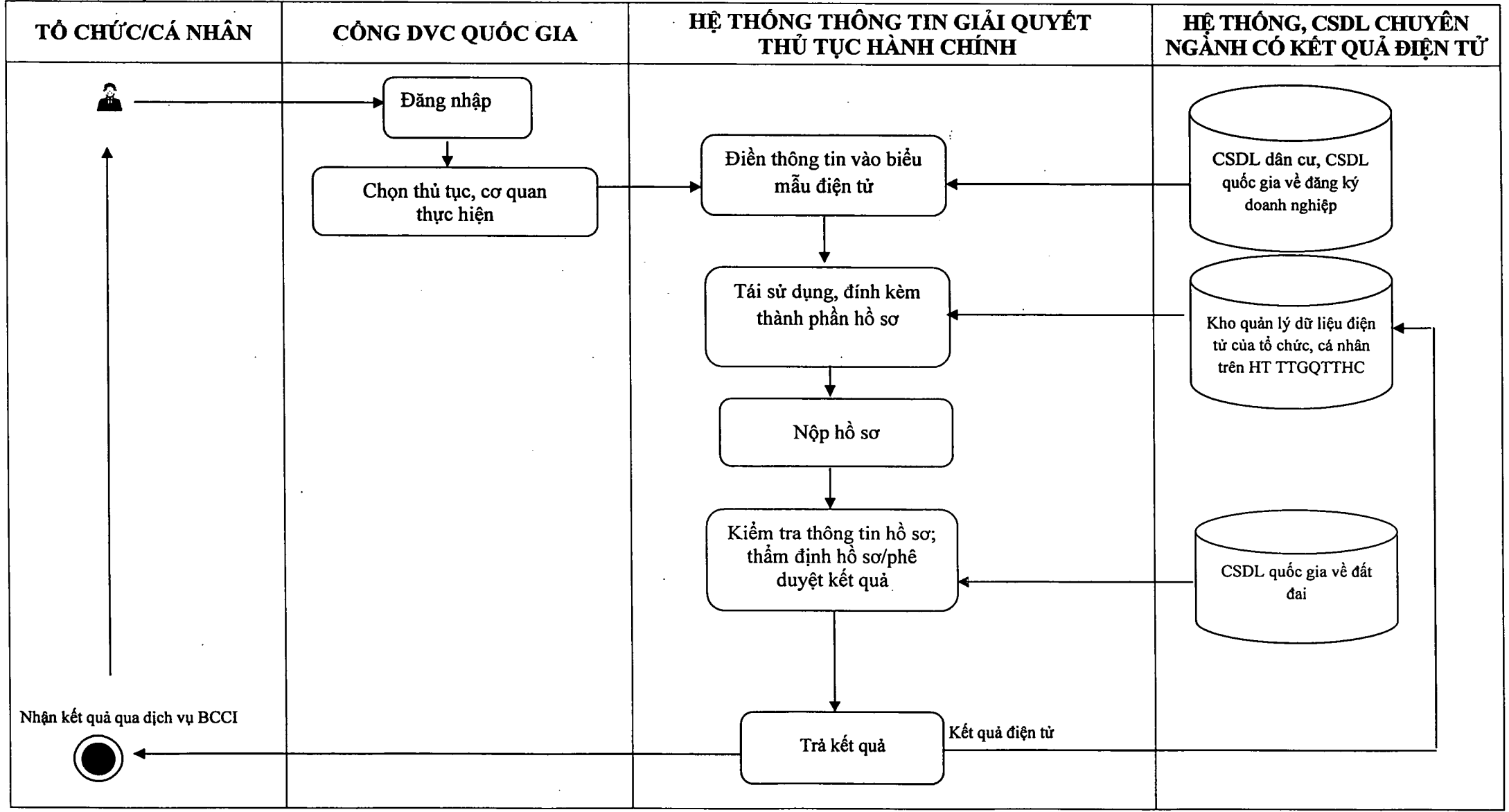
13. Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục, cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu (Mã thủ tục: 1.014337)



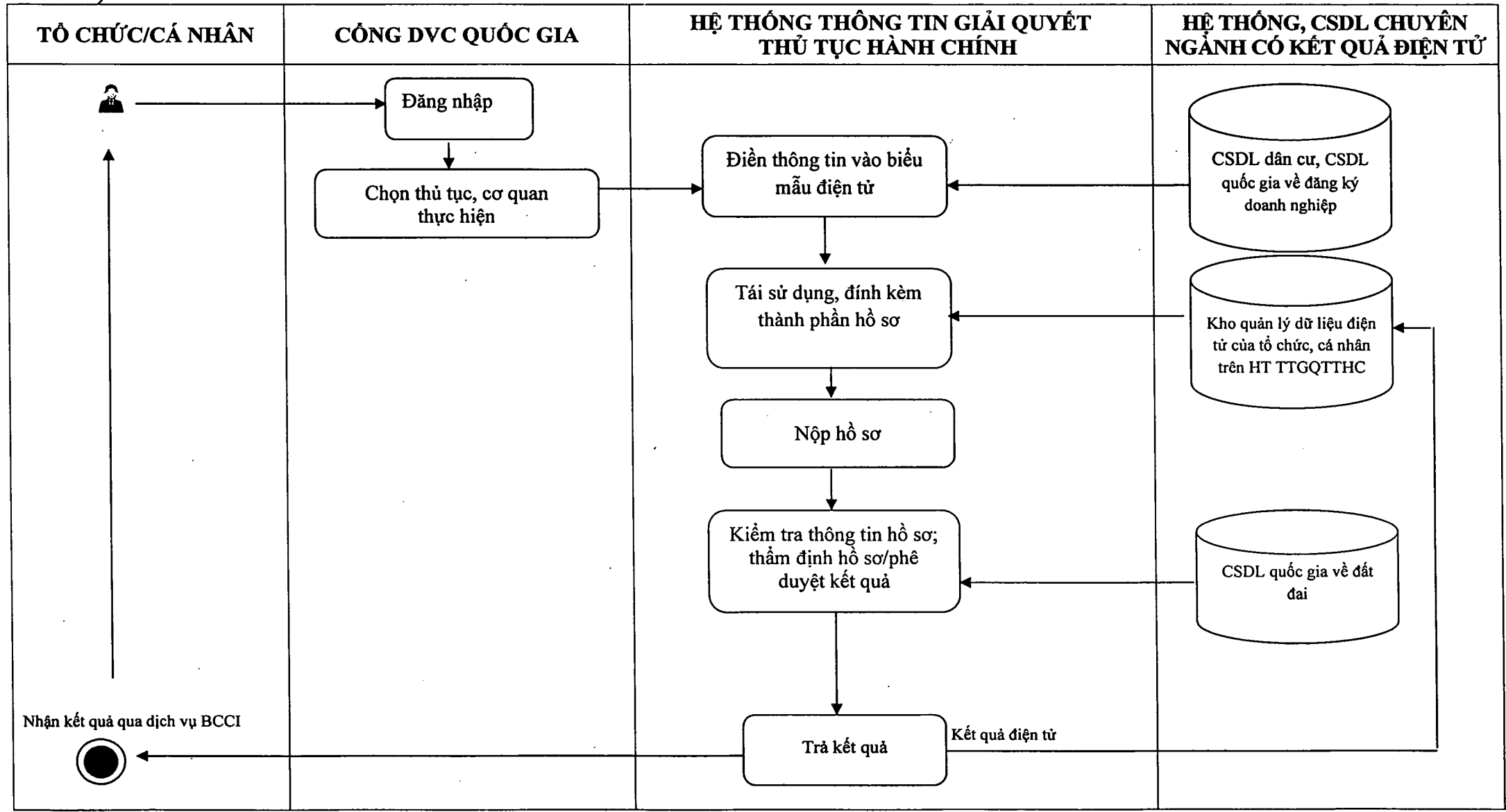
2. Chuyên trường đối với học sinh trung học cơ sở (Mã thủ tục: 2.002481)



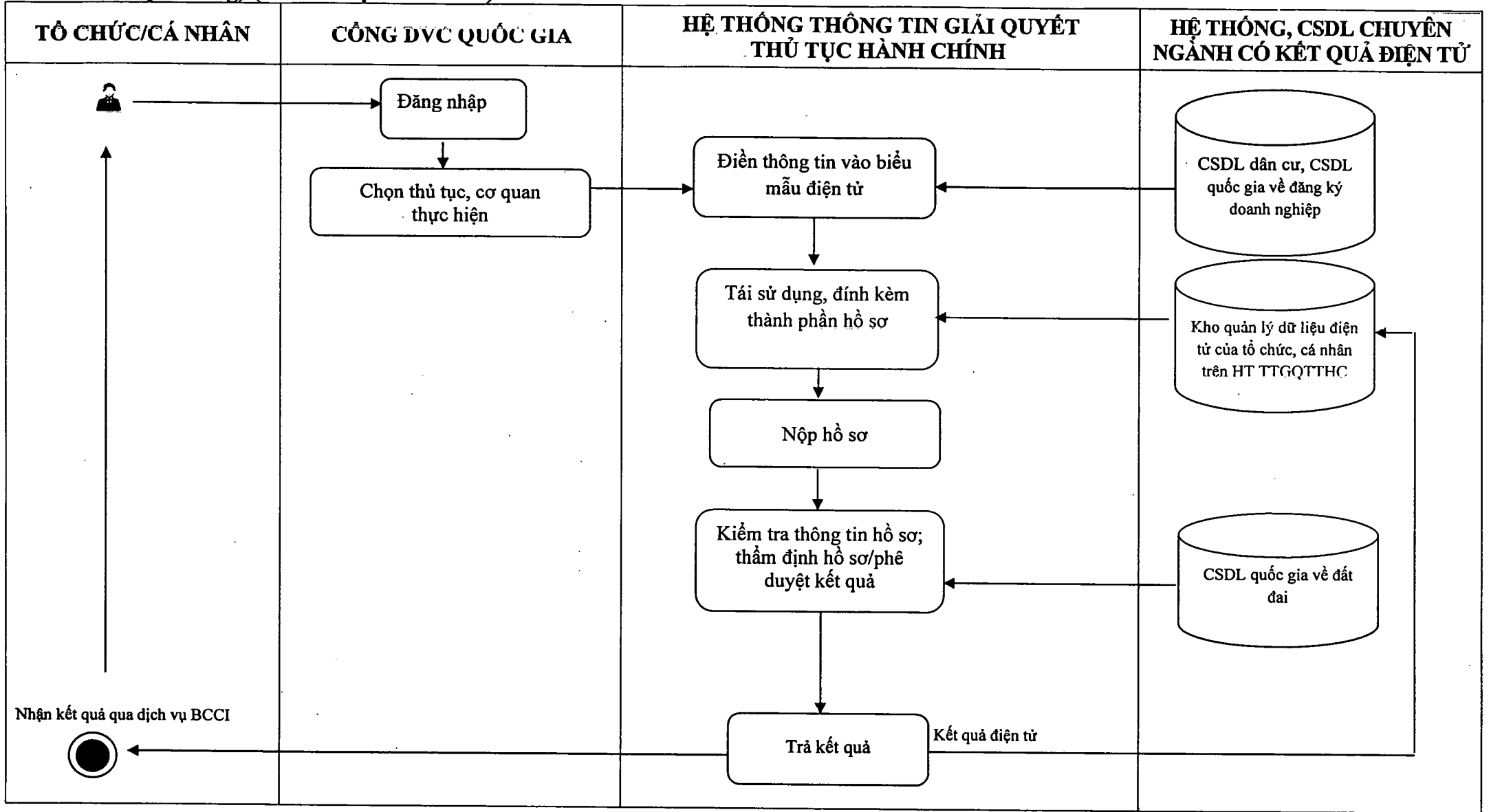
4. Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục (Mã thủ tục: 1.012965)



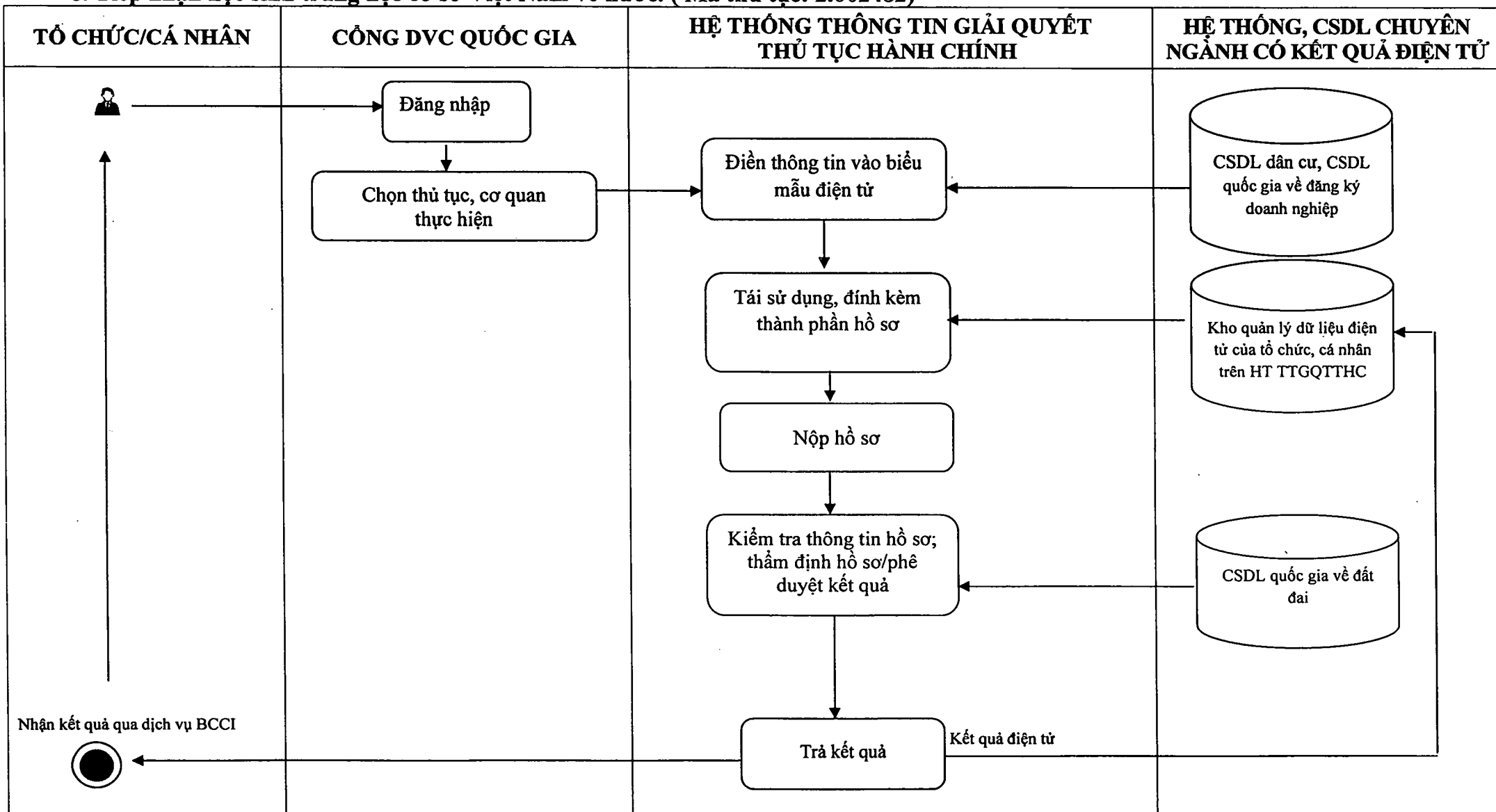
6. Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Mã thủ tục: 1.012967)



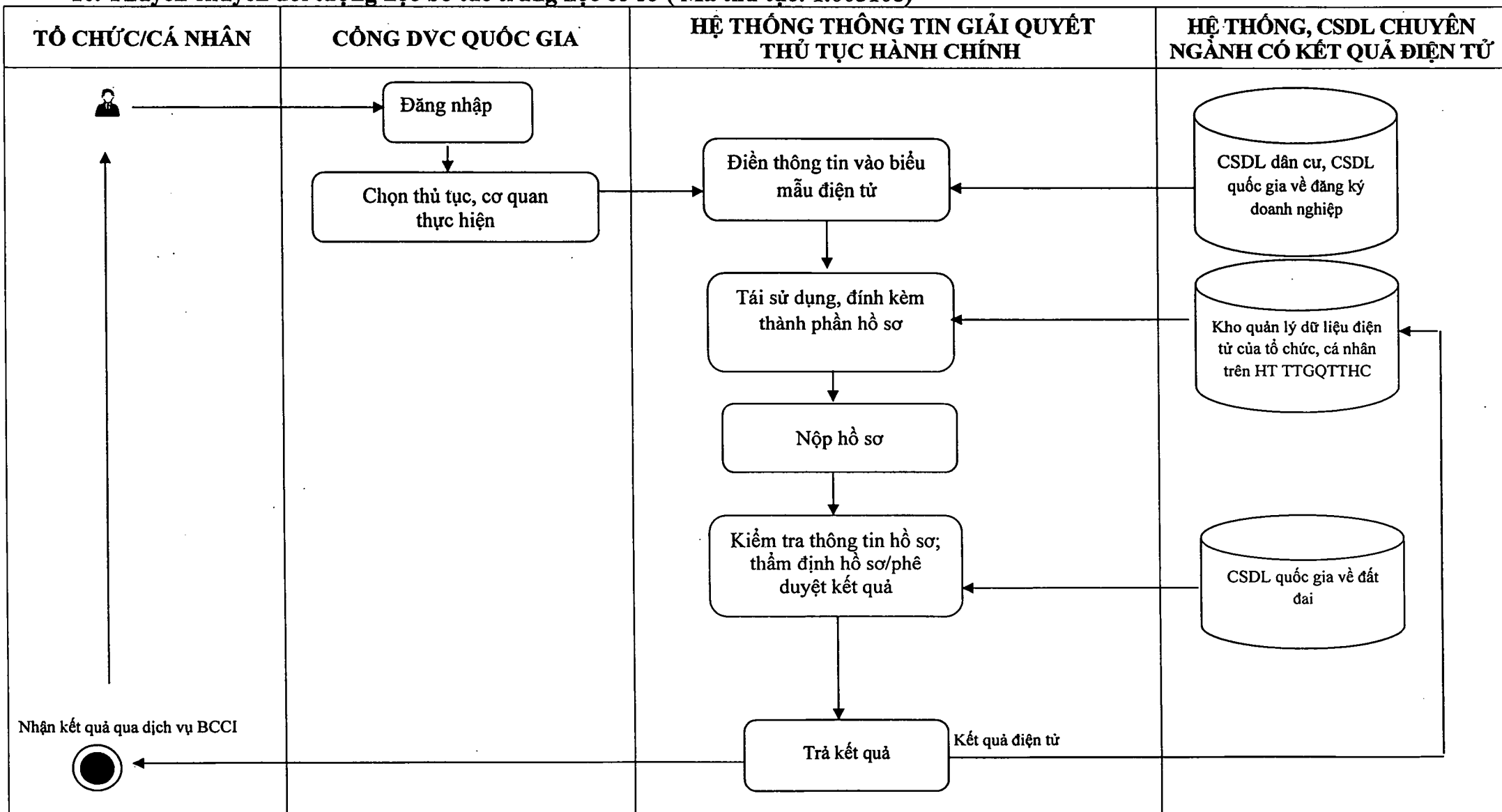
7. Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) (Mã thủ tục: 1.012968)



8. Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước. (Mã thủ tục: 2.002482)

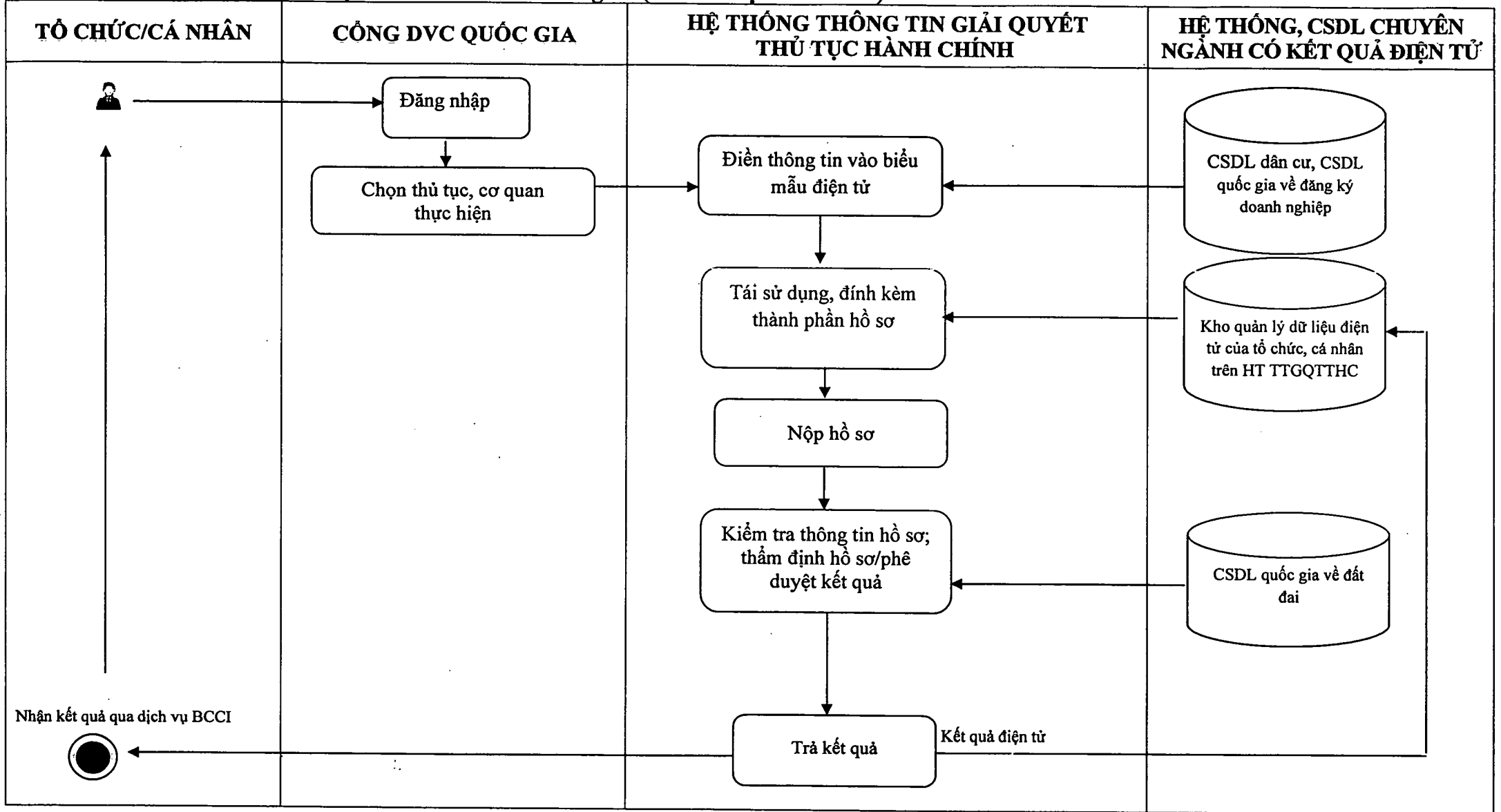


10. Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở (Mã thủ tục: 1.005108)

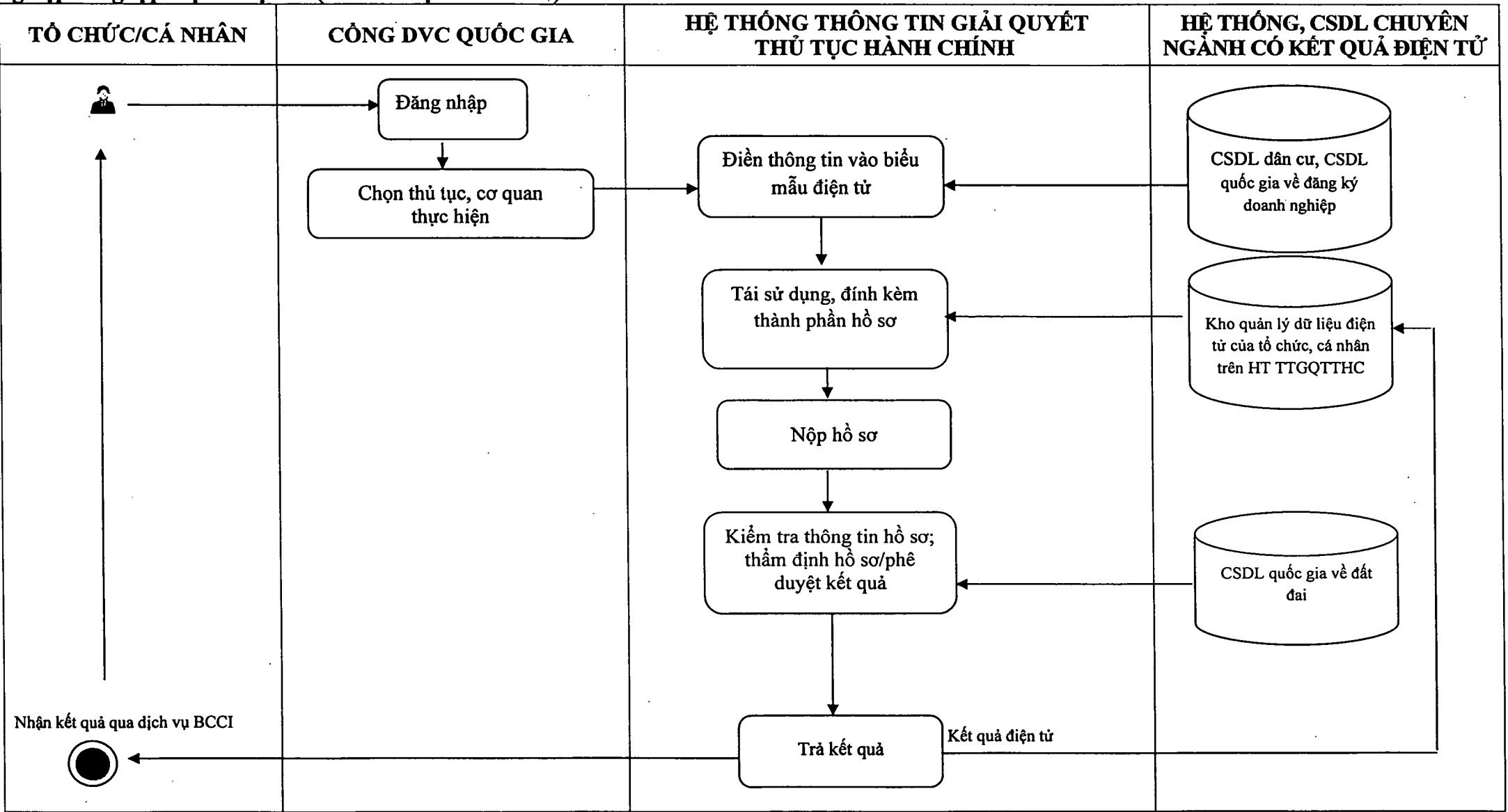


IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (02 TTTC)

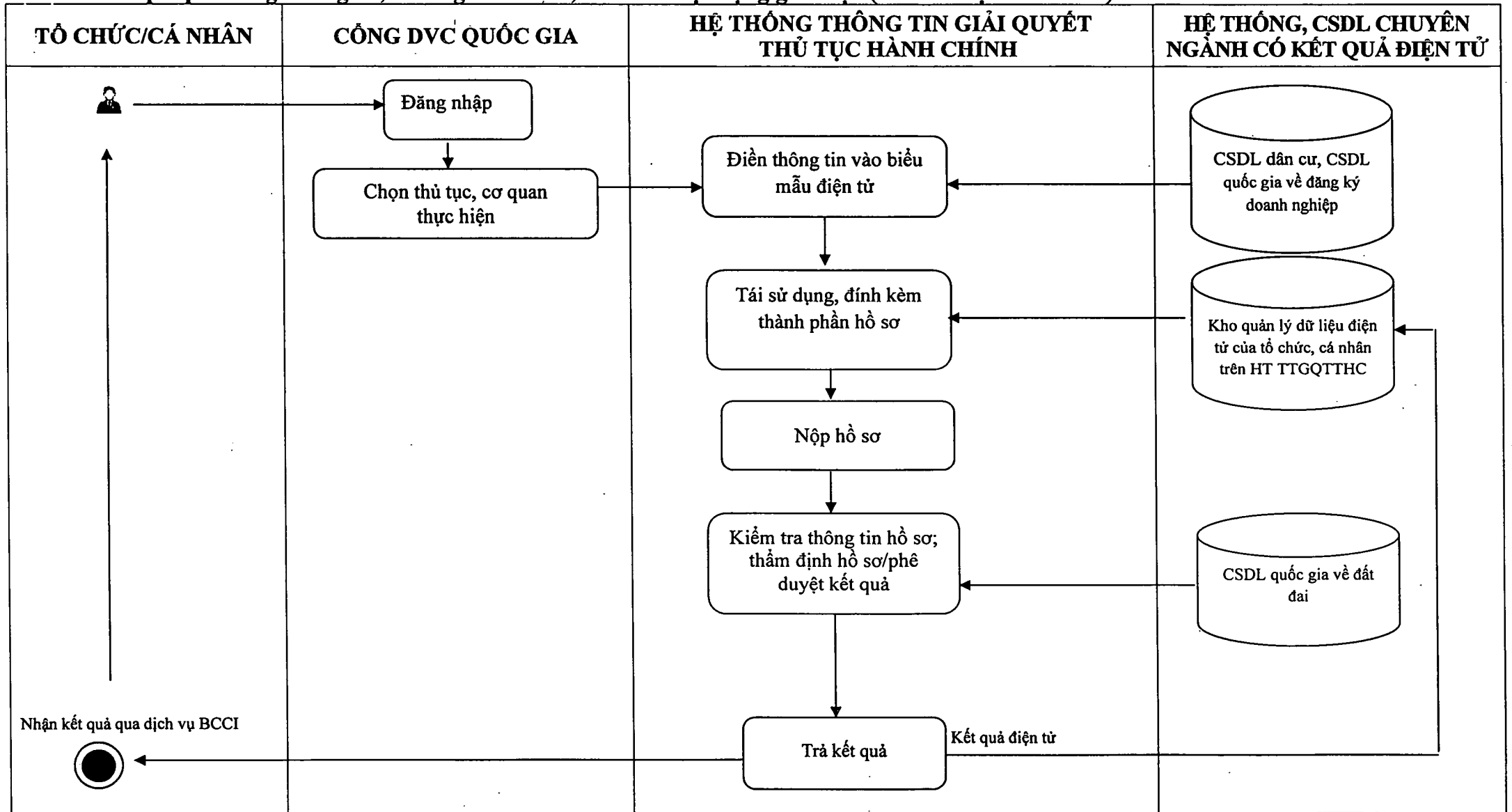
1. Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài (Mã thủ tục: 2.001960)



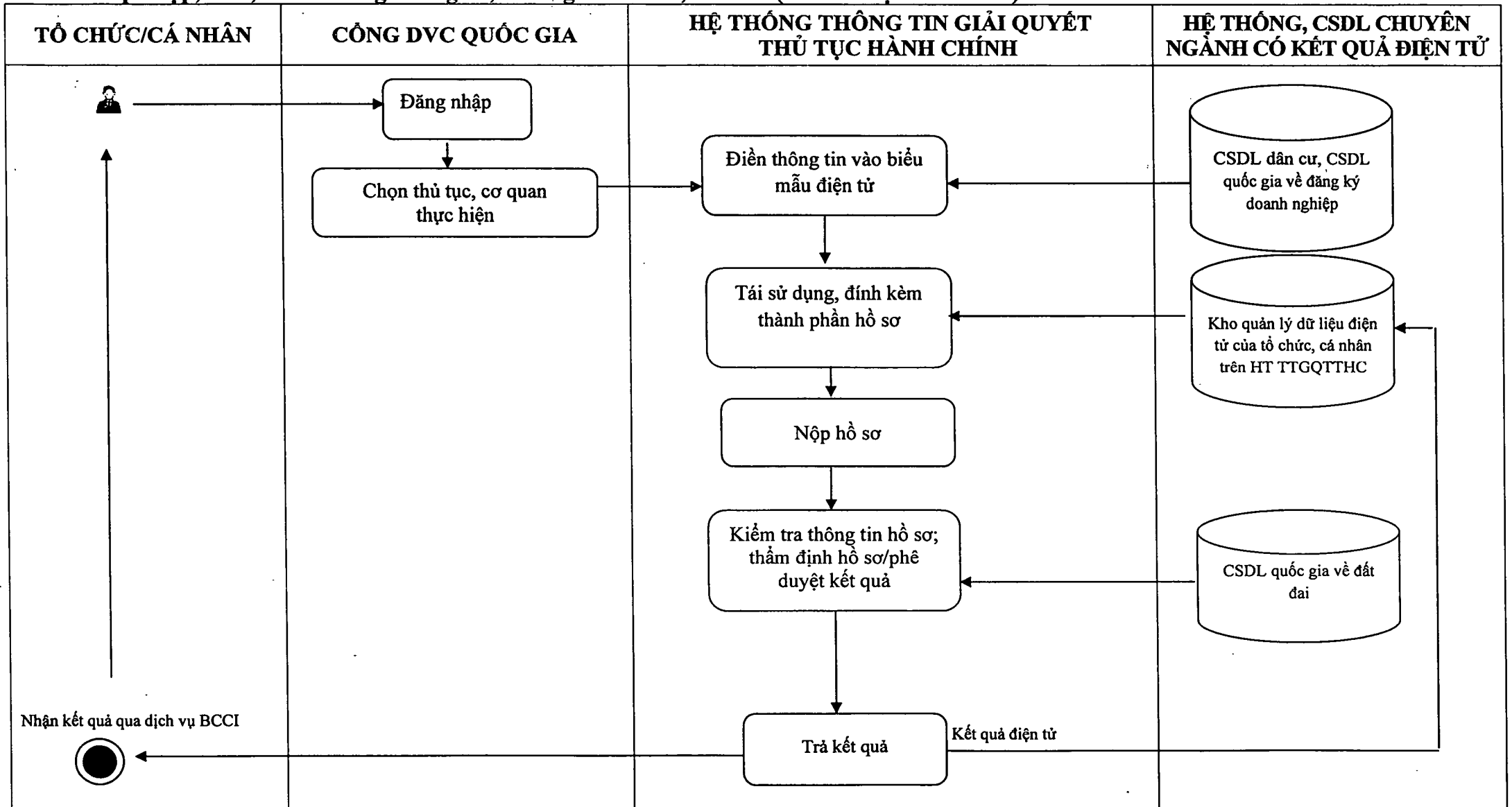
2. Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc xã (Mã thủ tục: 2.002284)



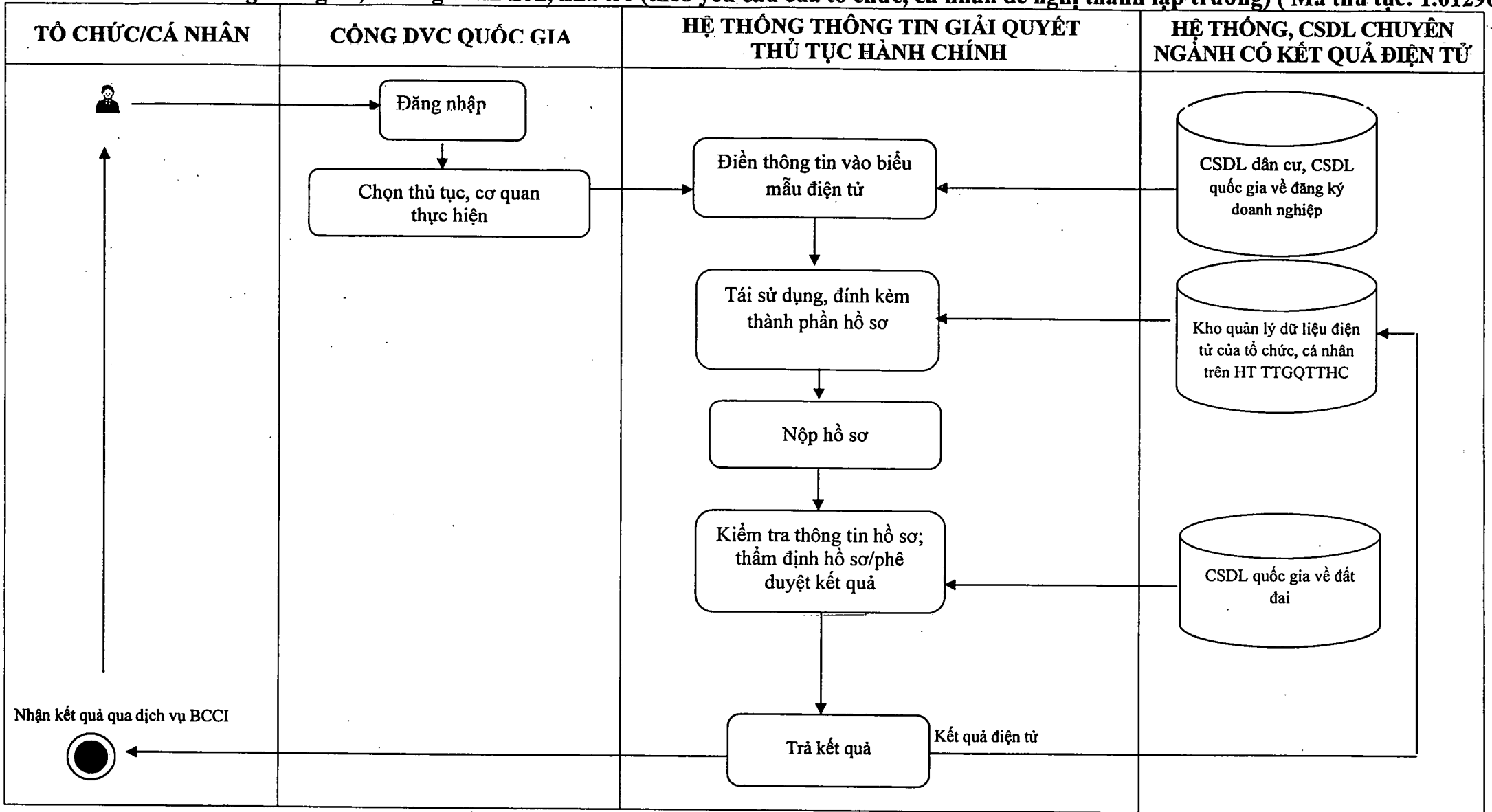
2. Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục (Mã thủ tục: 1.006390)



4. Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Mã thủ tục: 1.006445)

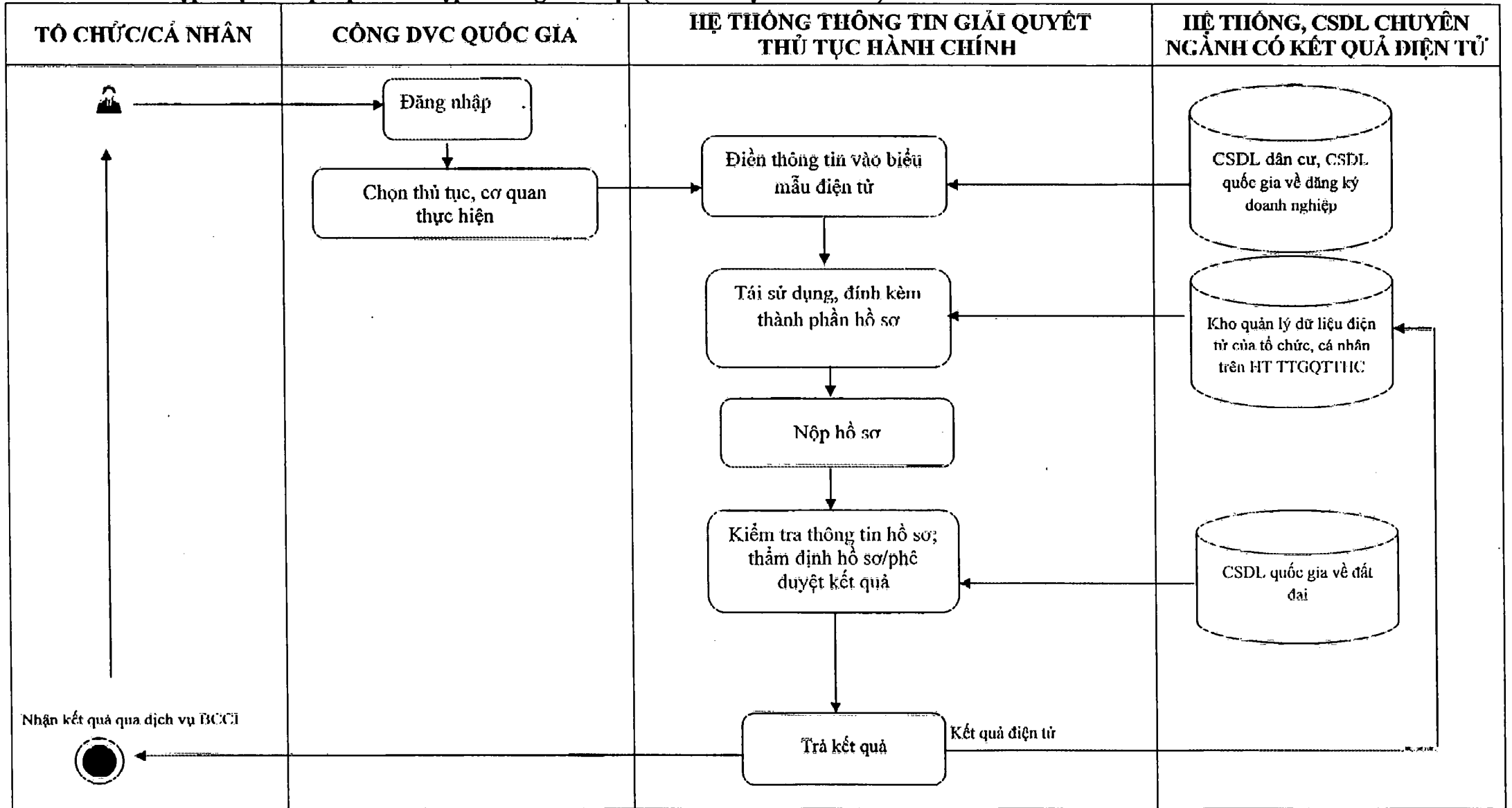


5. Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường) (Mã thủ tục: 1.012962)

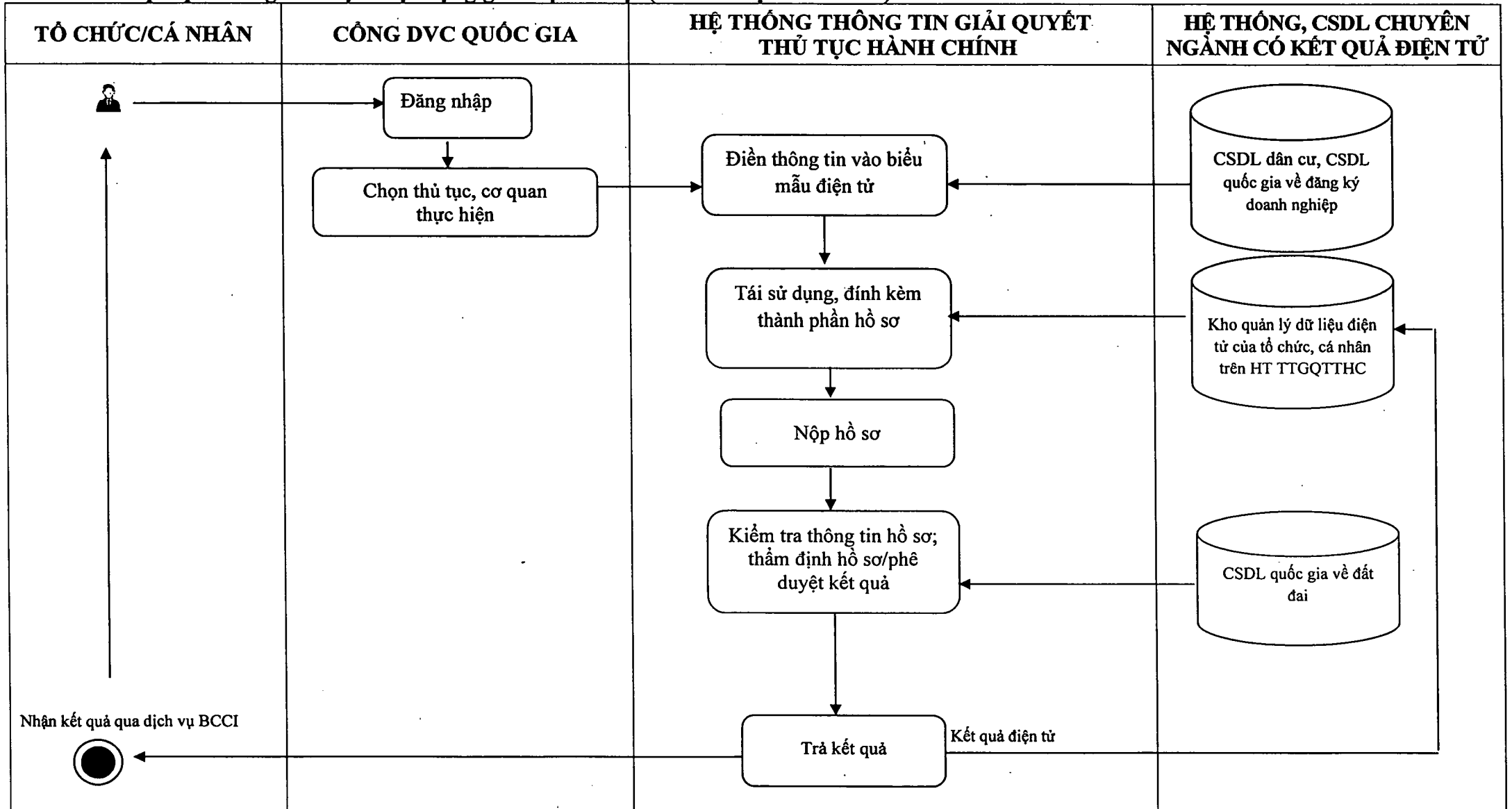


VI. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC (06 TTHC)

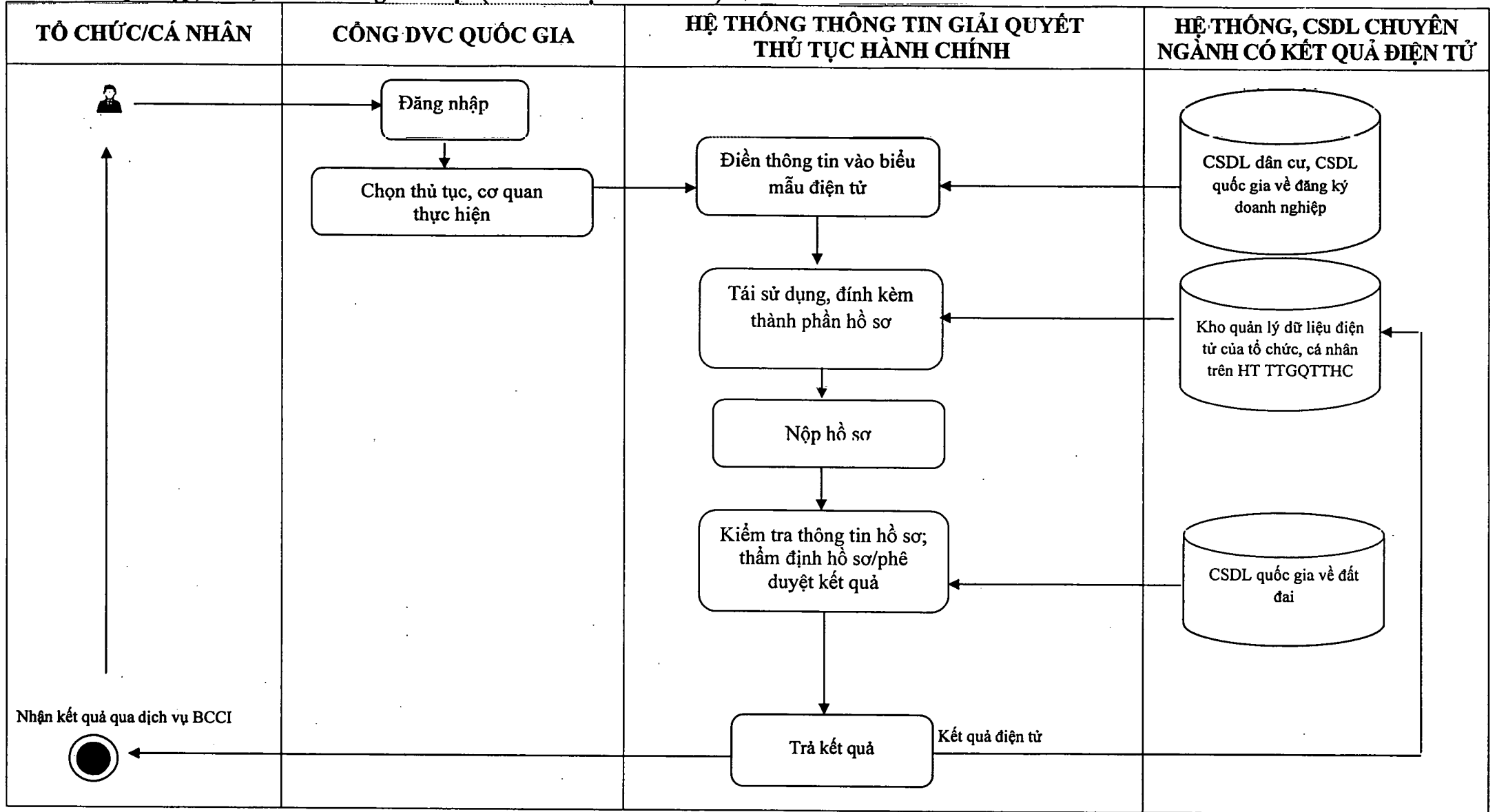
1. Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (Mã thủ tục: 1.012963)



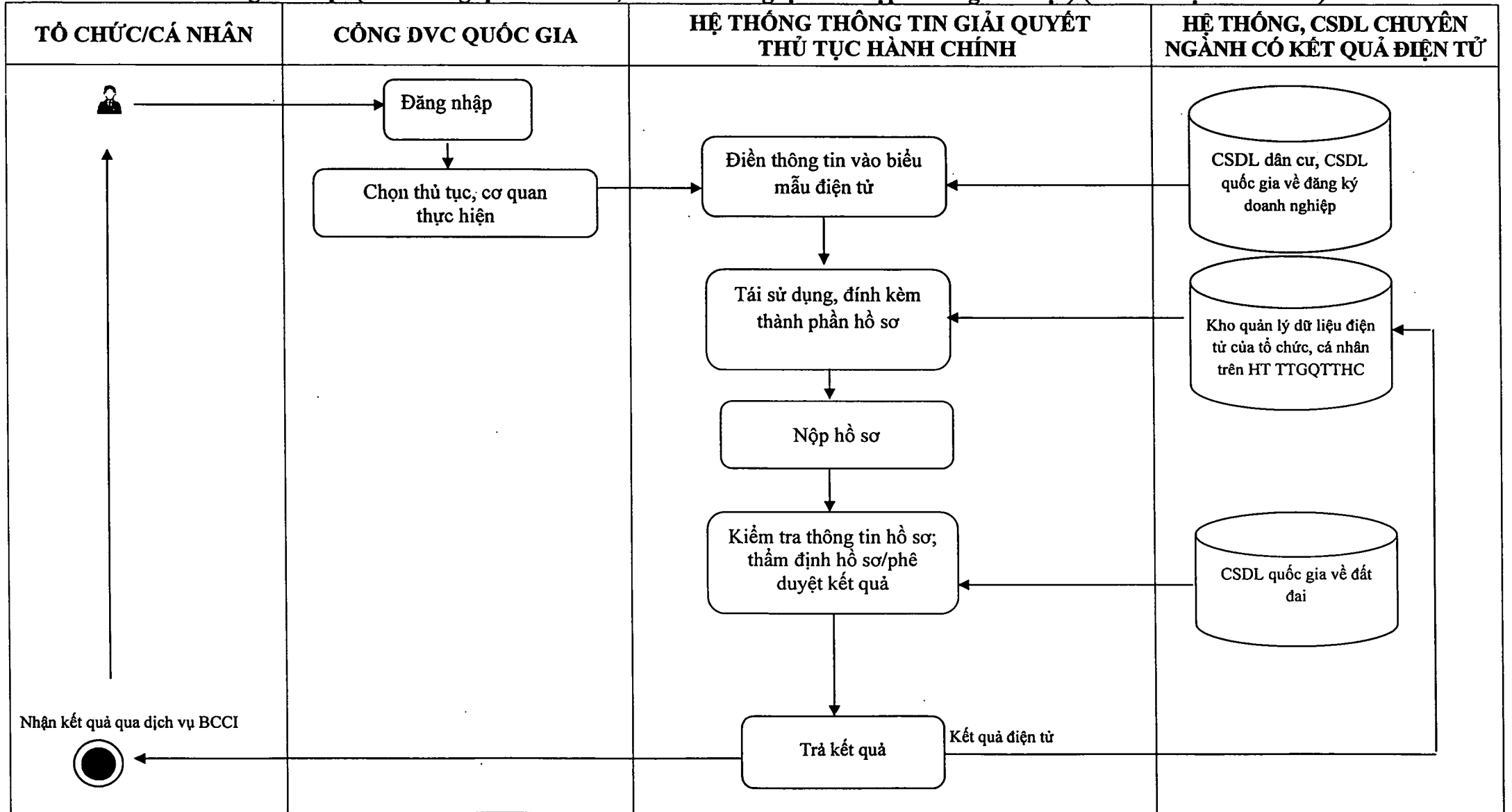
3. Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại (Mã thủ tục: 1.004552)



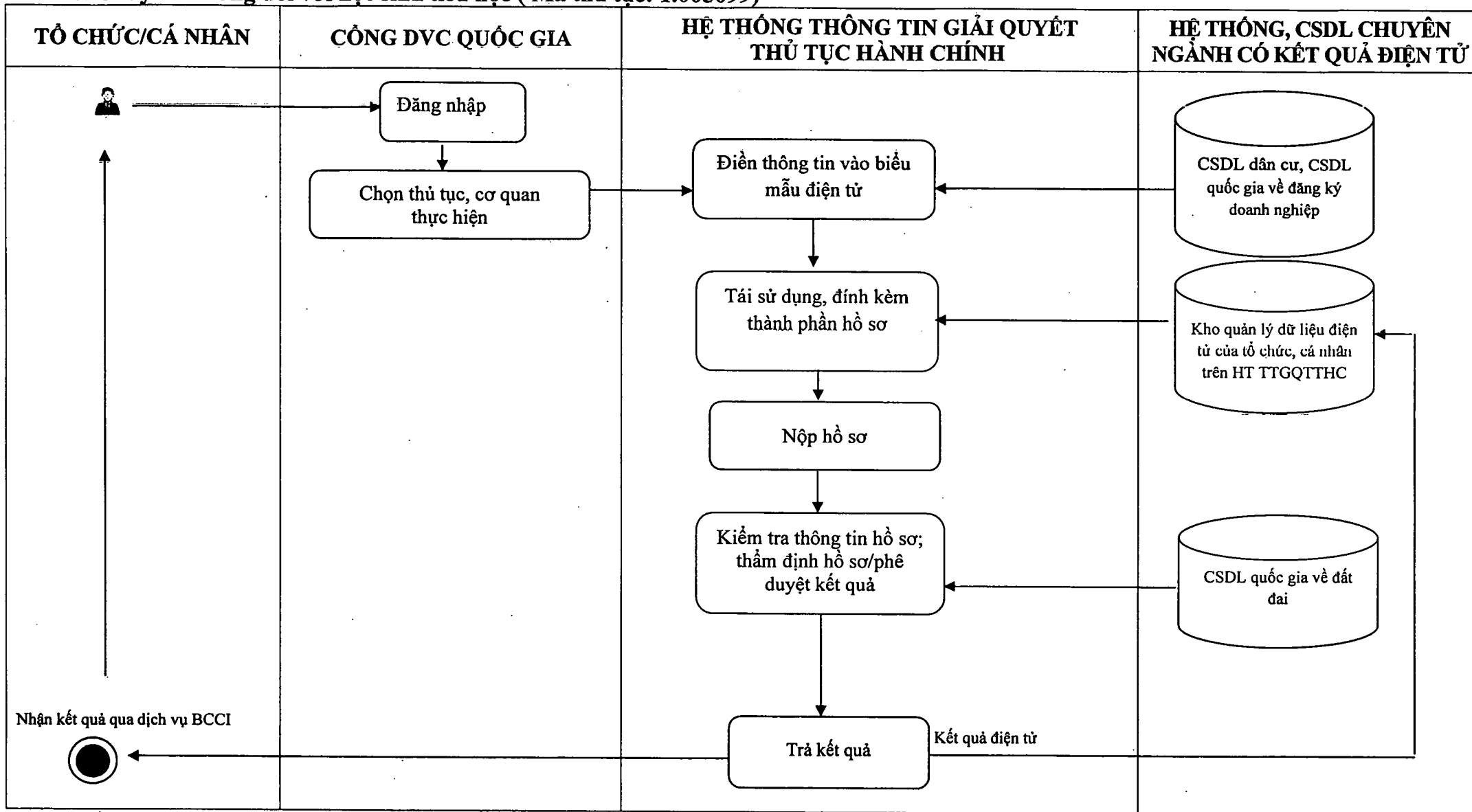
4. Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học (Mã thủ tục: 1.004563)



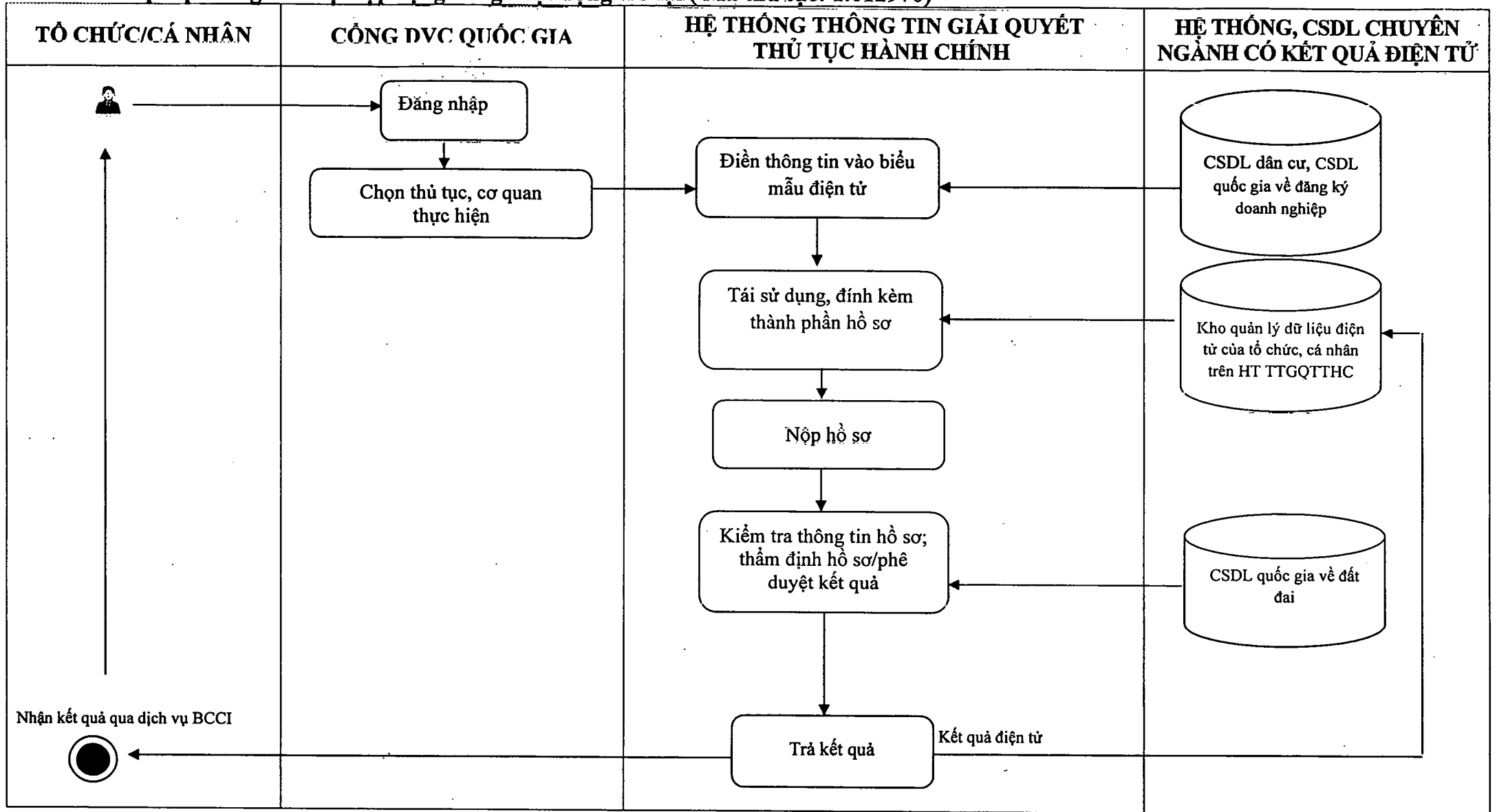
5. Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học) (Mã thủ tục: 1.001639)



6. Chuyển trường đối với học sinh tiểu học (Mã thủ tục: 1.005099)



2. Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại (Mã thủ tục: 1.012970)



4. Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức; cá nhân thành lập trung tâm) (Mã thủ tục: 3.000308)

